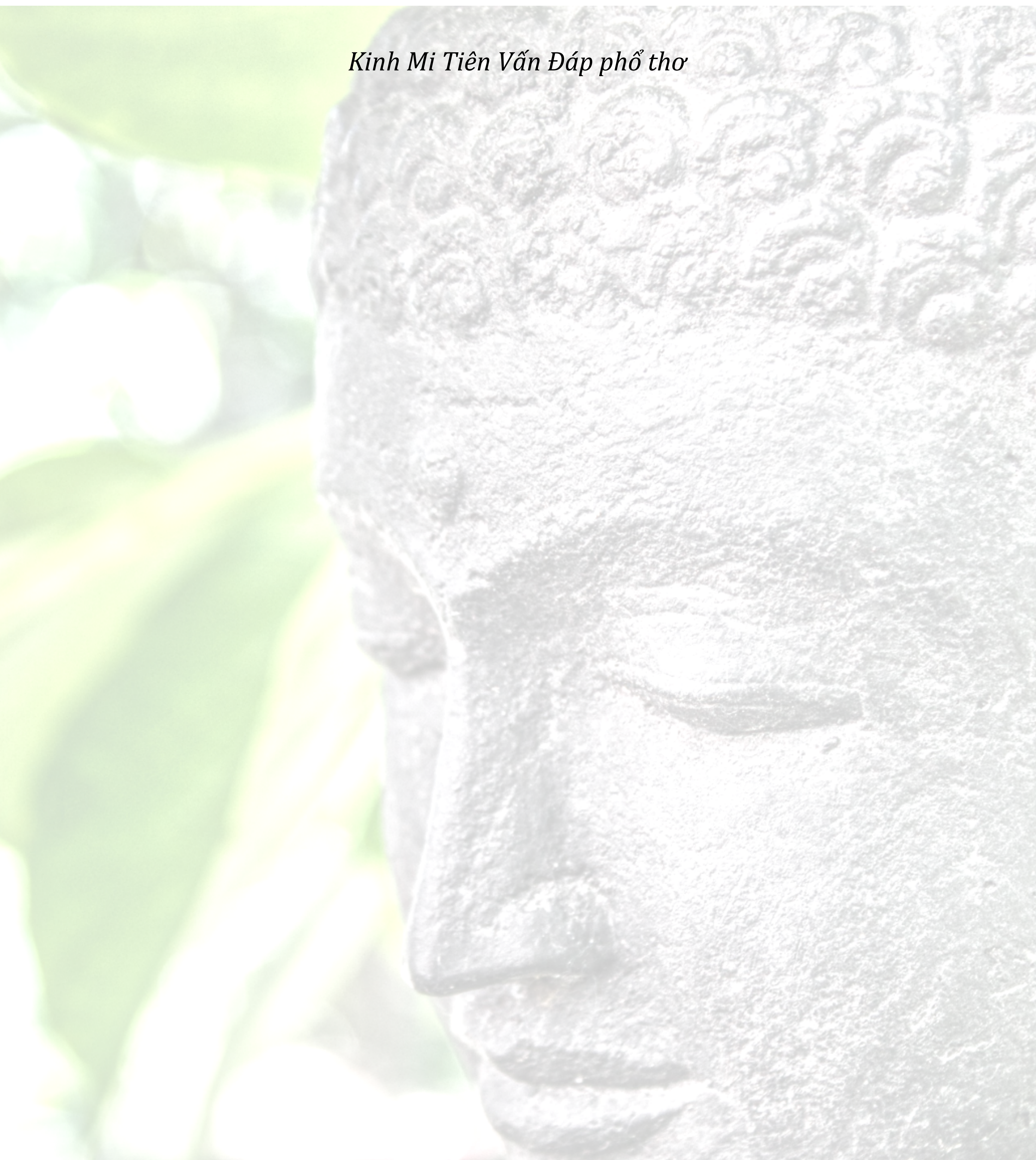


Kinh Mi Tiên Vấn Đáp phổ thơ

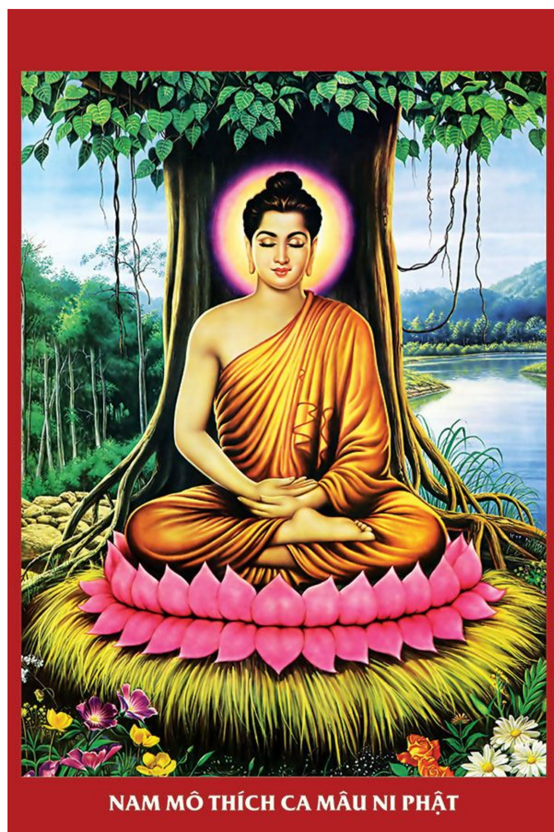
First Printing, 2022

Images: OpenClipart – Vectors on Pixabay

ISBN: 978-1-4717-1267-8
Imprint: Lulu.com

Kinh
Mi Tiên Vấn Đáp

Phổ thơ



Tiếng Phạn: Milinda Panha

Việt dịch: Hòa Thượng Giới Nghiêm

Phổ thơ: KT Cát Quang Huy

Biên tập: Tiểu Long Nữ Huệ Tâm
Tôn Nữ Như
Tôn Nữ Như Hạnh
Tôn Nữ Thanh Xuân
Phật Tử Diệu Chánh
Đức Dương Rose tự Đào Hồng,
Pháp danh Diệu Huyền Thanh
Đạo Hữu Đỗ Xuân Phong
Đạo Hữu Bùi Thị Tố Hồng

Nhân Ngày Đức Phật Thích Ca Thành Đạo,
Phật Lịch 2566
Mê Sa Cung, Arizona, Hoa Kỳ
Washington DC, Hoa Kỳ
California, Hoa Kỳ
Hà Nội, Đà Nẵng, Huế,
Sài Gòn, Kiên Giang, Việt Nam
Würselen, Đức



MỤC LỤC

KỆ LỄ BÁI TAM BẢO **16**

I. PHẦN DẪN NHẬP **17**

1. Ngoại thuyết (Bàhirakathà) 17
2. Câu chuyện liên quan trong tiền kiếp 21

2.1. Chuyện về Đức vua Mi Lan Đà 23

2.2 Chuyện về Đại Đức Na Tiên 34

2.3 Thấp thoáng bóng Sư Tử 66

II. NỘI DUNG MI TIÊN VẤN ĐÁP **75**

1. Danh 75
2. Con số hạ lạp 79
3. Đàm thoại như một Trí giả hay Vương giả 80
4. Thỉnh mời vào Hoàng cung 82
5. Cứu cánh của sa môn hạnh 85
6. Tái sanh – Vô sanh 87
7. Chú tâm 88
8. Hành tướng của chú tâm và trí huệ cùng sự khác nhau giữa chúng 89
9. Tất cả Pháp lành lấy Giới làm sở y 90
10. Hành tướng của Tín 93
11. Hành tướng của Tấn 95
12. Hành tướng của Niệm 96
13. Hành tướng của Định 98
14. Hành tướng của Tuệ 99
15. Ngũ căn – riêng và chung 100
16. Tương quan thân trước và sau 101
17. Tái sanh và Vô sanh 103
18. Trí và Tuệ (nana – panna) 104
19. Bậc vô sanh có còn đau khổ không? 106
20. Cảm thọ 108

21. Cái gì dẫn dắt đi tái sanh? 111
22. Không nên hỏi lại câu đã hỏi 114
23. Danh sắc tương quan liên hệ 115
24. Thời gian và không còn thời gian 116
25. Nguyên nhân của thời gian 117
26. Thời gian tối sơ 119
27. Có rồi không, Không rồi có 121
28. Pháp hành thì sao? 122
29. Tự nhiên sanh 123
30. Tự ngã trong thân? 125
31. Nhãn thức và tâm thức 127
32. Hành tướng của Xúc (Phassalakkhana) 129
33. Hành tướng của Thọ (Vedanalakkhana) 130
34. Hành tướng của Tưởng 131
35. Hành tướng của Tác Ý (Cetanalakkhana) 132
36. Hành tướng của Thức (Vinnanalakkhana) 133
37. Hành tướng của Tầm (Vitakkalakkhana) 134
38. Hành tướng của Tứ (hay Sát) (Vicaralakkhana) 135
39. Lại hỏi về "Chú tâm" (Manasikara) 136
40. Những Tâm sở đồng sanh 137
41. Về năm giác quan 139
42. Bất bình đẳng sai khác của chúng sanh là do nghiệp 140
43. Sớm ngăn ngừa điều ác 143
44. Lửa địa ngục 145
45. Nước dựa khí 147
46. Niết Bàn 148
47. Ai sẽ đắc Niết Bàn? 149
48. Làm sao biết Niết Bàn là tối thượng lạc? 150
49. Có Phật không? 151
50. Phật là tối thượng tôn bảo 152
51. Phật tối thắng như thế nào? 153

52. Thấy Phật 154
53. Khi chết ngũ uẩn diệt theo 155
54. Về Đa Gu 157
55. Nếu chết mà diệt hết thì thoát khỏi nghiệp 158
56. Nghiệp trú ở đâu 160
57. Biết còn tái sanh? 161
58. Phật ở đâu? 162
59. Thương yêu cái thân? 163
60. Bậc toàn giác biết tất cả? 165
61. Tại sao Phật không giống cha mẹ ngài? 166
62. Thực hành phạm hạnh (Brahmacari) 168
63. Ai truyền cụ túc giới cho Phật? 169
64. Nước mắt nào là thuốc? Nước mắt nào là độc dược? 172
65. Tham luyến và dứt tham luyến 173
66. Trí huệ ở đâu? 174
67. Luân hồi (Samsara) 175
68. Trí nhớ 176
69. Ai cũng có trí nhớ 177
70. Có bao nhiêu loại trí nhớ 178
71. Tương quan phước và tội 181
72. Diệt khổ chưa đến? 183
73. Cõi Phạm Thiên bao xa 185
74. Thời gian tái sanh 186
75. Sự liên hệ giữa kiếp này với kiếp kia 188
76. Vào cửa nào để đầu thai? 191
77. Nhân sanh giác ngộ 192
78. Điều lành nhỏ phước quả lớn – Điều ác lớn, tội báo nhỏ 194
79. Kẻ trí làm điều ác tội báo nhỏ – Người ngu làm điều ác tội báo lớn 196
80. Bay bằng thân 197
81. Xương dài một trăm do tuần 198
82. Biển 199

83. Ngưng hơi thở 200
84. Pháp xuất thế gian (Lokuttaradhamma) 202
85. Tuệ xuất thế gian nằm đâu? 203
86. 87. Thức, tuệ và sanh mạng 204
88. Thì giờ phải lẽ rồi 207
89. Phật và chư tăng ai phước báu nhiều hơn? 211
SỰ CHUẨN BỊ CỦA ĐỨC VUA VỀ NHỮNG CÂU HỎI MENDAKA 214
90. Lễ bái, cúng dường Xá Lợi, Kim thân Phật, cây Bồ Đề … không có phước báu 220
91. Đức Phật có toàn giác không? 226
92. Đức Thế Tôn có tâm đại bi không? 230
93. Nghi vấn về sự bố thí Ba La Mật 234
94. Bố thí hai mắt được thiên nhãn 238
95. Hoài nghi về sự thụ thai 241
96. Nghi về thời gian giáo pháp tồn tại 246
97. Đức Thế Tôn còn khổ chút ít nào không? 249
98. Đức Thế Tôn đã thực sự hoàn tất mọi phận sự chưa? 253
99. Tại sao Đức Thế Tôn không dùng "Tứ như ý túc" để duy trì thọ mạng? 256
100. Chánh pháp của Đức Thế Tôn có vẻ không được toàn hảo? 259
101. Tại sao có những câu hỏi mà Đức Thế Tôn làm thinh không trả lời? 262
102. Chúng sanh sợ hãi diêm chúa? 264
103. Tụng kinh "Hộ trì an lành" thật không có lợi ích 267
104. Oai lực của Đức Phật thua ma vương? 274
105. Vì Đức Phật thuyết pháp mà làm cho sáu mươi vị tỳ kheo hộc máu chết! 278
106. Bậc Thánh cư sĩ sao lại phải đảnh lễ cúng dường phàm tăng? 283
107. Giáo hội của Đức Tôn Sư có bị phân ly chia rẽ không? 286
108. Tỳ kheo tạo nghiệp do không biết, tại sao lại không có tội? 288
109. Đức Thế Tôn có lãnh đạo bảo quản giáo hội tỳ khưu không? 289
110. Tại sao Đức Thế Tôn không thu thúc lục căn? 291
111. Sao Đức Thế Tôn lại có lời nói khiếm nhã? 294
112. Cái cây có tâm ý không? 298
113. Bữa cơm của Cun Đa có vấn đề 300

114.Tại sao chư tăng không được cúng dường nhục thân Như Lai? 303
115.Quả đất dường như có tâm thức? 306
116.Đức Phật thuyết về bố thí là để nhận được lợi lộc cúng dường? 309
117.Tại sao Đức Thế Tôn không muốn thuyết pháp sau khi đắc đạo? 314
118.Ai là thầy của Đức Thế Tôn 318
119.Thế nào gọi là sa môn? 320
120.Có nên hoan hỷ không khi người ta tán dương Tam bảo? 322
121.Sao Đức Thế Tôn lại dùng lời ác khẩu ác ngữ? 324
122.Đức Thế Tôn còn bất bình sân hận! 326
123.Phải chẳng Đức Thế Tôn không có tâm bi mẫn? 328
124.Phẩm mạo xuất gia cao siêu cỡ nào? 330
125.Đời sống sa môn vô trú, như nai trong rừng, sao lại xây chùa tạo thất liêu? 332
126.Tại sao Đức Thế Tôn không thu túc cái bụng? 334
127.Đức Phật muốn che dấu pháp? 337
128.Lý do nặng nhẹ của tội nói dối! 341
129.Phước báu của Đức Thế Tôn không ưu thắng tối thượng bằng đệ tử của mình? 343
130.Thần thông của Đức Mục Kiền Liên không đương cự nổi thần lực của kẻ giết ngài? 346
131.Kiếp áp chót tại cung trời Đẩu Suất, Đức Bồ Tát quán xét thế gian để làm gì? 348
132.Rơi đi bằng phi pháp? Rơi đi bằng pháp? Cắt đứt sự rơi? 350
133.Tâm từ vô lượng không tiêu trừ được các sự họa hại? 353
134.Quả của thiện và ác nghiệp rất lạ lùng 355
135.Sự tà hạnh của người nữ? 358
136.Các vị A La Hán còn sợ hãi? 361
137.Đức Phật dạy cắt đứt sợ hãi? 363
138.Cái gì nơi Đức Thế Tôn là cao quý không ai sánh bằng? 365
139.Đức Thế Tôn là người sáng Đạo hay Đạo có sẵn từ ngàn xưa? 367
140.Đức Phật từ bỏ sự tinh tấn lại khuyên đệ tử nên tinh tấn? 369
141.Tại sao có sự đắc quả nhanh chậm khác nhau? 372
142.Về cư sĩ A La Hán 375
143.Tại sao Bồ Tát Loma Kassapa giết hại chúng sanh để tế lễ? 377
144.Tượng vương Chaddanta thì cung kính y cà sa – 380

mà Bồ Tát Jotipala thì nhiếc mắng sa môn trọc đầu? 380
145.Về cái nhà không mái của người thợ gốm 384
146.Tại sao có lúc Đức Phật xưng mình là Bà La Môn có lúc là vua? 387
147.Tại sao không có hai Đức Phật xuất hiện một lần? 392
148.Không nên cho kẻ phàm tục xuất gia trong giáo hội thanh tịnh của Đức Bổn Sư? 394
149.Thân thọ khổ, tâm có thọ khổ chăng? 402
150.Giải thêm về tâm không động 404
151.Người đã phạm bất cộng trụ xin tu lại có được đạo quả không? 405
152.Cư sĩ phá giới và sa môn phá giới hậu quả tội lỗi nặng nhẹ ra sao? 408
153.Nước có sanh mạng chăng? 411
154.Trùng với câu 141 413
155.Trên thế gian này cái gì không sanh? 413
156.Bậc A La Hán còn phạm giới? 414
157.Cái gì không do nhân nghiệp thời tiết sanh? 416
158.Trùng với câu 157 420
159.Sao không thấy tử thi của dạ xoa? 420
160.Tại sao Đức Thế Tôn không cấm chế giới luật một lần? 422
161.Mặt trời có bệnh chăng? 424
162.Lại bệnh của mặt trời nữa! 425
163.Về chuyện Bồ Tát Vessantara bố thí vợ con 426
164.Chư Phật quá khứ có tu khổ hạnh không? 435
165.Năng lực của thiện và ác nghiệp cái nào mạnh hơn? 439
166.Hồi hướng phước có hiệu quả không? 443
167.Hồi hướng ác có được không? 444
168.Tại sao có chiêm bao? 446
169.Chết đúng thời và chết không đúng thời 449
170.Tại sao nhập Niết Bàn lại có hiện tượng phi thường? 451
171.Chúng sanh nào có khả năng đắc đạo? 452
172.Niết Bàn có xen lẫn khổ? 454
173.Tại sao không diễn tả Niết Bàn một cách cụ thể? 457
174.Làm cho rõ Niết Bàn 461

175.Niết Bàn không ở đâu cả! 464
176.Có ai thấy Phật không? 466
177.Hạnh Đầu Đà có lợi ích gì? 486
NHỮNG CÂU HỎI VỀ VÍ DỤ 492
178.Về con lừa 493
179.Về con gà 494
180.Về con sóc 496
181.Về con cọp cái 497
182.Về con cọp đực 498
183.Về con rùa nước 499
184.Về cái kèn 501
185.Về cây súng 502
186.Về con quạ 503
187.Về con khỉ 504
188.Về dây bầu leo 505
189.Về hoa sen 506
190.Về hạt giống 507
191.Cây Sa La xanh tốt 508
192.Về chiếc thuyền 509
193.Về ghe thuyền dính đá ngầm 510
194.Về cột buồm 511
195.Về người cầm lái thuyền 512
196.Về người làm công 513
197.Về biển cả 514
198.Về quả đất 516
199.Về nước 518
200.Về lửa 519
201.Về gió 520
202.Về núi 521
203.Về hư không 523
204.Về mặt trăng 524

205.Về mặt trời 525
206.Về trời Đế Thích 526
207.Về Chuẩn Luân Thánh Vương 527
208.Về con mối 528
209.Về con mèo 529
210.Về con chuột 530
211.Về con bò cạp 531
212.Về con chồn 532
213.Về chó rừng 533
214.Về con nai 534
215.Về con bò 535
216.Về con heo 536
217.Về con voi 537
218.Về sư tử 539
219.Về vịt nước 541
220.Về chim Venahika mái 542
221.Về chim sẻ 543
222.Về chim cu 544
223.Về con rít 545
224.Về con dơi 546
225.Về con đỉa 547
226.Về con rắn 548
227.Về con trăn 549
228.Về nhện giăng lưới 550
229.Về hài nhi 551
230.Về rùa vàng 552
231.Về rừng 553
232.Về cây đại thọ 554
233.Về mưa 555
234.Về ngọc Ma Ni 556
235.Về người săn bắn 557

236.Về người câu cá 558
237.Về thợ bào gỗ 559
238.Về người thợ gốm 560
239.Về con quạ 561
240.Về cái dù 562
241.Về đám ruộng 563
242.Thuốc trị độc rắn 564
243.Về vật thực 565
244.Về người bắn cung 566
III. SAU CUỘC VẤN ĐÁP 568

KỆ LỄ BÁI TAM BẢO

– Hòa Thượng Giới Nghiêm –

Đê đầu đảnh lễ
Phật Bảo chí tôn
Oai đức vô lượng
Trí giác vô biên
Tự mình Điều Ngự
Viên mãn công hành
Hữu tình lợi lạc.
Đê đầu đảnh lễ
Pháp bảo chí tôn
Thiết thực hiện tiền
Khéo bày, khéo giảng
Cứu độ chúng sanh
Pháp học, Pháp hành,
Pháp thành viên mãn
Ái dục, vô minh
Tử sinh đoạn tận.
Đê đầu đảnh lễ
Tăng Bảo chí tôn
Đạo quả Thánh nhân
Tròn đầy trí hạnh
Xứng đáng cúng dường
Tán dương, tôn trọng
Vô thượng phước điền
Chư thiên, nhân loại.



I. PHẦN DẪN NHẬP

1. Ngoại thuyết (Bàhirakathà)

Đức Thế Tôn một hôm tuyên nói
Ngài sắp đi về cõi Niết Bàn
Bèn cùng một nhóm Thánh Tăng
Đến thành Ku Sí thuộc miền Ma La
Đến khu rừng thiệt là mát mẻ
Bèn dừng chân tạm để nghỉ ngơi
Sa La hoa quý xinh tươi
Đua khoe sắc thắm hương phơi ngạt ngào
A Nan Đà thiết tha Phật dặn
Đức Như Lai đã chấm chỗ này
Niết Bàn tịch diệt nơi đây
Nói xong nằm xuống phía Tây mắt nhìn
Đầu hướng Bắc nằm nghiêng trên đá
Chúng Thánh Tăng tất cả vây quanh
Lắng lòng thiền định trong lành
Chim rừng ríu rít trên cành hoa rơi
Đấng Giác Ngộ tuyên lời phó chúc:

"Này tỳ kheo Phật nhắc các ông
Các ông phải thuộc nằm lòng
Những điều Phật dạy làu thông tinh ròng
Tất cả Pháp đều không chắc thật
Đều duyên sinh bản chất vô thường
Biến hoại đổi khác phi thường
Cho dù thô thiển không nhường đổi thay
Pháp hữu vi nếu đây thiện pháp
Do phước duyên tạo lập thân tâm
Vì phước nên được an nhàn
Cảnh trời dục giới hoặc làm người khôn
Lại xinh đẹp và không nhiều bệnh
Ít khổ đau nhưng chẳng thường còn
Đến khi phước đức héo mòn
Trở về theo nghiệp chịu muôn đường tà
Pháp Hữu Vi nếu là ác nghiệp
Tạo ác duyên khác biệt thân tâm
Khiến trong đường dữ vãng sanh
Địa ngục ngạ quỷ súc sanh chiến thần
Hỡi chư tăng các thầy nên gắng
Tạo hạnh lành sẽ đặng bình an
Đời sau không khổ gian nan

Siêng tu tinh tấn thế nhân cúng dường
Pháp hữu vi thiện nhân thù thắng
Không tạo duyên bất động như như
Duyên sinh vô ký không hư
Là nhân sắc giới khéo tu đắc thiền
Bậc tu hành tứ thiền tứ không
Cấu tạo nên thân trọn Phạm Thiên
Vô sắc, hữu sắc tùy duyên
Tuổi tuy vô lượng hết liền đọa luôn
Các tỳ kheo hãy thường tinh tấn
Hãy làm cho sung mãn tâm từ
Tâm bi hỷ xả khéo tu
Hãy qua bến giác vượt bờ trầm luân"

Đấng Thập Lực bảo ban như thế
Dùng tâm từ huấn thị chúng tăng
Biết ngài sắp tịch Niết Bàn
Một số tăng chúng tâm phàm lệ rơi
Lệ đầm đìa rối bời bi lụy
Đức Toàn Uy tùy hỷ ân cần:

"Như Lai diệt độ hết chăng
Các thầy đừng sợ cho rằng thế đâu
Pháp và Luật nhiệm mầu đầy đủ
Đức Như Lai truyền thụ các thầy
Lưỡng phân biệt nghĩa đủ đầy
Nhân duyên tội phước đã thời thuyết minh
Thanh Văn tuệ giải trình tỏ rõ
Độc Giác kia cũng tỏ tường rồi
Đến như Chánh Giác tuyệt vời
Như Lai rộng thuyết mượn nơi hạnh lành
Tứ Diệu Đế Ngũ Căn Ngũ Lực
Thất Giác Chi ra sức chỉ bày
Tám môn Chánh Đạo sáng ngời
Bát định cửu định đã thời nói qua
Đức Như lại cũng đà tuyên thuyết
Bằng nhiều phương phân biệt giải bày
Đoản ngôn kệ ngắn mà hay
Ví dụ so sánh xưa nay luận bàn
Các tỳ khưu hiểu rành giáo pháp
Hiểu rõ rồi tu tập Thanh Văn
Căn cơ mẫn tiệp lẹ nhanh
Tâm không xao động thực hành siêng tu
Các tỳ khưu Ta dầu diệt độ
Pháp Luật kia là chỗ dựa nương

Là thầy chỉ lối đưa đường
Cớ sao bi lụy sầu thương ích gì
Núi Tu Di dầu to cũng diệt
Hạt vi trần chẳng thiệt bền lâu
Như Lai viên tịch xong rồi
Ông Đại Ca Diếp sẽ thời thay Ta
Sẽ mở hội tăng già kết tập
Để trùng tuyên giáo luật đủ đầy
Khiến cho mở mắt những thầy
Hư hỏng phóng túng cù nhây lọc lừa
Su Bạt Đà theo hùa lộng ngữ
Sẽ bị tiêu trừ khử không còn
Năm trăm sau nữa chúng tăng
Sẽ mở đại hội kết tàng chân kinh
Các Thánh Điển lưu truyền Tam Tạng
Một trăm năm ngày tháng về sau
Ka Nan Đà bậc nhiệm mầu
Hủy trừ lời nói tỳ khưu Ta Cà
Mở đại hội tăng già kết tập
Để trùng tuyên kiến lập kinh mầu
Hai trăm mười tám năm sau
Pu Ta Ti Xá cùng nhau đồng lòng
Với chúng tăng hợp đồng kết tập
Lần thứ ba bỏ tất ngoại lai
Tư tưởng giáo pháp bên ngoài
Giữ nguyên lời dạy Như Lai thuần thành
Vị Thánh Tăng Hin Đà tiếp tục
Vốn là con A Dục thánh vương
Đã mang thánh điển lưu truyền
Đến vùng hải đảo Tích Lan ngọc ngà
Năm trăm năm khéo đà sau nữa
Có đức vua thánh chúa Lan Đà
Thông minh thù thắng tinh hoa
Tài năng quán chúng siêu cao biện tài
Dùng trí huệ hòa hài vấn đạo
Khiến sa môn phải tháo chạy dài
Khiến họ phải trốn khỏi đời
Vào rừng ở ẩn tránh lời thị phi
Khi ấy có một vì La Hán
Tên Na Tiên là đấng siêu phàm
Phá nghi giải đáp dễ dàng
Khiến cho nạn vấn tiêu tan dần dần
Bằng nhiều cách nhẹ nhàng phân tích
Vua Lan Đà vui thích ngồi nghe
Ví dụ sinh động say mê

Thiện xảo cụ thể ai chê được nào
Đức quân vương được vào chánh pháp
Thật hài lòng an lập yên vui
Nhờ vậy pháp luật Như Lai
Càng thêm tỏ rạng sống đời ngàn năm

Như thế đó lời vàng ý ngọc
Của Na Tiên và Đức Lan Đà
Tiên tri sẵn trước Phật Đà
Trước khi nhập diệt rời xa hồng trần
Người ta nói nước năm sông lớn
Tuôn chảy về nhiều lượng nước trong
Lan Đà vấn đạo cũng tuôn
Liên miên bất tuyệt như nguồn nước sông
Nước năm sông hòa tan trong biển
Biển nạp dung tiến triển yên bình
Biển là trí huệ siêu phàm
Vô lường Đại Đức chân hằng Na Tiên
Những câu hỏi uyên nguyên khúc mắc
Lắm bẫy hầm bền chắc tế vi
Na Tiên giải đáp tức thì
Rõ ràng khúc chiết tùy thời khế cơ
Như ngọn đèn tâm tư sáng tỏ
Ánh quang minh soi rõ mọi nơi
Na Tiên giải thích sáng ngời
Xoá tan nghi hối cho vua Lan Đà
Cuộc vấn đáp chan hòa sự thật
Của hai nhà tài đức tuyệt luân
Tư tưởng triết lý luận bàn
Nhiệm mầu ý nghĩa nối đèn pháp luân
Bậc pháp bảo ân cần cởi trói
Thoát mê đồ chỉ lối về chân
Tranh biện lập luận thuần thành
Cả hai hấp dẫn phi thường người nghe



2. Câu chuyện liên quan trong tiền kiếp

Thuở xa xưa vào đời Ca Diếp
Có đức vua tên đẹp Tà Vi
Vương quốc giàu mạnh trị vì
Kinh đô đặt tại Sà Gà La xinh

Là cư sĩ trọn mình giữ giới
Mười pháp vương rành rõi trị dân
Bốn pháp tế độ dùng dần
Thương dân như thể bản thân của mình
Nơi đế kinh ven sông xây dựng
Một chùa to dâng cúng Thánh Tăng
Đạo cao đức trọng làu thông
Tam Tạng kinh điển nằm lòng bàn tay
Ngài hộ độ đủ đầy tứ sự
Hết tuổi đời trời phú hóa sanh
Thiên chủ Đạo Lợi đất lành
Thiên Vương Đế Thích hưởng nhàn trị dân
Ở ngôi chùa quân vương bảo trợ
Chư tỳ kheo đây đó rất đông
Duy trì pháp học pháp hành
Hàng ngày nghiêm túc siêng năng chuyên cần
Hàng tăng chúng có tăng giới hạnh
Lại hàng ngày cố gắng tập thiền
Mỗi ngày dậy sớm triền miên
Lễ bái quán tưởng cần chuyên kinh hành
Rồi quét dọn chung quanh chùa tháp
Làm âm thầm phức tạp chuyên cần
Một hôm quét rác vừa xong
Bèn sai chú tiểu lấy nong hốt về
Chú sa di trước giờ ngoan ngoãn
Hôm nay lười trì hoãn giả vờ
Không nghe mắt lại dật dờ
Ba lần chẳng chuyển còn chờ đợi chi
Vị tỳ kheo tức thì lấy chổi
Đánh vài roi miệng nói cay chua
Sa di vừa khóc lại vừa
Cầm chổi hốt rác làm bừa cho xong
Lòng ấm ức vô cùng ngào nghẹn
Việc xong xuôi phát nguyện lời rằng:

"Phước duyên đổ rác siêng năng
Nếu chưa đắc được Niết Bàn vô dư

Kiếp tương lai mịt mù cảnh giới
Xin cho tôi nổi trội quyền cao
Oai lực thù thắng xiết bao
Mặt trời vĩ đại người nào cũng mong"

Nguyện vừa xong lòng đầy sung sướng
Chú sa di bèn xuống tắm sông
Thân tâm mát mẻ nhẹ lòng
Lại đâm hối hận nghĩ thầm như sau:

"Thầy tỳ kheo cùng nhau hốt rác
Ta không nên lười nhác chẳng làm
Việc này vì lợi ích chung
Dù thầy có đánh không nên oán hờn"

Vẫn còn ngâm dưới sông mát lạnh
Nhìn sóng xanh lóng lánh đuổi nhau
Sa di khởi tưởng nhiệm mầu
Phát lời đại nguyện kiếp sau như vầy:

"Thiếu trí huệ sinh lười sinh biếng
Lại cứng đầu chịu tiếng sai lầm
Hôm nay phát nguyện tái sanh
Xin cho tôi được thông minh vô lường
Như dòng sông vô biên sóng cuộn
Xin cho tôi được trọn huệ năng"

Tỳ khưu cũng định tắm sông
Nghe lời đại nguyện quyết tâm vững bền
Liền chột dạ nghĩ thầm áy náy:

"Chú sa di khi nãy lỗi lầm
Bình thường tinh tấn siêng năng
Hạnh kiểm trí huệ lại trên người thường
Với lời nguyền phi thường như thế
Kiếp lai sanh sẽ dễ tựu thành
Dường như có chút tâm lành
Dường như có chút so càng với ta
Nhưng bản chất chú là ngã mạn
Lại cứng đầu ra dáng kiêu căng
Nếu mà nguyện ấy tựu thành
Thế gian ai đủ khả năng hãm kềm"

Nghĩ như thế thầy liền phát nguyện:

”Với công năng tôi luyện lâu nay
Cộng thêm quét rác đêm ngày
Nếu tôi chưa chứng được ngay Niết Bàn
Xin cho tôi tựu thành trí huệ
Bất tư nghì đại thể như sau:
Sông Hằng con sóng đua nhau
Xin cho trí huệ nhiệm mầu như sông
Lại vững chắc như bờ sông ấy
Thấy tỏ nguồn cả thảy pháp duyên
Quang minh sáng sủa vững bền
Thâm sâu sắc bèn hiện tiền hòa nhu
Khiến kềm chế khuyến tu soi rọi
Dẫn chú về đường lối chánh tri
Giác ngộ giải thoát hành trì
Đến bờ giác ngộ tức thì thành công”

Cả hai người do đồng phát nguyện
Khi chết đi lại chuyển thân người
Thân trời ở giữa hai đời
Như Lai giáng thế sáng ngời chuyển luân
Năm trăm năm Thích Ca diệt độ
Vị tỳ kheo ứng thọ Na Tiên
Sa di do nguyện chuyển sanh
Làm vua nổi tiếng kinh thành Gà La

2.1. Chuyện về Đức vua Mi Lan Đà

Mi Lan Đà vốn người Hy Lạp
Tướng lừng danh thường lập chiến công
Theo đoàn binh sĩ xâm lăng
Đế quốc Ấn Độ sông ngàn mênh mông
Khi chiến thắng chúa công bị giết
Ông kế thừa quán triệt ba quân
Sa Gà La chọn làm thành
Đất nằm nguồn thượng năm sông tụ dần
Ở dưới chân núi cao Hy Mã
Có núi non hoang dã vây quanh
Sông dài uốn khúc xanh xanh
Tạo nên khung cảnh thiên thanh an bình
Vốn xuất thân tướng tài thao lược
Đã ra quân là được thành công
Bá quyền lưu vực sông Hằng
Đến bờ các nước miền Đông xa vòng
Từ cửa sông miền Nam giáp bể

Đến tận chân núi để Tuyết Sơn
Đức vua lòng dạ sắt son
Luôn luôn phòng thủ chút không lơ là
Hoàng cung lại khéo đà bảo vệ
Bởi thành trì dưới thế không hai
Chung quanh hào rộng và dài
Cổng thành bằng đá đông người đứng canh
Một đội quân uy nghi gươm sáng
Muôn nỏ cung trực sẵn bắn ngay
Kẻ thù khiếp sợ đứng ngoài
Không ai quấy nhiễu tính bài manh tâm
Bên ngoài yên vua chăm việc nước
Vì vua hiền dân được ấm no
Kế hoạch phát triển dài lâu
Nhà vua chú trọng hoa mầu nghề nông
Có chính sách gieo trồng đúng đắn
Các ngành nghề dài ngắn tuyên truyền
Vận động cổ súy liền liền
Đất nước phát triển ngũ niên hùng cường
Sa Gà La huy hoàng tráng lệ
Các lối đi lát đá nguy nga
Nam thanh nữ tú như hoa
Ven đường nhà mát mượt mà xinh tươi
Có cây to bóng ngời rạp mát
Có ao hồ hoa ngát thơm tho
Nuôi nhiều giống cá nhỏ to
Vườn cây dị thảo kỳ hoa trùng trùng
Nuôi muông chim thú lành thân cận
Có đền đài xây dựng cao sang
Hoàng cung đèn sáng chói chang
Liên hoan ca nhạc nhộn nhàng suốt đêm
Phải kể thêm ngựa xe tấp nập
Các thầy tu vân tập tự do
Cúng dường lễ bái vua cho
Không hề ngăn cấm xây chùa dựng tăng
Thời cực thịnh đô thành thánh chúa
Trong hoàng cung kho chứa bạc vàng
Đồng thau gạo vải quân lương
Cung tên giáo mác vô lường xiết bao
Các ngọc quý thanh tao Ma Ní
Gấm trứ danh Ka Sí, U Du
Vẫn là thông dụng hàng ngày
Hoàng gia hưởng phước như trời Phạm Thiên
Thường được ví hoa viên Man Đá
Bắc Cư Lưu châu thổ huy hoàng

Thật là cung ngọc điện vàng
Thật là dị thảo điểm trang hoàng thành
Về quốc độ khang trang như thế
Về cá nhân quán thế siêu phàm
Lan Đà sức học uyên thâm
Tài cao chí lớn lại ngầm lòng nhân
Rất đạo đức nên dân mến mộ
Nhân cách cao không chỗ nào chê
Tài liệu đầy đủ còn ghi
Tính cách đệ nhất uy nghi của ngài
Về của cải trên đời bậc nhất
Về quân binh thì rất nhiều xe
Ngựa voi trâu nước hươu dê
Chiến xa vũ khí đề huề quân trang
Về trí huệ nổi danh đệ nhất
Lại siêng năng chuyên chất tu hành
Thông minh tính sẵn trời ban
Lại thêm sức mạnh như hùm như beo
Dáng quyền uy tướng oai bệ vệ
Giọng trầm hùng nhỏ nhẹ du dương
Hiểu biết giáo pháp chân thường
Làm chủ cảm xúc nhịn nhường thế nhân
Bậc quân vương giàu nhân bác học
Lại siêng năng khó nhọc học nghề
Biết tiếng muông thú ngựa dê
Núi non thảo mộc học về đất đai
Lại đủ đầy kiến văn toán học
Lại khuyến dân chăm sóc trăm nghề
Ôn văn luyện võ say mê
Tham ưa triết học hay về luận tranh
Trên thiên văn dưới thời âm nhạc
Học y khoa hiểu các bệnh tình
Theo đòi nghệ thuật bắn cung
Lại ưa khảo cổ theo cùng rừng sâu
Về lịch sử thâm cầu cổ tích
Chuyện đời xưa rất thích sưu tầm
Tử vi tướng số thậm thâm
Lại hay rành rẽ phân kim đá vàng
Khoa vật lý hiểu rành lý thuyết
Ưa chăn nuôi quán triệt nghề nông
Vườn cây rau cỏ ưa trồng
Giỏi nghề binh pháp làu thông chiến trường
Thích văn học theo đường Lý Bạch
Ưa làm thơ cốt cách phi phàm
Ở trong toàn cõi nhân gian

Khó lòng tìm được kỳ nhân vượt tài
Một hôm nọ vua ngài mệt mỏi
Cùng đoàn quân ra khỏi hoàng thành
Cả đoàn ngự giá du hành
Đến vùng phong cảnh hữu tình thắm tươi
Vua ra lệnh đoàn người dừng lại
Ngài xuống xe lòng thấy thong dong
Rảo chân đi dạo một vòng
Xong rồi ngồi nghỉ dưới chân đá rời
Dưới bóng cây mây trời mát mẻ
Nhìn thiên thanh rồi khẽ nói cùng
Viên quan hộ giá tùy tùng:

- Này khanh có thấy vô cùng trời cao
- Tâu bệ hạ làm sao không thấy
- Giữa hư không hết thảy uy nghi
Bất xâm bất khả tư nghì
Ái khanh có thấy đền nghì như ta
- Tâu Đại Vương đúng là có thấy

Vua Lan Đà ưu ái vỗ vai
Viên quan cảm thán nói lời:

- Mặt trời kia sáng chói ngời hư không
Là chúa tể của sông của biển
Là nguồn sinh hiển hiện muôn loài
Quang minh trí huệ trang đài
Cũng là chúa tể trong ngoài chúng sinh
Khanh đã từng tòng chinh theo trẫm
Đi đó đây vạn dặm trần ai
Đã từng ra lệnh khắp nơi
Kinh thành biên trấn xa xôi dặm trường
Khanh hãy cố hồi tâm suy nghĩ
Hãy nhớ ra thật kỹ xem nào
Có ai đại trí tuyệt vời
Làu thông kinh pháp hiểu đời hiểu chân
Hãy nhớ xem ai thành La Hán
Hoặc Như Lai bậc đáng cúng dường
Trẫm muốn diện kiến tôn nhan
Đối thoại với họ hầu tăng trí mình

Viên hộ giá tài tình như chủ
Cũng uyên thâm đầy đủ như ngài
Sau khi suy nghĩ một hồi
Liền thưa thánh chúa những lời như sau:

- Trước đây lâu theo hầu chân ngựa
Của đức vua lần lữa lọt vào
Xứ sở huyền bí thanh tao
Có nền tôn giáo rất cao vô ngần
Thần nghiên cứu nhân dân bản địa
Mấy ngàn năm thấm thía Phệ Đà
Xã hội Ấn Độ khéo là
Tin theo độc nhất một tòa pháp môn
Nhưng gần đây trong dòng họ Thích
Giống anh hùng lợi ích quần sanh
Cách đây khoảng năm trăm năm
Đã có vị Phật giáng sanh xuống đời
Sĩ Đạt Ta sáng ngời tên hiệu
Bà La Môn nghe liệu lung lay
Tôn giáo truyền thống ngàn đời
Rung rinh nền móng rụng rời niềm tin
Hiện ở đây còn truyền đạo Phật
Và đồng thời mạnh nhất sáu tông
Trong ngoài truyền thống Phệ môn

Lan Đà khen ngợi tôi trung cận thần:

- Khanh giỏi thật hiểu rành tôn giáo
Nhưng mà ta thấu đáo như khanh
Can chi phân tích dài dòng
Hãy nói tóm gọn một lần được chăng?
- Sáu giáo chủ đăng đàn trồng phước
Có tên là lần lượt như sau:

Purana Kassapa
Maggali Gosala
Niganthana Taputta
Sanjaya Belatthaputta
Ajitakesa Kambala
Bakuddha Kaccayana

Trong thành môn đệ chia nhau
Triển khai tông giáo nhiệm mầu nổi danh
Khắp hoàng thành rất đông đồ chúng
Các Đại Sư tu chứng rất cao
Bậc thầy thiên hạ đã vào
Chí tôn cảnh giới nhiệm mầu thuần trong
Được mọi người một lòng cung kính
Đem hoa hương thành tín cúng dường

Ngợi khen tôn trọng không nhường
Bệ hạ nên viếng phi thường kỳ nhân
Để kiến thức thêm phần bổ dưỡng
Khiến an lòng diệt chướng nghi nan

Đức vua cả đẹp hài lòng:
- Tốt lành được lắm ý khanh hợp thời
Thế rồi họ liền rời cung điện
Người đầu tiên diện kiến là sư
Kế thừa giáo chủ Sa Pa
Sau khi yên vị nước trà kính dâng
Đức vua liền ân cần cung thỉnh

- Kính bạch thầy dự thính ba đường
Chúng sanh đầy khắp vô lường
Sanh mạng y báo lại thường khác nhau
Vậy luật tắc nhiệm mầu khống chế
Như thế nào có thể biết không
Xin thầy hoan hỷ ban ân
Làm ơn giải thích luật an trời người
Cái gì nuôi hộ trì muôn loại

Vi chân sư thoải mái trả lời
- Hãy nhìn sông núi trong ngoài
Muôn loài cây cỏ đất này sinh ra
Như thế là đất lành nuôi dưỡng
Cùng hộ trì sinh trưởng chúng sanh
Nhà vua cười mỉm nhẹ nhàng
Gật đầu công nhận chuyển sang câu này
- Cám ơn thầy chẳng hay giáo lý
Của thầy đây có ký chúng sanh
Thống khổ địa ngục cùng chăng?
- Kính thưa có tâu Đại Vương
Vua giận dữ lìa giường đứng dậy
- Vậy mà thầy dám dạy đất nuôi
Hộ trì dung dưỡng trời người
Cớ sao lại để bị rơi xuống hầm
Bể khổ trầm súc sanh ngạ quỷ
Đạo lạc vào ma mị đau thương.
Chân sư nín lặng chịu nhường
Lan Đà cảm thán chán chường tiếp theo
- Chân sư thiên hạ vậy sao
Hoang vu trống rỗng có cao nỗi gì
Viên võ tướng tức thì khuyên nhỏ
Thấy vua buồn mượn cớ can ngăn:

- Còn nhiều thầy khác trong thành
Biết đâu chừng đã tựu thành trí cao
Vua nghe lời liền vào thăm viếng
Vị danh sư nổi tiếng nhất là
Môn đệ giáo chủ Sà La
Vài câu khách sáo gọi là tiếp ngay:
- Kính bạch thầy chẳng hay giáo pháp
Của thầy đây định lập thế nào
Quan niệm thiện ác ra sao
Có nhân có quả đi vào nghiệp chăng?
Vị danh sư huênh hoang đáp thẳng

- Chẳng có đâu đúng đắn Đại Vương
Thiện nghiệp ác nghiệp đều không
Quả của thiện ác cũng không có đà
Giáo pháp mà bần tăng tuyên thuyết
Đời nối đời y hệt như nhau
Kiếp này chúa tể ngôi cao
Kiếp sau nối tiếp cũng vào bậc vua
Lại tương tự sống thừa kiếp khổ
Kiếp lai sinh cùng chỗ đáo về
Thương gia hạ tiện chúng chê
Đời sau cũng thế không hề chuyển sinh

Vua cảm thấy bực mình cố nhịn
Vẫn tươi cười tiếp chuyện hỏi thêm:
- Đã không ác nghiệp thiện duyên
Chúng sanh tướng mạo không liền đổi thay?
- Đúng như thế không thay không đổi
- Tướng tật nguyền tiếp nối kiếp sau?
- Đại Vương đúng thế muôn tâu
- Tội nhân treo cổ chém đầu chặt chân
Kiếp lại sanh hành hình như thế?
Vị Đại Sư được thể gật đầu
- Đại Vương cũng hệt giống nhau
Lan Đà trầm tĩnh nói mau tiếp lời:
- Muốn cho trẫm nhận điều vừa nói
Thầy phải bằng trăm cách giải bày
So sánh ví dụ thật hay
Xin thầy cụ thể nói ngay trẫm nào
Vị danh sư nghẹn ngào bối rối
Vua Lan Đà tức tối bồi thêm:

- Trẫm đã hỏi thầy rất nghiêm
Rằng trong nhân quả hành duyên thế nào

Câu hỏi này xiết bao dè dặt
Bởi vì là chuyện thật trùm to
Ảnh hưởng hạnh phúc ấm no
Của toàn xã hội chớ cho tầm thường
Thầy lầm đường lại vô trách nhiệm
Thiếu lương tri lại hiểm trái tim
Không thấy, không biết, không nhìn
Cả gan đưa thuyết mất tin thế này
Đúng là thầy làm băng xã hội
Phạm nhân luân đáng tội thế gian
Trẫm tôn trọng sự cúng dường
Tự do tín ngưỡng lập phường lập tông
Quyền tự do luận ngôn khai giáo
Nhưng thầy xem thấu đáo đạo thầy
Có thật hữu ích cho đời
Chủ trương quan điểm lỗi thời hại nhân
Phi đạo đức coi thường nhân thế
Mang khổ đau thêm để làm gì
Đạo thầy chẳng có ích chi
Chỉ mang bóng tối hại đời nhân gian

Vua Lan Đà giận run nhưng vẫn
Làm chủ tâm tư tưởng của mình
Nhà vua chẳng nói lặng thinh
Trở về cung cấm buồn tình sầu đau
Ít hôm sau nỗi buồn lắng dịu
Đức vua liền lấy kiệu viếng thăm
Môn đệ Ni Gán thần tăng
Xong rồi lần lượt tìm dần chân sư
Trước San Gia sau là A Dí
Kế đến thì hoan hỷ Pa Ku
Nhưng vua thất vọng từ từ
Đi đâu cũng gặp chân sư nửa vời
Có kẻ thuyết hoài nghi vô trí
Có người bàn nghĩa lý nhất nguyên
Vô ngã hữu ngã thiện duyên
Nguyên tử tướng số muốn điên cái đầu
Các giáo chủ giống nhau một điểm
Miệng bi bô mà hiếm huệ năng
Đức vua chán nản trong lòng
Chân sư tìm khắp thật không có mà
Rất chán nản quay qua chính sự
Tìm lãng quên công vụ quốc gia
Trong lòng thao thức thiết tha
Tơ vương nghi vấn xót xa cuộc đời

Có cái gì lớn thay bí mật
Rất ảo huyền và rất diệu vi
Đàng sau sống chết trị vì
Lớn hơn quyền lực chỉ huy của ngài
Ngài nổi tiếng tướng tài bất bại
Vị đế vương tự tại quyền uy
Chẳng ai dám sánh so bì
Kẻ thù cởi giáo thuận quy đầu hàng
Các lân bang một lòng triều phục
Quốc khố đầy sung túc bảo châu
Sung mãn khí giới chiến bào
Quân lương xe pháo chiến câu dồi dào
Danh vọng cao phủ trùm châu lục
Nhưng nhà vua không lúc nào vui
Trống không thiếu đích ở đời
Vấn nạn không giải bời bời gọi kêu
Vẫn ngày đêm thào thều nhức nhối
Có cái gì không tới cản ngăn
Chập chờn ma mị lăn tăn
Ngay trong giấc ngủ khó khăn buồn phiền

***

Nhân một đêm trăng tròn rực sáng
Vua Lan Đà thơ thẩn dạo chơi
Trong vườn thượng uyển xinh tươi
Một luồng gió mát nhẹ hời thoáng qua
Hương vi diệu loài hoa cực quý
Khiến lòng ngài suy nghĩ đăm chiêu

- Đêm thanh trăng tỏ gió xiêu
Hương hoa thơm ngát lắm điều nhớ nhung
Tâm trống không thiệt là vô vị
Đây là thời thượng sĩ hỏi han
Cầu tìm lối chánh nẻo chân
Nhưng mà môn đệ hữu danh bất tài
Lời giải đáp lại thời không đúng
Khiến ta buồn nổi chứng đa đoan
Tim ta dậy sóng rộn ràng
Chẳng hề khoan khoái cầm bằng uổng công
Diêm Phù Đề có chăng đại sĩ
Quốc độ này chẳng lẽ không người
Tựu thành trí huệ sáng ngời
Như A La Hán độ đời cứu nhân
Hoặc là Phật hiểu rành các pháp
Lẽ huyền vi an lập vững bền

Để ta thăm viếng cúng dường
Phá nghi giảng giải tận tường tế vi

Một ngày kia thiết triều vừa mãn
Vua ân cần cùng đám bá quan
Nói ra tâm sự hoang mang
Mọi người lặng lẽ mắt nhìn hỏi nhau
Một vị lão thần tâu thánh chúa

- Ngoài sáu tông nương tựa Phệ Đà
Còn có đạo Phật Thích Ca
Chùa chiền đông đúc người ta thịnh hành
Đức vua khoát tay nhanh đứng dậy

- Khanh thôi đừng nói vậy cùng ta
Cảnh chùa đã viếng hằng sa
Hữu danh cũng viếng vô đà cũng đi
Bậc sa môn người thì thông pháp
Học nhưng hành thì rất bê tha
Có người hành thạo học xa
Nói chung kiến thức khiến ta nghi ngờ
Do chấp vá mượn nhờ nhiều mối
Khiến kiến văn rắc rối không chuyên
Hữu danh vô thực không nền
Có chút kiến thức không bền huệ năng
Nói tóm lại nhện giăng chùa tháp
Thật hoang vu am thất trống trơn
Thật là giá áo túi cơm
Xuất gia tu học chỉ nom lộc tài

Vua nói xong thở dài than trách
Kể từ đây vắng bặt sa môn
Chùa chiền am thất đường mòn
Không ai lai vãng sư chuồn phương xa
Sáu giáo phái đã từng nổi tiếng
Bỏ đi xa tìm miếng cơm ăn
Chùa chiền am thất không tăng
Biến thành hoang phế nhện giăng chín tầng
Trong suốt mười hai năm ròng rã
Các chúng tăng lặng lẽ bỏ đi
Sa Gà La thảy bốn bề
Đều sợ thánh chúa tìm về vấn nan



2.2 Chuyện về Đại Đức Na Tiên

Trong lúc ấy Tuyết Sơn có động
Ra Khi Ta rộng lớn đẹp xinh
Như trời Đế Thích hữu tình
Có nhóm tu sĩ Thánh Tăng hành trì
Họ sống chung tình nghì tương đắc
Hòa hợp như sữa nước tương thân
Vị thiền hưởng lạc bình an
Hôm kia xuất định thế gian quán nhìn
Sa Gu Tha thình lình bỗng thấy
Chuyện đức vua phá quấy chúng tăng
Đã dùng uy lực trí năng
Kiến văn quảng bác đánh văng nhà chùa
Các sa môn cùng chư đạo sĩ
Bị Đức vua báng hủy tiêu tùng
Rủ nhau bỏ trốn đùng đùng
Bỏ chùa bỏ thất lên rừng trốn nhui
Nếu tình trạng kéo dài như thế
Thì Phật môn rất dễ tiêu vong
Sa Gu Tha thỉnh chúng tăng
Cùng hàng La Hán để bàn chuyện trên
Đỉnh Đa Ra hàn huyên kể lại
Chuyện đức vua làm hại chư tăng
Khiến chùa sư sãi vắng tanh
Thiện nam tín nữ phải đành bỏ đi
Nếu tình trạng kéo dài như vậy
Thì Phật môn sẽ thảy tiêu vong
Sau khi thảo luận lòng vòng
Cuối cùng kết luận bó tròn như sau:

Có Đại Đức nhiệm mầu tài đức
Có huệ năng nhiếp phục nhà vua
Có thể giải đáp Phật thừa
Khiến vua tin phục khiến vừa lòng vua
Phá lưới nghi cho vua thỏa mãn
Dẫn vua về nẻo chánh đường ngay
Khiến vua đổi ý từ nay
Hộ trì nâng đỡ Như Lai Phật đường
Ai khả năng đứng lên nhận lãnh
Sứ mạng này nặng gánh lắm đa

Sa Gu Tha hỏi lần ba
Thánh nhân hội chúng vẫn đà lặng câm
Ngài biết rằng chư tăng La Hán

Đã tựu thành quả thánh Niết Bàn
Nhưng tài phân tích biện thông
Không so sánh nổi cho bằng đức vua
Sa Gu Tha vì chưa hoan hỷ
Bèn nhẹ nhàng gợi ý như sau:

- Cung trời Đạo Lợi nhiệm mầu
Có vì thiên tử xiết bao biện tài
Ma Hà Sê thiện tai tâm tịnh
Có trí năng vượt đỉnh chọc trời
Người này sở học tuyệt vời
Cung trời rất hiếm trội bôi như ngài
Ông có thể dùng lời tranh luận
Biện giải nghi nạn vấn đức vua
Ông này tài đức có thừa
Huệ năng vô ngại khiến vua hài lòng

Vừa nói xong chúng tăng từ giã
Ngọn Tuyết Sơn và đã bay lên
Cung trời Đạo Lợi ngay liền
Thần thông quảng đại nhỡn tiền như y
Đức Đế Thích thấy chư thánh chúng
Như đám mây đồng giáng cung trời
Cung nghinh lai thỉnh kính mời
Cúi đầu đảnh lễ miệng tươi bạch rằng:

- Ngày hôm nay chúng tăng vân tập
Trú xứ con thiết lập việc gì
Con nay tha thiết thỉnh mời
Quý ngài dạy bảo một lời cho chăng?

Sa Gu Tha nhẹ nhàng thuật lại
Chuyện Lan Đà phá hoại chúng tăng
Nỗi lo giáo pháp suy tàn
Diêm Phù Đề chẳng ai bằng đức vua
Vua Đế Thích liền thưa hỏi tiếp:

- Vua Lan Đà mẫn tiệp tài cao
Từ cung Đạo Lợi xuống sao?
- Quả nhiên đúng thế xiết bao biện tài
Đức Đế Thích liền ngay đồng ý:
- Vậy đúng rồi hoan hỷ thần tăng
Lan Đà trí vượt thế gian
Không ai có trí huệ bằng ấy đâu
Đại trưởng lão gật đầu cười mỉm:

- Vâng bần tăng cung thỉnh thiên vương
Về đây quy tụ chúng tăng
Những mong thiên chủ bằng lòng cho chăng?
Triệu thỉnh vua cung vàng lai giáng
Kê Tu Ma xuống gánh cõi trần
Có vì thiên tử dự phần
Tuệ năng sắc bén luận bàn giải nghi
Có thể khiến cứu nguy chính pháp
Dựng thêm chùa an lập tăng phường
Đức Vua Đế Thích bằng lòng:
- Con xin vâng mệnh Thánh Tăng trao truyền
Xin cung thỉnh sang liền cung điện
Ma Hà Sê cũng tiện thuận đường
Đến nơi kể chuyện tỏ tường
Sau khi nói rõ lập trường chư tăng
Đức Đế Thích luận bàn kết luận:
- Quý thần tăng không quản tuổi già
Cõi mây đạp gió đường xa
Lên đây khải thỉnh đức vua giáng trần
Dưới thế gian Phật đường gặp nạn
Phải nhờ vào tài đấng quân vương
May ra chánh giáo phục hưng
Hiện nay tăng lữ vào rừng trốn không
Ma Hà Sê nghe xong dưng dửng:
- Hạ thần đây hết hứng trần gian
Không còn tham muốn tái sanh
Cõi người bận rộn nuôi thân khổ nhiều
Vui thì ít lắm điều trược hạnh
Vậy kính xin gia hạn hồng ân
Xin cho miễn được xuống trần
Hằng mong tái thế hóa sanh sen hồng
Cõi tịnh độ thường mong giải thoát
Siêng tu hành rồi thoát đắc thiền
Sa Gu Tha lên tiếng nói liền

- Thiên tử nói đúng nghiệp duyên đất lành
Sinh đáng chán tâm phiền nên bỏ
Như bần tăng ở chỗ hoang sơ
Sương lam cùng cốc bụi mờ
Thế gian trần cấu mong chờ làm chi
Lẽ ra phải tức thì giải thoát
Vào Niết Bàn thanh thoát từ lâu
Duy trì thọ mạng vì đâu
Chính vì chánh pháp đạo mầu Như Lai
Phật xuống trần cứu đời độ chúng

Lẽ nào vua lại đứng ngắm nhìn
Chư tăng phải trốn vũng sình
Chùa chiền am thất vắng tanh hoang tàn
Các Phật tử chỗ nương đã mất
Đi vật vờ vướng vất u mê
Nhà vua nên phát nguyện thề
Khởi lòng từ mẫn chỉ về nẻo chân
Ngũ tịnh cư cung thiên thọ hưởng
Của tứ thiền chẳng hướng quả tu
Chẳng là sung mãn bao giờ
Không về phước tuệ không cho Niết Bàn
Trừ một số tựu thành bất khứ
Quả bất lai tròn đủ Niết Bàn
Nhà vua nên biết rõ ràng
Cõi người vui khổ vô thường dễ tu
Vì vô ngã nên đâu dễ hiện
Quán chơn không đột biến chánh tri
Chứng không ngộ đạo tức thì
Chính là sở nguyện tìm về nẻo chân

Đủ tình lý tâm từ khai đạo
Khiến Ma Hà Sê thấu nghĩa mầu
Quỳ chân trưởng lão nguyện cầu
Sa Gu Tha kính nói câu thề rằng:

- Ngài đã mở con đường soi tỏ
Khiến cho con hiểu rõ thị phi
Hồng ân chẳng thể đền nghì
Con xin thề nguyện thực thi lời thầy
Nguyện hạ sanh xuống đời cứu khổ
Độ cho người cùng độ bản thân
Để con đầy đủ tuệ năng
Ngõ hầu nhiếp phục quân vương gây phiền
Vua Lan Đà nghịch duyên phá pháp
Con quyết tâm tái lập chấn hưng
Giáo điều chư Phật đã từng
Bao đời truyền bá độ nhân cứu đời

Các Thánh Tăng được lời hoan hỷ
Rồi mỗi người phước trí cách riêng
Từ giã Đạo Lợi bay liền
Về miền tuyết lãnh Hy Sơn cõi trần
Khi chư tăng quay về đỉnh núi
Gán Đà Ra bèn hội họp nhau
Sa Gu Tha chợt hỏi mau:

- Thưa chư Đại Đức cùng nhau lên trời
Có tỳ khưu nào thời vắng mặt
Một vị tâu*: - Đại Đức Ha Na*
Kính thưa tôn giả Ngài đà
Vào hang luyện phép Phật Đà hồng liên
Đang nhập định tu thiền trong động
Tính đến nay đã trọn bảy ngày
Cũng vì bởi chính chuyện này
Nên không hội họp cung trời cùng ta
- Phiền hiền giả cho mời Đại Đức
Lô Ha Na lập tức đến đây

Bấy giờ Ha Ná tức thời
Xả thiền diệt định mới hay chuyện này
Biết đại hội các thầy triệu thỉnh
Bèn liền ngay rời định xuất hang
Hiện ngay trước mặt chư tăng
Sau khi đảnh lễ ông bèn ngồi bên
Các trưởng lão ngay liền mới hỏi:

- Lô Ha Na khi vội thiền na
Hướng tâm quán xét sâu xa
Trong lòng hiền giả hiện ra tướng gì?
Ngài có biết chuyện chi đã xảy
Sinh ra trong thời bảy ngày này
Ha Na Đại Đức thưa ngay:
- Kính bạch trưởng lão không hay biết gì
Không quán xét nên chi không biết
Các Thánh Tăng minh triết lặng câm
Một vì trưởng lão nói rằng:
- Vì không có biết cho nên khoan nhường
Không cố ý khinh thường – vô tội
Sa Gu Tha cũng vội gật đầu
Một vì trưởng lão nói mau:
- Bần tăng đề nghị như sau từ rày
Kể từ nay trước khi vào định
Dù ba ngày cũng tịnh quán suy
Bây giờ chánh giáo lâm nguy
Quý ngài phải xét chuyện gì xảy ra

Các Thánh Tăng khéo đà đồng ý
Nên mọi người hoan hỷ lặng thinh
Ha Na Đại Đức tấu trình:

- Quý ngài trưởng lão nể tình gia ân
Không bắt tội thiệt tình có tội
Cho nên con sám hối thành tâm
Cầu xin tăng chúng ban ân
Cho con hình phạt tương đương tội này

Các trưởng lão mỉm cười hàm tiếu
Ngồi lặng im biết hiểu sao đây
Sa Gu Tha mới hỏi ngay:
- Ha Na hiền giả thiện tai tâm thành
Trong mười pháp chuyển luân trí độ
Việc tu hành thật dở độ nào?
- Kính thưa Tôn Giả tối cao
Tinh tấn nhẫn nại chưa vào sâu xa
Đại trưởng lão Gu Tha hội ý
Một lát rồi bàn kỹ chúng tăng:

- Ở nơi xứ gọi Kà Tằng
Ngay nơi chân ngọn Tuyết Sơn cao vời
Có một người Bà La Môn quý
Được mang tên Sa Nút Ta Ra
Sẽ sanh một bé tên là
Na Tiên chuyển thế Ma Hà Sê Na
Lô Ha Na cảm phiền Đại Đức
Hãy thực hành dùng sức thần thông
Tinh tấn nhẫn nại một lòng
Gieo duyên khất thực cho tròn quả tu
Đến giao du nơi nhà trưởng giả
Bà La Môn đầy đủ bảy năm
Cộng thêm mười tháng tinh ròng
Sau thời hóa độ kim đồng Na Tiên
Đây chính là thiện duyên cao ngất
Xin để dành xử phạt Ha Na
Chư tăng có chuẩn chăng mà?
Hội chúng im lặng khéo đà thuận đa
Ngài Đại Đức Ha Na quỳ bạch:
- Hình phạt này con rất vui lòng
Con nhờ như thế bổ sung
Công hạnh lục độ bản thân của mình

***

Lúc bấy giờ tái sinh chuyển thế
Ma Hà Sê rời ghế thiên cung
Gá vào bà vợ của ông

Sa Nút Ta Rá danh môn nhất làng
Làm hương trưởng của thôn phồn thịnh
Xứ Ka Tăng nhất tỉnh giàu sang
Bấy giờ xuất hiện thế gian
Có ba hiện tượng lạ thường như sau:
Các khí giới cùng nhau phát sáng
Không mùa đông mà vẫn tuyết rơi
Trên không váng động vang trời
Các nhà điềm triệu phán lời tiên tri:
Khí giới sáng tức là chiến sự
Sắp xảy ra đủ thứ chiến tranh
Nhưng là trí huệ luận bàn
Tỏa ra ánh sáng chói chang khắp trần
Không phải Đông thế gian mưa tuyết
Sự tuần hoàn nhất thiết đổi thay
Phi phàm nhân cách chuyện này
Người trên thiên giới đà nay xuống trần
Việc giáng sanh vị này lợi ích
Cho loài người và ích cõi trên
Về phần Đại Đức thần tiên
Ha Na chịu lãnh nghịch duyên ngay liền
Ngài bộ hành đến miền Ka Tắng
Sau khi tìm nhân dáng dân tình
Biết rằng ngoại giáo thịnh hành
Muốn sống hóa đạo siêng năng cầu hoà
Phải kiên trì thăng hoa chữ nhẫn
Phải một lòng tinh tấn không thôi
Khu rừng mát mẻ tốt tươi
Không xa xóm chợ tạm thời ngụ cư
Sau khi thu xếp làm chỗ ở
Dưới bóng cây đại thụ lớn tàn
Trong một động đá thiên nhiên
Ha Na Đại Đức bện tranh làm nền
Kết tọa cụ rồi liền nhập định
Nghỉ ngơi sâu thanh tịnh thân tâm
Dọn dẹp chỗ ở thanh bần
Rất là sạch sẽ muôn phần tịnh thanh
Mấy hôm sau khi vầng dương ló
Ở chân trời sáng tỏ cả thôn
Ha Na Đại Đức bèn luôn
Đắp y mang bát đến thôn Kà Tằng
Rồi tuần tự lớp lang khất thực
Nhưng ở đâu cũng chực đuổi đi
Ha Na Đại Đức từ bi
Mỉm cười chấp nhận quay về bản cư

Trở lại khu rừng u tĩnh lặng
Kiếm lá cây quả đắng tạm ăn
Rồi vào động đá thiền hành
Thọ hưởng hạnh phúc trong lành Thiền Na
Những ngày sau đều là như vậy
Khuôn mặt từ dáng thảy thanh cao
Trầm tĩnh Đại Đức bước vào
Bát không bước lại xiết bao nhiếc bàn
Những ánh mắt thiếu phần thiện cảm
Lời gần xa phỉ báng nhạo cười
Nhẫn hòa Đại Đức vẫn tươi
Âm thầm lặng lẽ về nơi an nhàn
Chốn rừng sâu xa làng xa chợ
Kiếm lá cây ăn đỡ cầm lòng
Thiền định an trú thong dong
Tháng ngày đều đặn cuối cùng trôi qua
Các gia đình nay đà lần lượt
Cũng quen dần chân phước Thánh Tăng
Sa môn đáng kính hiền lành
Khởi lòng yêu mến cúng dường sữa cơm
Đường mật ong và nhiều vật thực
Nhận vật gì đều chúc Đàn Na
Đọc lên phú chúc thiết tha
Xong rồi lại bước sang nhà xóm sau
Dù nắng nóng hay mưa gió bão
Hay đông tàn giá đáo thôn trang
Ha Na Đại Đức siêng năng
Chuyên cần nhẫn nại vào làng hóa duyên
Xuất hiện trước ngay liền trước cửa
Như đồng hồ ở giữa trần gian
Không hề lãng phí thời gian
Bảy năm mười tháng vào làng trồng căn
Khắp Kà Tăng thuấn nhuần cội đức
Cảm hóa dần Đại Đức Ha Na
Thỉnh ngài đôi lúc về nhà
Cúng dường xin được ban hoa vài lời
Nhưng đặc biệt xa rời đại đức
Là gia đình Sa Nút Ta Ra
Bảy năm mười tháng khéo đà
Then cài cửa khoá nhẫn hòa Thánh Tăng
Không hề nhận nói năng một tiếng
Không một lời biểu hiện thân thương
Xã giao thăm hỏi bình thường
Không hề có Bà La Môn nhà này
Ngài chỉ nhận những lời mắng chó

Hoặc chửi gà đâu đó xỏ xiên
Rầy la tôi tớ liền liền
Cọc cằn thô lỗ rủa nguyền xóc đâm
Nói cạnh khoé ngấm ngầm phỉ báng
Hoặc liếc thầm khinh tởm chê bai
Lệ thường Đại Đức hôm kia
Ôm bát đứng trước ngôi nhà hóa duyên
Ông gia chủ đã liền đi vắng
Người bộc già ra dáng cảm thương
Tội nghiệp lén bước nói rằng

- Vui lòng độ thực nơi hàng xóm trên
Có hóa duyên khổ thân lắm tội
Gia đình này không chịu cúng đâu
Ha Na Đại Đức cúi đầu
Mỉm cười hoan hỷ lòng nào thảnh thơi
Sa Nút Ta gặp ngài giữa phố
Giọng mỉa mai cười nhỏ hỏi rằng:
- *Sáng nay đứng trước bản đường*
Chắc ngài có nhận cúng dường nhiều chăng?
Ngài nhã nhặn ân cần nhỏ nhẹ:
- Thưa Đàn Na có lẽ ít nhiều
Tức giận hối hả về kêu
Cả nhà ai dám chọc trêu cho chùa
Khi biết rằng không ai dâng cúng
Dù một đồng một búng bắp rang
Ông Bà La Môn giận run:
- Ông này nói dối chọc ngang phá mình
Mai đối mặt ta liền phá bĩnh
Khiến ông này thức tỉnh ngộ ra
Sáng mai vừa thấy sư ra
Đầu làng Sa Nút Ta Ra chặn liền
Kêu mọi người ông bèn lớn tiếng
Rồi ông ta chất vấn Đại Sư:

-Ông kia xấu mặt thầy tu
Hôm qua không có một xu cúng dường
Cớ tại sao ngoài đường tôi gặp
Ông dối rằng có thật hóa duyên
Ngày hôm nay hiện tiền lối xóm
Ông xác minh có trọn nhận không
Vật dâng thọ dụng hay còn
Làm ơn kể rõ bà con tỏ tường
Trước xóm làng Ha Na điềm đạm
- Thưa Đàn Na nào dám nói ngoa

Tại đây khất thực hôm qua
Bần tăng quả thật nhận quà người dâng
- Ông nói dối cúng dường không có
Nhận của ai nói rõ tôi nghe
Tu hành nói dối tội ghê
Ăn không nói có cho quê tôi à

Ngài Đại Đức Ha Na nhìn khắp
Hết cả làng nói thấp nhẹ nhàng
Tư thái trầm thản an nhàn
Sa Nút Ta Ra cả làng cùng nghe:

- Gia chủ hãy tùy nghi nghe kỹ
Bần tăng này hoan hỷ đến đây
Bảy năm mười tháng đã chầy
Bần tăng khất thực mỗi ngày siêng năng
Dù thời tiết khác thường khắc nghiệt
Nhờ Phật ân làng thiệt tín tâm
Hộ trì vật thực cháo cơm
Cúng dường đầy đủ ấm lòng an thân
Riêng gia chủ bần tăng vẫn viếng
Ba ngàn ngày không miếng cháo cơm
Hoặc chút vật thực lót lòng
Dính đầu ngọn cỏ cũng không có mà
Lời xã giao văn hoa không có
Không ngọt ngào to nhỏ dễ nghe
Cay chua độc địa chán chê
Cạnh khoé ác khẩu chó ghê ma hờn
Thế nhưng sáng đầu hôm ngày đó
Bần tăng nghe lễ độ một lời
Của người tớ gái yêu đời
Bần tăng hoan hỷ mỉm cười cám ơn
Thưa gia chủ bần tăng có nhận
Một món quà xứng đáng tôn vinh
Đây là sự thực rành rành
Bần tăng nói thật cả làng chứng tri

Nghe xong chuyện tức thì cảm động
Trước những lời của đấng chân tu
Riêng ông Sa Nút Ta Ra
Chân tơ kẽ tóc khéo đà cảm kinh
Lòng hoan hỷ thình lình thầm nghĩ:

- Chỉ một lời hoan hỷ thế ni
Huống hồ thành kính phụng trì

Cúng dường cơm bánh ân tri chừng nào?

Nghĩ thế xong chuyên sâu quan sát
Ngài Ha Na mới thật oai nghiêm
Thanh khiết đức hạnh siêu thiền
Từ bi đôi mắt diệu hiền toàn thân
Dáng ung dung lục căn thanh tịnh
Khiến ông liền khởi tín tâm sâu
Dâng lên hỷ lạc nhiệm mầu
Bên chân quỳ mọp và tâu thế này:

- Kể từ nay tâm con trong sáng
Cúi xin ngài từ mẫn thương con
Khoan dung tội lỗi không nhường
Ngu si mạo phạm vẫn thường gây ra
Con thiết tha cúng dường mỗi bữa
Xin vui lòng nguyện hứa với con

Ha Na Đại Đức bằng lòng
Lặng thinh ghi nhận tâm trong người quỳ

***
Vào lúc đó tức thì đồng tử
Tên Na Tiên thiên tử Sê Na
Cũng vừa chuyển thế sinh ra
Thai bào mười tháng nở hoa giáng trần
Ngài Sa Nút chuyên cần bàn bạc
Mời Đại Sư uyên bác chăm lo
Khai tâm dạy học con thơ
Sửa soạn bàn ghế nhỏ to đủ đầy
Khi vị thầy đến nhà để dạy
Tướng phi phàm khi thấy Na Tiên
Khởi lòng ưu ái ngay liền
Phệ Đà ba quyển ông bèn tụng ngay
Để thử xem biệt tài trí nhớ
Của Na Tiên kích cỡ thế nào
Đọc xong một đoạn khai mào
Ông liền thử trẻ hãy vào đọc nghe
Na Tiên đọc không sai một chữ
A Đồ Lê tự nhủ trong lòng
Thật là đáng bậc thần đồng
Lòng càng luyến ái muôn phần yêu hơn
Suốt nửa tháng nằm lòng ba quyển
Kinh Phệ Đà thánh điển truyền chân
A Đồ Lê giảng ân cần:

- Đây là thánh điển thường hằng nước ta

Kinh Phệ Đà con đường phạm thế
Đức tính cao toàn thể trên đời
Những điều minh triết sáng ngời
Bà La Môn phải theo lời học ngay
Này con ơi hãy nghe ta giảng
Nửa tháng sau đã tạm hanh thông
Ngược xuôi đen bóng nằm lòng
Đoản ngôn ẩn dụ một dòng không sai
Bỗng bất chợt cùng thầy khẽ hỏi:
- Ba Phệ Đà là lối đưa về
Dẫn đến Phạm thể thoát mê
Chí tôn vô thượng lối đi chân thường
Nhưng thực hành thế nào làm được
Dùng đường nào sau trước lớp lang
Thầy không đáp được lặng thinh
- Là thầy từng thấy Hóa sanh chủ thần
Vị thầy già ngỡ ngàng bối rối
Còn Na Tiên lại vội lân la
Đến gặp Sa Nút Ta Ra:
- Con không muốn học thầy già nữa đâu
Kinh Phệ Đà xiết bao vô dụng
Cả thầy con không chứng đắc gì
Nào hay Phạm thể là chi
Chưa từng chứng nhập tức thì đấng cao
Bà La Môn nghẹn lời nói át:
- Con vẫn cần học hết các môn
Na Tiên đồng tử thưa rằng:
- Thưa cha con phải học nhanh môn gì?
- Con phải học cổ thi ngũ sách
Và cộng thêm viết lách ngôn từ
- Không cần chữ viết nữa đâu
Tháng nay con đã thông làu cả rồi
Năm bộ sách chép lời gì thế
Bà La Môn liền để thầy già
Tiện bề giải thích gần xa
Năm pho sách quý vốn là như sau:
- Cuốn thứ nhất nói về phúng tụng
Cuốn thứ hai bàn những thiên văn
Cuốn ba sáng tạo quần sanh
Núi sông cây cỏ thế gian muôn loài
Cuốn thứ tư lại hay xem tướng
Đoán mộng thường những tưởng trong mơ
Cuốn năm đời sống bây giờ

Vệ sinh thường thức khiến cho an lành
Việc rửa mặt tắm nhanh thọ dụng
Các thức ăn cho đúng vệ sinh
Đại tiện tiểu tiện vân vân
Na Tiên đồng tử nghe xong nói rằng:
- Năm bộ sách thường chân có sẵn?
- Có sẵn rồi trong sảnh nhà trên
- Vậy cha hãy trả ngay liền
Thù lao hậu hỷ ngân tiền thầy con
Kể từ nay con luôn tự học
Cũng không cần khổ nhọc mướn thầy
Cả nhà kinh ngạc lắm thay
Na Tiên đồng tử học ngay một mình
Ôm đống sách phân minh nghiên cứu
Suốt bảy ngày thành tựu thâm sâu
Ôn đi luyện lại thật lâu
Chỉ rời cuốn sách khi đầu hiểu thông
Sau khi nắm nằm lòng bộ sách
Thì Na Tiên phân tách bần thần:

- Ích gì bộ sách thường chân
Ngoại trừ kiến thức vệ sinh thường ngày
Phần còn lại xa vời trừu tượng
Xa cuộc đời tư tưởng viễn vông
Không bàn nguồn gốc cộng đồng
Khổ đau sinh tử gốc chung muôn loài
Một bộ sách không hay phù phiếm
Thật rỗng không uổng chiếm thời gian

Ha Na lui tới thường xuyên
Nhà này nhận sự cúng dường món ăn
Đồ thượng vị cơm canh đầy đủ
Bóng hình ngài ấp ủ thân thương
Trở thành phần tử bình thường
Gia đình mái ấm đã thành mái am
Ngài theo dõi con đường học tập
Của Na Tiên vấp váp mỗi ngày
Biết rằng đồng tử học sai
Tư tưởng ngoại giáo khổ thay làm phiền
Nhờ công hạnh tu thiền nhiều kiếp
Những kiến tà khó nhiếp khó thâu
Na Tiên đồng tử rầu rầu
Lòng buồn chán nản muộn sầu hoài nghi
Như lực sĩ ra tay tế độ
Lô Ha Na chỉ rõ đường chân

Dung nghi sáng chói tinh lành
Từ bi đôi mắt chói chang nụ cười
Vừa thấy ngài Na Tiên tâm phát
Sanh hân hoan lòng rất vui mừng
Lòng đầy ái mộ nghĩ rằng:

- Ta từng thấy vị Thánh Tăng hàng ngày
Chưa đối mặt cùng ngài hầu chuyện
Được hỏi han chắc tiện ích nhiều
Na Tiên nhỏ nhẹ cất lời:
- Tại sao Tôn Trưởng khác người thế nhân
Y phục khác, dung nhan cũng khác
Lô Ha Na tay khoác ngồi bên:
- Vì ta là kẻ tăng nhân
Du hành dưới thế trồng căn cội lành
- Người xuất gia du hành dưới thế
Để làm gì cụ thể ra sao?
- Là người tình nguyện rời xa
Gia đình quyến thuộc mái nhà thân yêu
Sống cuộc đời phiêu diêu vô định
Chẳng có nơi nhất định trú cư
Không nhà không cửa mái che
Chỉ mang bình bát ba y ăn mày
- Kính thưa Ngài có gì lợi ích?
- Này con thân lợi ích rất nhiều
Xuất gia lánh dữ lắm điều
Trong lòng rỗng lặng triệt tiêu muộn phiền
Không khổ đau tâm liền thanh tịnh
Bé Na Tiên suy tính hồi lâu
Ra chiều lãnh hội phần nào
Gật đầu tán thưởng ngọt ngào xuýt xoa:
- Thưa Tôn Trưởng tại sao cạo tóc
Lại cạo râu khó nhọc mỗi ngày
Ha Na giải thích khoan thai

- Xuất gia vì muốn sống đời hư không
Nên cạo bỏ không còn râu tóc
Cạo tóc râu tránh nhọc tránh phiền
Bận rộn vô ích liền liền
Cạo râu cạo tóc lợi bèn như sau:
Không tốn tiền gội đầu cắt tóc
Không tốn tiền mua lược cài trâm
Tốn tiền hương liệu dầu thơm
Mất công mất của mua bông làm tràng
Muốn cho đầu thêm phần trang điểm

Người ta còn đi kiếm bạc vàng
Những loài đá quý trăm ngàn
Làm thành trang sức đặt ngang trên đầu
Người xuất gia không lo chuyện đó
Có thì giờ quán tỏ chân tâm
Na Tiên đồng tử thưa rằng:
- Tại sao mặc áo nhuộm bằng vỏ cây?
- Như trước đây cạo râu cắt tóc
Khỏi phải lo vải vóc tốn tiền
Thời gian may vá chuốc phiền
Tránh đi bận rộn gắn liền y trang
Áo quần đẹp thời thân sửa soạn
Vật điểm trang náo loạn cả lên
Nước hoa dồi phấn lại ghiền
Vật thơm phiền phức liền liền theo sau
- Con đã hiểu chạy theo phù phiếm
Thật uổng công không đáng tí nào
Lời bàn Tôn Trưởng đúng sâu
Rất hay rất hợp ứng vào lòng con
Đúng sở thích con hằng mong muốn
Vậy chẳng hay Tôn Trưởng từ bi
Có thể chỉ dạy con về
Phương pháp cao thượng hành trì được chăng?
- Có thể được nhưng con nên nhớ
Có nhiều điều rất khó vượt qua
- Con nguyền sẽ cố gắng mà
- Trước tiên con phải thoát xa buộc ràng
Các bận rộn nhì nhằng vớ vẩn
Như ở trên ta dẫn rõ rồi
Cạo râu cắt tóc mặt tươi
Mặc y thô xấu ai cười mặc ai
Đúng phẩm mạo khoan thai tăng chúng
Sống không nhà theo đúng Phật môn
Cùng ta đi khắp đường mòn
Thực hành tu tập theo đường của ta

Theo Đại Đức Ha Na đồng tử
Na Tiên bèn bỏ ngủ, bỏ ăn
Bỏ đi năm bộ sách vàng
Đứng ngồi lặng lẽ không màng chuyện chi
Ông trưởng giả tức thì hiểu rõ
Lòng của con muốn bỏ đi tu
Ông bèn suy nghĩ từ từ:

- Nếu cho thằng bé theo sư tu hành

Theo sa môn tịnh thanh khả kính
Học điều lành nhất định là hay
Mai sau khôn lớn nên người
Ta thời bắt lại mười mươi chuộc liền

Như thế đó Na Tiên được phép
Của gia đình thu xếp đi tu
Theo chân khất thực Đại Sư
Bắt đầu tôi luyện từ từ các môn
Hy vọng sẽ trở thành pháp khí
Bậc can trường dũng sĩ sau này
Trở thành đại dụng bậc thầy
Dẹp tan pháp nạn dựng ngay pháp điều

***

Hai thầy trò lầm lùi đạp tuyết
Dầm giá sương lòng quyết đi lên
Ngọn núi Hy Mã Lạp Sơn
Na Tiên quá nhỏ đi đường không kham
Vì nắng gió sơn lam chướng khí
Lô Ha Na cho nghỉ tại chùa
Tên Vi Dam Bù Vat Thu
Ngừng chân dưỡng sức lại vừa học tu
Mấy hôm sau từ từ mới tới
Ra Khi Ta hang lõi kỳ quan
Nơi tu hội chúng thánh nhân
Chứng quả La Hán Niết Bàn hữu dư
Càng lúc sau càng sâu hiểm trở
Núi cheo leo đường nhỏ mà trơn
Heo may khí lạnh buốt xương
Rừng già lắm thú dữ hoang tụ bầy
Bé Na Tiên lòng đầy sợ hãi
Lô Ha Na chậm rãi trấn an:
- *Hàng trăm ẩn sĩ Thánh Tăng*
Sống đây hoan hỷ cùng chung yên lành
Các thú dữ rừng xanh không hại
Một người nào đừng ngại nghe con
Tiếp theo một đoạn đường mòn
Bước vào hang động huy hoàng nguy nga
Thật hùng vĩ không gian mát mẻ
Hít thở vào mới khoẻ làm sao
Rất nhiều La Hán xiết bao
Ngồi yên thanh tịnh sâu vào Thiền Na
Thọ hưởng lạc thăng hoa Tam Địa
Thọ lạc về thấm thía trơn tru

Lòng thành chí quyết siêng tu
Nhiếp tâm khởi ý bi từ độ sanh
- Hiền giả đã làm xong bổn phận
Đã về đây thật đáng Ha Na
Thánh Tăng mày bạc nguy nga
Như hai vệt tuyết gầy khô nhưng mà
Lại cứng cáp tùng già mới hỏi
Lô Ha Na bèn vội quỳ tâu
Na Tiên đồng tử đứng hầu:
- Thưa vâng con đã từng câu thi hành
Đúng hình phạt trong lành đầy đủ
Đây chính là đồng tử Na Tiên
Nhìn xong trưởng lão liền khen:
- Tinh tấn nhẫn nại đã viên thành cùng
Bần tăng xin chúc mừng hiền giả
- Con cám ơn thầy đã ban khen
- Tuy xong hình phạt nhưng duyên
Làm thầy hóa độ trao truyền chửa xong
Làm giáo thọ dạy cùng đồng tử
Buổi chiều sau đầy đủ lễ nghi
Mặc y thô xấu uy nghi
Na Tiên cạo tóc sa di trở thành
Được hội chúng Thánh Tăng La Hán
Làm chứng minh hoàn mãn hôm nay
Ha Na hòa thượng làm thầy
Xuất gia làm lễ đến chiều mãn khoa
Đại trưởng lão Gu Ta từ giã
Vân du về nơi đã khởi đi
Chùa Ni Ya Ka tức thì
Các vì La Hán cũng về cùng nhau
Vào động sâu trên cao núi tuyết
Hoặc phương trời biền biệt rất xa
Na Tiên đồng tử thiết tha
Tâu cùng Đại Đức Ha Na lời rằng:

- Con đã thành sa di phẩm mạo
Cũng đủ đầy xin giáo dưỡng con
Phương pháp tu tập nhập môn
Cúi xin hòa thượng gia ân chỉ bày
Lô Ha Na làm thầy giáo thọ
Mới nghĩ thầm to nhỏ như sau:
- Sa di này có tài cao
Phi phàm trí nhớ bền sâu lòng thành
Hy vọng y nhớ nằm lòng được
Thắng nghĩa kinh thông thuộc vẹn toàn

Sẽ là trí huệ kho tàng
Để y tranh luận minh quân Lan Đà
Rồi ngài nói thiết tha đồng tử:
- Này Na Tiên đầy đủ chân truyền
Gồm có ba tạng văn kinh
Tổng cộng kinh chữ viết liền lá buôn
Số lượng rất phi thường khủng khiếp
Học suốt đời không hết được đâu
Tạng Kinh tạng Luật nhiệm mầu
Và Vi Diệu Pháp tạng sau rốt cùng
Từ hôm nay dạy con học tạng
Vi Diệu này cố ráng nghe con
Là tạng khó nhất Phật môn
Con có kham nhẫn trọn lòng được không?
- Con sẽ cố dốc lòng chăm học
- Thế tốt rồi khổ nhọc cùng cam
Ngày mai ta sẽ cùng làm
Bãi cát ven suối học đường thiên nhiên

Rồi tuần tự ngài liền đọc tụng
Vi Diệu Kinh số đúng bảy kinh
Cắt nghĩa giảng giải tận tình
Na Tiên đồng tử hết mình lắng nghe:

— Trích nguyên văn —
Dhammasanghanì: Bộ Pháp Tụ
Vibhangha: Bộ Phân Tích
Dhàtukathà: Bộ Chất Ngữ
Puggala pannati: Bộ Nhân Chế Dịnh
Kathàvatthu: Bộ Ngữ Tông
Yamaka: Bộ Song Dối
Patthànamahàpa karana: Bộ Vị Trí
— Hết trích –

Suốt mấy năm Na Tiên đồng tử
Vi Diệu kinh đã đủ tinh thông
Sau khi học thuộc nằm lòng
Bèn thưa Đại Đức lời rằng như đây:

- Bạch Tôn Trưởng lời thầy dạy dỗ
Đã rất nhiều thật rõ kỹ càng
Dạy thêm con nghĩ không cần
Cho con xin được âm thầm nghĩ suy
Để suy ngẫm chi ly nghĩa lý
Để đào sâu cốt tủy cao siêu

Thật là vô ích học nhiều
Mà không hiểu hết lắm điều nhiêu khê

Trong lúc đó mọi bề cặn kẽ
Lô Ha Na dạy để Na Tiên
Cách đi cách đứng liền liền
Cách ngồi mang bát y trên thân mình
Cách cung kính nghiêm minh lễ bái
Cách duy trì thần thái uy nghi
Cách sống với chúng tùy nghi
Rừng sâu nước độc lắm khi giữ mình
Mỗi góc nhìn oai nghi hành động
Ăn nói thời cẩn trọng giữ gìn
Xứng đáng phẩm hạnh đức tin
Sa môn họ Thích thiện căn trong lành
Còn dạy thêm các kinh căn bản
Vài pháp môn sơ đẳng Thiền Na
Hít thở thiền định sâu xa
Và thêm chỉ quán tâm tà diệt tan
Tuổi thiếu niên sâu xa suy gẫm
Vi Diệu Kinh đã thấm nghĩa hay
Na Tiên quỳ bạch với thầy
Xin được thuyết lại giải bày chân kinh
Gồm bảy quyển chứng minh tăng chúng
Để thấy xem có đúng thật không
Ha Na Đại Đức bằng lòng
Dùng tâm truyền tín chư tăng thỉnh mời
Các trưởng lão đồng thời tựu hội
Tại động hang cốt lõi Khi Ta
Tới ngày kết một bảo tòa
Để cho đồng tử thiết tha đăng đàn
Như thế rồi sấm lan gió động
Giữa trời mưa cất giọng thuyết trình
Mây trôi nước chảy thật tình
Na Tiên thuyết pháp nghiêm minh đủ đầy
Rộng trình bày nghĩa sâu ẩn dụ
Nói đoản ngôn kệ đủ nghĩa mầu
So sánh phân tích khít khao
Linh hoạt dí dỏm trước sau trong ngoài
Bảy tháng rồi thuyết xong bảy bộ
Vi Diệu kinh hết chỗ nào chê
Cử tọa thính chúng say mê
Các hàng trưởng lão hả hê vui mừng
Vì tâm huyết đã thành tựu quả
Đất mừng vui cũng đã rung rinh

Chư thiên hoan hỷ nghiêng mình
Tán dương công đức thuyết trình sa di
Trời sắc giới cũng thời khen ngợi
Trí biện tài lanh lợi siêu phàm
Mạn Đà mưa xuống cõi trần
Ngày đêm rưới khắp hương tràn động tiên
Vào lúc đó Na Tiên vừa trọn
Tuổi hai mươi vừa đúng trăng tròn
Chư vị La Hán liền bàn
Cho thọ đại giới lập tăng cho chàng
Rồi sau đó Ha Na Đại Đức
Dẫn Na Tiên lập tức đi thăm
Cảnh chùa chân núi bờ rừng
Sơn khê cảnh đẹp chúc mừng tân tăng
Một hôm kia đồng hành khất thực
Bỗng khởi lên tâm thức ý này:

- Thầy ta chẳng dạy lâu nay
Hay Ngài chỉ biết rành ngay kinh này
Có lẽ thầy không thông pháp khác
Lô Ha Na mắt liếc Na Tiên
Dùng tâm thấy rõ biết liền
Ý nghĩ xấu quấy thầy bèn nói ngay:
- Này Na Tiên chân tài khiêm tốn
Nghĩ như con là tổn đức nhân
Con đang khởi niệm kiêu căng
Cống cao ngã mạn kết mầm biết chăng?
Tóc dựng ngược Na Tiên hoảng sợ
- Quả thiệt ta rất có lỗi rồi
Thầy ta tài đức sáng ngời
Chẳng nên nghĩ bậy có lời vu vơ
Rồi Na Tiên bất ngờ lập tức
Ôm gót chân Đại Đức Ha Na:
- Xin thầy xá tội con mà
Nguyện không tái phạm hối đa trong lòng
Lô Ha Na nhìn không vị nể:
- Tội của con chẳng thể xoá tan
Na Tiên sám hối ba lần
Ha Na mới bảo ân cần lời đây:
- Thôi được rồi để thầy nói rõ
Con phải siêng rành tỏ hai ngành
***Pháp học** nên phải tựu thành*
*Đi vào rốt ráo **pháp hành** cho thông*
Bao giờ con thong dong đủ sức
Dùng tuệ năng khuất phục đức vua

Lan Đà tâm phục nhận thua
Phát tâm trong sạch vào chùa quy y
Thì ta sẽ chuẩn y xóa tội
Ngài Na Tiên nhận lỗi cúi đầu
- Bạch Tôn Trưởng đến khi nào
Thuận thời là lúc để vào gặp vua
Xin thầy hãy ân thừa cho biết
- Trái cây kia chưa thiệt chín mùi
Bao giờ đúng lúc đúng thời
Tự con sẽ thấy nhọc lời làm chi
- Đệ tử phải hành trì tu học
Khoảng bao lâu mới được ra đi
- Văn tu tư đấy tức thì
Còn nhiều mới đủ vội gì ra đi
Suy nghĩ kỹ tức thì hỏi tiếp:
- Ba tháng mưa quán nhiếp ở đâu
Có được lợi ích nhiệm mầu?
- Bộ hành con hãy đến chùa Ya Ka
Xin thọ giáo Gu Tha trưởng lão
Nói rằng ta kính cáo với ngài
Vấn an sức khoẻ của người
Xin ngài ra sức dạy ngươi thành tài

Khi đến ngày Na Tiên từ giã
Thầy bổn sư vội vã lên đường
Tại chùa Ya Ka Phật đường
Na Tiên gặp lại chân thường Gu Tha
Đã từng gặp Khi Ta thạch động
Bèn vấn an trân trọng rồi ngồi
Gu Tha trưởng lão mỉm cười
Giả vờ chưa biết hỏi lời như sau:

- Ngươi tên chi hãy mau nói rõ
- Tên của con Ngài đã tỏ tường
- Tên ta con có so lường
- Bổn sư đệ tử tri tương tên thầy
- Bổn sư ngươi tên là chi đó
- Tên thầy con đã rõ rồi mà
Gu Tha trưởng lão cười xòa
- Đúng là như thế ta đà biết y
Rồi nghĩ suy âm thầm trong bụng
- Lô Ha Na đã khứng gởi va
Cốt là mài dũa đó mà
Khiến cho pháp khí khéo là sắc thêm
Nhưng ta sẽ không thèm mài dũa

Mà khiến cho lần lửa nhụt cùn
Hãy nên dập tắt kiêu căng
Cống cao ngã mạn nơi tăng trẻ này

Kể từ hôm ấy ngài trưởng lão
Sa Gu Tha ôm chiếu lặng câm
Na Tiên dù có ân cần
Thánh Tăng không nói biết làm sao đây
Na Tiên làm thì thầy làm lại
Từ quét nhà đến trải mền chăn
Nước dùng để rửa tay chân
Thầy đem đổ hết Na Tiên chẳng phiền
Tập nhẫn nại gieo duyên thử thách
Ba tháng trời không trách một lời
Một hôm tín nữ đến mời
Thỉnh xin trưởng lão đến chơi tại nhà
Xin cúng dường thiết tha dâng bát
- Dường như chùa có khách phương xa
- Na Tiên thầy mới đó mà
Con xin cung thỉnh sư đà đến luôn
Đại trưởng lão bằng lòng im lặng
Ngày hôm sau nhìn thẳng Na Tiên
Ngoắc tay ra hiệu ngay liền
Khiến mang ý bát nhỡn tiền đi theo
Người tín nữ trước sau dâng cúng
Các thức ăn theo đúng lễ nghi
Hai người dùng bữa xong thời
Bèn thưa thỉnh muốn được mời nói kinh
Ông liền bảo Na Tiên thuyết pháp:

- Con tùy nghi mà tập nói kinh
Khiến cho thí chủ vui mừng
Khởi tâm hoan hỷ chưa từng có đây

Vừa nói xong ông thời quăng bát
Qua hư không bay vút về chùa
Na Tiên ngơ ngẩn tưởng đùa
Mà bà tín nữ cũng chưa hiểu gì
Sau một hồi bà thì nói tiếp:
- Xin Đại Sư mẫn tiệp nói kinh
Con nay thành kính cúi xin
Mở mang trí huệ thiện duyên căn lành
Ngài Na Tiên định tâm một lát
Đoán căn cơ chân thật từ bi
- Tín nữ, bà hãy nghe đây

Bà không muốn bị nghe lời vòng vo
Bản thân tôi mới tu học đạo
Chẳng bao lâu chưa thấu nghĩa mầu
Vây xin chỉ thuyết vài lời
Kệ ngôn vắn tắt bà thời gắng nghe
- Thưa Đại Đức xin nghe thuyết giảng
Ngài Na Tiên sang sảng giọng ngâm:
- Tất cả các pháp duyên sanh
Phải theo duyên diệt trở thành tánh không

Như chìa khoá mở thông kho báu
Câu kệ ngôn đạt thấu tuệ năng
Của bà tín chủ hiền lành
Thanh âm trầm bổng chuông ngân lắng chìm
Khiến bà liền đắc ngay quả thánh
Tu Đà Hoàn thoát gánh nợ trần
Nhập dòng thượng thủ thế gian
Xiết bao hoan hỷ lệ tràn đôi mi
Khóc vì mừng từ đây thoát khổ
Ít não phiền về chỗ bình an
Vĩnh hằng xa lánh trần gian
Ở chùa Ya Ká Thánh Tăng biết liền
Dùng thân thông ngài bèn hiểu rõ
Chuyện xảy ra mọi chỗ thông tri
Lành thay ngài lặng nghĩ suy

- Na Tiên được trí vừa thì được tâm
Lòng ngã mạn sai lầm lắng dịu
Tự bao giờ đã chịu siêng năng
Bài pháp ngắn gọn trong lành
Chứng minh y đã trọn thành công phu
Đã khéo tu từ bao kiếp trước
Buông mũi tên là được thành công
Chỉ cần lời ngắn kệ ngôn
Đã làm tín nữ cắt luôn trược phiền
Trên hư không chư thiên hoan hỷ
Rải hoa trời tùy hỷ cúng dường
Hết lòng tán thán phi thường
Diệu vi trí độ chân thường Na Tiên
Trở về chùa Na Tiên đảnh lễ
Sa Gu Tha rồi khẽ xuống ngồi
Gu Tha tôn giả nhẹ lời:
- Con đà dùng pháp dạy người ra sao?
- Kính bạch Ngài, pháp nào thầy rõ
Mọi pháp môn đều ngộ hơn con

Gu Tha không nghĩ nói luôn
- Chân thực nhẫn nại hai môn con thành
- Nhờ chỉ dạy tuệ năng Tôn Trưởng
- Các tổng trì nuôi dưỡng vun trồng
Cũng nên sung mãn viên dung
- Thưa vâng con nguyện một lòng tin theo
Đại trưởng lão ngọt ngào khẽ nói:
- Bây giờ ta phải vội trở về
Tuyết Sơn Hy Mã vùng quê
Còn con hãy đến phia Tây đô thành
Pa Ta Ly đến thăm chùa cổ
A So Ka tìm chỗ Đại Sư
Ra Khi Ta để mà tu
- Ngài không chỉ dạy con tu nữa mà?
- Ta còn vài gần xa công việc
Phải hoàn thành ly biệt trần gian
Với con đã hết duyên lành
Con nên đi đó tu hành trồng căn
Chợt xúc động ôm chân Tôn Trưởng
- Ngài hết còn bồi dưỡng cho con
- Thấy trò duyên phận hết còn
- Từ đây đến đó đường mòn bao xa?
Trăm do tuần khéo đà đến đó
- Xin từ bi ban bố một lời
- Hãy thắp chánh pháp sáng ngời

Nói xong liền đã lên trời bay đi
Khi Na Tiên nằm quì dưới đất
Ngước nhìn lên đã mất Thánh Tăng
Thốt lên cảm thán lời rằng:

- Ôi thôi các bậc thánh nhân trên đời
Họ đến đi không lời xướng khoái
Thật nhẹ nhàng thoải mái ung dung
Bụi trần không lấm gót chân
Đến đi tùy thuận mặc tình thế gian

Sáng hôm sau tân tăng cất bước
Pa Ta Ly quyết vượt thẳng đường
Vừa đi được mấy dặm trường
Na Tiên bỗng gặp một đoàn lái buôn
Năm trăm cỗ xe hàng chồng chất
Chứa đồ dùng cao ngất lướt qua
Na Tiên đứng nép lân la
Thấy ngài bá hộ dừng xa ân cần:

- Kính bạch Ngài, bộ hành chân đất
Ngài về đâu độ nhật làm sao?
- Bần tăng đi bộ theo sau
Tới thành Ta Lị vào chùa Sô Ka
Chúng con cũng đi về hướng đó
Cung thỉnh thầy theo chỗ các con
- Đội ơn thí chủ có lòng
- Xin Ngài chớ nói cám ơn nhọc lời
Là cư sĩ là người theo Phật
Làm việc này tâm thật mừng vui
Vì đây bổn phận của người
Tu hành sáu độ theo lời Thích Ca

Ngài Na Tiên thiết tha từ tốn
Khẽ gật đầu chấp nhận Đàn Na
Thế rồi tiếp tục bôn ba
Hành trình muôn dặm đường xa nghìn trùng
Người khách thương âm thầm quán sát
Tướng mạo ngôn không ngớt khen thầm
Cử chỉ xinh đẹp ân cần
Oai nghi thanh thản thân tâm an nhàn
Khắp mọi nơi tăng phường lìa thế
Các chùa chiền hoang phế điêu tàn
Chỉ còn mấy thất bỏ hoang
Tỳ kheo này lại siêu phàm an nhiên
Vị khách thương bỗng nhiên chợt hỏi

- A So Ka đường sỏi cách xa
Tám ngày cát bụi bôn ba
Con xin dâng cúng Đàn Na cho Ngài
Ngài Na Tiên nhận lời im lặng
Dọc đường xa chuyện vãn ân cần
Khách thương hầu chuyện nói rằng:
- Thầy con hiểu rõ Vị Tằng chân kinh?
Thầy khai tâm nên con theo học
Rất say mê khổ nhọc không từ
Rất mong Đại Đức bi từ
Khai ân chỉ giáo kinh thư diệu này
Ngài Na Tiên hết lời kinh ngạc:
- Tu tại gia mà học Diệu Tàng
Bần tăng cũng biết ít phần
Cư sĩ cứ hỏi bần tăng trả lời
Bằng khả năng kinh này hạn hẹp

Thế xong rồi xinh đẹp đoạn đường
Thầy trò nói chuyện tỏ tường
Kẻ thưa người đáp khiêm nhường đẩy đưa
Trước là dễ sau vừa rất khó
Trước cạn nông sau chỗ thâm sâu
Khách thương thật sự điên đầu
Giật mình kinh ngạc xiết bao nể vì
Trước kiến thức uy nghi xuất chúng
Như đại dương của Thánh Tăng này
Ông ta kính trọng vị thầy
Khiêm hòa nhũn nhặn thường cười từ bi
Rất khâm phục oai nghi từ tốn
Bị nhiếp tâm bởi bốn dáng người
Nằm ngồi đi đứng nụ cười
Đôi mắt đen lánh sáng ngời từ bi
Pa Ta Ly cũng vừa xuất hiện
Người khách thương tâm thiện khởi lên
Trong lòng hoan hỷ triền miên
Tắm xong thỏa thích uyên nguyên suối nguồn
Người khách thương được luôn huệ nhãn
Mọi bợn nhơ bỗng lắng dịu đi
Phiền não trần cấu tức thì
Không còn dấy khởi trở về chân không
Chứng Nhập Lưu thần thông quảng đại
Khi giã từ xấp vải cúng dường
Kam Pa La báu phi thường
Phát tâm trong sạch khách thương lên đường
Ngài Na Tiên khiêm nhường chúc phúc
Rồi chia tay tiếp tục hành trình
Sô Ka chùa cổ anh linh
Na Tiên tìm gặp Thánh Tăng Khi Tà
Ngài Na Tiên khéo đà dâng vải
Kam Pa La rồi vái thưa rằng:
- Đệ tử lặn lội dặm trường
Từ chùa Ni Giá lên đường tới đây
Cúi xin Ngài gia ân chỉ dạy
***Pháp học** cho con thấy tâm hoài*
- Ông là đệ tử của ai?
- Tất cả trưởng lão là thầy của con
Động Khi Ta con luôn ở đó
Mỗi một ngày lại có một thầy
Gật đầu tôn giả hỏi ngay:
- Hàng ngày trực tiếp làm thầy là ai?
- Đó là ngài Ha Na Tôn Trưởng
Cùng Đại Sư giáo dưỡng Gu Tha

- Họ là tôn túc Đại Sư
Thánh Tăng chứng đạo vô dư Niết Bàn
Các ngài ấy gia ân dạy bảo
Ông những gì hiểu thấu bao nhiêu
- Vi Diệu Tạng một vài điều
Uy nghi giới hạnh cũng đều bảo ban
Một vị dạy khiêm cung nhẫn nại
- Vậy bây giờ ông lại cầu gì
- Đệ tử Pháp Học tồn nghi
Xin Ngài bi mẫn dạy vì Luật, Kinh

Nín lặng thinh Khi Ta đồng ý
Ngày hôm sau có vị khách tăng
Vượt biên xa tận Tích Lan
Cầu mong được học tạng kinh Luật này
Ti Xa Đạt tên ngài tăng đó
Đã nằm lòng hiểu rõ tạng kinh
Bằng ngôn ngữ của chính mình
Là tiếng Lan Ká tạng kinh phổ truyền
Nay thuận duyên muốn thêm tiếng khác
Để tiện bề so các tạng kinh
Với hai ngôn ngữ phân minh
Đối chiếu so sánh thuận tình sửa sai
Quỳ lạy thầy trình bày căn cội
Buổi chiều sau thầy gọi Na Tiên
- Ngày mai con sẽ học liền
Với tăng Tỳ Xá Luật kinh nhiệm mầu
- Không chịu đâu con không muốn học
Cùng vị tăng khó nhọc Tích Lan
- Tại sao không muốn tu hành
Với sư Tỳ Xá tạng kinh Luật này
- Kính bạch thầy con không thích tiếng
Người Lan Ka chỉ muốn học nơi
Tiếng Ma Ga Đá mà thôi
Khi Ta tôn giả chợt cười mặt nghiêm:
- Lẽ dĩ nhiên ta dùng ngôn ngữ
Ma Ga Đa ông đã hiểu lầm
Có lòng kỳ thị du tăng
Tỳ Xà Đạt gốc Tích Lan nơi này
Luồng khí lạnh xông ngay cột sống
Na Tiên quỳ mọp xuống ăn năn
Nghĩ thầm khởi niệm trong tâm:
- Những ý xấu quấy trong lòng của ta
Ngài đều biết rõ là tất cả
Thế cho nên ta cố sống ngay

Tỉnh thức chánh niệm mỗi ngày
Thành tâm tinh tấn từ rày học thôi

Thế rồi họ theo thời mà học
Năm bộ kinh khó nhọc không từ
Ma Ga Đá tiếng bi từ
Năm bộ kinh đó chính là như sau:

Digha - Trường Bộ
Majjima - Trung Bộ
Samyatta - Tương Ưng Bộ Kinh
Aguttara - Tăng Chi Bộ Kinh
Khuddaka - Tiểu Bộ Kinh

***

Bộ kinh (部經, pi. nikāya) là thuật ngữ chỉ những bộ kinh trong Kinh tạng văn hệ Pali. Danh từ "Bộ" (pi. nikāya) của Pali đây đồng nghĩa với A-hàm (zh. 阿含, sa. āgama) của Phạn ngữ. Kinh tạng Pali bao gồm năm bộ kinh: Trường bộ kinh (p: dīgha-nikāya), Trung bộ kinh (pi. majjhiMa Nikāya), Tương ưng bộ kinh (pi. saṃyutta-nikāya), Tăng chi bộ kinh (pi. aṅguttara-nikāya) và Tiểu bộ kinh (pi. khuddaka-nikāya).

***

Thật phi thường Na Tiên trí nhớ
Chỉ mấy ngày thông tỏ chân kinh
Bộ kinh đã thuộc làu thông
Tỳ Xà Đạt chỉ học xong một phần
Lúc ban đầu muốn dìm ngạo khí
Của Na Tiên nên chỉ dạy thêm
Khi Tỳ Xá Đạt thuộc liền
Na Tiên chẳng tỏ buồn phiền điều chi
Vẫn lặng lẽ nhu mì chờ đợi
Và những khi rảnh rỗi ngồi thiền
Tìm nơi vắng vẻ cần chuyên
Đào sâu nghĩa lý nhãn tiền chân kinh
Vì sự tình diễn ra như thế
Ngài Khi Ta đổi ý thành toàn
Muốn cho học sớm hoàn thành
Theo lời trưởng lão ân cần bàn giao
Nhờ như thế mới vào ba tháng
Mà Na Tiên đã ráng học xong
Năm bộ chú giải thuộc lòng
Thông minh tuyệt hảo nhập dòng Thuyền Na

Ngài Khi Ta sẵn đà đi tới
Mang dạy luôn cốt lõi bộ kinh
Trải qua bốn tháng nghiêm minh
Thông luôn tạng Luật thiệt tình tài ghê
Luôn chú giải đủ nghề thông suốt
Một hôm kia khi vượt khu rừng
Khi Ta tôn giả đi cùng
Vùng đồi đi dạo bỗng dưng hỏi rằng:

- Có một lần Phật so nắm lá
Trong bàn tay với cả lá rừng
Ý Phật con có hiểu chăng?
- Vô bờ trí Phật lá rừng trên cây
Lá trong tay những điều Phật dạy
Lá trong rừng hết thảy kiến tri
- Như thế có nghĩa là gì
Thưa rằng Phật dạy điều chi thật cần
Những điều đáng nói dần mới nói
Ngài không bàn cốt lõi vu vơ
Những điều kiến thức mù mờ
Để thỏa phù phiếm ước mơ hiếu kỳ
Ngài không nói những gì vô bổ
Chẳng đưa về giác ngộ Niết Bàn
- Những điều kết tập trong kinh
Được ghi Tam Tạng thật chăng thường hằng
- Thưa không phải mặt trăng chân lý
Đó chỉ là tay chỉ mặt trăng
Không là chân lý thường hằng

Khi Ta tôn giả cười luôn gật đầu:
- Con hiểu vậy ngược xuôi chính xác
Lúc bấy giờ có bác chăn bò
Lùa bò ăn cỏ gần bờ
Đàn bò đi khuất mới cho lời rằng:

- Con liên tưởng cả đàn bò đó
Và người chăn những chỗ thế nào
- Thưa người chăn thú ngọt ngào
Ân cần chăm sóc thiết tha đàn bò
Ông hiểu rõ con to con lớn
Mấy trăm con hiểu trọn tính tình
Con nào chuyển bụng sắp sinh
Làm sao cho mập hiểu rành phép nuôi
Nhưng vị ngon và mùi của thịt
Mùi sữa tươi thì ít hiểu rành

- Đúng như vậy đó thật tình
- Rành rẽ giáo pháp giảng bàn nghĩa kinh
Có thể nói huyên thuyên bất tuyệt
Miệng thao thao quán triệt kệ ngôn
Tháng ngày tụng niệm luôn luôn
Chi ly phân tích đoạn phần phân minh
Nhưng chưa nếm chân kinh hương vị
Chưa thấm sâu cốt tủy đạo mầu
Chăn bò có khác gì đâu
- Đúng như vậy đó mong cầu lau thông
Mà không sống trong sông chánh pháp
Chẳng khác gì làm kiếp chăn bò
Thật là tội nghiệp khổ to

Na Tiên nghe rúng tâm tư chân thường
Thầm cảm kích trọng ân giáo dưỡng
Ngài quỳ ôm Tôn Trưởng làu thông:
- Hiểu rành Tam Tạng rỗng không
Nếu không chứng ngộ vào sông chân thường
Đệ tử biết tỏ tường chứng ngộ
Phải làm gì đến chỗ tuyệt vời

Sau khi đàm đạo với thầy
Na Tiên nhập thất đêm ngày chuyên tâm
Ngồi thiền định một lòng chỉ quán
Ngài siêng năng tinh tấn pháp hành
Ngoài việc khất thực nuôi thân
Thì giờ con lại gia công hành trì
Bỗng hôm kia tuệ năng bừng sáng
Được nhập lưu La Hán dòng sông
Thấy rõ diệt đế chạy vòng
Luôn cả bốn tuệ thần thông đủ đầy
Khi ấy trời mừng vui chấn động
Biển dâng cao sóng rống lộng trào
Tu Di núi cũng xôn xao
Chư thiên hoan hỷ hoa trời rào tuôn
Xuống trần gian cúng dường đại thánh
Ngài Khi Ta xuất định chúc mừng:

- Mừng con đại sự đã thành
Hiện giờ trưởng lão xếp hàng chờ con
Để giao phó việc công gian khó
Con nên đi đến chỗ chúng tăng

Xiết bao cảm kích trong lòng

Na Tiên từ giã lên đường ra đi
Lạy tạ từ thầy yêu giác ngộ
Dùng thần thông nương gió bay nhanh
Động Khi Ta đã ngay hang
Trước mặt hội chúng tháng tăng hòa hài
Hành đại lễ các ngài tôn giả
Ngài Gu Tha lại đã ra đi
Niết Bàn nhập diệt vô dư
Ha Na hiểu ý tiếp lời như sau:

- Đại Tôn Trưởng Gu Tha tịch diệt
Có nhắn lời hiền điệt phục hưng
Chánh pháp đang bị lụi tàn
Chùa chiền vắng khách tăng phường trống trơn
- Như vậy con phải làm Phật sự
Như thế nào mới xóa tội xưa
Phải chăng đây đã đúng mùa
Để Ngài cứu xét tội ngừa cho con
- Đúng như thế con nên nghe kỹ
Mọi nhân duyên đều đã đủ đầy
Thành toàn các pháp trong ngoài
Pháp hành pháp học chỉ bày cho con
Trước mắt con phải làm hai việc
Việc đầu tiên quán triệt phục hưng
Chùa chiền hoang phế điêu tàn
Quy tụ tăng lữ lập phường độ nhân
Khuyên xuất gia chư tăng đức hạnh
Đào tạo thêm các đấng tăng tài
Tổ chức thuyết pháp nơi nơi
Khiến cho thiện tín như thời trước đây
- Thưa các Ngài con không kham nổi
Một mình con nông nỗi đơn côi
- Con chớ lo lắng quá trời
Chư Tôn Trưởng lão tùy thời giúp con
Sẽ xuất hiện khi cần giúp đỡ
- Xin nhận công giao phó cho con
- Việc thứ hai khi tròn nề nếp
Các chúng tăng đã biết siêng năng
Thì con hãy kinh thành tìm đến
Chùa Khey Da tại bến Ga La
Gặp thầy Đại Đức Pà La
Để con chuẩn bị gặp vua Lan Đà
Phải khôn ngoan khéo là sử dụng
Mọi khả năng tu chứng của mình
Con phải nhiếp phục minh quân

Đấy là mệnh lệnh miễn bàn giao con
- Để tử có khả năng nhiếp phục
Có được chăng đủ sức làm không?
- Nhân duyên hãy quán một lòng
Thì con sẽ thấy được không thế nào

Ngài Na Tiên đi vào chánh niệm
Lắng nghe theo chuyển biến thân tâm
Tiến trình sinh tử xoay vòng
Kiếp này kiếp khác viên tròn chuyển luân
Ngài bèn thấy ngay gần chùa lớn
Cạnh ven sông đủ trọn chuyện xưa
Ngài làm một vị tỳ kheo
Lan Đà thánh chúa trong chùa sa di
Vì lời nguyện trước kia như thế
Nên ngày nay sự thể như vầy
Xúc động chánh pháp nên ngài
Dưới chân quỳ xuống cất lời thốt lên:

- Các thánh hiền khổ tâm vun xới
Vì nhân duyên tội lỗi trong lòng
Thế mà chẳng biết cỏn con
Cúi xin tha thứ lỗi lầm cho con

Tiếng lành thay cộng dồn vang vọng
Khi Na Tiên đầu bỗng ngửng lên
Chỉ thấy hang động vắng tanh
Chỉ còn thoang thoảng mùi hương diệu huyền
Các chư thiên cúng dường rải xuống
Ngài Na Tiên ngơ ngẩn xuất thần
Khi Ta hang động xa dần
Sửa y sửa bát lên đường nghiệp duyên



2.3 Thấp thoáng bóng Sư Tử

Vua Lan Đà vô cùng thất vọng
Vì chẳng ai đáp đúng ý ngài
Sau khi vấn đạo dông dài
Ở trong quốc độ các thầy nổi danh
Ngay những câu bình thường vấn đạo
Cũng không thông chẳng thấu đạt tình
Huống chi những chuyện cao minh
Không ai đáp được khiến mình buồn ghê
Quá chản nản ngài về cung điện
Đành vùi đầu vào chuyện quốc gia
Mỗi khi rảnh rỗi suy tư
Xem kinh đọc sách riêng tu một mình
Đức vua thấy uyên thâm đạo Phật
Năng giả bày chân thật nguyên nhân
Vui khổ sống chết trần gian
Đời sống phân tích lý chân thường hằng
Nhưng giáo pháp hàm tàng nghi vấn
Mà trí ngài không đặng vượt qua
Kiến giải không đủ sâu xa
Ôi thôi biết hỏi chuyện ta người nào
A La Hán tìm đâu có thấy
Những sa môn hết thảy chẳng thông
Trả lời dù có như không
Chẳng đi vào tủy vào xương vấn đề
Đã bao năm nhốt về cung cấm
Mà vẫn không nhuần thấm đạo mầu
Những điều vấn nạn mong cầu
Vẫn chưa giải quyết sống hầu ích chi
Một hôm kia đang đi dạo mát
Trong vườn hoa có rất nhiều chim
Bỗng đâu có khách đến tìm
Muốn xin ra mắt luận bàn chuyện chi
Vua cho phép tức thì nhập điện
Viên đại thần thưa chuyện như sau:

- Hạ thần thấy chuyện nhiệm mầu
Đức vua ưu ái ban bầu rượu nho
- Khanh cứ nói việc to việc nhỏ
- Kẻ hạ thần biết rõ nguồn tin
Rằng là chùa thất hoàng tàn
Bây giờ xây dựng huy hoàng hơn xưa
Đức vua bỗng châu sa một thoáng

- Cũng tốt thôi chùa đáng xây mà
Đạo Phật xứng đáng theo ta
- Bỗng đâu tăng lữ khéo là rất đông
- Còn sinh hoạt cộng đồng nào khác?
- Hàng tín tâm lác đác về chùa
Sinh hoạt đông đảo hơn xưa
Cầu an sám hối Phật thừa khuyến tu
An vị Phật mời sư thọ bát
Thọ giới trai thuyết pháp thỉnh tăng
- Khanh còn nghe được gì chăng?
- Nghe đâu hiện có Thánh Tăng rất nhiều
Nhiều thần thông họ đều La Hán
Có pháp sư là đấng biện tài
Đăng đàn thuyết pháp ra oai
Chủ trì thuyết giảng ngàn người đến nghe

Đức vua nghe đến đây bỗng thấy
Rạo rực lòng cả thảy toàn thân
Tâm đầy hưng phấn nói rằng:

- Thế thì hay lắm trẫm mong điều này
Vậy trong kinh ngày nay diễn biến
Như thế nào kể chuyện ta nghe
Mấy năm nay trẫm không hề
Ra ngoài cung cấm tiện bề học kinh
- Tâu bệ hạ sự tình xin kể
Sa Khey Da chùa cổ vắng tanh
Bỗng đâu có vị Thánh Tăng
Tên Yu Pa Lá đến thăm cành chùa
Ông mang theo tỳ kheo trăm vị
Phật tử đông hoan hỷ kéo về
Cúng dường nghe pháp thoát mê
Lan Đà thánh chúa niềm vui vỡ òa
- Thật hay lắm nay ta có thể
Đi học thêm cái thế pháp môn
Với Yu Pa Lá sa môn
Thật là hạnh phúc như lòng ước mong

Rồi hôm sau vua truyền thông báo
Đến ngôi chùa vua đáo viếng thăm
Tùy tùng xa mã hàng trăm
Thân chinh ngự giá đăm đăm đến chùa
Rất kính trọng đức vua ra lệnh
Cho đoàn xe ngừng đến cổng chùa
Tùy tùng và cả đức vua

Chậm rãi đi bộ từ từ thiền môn
Các thị giả dẫn đoàn vào gặp
Yu Pà La tăng chật thiền môn
Đang chờ ngài ở giảng đường
Mênh mông rộng lớn chứa dung vạn người
Sau khi chào mượn lời cung kính
Yên vị rồi vua tính hỏi ngay:

- Xuất gia tu học như ngài
Có mang lợi ích cho đời hay chăng?
Yu Pa Lá ân cần khẽ đáp:
- Tâu Đại Vương tu tập ba điều
Lợi ích cao quý rất nhiều
Thọ trì giữ giới nên đều lành ngay
Người đức hạnh có tài cảm hóa
Đó chính là điểm báu của tăng
Thứ hai nhờ sự thực hành
Căn lành thiền định nên tâm quân bình
Tâm hồn sạch không tham nung đốt
Thứ ba nhờ sau rốt quán thiền
Phát sanh trí huệ nhãn tiền
Chứng đắc đạo quả ngay liền thánh nhân
Đấy là ba tựu thành lợi ích
Cao quý to của Thích tử tu
Đức vua đẹp ý gật đầu:
- Trẫm rất hoan hỷ về câu trả lời
Của Đại Đức đủ đầy vắn tắt
Nhưng trẫm còn thắc mắc chuyện sau
Là người cư sĩ tu mau
Ở nhà có đạt ba điều đó chăng
- Tâu Đại Vương thưa rằng có được
- Xin từ bi sơ lược giải bày
- Xuất gia tu học theo thầy
Cho nên lợi ích tựu thành như trên
Người cư sĩ thuận duyên tu tập
Ở tại nhà theo pháp hành siêng
Bố thí trì giới tham thiền
Lại năng nghe pháp thiện hiền để tu
Sẽ tăng trưởng từ từ trí huệ
Bố thí thời có thể phước duyên
Tấm lòng mở rộng ngay liền
Xa lìa bỏn xẻn trở nên người hiền
Trì ngũ giới cũng liền tạo phước
Khiến người kia có được hạnh lành
Tham thiền có thể tiêu tham

Sân si cũng diệt thân tâm yên bình
Nghe pháp lại mở mang trí huệ
Có khả năng thoát bể khổ đau
Chứng đắc đạo quả nhiệm mấu
Trở thành bậc thánh xiết bao tổng trì
Nói tóm lại những vì cư sĩ
Nếu thực hành chăm chỉ đường tu
Cũng đều thành tựu từ từ
Ngang bằng không khác nhà sư trong chùa
- Đại Đức nói có gì bằng chứng?
- Tâu Đại Vương, Ngài lắng nghe đây
Ngày xưa Đức Phật giải bày
Trong Túc sanh truyện lời ngay rõ ràng
Khi nói kinh hoàng thành San Ká
Hàng chục ngàn được quả thánh nhân
Dù là cư sĩ hay tăng
Đức vua tán thán lời rằng như sau:
- Thật vi diệu pháp mầu Đại Đức
Khai mở ra kiến thức cho ta
Bây giờ trẫm mới hiểu ra
Chỉ cần nghe pháp khéo đà đắc nhanh
Mà không kể là tăng hay tục
- Tâu Đại Vương mượn sức hồng ân
Cho nên đắc pháp rất nhanh
Tại gia xuất thế tự thành như nhau
Bất ngờ nhất đức vua hỏi vặn
- Như thế thì tu đáng gì đâu
Bởi vì tăng tục như nhau
Can chi ta lại tu chùa làm chi
Yu Pa La tức thì im lặng
Không sở trường tranh luận vòng vo
Mặc dù Phật học thâm cao
Nhưng điều gút mắc không sao trả lời
Vua Lan Đà không thôi tấn tiếp:

- Các sa môn vì nghiệp xấu xa
Đã tạo trong những kiếp qua
Cho nên trả quả thật đa kiếp này
Chính vì vậy ăn ngày một bữa
Cuộc sống thì không cửa không nhà
Sống đời hành khất bôn ba
Chân thì đi đất người ta ăn mày
Vì kiếp trước cướp người đoạt của
Nên kiếp này trả quả kiếp xưa
Kiếp trước bỏ đói không chừa

Cho nên nay phải ăn thừa cơm canh
Một số tăng tu theo khổ hạnh
Kiếp Đầu Đà miếng sắn củ khoai
Ngủ thì nghĩa địa vườn ngoài
Áo mặc che nửa hình hài khổ thay
Các vị ấy kiếp này chịu khổ
Vì ngày xưa đã lỡ gây nhân
Trộm cướp đốt phá xóm làng
Dỡ nhà kẻ khác phá hiên nhà người
Khiến cho người bồi hồi rối loạn
Không có nhà đành đoạn che thân
Bởi vì việc ác gây nhân
Cho nên chịu khổ chớ danh giá gì
Có Đầu Đà suốt đời không ngủ
Cũng có gì cao thủ đáng khen
Bởi vì kiếp trước sống hèn
Đã từng trộm cướp đón đường bắt giam
Những khách thương bị cùm đứng thẳng
Không cho nằm ngay ngắn khổ đau
Thể nên phải chịu quả mau
Kiếp này chỉ đứng thật đâu quả trời

Yu Pa La nghẹn lời im lặng
Vẫn biết rằng không đúng quả nhân
Biện tài lại thiếu khả năng
Cho nên cay đắng ngậm tăm không lời
Một lão thần tức thời thưa thỉnh:

- Tâu Đại Vương chớ tính lên cơn
Hải hà rộng lượng thứ dung
Xin Ngài đừng chấp ngưỡng mong mẫn từ
Ngài Đại Sư thâm uyên Phật học
Thuộc nằm lòng mấy chục chân kinh
Nhưng vì lợi khẩu kém minh
Cho nên chẳng thể tấu trình Đại Vương
Lòng cao ngạo chợt tuôn như suối
Vua Lan Đà mới nói như sau:
- Không phải Đại Đức thôi đâu
Mà là tất cả toàn châu Phù Đề
Mọi sa môn không hề đáp được
Tất cả đều sơ lược kiến văn
Trí óc trống rỗng điêu tàn
Như nhà hoang phế chư tăng đời này
Cho dầu họ xưng thầy La Hán
Hoặc tự cho chánh đẳng Niết Bàn

Cũng ngồi xuất hạn miên man
Với câu trầm hỏi lời bàn trầm ra
Yu Pa La buồn rầu tự nghĩ:
- Đúng là ta chẳng thể trả lời
Mặc dù thông thuộc kinh rồi
Các vì trưởng lão nhắn lời như sau
Lúc cần thiết tỳ kheo xuất hiện
Ngài Na Tiên sẽ đến ngay đây
Sẽ dùng trí huệ biện tài
Để làm khuất phục vua chơi Lan Đà
Trách nhiệm ta bước đầu kết thúc

Vua Lan Đà buồn bực ra về
Trong lòng lại thấy chán chê
Ba hôm sau đó tức thì có quan
Nê Mi Ti đại thần trình tấu:

- Mấy năm nay thần rảo quốc dân
Có nghe danh tiếng Thánh Tăng
Na Tiên Đại Đức thanh xuân đại tài
Vị thầy này xuất thân vọng tộc
Có tuệ năng hiểu gốc đạo sâu
Năm mười bảy tuổi thông làu
Phệ Đà ba quyển nhiệm mầu chân kinh
Nhưng thế rồi bực mình rời bỏ
Bà La Môn đến chỗ tuyết sơn
Hang sâu thọ giáo thiền môn
Chân truyền ẩn sĩ thần thông nhiệm mầu
Đủ tuổi rồi thầy cho xuống núi
Vị tăng này chói lọi tài cao
Một tay xây dựng xiết bao
Chùa chiền am thất tăng đâu đổ về
Từ thị trấn đến đi ngõ hẽm
Các chùa chiền chẳng kém ngày xưa
Thiện nam tín nữ đến chùa
Ngày càng đông đảo như thời hoàng kim
Tâu Đại Vương Na Tiên Đại Đức
Có thần cơ tài đức hơn người
Phục hưng Phật giáo gấp mười
Chiến thuật chiến lược rạng ngời khôn ngoan
Tâu Đại Vương, việc Ngài luận chiến
Mấy ngày qua là chuyện thăm dò
Đại Vương thực lực đó mà
Đại thần võ tướng thực thà trình đâu

Chẳng hiểu sao vua nghe rúng động
Khắp châu thân thảy trọn xuyến xao
Đại thần không biết thao thao:

- Na Tiên Đại Đức đi vào các nơi
Lần lượt khai thuyết đàn giáo độ
Cho rất nhiều được chỗ an vui
Đến đâu cũng có nhiều người
Tùy tùng hộ tống không rời một li
Dung mạo ngài đẹp như thị giả
Đức A Nan người đã theo hầu
Suốt đời theo Phật đi sau
Tuệ năng đệ nhất nhiệm mầu thần thông
Xá Lợi Phất thần đồng chẳng khác
Tâu Đại Vương hiện các Thánh Tăng
Đến chùa Khey Dá thăm quan
Hàng ngàn tăng lữ tùy tùng theo sau

Lòng bần thần đức vua đứng dậy
Làm vỡ rơi cả thảy tách trà
Đúng trong lúc ấy khéo đà
Đại thần Đê Vá cũng vừa tới nơi:

- Tâu Đại Vương mở lời muốn nói
- Cứ nói đi – vua vội phán truyền
Na Tiên Đại Đức Thánh Tăng
Thượng thư vừa nói đúng rằng tài cao
Đã thông thạo nhớ làu kinh điển
Kinh Phệ Đà ba quyển truyền trao
Ngoài ra bắc đẩu tài cao
Thông suốt Tam Tạng không ngoa lời nà
Các đệ tử tài cao không kém
Chia nhau đi khắp đến mọi nơi
Để mà hoành pháp đó đây
Đức vua bình tĩnh hỏi ngay ân cần:
- Các khanh có nghe chăng trình độ
Của pháp sư tới chỗ nào chăng
- Tâu thông suốt tất các môn
Kiến thức triết học luận bàn thiên văn
Xin Đại Vương chớ nên đụng đến
Còn Phật môn như biển kiến tri
Được trăm lẻ tám sư thầy
Thánh Tăng La Hán giải bày truyền trao
Vị ấy còn tài cao lợi khí
Giọng nói thời nghe thấy du dương

Người nghe như rót mật đường
Tâm hồn từ mẫn dung nhan tuyệt vời
Vị ấy thời hiện đang ngụ tại
Chùa Khey Da rộng rãi nguy nga
Hiện đang thuyết pháp sâu xa
Một lòng thành tín người ta cúng dường
Các thiên vương cũng vì nghe pháp
Mà hội về đông chật hội trường
Năm sông về biển đổ tuôn
Thế gian mọi nẻo về nguồn chùa kia

Vua Lan Đà đi lui đi tới
Chảy mồ hôi bối rối trong lòng
Đức vua cảm thấy sợ luôn
Khi nghe đề cập thần thông tăng tài
Thật lâu sau vua ngài mới nói:

- *Chùa Khey Da khanh tới báo rằng*
Lan Đà hoàng đế muốn thăm
Na Tiên Đại Đức và tăng tùy tùng

Ngày hôm sau vua dùng xe mã
Cùng tùy tùng ngự giá thân chinh
Na Tiên chuẩn bị đón nghênh
Sẵn sàng chuẩn bị cùng tăng hàng ngàn
Dùng số tăng đánh vào tâm lý
Của đức vua khiến bị cụp đuôi
Vua vừa xa giá đến nơi
Thấy tăng lớp lớp uy nghi hết hồn
Đức vua hỏi đại thần thân tín:

- *Này Đê Va đông kín thế này*
Ở đâu tăng chúng đến đây
- *Hạ thần không biết họ bày thần thông*
- *Chuyện hoang đường khó lòng tin được*
- *Vậy hạ thần tóm lược tấu trình*
Phía sau có bốn mươi nghìn
Đều là những vị tân tăng vào chùa
Bốn mươi nghìn ngồi vào phía trước
Là tăng tu đã được lâu năm
Tuy nhiên tất cả các tăng
Đều là đệ tử Thánh Tăng chân truyền
Tất cả đều thuận duyên thuần phục
Ngài Na Tiên là bậc Đại Sư

Lan Đà hoàng đế khéo như
Con voi bị khổn giữa bầy tê ngưu
Như loài rồng mắc mưu chim sắt
Như con nai bị sập bẫy săn
Như chó bị quấn bởi trăn
Như con gấu ngựa bị đàn trâu vây
Như con chuột sợ oai mèo nhát
Như mặt trăng bị nhật thực ăn
Như chim bị nhốt trong lồng
Như cá dính lưỡi như rồng hết duyên
Vốn trí dũng vua liền trấn nhiếp
Xoa bớt đi nỗi khiếp trong lòng:

- Đâu có ghê gớm như đồn
Khí thế uy mãnh không làm gì ta
Ngài mỉm cười khéo đà nói với
Viên đại thần bối rối như sau:
- Khỏi cần giới thiệu với nhau
Na Tiên Đại Đức ta mau nhận liền
Đúng như thế Na Tiên ngồi giữa
Như vầng trăng sáng sủa uy nghi
Khiến vua nhận biết tức thì
Đại thần Đê Va Man Ti gật đầu:

- Đúng như thế muôn tâu bệ hạ
Chúa sơn lâm ngài đã nhận ra

Tâm vua vẫn bị chao đao
Không làm chủ được làm sao bây giờ
Cuộc luận tài đang chờ hai vị
Vua Lan Đà càng nghĩ càng lo
Muốn yên mà dạ chẳng cho
Na Tiên Đại Đức đang chờ đức vua



II. NỘI DUNG MI TIÊN VẤN ĐÁP

(Gồm 244 câu hỏi)

1. Danh

Vua Lan Đà sau khi đảnh lễ
Chúng Thánh Tăng toàn thể tăng đoàn
Tám mươi ngàn vị an nhàn
Na Tiên Đại Đức vua bèn thỉnh thưa:
- *Bẩm Đại Đức, là vua cường quốc*
Ngày hôm nay muốn được hỏi Ngài
Vài điều lòng vẫn quan hoài
Xin Ngài từ mẫn giải bày cho chăng
Vua lừng danh đã làm điên đảo
Bấy lâu nay tôn giáo các phe
Na Tiên quán sát lặng nghe
Tôn nhan đẹp đẽ chẳng chê chỗ nào
Dáng phi phàm tướng hào oai vệ
Làm thế nào mà để thắng đây
Nhiếp phục hoàng đế kiêu này
Phải dùng dũng trí biện tài tuệ năng
Ngài Na Tiên ân cần đáp vội:

- *Tâu Đại Vương cứ hỏi tăng nghe*
- *Bẩm Đại Đức Ngài hãy nghe*
- *Đại Vương hãy nói tăng nghe đây này*
- *Bạch Đại Đức hỏi rồi xong đó*
- *Tâu Đại Vương tăng đã trả lời*
- *Ngài đáp như thế nào đâu?*
- *Đại vương vấn đạo là câu thế nào?*

Mới khởi đầu đã đầy thú vị
Hàng Thánh Tăng cung hỷ hoan hô
Lành thay sấm dội đền thờ
Đợi cho không khí như tờ lặng im
Vua Lan Đà mới liền hỏi tiếp:

- *Bạch Đại Sư tên thiệt chi là?*
- *Na Tiên được gọi ngoài nhà*
Trong nhà tên khác kêu là Vi Ra
Su Ra hoặc Si Ha Sê Ná
Tên là gì gọi có ra sao
Chỉ là tên gọi thôi mà
Chẳng liên quan đến thân và bần tăng

Cái tên ấy chức năng phân biệt
Giữa các người quả thiệt thế thôi
Chẳng liên quan đến cái ***tôi***
Chẳng liên quan đến ***của tôi*** *chút nào*
Thế gian thường xiết bao lầm lẫn
Tâu Đại Vương, Ngài nhận rõ chăng?
Ngạc nhiên vua mới nói rằng:
- Mọi người làm chứng Thánh Tăng rộng truyền
Ngài Na Tiên vừa rồi tuyên bố
Tên Na Tiên mẹ bố đặt cho
Trong chùa cũng thế gọi to
Thực ra ở đấy bụi tro thôi rồi
Chẳng có "tôi" "của tôi" gì cả
Hết mọi người nghe đã rồi không?
Đức vua phản vấn không vòng
- Gọi là ta của ta không thật thì
Việc cúng dường bát y vật thực
Những đồ dùng ai tức nhận đây
Ai trì giới ai là thầy
Ai thiền chứng đạo là ai bây giờ
Vào Niết Bàn chần chờ ai đó
Việc sát sanh biết rõ là ai
Trộm cắp nói dối giết người
Không ai chịu tội chẳng ai có mà
Làm việc lành khéo đà vô ích
Bởi không ai gom tích quả thơm
Làm ác cũng chẳng dở hơn
Vì đâu ai thọ quả trong luân hồi
Tội ngũ nghịch cũng thời như thế
Vì có ai mà để cầm tù
Cho dù giết chết Đại Sư
Thảy đều vô tội bây giờ bắt ai
Các vị thầy giải bày không có
Thì lấy ai tế độ cho ngài
Na Tiên thực sự là ai
Kính mong Đại Đức trình bày cho ta
- Tâu Đại Vương khéo đà nghe rõ
- Người đang nghe phải đó Na Tiên?
- Thưa không. Đại Đức đáp liền
- Tóc lông răng móng Na Tiên chăng là?
- Tâu Đại Vương thật là chẳng phải
- Thịt gân xương có phải Na Tiên?
- Thưa không. Đại Đức đáp liền
Tưởng hành sắc thọ Na Tiên chăng là?

- Tâu Đại Vương thật là chẳng phải
- Hay lục căn có phải Na Tiên
- Thưa không. Đại Đức đáp liền
Ngũ uẩn họp lại Na Tiên chăng là?
- Tâu Đại Vương chắc là không đúng
Vua Lan Đà cất giọng nói to
- Trẫm hỏi Đại Đức nãy giờ
Nhưng mà Đại Đức cũng đều nói không
Và quả thật trẫm công nhận thế
Nghĩ tận tường chẳng thể Na Tiên
Tại sao khi hỏi nhân duyên
Thì ra Đại Đức cũng liền nói sai
Này các người ra ngay làm chứng
Ngài Na Tiên nổi hứng nói sai

Na Tiên Đại Đức đủ đầy
Tuệ năng từ mẫn biện tài ngữ ngôn
Tâm của ngài cao hơn đỉnh núi
Trí của ngài vượt nổi muôn sông
Tâm lành độ lượng vua ngông
Quyết tâm hướng dẫn vào trong đạo mầu
Dù đức vua nói sao cũng mặc
Vẫn lặng thinh dìm sức ngông nghênh
Khiến cho ngạo khí giảm dần
Na Tiên chậm rãi ân cần hỏi han:

- Tâu Đại Vương, Ngài nhiều phước báu
Suốt tháng ngày mũ áo cao sang
Vì tâm cầu đạo chân thường
Nên ngài chẳng ngại đoạn đường dài xa
Đến đây giữa nắng đà oi bức
Nên Đại Vương mất sức bất an
Cớ sao đi bộ bằng chân
Không dùng xa giá cho thân an nhàn?
- Bạch Đại Đức đi đường xa giá
Chỉ đi chân khi đã tới gần
Cổng chùa xe đó cho dừng
Đoạn đường từ cổng đi chân thôi mà
- Hóa ra là tới đây xa giá
- Đúng thưa vâng trẫm đã đi xe
Na Tiên Đại Đức bấy giờ
Cũng làm như cách của vua Lan Đà
- Các tùy tùng theo vua thị vệ
Hàng Thánh Tăng toàn thể hội trường
Hãy nghe cho thật tỏ tường

Nhà vua xác nhận đi đường bằng xe
Ngài Na Tiên nhìn vua hỏi lại:
- Ngài đến đây có phải bằng xe?
- Chắc chắn là thật bằng xe
- Đại Vương hãy nói rõ về cái xe
Cái gọi xe có là cái gọng
- Thưa không đâu cái gọng nào xe
- Cái trục cái bánh là xe?
Cũng thiệt không phải là xe đâu mà?
Cái thùng mui có là xe đó?
Thưa Đại Sư chẳng có là xe
- Roi cương có phải là xe
Cái căm cái ách là xe chăng mà?
- Không phải nốt không là xe thiệt
- Vậy cái gì chuyên biệt là xe
Lan Đà hoàng đế im re
Na Tiên Đại Đức lắng nghe ân cần:
- Tâu Đại Vương bần tăng đã hỏi
Nhưng đức vua rành rõi chối từ
Sau khi trầm lặng suy tư
Bần tăng đồng ý không gì là xe
Nhưng Đại Vương là vì minh chủ
Bậc anh minh lãnh tụ nước này
Thật không xứng đáng nói sai
Chúng tăng đại chúng ở đây làm bằng

Cả hội trường tán dương ca ngợi
Phép biện tài lanh lợi Na Tiên
Lan Đà hoàng đế làm thinh
Một hồi suy nghĩ mới liền nói thêm:
- Đại Đức luận chuyện trên hay lắm
Nhưng hãy nghe lời trẫm giải bày
Bộ phận riêng lẻ tách rời
Không là xe thật như lời Thánh Tăng
Nhưng kết hợp các phần đó lại
Thì giả danh tạm gọi là xe
Như thế trẫm nói đi xe
Đâu là nói dối sao chê trẫm hoài
- Tâu Đại Vương, lời Ngài chí lý
Tóc răng da riêng lẻ làm sao
Na Tiên có thể được nào
Nhưng khi hợp lại tạm là Na Tiên
Vậy bần tăng cũng đâu nói dối
Nghe đến đây rất đỗi vui mừng
Lan Đà hoàng đế tán dương:

- Lần đầu trẫm được chỉ đường đến nơi

Thật lành thay giảng đường vang tiếng
Làm rung lên đến tận cõi trên
Sáu điệu rúng động váng rền
Sa Ga đô thị ngập tràn niềm vui

2. Con số hạ lạp

Một lúc sau đức vua lại hỏi:
- Bạch Đại Sư, Ngài tới chùa tu
Đến nay được mấy hạ ru?
- Bảy hạ tu chứng đã vào thiền na
- Con số bảy khéo là đếm hết
Cả Đại Sư hay kiết hạ thôi

Thấy vua vừa nói vừa cười
Na Tiên mới chỉ bóng người trong chai:

- Tâu Đại Vương bóng này trong nước
Là Đại Vương hay trước mặt tăng
- Trẫm đây mới thật Đại Vương
Bóng kia không thật chỉ nương hình hài
- Tâu Đại Vương bảy kia cũng thế
Chỉ thời gian chẳng thể nhập nhằng
Có được nhờ gá bần tăng
Lan Đà hoàng đế vui mừng khen ngay:
- Đúng như thế đáp lời đúng ý
Đá quăng qua tùy hỷ chì về
Thật là thú vị hả hê
Thánh Tăng đối đáp không chê chỗ nào



3. Đàm thoại như một Trí giả hay Vương giả

Sau hai câu mở đầu vua biết
Gặp minh sư quán triệt đạo mầu
Nên ngài lại muốn hỏi sâu
Vào trong chánh pháp mới tâu lời rằng:

- Bạch Đại Đức trẫm mong đàm đạo
Nhiều vấn đề thấu đáo chi ly
Chẳng hay Đại Đức từ bi
Tuỳ nghi mẫn cảm ban lời cho chăng?
-Tâu Đại Vương điều này tùy thuộc
Vào Đại Vương có được hay không
Đại Vương trí giả làm lòng
Bần tăng nguyện sẽ cùng chung luận bàn
Nếu Đại Vương dùng thân vương giả
Thì bần tăng sẽ trả lời không
- Thế nào trí giả làm lòng
- Trí giả nói chuyện cầu mong chân thường
Muốn lời thật nên thường nhẫn nhịn
Thông cảm nhau không chuyện đôi co
Dù sai dù đúng nhỏ to
Không bao giờ giận bất ngờ nổi cơn
Tôn trọng nhau bất đồng chăng nữa
Lý đúng sai không sửa theo mình
Tìm cầu chân lý phân minh
Sẵn sàng chấp nhận thật tình chịu thua
Không chanh chua đánh lừa đối thủ
Hoặc cãi chầy chiếm đủ phần hơn
Đức vua hiểu rõ ngọn nguồn
Mỉm cười chấp thuận hỏi luôn tiếp rằng:
- Còn tư cách bậc vương kể hết
- Các bậc vua quen nết quyền uy
Nhất hô bá ứng tức thì
Nên khi đối thoại bắt người theo ta
Không vừa ý hoặc là đối ý
Bậc vương gia không thể hài lòng
Bỏ qua lý lẽ công bằng
Sẵn sàng uy hiếp không nhường nhịn ai
Nói chuyện thế xa rời chân lý
Chính bởi vì thuận ý mình thôi
Đối thoại như thế thường rơi
Một chiều phiến diện uổng hơi luận bàn
Vua Lan Đà ân cần tiếp nói

- Tâu Thánh Tăng lãnh hội hiểu rồi
Trẫm không thích kiểu vua tôi
Xin làm trí giả tài bồi Thánh Tăng
Khi đối thoại ngôi vương nguyện bỏ
Không dùng quyền lấy chỗ ăn thua
Xem trẫm như khách trong chùa
Trẫm không bắt lỗi khi vua đâu mà
- Tâu Đại Vương, Ngài là minh chủ
Cao quý thay lãnh tụ minh quân
Vĩ đại bậc nhất thế gian
Bần tăng khâm phục sẽ nhanh trả lời
- Vậy Đại Đức lắng nghe trẫm hỏi
- Tâu Đại Vương cứ hỏi đi thôi
- Thánh Tăng trẫm đã hỏi rồi
- Đại Vương tăng đã vừa đây giải bầy
- Ngài giải bày những gì không thấy
- Tâu Đại Vương hỏi thảy không nghe

Đức vua vui thích hả hê
Chỉ là thử sức ngón nghề Na Tiên
Trong giảng đường vang rền tán thán
Hết mọi người xưng tán biện tài
Cung cách đáp trả vua ngài
Hoan hô khắp cả trời người đều vui



4. Thỉnh mời vào Hoàng cung

Lúc bấy giờ nhà vua thầm nghĩ:
Vị tỳ kheo huệ trí siêu phàm
Tự tin tự chủ hoàn toàn
Một người như vậy thế gian khó tìm
Chuyện tử sinh còn nhiều câu hỏi
Vẫn quan hoài bối rối tâm ta
Hôm nay hỏi vậy khéo là
Tạm thời vừa đủ mai ta thỉnh ngài
Vào hoàng cung thì giờ rộng rãi
Tha hồ ta thoải mái luận bàn

Vua bèn ra lệnh đại thần
Đê Va Ma Tí cúng dường Na Tiên
Và nhân tiện thỉnh liền ngài đến
Tại hoàng cung theo lệnh vua ban
Na Tiên im lặng bằng lòng
Nhà vua từ giã hồi loan về triều
Trong nắng chiều nhà vua suy nghĩ
Nhớ bóng hình tôn quý Na Tiên
Đức vua bỗng thốt ngay liền:

- Na Tiên trí huệ hiện tiền vô song
Ngày hôm sau trời trong bừng sáng
Bốn đại thần đồng thuận chầu vua
Năm thân gieo đất mà thưa:
- Hạ thần nên thỉnh tăng chùa thế nao?
- Thỉnh thọ thực và vào giảng đạo
- Có bao nhiêu đồng đạo được mời
- Bao nhiêu cũng được số người
Không cần hạn chế theo lời Na Tiên
Vị đại thần Sa Pa tiết kiệm
Quan thủ kho mới tiện tấu rằng:
- Na Tiên cộng với mười tăng
Cũng là vừa đủ phải chăng thưa Ngài
- Chớ nhiều lời trẫm nay đã bảo
Để Na Tiên đông đảo tùy tùng
- Đại Vương nếu lỡ Na Tiên
Dẫn theo tăng chúng cả ngàn thì sao
Lấy tiền đâu mà lo cho xuể
Vật thực tiêu biết kể đến đâu
Ngàn người phục vụ làm sao

Tiền kho tiêu tốn hơi nào mời thêm
Vua Lan Đà chợt nghiêm mặt lại
- Quan thủ kho ngươi cãi làm gì
Tiền bạc vật thực của vua
Sao ngươi keo kiệt ăn thua ít nhiều
Ở trên đời trẫm là hoàng đế
Trong trấn gian cái thế giàu sang
Trẫm không lo nổi bữa ăn
Thì ra thể thống minh quân được nào

Bốn đại thần xiết bao sợ hãi
Vội vàng đi không phải khi quân
Một vị chuẩn bị ghế bàn
Một lo lương thực một dàn nhân viên
Một vị tức tốc đi liền
Đến chùa kính thỉnh Na Tiên hồi trào
Na Tiên Đại Đức ngọt ngào:

- Tùy tùng cùng đến có bao nhiêu người
Viên đại thần mỉm cười rồi đáp:
- Thưa hoàng cung lầu tháp như rừng
Đức vua muốn được cung nghinh
Càng đông càng tốt chư tăng cúng dường

Ngài Na Tiên đã xong chuẩn bị
Với tám mươi ngàn vị khởi hành
Kinh đô tràn ngập áo vàng
Lần lượt tuôn đổ về cung Sà Gà
Dân chúng đi đến là đông nghẹt
Các ngã đường mắc kẹt chen nhau
Hiện tượng hy hữu nhiệm mầu
Huy hoàng tăng chúng như chưa bao giờ
A Ta Ka đứng chờ bên cạnh
Ngài Na Tiên lòng vẫn nghi ngờ:

- Hôm qua hay quá chừng mà
Tiếc là đệ tử nghĩa xa không rành
Xin Đại Đức gia ân giải sõi
Cớ vì sao Ngài nói Na Tiên
Xong rồi lại phủ nhận liền
Bảo rằng chẳng có Na Tiên thật mà
Na Tiên mới thiết tha hỏi nhỏ:
- Vậy theo Ngài cái chỗ Na Tiên
Bao gồm những vật hiện tiền
Cái gì mới chính Na Tiên đúng mà

- Thưa hơi thở còn là sinh mạng
Vậy thưa Ngài hơi chính Na Tiên
- Hơi kia xuất nhập liền liền
Nếu xuất không nhập Na Tiên thành gì?
- Hơi thở kia duy trì mạng sống
Nếu xuất không thì mạng không còn
- Thổi tiêu thổi sáo thổi kèn
Thổi ra không đó vẫn còn thì sao?
Viên đại thần nghẹn ngào im lặng
- Bà La Môn tu đặng thần thông
Nhịn thở mà vẫn sống không
Không xuất không nhập thì ông nghĩ gì
- Đệ tử quả nghĩ suy không thấu
Xin Thánh Tăng chỉ giáo cho con
Na Tiên chậm rãi ân cần
- Vào ra hơi thở một phần người ta
Như con mắt lỗ tai cái lưỡi
Chẳng có gì cốt lõi chúng sanh
Chúng là tên gọi "thân hành"
Ngài nên tạm hiểu ngọn ngành như trên
- Thân hành ấy nó liền đâu chứ?
- Nó trú nơi năm xứ không rời
Tên là ngủ uẩn tạm thời
Đi sâu vào uẩn thấy thì rỗng không
Vì tính không Na Tiên không có
Nhưng tạm thời gọi đó Na Tiên
Đại thần tâm trí sáng liền
Vững niềm tin sạch thiện duyên pháp lành
Thành kính lạy Thánh Tăng mà nói:
- Thưa Đại Sư lặn lội đến đây
Nhờ ơn khai ngộ của thầy
Xin làm đệ tử từ nay theo Ngài



5. Cứu cánh của sa môn hạnh

Sau cúng dường chư tăng trọng thể
Vua thỉnh mời toàn thể về chùa
Còn ra mười vị thì lưu
Và Na Tiên nữa được mời ở cung
Thỉnh Na Tiên đi cùng mười vị
Vào hội trường an trí trên cao
Vua ngồi bên dưới cùng triều:

- Sẵn sàng muốn hỏi vài điều Thánh Tăng
- Bần tăng cũng sẵn sàng đáp ứng
Xin Đại Vương tùy hứng hỏi đi
- Đi tu ích lợi điều gì
Bao điều cao thượng những chi đáng bàn
- Tâu Đại Vương bốn điều lợi ích
Thứ nhất là không thích "khổ sanh"
Không bị ngũ uẩn rầu hành
Thứ hai hết khổ khi thân héo mòn
Là "khổ già" khi lòng buồn bã
Thứ ba là khi đã xót xa
Chính là "khổ bệnh" đó mà
Cuối cùng "khổ chết" khéo đà không lo
Do quán niệm nhỏ to tiêu diệt
Ngũ uẩn kia vốn thiệt rỗng không
Hết còn sầu khổ trong lòng
Đó là lợi ích tu hành Đại Vương
- Đúng như thế là nguồn hạnh phúc
Hết sầu đau lợi ích tỳ kheo
Thế còn cao thượng thì sao
Xuất gia cao thượng thế nao thưa Ngài
- Người xuất gia ra ngoài sầu khổ
Thân quân bình vào chỗ khang an
Cái này tạm gọi Niết Bàn
Không còn sanh tử não phiền khổ đau
Đó là cao thượng trên tất cả
Mà người tu đều đã tựu thành
Nhà vua hoan hỷ ân cần
- Sa môn ai cũng nguyện thành thế sao?
- Tâu Đại Vương tỳ kheo cả thảy
Đi xuất gia có bảy hạng người
Có người thì chỉ vì lười[1]
Luật vua phép nước trốn đời tránh đi
Lại có người muốn gần quyền quý[2]

Lại có thầy hoan hỷ nắm quyền[3]
Ngôi chùa tăng lữ thiện duyên
Có thầy thất nghiệp kiếm tiền để ăn[4]
Lại có thầy cô thân trốn địch[5]
Lại có thầy thù nghịch nợ công[6]
Có thầy vì sợ tử sanh[7]
Vào chùa tu chứng Niết Bàn vô dư
Thấy Na Tiên từ từ lý giải
Vua phục thầm thoải mái hỏi rằng:
- Thế ngài hạng bảy phải chăng
Vào chùa tu chứng Niết Bàn vô dư?
Cười gật đầu Na Tiên phân biệt:
- Không phải đâu, nào biết chuyện gì
Đi tu bảy tuổi còn thơ
Sau dần khôn lớn là nhờ bổn sư
Công giáo hóa trẻ thơ khôn lớn
Tới hiện giờ thì đúng như trên
Đi tu vì muốn thiện duyên
Niết Bàn chứng đắc nhãn tiền đời nay
Đức vua nghe lời thầy đức độ
Cách trả lời không chỗ nào chê
Khiêm cung đầy đủ mọi bề
- Lành thay cao quý, vua thề tán dương



6. Tái sanh – Vô sanh

Đức quân vương nghỉ ngơi một lát
- Hỏi có người sau chết không sanh?
- Có người sau chết không sanh
Có người sau chết lại nhanh chuyển đời
- Điều kiện nào để đời không chuyển?
- Điều kiện nào lại khiến tái sanh?
Ba độc phiền não tái sanh
Tiêu diệt ba độc thì liền vô sanh
Đức quân vương nghe xong bèn hỏi:
- Vậy Thánh Tăng đã khỏi tái sanh?
- Nếu còn phiền não tái sanh
Nhược bằng tiêu độc ắt liền vô sanh
Đức vua lại tán dương hể hả
- Tuyệt vời thay cách trả lời này
Khiêm cung trí huệ biện tài
Thế gian độc nhất là ngài Na Tiên



7. Chú tâm

- Tâm niệm đúng thân liền chứng đắc
Bậc vô sanh có chắc vậy chăng?
- Thưa không đơn giản tựu thành
Vô sanh phải đủ căn lành sau đây:

Chú tâm đúng trong ngoài đầy đủ
Trí huệ bền đắc thủ vô dư
Thiện pháp tinh tấn siêng tu
Trong ba thiếu một khó cầu vô sanh

- Chú tâm đúng phải chăng trí huệ?
- Chú tâm thì cốt để tâm an
Đưa vào chánh định yên lành
Trâu bò heo ngựa cũng thành chú tâm

Nhưng trí huệ thiên nhân mới có
- Kỳ lạ thay nay rõ điều này

8. Hành tướng của chú tâm và trí huệ cùng sự khác nhau giữa chúng

Đức vua Ngài mới liền hỏi tiếp:
- Xin Thánh Tăng cho biết chú tâm
Hành tướng của nó được chăng?
- Chú tâm muốn được phải cần có hai
Một là phải trong ngoài cố gắng
Hai chính là nắm đặng đối phương
- Trí huệ hành tướng khác chăng
- Hành tướng trí huệ cắt tham diệt phiền
- Xin Đại Đức đưa liền ví dụ
Để trẫm đây hiểu rõ được chăng
- Đại Vương có thấy nông dân
Ra đồng cắt lúa làm răng không Ngài
- Trẫm biết rõ chuyện này lắm chứ
- Vậy Đại Vương kể thử nghe coi
- Thợ cắt bước xuống và rồi
Một tay gom lúa một thời cắt ngang
- Tâu Đại Vương xuống là cố gắng
Tay trái gom là nắm sân si
Tay kia trí huệ cắt lìa
Não phiền hết thảy tức thì vô sanh
Tâu Đại Vương Niết Bàn chấm dứt
Dòng luân hồi cắt đứt tử sanh
Như vậy nên chứng vô sanh
Đức vua cảm thán tán dương hết lời
- Thật hay quá tuyệt vời sống động
Ví dụ này đánh đúng trọng tâm
Thế nào là việc chú tâm
Thế nào trí huệ vô sanh thế nào



9. Tất cả Pháp lành lấy Giới làm sở y

Vua Lan Đà ngọt ngào lại hỏi:
- Khi nãy Ngài có nói muốn thành
Niết Bàn đắc chứng vô sanh
Phải đầy đủ cả pháp lành trọn ba
Chú tâm đúng khéo đà đầy đủ
Trí huệ bền đắc thủ vô dư
Thiện pháp tinh tấn siêng tu
Những gì thiện pháp xin sư giải bày
- Thiện pháp đó có nhiều các mảng
Nhưng giới là nền tảng gốc lành
Khiến cho thiện pháp mọc nhanh
Đại Vương chú ý hiểu rành cho chăng?
- Xin Đại Đức gia ân huấn dụ
- Giới là nơi vững trú căn lành
Khiến cho thiện pháp tăng nhanh
Ngũ lực thất giác ngũ căn bốn thiền
- Đại Đức hãy cho liền ví dụ
- Ví như cây đầy đủ nước cần
Đất là nơi chúng nẩy mầm
Cũng như thế đó Giới ngầm nảy sinh
Nơi tăng trưởng ngũ căn là tín
Tấn niệm và định tuệ vân vân
- Cho thêm ví dụ được chăng?
Đại Vương quán sát nhân dân cày bừa
Họ gieo mạ khi vừa gặt hái
Trên đất cày thoải mái đủ ăn
Đất là nguồn sống căn lành
Đại Vương quán sát khách thương buôn hàng
Lộ trình xa cả trăm xe chở
Phải qua sông qua chợ qua làng
Đất đà chuyên chở rõ ràng
Nếu không có đất ắt hàng đi đâu
Cũng như thế thầy tu tài giỏi
Việc đầu tiên lấy giới sở y
Giới mà sung mãn tức thì
Thiện pháp thanh tịnh mới đi tựu thành
- Xin Thánh Tăng cho thêm ví dụ
Trẫm muốn nghe đầy đủ giải bày
- Đại Vương có thấy những thầy
Bày trò biểu diễn nghề tài vui chơi?
- Trẫm có thấy những thầy như thế
- Việc trước tiên phải để đất bằng

Làm sạch mảnh đất phong quang
Vui chơi biểu diễn nhẹ nhàng ung dung
Cũng như thế Giới dùng chuẩn bị
Tâu Đại Vương hiểu kỹ được chưa
- Hay lắm nhưng trẫm chưa vừa
Muốn nghe thêm nữa thật nhiều khác nhau
- Bần tăng muốn một câu xin hỏi
- Rất vui lòng cứ hỏi trẫm đi
Đất này lớn rộng bất nghì
Nhiều nơi xứng đáng để xây đô thành
Tâu Đại Vương vì sao Ngài chọn
Thành Sa Ga để dựng kinh đô
- Nó là nguồn của sông to
Nơi đây rừng núi mây mù bao quanh
Dòng sông xanh lượn mình uốn khúc
Quả là nới hết sức hữu tình
- Đại Vương trên rõ thiên văn
Dưới thông địa lý lại tường việc binh
Vậy khi xây đế kinh như thế
Ngài bắt đầu đại thể ra sao?
- Đầu tiên cho gọi về trào
Các nhà kiến trúc vẽ sao toàn thành
Lên bản vẽ ngọn ngành chi tiết
Ngọ môn quan khánh tiết hội trường
- Rồi sau xây dựng làm đường
Bắt đầu kiến thiết phân luồng ra sao?
Việc mào đầu san bằng toàn bộ
Dọn mặt bằng lấp chỗ dựng xây
- Cũng như thế đấy thưa Ngài
Sau khi đất sạch lâu đài mới lên
Đất phong quang làm nền là Giới
Phải cho bằng thì mới dựng xây
Lâu đài thiện pháp hòa hài
Tứ thanh tịnh giới là nơi trú mình
Tín tấn niệm phát minh định tuệ
Và pháp lành toàn thể trưởng tăng
Đức vua cảm thán tán dương
- Tuyệt vời cách dẫn chỉ đường Thánh Tăng
Nhưng trẫm muốn nghe thêm ví dụ
- Như thế xin vài chỗ hỏi Ngài
Trước đây làm tướng trên đời
Cầm quân bách thắng nên Ngài chỉ huy
Bốn loại quân tướng tùy thiện xảo
Bậc thiện tài thấu đáo binh đao
Đã từng chiến thắng lớn lao

Bần tăng xin hỏi chiến hào ra sao?
- Đối với trẫm xiết bao dễ dãi
Như ăn cơm ăn trái cây thôi
Đầu tiên quan sát núi đồi
Sông rừng sa mạc chỗ lùi chỗ ăn
Rồi lập trận lập căn cứ địa
Và rất nhiều chuẩn bị dự phòng
- Bần tăng đã hiểu Đại Vương
Phải phòng trận địa vững vàng an binh
Cũng như thế giới hình trận thế
Giới dự phòng tiện để ra quân
Từ giới mà lập sa bàn
Từ giới tiêu diệt đối phương tan tành
Mười đội binh ma quân phiền não
Sẽ quy hàng cởi giáo thuận theo
Nhờ giới mà tín không xiêu
Nhờ giới tin tấn không điều thối lui
Nhờ giữ giới không lơi buông niệm
Nhờ giới mà kiên định tín tâm
Giới làm tuệ sáng thâm căn
Đại Vương Đức Phật cũng hằng nhắc luôn
Giới năng sanh các nguồn thiện pháp
Giới năng sanh định phát tuệ năng
Có giới là có hoàn toàn
Thiện căn các pháp duyên lành trổ hoa
Quả địa cầu là nơi cây cối
Và muôn loài len lỏi dưỡng sinh
Giới là mảnh đất thật tình
Là nơi sanh trưởng ngũ căn trời người
Cho chí quả trên đời đệ nhất
Bậc thượng thừa chánh giác sở y
Cũng đều nương tựa giới quy
- Thật là tuyệt hảo hết nghi ngờ rồi



10. Hành tướng của Tín

Thật tuyệt vời đức vua lại hỏi:
- Giới là nơi nương gởi pháp lành
Là đất phát triển ngũ căn
Tín tấn niệm định tuệ năm cánh nhành
Vậy hành tướng trong lành của tín
Nhờ Thánh Tăng phương tiện giải bày
- Công năng của tín có hai
Thứ nhất là để an bài cho tâm
Được yên lặng trong lành sạch sẽ
Thứ hai là tâm thế tiến lên
- Công năng thứ nhất thiện duyên
Có bao lợi ích hiện tiền ra sao?
- Tâu Đại Vương tín vào tâm cảnh
Thành bức màn ngăn cản bụi trần
Phiền não bị chặn không lan
Bụi trần phiền não phát sinh năm phiền
Năm pháp che: thụy miên, phóng dật
Và hôn trầm sân dục tồn nghi
- Xin sư ví dụ thêm vì
- Đại Vương vượt suối tức thì nước đen
Lúc bấy giờ Đại Vương khát nước
Bèn sai quân lấy lọc nước trong
Bình lọc gạn bẩn vừa xong
Bùn dơ hết sạch nước trong lại liền
Tín cũng có công năng lọc sạch
Các não phiền như các bùn dơ
- Trẫm đã hiểu rõ bây giờ
Thứ hai công dụng lại chờ tiến lên
- Đấy là vì dựa nương thiện pháp
Mà tiến lên thiết lập tín căn
Thấy người đắc quả Đà Hoàn
Tín tâm cố gắng tu hành tiến lên
- Bạch Đại Đức cho thêm ví dụ
- Như trận mưa nước phủ xóm làng
Ngập lụt tất cả hồ sông
Bộ hành dừng bước không lường nông sâu
Chợt ở đâu có người thành thạo
Ngắm nhìn sông ước thấu mực ngầm
Xong rồi xắn áo vén quần
Thản nhiên lội nước âm thầm vượt qua
Đoàn bộ hành khéo đà bắt chước
Người dẫn đường nên được thoát ngay

Tín tâm cũng lại tuyệt vời
Dẫn đường qua bến sống đời an vui
Công năng tín giúp người vươn tới
Để tựu thành theo lối thánh nhân
Đó là tín pháp công năng
- Thánh Tăng trẫm đã hiểu rành từ nay



11. Hành tướng của Tấn

Vua Lan Đà liền ngay lại hỏi:
- Thưa Thánh Tăng Ngài nói thứ hai
Thiện pháp là Tấn không ngoài
Vậy thì hành tướng Tấn thời thế nao?
- Tấn công năng nâng cao thiện pháp
Khiến sinh sôi cứng cáp không mòn
Không bị tiêu hoại héo hon
- Thánh Tăng ví dụ nghĩa tròn được chăng?
- Một ngôi nhà vững bền chắc chắn
Thì cột kèo phải thẳng ngay đa
Thiện pháp chính thực ngôi nhà
Cột kèo Tấn đó khéo là đỡ nâng
- Trẫm lại muốn nghe thêm ví dụ
- Như đức vua vần vũ ra quân
Mà thời bên địch quá đông
Viện binh cần có mới mong tiêu trừ
Quân giặc mạnh ví như ác pháp
Mà viện binh chính thật Tấn rồi
Tấn có hai việc tuyệt vời
Hộ trì chính pháp tiêu trừ ác duyên
Đức Như Lai lưu truyền ngôn kệ
- Các tỳ kheo Tấn thể sức thần
Hộ trì thiện pháp công năng
Tiêu trừ ác pháp tựu thành quả chân
Tấn tiêu hoại dần dần tội lỗi
Khiến phước sanh căn cội gốc lành
Có Tấn thì chẳng lạc đường
Không rời chánh pháp siêng năng tu hành
- Thế là trẫm tựu thành sáng tỏ
Nhờ Đại Sư hiểu rõ Tấn căn
Tấn là sức mạnh Thanh Văn
Tiêu trừ ác pháp pháp lành tăng thêm

12. Hành tướng của Niệm

- Thưa Đại Đức thế nào là Niệm
- Niệm có hai trọng điểm chức năng
Một là luôn nhắc nhở tâm
Hai là cầm nắm các công việc lành
- Nhắc nhở tâm thế nào nói rõ
- Thưa Đại Vương những chỗ phát sanh
Niệm liền nhắc nhở cho tâm
Ghi nhận pháp ấy hoàn toàn khách quan
- Xin Đại Đức ân ban ví dụ
- Như lính canh vương phủ trong triều
Thường xuyên nhắc nhở mọi điều
Vô ra phải biết phải đều trình tâu
Như thủ kho của vua giữ báu
Biết mọi nơi thấu đáo trữ tàng
Nơi đâu giữ bạc giữ vàng
Đâu kho lương thực đâu hàng quân nhu
Niệm như người thủ kho canh cửa
Chức năng đầu tiên của Niệm đây
- Trẫm nay đã hiểu thật rồi
Xin Ngài giải rõ thứ hai Niệm làm
- Là cầm nắm trong tâm thiện ác
Các pháp như thảy các căn lành
Tứ Niệm xứ tứ chánh cần
Ngũ căn ngũ lực đạo phần trợ duyên
Ba bảy phẩm theo liền trợ đạo
Vô lượng tâm thấu đáo hiểu ngay
- Muốn nghe ví dụ hòa hài
- Đại Vương nghe kỹ vì Ngài nói đây
Ví như người làm quan giữ cửa
Không những làm phụng sự của mình
Mà còn nắm rõ tình hình
Quân dân cán chính để trình lên trên
Ví như quan thủ kho mẫn cán
Phải hình dung tình trạng nhà kho
Trong kho số lượng cân đo
Kim ngân tài sàn phải cho rõ ràng
Việc thứ hai hiểu rành trình báo
Cho tâm hay ai đáo viếng tâm
- Cám ơn Đại Đức gia ân
Trẫm nay nắm vững Niệm căn tỏ tường



13. Hành tướng của Định

- *Còn Định căn,* đức vua hỏi tiếp
Hành tướng nên quán triệt ra sao?
Na Tiên Đại Đức ngọt ngào:
- Định là một mối ngăn rào cột tâm
Là tập trung khiến tâm không động
Định chủ trì nắm trọn pháp lành
Định là nguyên đỉnh thượng căn
Hướng về tụ họp chảy dần tiến sâu
- Xin Đại Đức cho nhiều ví dụ
Như Đại Vương bị cụ ra quân
Quân xem hoàng đế là thần
Chủ trì nguyên đỉnh hoàn toàn trong tay
Đúng như câu Như Lai đã thuyết:
"Này tỳ kheo hãy quyết tu thiền
Có Thiền có Định sẽ liền
Dễ dàng giác ngộ nhãn tiền ba minh"
- Tâu Đại Vương hiểu rành về Định?
- Trẫm đã thông nguồn tịnh Định căn
Không còn nghi hối lăn tăn
Cám ơn Đại Đức khai ân giải bày



14. Hành tướng của Tuệ

- Xin Đại Đức trình bày về Tuệ
- Tuệ có hai toàn thể chức năng
Đầu tiên chặt đứt phá tan
Mọi điều ác nghiệp vô thường quấy ta
Việc thứ hai thì là soi sáng
Tự chiếu soi rọi tướng chân thời
- Chức năng thứ nhất hiểu rồi
Xin Ngài nói tiếp thứ hai tỏ tường
- Tuệ soi tỏ con đường tham đắm
Nẻo ngu si có lắm khổ đau
Vô minh vô ngã là đâu
Đâu là thoát khổ về nơi an nhàn
- Xin Thánh Tăng cho nghe ví dụ?
- Ví như người lãnh tụ cầm đèn
Đèn soi thấy rõ ngay liền
Đây là giường tủ mùng màn chiếu chăn
Ngọn đèn sáng căn lành trí huệ
Vật trong nhà toàn thể trần duyên
Nhờ đèn bóng tối lui liền
- Hay thay nhờ Tuệ vô minh tự lùi



15. Ngũ căn – riêng và chung

Vua Lan Đà tức thời liền hỏi:
- Đại Đức vừa mới nói ngũ căn:
Tín, Tấn, Niệm, Định, Tuệ lành
Là năm thiện pháp chức năng phân rành
Công dụng khác chức năng riêng biệt
Không biết là chúng thiệt khác nhau
Không hề có cái chung sao?
- Đại Vương thưa có chung vào mục tiêu
Cái chung ấy nhắm đều mục đích
Cùng tựu thành lợi ích đồng quy
- Lợi này có ích chuyện gì?
Tức là ngăn tất duyên chi não phiền
- Xin Đại Đức cho thêm ví dụ
Như Đại Vương lãnh tụ bốn binh
Bộ binh, tượng, mã, xa binh
Bốn binh tuy khác tựu thành cùng chung
Đó là mang vinh quang xứng đáng
Cho Đại Vương chiến thắng trở về
Khải hoàn ca khúc vinh quy
- Thánh Tăng giải thích không chê chỗ nào



16. Tương quan thân trước và sau

- Trẫm có điều trước sau thắc mắc
Thế gian này nhiều các chúng sinh
Bàng sanh, noãn sanh, thấp sanh
Thêm đàn ông đó lại đàn bà đây
Khi chết đi tới thời sanh lại
Loài hai chân vẫn mãi hai chân
Đàn ông tái thế đàn ông
Đàn bà đời mới vẫn trông đàn bà?
- Ý Đại Vương khéo là hình tướng
Đời trước sau tâm tưởng như nhau
- Đúng là muốn hỏi tại sao?
- Nói con người cũ cũng nào được đâu
Nói chẳng phải người xưa cũng trật
- Xin Thánh Tăng chân thật giải bày
- Hãy nhìn kiếp sống ngày nay
Lập ngôn như thế đã sai lắm rồi
Khi chúng ta ra đời khôn lớn
Kể từ khi nhỏ mọn thai nhi
Đến khi tăng trưởng xuân thì
Trung niên già lão hết đi bình thường
Này Đại Vương bé cùng ông lão
Là một người hay bảo là hai
- Một cũng trật hai cũng sai
- Bệ hạ lúc nhỏ và Ngài giờ đây
Tâu Đại Vương cả hai có khác?
- Khác chứ sao lúc trước hài nhi
Ngây thơ nhỏ dại biết gì
Bây giờ khôn lớn xuân thì làm vua
- Nếu Đại Vương nhận thừa như vậy
Thì vua cha thầy dạy khác luôn
Bần tăng nghĩ mãi lại buồn
Cha vua thuở trước hết còn là cha
Thầy dạy cũng khéo đà như vậy
Hết còn là thầy dạy ngày nay
Tội phạm gây ác cách đây
Bây giờ đã khác thành người tội không?
- Không phải thế trẫm không nói vậy
Nếu là tăng thì dạy sao đây?
- Bần tăng sẽ nói thế này
Lúc nhỏ lúc lớn một người mà thôi
Vẫn một người mặc dù sai khác

Thân đổi thay theo các nghiệp duyên
Từ bé lên tới trung niên
Đến khi già lão vẫn liền một thân
- Xin Thánh Tăng cho thêm ví dụ
- Cây đền cầy cháy tự đầu hôm
Cháy luôn đến sáng mỏi mòn
Đầu hôm tối sáng ba đèn khác chăng?
- Là một đèn thắp luôn đến sáng
- Mọi chúng sanh một mạng một thân
Danh sắc kết hợp mà thành
Vô thường thay đổi cũng đành thế thôi
Vẫn một người tuy rằng khác cũ
- Xin cho thêm ví dụ chuyện này
- Sữa tươi để mãi thành chua
Hoặc thành sữa đặc như bơ đề hồ
Nói sữa tươi, sữa chua không đúng
Nói sữa chua không hẳn sữa tươi
Nói như thế đó là sai
Tương quan sau trước không hai không đồng
Đức vua lại bằng lòng tán thán:
- Chí lý thay thật đúng không hai
Bảo là người cũ là sai
Bảo là không phải cũng sai nốt rồi



17. Tái sanh và Vô sanh

- Thế còn người vô sanh có biết
Tự một mình xác quyết được chăng?
- Tâu Đại Vương có khả năng
- Thế nào hiểu chuyện Vô sanh Niết Bàn
- Nếu ta thấy hết nhân buồn bực
Nghĩa là không ái dục vô minh
Thì ta biết chắc rằng mình
Không còn sanh lại thiệt tình nữa đâu
- Trẫm muốn nghe những câu ví dụ
- Người nông dân vào vụ cầy bừa
Gieo mạ cất lúa vào bồ
Năm sau chẳng chịu cầy bừa nghỉ ngơi
Tâu Đại Vương tới thời gặt lúa
Người nông dân có vựa nhiều không?
- Lúa đâu mà gặt mà mong
- Đại Vương sao biết ruộng đồng trốn trơn
- Vì nông dân không cày gieo mạ
Thì lấy đâu mà có lúa bồ
- Đúng rồi bệ hạ nãy giờ
Phân tích rất đúng lúa bồ mạ gieo
- Nhân gieo mạ kéo theo bồ lúa
Chuyện tái sanh cũng tựa thế thôi
Gây nhân ái dục chuyển đời
Tu hành đắc đạo lại thời không gây
Vì không gây cấu sanh ái dục
Nên biết không tiếp tục tái sanh
- Thánh Tăng giải thích rành rành
Trẫm nay đã hiểu Vô sanh Niết Bàn



18. Trí và Tuệ (nana – panna)

- Thưa Thánh Tăng giải bày Trí Tuệ
- Trí thông minh mà Tuệ sáng soi
Trí là nhận thức đất trời
Tuệ là thấy rõ cuộc đời khổ đau
Trí hiểu biết nhiệm mầu muôn pháp
Tuệ thấy rằng không chấp vô thường
Vô ngã khổ não lý thường
Đó là sai khác khả năng tâm này
- Tâm thông minh biết ngay mọi chuyện
Kiến thức sâu nhưng tiện đường tà
Nếu không tu tập khéo là
Con người sáng suốt thì đà biết tâm
Có tu tập hiểu rành chánh pháp
Người tuệ năng xác lập đường lành
Gọi là chánh trí tu hành
Hay là chánh tuệ siêng năng học rành
- Người có Tuệ biết chăng mọi chuyện?
- Tâu Đại Vương chuyện biết chuyện không
Có học thì biết nằm lòng
Không học không thấy chẳng thông được nào
Trí thuộc vào phạm trù hiểu biết
Tuệ thuộc về quán triệt đúng sai
Vô thường liền thấy không hai
Vô ngã và Ngã rõ thời khác nhau
Không lầm lẫn khổ đau lạc thú
Có trí thì vẫn cứ si mê
Tuệ thời đã thấy chán chê
Hết còn lầm lẫn ngu si dại khờ
- Tuệ phát sanh si mê nơi khác?
- Tâu Đại Vương bị diệt tiêu tan
- Xin cho ví dụ rõ ràng
- Ví như đèn rọi xóa tàn bóng đêm
- Còn Tuệ đó mất chăng sau đó?
- Tâu Đại Vương Tuệ đó mất đi
Nhưng chân tướng cuộc đời
Vẫn còn sống mãi sáng ngời với ta
Lý vô thường khổ và vô ngã
Khi hiểu rồi thì đã vào tâm
- Chuyện này trẫm vẫn nghi lầm
Xin Ngài giải thích đội ơn vô cùng
- Như thắp đèn để mà viết sách
Khi viết xong lại tắt đèn đi

Nhưng mà chữ vẫn còn lưu
Trên trang giấy trắng cho dù đèn xong
- Xin Thánh Tăng cho thêm ví dụ
- Để đề phòng sắm đủ năm chum
Hỏa tai lấy nước đem dùng
Dập tan ngọn lửa hết cần năm chum
Năm chum nước ngũ căn ví dụ
Khi làm xong phận sự diệt trừ
Tham sân ba độc từ từ
Ngũ căn tự diệt nhưng tu hiện tiền
- Trẫm lại muốn nghe thêm ví dụ
- Như lương y đầy đủ thuốc hay
Đem dùng chữa khỏi cho người
Lành bệnh thì bỏ thuốc rồi phải chăng?
- Đúng như thế đã lành khỏi bệnh?
- Bệnh lành rồi bỏ lệnh thuốc thang
Phiền não hết dẹp ngũ căn
Chỉ còn hạnh phúc tốt lành Đại Vương
- Đã rõ lắm xin thêm dụ nữa
- Như Đại Vương lần lữa ra quân
Bắn ra tín hiệu tiến công
Quân địch bại trận có cần bắn thêm?
- Bắn làm gì địch quân đã bại
- Diệt ngũ căn cũng lại như in
Không còn sử dụng việc binh
Vì đà chiến thắng mặc tình bình an
- Thật hay lắm không còn nghi hối
Ngài giải bày rành rõi tinh vi
Hết còn thắc mắc điều gì
Công năng trí huệ liễu tri từ rày



19. Bậc vô sanh có còn đau khổ không?

Vua Lan Đà bấy giờ lại hỏi:
- Bậc vô sanh có khỏi khổ đau
Niết Bàn có đỡ chút nào
- Không còn đau khổ nữa đâu thưa Ngài
- Vậy trong đời một khi tỏ ngộ
Lý vô sanh có thọ khổ không?
- Nơi thân có nơi tâm không
- Tại sao như vậy rất mong giải bày
- Thân thọ khổ vì đây già bệnh
Chịu đổi thay theo lệnh thiên nhiên
Nắng mưa thời tiết tạo duyên
Chi phối sinh học ngay liền lên thân
Tâm dập tắt nguyên nhân tạo tác
Nên không còn thọ các khổ đau
Vô minh ái dục còn đâu
Cho nên hết khổ hết rầu hết than
- Giác ngộ rồi mà thân còn khổ
Sao Ngài không lánh chỗ khổ đi
Sống trên trần thế làm gì
Niết Bàn cứu cánh nên thời chóng đi
Tâu Đại Vương tùy thời đưa đẩy
Đắc pháp rồi cả thảy thuận duyên
Không tham sự sống triền miên
Niết Bàn tịch diệt không liền cầu mong
A La Hán chân không tự tại
Sống an nhiên thoải mái giữa đời
Còn duyên ở, hết duyên rời
Trái cây chưa chín không mời chín mau
Xá Lợi Phất có câu kệ ngắn
Kể ra đây lời vắn nghĩa sâu:

- Tịch diệt chẳng ưa thích
Mà sự sống cũng không
Chẳng hi cầu tham luyến
Chẳng trái ý nghịch lòng
Còn duyên thời thì ở
Hết duyên thời thì đi
Không, vô tướng, vô tác
Tùy hữu vi vô vi

Vua Lan Đà cảm thán thốt lên:
- Tuyệt vời thay nhõn tiền đã hiểu



20. Cảm thọ

Lúc bấy giờ đức vua lại hỏi:
- Khi con người hứng khởi niềm vui
Đó là niệm thiện tức thời
Còn khi thấy khổ bời bời ác chăng?
- Tâu Đại Vương cũng tùy trường hợp
Có đôi khi vui khớp thiện duyên
Đôi khi vui ác tâm liền
Có khi vô ký thoát miền đúng sai
Cảm thọ khổ cũng thời như thế
- Chuyện lạ thường ác để mà vui
Thiện sao có thể khổ rồi?
Thiện khổ sao lại ngược đời đi chung
- Khó nói lắm Đại Vương nên biết
Thế gian này không xiết bao người
Đắm đuối ngũ dục làm vui
Trong bùn trược pháp lại thời an nhiên
Biết bao người thiện duyên cố gắng
Dục lìa xa gượng tránh đam mê
Lại cho là khổ chán chê
Thanh cao chịu khổ bốn bề đớn đau
Các quan niệm làm sao vui khổ
Phụ thuộc vào từng chỗ từng người
Đại Vương quen sướng trên đời
Nên không hiểu rõ khổ vui thế nào
- Trẫm chưa hiểu tí nào chuyện ấy
- Có một người tay trái nắm ngay
Cục sắt nóng bỏng đồng thời
Tay phải nắm lấy không rời phiến băng
Bần tăng hỏi Đại Vương xét thử
Cả hai tay cảm thọ thế nào
Hai tay run rẩy hay sao?
- Thưa không cảm thọ thế nào như ri
- Cả hai tay đều thời nóng đốt
- Đó cũng không phải nốt Thánh Tăng
- Một nóng một lạnh phải chăng?
- Cũng không phải thế Thánh Tăng thưa Ngài
Ngài Na Tiên tức thời giảng giải:
- Cảm thọ ta từng trải nơi thân
Nóng lạnh như thế khó phân
Huống là cảm thọ âm thầm trong tâm
- Vui khổ đó ngấm ngầm tương đối
- Xin Thánh Tăng nói lại tỏ tường

- Có sáu cảm thọ duyên trần
Thỏa thích ngũ dục thế gian đắm chìm
Sáu lạc thọ theo liền trần cảnh
Bậc xuất ly nhẹ gánh thế gian
Có Minh Sát Tuệ rành rành
Gọi là sáu lạc thọ lành thanh cao
Sáu khổ thọ nương vào trần cảnh
Ngũ dục sâu nặng gánh thế gian
Sáu khổ thô trược buộc ràng
Khiến người chịu khổ trong vòng trần duyên
Sáu khổ thọ theo liền trần cảnh
Bậc xuất ly nhẹ gánh thế gian
Có Minh Sát Tuệ rành rành
Gọi là sáu khổ thọ lành thanh cao
Sáu xả thọ nương vào trần cảnh
Ngũ dục sâu nặng gánh thế gian
Sáu xả thô trược buộc ràng
Khiến người chịu khổ trong vòng trần duyên
Sáu xả thọ theo liền trần cảnh
Bậc xuất ly nhẹ gánh thế gian
Có Minh Sát Tuệ rành rành
Gọi là sáu xả thọ lành thanh cao
Tất cả có mười hai lạc thọ
Có mười hai khổ thọ không sai
Thọ xả lại cũng mười hai
Ba thời nhân lại vị lai hiện cùng
Thêm quá khứ thành trăm lẻ tám
Thật khó lòng xưng tán thẳng ngay
- Đúng là khó nói đúng sai
- Khó lòng xác định là ai chính tà
Thật khó nói thọ nào là thiện
Thật khó bàn cảm nhận ác tâm
Na Tiên hỏi tiếp trầm ngâm:
- Đại Vương thắc mắc nữa chăng chuyện này?
- Vẫn chưa hiểu chuyện tay nóng lạnh
Cớ tại sao nóng lạnh hai tay
Thì ta khó cảm nhận ngay
Là nóng hay lạnh trên hai tay này
- Tâu Đại Vương khi tay cảm thọ
Thọ ấy sanh do chỗ một tâm
Một tâm không nhận hai trần
- Nghĩa là thọ khổ thì không vui mà
Khi thọ lạc khéo đà không khổ
- Khi Khổ về hết chỗ Lạc vào
Lạc Khổ chẳng thể trộn nhào

- Vậy thì trẫm đã xiết bao hiểu rành



21. Cái gì dẫn dắt đi tái sanh?

Đức vua lại đột nhiên hỏi tiếp:
- Việc tái sanh ai dắt chúng sanh?
- Là danh sắc tâu Đại Vương
- Nghĩa là danh sắc lại sanh trở về
- Tâu Đại Vương không hề như vậy
Danh sắc này làm thảy nghiệp duyên
Chính do năng lực nghiệp liền
Mà danh sắc khác chuyển lên thọ truyền
Để nhận lãnh nghiệp duyên tạo tác
Quả phước lành hay ác được trao
- Nếu danh sắc mới thế vào
Đời sau tội báo có đâu chịu phiền
Đã thoát khỏi triền miên sanh tử
- Không phải đâu cũ mới cũng mình
Những người thoát khỏi tái sinh
Không nhân thiện ác vô sanh Niết Bàn
Nếu vẫn còn gây nhân thiệc ác
Thì sẽ sanh nhận các nghiệp duyên
Vòng tròn sinh tử lưu truyền
Vì thế sẽ tiếp không ngừng chuyển xoay
- Xin Đại Đức cho vài ví dụ
- Kẻ trộm xoài bị chủ quả tang
Bèn đưa đến gặp Đại Vương
Tuy nhiên bị cáo cãi xằng cù nhây
"Hạ thần không hái xoài người ấy
Trái xoài anh hồi nấy hạt mầm
Hạ thần hái trái trên cành
Một đằng dưới đất một đằng trên cây
Như vậy thời hạ thần vô tội"
Tâu Đại Vương có tội hay không?
- Đó là ngụy biện vô bằng
Trẫm nay vẫn xử như thường tội kia
- Sao lại thế y đâu có hái
Lấy trái cây là trái đã trồng
- Đành rằng khác trái nẩy mầm
Những mà phát triển khai sanh từ mầm
Ngài Na Tiên nhất tâm đồng ý
- Thật thế thì nghĩ kỹ mà xem
Đời này đời cũ tái sanh
Nghiệp duyên thiện ác sắc danh luân hồi
Vua Lan Đà gật đầu chấp nhận:
- Trẫm hơi thông xin giảng bày thêm

Có người đốt lửa bên thềm
Lửa lan cháy sạch ruộng liền nhà bên
Chủ ruộng bèn bắt đền ruộng cháy
Đối tượng kia liền cãi chối rằng:
"Không phải là lửa hạ thần"
Người kia cãi lý, Đại Vương nghĩ gì?
- Ta bắt tội đã gây hỏa hoạn
- Vì cớ sao tuyên án như trên
Bởi vì lửa cháy trên thềm
Cháy lan ra đến ruộng bên nhà người
Ngọn lửa trước làm mồi cháy ruộng
Khiến lửa sau cháy trọn đất bồi
- Cũng như vậy đó kiếp người
Danh sắc cũ mới tiếp đời truyền nhau
- Xin cho nghe thêm hầu thuần thục
Ví như người đốt đuốc ngoài sân
Vô ý tàn lửa bay sang
Đốt thiêu rụi cả xóm làng ra tro
Dân làng bắt lên cho trị tội
Y cãi rằng thiêu rụi lửa ai
Lửa y là lửa sớm mai
Ở nơi bó đuốc dùng thời ăn cơm
Tâu Đại Vương có nên trị tội
- Đúng tên này có lỗi sao không
- Cớ sao kết tội tên khùng
- Bởi vì hai lửa một nguồn mà ra
Cũng như thế đó là ngũ uẩn
Cũ tắt đi mới lẫn sinh ra
- Có thêm ví dụ chăng là?
Có người đến chủ nuôi bò muốn mua
Bình sữa tươi hôm sau sẽ lấy
Khi nhận bình sữa thảy đều chua
Anh ta chẳng chịu phân bua
Anh mua sữa mới sữa chua bao giờ
Không chần chờ anh đòi sữa mới
Người chủ bò không chịu đổi thay
Bởi vì sữa đựng bình này
Đúng là sữa mới mua ngày hôm qua
Sửa bị chua không là sữa khác
Để qua đêm tức khắc thành chua
Đai vương phân xử ai thua?
- Đương nhiên trẫm xử người mua thua rồi
Sữa cách đêm tức thời nó sẽ
Biến thành chua nào thể khác đâu
- Danh sắc cũ mới tiếp nhau

Cũng y như thế khác nào sữa đâu
- Bạch Đại Đức đuôi đầu lãnh hội
Chuyện sắc danh cũ mới luân hồi
Trẫm nay đã hiểu thấu rồi
Cám ơn Đại Đức tuyệt vời thuyết minh



22. Không nên hỏi lại câu đã hỏi

Vua Lan Đà thình lình chợt hỏi:
- Đại Đức nay còn tội tái sanh?
- Câu này đã hỏi Đại Vương
Bần tăng cũng đã tỏ tường đáp ngay
Nếu bần tăng sớm mai phiền não
Vẫn ham cầu mạng lão dài lâu
Tái sanh sẽ đúng nguyện cầu
Nhược bằng vô tác vô cầu vô sanh
Nếu có kẻ trung thành vì nước
Lập chiến công lại được thưởng nhiều
Thế mà lại cứ than đều
Là không được thưởng đáng điều nói không?
- Thật là không đáng điều như thế
- Câu Đại Vương cũng thể như y
Thật không đáng hỏi làm gì
- Trẫm xin lĩnh ý những lời Thánh Tăng



23. Danh sắc tương quan liên hệ

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Bạch Thánh Tăng, Ngài nói sắc danh
Cái gì sắc cái gì danh?
- Vật gì mắt thấy tay chân nắm sờ
Xúc chạm được gọi là sắc pháp
Gọi là danh những pháp vô hình
Tâm vương tâm sở phân minh
Những gì trừu tượng ý sanh tư nghì
- Tại sao danh lại thì tạo tác
Đến đời sau còn sắc thì không
- Chẳng phải thế. Tâu Đại Vương
Sắc danh nương gá tương quan không rời
- Xin cho nghe một lời ví dụ
- Ví như phôi đầy đủ thành phần
Tượng hình thành trứng dần dần
Trong ướt đặc sệt nở thành chim non
Cái phôi thai cầu mong có được
Đó là nhờ cái thức tái sanh
Nương gá vào sắc nơi thân
Tạo nên mầm sống tương quan suốt đời
Chúng không rời đồng sanh hiện hữu
Đã từ xa vô thủy đến đây
Trải qua số kiếp lâu dài
Kẻ từ vô thủy đến nay vô ngần



24. Thời gian và không còn thời gian

Đức vua lại băn khoăn liền hỏi:
- Đại Đức vừa nói tới thời gian
Nói rằng thời lượng vô ngần
Xin Ngài giải thích tỏ tường nghĩa nay
- Thời gian có ba thời thứ tự
Hiện tại và quá khứ vị lai
Quả khứ chẳng có bản lai
Vị lai thì lại kéo dài vô chung
Quá, vị lai vô cùng vô tận
Còn hiện giờ chớp thoáng trôi qua
Đại Vương ý niệm sâu xa
Thời gian như vậy khéo là đúng ngay
- Cả quá khứ vị lai hiện tại
Cả ba thì ngăn ngại chúng sanh
Chúng luôn hiện hữu thường hằng
Chi phối tất cả hữu tình đúng chăng?
- Tâu Đại Vương thưa rằng không phải
- Trường hợp nào ngăn ngại thời gian
Khi nào có khi nào không
- Những người dập tắt pháp hành là không
Pháp hữu vi không còn tạo tác
Chấm dứt xong mọi các nguyên nhân
Hết còn diễn biến thời gian
Đó là các vị Thánh Nhân Niết Bàn
- Trường hợp nào thời gian là có?
- Trường hợp này còn chỗ pháp hành
Còn gây thiện ác mầm nhân
Nghĩa là còn thọ quả sang kiếp này
Thời gian nghĩa là đời sinh tử
Kiếp luân hồi vần vũ vô cùng
- Thánh Tăng giải thích rõ ràng
Trẫm nay cảm kích tri ân vô ngần



25. Nguyên nhân của thời gian

Vua Lan Đà điềm nhiên hỏi lại:
- Quả thời gian thì phải có nhân
Nhân gì mà khiến thời gian
Quá khứ hiện tại lan tràn vị lai
Ngài tỳ kheo Na Tiên liền nói:
- Tâu Đại Vương Ngài hỏi rất hay
Đại Vương cho hỏi vài lời
- Thánh Tăng cứ hỏi trẫm ngay trả lời
- Muốn chấm dứt chữ thời vĩnh viễn
- Phải dứt hành rời chuyện hữu vi
Cấu sanh tạo tác xa lìa
Như lời Đại Đức mới vừa nói kia
- Đúng như thế xa lìa hành ấy
Rồi làm sao mới thấy vô vi
- Vô minh chấm dứt tức thì
Vì vô minh chính hữu vi sinh hành
- Đúng như thế Đại Vương đã trả
Lời những câu Ngài đã hỏi ra
Đức vua sung sướng cười ha
- Nhưng xin Đại Đức nói cho rõ ràng
- Tâu Đại Vương sẵn sàng giải đáp
Có thời gian vì pháp hành lôi
Vô minh là gốc đổi dời
Thời gian chấm dứt diệt thời vô minh
Từ vô minh tiến trình sanh tử
Vô minh là chấp thủ ngu si
Nên sanh niệm khởi hữu vi
Tạo nên hành động đam mê dại khờ
Do hành nghiệp gá nhờ năng lực
Kết bào thai danh sắc chuyển sinh
Chức năng hiện rõ sáu căn
Là nguồn nhận thức sáu trần nhập vô
Sáu giác quan bấy giờ tạo lập
Khiến phát sanh các pháp nhận danh
Từ đây cảm thọ rần rần
Khổ ưu hỷ lạc xả liền tham sân
Có ái chấp tạo nên các thủ
Ví dụ như dục thủ hoặc là
Kiến thủ ngã thủ sâu xa
Và giới cấm thủ khéo đà nói sau
Thủ là sức mạnh mau tạo nghiệp
Các nghiệp lành hay nghiệp ác hư

Hoặc nghiệp bất động vô dư
Nghiệp thành hữu lực từ từ tái sanh
Nguồn năng lực biến thành hiện hữu
Rồi thức sanh đầy đủ sắc danh
Tạo thành ra một chúng sanh
Chịu sự chi phối tử sinh bi sầu
Chuỗi mười hai không đầu duyên khởi
Là tiến trình trăm mối kéo dài
Vô cùng vô tận khó thay
Đầu tiên nguồn gốc của thời gian đâu
- Ơn Đại Đức lý mầu giải thích
Khiến cô gia lợi ích vô lường
Giờ đây đã hiểu tận tường
Thời gian vô tận nguyên nhân vô cùng



26. Thời gian tối sơ

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Thưa Thánh Tăng, Ngài nói là không
Truy ra nguồn gốc thời gian
Xin Ngài ví dụ rõ ràng được không
- Như trái cây trên cành rụng xuống
Lại nẩy mầm mọc luống thành cây
Truy nguyên nguồn gốc trái cây
Làm sao biết được trái nào đầu tiên
Cũng như thế thời gian đầu nhất
Không thể tìm thời rất tối sơ
- Cho thêm ví dụ bây giờ
- Trứng gà ấp nở ra gà triền miên
Cứ như thế nối liền vô tận
Trứng và gà ai đúng gốc ai
- Nào ai biết được là ai
Là gà đẻ trứng trứng hay đẻ gà
- Xin Đại Đức cho nghe ví dụ
Na Tiên bèn vẽ đủ bánh xe
Xong rồi lại hỏi nhà vua
- Xin Ngài hãy chỉ điểm đầu bánh xe
Chẳng thể nào muôn bề đều khắp
- Điểm bắt đầu các pháp thế gian
Tìm đâu chẳng thấy hoàn toàn
Trong vòng sanh tử xoay vần không ngưng
Đức Thế Tôn đã từng giải thích
Có nhãn căn tiếp xúc sắc trần
Sinh ra nhãn xúc tạo thành
Các loài cảm thọ vui thương khổ buồn
Có cảm thọ liền sanh ái thủ
Có thủ rồi tạo hữu nghiệp duyên
Nghiệp rồi chuyển thế tái sanh
Để nhận quả bảo dữ lành tạo ra
Khi có tai âm ba nhĩ xúc
Có xúc liền nhận thức cảm duyên
Cảm thọ sinh ái thủ liền
Tạo nên nghiệp dữ nghiệp lành nghiệp trơ
Nghiệp đã có bây giờ chuyển thế
Kiếp tái sanh cùng để trần gian
Để nhận quả báo dữ lành
Cũng như thế đó các căn lại còn
Tất cả chúng là nguồn tác động
Là nhân duyên khiến trúng tái sanh

Tương tục mãi mãi xoay vần
Kể từ vô thỉ đến dần vô chung"
Như thế thì vô phương tìm được
Đầu mối sinh tử trước tối sơ
- Trẫm hoàn toàn hiểu bây giờ
Cám ơn Đại Đức đã nhờ bảo ban



27. Có rồi không, Không rồi có

Vua Lan Đà tiếp theo lại hỏi:
- Thời tối sơ không lối phăng tìm
Điều này thì trẫm trọn tin
Nhưng thời gian ấy hiện tiền có, không?
- Đúng như thế khi không khi có
- Như giống cây chưa có khi chưa
Ra hoa đâm lá cho vừa
Đến khi đem giống chôn vùi trồng cây
Cây nẩy mầm thành ngay ra có
- Thế nào thì từ có ra không?
- Cũng tương tự với cây trồng
Đầy rừng cây mọc trống không bây giờ



28. Pháp hành thì sao?

Vua chần chờ giây lâu bỗng hỏi:
- Pháp hành kia xin nói rõ ràng
- Pháp hành pháp hữu đã sanh
Cứ sanh sanh mãi thế gian thường hằng
- Xin Thánh Tăng giải bày cho rõ
- Pháp hành này tạo ở trong tâm
Đại Vương đã hiểu nhân duyên
Từ lý duyên khởi triền miên suy dần
Có lục căn lục trần lục xúc
Có xúc rồi mặc sức phiền sanh
Có thọ ái hữu tử sanh
Sầu bi lão tử chịu dần thế gian
Khi thọ mạng hết duyên chấm dứt
Thì nghiệp liền khiến thức tái sanh
Đi tìm cảnh giới trần gian
Pháp hành sanh mãi theo vòng tử sanh
- Có thể nào pháp hành chấm dứt
Có thành không chặt đứt luân hồi
- Thưa rằng thế thật vậy rồi
- Xin Ngài hạ cố giải bày trẫm nghe
- Đại Vương đã mọi bề thấu triệt
Diệt vô minh thì diệt luôn hành
Hết hành hết thức hết sanh
Hết danh hết sắc hết vòng trầm luân
Vậy Pháp hành hóa không từ có
Tâu Đại Vương, Ngài rõ hay chăng?
- Trẫm nay đã hiểu Thánh Tăng
Giải bày giáo hóa tri ân trọn đời



29. Tự nhiên sanh

- Có vật gì tự nhiên sanh trưởng?
- Không có gì tự dưỡng tự sanh
- Từ không đến có rành rành
Na Tiên cười mỉm ân cần đáp nhanh:
- Khi dẫn quân đi xa chinh chiến
- Đại Vương xây cung điện này chưa?
- Bấy giờ cung điện còn chưa
- Rồi sao thành có xin vua trình bày
- Khi lập kinh trẫm xây cung điện
- Đại Vương làm phương tiện thế nao?
- Đầu tiên nền móng cho đào
Sau san bằng đất đào hào bốn bên
Sau đó bèn lên rừng lấy gỗ
Rồi thợ hay chạm trổ cột kèo
Xây thành xây ngõ đào hồ
Nuôi chim thả cá ven bờ sông xanh
- Tất cả chúng kết thành cung điện
Chẳng phải không lại biến có ngay
- Hãy cho ví dụ xin Ngài
- Ví như hạt lúa hình hài ngay đây
Hạt không thể trở ngay thành lúa
Phải cậy nhờ đất chứa hữu cơ
Cộng thêm nước nắng phân bò
Thời gian chăm sóc dành cho canh điền
- Xin Ngài cho thêm liền ví dụ
- Đồ gốm kia là tự đất sinh?
- Thưa không thể được thiệt tình
Đất kia nhồi nhuyễn thành hình nồi niêu
Hoặc chén bát rồi thiêu trên lửa
Trong lò nung mấy bữa cứng lên
Biến thành đồ gốm đắt tiền
- Rõ ràng là nó không liền tự sanh
Mà kết hợp thành phần yếu tố
Điều kiện nhiều mới có đồ dùng
- Đại Đức ví dụ nữa chăng?
Ví như nghệ sĩ gảy đàn mà chơi
Cần phải có đàn dây thùng gỗ
Thì âm thanh mới rõ to vang
Âm thanh chẳng tự nhiên sanh
Cần nhiều yếu tố âm thanh ra đời
- Có người muốn mài cây lấy lửa
Phải có cây có thửa bùi nhùi

Mài cây tạo lửa ta thời
Cần nhiều yếu tố lửa rồi mới ra
Kính thủy tinh khéo đà chiếu nắng
Lại cầm soi trên đống cỏ khô
Tạo nên ngọn lửa khá to
Đầy đủ yếu tố lửa cho ra đời
Có gương soi có người đứng trước
Hình hiện ra thấy được hay chăng?
- Hiện ra hình rõ rành rành
- Chẳng gì là tự nhiên sanh bao giờ
Các điều kiện phải cho đầy đủ
Chẳng có gì mà tự nhiên sanh
Vạn pháp đều bởi duyên sanh
- Hay thay trẫm đã hiểu rành từ đây



30. Tự ngã trong thân?

Vua Lan Đà bất ngờ lại hỏi:
- Mọi kiến văn gốc cội nơi thân
Điều này có phải đúng chăng
Kính xin Đại Đức Thánh Tăng giải bày
- Tâu Đại Vương, xin Ngài nói rõ
Chuyện kể trên Ngài trỏ điều gì
Xin Ngài nói rộng tức thì
- Trẫm thường nhận định thế này đúng chăng?
Mọi chúng sanh có thân có chủ
Để thức nương gá ở trong thân
Nhờ đó mắt thấy sắc trần
Tai nghe tiếng động mũi giành mùi hương
Tự ngã ấy thấy trần qua sáu
Cửa giác quan nhìn thấu cảnh đời
Ví như ngồi ở điện này
Muốn nhìn thấy cảnh ta ngay cửa nhìn
Cảnh phía Đông cửa Đông phải mở
Cảnh phía Tây phải ngó cửa Tây
Cảnh Nam cảnh Bắc mở ngay
Cửa Nam cửa Bắc cũng hay thế mà
Mở bốn cửa thấy đà bốn hướng
Sáu giác quan cũng tưởng như trên
Điều này có đúng theo duyên?
- Bần tăng đã hiểu vua liên tưởng gì
Như cửa đi hướng ra bốn hướng
Ta muốn xem tùy hướng mà xem
- Đúng là ý trẫm như trên
- Vậy là thấy sắc mở liền nhãn môn?
- Đúng như thế trẫm luôn nghĩ thế
- Nếu vậy thì có thể sắc trần
Dùng tai mũi lưỡi ý thân
Để mà thấy được sắc trần đó chăng?
- Không thể được giác quan không đúng
Có thể nghe tiếng động âm thanh
Bằng mắt mũi lưỡi ý thân?
- Không được vì trật giác quan
Các mùi hương có chăng được ngửi
Bằng mắt tai thân lưỡi ý chăng
- Không được vì trật giác quan
Thế thì nếu trật sáu trần giác quan
Thì không thể thấy tường trần cảnh
Chuyện Đại Vương so sánh sáu căn
Với sáu cánh cửa trong phòng

Thật không tương hợp phải không thưa Ngài
- Trẫm đã thấy trẫm bày không đúng
- Nếu cửa đi mở rộng thì ta
Có thể ngoại cảnh thấy xa
Mắt mà khoét rộng thành ra đui mù
- Cũng như thế tai mà mở rộng
Không thể nào nghe đặng xa thêm
Mũi lưỡi thân ý mở liền
Không làm cảm nhận thiện duyên tí nào
Vua Lan Đà hồi lâu suy nghĩ
- Tới bây giờ hiểu kỹ thấy sai
Thấy sự yếu kém hợt hời
Cúi mong Đại Đức giải bày cho chăng
Lúc bấy giờ Na Tiên bèn thuyết
- Tâu Đại Vương mắt tiếp sắc trần
Nhưng chưa kịp thấy xa gần
Nếu không nhãn thức phát sanh cái nhìn
Nhãn thức không một mình chủ thể
Mà đồng sanh toàn thể biến hành
Bao gồm tâm sở bảy tầng
Xúc tác thọ tưởng biến thành nhất tâm
Năm thức khác cũng đồng như thế
Thức căn trần tâm sở đồng sanh
Tương duyên tương tác tương quan
Thế nên chủ thể thường hằng có đâu
Tâu Đại Vương đã vào thường kiến
Vì cho rằng ngã tướng thường hằng
- Tưởng này nguy hiểm trùng trùng
- Cám ơn Đại Đức đã từng nhắc cho
Cái tự ngã mù mờ ảo giác
Trẫm bây giờ đã rõ thật rồi



31. Nhãn thức và tâm thức

- Bạch Đại Đức khi sanh nhãn thức
Thì cùng sanh tâm thức phải không?
Đúng rồi tâm thức khởi sanh
- Cái nào sanh trước cái nào sanh sau?
Nhãn thức trước sanh sau tâm thức
- Điều này ta hết sức nghi ngờ
Nhãn thức tâm thức bạn hờ
Hay là có hẹn cùng chờ nơi sanh
- Chúng không có hẹn lành như thế
- Nhưng tại sao có thể theo nhau
Bởi vì tính chất như sau
Không hề khế ước nào đâu thưa Ngài
Một hành trình xuôi chiều cao thấp
Hai hành trình theo gấp hướng đi
Ba là dấu cũ còn ghi
Bốn là theo thói quen chi lâu đời
- Hành trình theo xuôi chiều cao thấp
Nghĩa ra sao xin gấp trình bày
- Nước mưa rơi xuống từ trời
Về đâu nó chảy thưa Ngài Đại Vương?
- Theo lệ thường mưa rơi chố thấp
- Nếu có thêm mưa khác thì sao?
- Vẫn chọn chỗ thấp mà vào
- Mưa trước có hẹn mưa sau mà rằng:
"Hễ tôi chảy thì anh hãy chảy"
Đám mưa sau có phải đợi chờ
Đám mưa rơi trước từng giờ
Chỗ nào anh xuống tôi giờ xuống theo"
- Chúng không hề có giao ước trước
Nước xuôi dòng thành thục tự nhiên
- Nhãn thức trước tâm thức liền
Cũng là như vậy chẳng phiền nói năng
- Trẫm đã hiểu thật rành chuyện đó
Còn hành trình theo chỗ cửa đi
Đại Đức giải nghĩa là gì?
- Ví như tòa trấn thành trì tường cao
Có hào sâu ra vào một cửa
Một cổng thành lần lữa mà thôi
Muốn đi ra khỏi bên ngoài
Đại Vương xin hỏi phải thời làm sao?
- Muốn ra vào phải dùng cổng lớn
- Người thứ hai phải chọn đường nào?

- Cũng dùng cổng lớn ra vào
- Hai người có hẹn vậy sao thưa Ngài
- Thưa không phải cổng thời duy nhất
Khi ra vào thì bắt buộc dùng
- Nhãn thức dẫn tâm thức cùng
Đi theo một hướng là đồng nghĩa trên
- Còn hành trình theo liền đường cũ
Nghĩa là sao đầy đủ giải bày
- Ví như xe cộ chuyển dời
Đi qua để lại dấu rồi vết xe
Các xe sau theo bề xe trước
Tìm vết xe lần lượt mà đi
Cứ theo đường cũ quyên di
Mở ra đường mới làm gì phải không
- Dĩ nhiên là theo đường dấu cũ
- Các xe kia hẹn kỹ hay chăng?
- Thưa không có hẹn đi chung
- Nhãn thức tâm thức đi cùng với nhau
Cũng không hẹn trước sau gì cả
Mà tự nhiên như đã thế thôi
- Thứ tự huân tập tính trời
Kinh xin Đại Đức một lời thuyết minh
- Các môn học họa hình làm toán
Ban đâu ai cũng chậm vụng về
Sau do cố gắng rành nghề
Trở nên mau lẹ muôn bề tính nhanh
Đấy chính là thói quen huân tập
Lâu ngày thành kiên lập tự nhiên
Trở thành phản xạ ngay liền
Nhãn thức tâm thức thuận duyên chính là
- Nhờ Đại Đức trẫm đà hiểu thấy
- Các thức căn còn lại cũng đều
Đầy đủ tính chất vừa nêu
- Trẫm nay đã hết nghi điều ấy rồi



32. Hành tướng của Xúc (Phassalakkhana)

Vua Lan Đà đồng thời tiếp hỏi:
- Còn xúc tâm sở khởi thế nào?
Có cùng sanh khởi theo sau
Mỗi khi nhãn thức duyên nhau với trần
- Cùng sanh khởi khi sanh nhãn thức
Các biến hành lập tức khởi sanh
Thọ tưởng tư nhất vân vân
Như bần tăng đã tấu trình Đại Vương
- Đúng như thế vẫn đương chưa tỏ
Xin Thánh Tăng nói rõ trẫm nghe
Hành tướng của xúc sao hề
- Xúc là đụng chạm các bề giao nhau
- Xin Đại Đức cho mau ví dụ
Như hai dê tranh thủ đấu nhau
Hai sừng của chúng cụng vào
Nhãn căn đụng với nơi nao sắc trần
Chỗ hai sừng chạm nhau là xúc
Như hai tay vào lúc vỗ nhau
Như nồi cũ mới chồng mau
Chỗ hai nồi tiếp dính màu xúc đây
Con mắt ngay sắc trần nhãn xúc
Còn lỗ tai nhĩ xúc âm thanh
Mũi hương tỷ xúc an nhàn
Lưỡi vị thiệt xúc cái thân khi mà
Tiếp vật trơn nhám đà thân xúc
Ý pháp thì ý xúc liền nhanh
Xúc là giao tiếp căn trần với nhau
- Rõ ràng hay lắm hiểu mau giải bày



33. Hành tướng của Thọ (Vedanalakkhana)

- Thế thọ tâm sở hành tướng thế
Nó ra sao để dễ nhận ra
- Khi khổ lạc xả đó là
Thọ tâm sở đấy khéo đà Đại Vương
- Xin cho nghe vài luôn ví dụ
- Như Đại Vương quân vụ xông pha
Thuở xưa xây dựng nước nhà
Ban thưởng trọng hậu gần xa công thần
Nhờ Đại Vương rộng ban chức vị
Nên đại quan phú quý vinh hoa
Thọ nhiều ngũ dục đó mà
Chính là Thọ đấy khéo đà Đại Vương
Có một người bình sanh làm thiện
Tích lũy nhiều các chuyện làm lành
Giữ giới bố thí độ sanh
Sau khi thân hoại mạng chung lên trời
Sống một đời an bình dục lạc
Thọ năm loài thiên sắc, thiên hương
Thiên thanh thiên nhạc thiên đường
Chính là Thọ đấy Đại Vương lãm tường
- Đã hiểu rành cám ơn Đại Đức



34. Hành tướng của Tưởng

- Tưởng tâm sở chức năng hành tướng?
- Tưởng chính là ghi nhận chụp nhìn
Tổng quát của vật cái hình
- Xin cho ví dụ thuyết minh tưởng này
- Như Đại Vương có người quan nọ
Lo giữ kho làm rõ siêng năng
Tài năng trách nhiệm chuyên cần
Trong kho tài sản tỏ tường phân minh
Năng chụp bắt bóng hình ghi nhận
Đó chính là bổn phận chức năng
Của Tưởng Tri Giác thông lanh
Đại Vương nên hiểu tưởng hành thế đây



35. Hành tướng của Tác Ý (Cetanalakkhana)

- Tác ý tâm sở gì hành tướng?
- Tác ý là khởi động ý căn
Khởi việc gì đó cho mình
Hoặc là tác ý thiệt tình người ta
- Trẫm muốn nghe một vài ví dụ
- Ví như người muốn tự chế liều
Thuốc độc nguy hiểm rất nhiều
Uống xong lại ép các người uống theo
Tự làm khổ xong rồi gây khổ
Trong thế gian một số quỷ ma
Tác ý làm ác thiệt mà
Lại xui kẻ khác khéo đà ác theo
Đến khi chết đọa vào đường khổ
Người làm theo đọa chỗ giống nhau
Có người chế tạo nước màu
Ngon ngọt bổ dưỡng uống mau tự mình
Rồi mời người thân tình cùng uống
Cả hai người đều luống khoái vui
Người làm việc thiện xong rồi
Khuyến hóa kẻ khác đồng thời làm theo
Đến khi chết cả hai đều được
Lên cõi trời hưởng phước an vui
Như vậy tác ý đồng thời
Chính là nghiệp đấy do gây quả lành
- Rất chân thành cám ơn Đại Đức



36. Hành tướng của Thức (Vinnanalakkhana)

- Còn thức căn chức năng hành tướng
Xin Thánh Tăng thương tưởng chỉ bày
- Thứ nhất nhận thức sự đời
Thứ hai thu nhập thức thời chân tâm
- Xin Thánh Tăng cho nghe ví dụ
- Như lính canh nhiệm vụ gác thành
Người này nhận thức rành rành
Kẻ đi người ở vua quan dân thường
Cũng như thế thức luôn biết rõ
Các pháp trần đúng chỗ đúng nơi
Sắc thanh hương vị xúc thời
Liễu tri tỏ rõ trên đời sáu căn
- Còn thu nhập lộ trình kinh nhiệm
- Người lính canh phương tiện thói quen
Biết rõ kẻ ác kẻ gian
Kể nào đáng trọng kẻ cần khởi nghi
Người thì thích người thì ghét bỏ
Các giác tri cảm thọ tham sân
Ở trong tâm sở tiến trình
Thức đều ghi nhận lưu hình thói quen



37. Hành tướng của Tầm (Vitakkalakkhana)

- Xin Đại Đức giảng Tầm Tâm Sở?
- Tầm chính là tìm chỗ Đại Vương
Tìm kiếm đối tượng dựa nương
- Xin cho ví dụ tỏ tường được chăng?
- Như con ong bay đi tìm kiếm
Đóa hoa tươi để liếm mật hoa
Đóa hoa nó thấy thoáng qua
Bay đi bay lại bay sà xuống hoa
Thưa Đại Vương đó là Tầm sở
- Bạch Thánh Tăng đã rõ hiểu rồi
Tạ ơn Đại Đức ban lời
Trẫm nay liễu ngộ lòng thời mừng vui



38. Hành tướng của Tứ (hay Sát) (Vicaralakkhana)

- Tứ Tâm sở chức năng hành tướng?
- Tứ chính là đối tượng xét xem
- Xin cho ví dụ hiểu thêm
- Sau khi ong kiếm được liền bông hoa
Nó quán sát đóa hoa rà soát
Đó chính là Tứ Sát trong tâm
Tứ luôn theo sát với Tầm
Như ong tìm thấy rồi cùng đậu hoa
Vang và tiếng khéo đà sau trước
Bóng với hình bóng được theo sau
Hai Tâm sở ấy liền nhau
- Cám ơn Đại Đức giảng mau hiểu liền



39. Lại hỏi về "Chú tâm" (Manasikara)

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Đại Đức đà có nói Chú tâm
Hỏi rằng gần giống Nhất tâm?
Khác gì Tâm sở tác Tầm Tứ tâm
- Tâu Đại Vương hỏi câu rất thú
Chú tâm là tác ý khởi tâm
Tương đương Tâm Tứ và Tầm
Khi đến thuần thục Nhất tâm đó mà
- Thật khó nhận biết và thấy vậy
- Vâng đại vương pháp đấy mơ hồ
Nếu không tu tập thêm ngờ
Nếu không thiền quán mù mờ thấy đâu



40. Những Tâm sở đồng sanh

- Bạch Đại Đức các tâm vừa chỉ
Như xúc thọ tác ý vân vân
Đều là Tâm sở đồng sanh?
- Thực ra không phải vì nhanh khó lường
Khi ta thấy tinh tường hoa sắc
Thích đóa hoa lập tức đồng sanh
Quá trình Tâm sở khởi hành
Xúc tác thọ tưởng nhất tâm vận hành
Tiến trình này diễn nhanh chớp nhoáng
- Vâng rất nhanh chỉ thoáng một giây
Nhưng ta phân tích được đây
Là xúc thọ tưởng tầm này được chăng?
- Không thể được quá nhanh vượt bực
- Xin Thánh Tăng tùy sức giải bày
- Như Quan bếp ngự dâng Ngài
Món ăn nhiều vị hòa hài rất ngon
Đại vương ăn món ngon như vậy
Không thể nào kể thảy vị riêng
Bùi thơm mặn ngọt ngay liền
- Không sao kể được hợp liên thành phần
Các tâm sở đồng sanh cũng thế
- Về chuyện này chưa thể hiểu ngay
Cúi xin Đại Đức trình bày
- Đại Vương có biết kia thời muối không?
- Bằng mắt trần đã ngay biết hết
- Có chắc rằng muối thiệt hay không?
- Tất nhiên muối đúng rành rành
- Nếu mà vị muối chưa từng nếm qua
Đại Vương lại khéo đà biết được
- Không thể nào nếu trước chưa từng
Đầu tiên lưỡi nếm phải dùng
Biết rõ vị mặn của thùng muối kia
Nhưng sau do không lìa kinh nghiệm
Vì đã từng muối nếm trải qua
Hình dáng màu sắc đúng mà
Biết ngay đúng muối khéo là phải thôi
Lưỡi nếm vị mắt thời thấy sắc
Biết bao nhiêu tâm đắc khởi lên
Trước đây kinh nghiệm hiện tiền
Phân tích Tâm sở liền liền được chăng?
- Bạch Thánh Tăng trình bày mẫn tiệp
- Tâu Đại Vương, Ngài tiếp nghe đây
Dùng cân đo được chăng Ngài

Vị mặn của muối hình hài ra sao
- Không thể nào cân đo vị mặn
- Thọ khó lòng đo đặng nhỏ to
Hằng chuỗi Tâm sở huống hồ
Làm sao phân tích lần mò cho ra
Danh pháp ấy khéo đà biến đổi
Sanh diệt nhanh quá đỗi không lường
Làm sao phân tích Đại Vương
- Tuyệt vời giải thích rõ ràng hay ghê



41. Về năm giác quan

Vua Lan Đà một hồi hỏi tiếp:
- Năm giác quan mẫn tiệp con người
Phát sanh do nghiệp tức thời
Là đồng hay khác trình bày được chăng?
- Năm giác quan có đồng có khác
Như ta trồng ngũ cốc trên đồng
Các loài giống khác nẩy mầm
Lớn lên trổ hạt kết thành khác nhau
Như vậy đó chung bầu đất nước
Ánh sáng phân là thuộc chung nhau
Lúa đậu mè bắp bể dâu
Lại là sai khác muôn màu phát sinh
Như thế đó thân tâm chung khắp
Các giác quan lại lập cái riêng
Chức năng sanh khởi liền liền
Vô cùng sai biệt nhãn tiền tùy duyên



42. Bất bình đẳng sai khác của chúng sanh là do nghiệp

- Bạch Đại Đức chung riêng đã hiểu
Nhưng ở đời đa thiểu vì đâu
Thân tâm ai cũng đủ nào
Ngũ quan cũng thế cớ sao bất đồng
Có những người thọ trường ít bệnh
Chẳng mấy khi mắc chuyện ốm đau
Có người chịu khổ rầu rầu
Đã nhiều bệnh tật lại mau chết liền
Có những người thiện duyên đẹp đẽ
Mặt sáng tươi sạch sẽ ưa nhìn
Có người xấu xí đen tuyền
Mặt mày dị hợm người liền tránh xa
Lại có người khéo đà phúc phận
Quyền uy sang thật đáng phục tùng
Có người bần tiện bung xung
Tấm thân hạ liệt kẻ khùng cũng khinh
Lại có người thông minh mẫn tuệ
Bật tài cao quán thế ai bì
Có người ngu dốt mê si
Đầu óc đần độn đứng đi lại què
Có những người muôn bề may mắn
Suốt cuộc đời tài vận hanh thông
Có người luôn gặp tai ương
Rủi ro bế tắc lại thường vô duyên
Lại có người ăn hiền ở phải
Lời từ hòa phải trái phân minh
Có người ăn nói cọc cằn
Miệng thì thô lỗ thân rành vũ phu
Lại có người hòa nhu tốt bụng
Lại có người vô dụng lẹo lươn
Nói ra sai khác ngàn muôn
Tạm phân mười bốn nhóm luôn loài người
Xin Đại Đức giải bày nghĩa tỏ
Tại vì sao lại có khác này?
- Dễ dàng thôi chuyện bình thường
Bần tăng không rõ trong vườn Đại Vương
Cùng chất đất hàng ngàn thảo mộc
Cùng tiết thời cùng gốc phù sa
Cây cối thảo mộc khéo đà
Muôn vàn sai khác cành hoa lá nhành
Trái cũng khác trái xanh trái đỏ
Hoa không đồng hoa nhỏ hoa to
Hương thơm màu sắc của hoa

Mùi vị của trái thật là khác nhau
- Vì chủng loại muôn màu sai biệt
- Các chúng sanh cũng thiệt bất đồng
Bởi vì hành nghiệp chẳng cùng
Khác nhau hạt giống nên không giống đời
- Xin Đại Đức trình bày giảng giải
- Đức Thế Tôn minh khải như sau:
Chúng sanh bởi nghiệp khác nhau
Sanh ra bởi nghiệp muôn màu khác sai
Nghiệp của mình hình hài thọ quả
Nghiệp chính là tạo giả tác nhân
Muôn loài chủ tể thế gian
Nghiệp là tông chủng lây lan dẫn truyền
Thế nào là được sanh bởi nghiệp?
Các chúng sanh huân tập thành nhân
Việc làm tốt xấu ác lành
Tạo nên sức mạnh tái sanh kiếp này
Như thế đó nghiệp nay sanh vật
Chẳng phải do có thật trời sanh
Hay là tự tạo tự sanh
Thế nào là nghiệp của mình liền theo
Khi tạo nghiệp nó đeo như bóng
Đi theo mình nào phỏng rời xa
Thiên đường nó cũng cùng ta
Đi xuống địa ngục cũng đà đi theo
Nghiệp hành trang dù nghèo dù khổ
Đi theo ta khắp chỗ sáu đường
Đi lên ba cõi phi thường
Vui khổ cùng thọ chung phần vinh quy
Đúng là nghiệp sầu bi sung sướng
Chính của mình chớ tưởng cho ai
Thế nào thọ quả nghiệp đời?
Chúng sanh tạo tác phải thời chịu thôi
Không thể trốn trên trời dưới biển
Nghiệp quả kia vẫn hiện ra mà
Tạo tác chủ thể thiệt là
Nghiệp làm mọi sự Ta Bà thế gian
Nghiệp tạo nên gian nan hoàn cảnh
Nghiệp dựng xây hình ảnh quốc gia
Cây lành trái ngọt tạo ra
Chiến tranh tạo tác người ta chết chùm
Nghiệp xây dựng hòa bình thịnh vượng
Nghiệp làm ra vạn tượng sum la
Nghiệp làm đổ nát tiêu ma
Nghiệp là chủ tể nghiệp là tác nhân

Nghiệp là giống dòng tông chủng loại
Phàm chúng sanh sinh hoại trên đời
Đều có dòng giống một nơi
Thân bằng quyến thuộc quê người gốc căn
Có quê hương xóm làng tổ quốc
Tự chúng sanh chọn được hay chăng?
Là do nghiệp quả buộc ràng
Trở thành chồng vợ họ hàng đồng tông
Thế nào là nghiệp cùng dẫn dắt
Vì thói quen đường tắt tìm cầu
Cho nên nghiệp dẫn gặp nhau
Nghèo nghèo sẽ nhóm giàu giàu tụ vầy
Lành tìm lành ác thời tìm ác
Kẻ xấu chơi với các ác nhân
Người hiền bạn với người hiền
Đồng khí tương ứng đồng thanh tương cầu
Thưa Đại Vương vì sao sai khác
Bây giờ Ngài liễu đạt hay chăng?
- Trẫm nay lãnh hội hoàn toàn
Cám ơn Đại Đức gia ân giải bày



43. Sớm ngăn ngừa điều ác

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Trẫm thường nghe họ nói thầy tu
Thường vì điều ác ngăn ngừa
Tại sao không đợi nó vừa đến nơi
Để dập tắt một hơi luôn tiện
- Việc ác ngừa việc thiện chăm tu
Càng sớm càng tốt mới thu
Được nhiều lợi ích để lâu hiểm nghèo
- Tại vì sao phải rào đón trước?
Tâu Đại Vương khát nước mới sai
Người đi đào giếng trễ thay
Làm sao có nước sẵn ngay mà dùng
Phàm tu hành ung dung cũng vậy
Đợi khổ ra mới chạy đi tu
Thời là muộn quá lắm ru
Như khi đói bụng mới lo ruộng cày
Làm như thế ắt thời không kịp
Cơn đói lòng hết dịp được ăn
Ví như bảo vệ hoành thành
Chờ cho giặc đến mới đành luyện quân
Rèn vũ khí luyện dần ngựa chiến
Như thế thời nguy biến lắm thay
- Hoàng cung bị giặc chiếm ngay
- Cũng như thế đó tu hay tính liền
Sớm ngăn ngừa mối duyên việc ác
Sớm lo toan làm các điều lành
Đợi khi nước đến ngang chân
Thì không kịp nữa thôi đành buông tay
Đức Thế Tôn trước đây có dạy:
"Người khôn ngoan tìm lợi cho mình
Không như buôn thóc ngông nghênh
Con đường lựa chọn gập ghềnh mà đi

Khi gãy trục xe thì ngồi khóc
Được ích gì chỉ nhọc thân thôi
Người ngu làm ác lại thời
Cũng như thế đó muộn rồi người ơi"



44. Lửa địa ngục

Vua Lan Đà một hồi lại hỏi:
- Nhiều tỳ kheo đã nói trẫm nghe
Lửa địa ngục nóng trăm bề
Vạn lần hơn lửa nắng hè trần gian
Quăng cục đá vào trong đống lửa
Dưới trần gian đá tựa trơ trơ
Trong lửa địa ngục một giờ
Bị cháy tiêu mất không chờ bao lâu
Đó là điều không sao tin được
Các vị này còn lược thuật rằng
Làm ác bị đọa chúng sanh
Lửa đốt địa ngục ngàn năm vẫn còn
Tảng đá mất chúng sanh không mất
Chuyện khó tin bất cập khó lòng
Na Tiên Đại Đức đáp vòng:
- Đại Vương học rộng biết không con gì
Ăn sạn sỏi mà thời tiêu hóa?
- Các con công ăn đá không sao
- Dưới nước thì thủy tộc nào?
Thuồng luồng cá sấu có bầu cũng ăn
- Thế sạn sỏi có chăng tiêu hóa?
- Chắc phải tiêu nên đã thải ra
- Trứng trong bụng chúng tiêu ma?
- Thưa không trứng vẫn nguyên mà Thánh Tăng
- Tâu Đại Vương bần tăng nghi lắm
Bởi là vì sạn cứng trứng mềm
Sạn tiêu mà trứng còn nguyên
- Sạn tiêu bao tử bóp nghiền nên tan
Còn buồng trứng chức năng nuôi dưỡng
Nên trứng kia vẫn luống còn nguyên
Hai bên sinh diệt hiển nhiên
Chức năng công dụng quả liền khác nhau
- Cũng như thế lửa ngầu địa ngục
Đá cháy tiêu vì sức nóng thiêu
Chúng sinh nghiệp lực còn nhiều
Nên không tiêu cháy chịu điều khổ đau
Hai bên có khác nhau năng lực
Chịu công năng nguồn sức không đồng
- Cúi xin Đại Đức giảng cùng
- Tảng đá bị cháy bởi dùng sức thiêu
Còn chúng sanh không tiêu không diệt
Là bởi vì luật nghiệp duy trì

Nghiệp ác sức mạnh không bì
Kéo dài mạng sống hết thì quả gieo
Nghiệp chưa hết không tiêu cháy được
- Xin Thánh Tăng sơ lược nói thêm
Các loài động vật hay ghiền
Ăn xương thú khác khi liền có mang
Xương tiêu tan mà thai phát triển
Chính bởi vì biểu hiện nghiệp duyên
Các bà mệnh phụ phu nhân
Có thai thường thích ăn thêm sơn hào
Ăn thịt cá để vào tẩm bộ
Cho thai nhi được hỗ trợ thêm
Thịt tiêu cho bé chắc bền
Đều do nghiệp lực tạo duyên như vầy
Chúng sanh ác đọa đầy địa ngục
Chịu lửa thiêu do sức nghiệp duyên
Lửa to mà mạng vững bền
Đều do nghiệp lực giữ liền thân đây
- Câu trả lời của Ngài đích đáng



45. Nước dựa khí

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Các sa môn thường nói thuyết rằng
Đất dựa nước ở trên không
Nước thời dựa khí hư không ngay liền
Lúc bấy giờ Na Tiên Đại Đức
Có cái bình lọc nước mang theo
Đưa bình lược nước lên cao
- Nước bình do khí sít sao duy trì
- Vâng đúng thế nước thì lơ lửng
Trong hư không lại đứng một mình
Duy trì nâng đỡ thiệt tình
Đã hiểu hiện tượng phân minh tỏ tường



46. Niết Bàn

- Thưa Đại Đức Niết Bàn tịch diệt
Cớ làm sao bi liệt như trên?
- Niết Bàn là diệt ngay liền
Hoàn toàn ngưng nghỉ hiện tiền trống không
Các chúng sinh trần hồng chi phối
Mãi trôi lăn biển rối cuộc đời
Quẩn quanh lục đạo luân hồi
Mãi chìm đắm giữa hồ bơi tình trường
Lọt vào đường bủa vây phiền não
Của sanh già bệnh lão tử vong
Ưu sầu thống khổ lòng vòng
Thinh văn La Hán thoát sông mê trần
Nhờ tu tập phát sanh trí huệ
Nên các ngài thoát bể trầm luân
Liễu ngộ sinh tử căn trần
Không còn trôi dạt sáu đường sầu đau
Đã chấm dứt nguồn sầu dục ái
Đã dẹp tan cửa ải vô minh
Thủ hữu diệt tận vô hình
Sanh già bệnh chết thiệt tình hoàn không
Gốc phiền não hết còn khởi động
Mọi nhân phiền đều đứng lặng thinh
Đúng là tịch diệt thiệt tình
- Thánh tăng hay lắm nghiêm minh luận bàn



47. Ai sẽ đắc Niết Bàn?

Đức vua liền nêu lên thắc mắc:
- Ai tu hành đều đắc Niết Bàn?
- Cũng không phải vậy Đại Vương
Chỉ người chánh pháp chí tâm tu hành
Đạt giác ngộ hành thâm trí độ
Đã vào sâu những chỗ nhiệm mầu
Dứt bỏ các pháp bi sầu
Thấy rõ tứ đế đắc thâu Niết Bàn



48. Làm sao biết Niết Bàn là tối thượng lạc?

- Chưa giác ngộ làm sao biết được
Niết Bàn là thượng lạc tối ưu?
- Đại Vương muốn biết sao ư?
Ví như có kẻ bị tù chặt tay
Hỏi Đại Vương kẻ này biết khổ?
- Lẽ đương nhiên khổ đó biết mà
- Làm sao biết khổ thiệt là
- Bởi vì nghe tiếng kêu la thọ hình
Những nạn nhân thật tình đau khổ
Quằn quại đau thấy rõ khóc than
- Dầu chưa chứng đắc Niết Bàn
Nhưng nghe những vị thánh nhân thuật lời
Lại thấy họ sống đời thanh tịnh
Luôn an vui thiền định bình an
Cả ngày thanh thản lạc nhàn
Cho nên xác định Niết Bàn tối ưu
- Câu trả lời thẳng thù đúng lắm



49. Có Phật không?

Vua Lan Đà bất thần hỏi kháy:
- Thưa Thánh Tăng đã thấy Phật chưa?
- Muôn tâu bệ hạ thưa chưa
- Thầy của Đại Đức thấy chưa Phật ngài?
- Tâu Đại Vương vẫn thời chưa thấy
- Vậy thật không Phật ấy trên đời
Đại Đức chẳng thấy Phật rồi
Các thầy Đại Đức lại thời cũng không
Ngài Na Tiên lòng vòng bèn hỏi:
- Núi Tuyết Sơn cao trội có sông
Đa Na Đì đó đúng không
Đại vương đã thấy suối dòng này chưa?
- Thưa Đại Đức, thưa chưa có thấy
Phụ thân và tiền bối Đại Vương
Đã từng thấy nó hay không?
- Cũng chưa từng thấy con sông bao giờ
- Vậy không ngờ Đa Na không có
Vì Đại Vương chẳng rõ con sông
Mà các tiền bối Đại Vương
Cũng chưa hề thấy con sông Đa Nà
- Sông Đa Nà thiệt ra là có
Chính bởi vì có chỗ sách ghi
Những người từng thấy không nghi
Họ bèn kể lại chuyện về con sông
- Tâu Đại Vương Thế Tôn cũng vậy
Mặc dù thần chưa thấy Thế Tôn
Các thầy tôn quý cũng không
Nhưng vì kinh sách vẫn còn chép ghi
Các thánh tích khi ngài tại thế
Giáo pháp ngài còn để thế gian
Lại còn nhiều vị thánh tăng
Cùng hàng La Hán vẫn thường kể luôn
- Câu trả lời thật giòn hay lắm



50. Phật là tối thượng tôn bảo

- Các sa môn vẫn thường hay nói
Rằng Phật là bậc tối thượng tôn
Tối thắng cao quý vô ngần
Thế gian vô đối đúng chăng chuyện này?
- Tâu Đại Vương chuyện đây đúng thế
- Thưa Thánh Tăng sao thể như trên
Ngài vừa xác nhận ngay liền
Chưa hề thấy Phật nhãn tiền đó thay?
- Tâu Đại Vương dù Ngài chưa thấy
Biển bao giờ biết đấy mênh mông
Biển sâu thẳm rộng thênh thang
Đại Vương biết thế dù không thấy mà
- Đúng như thế trẫm đà biết vậy
Bởi năm sông đều thảy tuôn vào
Lượng nước vô tận ào ào
Ngày đêm về biển biển nào chuyển lay
Biển không tràn nên hay biết được
Biển mênh mông sau trước vô lường
- Cũng như thế đó thánh tăng
Dự Lưu La Hán tựu thành vô vi
Đạt giải thoát tức thì định tuệ
Số này đông chẳng thể nghĩ bàn
Họ đều tịch diệt Niết Bàn
Đều là đệ tử chân thường Thế Tôn
Nhờ vậy nên biết luôn Đức Phật
Chính thật là bậc tối thượng tôn
- Thánh Tăng, Ngài dạy rất giòn
Trẫm nay liễu ngộ hết còn tồn nghi



51. Phật tối thắng như thế nào?

Vua Lan Đà tức thì lại hỏi:
- Đồng ý là Phật tối thượng tôn
Tối thượng tối thắng tối tôn
Cúi xin Đại Đức vì con giải bày
- Bậc tối thượng vượt người khắp cả
Thầy nhân thiên bậc đã liễu tri
- Làm sao biết được tức thì?
Nghe mười danh hiệu sẽ thời hiểu ngay
Đức Thế Tôn trời người xưng tán
Đại Phạm Thiên bậc đáng kính tin
Đệ tử được Phật chân truyền
Đủ điều minh chứng ngay liền chuyện trên
- Các chuyện này nhân duyên nào có?
- Đã được ghi rất rõ trong kinh
- Làm sao có được niềm tin?
- Đại Vương nghe đồn giỏi toán phải không?
Tâu đại Vương theo ai học được
- Trẫm học theo ngày trước sách xưa
Của nhà toán học Ti Sa
Ngày nay đã chết nhưng mà toán va
Dù là xưa nhưng nay thông dụng
- Chuyện Phật kia cũng đúng như vầy
Mặc dầu Đức Phật tịch rồi
Các vì đệ tử nối đời truyền lưu
Hiện bây giờ ta tu theo giáo
Xuất thế gian thấu đáo chuyên cần
Đức Phật tối thắng trên trần
- Cám ơn Đại Đức gia ân giải bày



52. Thấy Phật

- Pháp mà Phật giáng trần đã thuyết
Pháp đó sao hay tuyệt thế nào?
- Pháp đó khiến được bước vào
Con đường chứng đắc nhiệm mầu Thanh Văn
Tâu Đại Vương những ai đắc pháp
Có nghĩa là đã gặp Như Lai
- Đúng là như thế không sai?
Thế Tôn đã thuyết một hai rằng là:
"Ai thấy pháp tức là thấy Phật
Thấy Như Lai chính thật pháp này"
Không còn thắc mắc ưu hoài
Băn khoăn tự hỏi sao hay Niết Bàn
Cũng không hỏi hiện thân Đức Phật
Không luận bàn chân thật trí năng
Đức hạnh tối thắng vô ngần
Quả thánh vô thượng miễn bàn Thế Tôn
- Trẫm hi vọng theo đường chân lý
Siêng năng tu tùy hỷ pháp thường
Dám mong Đại Đức chỉ đường
- Bần tăng đâu dám xem thường Đại Vương



53. Khi chết ngũ uẩn diệt theo

Đức vua lại bất ngờ hỏi tiếp:
- Khi chúng sanh bị chết ở đây
Tái sanh chỗ khác liền ngay
Thì thức của chúng có lìa bản thân
Rời ngũ uẩn tái sanh kiếp khác?
- Chúng sanh đi thì thức diệt theo
Ngũ uẩn cũng mất cái vèo
- Thế thì Đức Phật cớ sao thuyết rằng
Chúng sanh hằng đi theo nghiệp quả
Thức sẽ đi nương gá tái sanh
- Đúng là như thế Đại Vương
- Cúi xin Đại Đức giảng tường phép sanh
- Thức tái sanh gọi là Kết thức
Có nghĩa là cái thức giao liên
Kiếp sau kiếp trước nối liền
Khi chết thức diệt không phiền đi theo
Thức tác động chuyển vèo nháy mắt
Thành kết sanh thức bắt đi sang
Cảnh giới kiếp mới khác liền
Như ta mồi lửa cây đèn chuyền nhau
Lửa truyền mau đèn đây đèn đấy
Thức đi theo như thế Đại Vương
- Xin thêm ví dụ bình thường
- Đại Vương có học các môn với thầy
- Đúng như thế học thầy hồi nhỏ
- Hỏi Đại Vương toán số có chăng
Từ đầu thầy giáo rành rành
Đến ngay cửa miệng bay sang đầu Ngài
- Không có chạy qua ngay như thế
- Khi Đại Vương cái thế học hay
Kiến thức hiểu biết của thầy
Chắc là cạn hết vì Ngài truyền sang
- Không phải vậy y nguyên kiến thức
Chẳng có gì nhọc sức đi qua
- Tái sanh cũng thế đó mà
Khi chết thức diệt chẳng là đi theo
Nhưng thức ấy đi vào tác động
Hướng tâm trong niệm đúng duyên sanh
Liền theo cảnh giới chuyển nhành
Kết sanh thức mới tựu thành thân tâm
- Thưa Thánh Tăng trẫm nay đã rõ



54. Về Đa Gu

- Có một chữ người thường sử dụng
Vê Đa Gu nghĩa bóng là người
Vệ Đa thậm đạt tuyệt vời
Có hàm ý nghĩa vô vi chăng là?
- Theo Phật Giáo không là thâm diệu
Vê Đa Gu không hiểu cao siêu
Bây giờ được sử dụng nhiều
Để chỉ những bậc mới vào thiền môn



55. Nếu chết mà diệt hết thì thoát khỏi nghiệp

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Quay trở về câu nói trước đây
Khi chết ngũ uẩn diệt ngay
Nghĩa là diệt hết thân nay hết còn
- Tâu Đại Vương đúng là như vậy
- Chẳng có gì hết thảy chuyển sanh
- Tạm thời có thể hiểu thành
- Vậy thì tiện lắm ác đành thảnh thơi
Nếu trên đời có làm chuyện ác
Như giết người hợp tác soán ngôi
Đến khi chết hết nghiệp rồi
Sang cảnh giới mới trẫm thôi thoát nàn
Không bị trả quả làm kiếp trước
- Tâu Đại Vương không được thế đâu
Chúng sanh trả quả đã gieo
Không ai thoát được việc nào kiếp xưa
Chỉ có bậc đã chừa sanh tử
Không tạo nên lành dữ nghiệp nhân
Thì mới chấm dứt nghiệp duyên
- Tại sao Đại Đức nói liền diệt tiêu
- Đại Vương có nhớ điều xử phạt
Tên trộm xoài lang bạt vườn cây
- Trẫm còn nhớ rõ chuyện này
- Trộm xoài ngụy biện việc sai thế nào?
- Y nói rằng trái xoài tôi hái
Ở trên cành mọc trải trên cây
Còn xoài của gã trồng này
Đã tiêu trong đất tới nay nào còn
- Rồi Đại Vương phán sao thành tội?
- Trái mọc mầm thành cội cây xanh
Từ từ đâm nhánh trổ cành
Đâm hoa kết trái trên nhành thân cao
Trái dưới đất ra hoa kết trái
Trái nhà ngươi trái đấy sinh ra
- Nghiệp kia cũng thế đó mà
Thân tâm tuy diệt nghiệp là mầm cây
Nó thuận thời ra hoa kết trái
Ở thân tâm người mới kiếp sau
Người hái chịu tội thế nào
Chúng sanh cũng thể tròng vào nghiệp duyên
- Đại Đức là thập toàn trí huệ
Có công năng cái thế luận sư
- Dạ không dám nhận Đại Sư



56. Nghiệp trú ở đâu

Đức vua lại miên man tiếp hỏi:
- Nghiệp dữ lành trú cội ở đâu?
- Thật là khó nói nơi nào
Nghiệp hằng theo sát không sao tách rời
Từ cảnh đời này sang đời khác
Nghiệp theo ta luôn được tùy hình
- Làm sao thiện ác phân minh
Chỗ này việc ác chuyện lành chỗ kia
- Thưa không thể chia lìa thiện ác
- Xin Thánh Tăng cho các chứng minh
- Ví như cây lớn vươn mình
Đơm hoa kết trái trên cành sum suê
Đại Vương có trăm bề chỉ rõ
Trái đỏ xanh ở chỗ nào không
- Làm sao có thể chỉ rành
- Cũng như thế đấy chúng sanh nghiệp đời
Nó luân lưu đời đời kiếp kiếp
Chẳng biết khi lại tiếp trổ hoa
Nhưng mà chắc chắn xảy ra
Thiện thì an lạc ác đà khổ đau
- Thật tuyệt vời Thánh Tăng lý giải
Việc nghiệp duyên phải trái phân minh
Trẫm nay thấu hiểu thiệt tình
Cám ơn Đại Đức khai ân mẫn từ



57. Biết còn tái sanh?

- Làm sao biết mình còn tái thế
Việc tái sanh có thể biết chăng?
- Đương nhiên biết rõ, Đại Vương
- Làm sao mà biết được rằng tái sanh
- Người làm ruộng siêng năng cày cấy
Lại bỏ phân chăm thảy ruộng đồng
Gió hòa mưa thuận trời thương
Bác nông biết chắc có cơm ăn rồi?
- Vâng đúng thế thuận thời trúng vụ
- Nghiệp dữ lành đầy đủ như trên
Cũng thời đoán biết ngay liền
Tái sanh chuyển thế hiện tiền kiếp nay



58. Phật ở đâu?

- Đại Đức nói Phật là có thật?
- Đúng thế rồi Đức Phật nhiệm mầu
- Vậy giờ Đức Phật ở đâu?
- Hiện giờ Phật đã vào sâu Niết Bàn
Nên bần tăng không sao biết được
Ngài ở trên cõi phước báu nào
- Bạch Đại Đức tại vì sao?
- Thí như ngọn lửa nhiệm mầu đã tan
Có thể biết lửa tàn nơi chỗ?
- Không thể nào biết rõ lửa đi
- Niết Bàn tịch diệt cũng y
Tuy nhiên giáo pháp uy nghi vẫn còn
Có thể chỉ con đường giải thoát
Mà Như Lai lưu loát rộng truyền
- Trẫm nay đã hiểu nguồn cơn
Cám ơn Đại Đức gia ân giải bày



59. Thương yêu cái thân?

Vua Lan Đà bỗng nhiên hỏi tiếp:
- Các tỳ kheo thương tiếc bản thân
Nâng niu chăm sóc ân cần
Thương yêu quá lắm mạng thân của mình?
- Đại Vương phán thật tình không đúng
- Các tỳ kheo không khứng nhịn ăn
Không mặc y bó châu thân
Ở trong nghĩa địa không thường trú cư
Không ngủ đất luật xưa đã bỏ
Ăn đủ no có chỗ ngủ êm
Mặc y do thí chủ dâng
Phước tướng đẹp đẽ tròn hồng thịt da
Hơn thế nữa râu đà cạo nhẵn
Cắt móng tay đã sẵn kéo kìm
Ngủ điều độ lắm an nhàn
Tắm rửa sạch sẽ châu thân bốn mùa
Một đời sống thật vừa bảo trọng
Nói thương thân thật đúng đó mà
- Đại Vương đánh trận chăng là?
Hỏi rằng có lính khéo đà bị thương
Lính bị thương làm sao săn sóc
- Tất nhiên là cho bọc phía sau
Cử thầy thuốc lại cùng nhau
Để mà chăm sóc cho mau phục hồi
Họ chăm sóc từng người sao thế?
- Chùi vết thương sạch để đắp lên
Các loài thuốc dán dịu mềm
Rồi lấy vải nhuyễn băng liền vết thương
- Làm như vậy quan tâm thương thế?
- Nào phải đâu cốt để chóng lành
- Sa môn chăm sóc bản thân
Cũng không có phải yêu thương thân mình
Nhưng thực tình muốn dùng thân ấy
Để siêng năng phát khởi hạnh lành
Dùng thân tinh tấn tu hành
Cho nên ba việc thế gian tìm cầu
Ăn mặc ngủ làm sao cho sướng
Nhưng thầy tu chỉ tưởng đủ vừa
Tri túc thấy đủ là chừa
Quán không tham luyến mứa thừa thọ dung
Lại quán tưởng cái thân bất tịnh
Có chín nơi luôn dính mùi hôi
Lại tuôn các chất eo ơi

Đáng nhờm gớm ghiếc than ôi uế bùn
Như vậy là yêu thân bảo trọng
Nâng niu thân cho sướng thật không
- Quá hay cao thượng các tăng
Trẫm đây đánh giá lăng nhăng mất rồi



60. Bậc toàn giác biết tất cả?

- Thưa Đại Đức Phật là toàn giác
Tức là Ngài biết tất phải không?
- Ngài là Toàn Giác Thế Tôn
Nên Ngài có tuệ trí luôn bao trùm
- Đức Thế Tôn trí gồm tất cả
Thế sao Ngài không đã chế ra
Giới luật cho khắp tăng già
Thay vì chờ đợi dần dà chế sau
Khi các vị tỳ kheo phạm giới
- Trên thế gian tài giỏi nhiều thầy
Lương y trị bệnh khéo thay
Họ chế thuốc trước hay là chế sau
- Pha chế thuốc phải sau định bệnh
Còn tùy theo nhẹ nặng định liều
Cân đo đong đếm ít nhiều
Xong rồi chế thuốc đúng điều trong kinh
- Cũng thế đó nghiêm minh giới luật
Phải tùy theo có thật phạm rồi
Như cho thuốc phải tùy thời
- Thật là dễ hiểu những lời Thánh Tăng



61. Tại sao Phật không giống cha mẹ ngài?

Vua Lan Đà miên man lại hỏi:
- Thưa Thánh Tăng phải nói Thế Tôn
Có băm hai tướng hoàn toàn
Tám mươi vẻ đẹp đại nhân sáng ngời
Ví dụ như da người sáng láng
Như vàng ròng tươi sáng hào quang
Độ chừng một sải chung quanh
- Đại vương đúng thế kim thân phi thường
- Thế phụ hoàng tướng sang như vậy
Và mẹ ngài đều thấy thế sao?
- Thưa không họ chẳng có nào
- Thật kỳ lạ nhỉ. Con đầu giống cha
Hoặc giống mẹ mới là truyền thống
Con đầu lòng chẳng giống mẹ cha
Điều này chứng tỏ người ta
Nói hơi quá đáng thiệt là khó tin
Na Tiên bèn mỉm cười chợt hỏi
- Tâu Đại Vương thấy cội sen tươi?
- Hồ sen trẫm đã thấy rồi
- Hoa sen được mọc tanh hôi từ bùn
Sinh từ bùn lớn lên trong nước
Khi trổ hoa ắt được giống bùn
Hoặc là giống nước thối um
- Trong bùn mà chẳng hôi tanh mùi bùn
Lại không mang lùng nhùng nước bẩn
- Đức Như Lai khánh đản sinh ra
Là do hòa hợp mẹ cha
Nhưng trông không giống như là hoa sen
Vì tự thân ngài mang giống khác
Đó chính là mầm gốc Như Lai
Phật chủng đã có trong ngài
Tựu thành tích lũy muôn đời siêng tu

Do công năng sinh từ phước tướng
Được tạo nên vượt tưởng thế nhân
- Ví dụ sen mọc trong bùn
Hạ mầm Phật chủng vô cùng là hay



62. Thực hành phạm hạnh (Brahmacari)

- Đức Thế Tôn thực hành phạm hạnh
Cũng giống như các đấng Phạm Thiên
- Đúng vậy Phật cấy thiện duyên
- Phật là đệ tử Phạm Thiên mất rồi
- Theo Đại Vương hai người sư đệ
Sự giống nhau là thế thầy trò
- Đúng như vậy đó trẫm cho
- Bần tăng nghe nói nhà trò Đại Vương
Có voi chúa "tình thương hạnh phước"
- Thật đúng là trẫm được voi này
- Voi này rống tợ chim hay
Có tên là Thứu trên trời Tuyết Sơn
- Đúng như vậy rống hơn chim quý
- Vậy voi là chim Thứu học trò
- Thưa không phải thế đâu mà
- Thế sao lại bảo Phật trò Phạm Thiên
Đức Phật lại tự mình giác ngộ
Còn Phạm Thiên nhiều chỗ chưa thông
Còn học giáo pháp Thế Tôn
Ai nhận đệ tử ai đôn làm thầy
Câu chuyện này Đại Vương phải biết
- Phải đúng rồi trẫm thiệt ngu ngơ
- Đại Vương sắc bén không ngờ
- Không đâu nào dám còn nhờ Thánh Tăng



63. Ai truyền cụ túc giới cho Phật?

Vua Lan Đà miên man lại hỏi:
- Làm thế nào để gọi là tăng
Thọ cụ túc giới hoàn toàn
- Phải cần có đủ ba lần xác minh
Một yết ma niệm tình đồng ý
Hai là thầy xét kỹ cho tu
Ba là tăng chúng các sư
Hội đồng thọ giới mẫn từ chứng minh
- Đức Thế Tôn có chăng cụ túc
- Ngài là người giới túc tối cao
- Làm lễ cụ túc người nào
Ai người tế độ người đâu chứng trình
- Đức Thế Tôn thực tình viên mãn
Các giới đầy xứng đáng tối cao
Nhưng Ngài không có thầy nào
Cũng không tăng hội dãi dầu chứng minh
Đức vua quay mặt nhìn quần chúng:
- Xin các người làm chứng cho ta
Na Tiên Đại Đức vừa qua
Tuyên bố cụ túc có ba chuyện là
Thầy yết ma thêm thầy tế độ
Và tăng đoàn toàn bộ chứng minh
Nhưng mà Đức Phật thiệt tình
Cả ba không có sao thành túc viên
Ngài Na Tiên mỉm cười không nói
Đức vua bèn tức tối tấn công
- Rõ ràng Đức Phật chưa xong
Tựu thành cụ túc sa môn thượng thừa
Ngài Na Tiên bấy giờ mới hỏi:
- Tâu Đại Vương tức tối phùng mang
Không là bản tính Đại Vương
Đại Vương trầm tĩnh anh hùng kiêu sa
Đại Vương có tính đà như vậy
Tại vì đâu mà thảy tựu thành
- Dễ mà trẫm hiểu điều lành
Lánh xa điều dữ tầm thường người trêu
Khi trẫm thấy những điều ấy xấu
Chỉ nói nên tính ấu trĩ thôi
Nên bèn tự chế lần hồi
Lâu thành bản tính trong người trẫm đây
- Có nhiều người biết là tính xấu
Nhưng không sao mà dấu chúng đi
- Bởi vì huân tập sâu dày

Cho nên nhiều kiếp mà thời không xong
- Tâu Đại Vương, Ngài nghe cho kỹ
Giới ban đầu là để ngăn ngừa
Vọng động thô tháo khi vừa
Phát sinh thân khẩu đi sâu dần dần
Khi tới ý tự thành cụ túc
Đức Thế Tôn viên túc tột cùng
Bởi Ngài rèn luyện khẩu thân
Ý căn thanh tịnh vô lường kiếp qua
Bởi Ngài đã khéo đà huân tập
Các hạnh Ba La Mật thâm sâu
Đi vào rốt ráo nhiệm mầu
Trở thành Toàn Giác biết đầu biết đuôi
Thấy ngược xuôi thế gian các pháp
Biết chỗ nào phải chấp ngăn ngừa
Chỗ nào tăng trưởng cho vừa
Chỗ nào chế giới để chừa tật hư
Nói cách khác tâm như giới luật
Đức Như Lai sống thật trong tâm
Biểu hiện cụ giới nơi thân
Nằm ngồi đi đứng đối nhân mẫn từ
Phật xử thế khéo đều mẫu mực
Nét đoan nghiêm hết sức từ hòa
Chín chắn mô phạm nét hoa
Tuyệt hảo toàn bích đúng là Thế Tôn
Đức Như Lai viện toàn túc giới
Không có thầy vì giới trong tâm
Giới là bản thể thân tâm
Một khi giác ngộ tăng nhân rộng truyền
Đem giáo giới ban liền tăng chúng
Khiến siêng tu theo đúng không lầm
Không còn lỗi nhỏ trong tâm
Các tầng thánh quả dần dần hoàn chân
Tâu Đại Vương, khi Ngài tự chế
Các tật hư là để phát huy
Ngài đà khéo biết nghĩ suy
Theo chân Đức Phật mà đi đúng đường
Nhưng lộ trình phi thường Đức Phật
Sâu dày hơn và rất lâu xa
- Trẫm đà hiểu được gọi là
Dám mong Đại Đức thiết tha giải bày
- Về điều này bần tăng đã nói
Là ba mươi pháp lõi của Ngài
Bố thí trì giới là hai
Xuất gia trí huệ đại khai tâm từ

Đức Phật đã trọn tu toàn hảo
Thế gian này tuyệt báu là Ngài
Tự thành túc giới tuyệt vời
Pháp sanh đã tới xưa nay phi thường
Không ai đủ đức trên Đức Phật
Và cao hơn chân thật giới lành
- Cho nghe ví dụ được chăng?
- Đại Vương tối thượng trần gian nước này
Trong cả nước không ai hơn được
Oai đức Ngài lấn lướt mọi người
Có ai vượt trội trên Ngài?
Giả sử có kẻ đòi ngồi bên trên
- Trẫm sẽ chém đầu liền tên đó
- Cụ túc viên giới độ Như Lai
Cũng như vậy đó không sai
Cụ túc giới của Phật ngài tối cao
Ai có ý truyền trao giới đức
Cho Như Lai lập tức chết ngay
Vì thiếu giới đức sâu dày
Định đức tuệ đức nên thời nát tan
- Trẫm đã hiểu thế gian không có
Nhóm thánh tăng đầy đủ oai nghi
Truyền giới cho Phật tùy nghi
- Đại Vương không phải xin Ngài hiểu cho
Vua bất ngờ ngạc nhiên liền hỏi
- Cớ tại sao lại nói rằng không?
- Có ba nhóm thảy thánh tăng
Đã về cu hội giới truyền Như Lai
Nhóm đầu là nhóm Ba La Mật
Nhóm thiện tăng quả thật thứ hai
Thứ ba nhóm quả tăng hay
Cho nên Đức Phật nói bài như sau:
"Người nào có nhiệm mầu tâm chánh
Lại siêng năng trực hạnh làm lành
Giữ giới định tuệ đúng đường
Thành tựu bốn quả ta thường gọi Tăng"
- Thưa Thánh Tăng trả lời hay lắm



64. Nước mắt nào là thuốc? Nước mắt nào là độc dược?

- Thưa Đại Đức trẫm thường nghe nói
Trên thế gian hai loại lệ rơi
Một loài thần dược tuyệt vời
Một loài độc dược chết người như chơi
Xin Thánh Tăng trình bày cặn kẽ
Hai chuyện này đúng nhẽ hay chăng?
- Đúng là có thật rành rành
- Cúi xin Đại Đức gia ân giải bày
- Nước mắt do hận thù uất ức
Do sầu bi bực tức não phiền
Là loài nước mắt đảo điên
Vốn là độc dược gây liền khổ đau
- Tâm cao thượng lệ trào xúc cảm
Như nghe kinh tâm khảm định thiền
Hỷ hoan bi mẫn nỗi niềm
Đó là lệ thuốc rửa phiền diệu hoa
Thật là hay thật là bổ ích
Nước mắt rơi cũng tích công năng
Có loài thuốc độc phiền mang
Có loài thần dược hỷ hoan rửa lòng
- Thưa Thánh Tăng thật là bổ ích



65. Tham luyến và dứt tham luyến

- Tham luyến và dứt luôn tham luyến
Hai hạng này khác tuyến ra sao?
- Còn tham luyến còn vào dính mắc
Luyến không còn dính mắc bèn không
- Đã bằng lòng sống trong trời đất
Ai cũng ưa ăn mặc đẹp ngon
Thọ dụng ngũ dục cho giòn
Thì chuyện dính mắc hoặc không khó bàn
- Đúng là cả hai bên đều thọ
Dụng giống nhau tâm có khác nhau
Người tham thì họ đắm say
Miệt mài ngũ dục ngất ngây tìm cầu
Người không luyến thọ sao vừa đủ
Họ mặc ăn nghỉ ngủ có chừng
Để mà giữ mạng nuôi thân
Duy trì tu tập để hành hạnh cao
Người như thế làm sao dính mắc
Lìa trần ai chứng đắc Niết Bàn
- Trẫm đà lãnh hội gốc tham
Đều do tâm khiến tâm làm thoát ly



66. Trí huệ ở đâu?

- Thưa Đại Đức nằm đâu trí huệ?
- Nó không hề trú xứ nơi đâu
- Trí huệ không có vậy sao?
Na Tiên Đại Đức xuýt xoa hỏi rằng:
- Tâu Đại Vương ở đâu thế gió?
- Làm thế nào chỉ chỗ gió đây
- E rằng không có gió này
Đức vua ha hả bỗng cười thật to
- Bạch Thánh Tăng bất ngờ lanh trí
Trí huệ Ngài tinh túy cao siêu
Trẫm nay khâm phục rất nhiều
Nhờ ơn Đại Đức nói điều bảo ban



67. Luân hồi (Samsara)

- Thưa Thánh Tăng luân hồi chuyển thế
Là làm sao đại thể thế nào?
Luân hồi sinh tử đường vào
Tới lui sống chết tròng đầu chúng sanh
Trong thế gian sanh ra rồi chết
Chết xong rồi xa biệt nhân gian
Cấu sinh trở lại trần gian
Sẽ rồi lại chết lữa lần thế gian
Cứ như thế sinh sinh, diệt diệt
Đến vô cùng không biệt thế gian
Luân hồi sanh tử, tử sanh
- Trẫm nay đã rõ nhân sanh luân hồi



68. Trí nhớ

- Thưa Đại Đức nếu mình nhớ lại
Chuyện đời xưa phải trái phân minh
Do đâu mà nhớ tận tình
- Đó là trí nhớ của mình Đại Vương
- Thế mà trẫm vẫn luôn tưởng đó
Là do tâm ghi nhớ chuyện xưa
- Nếu do tâm nhớ ghi bừa
Vậy thì có chuyện gì vừa quên chăng?
- Có rất nhiều quên băng không nhớ
- Nếu do tâm ghi chú sao quên
Hay là làm với vô tâm
- Không đâu làm với hữu tâm thiệt mà
- Đã có tâm sao là không nhớ
- Thế nhớ do ký ức phải chăng?
Đúng như thế đó thiệt tình
Ký ức chụp hình tâm thức gom thâu
Tính trí nhớ thảy đâu ghi chép
Làm chức năng lắp ráp chuyện xưa
Nhận thức so sánh suy tư
Thấy biết chụp bắt gom chừ là tâm
- Tâu Thánh Tăng rõ ràng lắm đó



69. Ai cũng có trí nhớ

Đức vua liền hân hoan hỏi tiếp:
- Trí nhớ này mẫn tiệp người khôn
Học hành tinh tấn sinh tồn
Hay là phổ cập cho toàn thế nhân?
- Trên nhân gian không ai không nhớ
Có nhớ ghi mới tỏ các môn
Có thể học tập cho giòn
Thiền định tu tập tu hành thần thông
Có trí nhớ mới mong học tập
Công nghệ cao độc lập sinh tươi
Sống và làm việc trên đời
Đại Vương trí nhớ người người đều hay



70. Có bao nhiêu loại trí nhớ

- Thưa Đại Đức bao nhiêu trí nhớ?
Tâu Đại Vương thầy có cả là
Mười bảy loại trí nhớ đa:
Một là trí nhớ sâu xa phi thường
Hai là nhớ kho phường tài sản
Ba lại là nhớ hạnh phúc tươi
Bốn là nhớ kỷ niệm vui
Năm là nhớ tới những hồi khổ đau
Sáu là nhớ hình nhau quen thuộc
Bảy lại là quen được âm thanh
Tám là trí nhớ nhắc dần
Chín là trí nhớ dấu hiền truy ra
Mười trí nhớ duyên do nhắc nhở
Mười một do ở chỗ chữ in
Mười hai ghi chép làm tin
Mười ba do đắc túc minh tổng trì
Mười bốn lại do vì kinh sách
Mười lăm thì ý thật cao siêu
Mười sáu huân tập luyện nhiều
Mười bảy do học tin yêu thuộc lòng
Đức vua liền ung thung hỏi nhỏ:
- Thế nào là trí nhớ phi thường?
- Đó là trí nhớ A Nan
Chỉ nghe Đức Phật một lần giảng kinh
Có thể nói thuyết minh giống hệt
Như sao y gần hết nguyên văn
Kệ ngôn ví dụ vân vân
Nhớ lâu nhớ kỹ rành rành như y
Cận sự nữ Khu Di cũng có
Đại công năng trí nhớ phi thường
Chỉ nghe Phật thuyết một lần
Có thể nói lại nguyên văn lời Ngài
- Loại trí nhớ đặt cài tài sản?
- Trí nhớ này của đấng đại gia
Có quen chu đáo thiết tha
Chỗ chôn của báu khéo là nhớ ra
- Nhớ hạnh phúc ngày đa trọng đại?
- Như đức vua nhớ tới đăng quang
Thầy tu nhớ nhập tăng phường
Bậc thánh nhớ Tu Đà Hoàn quả cao
- Những kỷ niệm xiết bao trọng đại
Của thầy tu hay bậc tại gia?
- Đại Vương nói đúng ru mà

- Khác gì với kỷ niệm đà vui đâu
- Nhớ thứ ba niệm đâu trọng đại
- Nhớ tư là niệm phải bình thường
Gia đình bè bạn người thân
Niềm vui từng có dần dần nhớ ra
- Còn trí nhớ khi đà đau khổ
- Với những người vào chỗ lao lung
Trải qua hoạn nạn khốn cùng
Những kỷ niệm đó đã hằn vào tim
- Còn trí nhớ do nhìn quen thuộc?
- Đó là do đã được nhìn quen
Như là hình ảnh anh em
Thấy hao hao giống là liền nhớ ngay
- Trẫm đã hiểu như hồi còn nhỏ
Thấy ngựa cao thồ chở kiện hàng
Sang đây thấy ngựa mỗi lần
Cũng đều nhớ tới hồi từng ở quê
Thế trí nhớ do vì tái hiện
Mùi vị và khơi chuyện âm thanh?
- Nói rộng là cả ngũ trần
Đã từng cảm xúc phát sanh một thời
Khi gặp lại một trời liên tưởng
Lại hiện ra như tướng ngày nào
- Thế còn trí nhớ nhắc vào?
- Dễ thôi như lúc ban sơ học hành
Khi làm toán Đại Vương không nhớ
Bỗng có người nhắc nhở bảo cho
- Thế còn thứ chín bây giờ
Cúi xin Đại Đức đừng chờ nói đi
- Có những người gặp khi bán nhỏ
Ghi dấu bằng son đỏ tường nhà
Dầu rằng không biết chữ mà
Nhưng do làm dấu khéo đà nhớ ngay
Ai còn nợ tháng ngày nhiều ít
Do dấu mà truy biết ra liền
Tỳ kheo làm dấu thiện duyên
Chủ bò làm dấu ngay trên con bò
- Còn trí nhớ nhắc do nguồn gốc?
- Đây là người bỗng chốc hay quên
Khi được nhắc nhở không cần
Nhắc toàn sự việc chỉ dần nguyên nhân
- Cho xin nghe một lần ví dụ
- Như có người cầm đủ trên tay
Bó đuốc cháy đỏ sáng ngời
Đi qua xóm lá có người nhắc va

"Đuốc trên tay khéo là cháy đó"
Nghe vậy rồi chợt nhớ tỉnh ra
Ông A sơ ý cháy nhà
Đây là trí nhớ nhắc mà nguyên nhân
- Còn trí nhớ do nhìn mặt chữ
Vì viết quen nên chữ nhập tâm
Sau nay biết viết phải chăng?
- Đại Vương đã hiểu y chang nhớ này
- Trí nhớ do đêm ngày ghi chép
Là do người theo phép tắc quen
Ghi vào sổ sách liền liên
Rõ ràng cụ thể như trên pháp đình
Túc mạng minh lâu xa trí nhớ
Xin Thánh Tăng nhắc nhở được chăng?
- Đây là trí nhớ thần thông
Nhớ luôn nhiều kiếp xuyên không ngàn đời
- Còn trí nhớ do lời kinh sách
- Là nhớ do sát hạch văn thơ
Từ xa xưa đến bây giờ
Những điều chép lại nhỏ to các đời
- Còn trí nhớ trình bày ý nghĩa
- Là nhớ vì thâm thía câu văn
Những người tài trí thông lanh
Không cần nhớ hết chỉ cần lõi thôi
- Thế còn trí thói đời huân tập
- Đó chính là xác lập thói quen
Làm hoài học mãi nhập tâm
Đại Vương huân tập lâu năm nhớ đời
- Học thuộc lòng những lời nên nhớ
Trí nhớ này trẫm rõ ràng rồi
Vậy là mười bảy nhớ thôi
- Thật ra còn có nhiều loài nữa kia
Nhưng mười bảy tóm thu tất cả
Trí nhớ thường ta đã kinh qua
- Vậy là quá đủ rồi mà
Trẫm nay hiểu rõ lòng đà tri ân



71. Tương quan phước và tội

Đức Vua lại miên man hỏi tiếp:
- Có sa môn rộng thuyết lời rằng
Có người trọn kiếp làm xằng
Đến khi lâm tử hồi tâm quay đầu
Họ tưởng nghĩ ân sâu Đức Phật
Hoặc tướng hào sáng thật của Ngài
Liền sanh lên tại cõi trời
Điều này thật khó cho người ta tin
Lại có vị tuyên truyền thuyết khác
Nếu một lần tạo tác sát sanh
Ắt là phải đọa ngục hình
Ở trong địa ngục ai tin được nào
- Tâu Đại Vương nghĩ sao thế đó
Nếu có người đá nhỏ ném sông
Hỏi rằng đá có chìm không?
- Phải chìm chắc chắn không đường nào sai
- Cũng vậy đó một hai tội phước
Sự tương quan sau trước nghiệp duyên
Viên đá dù bé chìm liền
Người làm việc ác chịu phiền quả ngay
Dù một lần giết người sanh mạng
Loài hữu tình cũng đáng đầu thai
Địa ngục ngạ quỷ khổ sai
Có người chất đá phủ đầy lên ghe
Nếu ghe lớn sức che rất lớn
Hỏi đá kia có trọn chìm không?
- Thưa rằng chắc chắn là không
- Người làm việc ác liên thông trọn đời
Nhưng nhờ tưởng đến lời của Phật
Ân Như Lai trú rất vững vàng
Hoan hỷ trong ánh đạo vàng
Chính nhờ tâm thiện nhẹ nhàng đỡ nâng
Như ghe lớn dễ dàng gánh đỡ
Được sanh thiên là chỗ đương nhiên
- Trẫm nay đã hiểu nhân duyên
- Việc ác nghiệp nặng đưa liền chúng sanh
Xuống cõi dưới chịu trăm điều khổ
Làm việc lành nghiệp bổ lên trên
Nếu lỡ tạo ác mà liền
Siêng năng tinh tấn cấy duyên làm lành
Nhờ việc lành phát sanh thiện nghiệp
Có công năng nâng tiếp chúng sanh
Tuy nhiên Đức Phật dạy rằng:

"Ghe thuyền chuyên chở đồ hàng qua sông
Tuy nhiên thuyền nếu không chú ý
Quá tải thì sẽ bị chìm xuồng
Thiện nghiệp nâng đỡ ác luôn
Nhưng ác quá nặng thiện buồn chìm theo
Hơn thế nữa ghe chèo vững chắc
Kiên cố không bị lắc bị rò
Nếu mà rò rỉ phải lo
Tát nước cho cạn bịt rò rỉ đi
Cũng vậy đó đừng vì ác nghiệp
Để xen vào bóp nghẹt thiện tâm
Nếu mà rò rỉ hại xâm
Thì phải bịt chắt tát lần ác đi
Nhờ vậy ghe thuyền về tới bến
Bờ an vui lành thiện thanh bình
- Trẫm giờ đã hiểu thiệt tình
Hết còn nghi hối phân minh tỏ tường



72. Diệt khổ chưa đến?

(Tương tự câu 43)

Vua Lan Đà bỗng nhiên lại hỏi:
- Thưa Thánh Tăng cốt lõi tu hành
Chính là diệt khổ phải chăng?
- Bệ hạ nói đúng nguyên nhân tu hành
- Nỗi khổ đó phát sanh quá khứ?
- Có thể là quá khứ đã qua
- Vị lai có thể chăng là?
- Cũng có thể nhưng chưa đà xảy ra
- Vậy hiện tại chính là chỗ khổ
Có thể là tại chỗ hiện đây
Nhưng đây không chịu ngừng rồi
Luôn luôn trôi chảy theo thời gian đi
Vua Lan Đà tức thì nhíu mặt
- Vậy khổ kia chính thật ở đâu
Tương quan sanh khởi nơi nào
- Lúc căn tiếp xúc đụng nơi lục trần
Nơi ấy chừng phát sanh đau khổ
- Như vậy thì cái khổ có liền
Từ thời hiện tại thông liên
Tương lai sẽ đến nhân duyên hợp hòa
- Cả quá khứ cũng là chỗ khổ
- Nhưng Thánh tăng nói đã qua rồi
- Nhưng mà hồi ức tức thời
Khổ ngay có mặt ra đời trong tâm
- Nói như vậy khổ tâm luôn khởi
Ngay bây giờ sẽ tới đã qua
Đức Vua thích chí cười xòa:
- Tu hành để diệt chưa ra cơn sầu
Thật kỳ lạ sanh đâu mà diệt?
Đức Na Tiên cũng thiệt mỉm cười
- Đức Vua vạn thặng lên ngôi
Có khi nào nghĩ có người lăm le
Muốn xâm chiếm mọi bề lãnh thổ
- Cũng có khi sầu khổ chuyện này
- Đức Vua chờ giặc đến ngay
Hay lo tập luyện đêm ngày phòng xa
- Tất nhiên phải phòng xa trước mối
- Dự phòng khi chưa tới hay sao
- Đúng như thế đó nếu không
Giặc đến bất chợt đề phòng kịp đâu
- Cũng thế đó khổ đau chưa tới

Phải dự phòng các mối gần xa
Cho nên thích tử tăng già
Phải lo diệt khổ khi mà chưa ra
- Trẫm đã hiểu thêm đa ví dụ
- Khi khát rồi chỉ dụ giếng đào?
- Đợi khi khát nước mới đào
Thì đâu có kịp nước nào uống đây
- Cũng như thế đợi đầy đau khổ
Mới tu hành thì có kịp sao?
- Minh chứng ví dụ thêm nào
- Đợi khi đói bụng mới cào đất ra
Rồi cày bừa dần dà gieo hạt?
- Làm như vầy là rất ngược đời
Làm sao kịp gạo đây trời
- Sa môn tinh tấn kịp thời khổ đau
Đại Vương hỏi tại sao hai bận
Trước đáp rồi nay ráng hỏi thêm
- Trẫm xem nhất quán Thanh Tăng
- Cám ơn đã hỏi hai lần thử chơi



73. Cõi Phạm Thiên bao xa

- Cõi Phạm Thiên cách đây mấy dặm
- Tâu Đại Vương xa lắm vô lường
- Thánh Tăng cho biết được chăng?
- Được thôi nhưng chẳng dễ dàng lắm đâu
Hãy hình dung đá mau rớt xuống
Từ Phạm Thiên đến tận trần gian
Phải đi bốn tháng thời gian
Mới chạm trái đất cõi trần nhân gian
- Thế tại sao kinh thường có nói
Dùng thần thông từ cõi người lên
Bay sang đến cõi Phạm Thiên
Thời gian lực sĩ co liền cánh tay
Điều này thật không ai tin được
- Đại Vương quê hồi trước ở đâu?
- Đảo A La Sắn nhiệm mầu
- Từ đây đến đó xa bao lắm nhiều?
- Xa rất nhiều do tuần nhị bách
- Thế Đại Vương có thực nhớ không?
- Tất nhiên trẫm nhớ rõ ràng
- Tại sao trí vượt dễ dàng thế ni
Vua Lan Đà tức thì cười lớn:
Thật là hay đúng trọn thông minh
Trẫm nay cảm phục thực tình
Cái tài ứng đối thình lình Thánh Tăng



74. Thời gian tái sanh

- Giả dụ rằng hai người cùng chết
Một người sanh biền biệt Phạm Thiên
Một người Ka Mi gần liền
Thế thì sau trước sinh tiền là ai
- Thưa cả hai cùng sinh một lúc
- Xa cách nhau một lượt được sao?
- Đại Vương nghĩ A La San đi
- Trẫm nghĩ xong đà nơi chốn vừa nêu
- Bây giờ thời Đại Vương lại nghĩ
Xứ Ka Mi xem thử ra sao?
- Trẫm đã nghĩ tới xong rồi
- Thời gian hai xứ xứ nào mau hơn
- Thời gian bằng như nhau không khác
- Hai xứ này khoảng cách khác nhau
Mà sao nghĩ tới cùng mau
- Quả như thế thật biết sao bây giờ
Xin Đại Đức thêm cho ví dụ
- Hai con chim tìm đậu hai cành
Một cao một thấp đậu nhanh
Bần tăng thử hỏi bóng chim con nào
Rọi xuống đất bóng nao xuống trước?
- Cùng một lần không trước không sau
- Chúng sanh chuyển thế giống nhau
Hóa sanh lên cõi nhiệm mầu
Đầu thai trần thế trước sau vẫn đồng
Tâu Đại Vương thời gian không khác
- Cho nghe thêm dụ khác được chăng?
- Đại Vương ngắm kỹ bần tăng
- Trẫm đã nhìn kỹ tướng thân của Ngài
- Đại Vương nhìn mặt trời ngoài cửa
- Trẫm đã nhìn tướng đỏ mặt trời
- Thời gian hai cái nhìn này
Có là sai khác hay thời bằng nhau
Vua Lan Đà gật đầu chợt hiểu:
- Trẫm đã thông sự tái sanh rồi
Dẫu ở cảnh giới trời người
Cũng đều một niệm không thời gần xa
Vượt thời gian không đà sau trước
- Đúng vậy rồi tâm lực bằng nhau
- Quả vậy chẳng có trước sau
Bây giờ đã hiểu nhiệm mầu tái sanh



75. Sự liên hệ giữa kiếp này với kiếp kia

Nghĩ một hồi vua bèn chợt hỏi:
- Trẫm hiện nay có nỗi hoài nghi
Chúng sanh khi chết đầu thai
Hỏi rằng lúc đó hình hài ra sao?
- Chẳng có đâu hình hài nào hết
Suốt ba kinh không thuyết điều này
- Nếu không giải thích hình hài
Khác gì ngoại đạo một hai hơn gì
- Vì cớ chi Đại Vương nói thế?
- Chính bởi vì dựa thể Thánh Tăng
Chúng sanh chuyển thể không mang
Hình hài sắc tướng thân tâm không còn
Vậy chứng tỏ là không chuyển thế
Không chúng sanh có thể tái sanh
Đầu thai cảnh giới cũng không
Cõi sau cõi trước cũng đồng hư vô
Có khác gì tà sư Gu ná
Là bậc thầy từng đã nói rằng:
"Cõi sau cõi trước đều không
Nên không có chuyện tái sanh nối dài"
- Tâu Đại Vương, xin Ngài nghe kỹ
- Trẫm nghe đây tùy hỷ luận bàn
- Đại Vương có nói dối chăng?
- Thánh Tăng sao lại nói nhăng thế này?
- Tâu Đại Vương, sao Ngài nghe được
Lời bần tăng sau trước không màu
Không hình hài tướng chi đâu
Xuất phát từ miệng đến đầu Đại Vương
Vua Lan Đà miệng luôn tán thán:
- Tuyệt vời thay lời đấng Thánh Tăng
- Chúng sanh khi chết tái sanh
Không hình không sắc dời sang đời nay
Như tiếng nói sang tai bệ hạ
Không hình hài nhưng đã truyền đi
- Trẫm nay đã hiểu tức thì
Thế gian tuệ giác ai bì Thánh Tăng
Ngài giải đáp tiêu tan thắc mắc
Nhưng phát sinh cái khác nghi nan
- Đại Vương cứ nói bình thường
Bần tăng sẽ giải tận tường nghi nan
- Nếu tái sanh không mang hình tướng
Khi đầu thai có tưởng mới sanh
Như vậy việc ác việc lành

Đời sau đời trước đâu nhầm đến nhau
Vòng luân hồi khổ đau phi lý
Xin Thánh Tăng giảng kỹ cho thông
- Thường ngày bệ hạ ăn cơm?
- Đúng như là thế thường ăn mỗi ngày
- Hạt cơm ấy sớm mai sao có?
- Chính là vì từ chỗ lúa ra
- Lúa là tự nó mọc ra
Hay do bệ hạ công phu cầy bừa
- Dĩ nhiên phải gieo vừa gặt hái
- Hạt lúa ta bương trải trên đồng
Phải chẳng hạt lúa gieo trồng
- Thưa không phải hạt gieo đồng ban sơ
- Nói vậy đó chắc là hạt khác
- Không phải đâu từ hạt ban đầu
- Đại Vương đã trả lời câu
Đại Vương nghi hối tại sao thế mà
Hạt cơm là do công cày cấy
Tuy không là hạt thấy ban đầu
Nhưng suy nghĩ kỹ trước sau
Cũng do hạt đó mới hầu mọc ra
Cũng vậy đó thân ta tuy diệt
Nhưng nương thân đã chết sinh ra
Do nghiệp thiện ác khéo đà
Tái sanh ngũ uẩn chính là thân sau
Vòng luân hồi nhiệm mầu diễn tiến
Như hạt cơm biến hiện trước sau
- Trẫm nay đã rõ làu làu
Nhưng xin nghe lại một hai luận bàn
- Đại Vương có hoa đăng tổ chức
Có thấy người lần lượt đốt đèn
Đến khi đèn được thắp lên
Lửa từ đèn trước nối liền đèn sau
Lửa ban đầu do mồi mà có
Lửa khi sau từ chỗ lửa mồi
Đại Vương đã có trả lời
Tấm thân ngũ uẩn chuyển đời tái sanh
Do tạo tác nghiệp lành nghiệp dữ
Thân tái sanh khác cũ đầu thai
Là do nghiệp quả hình hài
Đại Vương đã nắm trọn bài này chưa?
Vua Lan Đà gật đầu hỏi tiếp:
- Xin cho thêm mẫn tiệp một vài
- Đại Vương soi mặt hình hài
Hỏi rằng có thấy mắt tai mũi mồm

Khi thấy rồi hỏi rằng có mất
Không mất đâu kỳ thật vẫn còn
Ngũ uẩn sau trước nói chung
Bảo hai không đúng bảo đồng cũng sai
Chúng sanh chết hình hài liền diệt
Nhưng nghiệp duyên bám riết cấu sanh
Kết hợp ngũ uẩn tạo thân
Ở trong bụng mẹ dưỡng sanh thân này
Như thế đó hình hài luân chuyển
Vòng luân hồi tiến triển không thôi
- Cám ơn Đại Đức tuyệt vời
Khai ân lý giải những lời ngọc châu



76. Vào cửa nào để đầu thai?

- Đại Đức bảo cấu sinh bụng mẹ
Vào của nào mà để cấu sinh?
- Có vào không cửa thiệt tình
- Sao mà vô lý nhập nhằng thế chăng
- Tâu Đại Vương có mang cái hộp?
- Thưa Thánh Tăng có hộp mang đi
- Đại Vương biết hộp đựng gì?
- Nó đựng ngọc ấn và vài triện son
- Vậy cái thấy vào không mà biết
- Đúng thiệt là tự biết mà thôi
- Chúng sinh vào cửa mẹ thời
Cũng y như thế nhất thời kiết sinh
Kiết sinh thức không hình không tướng
Là cái luồng tâm tưởng Đại Vương
Chạy vào cái hộp hình vuông
- Trẫm hết nghi hối con đường đầu thai



77. Nhân sanh giác ngộ

- Để giác ngộ nhân sanh mấy pháp
- Có bảy nhân gọi thất giác chi (*)
Đó là Định, Xả, Niệm vì
Khinh an, Tinh tấn tức thì Hỷ ngay
Cộng trạch pháp chi này thành bảy
- Muốn tựu thành cả thảy bảy chi
Hay là chỉ một tu vi
- Tựu thành đạo trọn bảy chi khéo là
Nhưng chỉ cần thành đà một giác
Đủ tu vi khiến đắc đạo rồi
Giác chi tối thắng tuyệt vời
Tên là trạch pháp khiến người thoát mê
- Trẫm có điều trọn bề thắc mắc
Trạch pháp sao lại đắc ngộ ngay?
- Đại Vương hiểu kiếm báu này
Trong bao gồm có đúng nay bảy phần
Như bao ngoài bao trong cán kiếm
Chuôi kiếm và bụng kiếm lưỡi lưng
Bao gồm đủ cả bảy phần
Nhưng ta sử dụng bảy phần ấy chăng?
- Khi cắt vật chỉ cần lưỡi kiếm
- Cũng vậy là bảy điểm giác chi
Tuệ trạch giác pháp chính là
Bản thân lưỡi kiếm khéo đà cắt ngang
Sáu thành phần giác chi còn lại
Như bao chuôi thân vậy đó mà
Chúng vốn gắn bó không xa
Tuy nhiên trạch pháp cắt lìa phiền mau
- Thật tuyệt vời nhiệm mầu lý giải
Phân tích sâu phải trái thuyết minh
Trẫm nay tâm phục thật tình
Cám ơn Đại Đức gia ân rộng bày

** Thất giác chi (zh. qījuézhī 七覺支, ja. shichikakushi, sa. saptabodhyangāni, bo. byang chub yan lag bdun བྱང་ཆུབ་ཡན་ལག་བདུན་) là bảy Bồ Đề phần, là nhóm thứ sáu trong ba mươi bảy Bồ Đề phần (sa. bodhipākṣikadharma), gồm có:*

- *Trạch pháp (zh. 擇法, sa. dharmapravicaya), phân tích, biết phân biệt đúng sai,*
- *Tinh tiến (zh. 精進, sa. vīrya) chăm chỉ, kiên trì;*
- *Hỷ (zh. 喜, sa. prīti), tâm hoan hỷ;*
- *Khinh an (zh. 輕安, sa. praśrabdhi), tâm thức khinh an, sảng khoái;*

- *Niệm (zh. 念, sa. smṛti), tỉnh giác.*
- *Định (zh. 定, sa. samādhi), có sự tập trung lắng đọng.*
- *Xả (zh. 捨, sa. upekṣā), lòng buông xả, không câu chấp.*



78. Điều lành nhỏ phước quả lớn – Điều ác lớn, tội báo nhỏ

Vua Lan Đà bấy giờ thắc mắc:
- Có khi nào làm ác thiệt to
Tội báo lại nhỏ bao giờ
Làm việc lành nhỏ không ngờ phước to
- Tâu Đại Vương bây giờ thường xảy
Chuyện như trên có đấy thường tình
- Vậy là không đúng quả nhân
Luật nhân quả phải cân bằng với nhau
Gieo mè nhỏ có đâu mè lớn
Muốn bí to phải chọn hạt to
- Đúng là như thế thường cho
Phân cần giống nước khiến to hơn thường
- Đúng như thế nếu duyên thuận lợi
Hạt mè kia sẽ lại lớn lên
- Bí to gieo đất có phèn
Chẳng phân, cần, nước thì bèn teo ngay
- Bạch Thánh Tăng không sai một khắc
- Cùng là nhân nhưng khác trợ duyên
Khiến cho nghiệp quả thay liền
Như người làm ác mà bèn ăn năn
Luôn hối hận quyết tâm bỏ ác
Lại làm lành tạo các thiện duyên
Khiến cho tội báo nhẹ liền
Đó là trường hợp quả hiền ác to
Nhỏ việc lành nhưng do hoan hỷ
Tâm an vui thỏa chí bình sanh
Thế thì phước quả tăng nhanh
Đó là trường hợp nhỏ lành phước to
- Xin Đại Đức kể cho cụ thể
- Thuở Phật còn tại thế trần gian
Một hôm ngài gặp tội nhân
Thọ hình bị chặt tay chân cụt rồi
Miệng ngậm một sen chồi dâng cúng
Khi nhận xong Phật phán như sau
Chín mươi mốt kiếp liền nhau
Cũng nhờ phước đức nhiệm mầu hôm nay
Người cụt tay chân này khỏi đọa
Mà được sanh lên thỏa cõi trời
Hết phước rồi lại làm người
Thế nên nhân quả lại thời khó thay

Nó muôn mặt muôn chiều phức tạp
Không giản đơn xác lập đơn phương
Lành nhỏ phước lớn chuyện thường
Ác lớn báo nhỏ cũng luôn có mà
- Trẫm đã hiểu sâu xa nghiệp báo
- Tâu Đại Vương đã thấu nghĩa cao
Nhưng chuyện nghiệp quả còn nhiều
Đại Vương tuy hiểu có điều chưa thông



79. Kẻ trí làm điều ác tội báo nhỏ – Người ngu làm điều ác tội báo lớn

- Thưa Đại Đức cái vòng nhân quả
Thật khó lòng hiểu đó cho thông
Người ngu với kẻ trí đồng
Làm điều ác độc tội cùng ai hơn?
- Tâu Đại Vương người ngu bị nặng
- Nếu thế thì khác hẳn thế gian
Như trong quốc độ nhân dân
Luật pháp của trẫm thực hành khác xa
Người trí thức nếu mà phạm pháp
Sẽ thọ hình xác lập rất cao
Người ngu thất học cho dầu
Cố tình phạm pháp phạt đâu nhẹ nhiều
Vì chế định những điều khinh giảm
- Dĩ nhiên là tâm khảm khác nhau
Ở trong Phật pháp nhiệm mầu
- Cho nghe ví dụ ngõ hầu hiểu sâu
- Cục sắt nóng hai người cùng nắm
Người trí thò tay nắm thật nhanh
Đưa lên thả xuống rất gần
Cho nên phỏng nhẹ mau lành vết thương
Người ngu không biết thường nắm chặt
Thế là y bị sắt cháy tay
Nặng nề vết phỏng nặng thay
Người ngu làm ác không hay biết nào
Nên lún sâu thêm nhiều tội báo
Còn người khôn thấu đáo dữ lành
Làm ác sẽ hối hận nhanh
Sẽ tìm cách để ăn năn chuộc dần
- Bạch Thánh Tăng trẫm đây đã hiểu
Nhờ Đại Sư giới thiệu giáo mầu
Nên nay liễu ngộ vì sao
Người ngu kẻ trí, ai nào tội hơn



80. Bay bằng thân

- Thưa Đại Đức có ai đến cõi
Trời Phạm Thiên bằng cõi bản thân
- Có thể được chứ Đại Vương
- Thân hình tứ đại nặng dường này đây
Có thể bay nơi xa như thế?
- Đại Vương xem có thể nhảy cao
Kể từ mặt đất là bao?
- Kể từ thuở nhỏ một sào chiều cao
Sau này trẫm nhảy cao gấp bội
- Với quyết tâm nhảy trội lúc thường
Sa môn tu tập cũng dường
Làm cho thiền định mãn đường tối sung
Quyết chí nung tu thuần ý túc
Được thần thông đủ sức bay cao
Phạm Thiên cảnh giới thiên tào
Nhanh như gió thổi khác nào duỗi tay
- Thật kỳ lạ tuyệt vời năng lực
Phép thần thông có sức nào ngờ
- Đúng vậy năng lực bất tư
Của tâm thanh tịnh khó suy khó lường



81. Xương dài một trăm do tuần

- Tâm thật là tư nghì bất khả
Nhưng sa môn trong ngã tăng phường
Cũng hay kể lại chuyện thường
Tư nghì bất khả nào nhường chi đâu
- Cho bần tăng nghe câu chuyện đó
- Họ nói rằng đã có bộ xương
Do tuần trăm dặm dài luôn
Na Tiên Đại Đức nghe xong mỉm cười:
- Điều ấy thời luận bàn hiểu được
Đâu thể so sánh trước tư nghì
- Cúi xin Đại Đức giải vì
- Đại Vương học rộng ắt thời có xem
"Hải dương học" nói chuyên thủy tộc?
- Thưa Thánh Tăng có đọc nhớ không?
Sách nói loài cá thuồng luồng
Chiều dài có đến năm trăm do tuần
- Thưa Thánh Tăng dường như là vậy
- Cá năm trăm dài thảy thế mà
Một trăm đo được khéo là
Bộ xương quá ngắn không à Đại Vương
Vua Lan Đà cười luôn ha hả:
- Tuyệt vời sao nói đã tức cười
- Đại Vương dí dỏm vừa rồi
Cũng đâu có kém thua người nào đâu



82. Biển

- Đại Đức vừa có nêu đến biển
Tại vì sao lại khiến khác tên
Cũng là nguồn nước ngay liền
- Có tên là biển vì nguyên nhân này
Trong nước biển nước thời hòa muối
Cho nên thường mặn với nước thường
- Tại sao lại mặn không nhường
- Tại vì nó tích nhiều xương lâu ngày
- Chỉ đơn giản thế thôi Đại Đức?
- Như thế là đủ sức hiểu rồi
Còn truy nguyên đến tận nơi
Trùng trùng tương tác cả trời đất thôi



83. Ngưng hơi thở

- Thưa Đại Đức Sa Môn Thích tử
Có thuyết rằng nếu đủ thuyền na
Nhập định vào chốn sâu xa
Có thể ngưng thở nhưng mà sống luôn
- Đúng như thế sống không thở hít
- Thưa Thánh Tăng giải thích được không?
Đại Vương có biết thở thường
Liên quan tâm thức thế nhường nào chăng?
- Trẩm quả thật chưa từng được biết
- Vậy Đại Vương hãy thiệt nghe đây
Người mà tâm địa nóng gay
Xan tham độc ác thở hay dập dồn
Còn người tâm bình an vắng lặng
Thư thái thân thở đặng nhẹ nhàng
Đại Vương có biết đó chăng?
- Thưa rằng có biết Thánh Tăng chuyện này
Thế người ngủ đêm ngày hay ngáy?
- Có những người ngáy đấy thật nhiều
Tối về ngủ ngáy rất kêu
Có người chất phác không điều ưu tư
Tối nằm ngủ từ từ cũng ngáy
Có những người dơ dáy ốm co
Đêm về bèn ngáy ó o
Có người mê sảng ngáy khò ban đêm
- Nhưng nói thêm ra sao khi ngáy
Ngủ ngáy đêm phải trái ra sao?
Khi ngáy hơi thở ra vào
Nặng nề thô trọc xiết bao nhọc nhằn
Như vậy thì đa phần là xấu
- Còn người khi khổ thấu chết kề
Khò khè hơi thở nặng nề
Tiếng kêu ức ức trăm bề đớn đau
Rống như trâu hoặc heo chọc tiết
- Đó chính là tâm riết buông lung
Thân khẩu phóng dật ý tung
Làm càn làm quấy giới không trí cùn
- Còn biểu hiện theo cùng như rống
Tạo ác do quá nặng báo đời
Trẫm suy nghĩ thế đúng rồi?
- Hoàn toàn chính xác thưa Ngài Đại Vương
Hơi thở luôn theo tâm như hệt
Hơi thở thô tâm biết là thô
Hơi thở vi tế nhuyễn nhừ

Nhẹ nhàng vắng lặng tâm tu mẫn từ
Các tỳ kheo vào sâu thiền định
Thì thân an tâm tịnh sẽ an
Thân tâm thanh tịnh nhẹ nhàng
Thì khiến hơi thở lại càng dịu đi
Đến một lúc tâm thời chỉ tịnh
Thật hoàn toàn nhất định lặng thinh
Bấy giờ hơi thở tùy hình
Đồng thời chấm dứt nhưng tim vẫn còn
- Đại Đức nói hoàn toàn hợp lý
- Đây không là cái lý mà thôi
Chính là sự thực muôn đời
Tứ thiền nhập định đã thôi thở rồi
Các vị Thánh diệt thời thọ tưởng
Hơi thở ngừng các tướng cũng tiêu
Cảm giác tri giác cũng đều
Ngừng không hoạt động hết kêu khởi gì
- Nhờ Thánh Tăng nay thời mới biết
Thêm kiến văn quán triệt thở thiền
- Đây là sự thật nhân duyên
- Thật là kỳ diệu ân truyền Thánh Tăng



84. Pháp xuất thế gian (Lokuttaradhamma)

- Đại Đức vừa bảo ban giải thích
Một số điều có ích cao siêu
Sự thật tinh túy thâm sâu
Thế ra giáo pháp còn nhiều điều cao?
- Đúng như thế nhiệm mầu vi tế
Lại thần sầu khó thể bàn ra
- Cúi xin Đại Đức thiết tha
Nói về các pháp cho ta nghe nào
- Có thể được pháp mầu xuất thế
Rất diệu vi khó thể luận bàn
- Tại sao lại khó luận bàn?
- Thưa rằng pháp xuất thế gian nên cần
Được diễn đạt hiểu bằng thông tuệ
Xuất thế gian chẳng thể hiểu bằng
Trí thông minh của phàm nhân
- Hóa ra là trẫm người phàm thế sao?
Đức Na Tiên mỉm cười không đáp



85. Tuệ xuất thế gian nằm đâu?

- Xuất thế gian tuệ đâu mà có
Khác tuệ phàm ở chỗ thế nào?
- Cũng là một tuệ đồng bào
Cái sâu cái cạn khác nhau một trời
Xuất thế gian không nơi trú xứ
Tuệ rong chơi như gió như mây
- Tri ân Đại Đức ơn dày
Câu này Đại Đức trước đây nói rồi



86. 87. Thức, tuệ và sanh mạng

- Thức và tuệ khác nhau ngữ tự?
- Ý nghĩa và mặt chữ khác nhau
- Cúi xin Đại Đức giảng mau
- Thức là nhận biết gom thâu phạm trù
Còn tuệ là rõ màu thực tướng
- Thức tuệ là sanh mạng trong thân?
- Sanh mạng theo hiểu Đại Vương
Chính là diễn tả linh hồn phải chăng?
Về vấn đề thường hằng hồn đó
Thì Đại Vương đã có hỏi rồi
Bần tăng giải đáp không thôi
Xin đừng thường kiến lại rơi lọt hầm
- Vâng đúng nhưng trẫm sanh nghi hối
Nếu không sanh mạng lõi trong thân
Thì ai thấy biết sắc trần
Nghe tai ngửi mũi đụng thân xúc trần
Và suy nghĩ thì bằng ý thức
- Tâu Đại Vương cố sức nghe đa
Khi Đại Vương thấy đóa hoa
Nếu là hoa đẹp ắt là biết ngay
- Vâng đúng thế thức hay hoa đẹp
- Đại Vương nghe lép xẹp âm thanh
Cảm thấy khó chịu trong tâm?
- Thức hay khó chịu trong lòng thưa vâng
- Vậy cái thức nhận rằng hoa đẹp
Và thức hay lép xẹp âm thanh
Là hai hay một thức căn
Thưa là hai thức rành rành khác nhau
- Vậy thức trước thức sau tiếp nối
Trước diệt rồi thì mới thức sau
- Đúng là vậy đó theo nhau
- Đại Vương đã tự rất mau trả lời
- Chẳng có thức sống đời thường trú
Không linh hồn cư ngụ thường hằng
Thức là duyên khởi duyên sanh
Không thường hằng chẳng lan tràn thế gian
- Vua Lan Đà bỗng nhiên bừng sáng
- Thật thế à thật đáng tán dương
Thánh Tăng trí huệ phi thường
Vậy thì trí huệ bình thường ra sao?
Tuệ cũng từ nơi nào nhận biết
Cùng thức kia đúng thiệt không hai
Nhưng mà thức lại dễ sai

Còn tuệ thấy đúng thực hay tướng mầu
- Xin Đại Đức cùng nhau nói rõ
- Tâu Đại Vương thức dở là do
Vô minh ái dục làm mờ
Trong khi tuệ thấy sáng to trong lành
Được thanh tịnh tựu thành giác ngộ
Không ngăn che bởi chỗ vô minh
Giải thoát ái dục thiệt tình
Tuệ và thức thấy phân minh hai đường
- Nghĩa là thức chức năng sai biệt
Khi thức lành tuệ thiệt khởi sanh
- Đại Vương đã hiểu thật rành
- Còn sanh mạng hiểu ngọn ngành ra sao?
- Sanh mạng cũng như nhau tuệ thức
Những chức năng lại thực khác xa
Trong toàn cơ cấu thân ta
- Cám ơn Đại Đức thật là diệu vi
- Điều trình bày nhất thời vi diệu
Nhưng con người vẫn chịu hiểu ngay
Liễu tri trí Phật cao thay
Nhiều điều thâm mật tuyệt hay hơn nhiều
Làm được cả lắm điều huyền diệu
Mà không ai đúng điệu khả năng
- Điều gì huyền diệu Thánh Tăng?
- Tai nghe mắt thấy chạm thân chuyện thường
Rất cụ thể bình thường đã khó
Thứ xét xem những chỗ vô hình
Tâm vương tâm sở thiệt tình
Vô thanh vô tướng vô minh khó vào
Khả năng biết nhiệm mầu là Phật
- Xin Thánh Tăng phân biệt giải bày
- Có người nước biển uống ngay
Hỏi rằng có biết nước này mặn không?
Nhưng không thể phân trong nước biển
Bao nhiêu là nước đến Hằng hà
Bao nhiêu nước tự Ya Ma
Nước nào xuất phát Sa Ra sông ngòi
Bao nhiêu nước theo đời sông cái
Bao nhiều từ dòng chảy Va Ti
Bao nhiêu từ gốc Na Ti
- Thật không có thể tức thời phân ra
- Tại sao lại khéo đà như thế
- Vì chúng đà một thể trộn rồi
- Chỉ là một nếm mà thôi
Thế mà phân tích đã thời không xong

Huống hồ là trong lòng vô tướng
Pháp vô vi trừu tượng vô hình
Làm sao phân biệt tưởng hành
Cảm thọ tác ý tựu thành tâm vương
- Quả thật là vô ngần vượt bực
- Đức Như Lai trọn sức chi ly
Rằng đây trú xứ tâm thì
Tâm vương tâm sở hành trì ra sao
Hành trình nào đi vào dục giới
Con đường nào đi tới sắc mầu
Đường nào vào chốn vô sầu
Thế Tôn phân tích xiết bao lộ trình
Đức Như Lai phân minh trạng thái
Tâm chân thường xuất thế trần gian
- Thật là kỳ diệu phi thường
Cám ơn Đại Đức tận tường thuyết minh



88. Thì giờ phải lẽ rồi

Đến đây thì Na Tiên bèn nói:
- Tâu Đại Vương đã tới nửa đêm
Lẽ ra chẳng được ở thêm
Bần tăng xin kiếu làm phiền Đại Vương
Vua Lan Đà ân cần nói tiếp:
- Thưa Thánh Tăng mẫn tiệp thiết tha
Canh đầu trống đã điểm qua
Canh giữa đã báo cũng xa lắm rồi
Trẫm đã phiền tăng nhiều giờ giấc
Xong lệnh truyền làm đuốc tiễn tăng
Ngài phán lệnh xuống các quan:
- Các ngươi tôn kính Đại Vương thế nào
Thời cũng phải cúi đầu tôn kính
Đức Na Tiên như chính thân ta
Quan hầu vâng dạ rồi ca:
- Đại Vương trí thức không ai sánh bằng
Còn Thánh Tăng cổ kim hiếm có
Vua gật đầu tỏ rõ hài lòng:
-Vị thầy Đại Đức thần thông
Có người đệ tử thông lanh đại tài
Muốn truyền thụ trẫm đây không khó
Môn học nào cũng có thể truyền
Thánh tăng kiến thức siêu quần
Trẫm đây cũng thế trần gian khó bì
Vua Lan Đà tức thời hoan hỷ
Vì Na Tiên đáp kỹ mọi câu
Đủ đầy rành mạch lại mau
Bèn sai lấy báu y nâu cúng dường
- Ngoài bộ y trẫm còn dâng cúng
Tại vương cung cho chúng ni tăng
Một trăm lẻ tám phần ăn
Cơm bánh vật thực chư tăng chùa ngài
Và Đại Đức muốn xài tùy thích
Đồ trong kho của ít lòng nhiều
- Bần tăng đa tạ lòng yêu
Đại Vương dành để sẵn chiều chúng tăng
Nhưng tứ sự ngày thường đã đủ
Xin Đại Vương đừng rũ bận tâm
- Trẫm đà hiểu rõ chư tăng
Sống đời tri túc nuôi thân không màng
Nhưng Đại Đức hộ mình phải biết
Và đồng thời chính thiệt giúp ta
- Đại Vương hãy nói rõ ra

- Ý trẫm muốn nói chính là như sau
Nếu Đại Đức khước từ vật dụng
Đồ cúng dường đại chúng sẽ phê
Đại Đức đồ vật khéo chê
Khiến cho bất lợi đề huề cả hai
Tại sao vậy? Mọi người trong nước
Sẽ nói rằng chẳng được việc gì
Na Tiên chẳng có tài chi
Nghe đồn trí huệ không bì với ai
Không giải đáp trước tài sắc bén
Của nhà vua nên đến nỗi này
Đức vua chẳng cúng dâng ngài
Điều này tổn hại đến tài Thánh Tăng
Nhẹ gật đầu Na Tiên liền nói:
- Đúng thế rồi bất lợi Đại Vương?
- Dư luận họ sẽ nói rằng
- Ông Vua keo lẫn chẳng dâng cúng gì
Ngài Na Tiên hộ trì chánh pháp
Chẳng quản công giải đáp cho vua
Từ câu hỏi nọ hỏi kia
Từ sâu đến cạn từ xa tới gần
Từ pháp thô dến dần pháp tế
Thật không còn chỗ để mà chê
Chỗ nào cũng thật là phê
Rõ ràng đầy đủ mọi bề vô song
Chỗ nào cũng sáng trong tuyệt tác
Thế mà vua bệ rạc vô tâm
Quên đi dâng cúng thánh tăng
Tu hành khả kính trí năng tót vời
Thật đáng chán kêu trời không thấu
- Quả là người nghĩ xấu thế đây
- Cho nên để tự hộ trì
Danh thơm bảo vệ cả hai chúng mình
Vậy thật tình không nên từ khước
Đồ cúng dường nói trước của ta
- Đại Vương phân tích sâu xa
Rất là hợp lý khéo là đúng ngay
Bần tăng xin lòng này thuần phục
Nhận cúng dường gieo đức Đại Vương
Hộ trì giáo pháp chân thường
Đức vua tán thán phi thường ngợi khen:
- Khéo nói thay thuận duyên chánh đáng
Đến ngang đây bỗng ngẩn trầm ngâm
Vua bèn chậm rãi phân trần:
- Trẫm như sư tử nhốt trong cũi vàng

Vẫn thường hướng nhìn sang bên nọ
Mơ ước đời có chỗ tự do
Làm vua hằng phải chăm lo
Trăm công ngàn chuyện khỉ ho gáy cò
Chẳng khi nào lòng cho thanh thản
Có nhiều khi tâm nản chí rời
Những mong từ bỏ cho rồi
Xuất gia giải thoát theo đời thầy tu
Nhưng chướng duyên còn lâu mới hết
Mơ ước rồi cũng hệt ước mơ

Đức vua thao thức chần chờ
Sau khi Đại Đức trở về thiền am
Ngài hồi tưởng những màn vấn đáp
"Đã hỏi gì và đáp ra sao"
Rồi từng câu hỏi thâm cao
Hiện nơi tâm trí trong đầu đức vua
Mọi câu hỏi ta vừa thỏa đáng
Câu trả lời ưu thắng rất hay
Niềm vui dâng nhẹ hây hây
Đức vua không ngủ cả ngày lẫn đêm
Phần Đại Đức Na Tiên cũng thế
Vừa nghiêng lưng đã thể hiện ra
Câu hỏi lời đáp sâu xa
Na Tiên kết luận thật là hay đa
Niềm hân hoan khéo là bền bỉ
Suốt cả đêm không nghỉ nghĩ suy
Sáng hôm Đại Đức đắp y
Vào cung ngồi xuống tức thì gặp vua
Vua chắp tay vừa cười vừa nói:

- *Suốt đêm qua câu hỏi trong đầu*
Làm cho trẫm nghĩ đâu đâu
Tuy nhiên trẫm rất ngọt ngào nghĩ suy
Câu hỏi trẫm đúng thì chánh đáng
Câu trả lời tối thắng thật hay
Na Tiên Đại Đức cũng cười:
- *Bần tăng cũng thức đêm rồi Đại Vương*
Những câu hỏi tỏ tường liên tưởng
Niềm hân hoan vui sướng trên giường
Suốt đêm trằn trọc canh trường
Cùng ôn vấn đáp phi thường hai ta

Bậc trí huệ khéo đà tâm đắc
Tài vô song cùng nhắc nhở nhau

Cùng tâm sự với pháp mầu
Hẹn nhau tái ngộ hôm sau luận đàm

Ghi chú:

Bản Bắc truyền "Na Tiên tỳ kheo kinh" chấm dứt ngang đây ở câu 62, so với bản Nam truyền là 88 câu.

Ngoài ra bản Nam truyền còn có hơn 150 câu hỏi đáp nữa, xin chư vị độc giả xem tiếp



89. Phật và chư tăng ai phước báu nhiều hơn?

Ngày hôm kế sau khi an vị
Đức Vua bèn suy nghĩ hỏi rằng:
- Bà Gô Ta Mi mẫu thân
Của Phật có khởi lòng dâng y vàng
Nhưng Đức Phật ân cần không nhận
Nói với bà cúng tặng chư tăng
Chư tăng nhận vật cúng dường
Cũng như cúng Phật như thường không sai
Hỏi thầy đây điều này đúng thật?
- Thưa quả là có thật không sai
- Như vậy chứng tỏ Như Lai
Không cao quý thể các thầy thánh tăng
Không phải là thường hằng tối thượng
Bộ y kia không nhượng công phu
Thế mà Đức Phật chối từ
Tại sao không nhận mẫn từ mẫu thân
Vốn có ân dưỡng nuôi từ nhỏ
Nên cho bà phước đó mới hay
Khiến trẫm nghi hối chuyện này
Như Lai phước báu không tày chúng tăng
Đức Thế Tôn quên ân dưỡng dục
- Hai mối nghi Ngài bực cũng thông
Tuy nhiên cách xử Thế Tôn
Chứng tỏ cao thượng lại hơn rất nhiều
- Xin Đại Đức ban điều giải thích
- Bần tăng xin phân tích như sau
Ví như bệ hạ truyền ngôi
Cho vì thái tử lên ngồi ghế vua
Để củng cố cho ngôi thái tử
Bệ hạ khen đầy đủ tài cao
Trước quan văn võ trong trào
Đại Vương làm thế vì nào quốc gia
Đó là vì sơn hà xã tắc
Không phải vì con thật hơn cha
Như Lai cũng vậy thôi mà
Tán dương tăng chúng vì đà tương lai
Khi Như Lai đến thời nhập diệt
Thì chúng tăng nối tiếp đạo ngài
Cho nên vì nghiệp tương lai
Khuyên bà di mẫu cúng ngay tăng phường
- Trẫm nghĩ suy thấy dường có lý
Nhưng Thánh Tăng còn ví dụ chăng?
- Ví như cha mẹ thương con

Chăm lo săn sóc héo hon tháng ngày
Lại thoa dầu lược cài trang điểm
Cốt cho con được kiếm tương lai
Đức Phật chăm sóc các thầy
Cũng vì giáo pháp tương lai của mình
- Xin Đại Đức cho thêm ví dụ
- Nước lân bang thực thụ quy hàng
Bèn đem cống phẩm sang dâng
Đại Vương lại tặng toàn phần quốc sư
Vì lẽ đó quốc sư cao thượng
Hơn Đại Vương nên đáng nhận hơn?
- Điều này chẳng phải vậy luôn
Sở dĩ vật phẩm ta đem cho người
Vì quốc sư ta thời mến trọng
Có nhiều công xứng đáng thưởng cao
Muốn cho văn võ trong trào
Một lòng tôn trọng trông vào quốc sư
- Đức Thế Tôn Đại Sư tối thắng
Của chư tăng thượng đẳng chư thiên
Nhân loại trên khắp mọi miền
Chúng sinh hết thảy sáu đường trần ai
Không có ai so bằng Đức Phật
Ân đức ngài đúng thật vô lường
Trong kinh Tương Ưng kệ ngôn:
"Quý hơn tất cả núi non trên đời
Ngọn Tuyết Sơn tuyệt vời cao ngất
Mặt trời kia đứng nhất các sao
Biển cả hơn các sông hồ
Mặt trăng cao quý giữa bầu hành tinh
Khắp chúng sinh đứng đầu Đức Phật
Cao thượng hơn và rất tuyệt vời"
Xá Lợi Pháp chủ có lời:
"Thế gian chỉ có một người nhất thôi
Người độc nhất kiếp đời vô lượng
Siêng tu hành công hạnh độ sanh
Giáng sanh trong cõi nhân gian
Mang vui tiến hóa chư thiên loài người
Vị độc nhất là ngài Chánh Giác
Bậc vô song Đức Phật Thích Ca"
Như Lai cao quý khéo là
Khởi tâm bi mẫn tăng già tương lai"
- Trẫm đã hiểu thứ hai nghi hối
Xin Thánh Tăng gỡ rối cho cùng
- Đại Vương nghĩ kỹ trong lòng
Vì sao di mẫu cúng dường Như Lai

- Có thể vì hai người quyến thuộc
Tình mẹ con ràng buộc lâu ngày
- Cúng dường tình cảm là sai
Không bằng bố thí xa lìa tình thân
Đức Thế Tôn nghĩ ân to lớn
Của mẫu thân nên chọn cho bà
Cúng dường y báu tăng già
Khiến nhiều phước báu dần dà kiếp sau
- Trẫm đã rõ nhiệm mầu phước báu
Cũng chư tăng được thấu quả cao
Cúng dường cao thượng xiết bao
Còn hơn bố thí dựa vào tình thân



SỰ CHUẨN BỊ CỦA ĐỨC VUA VỀ NHỮNG CÂU HỎI MENDAKA

Khi Na Tiên về chùa yên ổn
Thì Đức Vua lại bỗng nghĩ suy:
- Ta có câu hỏi tế vi
Cao siêu sâu kín ai bì trần gian
Trong tam giới thế nhân không có
Ai trả lời câu đó siêu nhân
Nếu không giải đáp sẽ sanh
Hoài nghi to lớn nguyên nhân luận bàn
Là đầu đề mạn đàm tranh cãi
Là nguyên do phải trái hậu lai
Nhưng khi đặt hỏi câu này
Để cho Đại Đức trả lời cho hay
Ta phải chuẩn bị tài ứng đối
Làm cho tâm sáng trội trong lành

Sáng hôm mặt nhật vừa lên
Chim vừa rời tổ bay trên bầu trời
Các thầy tu dứt lời tụng sáng
Các âm thanh sang sảng nổi lên
Nhân gian sinh hoạt liền liền
Đức vua tắm rửa xong bèn vệ sinh
Súc miệng bằng nước thơm tinh khiết
Rồi ngự ra tịnh thất trong vườn
Ngồi thiền quán định tịnh luôn
Giữ hơi điều tức cho suông nhẹ nhàng
Đức Vua xả buộc ràng vướng bận
Tâm diệt ly vắng lặng dục sân
Chắp tay lên đỉnh niệm ân
Mười phương chư Phật độ sanh giáng trần
Rồi ngài bèn nghĩ thầm như vậy:

- Ta sẽ bàn giao thảy nước nhà
Trong vòng tuần lễ thiết tha
Thọ trì tám pháp tăng già tịnh thanh
Tám pháp lành công năng tiêu xấu
Các chướng duyên trần cấu uế nhơ
Một khi tâm tưởng đủ đầy
Pháp lành sung mãn ta thời sẽ đi
Tìm Na Tiên tức thì vấn đạo

Sau khi vua đã tháo giao ban
Công việc triều chánh cho quan
Vua bèn cởi áo thành dân bình thường

Suốt bảy ngày tựu thành tám pháp
Một là không lãnh chấp việc quan
Hai là xa cách ái ân
Ba là không khởi niệm sân bất kỳ
Bốn là không mê si lạc lối
Năm là không tức tối với ai
Nhẫn hòa tất cả mọi người
Kẻ hầu chánh hậu tươi cười đùa vui
Sáu là thân không vùi sinh mạng
Không sát sanh tà hạnh đánh nhau
Khẩu không nói dối làm màu
Không nói đòn xóc hai đầu lăng nhăng
Bảy chính là lục căn thu thúc
Sáu cửa thân đều được trong lành
Tám là vững trú bi tâm
Đúng ngày thứ tám pháp lành đã xong
Tâm hanh thông nhà vua thọ thực
Tâm hỷ an khí sắc thanh tao
Ngài đi thăm hỏi thân chào
Mọi người vui vẻ xiết bao mẫn từ
Sau đó với oai nghi đĩnh đạc
Trong tâm đầy hỷ lạc rỗng rang
Đức Vua đi bộ thanh nhàn
Đến chùa gặp đức Na Tiên ân cần
Hai tay chắp đặt lên giữa đỉnh
Rồi bạch sư thành kính như sau:

- Na Tiên tôn kính nhiệm mầu
Hôm nay muốn hỏi vài câu diệu kỳ
Những câu hỏi tư nghì sâu kín
Như rừng xanh yên tĩnh lặng tu
Như mặt đất chứa chất từ
Ẩn sâu tính chất nên thơ lạ lùng
Các câu hỏi trẫm cùng sưu tập
Phải tìm nơi thích hợp an nhàn
Tránh xa cấm kỵ luận bàn
Nếu không thì cuộc diện đàm sẽ hư
- Xin Đại Vương cứ từ từ nói
- Thứ nhất là đất sỏi phẳng bằng
Tránh nơi lồi lõm hố hầm
Chông chênh khe vực núi hang hiểm nghèo
Thứ hai tránh đồi đèo sợ hãi
Thứ ba là gió trái ngược mùa
Gió độc, mạnh, dữ lạnh vừa
Thứ tư mật thất không ưa quá tù

Thứ năm là tránh nơi cúng vái
Thứ sau là đường cái đường quan
Nơi thường qua lại bộ hành
Thứ bảy là tránh thị thành bán buôn
Thứ tám là tránh gần bến nước
Là những nơi không được họp nhau
Để mà vấn đạo thâm sâu
- Bần tăng đã hiểu lý do nào rồi
Nhưng Đại Vương rộng lời phân tích
- Chỗ phẳng bằng lợi ích không lo
Lên xe xuống ngựa đắn đo
Chỗ không thú dữ phòng hờ lo âu
Chỗ có gió độc vào dễ cảm
Không dùng hang để tránh tò mò
Đông dân cố tránh khỏi lo
Ồn ào huyên náo khiến cho phân lòng
Thật hay lắm Đại Vương chu đáo
- Không dám đâu chưa thấu tới nơi
- Xin cho cao kiến vài lời
- Còn tám hạng người sẽ chẳng được nghe
Vì tám hạng si mê ngu muội
Sẽ phát sinh tăm tối u linh
Khiến cho vấn đạo không thành
- Đại Vương xin hãy phân minh trình bày
Thứ nhất là những người luyến ái
Thứ hai là nóng nảy hận sân
Thứ ba si dại ngu đần
Thứ tư những kẻ kiêu căng ngạo đời
Thứ sau là hạng người lười biếng
Thứ bảy là thấy bụng của mình
Thứ tám người kém thông minh
Lại không chịu thấy của mình cái ngu
- Vậy thật là chỉn chu quá đáng
- Thưa chưa đâu còn tránh chín hàng
- Thứ nhất ái luyến đã quen
- Thứ hai nóng nảy đã thành bản tâm
- Thứ ba là người đần bản chất
Nói đến đây Đại Đức chợt rằng
- Ở trên là nặng tham sân
Ở dưới kiên cố đã thành bản tâm
Điều khác nhau phải chăng chính đó
- Vâng đúng rồi chính nó không sai
- Xin cho nghe sáu hạng người
- Thứ tư sợ hãi lại nhiều lo âu
Thư năm là ham mê danh lợi

Thứ sáu là uống rượu quá đà
Thứ bảy thích diện mượt mà
Thứ tám đàn bà thứ chín trẻ con
- Thật hay lắm không cần tiếp giảng
Chỉ hỏi Ngài hai hạng cuối cùng
Vì sao khổng thể ngồi chung
- Đàn bà con trẻ khó lòng tập trung
- Thật chính xác đại vương còn muốn
Trao đổi gì tình huống xong xuôi
- Thưa còn tất cả hạng người
Nêu lên phía trước không mời vào nghe
Những người nghe phải theo điều kiện
Vì nếu không sẽ khiến bị hư
Thứ nhất tuổi tác ngoài dư
Trưởng thành đầy đủ suy tư vững bền
Thứ hai là không ham chức phận
Thứ ba là siêng nhận học hành
Thư tư ngoại đạo không thân
Thứ năm tâm hướng theo đường chân như
Thư sáu là siêng tu trí huệ
Thứ bảy là có thể luận bàn
Thứ tám cùng một quốc dân
- Tám điều kiện đó Đại Vương muốn gì?
Tám điều kiện phát huy trí huệ
- Thật là hay suy nghĩ Đại Vương
- Trẫm nay đầu đủ chân thường
Tám diều kiện đó làm nền tương thân
Nhưng bậc thầy xứng danh đích đáng
Thì phải toàn đương đảm như sau
Hai lăm điều kiện nhiệm mầu
- Đại Vương nói tiếp điều nào liền đi
Thứ nhất thầy hộ trì yêu mến
Thứ hai thầy gần đến trò nào
Thứ ba biết rõ trò sao
Thứ tư cho nghĩ lúc nào đúng đây
Thứ năm thầy biết trò bị ói
Thứ sáu thầy biết đói hay không
Thứ bảy cá tính trong lòng
Thứ tám sẻ áo chia cơm với trò
Thứ chín là thầy lo an ủi
Thứ mười là theo dõi tu mau
Mười một biết pháp nhiệm mầu
Mười hai đi viếng chùa nào lễ đây
Mười ba thầy không đùa dỡn vội
Mười bốn trò có tội phải ngăn

Mười lăm nhu thuận ân cần
Mười sáu pháp học pháp hành song tu
Mười bảy thầy pháp tu không dấu
Mười tám thầy dạy thấu cho trò
Mười chín thầy tự sức đo
Hai mươi nâng đỡ cho trò hỏng hư
Ham mốt thầy suy tư đến chốn
Ham hai luôn từ mẫn với trò
Ham ba chăm sóc rủi ro
Ham bốn không được thờ ơ với trò
Ham lăm trò sai lầm phải chỉ
Phải thuyết minh suy nghĩ rõ ràng
Na Tiên Đại Đức tán dương
Chuyện vua phân tích tình thương làm thầy
- Tâu Đại Vương chuyện này vi diệu
Nhưng thế gian thầy liệu có không
Đức Vua cười mỉm bằng lòng
- Ngài đà khiếm tốn hanh thông đáng thầy
Như trẫm đây hội toàn điều kiện
Đại Đức Ngài cũng hiện đủ đầy
Chúng ta tìm chỗ xứng hay
Tránh xa mười bảy hạng người kể trên
Như thế bèn tha hồ vấn đạo
Những vấn đề thấu đáo sâu xa
Na Tiên Đại Đức thiết tha:
- Lành thay chưa đủ khéo là biết chăng?
Đức Vua đã nhận rằng đệ tử
Vậy Đại Vương biết đủ tính năng
Của người cận sự hay chăng?
- Cúi xin Đại Đức tỏ tường cho hay
- Điều thứ nhất chia vui cận sự
Điều thứ hai thân khẩu trong lành
Thứ ba lấy pháp tu hành
Thứ tư bố thí lòng hằng hân hoan
Thứ năm phải chuyên cần tinh tấn
Thứ sáu là xa lánh chuyện đời
Thứ bảy kiên cố không rời
Thứ tám hòa hợp mọi nơi tăng phường
Thứ chín không thực hành giả dối
Thứ mười là sành sõi tam quy
Mười đức tính đó như y
Phải cần có đủ tâm thì Đại Vương
Ngoài ra nếu Đại Vương đã biết
Nguyên nhân nào tận diệt thong dong
Khiến cho Phật giáo suy vong

Ngăn ngừa dập tắt nhân trong đó liền
Phải hộ trì thiện duyên hưng thịnh
Vì dài lâu thanh tịnh an vui
Mười phương thế giới trời người
Đại Vương có thể như vầy được chăng?
- Thưa Thánh Tăng trẫm nguyền làm được
Mười tính này trẫm thuộc đủ đầy
- Nếu được như vậy lành thay
Chúng ta hãy kiếm một nơi tuyệt vời
Và Đại Vương tùy nghi đặt hỏi
Bất cứ câu cốt lõi diệu vi
Nhân duyên đã đủ tức thì
Xin mới vấn đạo vua Mi Lan Đà

Ghi chú:

Mendaka theo nghĩa đen của tiếng Pali có nghĩa là "sừng chĩa ra hai bên"; nó được dùng để chỉ những câu hỏi khó của đức vua Minlinda đặt ra với ngài A La Hán Nagasena(Na Tiên); bởi nó xuất phát từ hai điều cùng hợp lý trong Tam Tạng nhưng lại mâu thuẫn với nhau.



90. Lễ bái, cúng dường Xá Lợi, Kim thân Phật, cây Bồ Đề ... không có phước báu

Khi tìm được căn nhà thích nhất
Vua Lan Đà cúi sát ngay chân
Na Tiên Đại Đức ân cần
Cúi đầu đảnh lễ thành tâm thưa rằng:

- Bạch Đại Đức các hàng ngoại đạo
Thấy chúng tăng thấu đáo cúng dường
Bồ Đề Xá Lợi Kim thân
Chúng bèn dè bửu nói rằng như sau:
"Lúc Đức Phật nhiệm mầu còn sống
Việc cúng dường là đúng lẽ thường
Nay ngài đã nhập Niết Bàn
Các ngươi dẫu cúng cũng làm ích chi
Phật biết gì chuyện bày cúng kiếng
Làm như vầy tà kiến mà thôi"
Đại Đức xin phán một lời
Phân minh tà chính cho đời hậu lai
- Tâu Đại Vương xin Ngài nghe kỹ
Bần tăng nay suy nghĩ giải bày
Trước khi chính thức trả lời
Bần tăng xin hỏi câu này được chăng?
Khi Phật sống chúng tăng dâng cúng
Ngài hỷ hoan tăng chúng cúng dường?
- Dĩ nhiên hoan hỷ bình thường
- Đại Vương chẳng phải thế thường vậy đâu
Tâm hoan hỷ tâm thô lậu tệ
Nó chính là cấu uế tu thiền
Đức Phật là bậc đại hiền
Khi nhận lễ bái tâm liền thoát ly
Không phải tâm yêu vì hoan hỷ
- Ngài luận bàn có lý Thánh Tăng
- Đức Phật vắng lặng hoàn toàn
Bồ Đề dưới cội tựu thành Như Lai
Nghĩa là ngài không còn thỏa thích
Bất cứ gì lợi ích trần gian
Huống chi giờ đã Niết Bàn
Hết còn hoan hỷ cúng dường dĩ nhiên
Hàng ngoại đạo nói trên là đúng
Nhưng lời phê của chúng lại sai
Vô tình xưng tán Như Lai
Đúng như Xá Lợi thuyết lời như sau:
"Đức Thế Tôn nhiệm mầu tôn quý

Đã không còn hoan hỷ bình thường
Bất cứ lợi lộc cúng dường
Cho nên dâng cúng vô lường phước duyên"
Như vậy là tuyên truyền ngoại đạo
"Cúng dường không phước báu kiến tà
Cúng dường có tội khéo là
Tà kiến lầm lạc thậm đa sai lầm"
Vua Lan Đà nghĩ thầm rồi nói:
- Lời Thánh Tăng có lỗi đáng ngờ
Ngài Xá Lợi Phất nãy giờ
Ngợi khen Đức Phật hết chờ hết mong
Đại Đức lại mượn lòng Xá Lợi
Có khác nào khen ngợi thường còn
Anh em tâng bốc cha con
Cả nhà tương tác nỉ non khen mình
Chính Đại Đức biện minh giải thích
Phải tự thân phân tích sao cho
Đúng pháp đúng lý giải trừ
Tà kiến nguy hại không nhờ cậy ai
- Đúng như vậy thật hay bệ hạ
Người thiện nhân nay đã cúng dường
Bồ Đề Xá Lợi Kim thân
Mặc dầu biết Phật Niết Bàn vô dư
Ngài không còn tâm tư hoan hỷ
Nhưng cúng dường tưởng nghĩ Như Lai
Nhớ lời Phật dạy tuyệt vời
Tin theo thọ nhận thời thời siêng tu
Nhờ kiên trì từ từ tâm nhiếp
Lòng tinh cần sanh tiếp lên thiên
Cao hơn chứng đắc bốn thiền
Hoặc là vô thượng Niết Bàn viễn ly
- Trẫm muốn nghe thêm vài ví dụ
- Người ta dùng lửa để đốt thiêu
Cỏ khô vật uế cần tiêu
Nhưng khi thiêu hủy vật tiêu lửa còn?
- Lửa héo mòn khi nhiên liệu hết
- Muốn lửa lên thì biết làm sao
- Phải lấy cây cọ xát vào
Bùi nhùi dẫn cháy lửa mầu phát sanh
- Trí huệ năng ví bằng như lửa
Tâu Đại Vương Phật đã Niết Bàn
Trí huệ ngài đó không còn
Nhưng theo lời dạy lửa tồn phát sanh
Như dùng cây cọ sanh ra lửa
Việc cúng dường cũng tựa như y

Phật dù hoan hỷ không vì
Nhưng nhờ dâng cúng tức thì nhắc ghi
Lời Đức Phật thời thời giảng dạy
Nhờ nương theo nên thảy hành thiền
Lần lần trồng cội thiện duyên
Tu hành phước quả vô biên ngay liền
- Thật thông đạt cho thêm ví dụ
- Có một ngày mùa hạ oi trời
Bỗng đâu gió thổi bời bời
Mọi người khoan khoái lạy trời cám ơn
Nhưng khi cơn gió qua hết thổi
Trở lại hanh lắm nỗi khổ tâm
- Người ta tạo gió dễ làm
Dùng lá thốt nốt kết thành quạt to
Treo trần nhà rồi cho dây giật
Tạo gió ra làm mát cả nhà
Dùng tre đan quạt khéo là
Cầm tay quạt mát người ta vui lòng
- Gió qua rồi ta làm gió được
Đức Như Lai giác trước độ sau
Phật là ngọn gió nhiệm mầu
Thổi tiêu ác mộng sầu đau trên đời
Đức Thế Tôn qua thời nhập diệt
Cơn gió qua nhưng thiệt năng làm
Tạo ra gió mới thanh nhàn
Cúng dường bái lễ tạo thành gió tươi
- Ví dụ này hiểu rồi chính xác
Nhưng muốn nghe dụ khác hiểu thêm
Nhiều mặt cùng một căn nguyên
- Muốn nghe tiếng trống phải nguyền làm sao?
Phải sai người to cao đánh trống
Đánh mạnh thì âm lớn vang xa
Đánh nhẹ âm nhỏ không xa
- Vậy thì không đánh âm ra thế nào
- Không đánh trống âm đầu phải diệt
Tuy diệt rồi không mất luôn đâu
Khi cần lại đánh không sao
Nhớ rằng cái trống là đầu nguyên nhân
Chỉ một nhân không sinh ra quả
Cần có duyên trợ tá mới thành
Dùi cui sử dụng trống cần
Lại thêm người đánh âm thanh mới thành
- Vâng Đại Vương giải tan nghi vấn
Phật gióng lên tiếng trống giữa đời
Đức Phật tuy nhập diệt rồi

Âm thanh không mất chờ thời đủ duyên
Nếu đủ nhân đủ duyên trống gióng
Âm thanh kia lại bỗng cất vang
- Pháp bảo dụ trống đã đành
Bồ Đề Xá Lợi kim thân là gì?
- Pháp bảo thôi vẫn thì chưa đủ
Cần có duyên trợ thủ mới thành
Cúng dường lễ bái kim thân
Chính là hỗ trợ hóa duyên pháp lành
Nhờ có thế chúng sanh tưởng nhớ
Đến Như Lai bèn rõ tu hành
- Ngài bàn hay lắm Thánh Tăng
Lức Phật nhập diệt ngài rằng như sau:
"Khi Như Lai Niết Bàn diệt độ
Thì tam tàng là chỗ thầy người"
Trợ đạo băm bảy sáng ngời
Vậy thì cái trống chờ người dùi cui
Khi có dùi có người đánh trống
Thì trống kia lại gióng vang lên
Lời nói ngoại đạo ngoa ngôn
Xảo ngôn hư ngụy bào mòn đức tin
Chính chúng muốn cho hàng Phật tử
Không chỗ nương trú ngụ hoang mang
Đức tin sụp đổ điêu tàn
Không còn lễ bái cũng dường kim thân
- Thế còn việc hỷ hoan bàn kỹ
- Phật Niết Bàn tùy hỷ lập ngôn
Khời tâm thành kính cúng dường
Tạo thành phước báu phi thường sạch trong
Việc hoan hỷ xảo ngôn lộng ngữ
Không góp phần trống đủ kêu vang
Người tu giác ngộ xa gần
Là do trình độ lợi căn từng người
Không phải do Như Lai hoan hỷ
- Trẫm đã thông tỏ kỹ cúng dường
Tuy nhiên muốn hiểu tận tường
Như lai hoan hỷ chuyện thường là sao?
- Trên quả đất biết bao dị thảo
Biết bao nhiêu cây báu nẩy mầm
Lớn lên phong phú ầm ầm
Hỏi rằng quả đất vui mừng có chăng?
- Đất rõ ràng chẳng hề hoan hỷ
Cây xanh tươi nghĩ kỹ là do
Đất giàu khoáng chất nhỏ to
Nước phân cần giống đều nhờ sum suê

Đức Thế Tôn đã về cực lạc
Ngài cũng không hoan lạc điều gì
Tứ chúng nương cậy Như Lai
Đón nhận giáo pháp của ngài siêng tu
Tạo phước báu bi từ hỷ xả
Tu đắc rồi thánh quả cao siêu
Đức tin nghe pháp hạt nhiều
Giới là gốc rễ định đều thân cây
Tuệ là lá Giác đây là quả
- Đúng là không cần có hỷ hoan
Mà do tâm chịu tu hành
Tạo dần thiện nghiệp phát sanh quả lành
- Ví dụ như vi trùng sống bám
Bụng chúng sanh các đám ngựa dê
Các loài động vật không hề
Phát tâm hoan hỷ đam mê vi trùng
Nhưng vi trùng sinh con đẻ cháu
Lớp hàng hàng đông đảo triển khai
- Vâng là đúng thế không sai
- Như con người phát sinh bày bệnh ra
Mặc dù là nói không hoan hỷ
Bệnh dịch kia tùy hỷ tấn công
Là do ác nghiệp phát sanh
Ví như quỷ dạ xoa Nan Đà sầu
Đã ác tâm đánh đầu Xá Lợi
Đất nứt liền hút vội Nan Đà
Xá Lợi hoan hỷ không hà
Khi thấy ác báo Nan Đà trải qua
- Dẫu cõi trời có mà tiêu hủy
Núi Tu Di có bị vỡ tan
Mặt trăng rớt xuống tan tành
Thì ngài Xá Lợi cũng không vui mừng
Vậy Nan Đà bị trừng phạt hút
Do nguyên nhân có sức thần gì
- Là do nghiệp quả hút đi
- Bốn người cũng bị ra đi một bài
Một là nàng Xin Xai xinh đẹp
Hai Đức Vua Su Pá Bu Đa
Ba là Đề Bà Đạt Đa
Bốn là kẻ trộm U Đa Mê Dà
Đức Phật có khéo là hoan hỷ
- Đức Phật không có ý tâm vui
Chúng gây ác nghiệp chôn vùi
- Đúng là như thế chuyện người quả nhân
Gây nhân thiện quả lành sẽ hưởng

Gây nhân tà chịu vướng đường ma
Đấy là định luật thật mà
Như Lai tịch diệt lâu xa Niết Bàn
Chuyện hỷ hoan chúng sinh cung kính
Hoặc cúng dường thanh tịnh Bồ Đề
Lễ bái Xá Lợi đề huề
Kim thân đức Phật không hề khởi lên
Nhưng lạc báo trổ sanh tín chủ
Do thiện tâm tâm đầy đủ hiện ra
Như lai hoan hỷ không đa
Pháp chủ Xá Lợi khéo đà cũng không
Ngoại đạo nói lông bông phi lý
Không đúng y một tý vào đâu
Định luật nhân quả không vào
Vận hành nhân quả có nào biết sao
Không biết rằng tác nào là nghiệp
Luận cứ này đúng thiệt kiến tà
Không đúng chân lý người ta
Đại Vương dựa đó để mà ngẫm khôn
Vua Lan Đà vô cùng hoan hỷ
Dùng hết lời toàn ý tán dương
Na Tiên Đại Đức mà rằng:
- Xuyên tạc ngoại đạo tiêu tan từ rày



91. Đức Phật có toàn giác không?

(Hơi khác với câu 60)

- Trẫm có một nghi hoài rất lớn
Đức Thế Tôn chẳng trọn toàn tri
- Tại sao bệ hạ nghĩ suy
Phật không toàn giác khác gì thế nhân
Trẫm đọc kinh thấy rằng Đức Phật
Phải "hướng tâm" mới thật giác tri
Tâm không hướng chẳng biết gì
Như vậy toàn giác có thì được không?
- Tâu Đại Vương Thế Tôn Toàn Giác
Ngài biết rành thảy các loại tâm
Duy nhất Đức Phật mới thông
Biết rõ hiện hữu vận hành tướng tâm
- Các tướng tâm thế nào Đại Đức
- Thứ nhất là tham dục tướng tâm
Si mê sân hận lại thường
Bám nương ái luyến trở thành phiền ưu
Cái tâm ấy bảo lưu trì độn
Kém đường tu chưa trọn tựu thành
Như tre chằng chịt lá cành
Gai nè phức tạp vô phương rối mù
- Đấy là tâm mê mờ lặn hụp
Trong bốn đường suy sụp khổ đau?
Vẫn còn chưa thoát ải sầu
Đang còn chìm đắm hố sâu ái hào
- Tâm thứ hai thoát đau rời khổ
Đã ly khai các chỗ ác duyên
Đây là tâm của thánh hiền
Tu Đà Hoàn đã cắt liền ba dây
Ràng buộc là nghi hoài thân kiến
Và kể thêm giới cấm thủ luôn
Tướng tâm này đã vào trong
Vượt khỏi trì độn nhập dòng thuận lưu
Đã thật sự khéo tu giải thoát
Có đức tin dứt khoát con đường
Giáo pháp chơn chánh hằng thường
Một lòng diệt khổ nẻo chân quay về
- Xin cho nghe thêm vài ví dụ
Như cây tre đầy đủ chịt chằng
Gai nè mười đốt chúng sanh
Tướng tâm thứ nhất tẩy trần ba duyên
Nơi ba mắt buộc ràng tháo gỡ
Sạch trơn tru các chỗ đoạn ba

Thứ hai tâm tướng đó là
- Trẩm nay đã hiểu thứ ba giải rành
Tư Đà Hàm thứ tư tâm tướng
Làm sạch thêm hai tưởng buộc ràng
Đó là tham dục hận sân
Cây tre mười đốt trẩy dần còn năm
- Ba tướng tâm vẫn chưa trẩy sạch
Các gai nè năm mắc thân tre?
Thứ tư trẩy sạch mọi bề
Na Hàm quả đúng nghề siêng tu
- Tướng tâm năm xin cho nghe nốt
- Đấy chính là tướng tốt thánh tăng
A La Hán bậc thường hằng
Cắt luôn năm sợi dây ràng luyến thương
Là sắc ái phóng tâm ngã mạn
Vô minh vô ái luyến muộn phiền
Ví như năm đốt tre liền
Cùng gai thẩy sạch dễ dàng lấy ra
Đây gọi là vô sanh vô lậu
Đã đi sang bến đậu Niết Bàn
Tướng tâm thứ sáu huy hoàng
Là tâm Độc Giác Thánh Tăng tựu thành
- Tâm giải thoát thánh tăng La Hán
Có khác tâm bậc thánh bích chi
- Giải thoát thì chẳng khác gì
Khác nhau nông cạn biết thì trước sau
- Còn thứ tám nhiệm mầu tâm Phật
Đó là tâm toàn giác phải chăng
Khác tâm Độc Giác nhiều không?
- Như người đêm tối vượt sông dễ dàng
Khi đối diện mênh mông biển cả
Tâm bỗng chùng thấy đã sợ kinh
Bích Chi thế đó thiệt tình
So sánh với Phật cũng đồng như y
Đức Toàn giác chứng tri bốn tuệ
Làm đủ đầy pháp thể tư nghì
Mười tám vô ngại không bì
Vô lường pháp báu tổng trì thần thông
Chẳng có ai thong dong so sánh
Thấy mọi điều các cảnh trần ai
Quá khứ hiện tại vị lai
Tư duy ngôn ngữ vì người quan tâm
Nhờ mười tám tướng tâm thanh tịnh
Nên dễ dàng thức tỉnh chúng sanh
Rộng truyền chân lý xuống trần

- Như Lai truyền đạo dễ dàng thế nao?
- Ví như tay tài cao xạ thủ
Lại đủ đầy cung nỏ mũi tên
Nhắm vào tấm đích ngay liền
Đại Vương thử đoán dễ dàng hay không?
- Bậc thần thông dễ dàng bắn trúng
- Phật dễ dàng mau chóng xét tâm
Còn nhanh hơn kẻ tay cầm
Chuyển vật tay đó đặt sang tay này
Dễ dàng hơn cánh tay co duỗi
- Trẫm vẫn nghi trí trội Thế Tôn
Là vì còn phải quán tâm
Hướng tâm thì rõ vẫn còn tìm mong
Còn tìm kiếm tức còn chưa thấy
Thì làm sao biết đấy hoàn toàn
- Đại Vương ví dụ trong làng
Có viên phú hộ muôn vàn giàu to
Đầy tài sản đụn kho tràn nóc
Như mật ong ngũ cốc vân vân
Có người xin gạo năm phân
Để mà nấu cháo cho thân ấm lòng
Hỏi rằng cháo có không đã sẵn?
- Cháo ấy không có sẵn mà ăn
Phải vào lấy gạo lần lần
Bỏ trong nồi nước nấu dần cho sôi
- Đức Thế Tôn cũng thời giàu có
Thịnh mãn như phú hộ kể trên
Muốn dùng cái biết ngay liền
Phải vào kho lấy đi tìm mới ra
Kho hiểu biết Phật Đà vô hạn
Muốn việc gì chỉ hướng cái tâm
Biết ngay tức khắc việc làm
Chỉ trong một niệm tướng tâm hiện bày
- Cái niệm này ngắn dài thế hỉ?
- Vua chuyển luân vừa nghĩ đến xe
Tức thì xe báu đã về
Một niệm là một tức thì móng tâm
Một khởi tâm hướng tâm ý nghĩ
- Bây giờ thì không lý nghi nan
Cám ơn Đại Đức vô vàn
Thế Tôn Toàn Giác lý chân thường hằng



92. Đức Thế Tôn có tâm đại bi không?

- Đức Thế Tôn hằng đem lợi ích
Cho chúng sinh vì thích đại bi?
- Quả nhiên là chính bởi vì
- Đề Bà Đạt Đa do ngài xuất gia?
- Đức Phật cho xuất gia một lúc
Với năm người hoàng thúc trong cung
Cộng thêm hớt tóc nghèo cùng
Là U Pa Lỵ cũng đồng xuất gia
- Đức Thế Tôn đã là Toàn Giác
Ngài hướng tâm sẽ biết tức thì
Đề Bà Đạt Đa sau này
Âm mưu chia rẽ tương lai tăng đoàn
- Đức Thế Tôn tất nhiên biết rõ
- Trẫm có nghe luật đó tăng đoàn
Tỳ khưu có thể chia tăng
Các hàng tăng khác không năng chuyện này
- Đúng như vậy tỳ kheo cộng trú
Làm phát lồ hội đủ chia tăng
Các hàng tăng khác không năng
Đại Vương chính xác chuyện tăng đoàn này
- Người rẽ tăng thế nào quả báo
- Bị đọa đầy suốt thấu kiếp đời
- Đề Bà được Phật thuận lời
Xuất gia phạm hạnh sống đời thầy tu
Phật lại biết tỳ khưu kia sẽ
Bị đốt thiêu thân thể hết đời
A Tỳ địa ngục than ôi
Thế Tôn có biết chuyện này hay chăng?
- Đức Thế Tôn lại càng biết rõ
- Như thế thì không có đại bi
Bởi vì thấy khổ kệ đi
An vui hạnh phúc Phật thì làm sai
Xin Đại Đức vì người mai hậu
Dùng trí năng giải thấu chuyện này
Xóa tan nghi hối từ nay
Trẫm xin cảm tạ lời thầy thuyết minh
- Những nghi nan thật tình cơ sở
Bậc Giác Toàn có chỗ thấy ra
Vị lai quá khứ sâu xa
Nếu Đề Bà sống tại gia kiếp này
Y sẽ tạo khổ đời không tưởng
Nếu xuất gia nhờ hưởng phước tu
Gieo duyên giáo pháp từ từ

Nên khi trả quả được nhờ giảm khinh
Chỉ thọ hình A Tỳ một kiếp
Sau sẽ tu đắc tiếp Bích Chi
Có tôn hiệu quý A Thi
Không tu tội nặng đọa đi ngàn đời
Bị chuyển dời ngục này ngục khác
Bị nấu thiêu trong các hỏa lò
Hết khổ địa ngục lại lo
Rơi làm ngạ quỷ đến cho muôn đời
Xong sống đời A Tu La khổ
Suốt thời gian không chỗ đếm lường
Làm người muôn vạn nẻo đường
Huống hồ chứng quả thánh nhân nhập dòng
Tâu Đại Vương, trong lòng Ngài nghĩ
Đức Như Lai tùy hỷ đại bi?
- Như vậy Phật đúng đại bi
Tấm lòng bi mẫn tư nghì được chăng?
Tuy nhiên rằng các hàng ngoại đạo
Cũng lắm đường trở tráo khôn lường
- Xin mời cứ nói Đại Vương
- Ngoại đạo châm biếm nói rằng như sau:
"Ống Cồ Đàm thật mau khéo thật
Đánh Đề Bà sưng mặt xong rồi
Dịu dàng kêu lại xoa dồi
Ông xô té sấp lại thời từ ân
Giết Đề Bà tái sanh người mới
Để cho y khổ mãi chán chê
Xong rồi lại thưởng trăm bề"
Thánh tăng hãy đáp lời phê bình này
- Tâu Đại Vương đáp ngay quá dễ
Chỉ cần vài câu để vô tròng
- Trẫm nghe tâm chú lắng lòng
- Đại Vương hãy hỏi họ rằng như sau:
Khi người mẹ nuốt đau đánh trẻ
Thì thương con hay để ghét con
- Mẹ nào lại chẳng thương con
Đánh con mong nó sợ đòn chừa hư
- Phật bi từ cũng như người mẹ
Dù đánh con là để con hiền
- Thật hay ví dụ cho thêm
- Đại Vương là bậc minh quân mẫn từ
Trong xử phạt mặc dù tội nặng
Cũng phân minh mẫn cán công bình
Cân phân tình lý nghiêm minh
Xét xử công chánh khung hình phải chăng

Bần tăng nghe Đại Vương thông cáo
Một tội danh "cảnh cáo ngăn ngừa"
Tại sao bệ hạ lại vừa
Ban hành khung phạt ngăn ngừa làm chi
- Thưa đấy là nhẹ thì ngăn nặng
Cắt cái ung ngăn đặng tử vong
- Để cho đau khổ long đong
Mà ngừa khổ báo ở trong ngôi nhà
Cho Đề Bà xuất gia thọ giới
Khiến cho ông thoát khỏi khổ nàn
Bích chi kiếp tới sẽ thành
- Thánh Tăng còn có dụ hành nào chăng?
- Ví như có tội nhân thọ án
Bị chặt đầu lại đặng giảm khinh
Có quan thân tín trọng thần
Đại vương sủng ái đặc ân nhiều lần
Thấy tội nghiệp tội nhân án tử
Xin Vương tha tội xử trảm này
Thay bằng án chặt một tay
Đại Vương thử nghĩ quan nay thế nào
Là thiện tâm hay là ác tánh
Có tội không hay đáng ngợi khen
- Viên quan tốt bụng đáng khen
- Thế Tôn cũng ví như viên quan này
Tránh Đề Bà lâu dài thọ khổ
Chịu ngàn đời ở chỗ đường cùng
Nên ngài khiến chịu long đong
A tỳ một kiếp ở trong lửa phiền
Phật đại bi thiện duyên tạo tác
Khiến Đề Bà tránh ác gặp lành
- Thật ra ví dụ chỉ đành
Chứ theo định luật quả nhân mới thường
- Tâu Đại Vương quả nhiên đúng thế
Nhưng tuy nhiên có thể trợ duyên
Bên ngoài tác động ngay liền
Khiến nhân thành quả dữ hiền hay không
Kẻ tội phạm lẽ thường xử trảm
Có vị quan can đảm xin tha
Khiến cho tội chết cho qua
Thay bằng tội nhẹ khéo là chặt tay
Đề Bà này lẽ ra tội nặng
Nhưng được nhờ giới định trợ duyên
Lại được Đức Phật hồng ân
Ra tay tế độ tái sanh phước lành
Sự vận hành đúng theo nhân quả

Đại Vương còn hối quá nữa chăng
Ngoại đạo còn có nói nhăng
Lẽ gì xuyên tạc lý hằng được không
- Câu hỏi này một lòng thỏa mãn
Cám ơn Ngài từ mẫn giải bày
Ngoại đạo thiệt chẳng còn lời
Hết phương xuyên tạc giả bày lộng ngôn



93. Nghi vấn về sự bố thí Ba La Mật

- Đức Thế Tôn vẫn thường nói chuyện
Quả địa cầu rung chuyển bởi vì
Nhân duyên có tám hộ trì
Kính thưa Đại Đức chuyện này thật không?
- Đức Thế Tôn đúng là nói thế
- Có một lần Phật kể chuyện rằng
Bố thí vô tướng Vê San
Khiến cho đại địa rần rần chuyển rung
Địa chấn rung ở ngoài tám lý
Hiện tượng này vượt ý phi thường
- Quả nhiên chẳng phải chuyện thường
- Tại sao Đức Phật nói nhường khác nhau
Thuyết trước sau không đồng thống nhất
- Chính bởi vì chuyện rất phi thường
Bố thí hy hữu vô lường
Khiến cho quả đất bảy lần chuyển rung
Ở ngoài tầm vượt khung hiểu biết
Của phàm phu quán triệt tám duyên
Cớ chi bệ hạ lại phiền?
- Đây là sự kiện thiên nhiên phi thời
- Xin Đại Đức trình bày minh chứng
- Cũng được thôi năm đúng ba mùa
Mùa nắng mùa lạnh mùa mưa
Nắng thời trời nắng mưa thời trời mưa
Còn mùa lạnh tuyết hùa rơi xuống
Đó là thiên nhiên tướng bình thường
Nếu không mùa lạnh lại nhường
Tuyết rơi sự đó phi thường Đại Vương
Chuyện phi thường phi thời trầm trọng
- Thưa Thánh Tăng là đúng phi thời
- Cũng như thế đấy chuyện ngài
Vê San bố thí phi thời tám nhân
- Tâu Đại Đức cho thêm dụ nữa
Ngài có hay tất cả bao sông
Bắt nguồn từ núi Tuyết Sơn
- Năm trăm ước tính con sông bắt nguồn
- Nhưng thực ra mười sông chính thức
Bắt nguồn và mượn sức Tuyết Sơn
Sông này nước chảy thường xuyên
Các sông còn lại nước không thường hằng
Vì không thường phi thời xếp loại
Tâm bi từ cũng lại như nhau
Vê San Bồ Tát nhiệm mầu

Bố thí vi diệu ra ngoài tám nhân
- Xin Thánh Tăng cho thêm ví dụ
- Chuyển luân vương đầy đủ bao nhiêu
Thành phần quan lại trong triều
Thưa không nhất định trong ngoài ba trăm
Trong số quan đại thần có mấy
Chỉ sáu thôi trị thảy quốc gia
Đại thần đặc biệt phân ra
Các quan còn lại khéo đa bình thường
Quả đất rung bảy lần cũng thế
Được xếp vào đặc thể phi thời
Bây giờ bệ hạ hiểu chưa?
- Trẫm nay đã hiểu nhưng vừa muốn nghe
Ví dụ về phi thường đặc biệt
- Có một người đem hết cúng dường
Cúng xong bèn được quả luôn
Nhãn tiền như thế phi thường hay không?
- Thưa Thánh Tăng phi thường đặc biệt
- Thời Phật xưa chuyện hệt như trên
Bảy người bố thí quả liền
Tại sao phước báu nhãn tiền hiện ra?
- Có lẽ là tâm đà cao thượng
- Tâu Đại Vương, Ngài tưởng đúng rồi
Vê San Bồ Tát tuyệt vời
Có tâm đại thí hết lời tán dương
Cái tâm ấy phi thường năng lực
Khiến tạo ra nguồn sức cực to
Địa cầu chấn động khiến cho
Ví như xe tải đứng chờ chất lên
Nếu quá tải nó bèn bị gãy
Bánh xe cong sườn thảy lệch đi
Mưa nhiều gió bão gầm gừ
Bầu trời khí quyển vang rừ âm thanh
Đấy là luật nghịch hành thường chuyển
- Cái tâm kia sao khiển phi thường
- Tâm này vượt chuẩn bình thường
Không do tham ái hận sân kiến tà
Cái tâm ấy không hòa thỏa thích
An lạc cho lợi ích riêng mình
Chỉ cầu hoan hỷ chúng sinh
Tức là người nhận quà mình trao tay
Cái tâm ấy lại hay trưởng dưỡng
Nung đúc huân tập tướng thiện hành
Tự chủ chế ngự thật chân
Nhẫn nhục thu thúc không sân lòng từ

Cái tâm ấy giã từ ái dục
Không thích ưa vẫn đục luân hồi
Không còn mê đắm dục rồi
Sắc giới vô sắc cũng thời sang sông
Cái tâm ấy cầu mong từ mẫn
Các chúng sinh yêu lẫn với nhau
Đừng gây kẻ khác khổ đau
Cùng nhau trường thọ cùng nhau sang giàu
Khi đại thí không cầu lợi ích
Cho riêng mình kết tích đời sau
Chẳng tìm của cải hoa màu
Tiếng tăm danh vọng ngọc châu bạc vàng
Đức Phật ngôn: "Chư tăng nên biết
Khi Như Lai cho hết hai con
Cùng người vợ quý cho luôn
Như Lai chẳng nghĩ quả thường Phạm Thiên
Mà nghĩ liền Bồ Đề Chánh quả
Đó chính là nguyện đã tựu thành"
Vê San Bồ Tát thắng sân
Bằng không sân hận lòng thành chuyển thay
Thắng bất tịnh bằng hay thanh tịnh
Thắng người keo bằng tính xả ly
Thắng người giả dối tức thì
Bằng lòng chân thật ác thời lành thay
Bởi có ấy pháp cao cả đấy
Năng lượng sanh vĩ đại không gian
Tạo nên gió bão vô ngần
Âm ba vang động sóng tràn dâng cao
Mặt đất rung chuyển trào địa chấn
Các loài sinh sợ lấn chạy thôi
Mèo buông chuột rắn bỏ mồi
Chim muông thú dữ bỏ rời cắn nhau
Các thủy tộc cũng vào y thế
Tâu Đại Vương ví thể nấu cơm
Nước trong nồi nấu lên cơn
Sôi lên sùng sục như hờn giận ai
Bồ Tát ngài phát tâm đại thí
Cũng làm cho toàn thể thế gian
Nước lửa gió đất sôi tràn
Địa cầu tứ đại vô vàn động chao
Ví như ngọc thứ nào nhất quý
Cũng không bằng Ma Ní bảo châu
Bố thí bất cứ người nào
Không bằng bố thí tuyệt hào Vê San
Bố thí ấy vô lường thắng trọng

Khiến địa cầu chuyển động bảy lần
Ở ngoài tám mối duyên nhân
Vượt trên hiểu biết đo lường phàm nhân
- Tâu Đại Vương nghi nàn còn hết
Cúi xin mong cho biết được chăng
- Hoàn toàn thông suốt Thánh Tăng
Tri ân Đại Đức cố công giải bày



94. Bố thí hai mắt được thiên nhãn

- Trẫm được hay Thế Tôn có thuyết
Vua Si Vi hay tuyệt trên đời
Móc mắt bố thí cho người
Được luôn thiên nhãn ngay đời hiện nay
Về điều này trẫm nghi ngờ lắm
Móc mắt đi thì trống con ngươi
Hỏi rằng thiên nhãn trên trời
Chỗ nào sinh khởi nơi nào mọc ra
- Tâu Đại Vương đây là câu hỏi
Vượt ngoài tầm ra khỏi tự nhiên
Đại Vương có đủ đức tin
Để mà lãnh hội thiện duyên chuyện này
- Bạch Đại Đức xin thầy cứ nói
- Tâu Đại Vương cốt lõi Như Lai
Ba La Mật đó có hai
Chân thật, nguyện lực hỏi Ngài biết không?
- Thưa có biết nhưng không hiểu rõ
- Hai pháp này một chỗ kết ngay
"Nguyện lực chân thực" không hai
Trở thành tối thắng hòa hài thế gian
Pháp tựu thành được như ý muốn
- Xin Thánh Tăng nói trọn rõ hơn
- Khi trời không có mưa giòn
Nguyện lực chân thật khiến dồn mưa ngay
- Lửa đang cháy cầu nay lửa tắt
"Nguyện lực chân thật" tắt lửa ngay
Chất độc đang hại mạng người
"Nguyện lực chân thật" khiến thời độc tan
Nước miên man dòng sông chảy thuận
"Nguyện lực chân thật" khiến ngược dòng
Điều này khó nhận trong lòng
- Mọi người thì khó nhưng lòng trẫm tin
- Vua Si Vi cũng nguyền thế đó
"Nguyện lực chân thật" có siêu năng
Khiến vua thiên nhãn phát sanh
Khó tin nhưng thật Đại Vương Ngài à
Nghĩ ngâm nga hồi lâu vua hỏi
- Những chuyện vừa mới nói như là
Mưa rơi lửa tắt tiêu ma
Tiêu tan chất độc sông kia ngược dòng
Nguyên nhân chung là gì Đại Đức?
-"Nguyện lực chân thật" tức là nhân
Nguyên là cũng Nguyện lực chân

- Trong kinh cụ thể có chăng nguyện này
- Thưa có chứ ngày xưa có nước
Rất đẹp xinh vương quốc Xi Na
Nhà vua mong muốn đi xa
Bằng xe tứ mã nguy nga của mình
Phát nguyện chân thật ròng bốn tháng
Với tâm kiên chính đáng tịnh thanh
Hôm kia tín nguyện trong lành
Nhà vua phóng thẳng khỏi thành ngao du
Xe từ từ lăn trên biển cả
Mà gọng xe như lá hoa sen
Nước xanh không lấn không chen
Đó là một chuyện nguyền chân thật này
- Trẫm muốn nghe thêm vài ví dụ
Vua Đam Ma hôm nọ xuất cung
Quân hầu bảo giá theo cùng
Hoàng thành ra khỏi thấy sông chảy cuồng
Vua chợt khởi lạ thường ý kiến
Bèn quay sang lên tiếng quân hầu:
- Các khanh có biết người nào
Ở trên trần thế khiến sao ngược dòng?
Vừa lúc ấy bờ sông lại có
Đúng một cô kỹ nữ đi ngang
Cô bèn nguyện lực thật chân
Phát ngôn chí nguyện lời rằng như sau:
- Tôi làm nghề thương đau kỹ nữ
Suốt bốn mùa bán dữ nuôi thân
Duy trì mạng sống điêu tàn
Chứ không lý khác thật chân lời này
Nếu tôi đây nói lời chân thật
Xin dòng sông hãy bắt ngược dòng
Cho vua Đam Má được trông
Lời cô kỹ nữ trong lòng vừa xong
Bỗng dòng sông ngược dòng tức khắc
Khiến đức vua kinh ngạc xiết bao
Nguyên nhân không rõ tại sao
Sau khi biết rõ chuyện nào gây ra
Mời kỹ nữ vua đà phán hỏi:
- Cô phải là dòng dõi dạ xoa
Hay là rồng quý chăng mà
Tại sao oai lực sâu xa thế này?
Cô kỹ nữ lời ngay kính cẩn:
- Đó chính là sức mạnh lời chân
Không do oai lực phi nhân
Vua không tin được nói rằng:

- Có gì mà bảo chân ngôn nơi người
Ngươi là người không hề thông tuệ
Suốt bốn mùa trì trệ dâm ô
Tình dục cám dỗ khiến cho
Đàn ông hư hỏng đam mê nát nhà
Vậy có gì cao xa đạo đức
Mà bảo là nguyện lực thật chân
Nhà ngươi thành thật tấu trình
Tuân hành kỹ nữ thuyết minh lời rằng:
- Tâu Đại Vương chính bằng nói thật
"Nguyện lực chân thật" mới tựu thành
Tạo ra năng lực phi thường
Nghe xong câu chuyện vua liền trầm ngâm:
- Nhiều ví dụ Thánh Tăng minh chứng
Khiến trâm đây phải khứng nhận tin
Chuyện sanh thiên nhãn ngay liền
"Nguyện lực chân thật" thiện duyên diệu kỳ



95. Hoài nghi về sự thụ thai

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có thuyết:
"Các chúng sanh nếu quyết thụ thai
Đủ ba phải hội hòa hài
Cha mẹ giao hợp đúng ngày trứng khai
Chuyện thứ hai đến kỳ kinh nguyệt
Thứ ba là thân thiệt gá nương
Đủ ba yếu tố tinh tường
Thì thai mới đậu phải chăng chuyện này?
- Chuyện thụ thai đúng ngay như vậy
- Như vậy thì trẫm thấy rất nghi
Trong kinh có kể chuyện về
Hai nhà đạo sĩ Sin Ghê, San Kỳ
Mẹ của họ vốn là nai cái
Vì ăn vào nước tiểu thầy tu
Thụ thai rồi đẻ hai thầy
Như vậy yêu tố có hai thôi mà
Thiếu cái đầu vẫn mà có thụ
- Giao hợp là để có xuất tinh
Con nai ăn cỏ dính tinh
Cũng xem là đã thiệt tình đầu tiên
- Nai ăn cỏ dính tinh vào bụng
Tinh ấy nào dính đụng cấu sanh
Trẫm không hiểu được ngọn ngành
- Bần tăng cũng vậy nghĩ rằng chắc đây
Có thể do nai này đặc biệt
Có thân hình vốn thiệt khác nhau
Tinh kia được kể nhân đầu
- Tạm thời đồng ý chuyện này cho qua
Cũng tương tự chuyện nhà Ca Diếp?
- Đúng vậy mà kể tiếp như sau
Tỳ khưu U Đa Di mau
Thấy sư cô đẹp luyến màu ái ân
Thỏa thích làm cho tinh mình xuất
Khiến dính vào áo vạt cà sa
Sư cô luyến ái thiết tha
Nhét vào khoái lạc nên đà thụ thai
Hạ sanh ngài tài hoa Ca Diếp
Trường hợp này hội tiếp cả ba
- Còn chuyện đạo sĩ Tan Ga
Chỉ rờ rẫm bụng khiến đà mang thai
Sanh ra ngài Man Đa tuấn tú
- Trường hợp này tương tợ Du Ca
Rờ nàng Pa Rí nở hoa

Sanh ra Sà Má khéo là như nhau
Cả lai lần cũng đều hội đủ
Nhưng còn thêm hỗ trợ bên ngoài
Chuyện này cũng khá dông dài
Nếu Ngài không mệt trình bày Ngài nghe
- Trẫm muốn nghe dông dài chuyện đó
- Du Ca, Pa Rí vợ chồng dầu
Nhưng họ tình nguyện với nhau
Rời bỏ ngũ dục vào sâu trong rừng
Kết cỏ làm thiền am để ở
Xuất gia rồi quyết chỗ tịnh thân
Mỗi người mỗi góc an nhàn
Giữ gìn giới luật tinh cần thiền na
Vua Đế Thích khéo đà trông thấy
Đời sống tu mộ ái vô cùng
Sớm chiều hiện xuống cúng dường
Một hôm vua quán tỏ tường tương lai
Biết cả hai tương lai khiếm thị
Việc kiếm ăn sẽ bị khó khăn
Với lòng từ mẫn vô vàn
Đế Thích cung thỉnh nên sanh hài đồng
Để hai ngài tựa nương mai hậu
Nhưng cả hai chẳng khấu thuận lòng
Giữ gìn phạm hạnh thuần trong
Lần hai Đế Thích lại mong thỉnh cầu
Và tiết lộ tương lai đen tối
Nhưng hai người từ chối khăng khăng
Lần ba Đế Thích mất công
Còn được hai vị kỹ phân chí nguyền
Họ nói rằng: Bạn khuyên vô ích
Mà lại còn tổn đức đường tu
Khiến cho phạm hạnh chột mù
Cái gì sẽ đến vẫn chờ đợi đây
Chúng tôi không tương lai sợ hãi
Không bao giờ suy thoái chân tâm
Bạn ơi bạn đã sai lầm
Lòng từ ái bị đặt nhầm hỡi ơi
Dù mặt trời có rơi xuống đất
Núi Tu Di bị chặt tan tành
Quả đất bị vỡ điêu tàn
Phạm hạnh vững vàng không bị chuyển lay
Cám ơn bạn nhưng mời bạn hãy
Rời bọn tôi xin hãy để yên
Tránh xa đau khổ muộn phiền
Những lời phù phiếm chớ liền nói thêm

Không lay chuyển chí nguyền sắt đá
Vua mới bèn hiện cả toàn thân
Mình là Đế Thích Thiên Vương
Cũng không dấu diếm chuyện tương lai mù
Ý của ngài không từ phạm hạnh
Mà chỉ lo nuôi mạng không xong
Chỉ mong họ có đứa con
Mù lòa mai hậu sẽ còn tựa nương
Lòng xót thương chí tình Đế Thích
Khiến hai người cảm kích động lay
Chỉ cần Du Ká đặt tay
Lên trên Pa Rí thọ thai ngay liền
Nhờ phép tiên diệu huyền Đế Thích
Nên hạnh lành tương thích thọ thai
Phạm hạnh không bị nhạt phai
Dù hơi hoen ố cả hai thuận lòng
Vua Lan Đà ung dung nhàn hạ:
- Rồi liền sau Sa Má giáng sanh
- Đại Vương chẳng phải giản đơn
Được sự ưng thuận rồi xong trở về
Vua Đế Thích liền đi quán sát
Xem vị trời nào thật thần thông
Lại có trí huệ mênh mông
Nhưng mà sắp mãn mạng chung trên trời
Khi gặp được vị trời như ý
Lại một phen hoan hỷ thỉnh mời
- Đấy là chính đức Sa Ma
- Phải rồi Bồ Tát Sa Ma nhận lời
Biết tuổi thọ mình thời sắp mãn
Ngài Sa Ma quán tướng bốn châu
Để xem chuyển thế nơi đâu
Vua trình hoàn cảnh hai ngài đạo sư
Rồi thỉnh cầu Sa Ma giáng thế
Bồ Tát Sa Ma thể nhận lời
Đợi khi kinh nguyệt thuận thời
Sa Ma Bồ Tát tức thời cấu sanh
Chuyện thai sanh hoàn toàn đầy đủ
Mọi nhân duyên lại có trợ duyên
Của trời Đế Thích hiện tiền
- Vậy thì trẫm đã hiểu liền chuyện đây
Nếu không có sức trời Đế Thích
Thì làm sao giải thích được ru
Nhưng còn có lý phàm phu
Liên quan đến việc đầu thai chăng mà?
Bốn nguyên nhân khéo là tất cả

Thứ nhất do nghiệp đã chuyển sanh
Thứ hai chỗ cách tái sanh
Thứ ba dòng họ cấu sanh các loài
Thứ tư là thỉnh mời chuyển thế
- Thế nào do nghiệp thể chuyển sanh
- Dĩ nhiên nghiệp dẫn chúng sanh
Đi vào cảnh thú sáu đường chuyển luân
Hàng chúng sanh thiện căn thanh tịnh
Có khả năng quyết định nơi sanh
Cõi trời như ý hóa sanh
Sanh dòng vua chúa giàu sang trên đời
Hoặc thuận thời gia đình quý phái
Có danh vang từng trãi thế nhân
- Lẽ nào chuyển thế dễ dàng?
- Vâng thưa rất dễ nhẹ nhàng làm sao
Như có kẻ sang giầu nứt đố
Châu báu đầy biết chỗ để đâu
Ngọc ngà tài sản xiết bao
Muốn mua thành ấp có nào khó chi
Mua tôi tớ ắt thì thỏa nguyện?
- Dĩ nhiên là không chuyện khó khăn
Những người công đức thiện căn
Cũng như trưởng giả dễ dàng tái sanh
Họ muốn sanh nơi nào tùy thích
- Cách chỗ sanh lợi ích thế nao?
- Chuyện này kỳ lạ xiết bao
Chỉ hàng Toàn Giác mới là hiểu thông
Có chúng sanh được sanh từ bụng
Có chúng sanh chỉ khứng hóa sanh
Như chư thiên tử tịnh thanh
Hốt nhiên tùy ý hóa sanh khéo đà
Như con gà cấu sanh nhờ gió
Như con cò hỗ trợ bởi mưa
Muôn hình vạn trạng thật nhiều
Cách sanh phong phú khó điều kể ra
- Vậy chủng loại tức là gì thế?
- Tâu Đại Vương đại thể biết rồi
Đấy là noãn thấp hóa thai
Noãn là gà mái trứng thời ra con
Thấp sanh như lăng quăng rệp rận
Thai sanh là các giống có chân
Hươu nai bò ngựa thế nhân
Hóa sanh là các thiên thần cõi trên
Chúng sanh ở nghiệp duyên chủng loại
Đúng theo dòng sống lại tương đồng

- Thỉnh mời là cách cuối cùng
Như là Bồ Tát giáng trần Sa Ma
Nhưng không rõ khi nào mời thỉnh
Và làm sao mới tính thành công
Lợi ích mời thỉnh có không?
- Câu này hay lắm Đại Vương thiệt tình
Việc thỉnh mời cấu sinh thành tựu
Cần nhân duyên đầy đủ gồm ba
Một là người thỉnh tài ba
Hai là chuyển thế phải là thiên nhân
Đủ công năng Ba La Mật pháp
Có tâm thành quyết lập tái sanh
Đại nguyền cứu thế độ sanh
Ba là gia tộc trong lành tín căn
Đã tu hành tạo nhiều thiện pháp
Nếu thiếu ba thỉnh pháp bất thành
- Đại Đức ví dụ nào chăng?
Có người làm ruộng giỏi giang trên trần
Biết công năng giống phân cần nước
Khi hoạch thu sẽ được đầy nhà
Làm nông Đế Thích khéo là
Còn về hạt giống chính là Sa Ma
Thửa ruộng tốt Đu Kha ví dụ
Và Pa Ri đầy đủ đất lành
Cho nên mời thỉnh tựu thành
Mang nhiều lợi ích độ sanh muôn loài
- Phước báu nhiều lành thay hy hữu
Đế Thích mời đếm đủ bốn thôi
Đức vua Ku Sa được mời
Vua Ma Hà Na Đá là người thứ hai
Và Sà Má vừa rồi ta nhắc
Cuối cùng là Bồ Tát Vê San
Là kiếp áp chót giáng trần
Thích Ca chuyển thế độ nhân cứu đời
Vua Lan Đà tức thời hoan hỷ:
- Lời Thánh Tăng rất quý vô cùng
Cám ơn Đại Đức có lòng
Trẫm nay thỏa mãn hoàn toàn liễu tri



96. Nghi về thời gian giáo pháp tồn tại

- Thưa Đại Đức Thế Tôn đồng ý
Cho nữ nhân tùy hỷ đi tu
Ngài bèn để lại huấn từ
Như Lại giáo pháp truyền thừa hữu duyên
Năm ngàn năm đạo liền tiêu diệt
Nhưng khi ngài vĩnh biệt trần gian
Phật nói với Su Bá rằng:
- Chừng nào đệ tử thực hành theo kinh
Trong thế gian sẽ còn La Hán"
Đức Thế Tôn đã phán khác nhau
Lúc trước khác với lúc sau
Làm cho hậu học không sao khỏi ngờ
Hàng ngoại đạo giở trò dị luận
Tiếu đàm về pháp chánh tôn sư
- Đúng là Phật thuyết hai lời
Mà không đồng nghĩa một trời khác nhau
Nó khác nhau như trời với đất
Nó khác nhau như Phật với ma
Văn tự ngữ nghĩa đều là
Hoàn toàn cách biệt rất xa nhau mà
- Thế Đại Đức khéo là đồng ý
- Tâu Đại Vương hiểu thế nào là
Giáo pháp tiêu hoại gần xa
Thời gian giáo pháp tiêu ma hay là
Ngộ đạo quả khéo đà không được
- Đức Thế Tôn đoán trước thời gian
Đạo Phật sẽ bị lụi tàn
- Thế tôn nói tới thời gian đạo tàn
Phần còn lại chưa bàn gì tới
Ví như người xem bói biết rằng
Ba năm tài sản tiêu tan
Nhưng không thối chí ân cần làm ăn
Thì thời hạn ba năm không đúng
Sẽ kéo dài phá sản lâu hơn
Ngược lại xa xỉ ăn bòn
Tiếp tục phung phí xài hoang không ngừng
Thì tiêu tan lại càng mau chóng
Đức Thế Tôn nói cũng như trên
Nếu chư tăng cấy thiện duyên
Tức thời giáo pháp sẽ liền dài hơn
Nếu tứ chúng buông lung phóng dật
Chẳng chịu tu huân tập căn lành
Thế thì giáo pháp tiêu nhanh

Thế Tôn tuyên bố hai lần khác nhau
Dường như là có mâu thuẫn thực
Nhưng thực ra bổ túc cho nhau
- Trẫm đã hiểu ý trước sau
Tuy nhiên vẫn muôn cùng nhau luận bàn
- Một cái hồ chứa chan nước sạch
Nước rỉ ra từ mạch nước ngầm
Mùa hè vài tháng cạn dần
Nhưng may mưa lớn nước tràn dâng lên
Cái hồ là Thế Tôn giáo pháp
Thời hạn khô là pháp sẽ tàn
Mưa tuôn phẩm hạnh chư tăng
Nếu mà tứ chúng tu hành nghiêm minh
Thực hành trọn pháp lành đầy đủ
Thì thời gian tiêu hủy kéo dài
Ví như đống lửa giữa trời
Cháy do rác củi bỏ rơi ngoài đường
Nhưng nếu ta lại thường thêm củi
Thì lửa kia tiêu hủy chậm hơn
Đống lửa giáo pháp Thế Tôn
Thời gian tiêu hoại lửa tàn tự nhiên
Củi lá rác thêm liền vào lửa
Là chúng tăng tu sửa pháp lành
Phẩm hạnh giới đức tịnh thanh
Thực hành chánh pháp thiện căn vun trồng
Sẽ kéo dài thời gian tiêu hoại
Bậc minh sư tồn tại lâu dài
Quả vị La Hán có người
Đại Vương nghi hối hết rồi hay chăng?
- Bạch Đại Đức trẫm không nghi hối
Nhưng vẫn còn vài nỗi băn khoăn
Tiêu hoại chánh pháp mấy phần
Thế nào biểu hiện bao lần trần gian
- Tâu Đại Vương băn khoăn rất đúng
Sự tiêu tan quan trọng có ba
Thứ nhất sở đắc tiêu ma
Thứ hai hạnh kiểm thứ ba tướng phàm
Tiêu sở đắc là không trì chí
Không thực hành pháp ý đến nơi
Thực hành lấy lệ mà thôi
Cho nên không chứng quả đời như xưa
Tiêu hạnh kiểm khinh chê giới luật
Tăng khinh thường phép Phật chế ra
Giới nhỏ thì chẳng lánh xa
Không tôn trọng giới cấm đà phạm luôn

Hàng tăng chúng mất dần tư cách
Thiếu phẩm hàm trong sạch nhà sư
Không còn khất thực đắp y
Viện cớ phương tiện việc đi khổ nàn
Hàng chúng tăng mặc như thế tục
Y màu vàng chỉ thực tượng trưng
Vắt qua cần cổ lưng chừng
Cuối cùng mảnh vải cũng ngừng vắt vai
Ấy gọi là tiêu tai tăng tướng
Phẩm mạo và ý tưởng cáo chung
Đức vua hoan hỷ vô cùng
- Cám ơn Đại Đức tựu thành phá nghi



97. Đức Thế Tôn còn khổ chút ít nào không?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn đã đắc
Vô thượng Bồ Đề ác pháp tiêu
Hay là ác pháp ít nhiều
Vẫn còn tồn đọng và đều phát sinh
- Đức Đại Giác trọn thành tận diệt
Mọi nguyên nhân thảy hết ác duyên
Không còn dính mắc muộn phiền
- Chẳng còn dư sót ngay liền phải không?
Vậy có nghĩa không còn đau khổ
Dẫu chỉ là ít chỗ đúng chăng?
- Vẫn còn đau khổ nơi thân
Nơi tâm đã diệt hoàn toàn trống không
- Bạch Đại Đức có chăng ví dụ
- Như chuyện xưa lần nọ Đề Bà
Xô tảng đá lớn để mà
Hại Phật tảng đá ấy va vào sườn
Thành vách núi đụng tuôn mảnh vỡ
Mảnh nhỏ này văng chỗ Thế Tôn
Làm cho chân Phật máu dồn
Bị bầm thâm tím Thế Tôn thân ngài
Bị dập chân bên ngoài thân thể
Nhưng thâm tâm không để muộn phiền
Một lần đại dịch triền miên
Đức Phật bị bệnh lây truyền nơi thân
Có một lần nơi thành Va Ná
Đức Thế Tôn cũng đã máu ra
Hai lần Đức Phật Thích Ca
Chỉ đau chút ít dần dà nơi thân
- Thưa Đại Đức trẫm không đồng ý
Còn bị đau là thọ khổ rồi
Thế Tôn Chánh Đẳng trên đời
Làm sao ác nghiệp lại thời hại thân
Trẫm ngờ rằng Thế Tôn thành Phật
Chuyện đạo thành có thật đúng chăng?
Hoặc là thân khổ thật không?
Hai điều mâu thuẫn Thánh Tăng giải bày
- Hai chuyện này không hề trái ngược
Đức Thế Tôn đã được Niết Bàn
Thọ khổ ác nghiệp tiêu tan
Nhưng còn khổ khác phát sanh bên ngoài
Các khổ này không theo nghiệp quả
Có bảy nhân nên đã phát sanh
- Xin cho biết rõ nguyên nhân

- Đó là bởi gió, mật, đàm, nhiễu tâm
Bởi thời tiết khiến làm thay đổi
Bởi oai nghi chi phối không đều
Cơ thể co thắt quá nhiều
- Làm sao phân biệt khổ điều từ đâu
- Muốn phân biệt vì sao sai khác
Cũng dễ thôi do các điểm sau
Phát sanh hiện tại khổ đau
Là do bảy việc cùng nhau tạo buồn
Sự thọ khổ từ nguồn ác nghiệp
Từ đời xưa nối tiếp hậu lai
Khổ đau nối kết rất dài
- Làm ơn giải thích điều này rõ hơn
Ví dụ khổ pháp sanh từ gió
Chỉ xảy ra cục bộ hiện thời
Khổ do lạnh nóng đứng ngồi
Do làm nhiều việc do đầu thẳng căng
Chỉ phát sanh ở trong hiện tại
Không kéo dài đến mãi hậu lai
Không là ác nghiệp lâu dài
Khổ do đàm mật đổi thay tiết thời
Do oai nghi không đều tiết chế
Đều phát sanh trong thế hiện thời
Không là ác nghiệp truyền đời
Khổ đau hiện tại thì nhiều nguyên nhân
Khổ phát sanh từ nguồn ác nghiệp
Thì nguyên nhân nối tiếp đời xưa
- Trẫm nay đã hiểu ít nhiều
Đề Bà hại Phật là điều chi đây?
Phải chuyện này là do ác nghiệp
Hay khổ đau là việc hiện giờ
- Đại vương muốn biết là do
Ác nghiệp tác động hay do nhân nào?
Tâu Đại Vương biết sao là nghiệp
- Nghiệp chính là tác ý khởi tâm
Đề Bà lăn đá hại nhân
Tác ý của Phật hay tâm Đề Bà
- Của Đề Bà chính là tâm gã
- Giả dụ là gã kết oan gia
Với Phật nhiều kiếp đã qua
Đó là nghiệp Phật hay là nghiệp va
- Nghiệp đó là Đề Bà tạo tác
Không phải là tâm ác Thế Tôn
- Đại Vương đã trả lời luôn
Câu hỏi ban nãy Đại Vương nghi ngờ

Đề Bà chờ gây nhân quả xấu
Đức Thế Tôn khổ báo không còn
Vì mọi ác nghiệp đều không
- Dù sao Đức Phật vẫn còn đớn đau
Phật bị đau vì mang thân xác
Vốn hữu vi chịu các tác nhân
Tuân theo định luật trần gian
Không do ác nghiệp truyền sang đời này
- Bạch Đại Đức, xin Ngài giải thích
- Có một người lợi ích làm nương
Cậy nhờ hai bạn hỗ tương
Một bạn cho giống để trồng
Một bạn cho mượn đồng không cấy cầy
Khi cấy xong lúa rầy kém trổ
Vậy lỗi này biết đổ tội ai
- Đúng là khó nói tại ai
- Ví như có gã tức hơi bụng đầy
Không thể trách bụng hay vật thực
- Thật khó lòng trách vật trách thân
- Vậy sao thọ khổ nơi thân
Thế Tôn chảy máu Đại Vương trách lầm
Sao dám bảo nguyên nhân ác nghiệp?
- Đúng thế rồi trẫm thiệt sai lầm
Sống đời tứ đại thân mang
Nên còn phải chịu luật ràng thiên nhiên
Như viên đá hư không rơi xuống
Mặt đất kia phải luống chịu thôi
Mặc dù không tạo nghiệp rồi
Nhưng do định luật thế thời nhận rơi
Viên đá rơi Thế Tôn chảy máu
Nghiệp ác thời chẳng có tạo đâu
Bị thương Phật chẳng âu sầu
Vẫn tâm giải thoát một màu như y
- Chính Đề Bà tức thì tạo ác
- Y gây nhân tạo tác muộn phiền
Sẽ chịu quả khổ ngay liền
Chẳng liên quan đến hiện tiền Phật đau
- Bây giờ trẫm hiểu sao nghiệp quả
Cám ơn Ngài vì đã khai tâm
- Thế Tôn có thuyết trong kinh
Tương Ưng Bộ đó thuyết minh rõ ràng:
"Si Sa Va thế gian thọ khổ
Nơi thân này do gió phát sanh
Do đàm do mật phát sanh
Hoặc do thời tiết quá nhanh đổi dời

Các thọ khổ bời bời như thế
Chúng là nhân có thể là duyên
Hổ trợ tương tác mà nên
Đừng vội quy kết ngay liền ắt sai
Đó không phải hậu lai ác nghiệp
Mà chỉ là nối tiếp hiền tiền
Tuân theo định luật thiên nhiên
Không liên quan đến ác duyên di truyền
Các sa môn tuyên ngôn ác nghiệp
Đã rời xa hiểu biết của mình"
- Cám ơn Đại Đức thuyết minh
Trẫm nay đã hiểu sự tình phân minh



98. Đức Thế Tôn đã thực sự hoàn tất mọi phận sự chưa?

- Đức Thế Tôn sau khi thành đạo
Cội Bồ Đề hiểu thấu thiền na
Chánh định ba tháng sâu xa
Chuyện này có phải đúng là thật không?
- Tâu Đại Vương đúng là có thật
- Phật đã là chánh giác tối cao
Nhập định ba tháng tại sao?
Ngài còn tu tập lẽ nào vậy ư?
Trẫm có nghe hết đau miễn thuốc
Không đói thì bỏ chước ăn cơm
Không đau không đói thuốc cơm
Thật là khó hiểu nguồn cơn chuyện này
- Thật hay thay Đại Vương xác đáng
Nếu Đại Vương hiểu tánh của thiền
Đại Vương sẽ chẳng hỏi liền
- Nghĩa là Ngài có nhập thiền dài lâu
- Ngài vào sâu tham thiền ba tháng
- Cội Bồ Đề công hạnh mãn viên
- Đúng là hoàn mãn thuyện duyên
- Vậy xin lý giải ngay liền tại sao
Các Phật nào cũng đều nhập định
Ba tháng ròng tâm tịnh thân an
Phật không tu tập gian nan
Phật vào nhập định hưởng thiền lạc an
-Ý Thánh Tăng nói là nhập định
Bởi là do nghĩ tưởng đức cao
Của thiền công hạnh xiết bao
Cúi xin Đại Đức giảng sâu cho tường
- Như Đại Vương có quan mẫu mực
Rất chuyên cần ra sức trị dân
Đại Vương yêu mến công thần
Rắp tâm ban thưởng lộc sang rất nhiều
Vị quan ấy thấm điều ân đức
Của Đại Vương hết sức chăm lo
Tới lui thăm viếng đều do
Tấm lòng quảng đại phước to của Ngài
Việc làm đấy quan kia chánh đáng?
- Thật quả là rất xứng làm quan
Các Phật thọ nhận ân thiền
Trở về trú xứ tri ân của thiền
Như viên quan thường xuyên thăm viếng
Hầu Đại Vương vì luyến trọng ân
- Ví dụ rõ nghĩa hơn chăng

Cúi xin Đại Đức ban ân chỉ bày
- Như có người nan y mắc bệnh
Thường chịu nhiều sóng lệnh đớn đau
May nhờ thầy thuốc tài cao
Khiến cho lành bệnh hết đau đớn rồi
Cảm kích người lương y cứu mạng
Người kia thường thăm viếng tri ân
Điều này phải lẽ hay chăng?
- Rất là phải lẽ tương lân tuyệt vời
Các vị Phật các thời quá khứ
Đều thích ưa lạc thú Thiền Na
Cũng là một cách sâu xa
Tri ân thiền quán khéo đà thành công
- Thiền mênh mông thế nào cao thượng
Mà khiến cho Phật tưởng tri ân
- Thiền có hăm tám tính năng
- Xin thầy giảng giải sâu thâm rõ ràng
- Tâu Đại Vương hãy nghe cho rõ
Đức của thiền thảy có sau đây
Một là bảo vệ thân người
Giữ gìn khang kiện trọn đời an vui
Hai lại là tăng thời tuổi thọ
Ba lại là khéo có mạnh thêm
Bốn là xóa tội ác duyên
Năm là danh dự triền miên giữ bền
Sáu lại là xây nền danh vọng
Bảy lại là tiêu gọng muộn phiền
Tám là phát triển hoan liền
Chín là sợ hãi triền miên tiêu trừ
Mười lại là năng bù dũng cảm
Mười một là hết dám biếng lười
Mười hai tinh tấn thêm rồi
Mười ba dứt bỏ luyến người tham nhân
Mười bốn thời hận sân trừ bỏ
Mười lăm là hết có si mê
Mười sáu ngã chấp hết về
Mười bảy suy nghĩ vẩn vơ dứt trừ
Mười tám là làm cho tâm định
Mười chín là thanh tịnh cho tâm
Hai mươi phát khởi niệm lành
Hai mốt hỉ lạc tâm thành phát sanh
Hai mươi hai làm tăng tôn kính
Hai mươi ba lợi tính phát sanh
Hăm bốn khiến được vừa lòng
Hăm lăm gìn giữ nhẫn tâm vững bền

Hăm sáu là dứt liền lậu hoặc
Hăm bảy không tạo tác nguyên nhân
Khiến trong tam giới tái sanh
Hăm tám kết quả sa môn tu thành
Ân đức thiền đủ đầy như vậy
Vua Lan Đà hết thảy tán dương
- Thật là to lớn không nhường
Nhưng mà trẫm vẫn còn đường hoài nghi
Tại sao chỉ hữu vi ân đức
Mà không hề có thực vô vi
- Gọi là hưởng lạc tức thì
Lạc thiền về quả hữu vi đều là
- Thế nhập thiền không đà thọ hưởng
Niềm hỷ hoan nơi tưởng Niết Bàn
- Phật thường nhập định an lành
Thoát ly hăm tám pháp hành kể trên
- Ô thật là thiện duyên thâm diệu
- Tâu Đại Vương Phật liệu ở đời
Là vì lợi lạc trời người
Tới lui thiền định thêm nhiều nguyên nhân
Thứ nhất là ngài thường thân cận
Vui với thiền vì đặng lạc an
Thứ hai thiền dưỡng tính lành
Thứ ba tiến hóa đạo thành cao hơn
Bốn lại là Thế Tôn khen ngợi
Những ai thường trú nội trong thiền
Đại Vương hiểu rõ nguyên nhân
Sẽ không còn nghĩ Thế Tôn tu hành
Phật là thầy tịnh thanh tam giới
Đã Niết Bàn vào cõi thoát ly
Công hạnh viên mãn đủ đầy
Cấu dơ phiền não từ rầy đã tiêu
Mọi bổn phận cũng đều giải quyết
Các việc làm trọn hết đã xong
Đại Vương chuyện đó liễu thông?
- Cám ơn Đại Đức trong lòng hết nghi



99. Tại sao Đức Thế Tôn không dùng "Tứ như ý túc" để duy trì thọ mạng?

- Đại Đức biết "tứ như ý túc"
- Tâu Đại Vương bốn sức thần thông
Dục như ý túc một là
Tinh tấn như ý lại là thứ hai
Ba chính là tâm như ý túc
Bốn cuối cùng ý túc tuệ như
Thế Tôn từng thuyết khư khư:
- Tứ như ý túc tiến tu nhiều lần
Đã thực hành tứ như ý túc
Đã lấy như làm bục để ngồi
Chỗ nằm nương tựa thảnh thơi
Tạo trữ chắc chắn trọn đời trong tâm
Tứ như ý túc thâm viên mãn
Nếu Như Lai mong muốn sống đời
Một kiếp hai kiếp bời bời
Dễ dàng không khó muốn thời được ngay"
Những lời này phải chăng Phật thuyết
- Đúng Như Lai có thuyết như trên
- Với A Nan Phật lại truyền:
Như Lai tuổi thọ chỉ còn ít thôi
Trong ba tháng Ta thời tịch diệt
Nhập Niết Bàn ly biệt báo thân"
- Lời này cũng đúng Phật rằng
Đức vua cất giọng vang trầm như sau:
- Trẫm không hiểu tại sao Đức Phật
Thuyết hai lời không thật giống nhau
Đúng ra đối chọi đương đầu
Một bên ba tháng một lâu vô cùng
Góp lại chung một sai một đúng
Xin Thánh Tăng ấn chứng lại cho
Sau này hậu học hết ngờ
- Đại Vương chẳng có điều nào là sai
Xét cả hai không gì mâu thuẫn
Đại Vương cần hiểu tận thần thông
Thế Tôn ca tụng thần công
Của tứ thần túc mênh mông vô vàn
Vì ngài đã tu hành tinh tấn
Phép tổng trì không gián đoạn lâu
Ngài đã nắm vững phép mầu
Khi cần có thể làm tầu để bơi
Hoặc có thể chỗ ngồi nơi ngủ
Với thần thông sức đủ kéo dài

Thọ mạng một kiếp là điều
Không ngoa chắc chắn thật đều như y
- Trẫm vẫn chưa vấn đề nắm rõ
- Như Đại Vương ngựa có thần kỳ
Thường khen ngựa quý nhiều khi
Đại thần trưởng giả như y nói rằng:
- Con ngựa quý khả năng nó chạy
Giống như bay như thấy chớp qua
Phi được trên nước thật mà
Men sông ra biển về nhà khảy tay"
Phật khen hay công năng thần túc
Như Đại Vương khen sức ngựa thần
- Thánh Tăng nói Phật ngợi khen
Sức thần như ý không khen chính mình
- Đại Vương nay thực tình hiểu cách
- Nhưng thực ra có khác gì nhau
Tứ như ý túc nhiệm mầu
Là pháp Phật đắc tại sao không dùng
Để kéo dài mạng thông lợi lạc
Cho trời người và các chúng sinh
Thế Tôn biết rõ lộ trình
Căn cơ bản tánh chúng sinh thật rành
Biết lúc nào pháp lành hưng thịnh
Biết lúc nào nhất định phải tàn
Lúc nào tịch diệt Niết Bàn
- Giả sử Đức Phật trần gian trụ đời
Sẽ lợi ích trời người muôn loại
Đức Na Tiên ái ngại mỉm cười
- Đại Vương nghĩ chuyện này thôi
Thế Tôn từng thuyết những lời như sau:
- Phân dù ít nhưng mùi hôi thối
Ai thấy phân cũng vội chạy xa
Không ai ưa phẩn thật mà
Như Lai nhờm gớm sâu xa luân hồi
Chán tam giới sống đời hạ liệt
Ghét trần gian ly biệt mong cầu
Các thầy chuyên niệm thoát mau
Khỏi lưới sinh tử khổ đau buộc ràng"
Vua Lan Đà miên man lại hỏi:
- Như vậy thì các cõi luân hồi
Đáng gờm đáng tởm Phật thời
Ra đi tức tốc khi đời đã xong
Không luyến tiếc hanh thông nhiệm vụ
- Tâu Đại Vương muôn sự trên đời
Khó tránh dị luận lắm lời

Thế Tôn thọ mạng kéo dài bị phê
- Ông Cồ Đàm nói chê sinh tử
Mà lại ưa sinh tử luân hồi
Kéo dài mạng sống trên đời
Thuyết về bất tịnh lại thời luyến tham
Muốn duy trì cái thân để sống
Ở trên đời hưởng trọn thế gian
Tài lợi vật thực cúng dường
Danh vọng tiền bạc không nhường thoát ly
Vua Lan Đà thầm thì suy nghĩ:
- Lời vừa rồi nghĩ kỹ rất hay
Thế Tôn tịch diệt tùy thời
Không tùy ước muốn trời người chúng sinh
- Việc cứu độ thật tình cũng thế
Không phải ai cũng thể độ ngay
Phật thường quán sát trên đời
Có ai đáng độ Phật thời độ cho
- Như vậy nghĩa bây giờ không có
Không còn ai đáng độ hết duyên
- Đúng là với Phật hết liền
A Nan Ca Diếp phước liên vẫn còn
Vua Lan Đà cười giòn đắc ý:
- Và cả ngay chính vị thánh tăng
Trước mặt của trẫm luận bàn
- Bần tăng đâu dám phiếm đàm Đại Vương
- Tâu Đại Vương bần tăng hậu học
Kẻ sơ tu khó nhọc siêng năng
Đại Vương nghi hối còn chăng?
- Thưa đà mãn nguyện rõ ràng liễu tri



100. Chánh pháp của Đức Thế Tôn có vẻ không được toàn hảo?

- Thưa Đại Đức dường như chánh pháp
Đức Thế Tôn xác lập bất toàn
- Tại sao nói vậy Đại Vương?
- Kho tàng chánh pháp bao gồm kinh chi?
- Nhất tạng kinh, thứ nhì tạng luật
Thứ ba là tạng rất diệu vi
- Tạng kinh hoàn hảo chứ gì?
- Tạng kinh chân lý tức thì gồm thâu
Chứa những câu nói ra thật đúng
Sao lại không xứng đáng hoàn toàn
- Tạng vi diệu pháp hàm tàng?
Tạng này Đức Phật luận bàn tâm vương
Cùng tâm sở Niết Bàn sắc pháp
Chắc chắn là tâm đắc diệu vi
- Tạng luật chứa đựng những gì?
Tạng này Đức Phật mới vì chúng tăng
Chế định ra luật thân khẩu ý
Theo lỗi lầm các vị tăng ni
Bao gồm ngồi đứng nằm đi
Khất thực độ thực đắp y giữ gìn
Tạng luật ấy muôn phần thực tiễn
Đầy tình thương nên khiến kỷ cương
Thiện hiền đạo đức tăng phường
Cứ theo thiển ý chân phương hoàn toàn
- Toàn hảo nghĩa hoàn toàn tuyệt hảo
Không thể thêm hoặc bỏ bớt đi
- Đại Vương nói đúng thật rồi
- Thế sao Đức Phật thuyết lời như sau:
"Này A Nan Phật sau diệt độ
Nếu chư tăng mà có yêu cầu
Giới điều bỏ bớt vài câu
Chi tiết nhỏ nhặt hoặc đâu không cần
Theo yêu cầu chư tăng nên bỏ"
Câu nói này chứng tỏ bất toàn
Xin Ngài soi sáng giảng bàn"
Na Tiên Đại Đức cười khan trả lời:
- Cho bần tăng một điều xin hỏi
- Xin vui lòng cứ hỏi trẫm nghe
- Đại Vương cai quản bốn bề
Quốc gia rộng lớn núi khe vô lường
Ví dụ như Đại Vương sắp mất
Hết mệnh trời tuổi hạc quá cao
Triệu hồi thái tử về trào

Ân cần nhắn nhủ vài lời như sau:
"Lãnh thổ ta vương triều quá lớn
Nếu sau này không trọn bảo trì
Thì con có thể tùy nghi
Bỏ bớt phần đất biên thùy xa xôi"
Tâu Đại Vương chuyện đời như thế
Nếu thương dân thái tử làm sao?
Đức vua suy nghĩ sít sao:
- Thương dân thái tử đời nao chịu nhường
Những phần đất máu xương gầy dựng
Do ông cha chính đáng gom về
Thái tử chinh phục bốn bề
Mở mang bờ cõi đề huề rộng hơn
Ý trẫm là phải nên làm thế
- Theo bần tăng chính thế nên theo
Vì kính Đức Phật tỳ kheo
Không thêm giới luật thì thôi chớ nào
Dám bỏ bớt giới điều Phật định
Đức Đạo Sư bi mẫn đặt ra
Tương lai phạm hạnh tăng già
Kỷ cương nề nếp cho thời hậu lai
Vua Lan Đà một hơi suy nghĩ
- Trẫm hoàn toàn đồng ý thật hay
Trẫm còn muốn hỏi việc này
Kinh và vi diệu pháp hay chân thường
Nương chân lý nói lên "như thuyết"
Nhưng luật kinh giải quyết sai lầm
Tạm thời chế định thời gian
Đúng ra có thể bớt thêm tùy thời
Thưa Đại Đức, ý Ngài sao thế?
- Xin Đại Vương cụ thể được chăng?
Trong luật có ấn định rằng
Tỳ kheo đi tắm hai tuần một phen
Nếu chưa đủ hai tuần đã tắm
Là phạm vào điều cấm luật tăng?
- Đúng mà không đúng Đại Vương
Điều này áp dụng tùy vùng mà thôi
Ở những nơi tiết trời hạn hán
Nước hiếm khan nên gán luật này
Ở nơi mưa gió thường hay
Nhiều lần đi tắm không ai cấm ngăn
- Thế rõ ràng giới điều thay đổi
- Tâu Đại Vương thay đổi tùy thời
Bần tăng đồng ý với Ngài
Tuy nhiên kính Phật mời thời không thay

Hàng tăng chúng hậu lai giáo pháp
Không bao giờ bỏ bớt hay thêm
Bởi vì kính Phật một niềm
- Những điều nho nhỏ không hiềm bỏ ư?
- Tâu Đại Vương giới điều thuộc tội
Tác ác nằm trong lõi thực hành
Bảy nhăm "ưng học pháp" nhanh
Chúng là cách thức nghiêm trang hành ngày
Các sư thầy phải nêu gương sáng
Bốn oai nghi chân chánh nghiêm trang
Mặc y đi đứng nói năng
Thế nào nghiêm túc điểm trang tăng đoàn
Một tỳ khưu không ăn cẩu thả
Không tới lui chân đá múa tay
Viếng nhà cư sĩ không hay
Xóm làng đi lại phòng người cười chê
Không vung vít nói cười thoải mái
Chẳng thể ngồi vung vãi lắc lư
Mắt nhìn liên láo lừ đừ
Ăn khua muỗng bát uống chừ sột kêu
Tâu Đại Vương giáo điều nhỏ nhặt
Vừa nêu trên tác ác bỏ đi
Tăng tướng mô phạm tức thì
Oai nghi mất trọn chúng thì không ưng
- Có giới điều thuộc ưng đối trị
Cũng nhỏ nhoi thường bị bỏ qua
Cách đêm như muối đó mà
Còn ăn quá ngọ hơn đà ngón tay
Những giới này tới nay hết hợp
Có thể nào dung nạp được chăng?
- Đại Vương nêu giới thuộc hàng
Bốn trong mười giới lạc lầm kỳ hai
Chư thánh tăng trong thời kết tập
Đã nêu lên xác lập sửa sai
Bởi vì chút ít sai hoài
Ngàn năm sau nữa biến ngay đạo ngoài
Hiểm họa đó vua Ngài nên biết
Thế cho nên Ca Diếp trong kỳ
Kết tập kinh điển quyết nghi
Không cho thay đổi tí gì trong kinh
Giữ nguyên tạng luật kinh như thuở
Phật sinh tiền không chỗ nào thay
- Cám ơn Đại Đức giảng hay
Giữ nguyên là tốt trẫm nay hiểu rồi

101. Tại sao có những câu hỏi mà Đức Thế Tôn làm thinh không trả lời?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn thật đúng
Là bậc thầy quán chúng trần gian
Rộng truyền giáo huấn chúng sanh
Ân cần không mỏi độ nhân cứu đời
- Thưa Đại Vương đúng thời như vậy
- Đức Thế Tôn cả thảy mở tay
Ở trong giáo pháp giảng bày
Không bao giờ cố giấu che pháp mầu
- Đại Vương Ngài hiểu tâm đầu Như Lai
- Bạch Đại Đức một thời Đức Phật
Lại lặng im trước đặt vấn đề
Phải chăng câu hỏi bị chê
Bởi vì câu đó không hề giản đơn
Hoặc câu đó Phật còn không hiểu
Hoặc là ngài tâm thiểu giấu che
- Đại Vương chớ có nghi ngờ
Phật không ý đó đừng vơ gán vào
Xá Lợi Phất tại sao phân tích
Bốn cách ngài giải thích khác nhau:
Một là giải đáp liền mau
Hai là chia nhỏ tìm câu trả lời
Ba là phải hỏi một hồi
Bốn là im lặng trả lời không nên
- Xin Đại Đức cho xin ví dụ
Câu trả lời đầy đủ đáp ngay
- Danh sắc là thường đáp ngay
Thọ tưởng hành thức thường hay vô thường
Tâu Đại Vương loại này ngay đáp
- Thế loại nào chia cắt từng phần
- Sinh diệt ngũ uẩn tiến trình
Muốn cho hiểu rõ phân minh từng phần
Hành tướng sắc phân dần giải tướng
Sau mới là thọ tưởng thức hành
Chức năng nói rõ từng phần
Hoạt dụng tâm sở tiến trình tiêu vong
- Còn loại câu lòng vòng hỏi ngược
- Như người ta cảm được cảnh trần
Bởi dùng con mắt được chăng?
Cầu này rắc rối nên cần xác minh
Sẽ hỏi lại phân minh trần cảnh
Để hiểu rằng trần cảnh có năm
Sắc hương vị xúc và thanh

Năm căn cảm thọ chẳng riêng mắt nào
- Thế khi nào lặng thinh không đáp
- Với nhưng câu bá láp rỗng không
Phù phiếm hý luận mong manh
Không mang lợi ích chỉ đành hại thôi
- Trẫm chấp nhận những lời Đại Đức



102. Chúng sanh sợ hãi diêm chúa?

- Thưa Đại Đức Như Lai có thuyết
Mọi chúng sinh đều thiệt hãi hùng
Mỗi khi tưởng đến tử thần
- Đúng là Đức Phật có bàn như trên
- Phật lại thường thuyết rằng La Hán
Đã viên thông tiêu tán hoàn toàn
Các điều sợ hãi hại thân
- Đúng là Đức Phật có bàn như trên
- Hai câu trên hoàn toàn mâu thuẫn
Mọi chúng sinh đều vẫn hãi hùng
Khiếp sợ tai hại tử thần
Thì sao La Hán an nhàn không lo
Không khiếp sợ duyên do thần chết
- Tâu Đại Vương nên biết điều này
La Hán là những bậc thầy
Vô minh dứt tuyệt sống ngoài thế gian
Hết còn là chúng sinh trói buộc
Dứt mọi đường phiền trược âu lo
Không sợ tai hại rủi ro
Không hãi diêm chúa không chờ tử vong
- Đành rằng vậy Thế Tôn đã nói
Mọi chúng sinh sao lại miễn trừ
La Hán ra khỏi phạm trù
Những ai khiếp sợ tử tù diêm vương
- Tâu Đại Vương người thường vẫn nói
Mọi nhưng trừ một lõi thành phần
Lập ngôn như thế bình thường
Đại Vương không hiểu lý hằng này sao?
- Tâu Đại Đức thế nào ví dụ?
- Như Đại Vương đầy đủ trung thần
Các quan mẫu mực ân cần
Môt hôm bệ hạ ban hành như sau:
“Mọi người dân nghèo giàu già trẻ
Tuỳ theo nghề tất cả thuế thân
Nêu ai trốn thuế bất tuân
Khai man lậu thuế trọng hình phải mang”
Lệnh ban hành vua sai sứ giả
Quan thanh liêm phân bố các nơi
Để thâu thân thuế mọi người
Mọi người đều đóng quan thời đóng chăng?
- Quan thâu thuế thì không đóng thuế
Loại trừ ra như thế hợp tình
- Đây là trường hợp điển hình

Mọi người trừ một thành phần ưu tiên
Vua Lan Đà triền miên nín lặng
- Lệnh vua ban sao đặng không lo
Trọng hình ai cũng sợ co
Các quan thâu thuế sợ lo chăng mà?
- Họ thi hành lệnh vua nhiệm vụ
Nên không sao hãi sợ làm gì
- Đây là trường hợp thứ nhì
Mọi người nhưng vẫn đền nghì trừ ra
Lập ngôn này tính ra thường có
Tâu Đại Vương, Ngài rõ hiểu chưa
Đức Vua vui vẻ tươi cười
- Rất là đúng lý hết lời luận tranh
Nhưng Thánh Tăng cho thêm thí dụ
Thì trẫm đây hoan hỷ vô cùng
- Sẵn lòng hầu đáp Đại Vương
- Chúng sinh khiếp sợ tử vong ngoại trừ
Các La Hán siêng tu giải thoát
Còn chúng sinh bị nhốt diêm cung
Họ có sợ hãi hay không?
- Đại Vương họ sợ vô cùng diêm vương
Chẳng thể nào chúng sanh địa ngục
Đã chịu nhiều quá sức khổ đau
Bị thiêu bị nấu dầu sôi
Co quắp thân thể chịu thời bàn chông
Lũ đầu trâu khi không hành hạ
Chịu vô vàn đau quá khổ đau
Họ mong được chết cho mau
Tại sao lại sợ cùng nhau tử thần
Tâu Đại Vương, Ngài ngờ chí lý
Nhưng công năng úy tử không bì
Tử thần sợ hãi tối uy
Kinh khiếp hơn cả sợ vì cái chi
Sợ hổ cắn sợ vì voi dữ
Sợ gấu bò sợ đủ tai ương
Luật vua phép nước buộc ràng
Chông gai lửa cháy nước tràn lụt dâng
Các sợ ấy không bằng sợ chết
Sợ tử thần đúng thiệt vô song
Địa ngục thống khổ bên trong
Chúng sanh vẫn sợ tử sanh như thường
- Chuyện phi thường trẫm không hiểu được
Xin Thánh Tăng giản lược thuyết minh
- Có người mọc nhọt trên mình
Nhức đau hành hạ thực tình suốt đêm

Thầy thuốc bảo nhọt nên giải phẩu
Mổ lấy ra thịt xấu hết trơn
Mới lành đau đớn hết cơn
Đồ nghề giải phẩu mài con dao dài
Dao đã mài ông bèn hơ lửa
Nắm con dao ông cứa chỗ đau
Hỏi rằng người bệnh có đau
Có còn sợ hãi vì đau đớn này
- Ai cũng phải hãi thay Đại Đức
- Người bị hành đau nhức ngày đêm
Chính là địa ngục ác nhân
Mặc dù mổ hết nhọt liền
Nhưng lòng sợ hãi triền miên không rời
Trong địa ngục chết thời hết khổ
Mà sợ kia vẫn có như thường
- Trẫm thông mọi lẽ tận tường
Nhưng còn vẫn muốn nghe thêm một vài
-Như có người bị con rắn cắn
Đau đớn thay mặt xám miệng sùi
Ông thầy bùa rắn được mời
Sau khi làm phép rắn thời nghe theo
Rắn độc ngoan bò leo lên vết
Hút nọc ra cho hết vết thương
Nhưng khi thấy rắn bò lên
Miệng thò vào cắn vết thương của mình
Người bị cắn thật tình sợ hãi?
- Lẽ thường tình sợ hãi phải thôi
- Chúng sanh địa ngục bời bời
Tuy chết hết khổ nhưng thời vẫn lo
Vẫn sợ chết lòng co thắt lại
Sợ tử thần lưỡi hái mạng tiêu
- Cám ơn Đại Đức rất nhiều
Hoàn toàn đồng ý những điều thuyết minh



103. Tụng kinh "Hộ trì an lành" thật không có lợi ích

- Đức Thế Tôn một lần có dạy:
"Trong hang sâu tường thảy vây quanh
Hư không cao thẳm trong xanh
Đại dương giữa đáy đất ngàn dặm sâu
Bất cứ đâu tử thần không thoát"
Điều ấy là chân thật lẽ thường?
- Như Lai luôn nói lý chân
- Nếu là như vậy Phật rằng tụng kinh
"Trì an lành" thoát gươm thần chết
Thuyết lời này ngược hết thuyết trên
Một đàng nói chết đương nhiên
Một đàng nói tụng được liền thoát thân
Đức Như Lai hai lần nghịch nghĩa
Nói hai lời đâm xía vào nhau
Cúi xin Đại Đức thâm sâu
Làm ơn giải thích mai sau khỏi ngờ
- Tâu Đại Vương đúng là phải thế
Đức Như Lai chẳng thể hai lời
Hiểu lầm năng lực cứu đời
Hộ trì diệu pháp đó thôi an lành
- Xin Đại Đức khai ân giảng kỹ
- Tâu Đại Vương, Ngài nghĩ thế nào?
Ví như có một cây già
Nhiều năm ruột bọng thân đà héo khô
Cạn kiệt nhựa như hầu đã chết
Lại có người lòng quyết tái sanh
Muốn cây sống lại đâm cành
Mọc chồi nẩy lộc lá xanh hoa vàng
Bèn tưới nước thêm phân săn sóc
Bảo vệ cây khó nhọc không nàn
Ngày này ngày nọ lại sang
Cây khô kia có đâm cành trổ bông?
- Thưa Đại Đức nó không sống lại
Việc đó làm ngu dại uổng công
Cây kia đã chết chổng gông
Không còn năng lực tái sanh được nào
- Như thế đó thân nào khô kiệt
Tim đã ngừng máu thiệt đã khô
Đã lìa sự sống còn đâu
Tụng kinh oai lực không sao hộ trì
Tụng năm biến hay thời ngàn biến
Tụng quên ăn chẳng khiến tái sanh
Thần chết khua lưỡi hái thân

Chẳng ai uy lực cản ngăn tử thần
Như sấm sét chưa từng chiến bại
Vua Lan Đà ái ngại mỉm cười:
- Thế là Đại Đức thuận rồi
Tụng kinh vô ích "Hộ trì bình an"
Không ngăn cản tử thần vô ngại
- Đúng Đại Vương nhẫn nại nghe này
Bệnh nhân thọ bệnh khổn thay
Lục phủ ngũ tạng đã thời chơi vơi
Tim và mật đã thôi làm việc
Có lương y cá biệt đại tài
Quyết tâm chữa trị một hai
Bao nhiêu lương dược thuốc hay đều dùng
Tâu Đại Vương cơ may sống lại?
- Bệnh nhân kia mua cái quan tài
- Tim gan phèo phổi chết rồi
Khi mà sự sống đã rời khỏi thân
Vị lương y trứ danh ngu xuẩn
Có khác nào người lẫn kẻ điên
Tử thần không ngại nhận liền:
"Người kia sanh mạng thuộc quyền chúng ta
Ngươi muốn tụng "Hộ trì" cứ tụng
Tụng kinh này thật đúng là điên
Phỉ báng Đức Phật ngay liền
Và luôn phỉ báng kinh tiên "hộ trì"
- Thật hay lắm lại thời đồng ý
Với trẫm đây kinh đấy vô năng
- Vô năng mà chẳng vô năng
Đại Vương nhẫn nại nghe chăng chuyện này
- Cúi xin Ngài chuyện này hãy nói
Đức Na Tiên tiếp nối lời rằng:
- Điền chủ có một ruộng xanh
Đến thời hạt lúa đầy cành vàng tươi
Vì tâm tham nên người điền chủ
Muốn bội thu vụ lúa nhiều hơn
Ngày nào y cũng tưới thêm
Rải phân làm cỏ làm mềm đất ra
Tâu Đại Vương, thế nào Ngài nghĩ
Ruộng lúa kia có chịu mọc thêm
- Thật không có thể mọc thêm
- Cũng dường thế ấy Đại Vương chuyện đời
Cây lúa già hạt thời trĩu nặng
Phủ đầy cành vàng óng long lanh
Báo rằng cây lúa mong manh
Thân già sắp chết còn mong nỗi gì

- Trẫm hoàn toàn nhất thời đồng ý
- Trở lại trên xét kỹ thử xem
Nếu mà cằn cỗi thiếu phân
Héo hon thiếu nước ân cần chăm lo
Nếu chăm bón nước cho đầy đủ
Thì cây kia ấp ủ xanh tươi
Phát triển cành lá sum suê lại liền
- Đúng rồi ruộng sẽ nhãn tiền xanh thêm
- Cũng vậy là mạng thân chưa dứt
Sự sống còn giảm sức bởi phiền
Bởi nhiều tác hại ác duyên
Đức tin không có hoàn toàn sụp suy
Thì lâm nguy tử thần nghiền nát
Tâu Đại Vương đúng thật vậy chăng?
- Chắc chắn là vậy rõ ràng
Nếu người ấy lại tinh thần vững tin
Được khởi động thiện duyên Tam Bảo
Tâm kính tin lực thấu "Hộ Trì"
Oai lực kinh đó ngăn ngừa
Khiến cho thần chết phải chừa ông ta
- Như thế ông thoát ra lưỡi hái
Kinh Hộ Trì lúc ấy công năng
Lợi ích không hả Đại Vương
- Đúng là lợi ích hoàn toàn Thánh Tăng
- Tâu Đại Vương ngài đang tự bác
Phát ngôn đầu và các luận bàn
Đức Vua suy nghĩ miên man:
- Hình như khá đúng lẽ thường người ta
Xin Thánh Tăng khéo đà ví dụ
Để trẫm đây suy nghĩ xem sao?
- Có người bệnh chẳng nặng đâu
Nếu dùng đúng thuốc đúng liều khỏi chăng?
- Lẽ tất nhiên phải lành bệnh rốt
- Vậy thuốc kia có tốt hay không?
- Bệnh nhẹ thuốc khỏi là thường
- Một người bệnh nhẹ tụng kinh "Hộ Trì"
Có đức tin quy y Tam Bảo
Lại hết lòng thấu đáo tụng kinh
Bệnh nhẹ ngăn được tử thần
Đại Vương có thể tin chăng chuyện này
- Có thể được vì hay trì tụng
Sẽ phát sanh công dụng diệu vi
- Thế là Bệ Hạ tới nay
Chấp nhận năng lực kinh hay "Hộ trì"
- Trẫm chấp nhận vậy thì kinh Phật

Chỉ hộ trì người thật kính tin
Hộ mạng chưa dứt thiện duyên
- Đại Vương kết luận đúng liền thật nhanh
Kinh "Hộ trì an lành" có nghĩa
Là chở che người đủ đức tin
Thọ mạng còn đó vững bền
Cho nên ngăn được tử thần tấn công
Kinh này không khả năng bảo vệ
Những người nào chẳng thể kính tin
Hoặc là mạng dứt gần liền
- Bây giờ trẫm đã ngẫm nghiền hiểu ra
Những người mà tin nơi Tam Bảo
Lại tin vào sức bảo vệ kinh
Hộ trì năng lực an lành
Dốc lòng trì tụng siêng năng tu hành
Kinh hộ trì khả năng trừ bệnh
Tiêu tai ương hoạn nạn nguy nàn
Công năng mang lại an lành
Ngăn ngừa lưỡi hái tử thần giáng tai
- Tâu Đại Đức, xin Ngài trưng cớ
- Vê Sa Li thành có A Nan
Hộ trì thường tụng siêng năng
Cả đêm đi trọn hoàng thành chung quang
Các chư thiên hoàn toàn hoan hỷ
Nhờ phước này hết bị lây lan
Khỏi cơn dịch bệnh hoành hành
Thoát khỏi nạn đói hoàng thành yên vui
- Trẫm nghe rồi đoạn kinh mô tả
Có trận mưa nên đã thoát nàn
Hết cơn dịch bệnh lây lan
Nhờ mưa hết hạn mùa màng bội thu
Hết dịch đói đúng là nhờ thế
Còn vì sao hết quấy phá thì
Trẫm đây chẳng hiểu chút gì
- Chính nhờ mát mẻ tức thì chân kinh
Sức hộ trì chân kinh vi diệu
Mang an lành làm dịu ác tâm
Trạng thái nóng nảy bất nhân
- "Hộ trì" còn có công năng nữa nào?
Các cao tăng hôm nao truyền tụng
Nếu chuyên tâm trì tụng hộ trì
Rắn độc lặng lẽ bỏ đi
Không dám cắn mổ cúi đầu nằm im
Kẻ trộm tìm gio cây muốn đánh
Nghe tụng kinh xoãi cánh rụng rời

Voi đang động dục tức thời
Nghe kinh hết muốn đạp người nữa thôi
Đang bị lửa bời bời bức hại
Nếu tụng kinh lửa ấy cũng thôi
Thuốc độc cũng chẳng hại người
Chuyên tâm trì tụng liên hồi chân kinh
- Chuyện tụng kinh lạ lùng khó tả
- Tâu Đại Vương lại có con công
Tụng kinh bảo vệ bản thân
Thợ săn đặt bẫy bao năm vẫn hoài
Đến một hôm công đầy luyến ái
Không tụng kinh vì mái mà quên
Một ngày thôi đã dính liền
Thợ săn đặt bẫy công bèn mắc ngay
- Câu chuyện này trẫm đà nghe kể
Kinh "hộ trì" có thể giúp cho
Hộ trì bảo vệ nương nhờ
Mọi người tất cả hay là ít thôi
- Không thể nào hộ trì tất cả
- Tại vì sao lại chả mọi người
- Lương thực có ích trên đời
Nhưng mà trì hộ mọi người được không?
Tâu Đại Vương có không lẫn lộn
Nếu có người ăn trọn quá liều
Chất lửa bao tử không tiêu
Đầy hơi mà chết vì nhiều thức ăn
Đức Na Tiên miên man lại nói
- Không hộ trì gây lỗi có hai:
Thứ nhất ăn uống quá liều
Thứ hai bao tử không tiêu hơi đầy
- Thật chính xác lời thầy nói đó
Lương thực nuôi khắp chỗ chúng sinh
Nếu tham quá độ bụng sình
Biến thành thủ phạm giết mình như chơi
- Kinh "Hộ trì" cũng thời như vậy
Không công năng cứu thảy mọi người
Hộ trì không thể cứu người
Trong ba trường hợp đành thời bó tay
Một là do ác thời nghiệp lực
Cản trở không đủ sức giúp người
Hai là phiền não khởi rồi
Ba là người đọc không ngời đức tin
Không trì chí quyết tâm tụng đọc
Đấy là ba trở lực bất thành
Khiến cho đọc tụng uổng công

- Đó là người đọc không lòng tụng kinh
Không phải lỗi của kinh trì hộ
Lương thực không có chỗ lỗi lầm
Chỉ do tiêu thụ quá tham
- Cúi xin Đại Đức giảng thêm điều này
- Có bà mẹ sanh ngay con một
Bỏ công lao gan ruột ẵm bồng
Dọn phân bú mớm sẵn lòng
Đến khi khôn lớn áo quần trang nghiêm
Lại giáo dưỡng mọi niềm khổ cực
Con sau này mặc sức làm càn
Sinh hư phạm tội vô vàn
Người mẹ đau khổ công đường cố xin
Ân xá tội vua bèn suy nghĩ
Nếu tha con thì hủy công đường
Nhân dân thấy thế khinh thường
Tha hồ phạm tội kỹ cương hết còn
- Có nghĩa là người con phải tội
Chẳng mẹ nào xin lỗi thế con
Ai làm nấy chịu nghiệp còn
Hộ trì công dụng cũng đành chào thua
Nghe đến đây đức vua khen ngợi:
- Quá biện tài nổi trội thiện ngôn
Trả lời càng lúc càng tròn
Hoài nghi chấm dứt hết còn băn khoăn
Mắt mờ được Thánh Tăng khiến sáng
Lưới kiến tà tiêu tán phá tan
Trí năng Đại Đức siêu phàm
- Đại Vương câu hỏi cũng làm ngã nghiêng
Khiến bần tăng nhiều phen hoảng sợ
Toát mồ hôi khi cố trả lời
Nhiều câu nông cạn hợt hời
Cúi xin Bệ hạ ơn trời thứ tha

Vua Lan Đà mỉm cười từ tốn
- Thánh tăng đâu khiêm tốn làm gì
Chúng ta đối thoại tương tri
Như hàng trí giả tâm tư trải bày
Đức Na Tiên mỉm cười ý nhị



104. Oai lực của Đức Phật thua ma vương?

- Đức Đại Giác tròn đầy công hạnh
Trong vô lường kiếp đặng biết bao
Công đức phước báu dồi dào
Cuối cùng viên mãn tài hào lợi danh
- Vâng đúng thế thế gian ưu đãi
- Chỉ dám bàn phải trái việc ăn
Bảo rằng phước báu dư tràn
Nhưng sao lần nọ Phật đành về không
Bà La Môn Pan Sa Sa Lá
Không cúng dường Phật đã về không
- Chuyện này dễ hiểu Đại Vương
Ma vương quậy phá che lòng Pan Sa
- Như thế thì khéo đà nghi vấn
Tâm ác ma đã thắng điều lành
Toàn thiện của Đức Thế Tôn
Oai thần Đức Phật chẳng bằng ma vương
Rồi người ta khinh thường mai mỉa
Ngọn cây kia đã cứa gốc cây
Ma vương đã thắng Như Lai
Xấu xa độc ác lại hay hơn hiền
Người tốt lành nhu khiêm đức hạnh
Chẳng thể nào sánh đặng ác nhân
Thế gian của lũ bất nhân
Đau lòng sự thật phũ phàng trời ơi
- Chánh thánh tà chuyện đời bền đá
Gốc bao giờ nặng quá ngọn cây
Thiện luôn chiến thắng ác đây
Đại Vương đừng quá quan hoài lắm ru
Sức ma vương bao giờ thắng nổi
Đức Thế Tôn trên cõi đời này
Ác tâm mãnh liệt hại thay
Che mờ cặp mắt của thầy tu kia
Nhưng Đại Vương phải lìa vọng tướng
Phân biệt ra ác tưởng mắt mờ
- Cúi xin Đại Đức giảng cho
- Hoàng thành nhiều cửa để mà vào ra
Trước mỗi cổng có vài lính gác
Cộng chỉ huy lầu các một quan
Đại Vương yêu mến thần dân
Hằng ngày đều có người dâng cống quà
Viên võ tướng khéo đà ganh ghét
Không cho người dâng phép đi qua
Khiến cho bệ hạ mất quà

Viên quan uy lực khéo đà mạnh hơn
Uy lực của Đại Vương phải chẳng?
- Viên quan này quyền chẳng có to
Sống chết do trẫm ban cho
Làm sao dám nói nhỏ to đặc quyền
- Đúng như thế ác duyên quá lớn
Khiến võ quan ngăn trúng người vào
Tuy nhiên uy lực làm sao
Mà bằng cho được ngôi cao cửu trùng
Cũng như thế ma vương tâm ác
Khiến che mờ đôi mắt người thường
Nhưng mà uy lực ma vương
Làm sao sánh được chân thường Như Lai
- Trẫm đã hiểu những lời giảng giải
Ngài Na Tiên chợt hỏi lời rằng:
- Mỗi ngày nhận được đồ hàng
Đại Vương có mất nhiều hàng hay chăng?
- Trong hoàng thành có nhiều cổng gác
Có thể dùng cổng khác ra vào
Cho nên cống phẩm chẳng hao
Viên quan ngăn cản có nào được đâu
- Chuyện nhiệm mầu Thế Tôn cũng thế
Đức Thế Tôn không thể về không
Bởi vì thiên đế trên không
Quán sát biết được xuống dâng cúng dường
Vì công đức phi thường viên mãn
Vua Lan Đà thỏa mãn gật đầu:
- Ma vương sức mạnh không sao
Sánh bằng uy lực lớn lao Đức Toàn
Phước báu Phật vô vàn viên mãn
Nhưng trẫm còn lấn cấn chuyện này
Ma vương che mắt người ngay
Thế là đã đạt tâm cay của mình
Chẳng lẽ Phật thông linh hiểu rõ
Để ma vương vào chỗ không người
Khiến y đắc ý mỉm cười
Cúi xin Đại Đức ban lời được chăng?
- Tâu Đại Vương xin nghe chăm chú
Việc cúng dường phải đủ nhân duyên
Bốn sự cản trở ngay liền
Khiến cho dâng cúng lại thành không ra
Thứ nhất là thí mà chưa gặp
Người thọ đâu đang gấp chuyện làm
Thứ hai thí có chủ tâm
Thứ ba sửa soạn đồ ăn xong rồi

Thứ tư người thọ thời thọ dụng
Ma vương ngăn vào đúng cản đầu
Bởi vì đã gặp Phật đâu
Nên chưa tâm khởi cúng cầu ra sao
Ma vương có ngăn rào cản trở
- Thưa Thánh Tăng nói rõ cản sau
- Thứ hai thí bị phá nhau
Như trong trường hợp bạn vào rủ rê
Khiến gia chủ bỏ bê không thí
Thứ ba thì vật thí đã xong
Nhưng người thọ thực lại không
Ác nhân phá hoại khiến lòng chuyển xoay
"Cúng dường thật uổng hoài công của
Chẳng có đâu phước báu trên đời
Chẳng thà tự giữ mà xơi
Còn hơn đem cúng ông trời biết đâu
Vị sư kia có đâu đức hạnh
Cúng làm chi chỉ gánh tội thôi
Cù Đàm đệ tử nay thời
Lôi thôi lếch thếch tu thời buông lung"
Sự lập tâm làm cho gia chủ
Bị phân vân rồi bỏ thí đi
Còn điều cản trở thứ tư
Ác nhân nói dối rằng là đồ dơ
"Ngài bây giờ dùng đồ dơ bẩn
Gia chủ kia có sẵn ác tâm
Mang đồ độc hại cúng dường
Ngài ăn sẽ chết một năm sau này"
Tâu Đại Vương Như Lai bị đụng
Do Ma vương sử dụng cản đầu
Ba cản còn lại không sao
Mà đem hại Phật được nào người ơi
Kể ngu si hại ngài sẽ vỡ
Tan tành làm bãy chỗ tiêu ma
Bất khả xâm phạm đó mà
Đức Chánh Đẳng Giác có đa bốn điều
Thứ nhất là ít nhiều phẩm vật
Mà khởi tâm đến Phật cúng dường
Thì sự cúng ấy tất thành
Không ai phá hỏng vật dành Như Lai
Còn thứ hai Thế Tôn thường có
Ánh hào quang chiếu toả xung quanh
Bán kính chừng một sải ngang
Không ai phá nổi tịnh quang của ngài
Thứ ba là Như Lai tuệ giác

Quang minh đều chiếu nát vô minh
Không có bóng tối vô hình
Mà năng xâm phạm tuệ minh của người
Thứ tư là Như Lai sanh mạng
Không có ma nào dám đụng vào
Đại Vương nếu hiểu bốn điều
Chắc không so sánh Phật đều với ma
Việc của ma che mờ đôi mắt
Khiến chủ nhân bất đắc cúng dường
Là việc dấu diếm bất thường
Ma vương nào dám Thế Tôn đối đầu
Có khác nào ngoại tình lén lút
Người vợ kia thậm thụt gian manh
Nếu mà chồng bắt quả tang
Ắt bị xử trị luật làng luật vua
- Làng ấp thôn người ta sẽ trị
Bôi tro vào và bị rếu bêu
Giữa làng giữa xóm sớm chiều
Rồi sau bán rẻ nhiễu điều gia nô
- Cũng như thế che mờ hành động
Của ma vương khiến cúng không thành
Việc làm lén lút chúng khinh
Thế Tôn tâm sáng quang minh rạng ngời
- Bạch Đại Đức sáng soi hang hóc
Các tối tăm khó nhọc tìm cầu
Trẫm nay hiểu rõ nghĩa sâu
Tri ân Đại Đức nghĩa mầu bảo ban
Vua Lan Đà hân hoan tán thán:
- Trẫm xin thành kính lễ Ngài
Na Tiên Đại Đức sáng ngời
Vô song trí huệ dưới đời đáng tôn



105. Vì Đức Phật thuyết pháp mà làm cho sáu mươi vị tỳ kheo hộc máu chết!

- Thưa Đại Đức có lần trẫm đọc
Một đoạn kinh nói Đức Thế Tôn
Thuyết một thời pháp phi thường
Khiến cho đệ tử mất hồn chết tươi
Sáu mươi người không lầm trẫm nhớ
- Tâu Đại Vương thật có chuyện này
"Lửa của ngũ uẩn" kinh hay
Khiến cho hộc máu chết ngay nhiều người
- Như thế thì Như Lai hại họ
Ngài hằng đem đến chỗ chúng sanh
Những điều hạnh phúc trong lành
Nhưng đây đem đến tai nàn chết tươi
Đây là mối quan hoài trọng đại
Xin Thánh Tăng giảng giải cho tường
- Đại Vương tất cả các tăng
Đã phạm trọng giới hết phương chữa rồi
Khi nghe pháp tâm thời ray rứt
Như lửa thiêu đến đứt ruột ra
Bên trong sức nóng cháy qua
Máu trào thất khiếu tiêu ma cuộc đời
Họ chết bởi bồi hồi ray rứt
Không chết vì công sức Như Lai
- Thế Tôn thuyết pháp một thời
Khiến cho bọn họ bồi hồi chết tươi
Sáu mươi tăng chết rồi hồi đó
Đại Đức không biện hộ được rồi
- Đại Vương kết tội Như Lai?
- Đúng rồi Đại Đức nghe đây chuyện này
Như có người cần ngay đất mối
Ông ta dùng cuốc sới thành hang
Đất sập bịt chặt miệng hang
Làm cho con rắn bên trong chết liền
Hỏi Đại Đức nguyên nhân chết rắn
Phải là người cuốc sẳn đào hang?
- Chuyện này đồng ý hoàn toàn
- Trường hợp Đức Phật luận bàn giống in
Phật dù không cố tình giết hại
Nhưng các tăng chết lại vì ngài
- Đại Vương nói đúng không sai
Nhưng Phật thuyết pháp trời người rất đông
Đến câu hội chúng trong tam giới
Đâu riêng gì tăng hối lỗi kia

- Vẫn chưa thuyết phục nghi lìa
- Người nghe thuyết pháp có hai hạng người
Có những người vì mình tu thật
Siêng tu hành nên rất hỷ hoan
Nhờ vậy chứng ngộ hoàn toàn
Trong lòng thanh tịnh phước lành trời ban
Lại có kẻ thực hành sai trái
Hối hận vì phạm phải lỗi lầm
Bị lửa thiêu đốt trong tâm
Xa rời chánh đạo lọt hầm trầm luân
Thì làm sao trách lầm Phật được
Ai đã làm nấy chịu chứ sao
Tâm sao thì cảnh bước vào
Mỗi người hành động thế nào quả theo
Luật nhân quả không sao sai trật
- Xin Thánh Tăng giảng thật cho hay
- Người kia xoài quý có cây
Thuê người bảo vệ đêm ngày chăm lo
Khi xoài chín trái to trái nhỏ
Một số do chim mổ rụng rơi
Người chủ bắt lỗi tức thời
Tại sao xoài lại rụng rơi thế này
Tâu Đại Vương chủ xoài bắt lỗi
Như thế thì đúng tội hay không?
- Chuyện này vô lý hoàn toàn
Xoài kia nó rụng chim làm thế thôi
- Xoài chín mọng trái thời hoàn hảo
Trái rụng rơi tiêu hoại uổng công
Thời pháp của Đức Thế Tôn
Có người đắc quả tâm không Niết Bàn
Lại có kẻ tu hành sai trái
Theo đường tà nên phải đọa ngay
Làm sao bắt lỗi Như Lai
Khác gì bắt tội giữ xoài người canh
- Nghe hữu lý hoàn toàn Đại Đức
Tác ý là nguồn lực khởi tâm
- Khởi tâm của Đức Thế Tôn
Ân cần quảng đại với lòng từ bi
Thuyết pháp để chúng thì tự thấy
Những sai lầm cả thảy sửa tu
Hướng thượng giải thoát khổ đau
Khởi tâm như thế làm sao ác mà
- Phật vô tình khiến bao người chết
Vậy vô tình tội hết hay chăng?
Nông phu làm ruộng gieo trồng

Trâu cày sâu đám ruộng nương của mình
Người nông dân khởi tâm cày ruộng
Nhưng vô tình giết bộn côn trùng
Nhưng trong nhân quả trùng trùng
Trực tiếp gián tiếp vẫn thường tội ngay
Như người kia khởi tâm ép mía
Nhưng vô tình ép vía kiến sâu
Vậy thì vô tội hay sao?
Thế tôn thuyết pháp siêu cao tuyệt vời
Chỉ để dành cho người có trí
Kẻ ngu si thì kể làm gì
Ví như thợ đẽo tức thì
Chỗ tốt thì lấy đẽo đi chỗ sùng
Làm như thế được chăng có đáng
Đức Thế Tôn rộng giảng chân kinh
Người lành ngộ đạo đạt minh
Người xấu bị đoạ một mình khổ đau
Xin Đại Đức nghĩa mầu lý giải
Để hậu sinh phải trái phân minh
- Đại Vương buộc tội thật tình
Lý luận đanh thép chứng minh hùng hồn
Đức Thế Tôn ở ngoài lượng ước
Tâm trí ta khó được hiểu rành
Đại Vương mở ý tâm thành
Bần tăng sẽ cố giải tường cho nghe
Trận mưa hè đổ tràn đồng ruộng
Cây lớn thì được hứng nước nhiều
Cây nhỏ nhận nước ít liều
Trồng bắp hớn hở lúa phơi lại buồn
Việc mưa tuôn ít buồn có trách
Sao trời mưa làm ác hay không?
- Làm sao trách được mưa giông
Cây nhỏ nhận ít lại buồn lúa phơi
Đức Thế Tôn trời người thuyết pháp
Tâm bi từ rộng khắp bốn phương
Như mưa xuống ruộng đổ tràn
Chúng sanh bậc thượng hưởng lành
Như cây đại thụ hưởng nhanh nước nhiều
Căn cơ hạ như đều cây nhỏ
Việc tu hành cơ nhỡ khó thành
Đắc pháp thì khéo vui mừng
Tỳ kheo hộc máu xin đừng trách ai
Vua Lan Đà phút giây suy nghĩ
- Ví dụ này nhìn kỹ rất hay
Sít sao xác đáng đúng ngay

Tuôn rơi pháp vũ Như Lai mẫn từ
Xin Đại Đức từ từ nói trọn
- Thời pháp như rồng lượn mưa rơi
Cũng như nắng chiếu rải đều
Nhân gian bình đẳng ít nhiều mặc ai
Cây lớn ở bên ngoài khoảng trống
Hứng nắng nhiều sức sống vươn lên
Cây nhỏ chằng chịt khó khăn
Vươn ra đón nhận nắng hồng vài tia
Nếu nghĩ suy nắng không có tội
- Vâng đúng là không lỗi thật mà
- Điều này mới thật sâu xa
Thế Tôn có cả Phật Đà tám minh
Ngài biết rõ thật tình nhân quả
Sáu mươi tăng hơn cả chúng ta
Như trong trường hợp Đề Bà
Chết đi là tốt sống là trầm luân
Nhờ nghe pháp khởi sanh tàm quý
Họ bắt đầu biết kỹ tội mình
Hối hận hộc máu đoạn sinh
Kiếp sau hỗ trợ đỡ nâng tu hành
Vua Lan Đà miên man suy nghĩ
- Trẫm thấy mình ích kỷ cạn nông
Na Tiên thuyết giảng hùng hồn:
- Chúng sanh dưới thế trầm luân Niết Bàn
Kẻ đi lên vô vàn sung sướng
Người mê say nghĩ tưởng ngu si
Đều do duyên nghiệp đền nghì
Phân minh bình đẳng chẳng vì riêng ai
Đại Vương hãy nghĩ bài thuốc độc
Đâu lúc nào cũng chọc chết người
Thuốc bổ đâu phải hay rồi
Trường sanh bất tử uống thời sống lâu?
Đôi khi chết vì cầu thuốc bổ
Thuốc trường sinh lắm chỗ hại người
Lương thực nuôi mạng trên đời
Lương thực cũng giết rất nhiều chúng sanh
Sợi chỉ đỏ bền tăng ví dụ
Quy kết về đầy đủ một điều:
Duyên do ngoại cảnh ít nhiều
Thuận nghịch tác động rất đều trong tâm
Mà cái tâm vô lường hạt giống
Từ kiếp xưa cấy trọn trong lòng
Cho nên kết luận đúng không
Lợi hại xấu tốt vô cùng khó khăn

- Bạch Thánh Tăng đúng là khó quá
- Việc căn cơ nhân quả chúng sanh
Làm sao có thể hiểu rành
- Chỉ có Toàn Giác tựu thành liễu tri
- Như vậy thì sáu mươi tăng chết
Đại Vương không quy kết Thế Tôn
- Một trăm cái chết vẫn còn
Không bằng nghe được pháp chơn một lần
Đức Na Tiên lành thay nói lớn:
- Mừng Đại Vương nắm trọn vấn đề
- Cám ơn Đại Đức trăm bề
Xuống tay tế độ giải bày nghĩa kinh



106. Bậc Thánh cư sĩ sao lại phải đảnh lễ cúng dường phàm tăng?

- Người đắc pháp vô cùng cao quý
Xứng đáng cho hoan hỷ cúng dường
Điều này hợp lý thường chân?
- Đúng là chân lý thông thường Đại Vương
- Thế tại sao Thế Tôn còn thuyết
"Người tại gia tu hết Đà Hườn
Bèn thành quả thánh phi thường
Chỉ còn nghiệp nhẹ thoát đường khổ đau
Không còn đọa âu sầu đường dữ
Tam bảo tin đầy đủ vững bền
Là người thấy rõ thiện duyên
Tuy nhiên khi thấy tăng liền cung nghinh
Bất kể thánh hay phàm đều phải
Kính mời ngồi lễ bái cúng dường"
Lời này có thật đúng chăng?
- Đại Vương đúng thật chuyện rằng như trên
- Hai thuyết này ngay liền mâu thuẫn
Vì thuyết sau hướng dẫn cúng dường
- Phàm tăng gìn giữ tinh cần
Những pháp cao thượng thường hằng sa môn
Các pháp môn thực hành cao thượng
Có hai mươi tăng tướng siêng năng
Đáng để ngưỡng mộ cúng dường
Hai mươi pháp ấy tỏ tường như sau:
Một tâm bi mẫn thâm sâu
Hai là hoan hỷ đạo mầu thanh cao
Ba là vào thực hành chánh pháp
Bốn lại là tứ nhiếp quảng tâm
Năm là thu thúc lục căn
Sáu là giới hạnh chúng tăng tu hành
Thứ bảy là thực hành nhẫn nhục
Thứ tám là tùy sức lặng thinh
Thứ chín chánh pháp cầu tìm
Thứ mười cao thượng đạo tâm tu hành
Mười một lại là thường ở ẩn
Mười hai là hổ thẹn lỗi lầm
Mười ba ghê sợ ác tâm
Mười bốn tinh tấn căn lành siêng tu
Mười lăm vốn không hề giãi đãi
Mười sáu thời học hỏi giáo điều
Mười tám giảng giải ít nhiều
Mười chín không muốn luyến yêu tham cầu

Hai mươi là đạo mầu đầy đủ
Cộng thêm hai túc cụ oai nghi
Phẩm mạo tăng tướng đền nghì
Thứ nhất thọ dụng đắp y tăng già
Thứ hai là chịu mang đầu trọc
Tạo cho tăng tầm vóc thanh cao
Thật là cao thượng biết bao
- Đúng là cao thượng dẫu sao chỉ là
Pháp cao thượng người cao chăng tá?
- Trong chúng tăng có đã chứng rồi
Đang chứng sẽ chứng không thôi
- Cúi xin giảng giải cho trôi tỏ tường
Bạch Thánh Tăng biện tài trí huệ
- Tâu Đại Vương như thể phàm tăng
Hăm hai giới pháp thực hành
Hỏi rằng có đáng cúng dường hay không?
- Rất xứng đáng cúng dường lễ bái
- Tại vì sao lại phải cúng dường?
- Bởi vì cư sĩ bình thường
Dù cho đắc quả giới hành lại không
Vì lẽ đó cúng dường xứng đáng
Bởi chúng tăng bốn hạnh trong lành
Cho nên liền có khả năng
Làm được những việc thánh phàm không đương
Lại kế thừa đảm đang công việc
Lo bảo lưu giống thiệt Bồ Đề
Làm cho Phật giáo đề huề
Lâu dài hưng thịnh trăm bề vươn lên
Lý do trên thánh phàm đảnh lễ
Các hàng tăng bái tế cúng dường
- Đúng là xứng đáng cúng dường
Nếu mà hư hỏng thì nhường làm sao
Ta có còn nâng cao cúng bái
- Tâu Đại Vương vẫn phải cúng dường
Tuy hư nhưng vẫn tăng phường
Vào trong tăng tướng trên đường hạnh tu
Ăn một bữa tâm từ thiểu dục
Xa chỗ đông tri túc tâm thành
Xa lìa ngũ dục thấp hèn
Còn ta cư sĩ gia đình vợ con
Chuộng bạc tiền lại mong danh vọng
Vẫn hành nghề nuôi sống bản thân
Để râu để tóc thoa thơm
Mặc y phục tốt lại thường ăn ngon
Thọ ngũ dục vẫn còn ham muốn

Cho nên ta phải cúng bái tăng
Ngoài ra còn có khả năng
Trao truyền giới luật cho hàng tại gia
Hoặc truyền pháp xuất gia cụ túc
Cho nên ta phải cúc cung tăng
- Thánh tăng phân tích rành rành
Trẫm đây phải chịu trí năng siêu phàm
- Tâu Đại Vương bần tăng đâu dám
- Nhờ Thánh tăng trẫm dẫn dụ này
Trẫm có hoàng tử lâu nay
Cho đi học chữ với thầy văn chương
Bà La Môn nhờ thầy lỗi lạc
Con trẫm thành quảng bác đa tài
Kịp khi hoàng tử lên ngôi
Thì trẫm cũng phải nhắc lời thường xuyên
Con chớ quên thăm thầy kính trọng
Vì nhờ thầy xứng đáng làm vua
Vị thánh cư sĩ tài kia
Mặc dù địa vị đã lìa thế gian
Nhưng vị tăng là thầy hướng dẫn
Tu hành nên đắc thánh hôm nay
Cho nên phải quý trọng thầy
Cúc cung lễ bái sớm mai cúng dường
- Rất đồng ý Đại Vương có lý
- Thế cho nên hoan hỷ cúng dường
Dù là La Hán phi thường
Cũng nên tùy hỷ cúng dường chúng tăng
Vua Lan Đà miên man hóm hỉnh
- Gặp thánh tăng tài đỉnh tuệ thông
Hôm nay trẫm được hanh thông
Hết còn nghi vấn trong lòng hân hoan
Là đế vương cả sang vô tận
Đại Đức là một đấng bình dân
Trẫm nên đảnh lễ như thường
- Đại Vương quả thật phi thường thiện tri



107. Giáo hội của Đức Tôn Sư có bị phân ly chia rẽ không?

- Nghe nói rằng tăng đoàn của Phật
Trật tự dân chủ nhất thế gian
Môn đệ của ngài tương thân
Đoàn kết hòa hợp chứa chan thâm tình
- Đúng như vậy nghiêm minh hòa ái
- Thế sao Đề Bà lại phân ly
Chia rẽ giáo hội tức thì
Dẫn năm trăm vị tỳ khưu sẻ đàn
Đi lên núi Kên Kên thành lập
Giáo hội riêng đối lập Như Lai
Đoàn kết hòa hợp là sai
Giáo hội của Phật cũng thời phân ly
Xin Đại Đức giải nghi cho trẫm
- Thế gian này nó vẫn hợp tan
Như hoa sớm nở tối tàn
Có ly có hợp lẽ thường ngàn năm
Tất cả pháp thế gian dầu lớn
Đã hữu vi tác động hợp tan
Hoại không thành trụ lẽ thường
Thế gian vạn hữu vô thường phối chi
Sẽ đến thì con đành xa mẹ
Vợ xa chồng anh sẽ xa em
Họ hàng quyến thuộc bạn hiền
Bao giờ vĩnh viễn ngay liền bên nhau
Thuyền ra khơi sóng nhoà kiến cố
Nhưng chỉ cần cơn gió sóng to
Đánh vào tan vỡ ngay giờ
Gỗ lìa theo gỗ buồm trơ theo buồm
Cây xanh kia có buồng trái chín
Chỉ cần dây đắng kín quấn quanh
Ngọt ngon trái chín đâu còn
Bạc vàng lóng lánh trộn đồng thì phai
Tâu Đại Vương Như Lai có thuyết
Tam tướng là chân thiệt thế gian
Định luật tất yếu thường hằng
Nói rằng giáo hội không phân ly là
Không phù hợp Phật Đà trí huệ
Lời khen này không thể đẹp lòng
Đức vua sửng sốt nhìn trông:
- Vậy là ngược lại giáo đoàn Như Lai
Là giáo hội không đòi hòa hợp
Không kết đoàn sấm chớp ly tan
- Không hề như thế Đại Vương

Đức vua bất chợt ngỡ ngàng hỏi ngang:
- Thế là sao trẫm không hiểu được
Điều Thánh Tăng nói trước là gì?
Na Tiên Đại Đức mỉm chi:
- Đại Vương, ly tán phân ly vốn là
Một định luật hữu vi tất yếu
Giáo hội thời cũng chịu phối chi
Đức Phật có dạy một thời:
"Nơi nào tăng chúng thuận hòa tương thân
Nơi tăng chúng sống bằng tứ nhiếp
Và lục hòa thì tất không phân
Không chia rẽ chẳng tương tàn
Thuận hòa lợi ích tăng đoàn lạc an"
Tâu Đại Vương hiểu cho thật đúng
- Như thế là trẫm đặng hiểu ra
- Lục hòa tứ nhiếp chính là
Pháp duyên hỗ trợ thăng hoa tăng đoàn
Tứ nhiếp là tương quan xã hội
Giữa mọi người bốn lõi yêu thương
Một là bố thí chuyên thường
Hai là ái ngữ nói năng ôn hoà
Ba lợi hành giao thoa thân cận
Bốn sự đồng làm cạnh bên nhau
Tứ nhiếp là pháp nhiệm mầu
Thước đo giáo hội được câu kết đoàn
Nên đã được thế gian tán thán
Các chư tăng đã sống hợp hoà
Kỷ cương trật tự thật là
Tương thân tương ái một nhà thiền am
- Thưa Thánh Tăng trẫm đà hiểu rõ



108. Tỳ kheo tạo nghiệp do không biết, tại sao lại không có tội?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có dạy:
"Người nào không biết thấy mà làm
Ác nghiệp trộm cắp sát sanh
Thì bị tội nặng nghiệp mang đời đời"
Một chỗ khác Như Lai lại thuyết:
"Nêu tỳ kheo không biết mà làm
Ác nghiệp phạm tội không sanh
Bởi vì không biết tội danh không thành"
Hai thuyết đó hai đường phân biệt
Cách xa nhau biển thiệt mênh mông
Cúi xin Đại Đức làm ơn
Giải nghi cho trẫm thật mong trong lòng
-Tâu Đại Vương giải bày thật dễ
Người nào không biết rễ ác nhân
Mà tạo ác nghiệp cố tình
Do tâm tưởng biết do tâm tạo bày
Nên phải bị tội này quả nặng
Đó là điều rất đáng đương nhiên
Như Lai lại thuyết luật rằng:
"Tỳ kheo làm ác vô tình không hay
Do không biết tội này không phạm
Bởi tâm không cố ráng mà làm
Vô ý vô tội vô tâm
Do không tưởng biết nên tâm an nhàn"
Nói tóm lại một bên cố ý
Còn bên kia tác ý nào mong
Phân ra bên tội bên không
Và như thế đó Đại Vương không lầm
- Bạch Thánh Tăng trẫm đây đã hiểu
Thật giản đơn không kiểu khó khăn
Cám ơn Đại Đức gia ân
Giải bày cặn kẽ ân cần nghĩa sâu



109. Đức Thế Tôn có lãnh đạo bảo quản giáo hội tỳ khưu không?

- Thưa Đại Đức không lầm trẫm nhớ
Thì một lần Phật có hàn huyên
Tâm sự cùng với A Nan
"Có người tưởng tượng nghĩ rằng Như Lai
Sẽ bảo quản trông coi giáo hội
Các chư tăng nương với Như Lai
Như Lai không nghĩ cần người
Lãnh đạo giáo hội trông coi việc đời"
- Tâu Đại Vương đúng lời như thế
- Rồi lâu sau Phật kệ tán dương:
"Hỡi này Đại Đức chúng tăng
Đương lai Di Lặc tuệ năng phi thường
Ngài bảo quản đảm đương đại chúng
Cùng chư tăng đông đến trăm ngàn
Như Lai hiện tại vài ngàn"
- Đúng là có vậy Đại Vương hiểu rành
- Tại sao có hai đàng mâu thuẫn
Một bên là bảo quản bên không
Tại sao chống chỏi không đồng
Cúi xin Đại Đức làm ơn giải bày
- Đúng như vậy hai lời là thật
Và đồng thời lại rất khác nhau
Chính vào thời ấy tin đưa
Thế Tôn thành lập ngôi vua tăng phường
Lập giáo hội Thế Tôn làm chủ
Ông Đề Bà cũng đã manh tâm
Lập ra giáo hội riêng mình
Do ông lãnh đạo chủ trương tăng đoàn
Tâu Đại Vương xuống trần Đại Giác
Ở trên đời lợi ích trời người
Rời xa ảo tưởng "ta" rồi
Nhân duyên mà có chuyện thôi tăng phường
Ngài không dính giả danh giáo hội
Không chấp vào có hội hay không
Ngài thường giảng dạy lời rằng
Mỗi thầy là đảo chở nương chính mình
Dạy tất cả chúng sinh thành tựu
Các pháp lành tròn đủ Như Lai
Khả năng thành Phật ai ai
Cho dù công đức của ngài lớn lao
Nhưng ngài nào nghĩ rằng đã tạo
Công đức gì chỉ đạo tư lương
Tuệ năng Đại Giác khó lường

Ẩn hàm vi tế ngữ thường Đại Vương
- Xin Thánh Tăng cho thêm ví dụ
- Mặt đất này trú xứ chúng sanh
Đất này không khởi tâm hoan
Hoặc là bất mãn thế nhân trên đời
Và mặt đất lại thời không nghĩ
Các chúng sanh là chỉ riêng mình
Hoặc là không phải thiệt tình
Đất luôn phẳng lặng quân bình tịnh thanh
Mặt đất không khởi sanh ngã sở
Đức Thế Tôn cùng chỗ tâm vương
- Cho thêm ví dụ Thánh Tăng
Mưa rơi xuống đất đồng bằng phì nhiêu
Nước trải đều vật người đồng ruộng
Nhưng đám mưa không muốn quan hoài
Ân huệ của bất kỳ ai
Thế Tôn vắng bặt mọi điều ngã nhân



110. Tại sao Đức Thế Tôn không thu thúc lục căn?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có thuyết:
"Thu thúc căn thật tuyệt lắm thay
Thu thúc tất cả rất hay"
Thế Tôn thu thúc hết lời khen ngay
Nhưng một lần giữa đầy tứ chúng
Ngài đã không giữ đúng các căn
- Đại Vương cứ nói tiếp luôn
- Vâng lần ấy quả Thế Tôn đã làm
Không mắc cở nam căn để lộ
Cho thiên nhơn cũng có thể xem
Lại còn kỳ dị nữa bèn
Lưỡi le đụng tới ngay liền mũi tai
Rồi lại le lên ngay vùng trán
Thưa Thánh Tăng, Ngài ráng nghĩ coi
Bậc thầy mô phạm trời người
Sao làm cái việc tức cười thế đây
- Tâu Đại Vương Như Lai tình huống
Hiện nam căn và tướng lưỡi dài
Chính là để tạo duyên hay
Cho ông Sê Lá chỉ bày riêng ông
Chứ tứ chúng đều không thể thấy
Hàng chư thiên hết thảy cũng không
- Muốn tin điều đó khó lòng
- Đại Vương có lý khi lòng không tin
Vì thứ nhất không liền hay biết
Được tuệ tâm chi tiết khả năng
Thần thông bất khả vô lường
Thứ hai không biết được tâm Sê Là
- Chuyện ấy thì khéo đà liên hệ?
- Sao lại không liên hệ Đại Vương
Một người ví bị đau thương
Đại Vương có biết đau nhường nào không?
- Thưa rằng không làm sao biết được
Cũng như vầy việc Đức Tôn Sư
Chỉ Ngài biết rõ duyên do
Chính là để tạo duyên cho Sê Là
Và chính ông Sê Là mới biết
Rằng ông ta nhận hết duyên lành
Đại Vương không thấy chẳng nên
Nghi ngờ chuyện Phật hiển căn độ người
- Cũng có thể tin lời như vậy
- Ví như ma quỷ quấy bệnh nhân
Bênh nhận mới biết rõ ràng

Quỷ kia nó hại thân tâm những gì
Người khác thời làm sao biết được
Cũng thế là chuyện trước Thế Tôn
Sê Là quán sát trong lòng
Bằng đôi mắt của thầy dòng tướng sư
Phật hầu như đủ đầy tướng quý
Trong băm hai tính kỹ thiếu hai
Mã căn và lưỡi rộng dài
Sê Là nếu thấy cả hai tướng này
Sẽ khởi ngay lòng tin kiến cố
Là duyên lành chứng ngộ chân tâm
Thế nên Đức Phật hiển căn
Và thêm tướng lưỡi trợ lành nhân duyên
Đức Thế Tôn trí năng thiện xảo
Tùy căn cơ giáo hóa chúng sanh
Tùy duyên, tùy cảnh, tùy căn
Đại Vương đã hiểu nguyên nhân vấn đề
- Xin cho nghe trí năng thiện xảo
- Như lương y thấu đáo đại tài
Bệnh này thuốc đó đúng bài
Liều lượng gia giảm theo thời gió hanh
Tùy giới tính là nam hay nữ
Tùy bệnh căn là dữ hay hiền
Căn cơ trình độ tính liền
Muôn vàn sai khác muộn phiền khó phân
Đức Thế Tôn nhiều phương trị liệu
Đạt quả cao vi diệu toàn tri
Chúng sanh rộng độ mẫn bi
Nề hà chi bấy hiện bày mã căn
Như sản phụ sinh con mong mõi
Mắc cở chi chuyện cởi bày thân
Phải không đúng thế Đại Vương
- Thưa vâng đúng thế Thánh Tăng hiểu rồi
- Còn nói về trí năng thiện xảo
Đức Thế Tôn giáo hóa chúng tăng
Nan Đà hãy nhớ, Đại Vương
Trường hợp Ngài độ vị tăng ngu đần
Suốt ba tháng kệ ngôn không thuộc
Trường hợp Ngài độ cướp Ma La
- Trẫm không nhớ những chuyện này
Cúi xin Đại Đức một lời thuyết minh
- Đức Phật có người em khác mẹ
Lại cùng cha tên đệ Nan Đà
Phật dự đám cưới tại nhà
Rồi sau đó dẫn Nan Đà xuất gia

Vì kính nể xuất gia xuống tóc
Nhưng Nan Đà không ngớt nhớ thương
Diễm kiều người vợ sầu vương
Tương tư đau khổ võ vàng gầy nhom
Dùng thần thông trí năng thiện xảo
Đưa Nan Đà lên đáo trên trời
Cho xem thiên nữ diễm kiều
Sánh cùng nương tử có nhiều phần hơn
Chẳng khác gì một con khỉ xụi
Bị lửa rừng thụi trụi lông đuôi
Nan Đà Đức Phật nói lời
"Nếu ông tu tập siêng thời
Như Lai sẽ tặng trăm người tiên nương"
Đức Nan Đà dụng công tu tiến
Bị bạn bè lớn tiếng chê cười
Vì tâm hạ liệt cầu người
Ngài bèn từ bỏ mộng đòi tiên nương
Xu thế hướng chân thường đạo quả
Cuối cùng ngài cũng đã tựu thành
Đắc được thánh quả tịnh thanh
Đó là thiện xảo trí năng Phật Đà
- Đúng thật là trí năng thiện xảo
- Chuyện thứ hai Tha Ká tỳ kheo
Ba tháng không thuộc một câu
Kệ ngôn tứ cú nhiệm mầu Như Lai
Muốn hoàn tục Như Lai quán sát
Biết căn duyên rõ thật của ông
Đưa cho đề quán cái khăn
Cuối cùng nhờ quán nguyên nhân vô thường
Đắc thánh quả lục thông La Hán
Nếu không nhờ Đại Thánh Giác Toàn
Làm sao mà khiến vị tăng
Ngu si dốt nát trở thành siêu nhân
- Đúng thế thật trí năng thiện xảo
- Lại Ra-dá hỏi đạo Thế Tôn
Cả ba lần hỏi đều không
Trả lời Ra-dá khiến ông tiêu trừ
Phá ngã chấp tâm từ bùng khởi
Xả ly nhà của cải xuất gia
Tiến tu định tuệ pháp hoa
Đắc luôn quả thánh chứng đà lục thông
- Trẫm hiểu rồi vì lòng bi mẫn
Với chúng sanh Phật nhẫn tùy nghi
Sử dụng phương pháp bất nghì
Nghi ngờ này nọ ngu si thật mà

111. Sao Đức Thế Tôn lại có lời nói khiếm nhã?

- Tâu Đại Đức Thế Tôn là đấng
Toàn thiện nên công hạnh tịnh thanh
Thân thiện khẩu thiện ý lành?
- Đại Vương đúng thế hoàn toàn sáng trong
- Lời Ngài nói dịu dàng nhỏ nhẹ
Từ ái làm mát mẻ mọi người
Làm cho hoan hỷ đôi tai
- Đại Vương quả vậy Như Lai ngữ tài
- Thế tại sao khi Sù Đin Ná
Hành dâm cùng vợ cũ của mình
Phật bèn trừng phạt nghiêm minh
Điều bất cộng trụ tội tình khó tha
Ngài nguyền rủa Đin Na trống rỗng
Đó là từ nhất thống nặng lời
Khiếm nhã khinh bỉ tơi bời
Hiếm khi sử dụng miệng đời thế gian
Khi Như Lai mắng rằng trống rỗng
Su Đin Na mặt bỗng tái xanh
Run rẩy sợ hãi vô cùng
Thế Tôn như thế thiệt không miệng lành
Nói ác khẩu gai đâm trong óc
Lửa đốt ngay cháy tóc cháy tai
Hết còn hiền dịu khoan thai
Thánh Tăng hãy cố giải bày nguyên nhân
Đức Na Tiên ân cần cười mỉm:
- Nay bần tăng sẽ chẳng biện minh
Chỉ nêu ra các sự tình
Đại Vương sẽ hiểu ngay liền nguyên nhân
Lại biết thêm trí năng thiện xảo
Mà Như Lai giáo hóa chúng sanh
Nhà Vua cười mỉm ân cần:
- Thánh tăng mở cuộc luận bàn tuệ năng
Lời biện minh trí năng thiện xảo
Trẫm lắng nghe thấu đáo trọn lời
- Danh từ "trống rỗng" nơi Ngài
Được dùng với nghĩa thuộc về Phật môn
Chứ không phải bông lơn miệt thị
Như thế gian thường bị hiểu lầm
Trống rỗng trí thức pháp lành
Trống rỗng trình độ tuệ năng chân thường
Trống biết khổ nguyên nhân cái khổ
Trống con đường diệt khổ siêng năng

Trống khi diệt khổ đã thành
Trống không tứ đế pháp lành trống không
Hành động sẽ lầm đường lạc lối
Vì ngu si chịu tối khó ra
Tu hành chẳng thể đi xa
Bố thí làm phước tâm tà ích chi
Su Đin Na đã thời như vậy
Nên Như Lai như thế nói lên
Không hề ác khẩu rủa nguyền
Khiếm nhã khinh miệt ác duyên không hề
- Rất cao siêu muôn bề nghĩa ấy
Nhưng mấy ai biết thấy nghĩa này
Nghĩa thường tất cả đều hay
Ngu si hèn hạ mọi người khinh chê
Người đời hiểu đó là chửi mắng
Đức Thích Ca trược hạnh khẩu hành
Thật không xứng đáng Trọn Lành
- Thế gian hiểu đúng nghĩa thường cũng hay
Như Đại Vương là thầy thiên hạ
Khi thấy quan việc đã ngu si
Sai trật phạm tội tức thì
Đại Vương làm ngọt nói lời dịu êm
Rồi sau đó thưởng thêm vật quý?
- Ban thưởng sao lũ quỷ hỏng hư
Kêu lại mắng chửi phạt tù
Để chúng sợ hãi từ từ tốt hơn
Chứ ai lại ngọt ngon kêu lại
Dùng ái từ ban trải họa điên
- Thế Tôn cũng xử như trên
La mắng giống hệt với tên hư này
Su Đin Na tội nay sái quấy
Con người y tội ấy khai trừ
Thế tôn kêu lại dùng từ
Trống rỗng nói thật chỉ ngay con người
Đức Thế Tôn không lời quát mắng
Phạt án treo phạt thẳng án tù
Thế Tôn chẳng lẽ nói lời
Từ hòa êm ái đôi tai ngọt ngào
Với tỳ kheo Đin Na hư hỏng?
- Lý luận Ngài rất đúng chi ly
Trẫm nay tín phục tức thì
- Bần tăng đâu dám so bì Đại Vương
- Nhờ Thánh Tăng hiểu sâu liễu đạt
Đức Thế Tôn là bậc Thiện Toàn
Luôn luôn phát triển pháp lành

"Thiện ý, thiện khẩu, thiện thân"
Nghĩa là thân khẩu tham sân thoát vòng
Thân khẩu ý trong lòng diệt tận
Đã đoạn lìa đến tận rễ sâu
Nhưng khi giáo hóa nhiệm mầu
Cũng vì lợi ích yêu cầu chúng sinh
Tùy tình hình dùng thân khẩu ý
Cốt ý là để chỉ chúng sinh
Tự thấy việc lỗi của mình
Trược thanh thấy rõ phân minh lần hồi
Cải thiện thân thuận thời pháp thật
Đến ngang đây lại bật nhớ rằng
Như Lai cho thuốc bệnh nhân
Tùy thời tùy bệnh đúng chăng thưa Ngài?
- Hoàn toàn đúng như lời bệ hạ
Nếu bệnh nhân miệng có nhiều đàm
Xổ đàm dứt bệnh ngay liền
Chúng sanh tích lũy tham sân lâu ngày
Tâm chúng sanh đầy hơi uất chướng
Nên các đàm xan hận kiệt keo
Trở nên bất trị hiểm nghèo
Vì tâm bi mẫn phải liều trị thôi
Dù thuốc đắng lại thời dã tật
Có thể nào lại trách Như Lai
- Thật không thể trách Phật ngài
- Nếu phải dùng lời như thuốc đắng kia
Đức Như Lai cốt trừ căn bệnh
Của chúng sanh nên nhẫn dùng lời
Lẽ nào ta lại trách ngài
- Trẫm nay đã hiểu những lời bảo ban
- Như sức nóng công năng dính kết
Làm vật mềm tiện hết gia công
Những lời nói của Thế Tôn
Tỏa ra sức nóng khiến lòng lìa xa
Vì sợ hãi viễn ly trược hạnh
Một người cha từ mẫn với con
La rầy mắng nhiếc là mong
Hết lòng tận tụy cho con nên người
- Trẫm đồng ý những lời Đại Đức
- Thế gian truyền uống nước trường sanh
Thì đều mát mẻ toàn thân
An vui được hưởng kiện toàn thế gian
Giáo pháp lành Thế Tôn diệt khổ
Cũng như trên lại có công năng
Diệt lần ác nghiệp tiêu tan

Diệt lần phiền não Niết Bàn vô dư
Lúc nhân duyên đủ đầy thọ hưởng
Hạnh phúc tròn sung sướng viên dung
Đấy là kết quả do tâm
Mẫn từ giáo hóa độ sinh cứu đời
Như cánh hoa nhẹ rơi thân thể
Tâm mẫn từ cứu thế Như Lai
Lẽ nào tổn hại đến người
Làm cho đau đớn đọa đầy được chăng?
- Bạch Thánh Tăng đúng là như thế
Trẫm tán dương lời kể Thánh Tăng
Đức Phật xuất hiện thế gian
Là vì hạnh phúc chư thiên loài người
Tâm bi mẫn của ngài bậc nhất
Chứng minh cho sự thật hiển nhiên
Giáng trần để độ nhân thiên
- Cám ơn bệ hạ đã liền liễu tri



112. Cái cây có tâm ý không?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có thuyết
Cho một người xác quyết sau đây:
"Là người học thức có tài
Biết đâu tốt xấu đúng sai ngay liền
Tại sao ông đi tìm an lạc
Nơi cái cây là vật không tâm?
Việc này thích đáng hay không?
Có là phù hợp với ông chân tài?"
Thế rõ là cái cây không ý?
Phải vậy không suy nghĩ đúng chăng?
- Thưa vâng đúng vậy rõ ràng
- Thế sao chỗ khác Thế Tôn nói rằng:
"Bà La Môn cây Phan Đa Nố
Hãy hỏi đi xem nó trả lời
Ra sao thì đó chính thời
Là câu giải đáp Như Lai trình bày"
Thưa Đại Đức chuyện này sao thế
Trước và sau lại kể không đồng
Cái cây tâm ý có không?
Như Lai lại nói hai đường khác nhau?
- Tâu Đại Vương nhiệm mầu Chánh Giác
Chẳng bao giờ nói khác nói sai
Trước sau thống nhất không hai
Hoàn toàn nhất quán hòa hài trước sau
Cái cây vốn không đầu không ý
Trường hợp sau hoan hỷ nói rằng
Cái cây lại biết nói năng
Hoàn toàn đúng thật Đại Vương Ngài à!
- Trẫm không hiểu gì là biết nói
- Tâu Đại Vương dễ hiểu thật mà
Trên cây thần thọ làm nhà
Người kia có hỏi thần đà đáp ngay
Đức Như Lai biết thần ở đó
Bà La Môn nếu có hỏi gì
Thọ thần sẽ đáp tức thì
Người đời không rõ nói cây trả lời
- À ra thế hiện nay đã hiểu
Đây cũng là tiêu biểu thế nhân
Ví như xe lúa làm bằng
Thân cây xẻ gỗ thế gian gọi là
Xe chở lúa không kêu xe gỗ
- Thưa Thánh Tăng thật rõ thế mà
Bao vải bằng vải thế mà

Nhưng khi dùng chứa khoai là bao khoai
- Trẫm đã hiểu đúng sai rành rõi
- Vì người đời thường nói nên quen
Miệng theo ước lệ ngay liền
Thế Tôn đại chúng như trên nói thường
Tâu Đại Vương tỏ tường rồi chứ?
- Nhờ Thánh Tăng đầy đủ liễu tri
Lại thêm thấy một mặt này
Trí năng vô lượng Như Lai biện tài



113. Bữa cơm của Cun Đa có vấn đề

- Thưa Đại Đức trẫm nghe người thợ
Rèn Cun Đa đã có tấm lòng
Dâng bát cho Đức Thế Tôn
Trước khi Đức Phật Niết Bàn vô dư
Lần thọ ấy Tôn Sư nhiễm bệnh
Lỵ huyết trầm sinh mệnh hiểm tai?
- Đại Vương có đúng chuyện này
- Vì thọ vật thực của người Cun Đa
Mà Như Lai khéo đà nhiễm bệnh
Thật hiểm nghèo sinh mệnh ai tai
Thế mà Đức Phật nói lời
Với ngài thị giả cạnh ngài A Nan:
"Ông hãy nói cùng hàng tứ chúng
Là bữa ăn dâng cúng Như Lai
Của nàng Su Giá khi xưa
Và bữa dâng cúng hôm nay Niết Bàn
Cả hai bữa ăn mang phước báu
Rất diệu vi quả báo bằng nhau
Đem lại thành quả nhiệm mầu
Cao thượng quý báu có nhiều thiện duyên
Nghiệp tốt ấy trổ liền nhiều kiếp
Tuổi thọ cao sự nghiệp huy hoàng
Tài sản danh vọng vô vàn
Thường hưởng phước báu giàu sang uy quyền"
Thưa Đại Đức cúng dường vật thực
Của Su Gia thì rất xứng rồi
Của Cun Đa lại hỡi ôi
Tồn tại nghi vấn một hơi rất nhiều
Cao thượng gì suýt điều gần chết
Phước báu sao trộn hết thuốc tiêu
Thánh Tăng phân tích ít điều
Kẻo không ngoại đạo vu liều không hay:
"Ông Cù Đàm già rồi tham thực
Ăn quá nhiều mất sức suýt tiêu
Sức nóng bao tử đốt thiêu
Ra máu gần chết rất nhiều sợ thay"
Xin Đại Đức biện tài giải đáp
Trẫm mang ơn chuyển pháp suốt đời
- Thế Tôn diệu giác nên ngài
Biết rõ nhân quả hơn người thường nhân
- Bạch Thánh Tăng đúng là như thế
- Những tin đồn nhảm nhí ngoại nhân
Không có cơ sở thẩm quyền

Lại không phản ánh báo duyên luân hồi
Chúng khác xa với lời Toàn Trí
Vậy quá lo suy nghĩ làm chi
Thấy rõ nhân quả nên ngài
Nói rằng hai bữa phước đều như nhau
Cái bữa ăn nhiệm mầu dâng cúng
Nàng Su Gia làm đúng trước khi
Như Lai thành đạo Bồ Đề
Và tiệc dâng cúng Phật đi Niết Bàn
Ông Cun Đà lập đàn dâng cúng
Hai cúng dường quả đúng như nhau
Phước báu trổ quả nhiệm mầu
Quí báu hơn cả biết bao cúng dường
Lời nói này chân thường thật sự
Dựa theo vào đầy đủ toàn tri
Tuệ năng diệu giác tinh vi
- Giả dụ trộn độc vẫn thì báu chăng?
- Tâu Đại Vương Phật hằng tuyên bố
"Cái bữa ăn nơi chỗ đạo thành
Và ăn ngay trước Niết Bàn
Thù thắng công đức vô vàn phước duyên"
Phật không bàn thành phần thực phẩm
Của món ăn sắp hạng sang hèn
Ngọt bùi cay đắng cứng mềm
Bổ dưỡng độc hại không liên quan gì
- Xin Đại Đức giải nghi chuyện đó
Nàng Su Gia sữa có trong cơm
Món ăn Cun Đá ngon thơm
Heo rừng nấu với nấm rơm ngọt bùi
Vật thực thời chư thiên tuyệt hảo
Nhưng tính ra phước báu đồng đều
Dở ngon mặn nhạt khác nhiều
Nhưng mà quả phước cũng đều như nhau
- Sao có chuyện nhiệm mầu dâng cúng
Của chư thiên lại đúng vào đây
- Đại Vương không hiểu chuyện này
Cun Đa dâng cúng Như Lai cuối cùng
Các chư thiên cũng đồng hoan hỷ
Nên cùng dâng mỹ vị cõi trời
Trộn chung vật thực sẵn rồi
Chư thiên cúng thực sau này cũng như
Ông Cun Đà, Su Gia đồng hưởng
Quả phước mầu đồng đẳng tuyệt vời
- Đến nay vẫn chẳng xuôi tai
Món ăn khiến Phật hại thay hiểm nghèo

- Nhuốm bệnh do ăn vào chuyện khác
Chẳng liên quan đến phước Cun Đa
- Tại sao lại thế được mà?
Tại vì có bệnh người ta thường tình
Đức Thế Tôn thân hình già lão
Cơ thể suy thoái hóa là thường
Lại bị nhiễm bệnh cảm thương
Ít lâu trước đó trong vườn xoài to
Của thí chủ là cô Pa Lí
Cun Đa giọt nước tí cuối cùng
Để cho cái bát đầy tràn
Đổ ra ngoài đất tiêu tan bên ngoài
- Kính thưa thầy trẫm chưa hiểu lắm
- Có một dòng nước rãnh nhỏ ti
Bỗng mưa trời đổ bốn bề
Dòng nước chảy mạnh thành khe sâu dày
Rồi trở thành vực đây to lớn
Đức Thế Tôn đã luống yếu già
Suy kiệt vì bệnh nên đà
Khiến ăn bữa cuối sinh ra bệnh nhiều
Ví như người từ lâu đau bụng
Bây giờ ăn món trúng khó tiêu
Bụng liền sinh chướng thật nhiều
Thế Tôn cũng thế là điều hiển nhiên
- Bây giờ trẫm đã liền thông suốt
Phước báu đều chưa thiệt liễu tri
Cúi xin Đại Đức thương vì
Gia ân tế độ giải nghi tỏ tường
- Hai bữa ăn Thế Tôn nhập định
Cả hai đều cửu đỉnh thâm sâu
Đi vào trong cõi nhiệm mầu
Thế nên trổ quả không đâu sánh bằng
- Bây giờ trẫm bằng lòng mắt sáng
Không còn nghi chuyện chẳng đáng ngờ
Cám ơn Đại Đức ban cho
Trí năng thiện xảo trăm ngờ cũng tan



114. Tại sao chư tăng không được cúng dường nhục thân Như Lai?

- Thưa Đại Đức trước khi nhập diệt
Ku Si Na từ biệt chúng tăng
Thế Tôn có dạy A Nan:
"Các ngươi chớ phí thời gian cúng dường
Nhục thân Phật tôn vinh Xá Lợi
Cũng không nên vái lạy quá nhiều"
- Đúng là Phật dạy những điều
- Rồi sau Đức Phật thuyết đều như sau:
"Nếu các hàng trời người lễ bái
Thân Như Lai cúng vái thọ trì
Như Lai Xá Lợi tức thì
Được nhiều phước báu cõi trời an vui"
- Đó là lời Tôn Sư có thuyết
- Hai Phật ngôn khác biệt vô cùng
Một đàng khuyến khích cúng dường
Một đàng ngăn cản bảo đừng mất công
- Tâu Đại Vương Phật ngôn phù hợp
Với chức năng từng lớp thành viên
- Đại Đức bi mẫn giảng liền
- Xuất gia tu tập pháp thiền siêng năng
Giới định tuệ chức năng bổn phận
Nhiệm vụ chung chính đáng tăng nhân
Sống đời giới hạnh trang nghiêm
Lục căn thu thúc thân tâm buộc ràng
Biết vô thường siêng tu tứ niệm
Phải tựu thành phương tiện thường xuyên
Bổn phận trồng cấy thiện duyên
Ngoài ra công việc khác liền bỏ qua
Chuyện cúng dường hoặc là cúng vái
Phật nhục thân Xá Lợi của ngài
Không nên bỏ sức quá nhiều
Mà quên nhiệm vụ chính đều tăng nhân
Còn các hàng tại gia cư sĩ
Họ tu theo bố thí tham thiền
Đó là bổn phận chức năng
Cho nên lễ bái cúng dường nhục thân
Hoặc Xá Lợi Thế Tôn thích đáng
Với chức năng bổn phận của mình
Việc ai lo lấy thiệt tình
Đừng xen vào việc cúng dường của nhau
- Không đồng ý câu đầu Đại Đức
Mới nghe qua hết sức lẽ thường

Xuất gia tu hạnh cúng dường
Khi được phước báu dễ dàng thuận duyên?
- Bần tăng lại không liền chấp nhận
Cách luận bàn lập luận Đại Vương
Mặc dù hợp lý lẽ thường
Xuất gia tu hạnh cúng dường bổ sung
Như Đại Vương có người kế vị
Muốn trở thành quản trị minh quân
Phải cho hoàng tử học hành
Chương trình học tập lập thành ra sao?
- Phải trang bị hàng đầu kiến thức
Hợp chức năng nhiệm sắc của mình
Thông thuộc nghệ thuật điều binh
Binh thư binh pháp võ tinh sa trường
Biết cỡi voi rõ đường làm tướng
Biết điều binh lập trướng ba quân
Triết học toán học thiên văn
Địa lý âm nhạc chiêm tinh mọi nghề
Cả thần chú tử vi bói toán
Vị quân vương cũng sẵn khi cần
Khỏi lo bị bịp chúng dân
Mỉm cười Đại Đức Na Tiên hỏi liền:
- Thế các việc ruộng vườn buôn bán
Nghề nuôi tằm có ráng học chăng?
Hoàng tử không học linh tinh
Các nghề dân chúng chẳng nên học nhiều
Ai nấy đều có công có việc
Xen vào nhau thì hết chuyện sao
Còn ra thể thống gì đâu
Đi cày Hoàng tử ngồi đầu nông phu?
- Đại Vương đã trả lời câu hỏi
Mà Đại Vương đã nói ban đầu
Còn ra thể thống nữa đâu
Xuất gia làm việc của người tại gia
Vua Lan Đà cười to ha hả:
- Hay lắm thay thật đã lỗ tai
- Ví như có đứa con trai
Gia đình quý phái muốn tài nổi danh
Cần phải học các nghành thích hợp
Học những điều thuộc lớp quyền uy
Phúng tụng đàn tế lễ nghi
Biết xem tướng quý tướng đi tướng ngồi
Biết xem tướng hướng đồi hướng đất
Lại biết rành các chất làm nhà
Từ nguyên cú pháp thi ca

Tiếng kêu của thú tiếng la chó gà
Biết ngọn ngành sáu nghề xã hội
Biết lúc nào sao chổi rụng rơi
Biết xem thiện tượng trên trời
Biết rõ tất cả sách đời khổ vui
Biết xem bói chuyện đời hung kiết
Xem thiên văn thời tiết hanh thông
Biết xem trị bệnh mắt mòng
Nghe tiếng chim biết chuyện lành chuyện hung
Giới quý tộc siêng năng học tập
Nghiên cứu rành toán pháp các môn
- Bàn dân thiên hạ thì không
Học tập như vậy uổng công tốn tiền
Chỉ thích hợp làm liền buôn bán
Chăn nuôi trâu cáng đáng ruộng đồng
- Phận sự của các sa môn
Chuyên tâm tu niệm tinh cần hành minh
Thiền giác ngộ tự mình giải thoát
Tu hạnh lành để đạt Niết Bàn
Còn hàng cư sĩ tinh cần
Cúng dường bố thí làm lành tại gia
Vì lẽ ấy Thích Ca ngăn cấm
Bậc xuất gia cáng đáng việc làm
Của hàng cư sĩ cúng dường
Siêng năng lễ bái Phật Đường Như Lai
Bậc xuất gia phải thời tinh tấn
Phải thực hành bổn phận của mình
Tiến tu chỉ tịnh quán minh
Cúng dường thanh tịnh thông linh độ đời
Còn vật chất để người cư sĩ
Việc hộ trì dành để tại gia
Tăng sĩ lo việc sâu xa
Bảo trì giáo giới Phật Đà dài lâu
- Lời giải đáp đượm màu chí lý



115. Quả đất dường như có tâm thức?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn ngự đến
Quốc độ nào đất hiện thức tâm?
Đất thấp khuyết lõm lấp bằng
Gò cao phẳng lại thẳng ngang hết đồi
Chuyển phẳng lồi thực chăng có thấy
Hay chỉ là giai thoại hư truyền?
- Điều ấy có thật Đại Vương
- Nếu vậy thì trẫm vô cùng hoài nghi
Trẫm nghi ngờ đất thì đại địa
Đá cứng kia chất lại đồng nhau
Đất thời tâm thức đổi mau
Đá không tâm thức cớ sao lại mừng
-Ý Đại Vương bần tăng chưa rõ
- Trẫm nói là đá chổ Thế Tôn
Phải như đất lõm lấp bằng
Gò cao phẳng lại thẳng ngang hết đồi
Lẽ cục đá phải lùi trở lại
Tránh Như Lai trở ngại bước chân
- Đất đá không thức Đại Vương
Đất kia chuyển động bất thường là do
Năng lượng to phi thường của Phật
Chẳng phải do đất có thức đâu
- Cứ cho năng lực nhiệm mầu
Khiến đất di chuyển thật mau phẳng bằng
Thế còn chuyện nam châm chạm Phật
Đụng vào chân khiến bật máu ra
- Đại Vương còn nhớ Đề Bà
Khởi tâm hung ác hại đà Như Lai
Từ trước đây trăm nghìn kiếp đã
Ông kết oan thù dữ Tôn Sư
Mưu toan thay Đức Bi Từ
Lãnh đạo giáo hội không chừa tâm gian
Ông đã lăn từ sườn núi đá
Rất cheo leo tảng đá rất to
Cốt ý để giết Phật mà
- Thế thì năng lực Phật Đà ở đâu
Vì cớ sao mà không bảo vệ?
- Tâu Đại Vương có chứ xảy ra
Khi tảng đá lớn lăn xa
Bổng đâu năng lực Phật Đà hiển minh
Khiến hai khối thình lình trổi dậy
Đón đá kia hết quậy tung bay
Dây leo quấn chặt thân cây

Hết đường cựa quậy đứng ngây im lìm
- Trẫm muốn tin chuyện trên như thế
Nghe nói rằng tảng đá Đề Bà
Lớn to như thể cái nhà
Còn hai tảng đá Phật Đà thì to
Như hai quả tròn vo núi nhỏ
Nên đã ngăn không khó Đề Bà
Cớ sao lại để lọt qua
Mảnh đá nhỏ bé Phật Đà chạm chân
Khiến cho thân Như Lai chảy máu
- Có gì đâu đá ẩu bình thường
Dùng tay hứng nước nước luồn
Một phần nước sẽ chảy tuôn ra ngoài
Dùng bàn tay để mà vốc cát
Có đương nhiên ít hạt lọt qua
Tảng đá cũng thế đó mà
Va nhau vỡ vụn khéo đà vãi rơi
- Trẫm đã hiểu do nơi năng lực
Cả đất đai tâm thức khởi sanh
Cớ sao đá nhỏ không tâm
Lại đâm chân Phật không vòng đi xa
- Nói có tâm chỉ là cách nói
Đá vô tri có nổi tâm không
Không tâm sao lại biết vòng
Để mà tránh Phật không đâm chân ngài
Không cung kính là loài đất đá
Vì vô tình nên đã thờ ơ
Nhưng trên trần thế bây giờ
Mười hai tầng lớp không thờ Như Lai
Không kính ngài chẳng là đất đá
Một là người tâm quá luyến tham
Hai là tâm cả hận sân
Ba là ngã chấp kiêu căng ngạo đời
Bốn lại thời không hành cao quý
Năm lại là cứng cổ cứng đầu
Sáu là đê tiện đục ngầu
Bảy chuyên tội lỗi việc nao cũng làm
Tám là tâm chứa đầy tội ác
Chín là người nhiều các hận thù
Mười là người đắm si mê
Mười một ham muốn mọi bề biết chi
Mười hai quá tham thì lợi dưỡng
Còn đá kia đụng vướng vào chân
Chỉ là định luật tự nhiên
Ví như ngọn gió tung liền không gian

Lá khô vàng rụng rơi cuốn hút
Không biết mình rơi tuốt về đâu
Đá do va chạm loạn ngầu
Vỡ ra mảnh nhỏ biết nào chỗ rơi
- Trẫm nay đà hết lời thắc mắc



116. Đức Phật thuyết về bố thí là để nhận được lợi lộc cúng dường?

- Thưa Đại Đức có lần Đức Phật
Thuyết đề tài "Đức Phật cũng cày"
Độ ông Ba Rát Va Gia
Rồi sau không nhận vật đưa cúng dường
Ngài chế ra rõ ràng điều luật
"Vật thực sanh do thuyết kệ ngôn
Tỳ kheo không được lấy dùng"
Điều này có đúng hay chăng hả Ngài?
- Tâu Đại Vương Như Lai có nói
- Thế tại sao thuyết với tại gia
Thế Tôn tuần tự nói là
Cúng dường bố thí thì đa phước tròn
Nghe Thế Tôn nói về phước báu
Của cúng dường thẩm thấu phát tâm
Ùn ùn bố thí tăng phường
Chư tăng lại thuyết cúng dường phước to
Nhờ thế đó khỏi lo đời sống
Chúng tăng thường đủ trọn mọi bề
Y áo vật thực phủ phê
Thuốc men chỗ ở không chê được nào
Hai thuyết trên thuyết nào là đúng
Một cản ngăn việc nhận cúng dường
Một thời hết sức tán dương
Công năng bổ thí tăng phường Như Lai
Dường như là đã rơi phi pháp
Không giống như giáo pháp thanh cao
Trẫm nghi khó hiểu làm sao
Kính mong Đại Đức chỉ cho hết lầm
- Thật hay lắm Đại Vương câu hỏi
Nhờ Đại Vương chúng hội sau này
Hết còn nghi hối lầm thay
Pháp bao giờ cũng giải bày lớp lang
Theo thông lệ từ ngàn đời trước
Khi quán sâu phiền trược chúng sanh
Chư Phật thấy rõ thật rằng
Có nhiều đau khổ khởi sanh do nghèo
Do thiếu thốn eo sèo tài sản
Có khổ đau sân hận tham lam
Như Lai quán sát tỏ tường
Thấy rằng nhân loại mọi đường khổ đau
Vì nhiều kiếp không hề bố thí
Mà lại vì ích kỷ kiệt keo

Muốn cho họ thoát kiếp nghèo
Phật thuyết bố thí xa điều xan tham
Chư Phật dạy chúng sanh bố thí
Được sống vui hoan hỷ an nhàn
Là mang quà tặng thân thương
Ví như đứa trẻ vẫn thường đồ chơi
Khi đứa trẻ tới thời khôn lớn
Mới dạy cho đủ trọn các môn
Học ăn học nói học chuyên
Lễ phép chữ nghĩa mới liền dạy ngay
Cũng như thế Như Lai thuyết pháp
Lúc ban đầu dẫn nhập cúng dường
Sau rồi trì giới vững hơn
Năm giới tám giới các môn tham thiền
Như chữa bệnh bệnh nhân suy kiệt
Uống thuốc ngay là chết tức thời
Phải cần tẩm bổ xong rồi
Mới cho uống thuốc bệnh thời giảm thuyên
Cũng như thế chúng sanh đau khổ
Bệnh trầm kha tẩm bổ vài thang
Thọ hưởng chút ít an nhàn
Bằng cách bố thí cúng dường trừ tham
Sau đó mới thuyết làm ngũ giới
Và bát giới rồi tới pháp siêu
Đức vua ngẫm nghĩ gật đầu:
- Chuyện này tạm ổn cớ sao lại còn
Ngăn vật thực kệ ngôn vừa thuyết
- Đức Thế Tôn không duyệt chuẩn y
Vật thực thí pháp sau khi
Ngăn ngừa tệ trạng tăng đi sau này
-Ý Đại Đức nói thầy tà mạng
Sợ sau này phá loạn tăng đoàn?
- Thế nên Đức Phật mới ban
Thân cử động có hai phần khác nhau
Một có tội một thời vô tội
- Thế nào là có tội và không?
- Đại Vương một số phàm tăng
Không hề để ý chọn đường mà đi
Họ làm mất oai nghi thể thống
Có thể làm làng xóm chê cười
Như thế có tội với đời
Nuôi mạng như vậy ắt người khinh chê
Thân cử động đúng nghề vô tội
Cách đoan trang khen ngợi thánh tăng
Luôn luôn thu thúc lục căn

Oai nghi chánh niệm tác phong sáng ngời
Nuôi thân mạng đáng thời khen ngợi
Đáng tán dương vô tội tác duyên
Thế Tôn quy định nói năng
Cử động có tội và không tội gì
- Cử động khẩu nào thì có tội?
- Mở miệng xin phạm lỗi tăng nhân
Xin y bát xin thuốc men
Nói ướm nhiều cách được dâng vừa lòng
Khẩu cử động tà tâm như vậy
Phạm giáo điều sai trái thanh quy
Đáng bị khiển trách chê vì
Là gây tội lỗi tức thì chê bai
- Tội về khẩu bấy nhiêu thôi tá?
- Không phải đâu tội có rất nhiều
Xem bói trục lợi nói điêu
Vì người nói tốt mượn chiêu kiếm tiền
Hoặc nói xấu khiền liền sợ hãi
Mà đem tiền cúng vái cho sư
Để cho ách nạn tiêu trừ
Hoặc xem hướng đất hướng nhà kiết hung
Tâu Đại Vương đó là có tội
Nói kiểu trên phạm lỗi thanh quy
- Trẫm nay đã hiểu lỗi gì
- Vô tình mở miệng nêu về thức ăn
Hàng thánh tăng cũng không thọ dụng
Có một lần đau bụng lên cơn
Mục Kiền Liên mới nói rằng:
"Khi chưa xuất gia ở cùng mẹ cha
Mỗi lần đau xót xa như vậy
Thì tôn huynh thường lấy thuốc gì?"
Xá Lợi Phất đáp trả lời:
"Mỗi lần như thế mẹ thời dùng cơm
Nấu sữa tươi mà không pha nước
Uống vào là bệnh được dứt ngay"
Chư thiên nghe được lời này
Kiền Liên đi bát liền bày Đàn Na
Hãy cúng dường món là cơm sữa
Khi Kiền Liên lần lữa trở về
Xá Lợi Phất biết rằng là
Do mình mở miệng nói ra món này
Cho nên ngài cho là tà mạng
Nên không dùng cơm cúng hôm nay
Đức vua tán thán lành thay:
- Đúng là giới luật thẳng ngay sáng ngời

Dẫu vô tình không lời cố ý
Mà cũng không hoan hỷ thọ dùng
Thuốc trị bệnh cũng cản ngăn
Huống chi vật thực thức ăn hàng ngày
Giới điều này trẫm nay đã hiểu
Còn thế nào khác kiểu tội không?
- Khi mà thí chủ khởi lòng
Yêu cầu cho biết chư tăng cần gì?
Về tứ sư nhu cầu vật thực
Hoặc thuốc men lương thực tủ giường
Yêu cầu danh sách cúng dường
Là do thí chủ nên không tội gì
Tỳ kheo đau bệnh thì có thiệt
Mở miệng xin đàn việt thuốc men
Thí chủ hoan hỷ sẵn sàng
Cúng dường thuốc bệnh thì không phạm điều
Vua Lan Đà bồi hồi suy nghĩ:
- Trẫm có điều hơi tí hoài nghi
Thế Tôn quán chiếu liền khi
Thấy ông Ba Rát đúng thì hữu duyên
Như Lai bèn đến gần ôm bát
Như vậy thì Đức Phật độ sanh
Đâu vì vật thực kệ ngôn
Tại sao ngài lại cản ngăn cúng dường
Biết đâu sau chân thường chuyển pháp
Thí chủ kia hoan chấp cúng dường
Nếu mà vật thực cản ngăn
Ngăn luôn hoan hỷ chúng sanh tâm thành
Đức Na Tiên ân cần cười đáp:
- Câu hỏi này sâu sát lắm thay
Nếu không ngăn cản sau này
Hàng ngàn việc xấu các thầy tà tâm
Miệng thuyết pháp kệ ngôn trục lợi
Tứ sự riêng mà nói cho mình
Họ không mở miệng xin tiền
Mở miệng đúng pháp phân minh tỏ tường
Thật hiểm nguy phi thường cho đạo
- Hoan hỷ ngăn hiểu thấu làm sao?
- Biết đâu hoan hỷ ngăn rào
Khiến sau trí huệ bước vào tầng cao
- Còn chư thiên dâng vào cho Phật
Liên hệ gì thân bất động không
Một lần dâng cúng Thế Tôn
Heo rừng vật thực theo cùng Cun Đa
Hay Phật Đà đã dâng nhiều bận

- Chư thiên dâng cho đấng Tôn Sư
Suốt trong thời Phật chu du
Bốn mươi năm lẻ có dư hàng ngày
Cúng Như Lai không vì thân khẩu
Tự ý làm nhanh nhẩu chuyên cần
Khác xa cúng bái trần gian
- Xin Ngài giải thích tỏ tường cám ơn
- Họ không dâng một lần vật thực
Mà để vào trong thức ăn luôn
Từng miếng đều bỏ món ngon
Bỏ thêm món tiếp khi xong món này
Như Đại Vương đến thời ngự dụng
Có người hầu dâng đúng món ngon
Gắp bỏ từng miếng cỏn con
Người hầu bỏ tiếp khi xong miếng rồi
Các chư thiên mọi thời hầu hạ
Như đứa con thảo dạ trung thành
Mười hai vào hạ hoàng hành
Nhằm khi đói kém phải đành ăn rơm
Nhưng chư thiên trộn cơm vào đấy
Nên Như Lai thân thể nhuận hồng:
Đức Vua hết sức tán dương:
- Nhờ ơn Đại Đức quảng tường kiến văn



117. Tại sao Đức Thế Tôn không muốn thuyết pháp sau khi đắc đạo?

Vua Lan Đà miên man hỏi tiếp:
- Đức Thế Tôn trải hết bốn kỳ
A tăng kỳ kiếp tu trì
Tu hành trí độ bởi vì cớ chi?
- Cũng bởi vì chúng sanh đau khổ
Trong sáu đường lắm chỗ lầm than
Thế Tôn bi mẫn tìm phương
Chúng sanh cứu độ thoát đường trầm luân
- Vì đại bi chúng sanh cứu độ
Nhưng tại sao chứng ngộ Bồ Đề
Thế Tôn do dự trăm bề
Không muốn chuyển pháp nguyện thề độ sanh
Hay Thế Tôn đã chùn lòng lại
Hết chẳng còn hăng hái như xưa
Hay ngài quên bẵng nguyện rồi
Trở thành tiêu cực an vui Niết Bàn
Đức Na Tiên an nhiên cười nói:
- Cái gọi là chùn lại ngần ngừ
Không còn hăng hái chuyện xưa
Tiêu cực thụ động quên đi nguyện lành
Làm sao lại có trong tâm tuệ
Của Như Lai đồng thể nhất như
- Tại sao ngài lại ngần ngừ
Chuyển luân do dự bi từ toan buông
Như công dân phụng trì tổ quốc
Bỏ tuổi xuân học được thành tài
Đỗ đầu võ trạng quyền uy
Được vua tin cậy cho đi biên thùy
Khi lâm trận tức thì chùn lại
Có cái tâm sợ hãi rụt rè
Thế Tôn thái độ có bề
Cũng như viên tướng ngại nghề xuất quân
Ví như người ngày đêm học võ
Với nguyện rằng chiếm chỗ trên cùng
Nhưng gặp đối thủ lại chùn
Chân tay run rẩy hết còn oai phong
Đức Thế Tôn vô lường số kiếp
Đã tựu thành thảy hết thần thông
Ngài lại thối chí ngã lòng
Thế thì tu tập tựu thành làm chi
Thưa Đại Đức những gì trăn trở
Những vấn đề hiểu khó tối tăm

Khiến cho ngoại đạo dễ dàng
Để mà đàm tiếu phẩm hành Như Lai
Vì hậu lai xin Ngài giải thích
Để trừ nghi lợi ích chúng sanh
Ra tay vén mở nguyên nhân
Cúi xin Đại Đức vô vàn cám ơn
- Tâu Đại Vương, xin Ngài bình tĩnh
Các mối nghi nhất định lần hồi
Sẽ được sáng tỏ lại thôi
Đại Vương xin hãy nghe đây giải bày
Bần tăng muốn liền ngay xác nhận
Nguyện ban đầu chính đáng vẫn mang
Tâm từ cứu độ chúng sanh
Không hề suy giảm khởi sanh thường hằng
Đức Thế Tôn dùng dằng thuyết pháp
Là bởi vì giáo pháp nhiệm mầu
Vượt xa trí tưởng quá sâu
Chúng sanh ái dục khó hầu tiếp thu
- Đức Thế Tôn ngần ngừ do dự
- Ngài ngần ngừ tư lự bởi vì
Sự thực chứng ngộ khác thì
Dự tưởng chân lý thuở ngài còn tu
Trong thời A tăng kỳ bốn kiếp
Bồ Tát tu liên tiếp nghĩ rằng
"Khi ta là Phật đã thành
Ta sẽ cứu độ chúng sanh muôn loài"
Nhưng khi thành Phật rồi tâm tuệ
Của Như Lai khác thể tâm xưa
Sâu sắc vi tế tâm vua
Như Lai tối thắng lòng vừa biết ngay
Các căn cơ trăm sai ngàn khác
Chúng đa phần vướng các ngu si
Khó mà giáo hóa tức thì
Khó mà học nổi Như Lai đạo mầu
Tâu Đại Vương lý do nói đó
Bệ hạ xem nó có lý không?
-Ý là Đại Đức nói rằng
Thuở còn Bồ Tát độ sanh dễ dàng
Nhưng khi thành Như Lai ngộ pháp
Thì thấy ra thực pháp khó mang
Ra cho thảy các chúng sanh
Cùng thấy cùng biết tỏ tường như nhau
- Vâng đúng thế đạo mầu khó hiểu
- Nếu vậy thì các kiểu phân vân
Như Lai do dự độ sanh

Bởi vì đại trí nẩy sanh nhân này
- Như lương y đại tài do dự
Khi gặp căn bệnh dữ hiểm nghèo
Suốt đời chẳng thấy bao giờ
Lương y khi đó nghi ngờ đúng chăng
- Thưa Thánh Tăng hoàn toàn hữu lý
- Khi vô minh suy nghĩ cạn nông
Cho rằng độ chúng dễ dàng
Nhưng khi thành Phật hiểu rằng khó thay
Nên Như Lai ngần ngừ do dự
Trước vô vàn bệnh dữ chúng sanh
- Hoàn toàn chính xác Thánh Tăng
- Ví như có vị thân vương đại tài
Có chí lớn nên ngài suy nghĩ:
"Khi làm vua quyết chí minh quân
Ra tay trừng trị gian thần
Lại còn nghiêm khắc bản thân quần thần
Xử phải lẽ trong cung hoàng hậu
Với cung nga đôn hậu yêu thương
Ban thưởng trọng hậu quan trường
Thanh liêm chính trực biết thương dân lành
Ta sẽ lo bảo ban sau trước
Chăm lo sao đất nước mạnh giàu"
Nhưng khi đã được lên ngôi
Thấy rằng không dễ xong xuôi mọi điều
Thành minh quân một chiều một sớm
Dự kiến hay đã chớm tiêu tan
Việc gì dè dặt ân cần
Mỗi tâm mỗi tánh mỗi lần khác nhau
Sự phân vân có bao hữu lý?"
- Thưa Thánh Tăng hữu lý vô cùng
- Phân vân của Đức Thế Tôn
Cũng y như thế hết lòng lo toan
- Vâng trẫm đã hoàn toàn thống nhất
Nhưng tại sao Đức Phật đợi dần
Đại Phạm thưa thỉnh ba lần
Thế Tôn mới xuống độ sanh cứu đời
Chuyện ấy là ý thời sao thế?
- Thỉnh ba lần thông lệ xưa nay
Chư Phật quá khứ tương lai
Cũng đều làm thế truyền đời xưa nay
- Xin Thánh Tăng giảng ngay cho trẫm
- Đợi đến khi Đại Phạm thỉnh thưa
Như Lai mới chuyển luân thừa
Là vì Đại Phạm là vua trời người

Bậc thượng tôn trên đời tối thắng
Có quyền năng vô hạn nhân gian
Trời người quy ngưỡng Phạm Thiên
Khi ngài cung thỉnh lòng tin tăng liền
Vua Lan Đà cũng bèn đồng ý:
- Khi ông vua hoan hỷ quy y
Bầy tôi dưới trướng tức thì
Tuân theo nhất mực nương về Phật ngay
- Tâu Đại Vương sau lời thưa thỉnh
Đủ ba lần đúng chính pháp rồi
Thế Tôn quán sát trong đời
Chúng sanh trình độ khéo thời khác nhau
Có hoa sen thật sâu chìm ẩn
Cái trồi ngang nhưng vẫn chưa ra
Cái thì vượt nước nở hoa
Trọn phô thắm sắc tỏa đà ngát hương
Cũng như thế chúng sanh ngu trí
Thật khác nhau như bị chìm sâu
Trong bùn ngũ dục đục ngầu
Có hàng đã vượt hang sâu ra ngoài
Lại có loài căn cơ thượng đẳng
Đã vươn lên và đặng bình an
Chúng sanh ít bụi căn lành
Có thể đón nhận pháp hành cao siêu
Tâu Đại Vương thật nhiều ý nghĩa
Việc Phạm Thiên cúng bái thỉnh thưa
Ba lần khải thỉnh không thừa
Các hàng chậm lụt hiểu sâu khó lòng
- Thưa Thánh Tăng trong lòng đã nhẹ
Các giải bày khiến dễ hiểu ra
Đạo Phật ảo nhiệm sâu xa
Từng dây tháo gở thật là cám ơn



118. Ai là thầy của Đức Thế Tôn

Vua Lan Đà bỗng nhiên hỏi nhỏ:
- Thưa Thánh Tăng Trẫm nhớ không lầm
Sau khi thành đạo trên đường
Về vườn Lộc Giả Phật tuyên bố rằng:
"Đức Như Lai vốn không thầy tổ
Khắp thế gian không chỗ sánh bằng
Thiên ma phạm thảy đầu hàng
Loài người chẳng có ai bằng Như Lai"
Rồi sau này sau khi thuyết giảng
Đức Thế Tôn lại phán lời rằng:
"Đạo sĩ A La Ra dòng
Ka La Ma quý học thông đại tài
Thầy Như Lai là người diệu tuyệt"
Thưa Thánh Tăng Phật thuyết hai lời
Na Tiên Đại Đức mỉm cười:
- Hiểu lầm rất nhỏ mà thời sinh ra
Đúng nghĩa là sau khi thành đạo
Đức Như Lai thông thạo không thầy
Lúc chưa thì vẫn có thầy
- Hoá ra là thế chuyện này giản đơn
- Đức Thế Tôn trước khi thành Phật
Ngài có năm tất cả vị thầy
- Hãy kể các thầy Như Lai
Kể từ lúc nhỏ đến khi thành tài
- Lúc khi ngài đản sanh tám vị
Đến để làm bố thí phước duyên
Sau rồi bói toán cho liền
Đó là những vị đầu tiên của ngài
Kịp khi tuổi đến thời đi học
Bà La Môn bác học tinh thông
Tên là Mi Ta vỡ lòng
Phệ Đà kinh điển thầy môn học này
Khi Bồ Tát dạo chơi bốn cảnh
Các chư thiên hiện tướng sanh già
Bệnh chết và vị xuất gia
Sa môn cao thượng thứ ba là thầy
Đức Như lai đắc thiền vô hữu
Nhờ vị thầy đạo sĩ La Ra
Dòng Ka La Ma thầy là
Đạo sư thứ bốn Phật Đà chân như
Và cuối cùng đạo sư Da Ká
Dòng Ra Ma thầy đã dạy thiền
Phi tưởng là thầy thứ năm

Đại Vương năm vị thế gian là thầy
Xuất thế gian Như Lai tự chứng
Theo nghĩa này quả đúng không thầy
Đại Vương đã rõ chuyện này?
- Tỏ tường trẫm đã hôm nay hoàn toàn



119. Thế nào gọi là sa môn?

- Thưa Đại Đức Như Lai có thuyết:
"Bậc thánh nhơn đã diệt não phiền
Sa môn sẽ được đặt tên"
- Đại Vương đúng vậy Phật tuyên bố là
- Ở nơi khác Phật Đà lại nói:
"Là sa môn phải giỏi bốn điều:
Một là nhẫn nhục thật nhiều
Hai là tri túc bấy nhiêu đủ rồi
Ba tham đắm bỏ thôi đừng kể
Bốn bận vương đừng để kẹt vào"
Ở trên diệt tận trần lao
Ở dưới bốn pháp đã vào sa môn
Hai định nghĩa không đồng thống nhất
Theo nghĩa nào mới đúng thật đây
- Nghĩa đúng như thật cả hai
- Làm sao đúng được cả hai thưa thầy
Một nghĩa này là trừ phiền não
Một nghĩa kia thì bảo không cần
Na Tiên Đại Đức ân cần:
- Loài hoa trong nước Đại Vương hoa nào
Được xem như là hoa quý nhất
- Hoa bạch liên tinh khiết đẹp sang
Là hoa quý nhất thế gian
- Quý phái sang trọng vẫn thường tên hoa?
- Tên gọi chung khéo là như thế
- Tên sa môn cũng để gọi chung
Cứu cánh phiền não diệt cùng
Thành tựu bốn pháp cùng chung một đường
Gọi sa môn gọi chung cả thảy
Hai nhóm người đã thấy con đường
Bạch liên cao quý không nhường
Sa-môn cao nhất diệt tan não phiền
- Trẫm đã hiểu nhân duyên sai khác
- Ví như trong đất nước Đại Vương
Có nhiều loại gạo bình thường
Sa-li là gạo thơm ngon nhất đời
Như thế thời sa môn hữu học
Đang siêng năng khó nhọc tu hành
Diệt tan phiền não không bằng
Sa-môn vô học cũng dùng tên chung
- Thưa Thánh Tăng trẫm nay đã hiểu



120. Có nên hoan hỷ không khi người ta tán dương Tam bảo?

Vua Lan Đà bỗng nhiên hỏi tiếp:
- Đức Thế Tôn có thuyết trong kinh
Nhất là Phạm Võng phân minh
Lúc ngài ngự giữa thành Vương Xá và
Na Lan Đà chư tăng đã dạy:
"Này các thầy nếu thấy tán dương
Ngợi khen Đức Phật Pháp Tăng
Thầy đừng hoan hỷ lời khen của người
Vì sao vậy? Bởi vì đắm trước
Những tán dương tâng bốc người đời
Thì tâm sẽ loạn bời bời
Các thầy sẽ khó an ngồi trú tâm
Khó đắc định khó lòng chứng ngộ
Pháp cao siêu thánh quả Niết Bàn"
Điều đó có đúng hay chăng?
- Đại Vương quả đúng lời bàn Như Lai
- Nếu đúng lời Tôn Sư khó hiểu
Vì bản thân ngài tự tán dương
Khen mình có vẻ khoe khoang
Quá đáng trước mặt rõ ràng Sê La
Chốn chư thiên cõi ma các nước
Đức Như Lại là bậc thượng tôn
Pháp vương cao quý trường tồn
Không ai công đức lại bằng Như Lai
Đức Như Lai chuyển luân toàn hảo
Ở chặng đầu thấu đáo chặng cùng
Cứu độ tất cả chúng sanh
Không ai so sánh ngang bằng Như Lai"
Thưa Đại Đức một thời thì Phật
Ngăn chúng tăng ngây ngất tán dương
Một thời thì tự ngợi khen
Phải chăng mâu thuẫn ngôn hành Tôn Sư
Đức Na Tiên ngần ngừ cười nói:
- Đức Thế Tôn giáo giới không cho
Chư tăng hoan hỷ mong chờ
Tán dương khen ngợi lý do là vì
Ngại tâm chư vị tỳ kheo động
Khó an tâm khó chứng Niết Bàn
Nhưng khi tâm đã an nhàn
Đã chứng đắc thánh tựu thành quả tu
Thì đâu cần ngăn che giáo giới
Bệnh đã lành nên khỏi kiêng khem
Như Lai Chánh Giác lời khen

Tiếng chê nào có động tâm của ngài
- Vâng đúng thế thật lời chí lý
- Đức Thế Tôn hoan hỷ tùy nghi
Tán dương thuyết pháp bởi vì
Chúng sanh lợi ích những khi cúng dường
Không tán dương để mong tôn trọng
Để tìm cầu danh vọng tùy tùng
Sau thời pháp tự tán dương
Sê Là phát khởi pháp thường kính tin
Chứng ngộ không chân thường diệu hữu
Ba trăm người tín hữu đắc chân
Tựu thành quả vị tịnh thanh
Đó là tối thắng công năng tán dường
- Thật vi diệu Thánh Tăng xưng tán
Đức Na Tiên nhấn mạnh thêm rằng:
- Thế Tôn dầu có khoe khoang
Cũng nhằm lợi ích độ sanh cứu đời
- Trẫm không dám nói lời như thế
Bạch Thánh Tăng quán thế siêu quần
Trẫm đây đã hết nghi lầm
Cám ơn Đại Đức chỉ đường Phật môn



121. Sao Đức Thế Tôn lại dùng lời ác khẩu ác ngữ?

Vua Lan Đà bất thần hỏi tiếp:
- Đức Thế Tôn thường thuyết lời rằng:
"Các thầy bi mẫn chúng sanh
Từ hòa nên nói lời lành mang vui"
Một chỗ khác Như Lai lại thuyết:
"Trong thế gian nên biết thuận thời
Cái gì đáng ngắt ngắt ngay
Cái gì đáng cắt chân tay hãy làm
Cái gì đáng ân cần trói buộc
Thì Như Lai cho thắt chớ buông
Cái gì đáng giết giết luôn"
Tôn Sư sao nói lạ lùng thế ni?
Ngôn ngữ này có thời xứng đáng
Với lòng từ phẩm hạnh Như Lai
Đây là ác khẩu không sai
Thế nhân còn ngại Phật xài nên chăng?
Xin Thánh tăng phá nghi cho trẫm
- Phật dạy rằng bi mẫn chúng sanh
Đó là ngôn ngữ bình thường
Khiến ai cũng hiểu tỏ tường đường đi
Khi Như Lai tùy thời lại thuyết
Những điều gì đáng giết giết ngay
Đó là Pháp ngữ Như Lai
Ẩn sâu pháp nghĩa người đời khó theo
- Pháp nghĩa là thế nào Đại Đức?
- Khi tỳ kheo phóng dật buông lung
Thì nên ngược đãi tấm lòng
Đó là pháp nghĩa Phật dùng câu trên
Tương tự thế thiện duyên pháp ngữ
Nên hiểu theo nghĩa của Như Lai
Chúng sanh tâm thái an bài
Thì nên cắt nhắc hòa hài tốt hơn
Tâm bất thiện hao mòn áp chế
Khi khởi tâm ngay để nén đè
Tâm lành cất nhắc thoát mê
Làm cho phát triển đến bờ bên kia
Người thực hành pháp sai chế ngự
Pháp đúng thì lý thú ngợi khen
Làm cho sung mãn ngay liền
Hiểu theo pháp ngữ câu trên nghĩa bày
Kẻ ăn trộm thì ngay đè nén
Không trộm thì xứng đáng khen hay
Đức vua bỗng chợt nhăn mày:

- Đoạn trên trẫm hiểu ăn mày thì không
Xin Đại Đức khai tâm giải thích
- Tâu ở đây phải trích quả nhân
Tuỳ theo tội trạng phạm nhân
Mức độ nặng nhẹ mà ban phạt vì
Có tội nhẹ nên thì khiển trách
Đáng răn đe thì ắt răn đe
Đáng đày thì cứ đày ngay
Đáng giết nên giết tội này khó tha
Không ăn trộm khéo đà không giết
Đó chính là luật pháp thế gian
Luật pháp bậc thánh khi bàn
Phải dùng pháp nghĩa tỏ tường rõ sâu
- Thưa Đại Đức cái câu giết phứt
Đúng là câu của Đức Tôn Sư?
Hay là Đại Đức nói dư
- Thế Tôn không nói tâm từ ái ngôn
Và bần tăng cũng không nói thế
- Vậy giết đi nghĩa thể ra sao?
- Chính do nhân quả chứ đâu
Là do nhân quả cầm dao giết người
Vì tác nghiệp cho nên thọ quả
Đáng trọng hình quả dữ liền theo
- Không ăn trộm chẳng giết nào
Cúi xin Đại Đức làm sao giải bày
- Có khi nào vua sai lùng bắt
Người thiện lương rồi dắt về mà
Hành hình xét hỏi điều tra
- Có ai phi lý người ta bắt về
- Cũng như thế không bề sai quấy
Quả báo nào sai trái bắt lùng
Câu trên pháp ngữ đã dùng
Phải đem pháp nghĩa soi đường Đại Vương
- Thưa Thánh Tăng trẫm nay đã hiểu



122. Đức Thế Tôn còn bất bình sân hận!

- Đức Thế Tôn hết còn sân hận
Ngài Niết Bàn diệt tận nguồn mê?
- Thưa vâng đúng thế mọi bề
- Thế sao khi nhóm lề mề đến thăm
Mới xuất gia nên thân khẩu ý
Vẫn còn chưa kềm kỹ thanh quy
Rất còn thô thiển nguyên y
Ồn ào huyên náo phiền vì Thế Tôn
Ngài liền bảo A Nan đuổi họ
Hành động này có chỗ không hay
Bất bình sân hận hại thay
Đuổi luôn trưởng nhóm cả hai đứng đầu
Xá Lợi Phất đừng đầu một nhóm
Mục Kiền Liên trưởng toán thứ hai
Hai người thượng thủ đồng thời
Như Lai làm thế phải thay bất bình?
- Có khi nào đất bằng nổi giận
Hoặc thương yêu thù oán hay chăng?
- Dĩ nhiên đất chẳng hận sân
- Có người trên đất té lăn sưng đầu
Hoặc vỡ trán do đâu nên tội
Vì bản thân hay lỗi đất kia
Có tâm thương ghét yêu vì
- Tại y vô ý tội gì đất duyên
Tâm Thế Tôn an nhiên bình lặng
Không hỷ hoan thù oán bất bình
Ví như quả đất vô tình
Người kia bất cẩn tự mình tổn thương
Năm trăm tăng ồn ào bị đuổi
Cũng như trên run rủi tự gây
- Không tương hợp ví dụ này
Không tâm quả đất Phật thời có tâm
- Tâu Đại Vương Như Lai thường trú
Tâm xả ly lạc thú an nhiên
Thật như quả đất vững bền
Mỗi khi tâm khởi nghĩ liền độ sanh
Ngài đuổi họ khởi thành lợi ích
Của chúng tăng tồn tích lâu ngày
Không do sân hận lầm sai
Ví như biển lớn hòa hài vật dơ
Dẫu hàng ngàn tử thi trôi lẫn
Giữa đại dương sóng đánh vào bờ
Biển không sân hận bao giờ

Như Lai đuổi chúng muốn cho tốt lành
- Nghe nói rằng Phạm Thiên sau đó
Và tăng đoàn năng nổ xin tha
- Cũng vì chuyện đó kinh qua
Năm trăm tăng chúng khéo đà siêng năng
Chăm tu hành nên đều chứng quả
- Hy hữu thay Phật đã xót thương
Còn hai thượng thủ lầm đường
- Hai ngài đệ tử tỏ tường nghiêm minh
Việc giáo giới thiệt tình tiến bộ
- Trầm ngờ oan ở chỗ tâm sân
Cám ơn Đại Đức giảng lần
- Đại Vương xin hẹn tiếp phần hôm sau



123. Phải chẳng Đức Thế Tôn không có tâm bi mẫn?

Vua Lan Đà mày cau lại hỏi:
- Đức Thế Tôn không lỗi bất bình
Nhưng ngài bi mẫn thật tình?
- Tại sao bệ hạ khởi sanh ý này?
- Thưa Đại Đức chuyện đây có chứng
Khi Thế Tôn đuổi chúng tỳ kheo
Năm trăm tăng sĩ ồn ào
Cùng hai thượng thủ đứng đầu nhóm tăng
Đại Phạm Thiên Sa Ham Pa Tí
Cùng tăng đoàn năn nỉ ví von
"Năm trăm tăng sĩ hãy còn
Sơ tu non dại mầm non nẩy trồi
Nếu thiếu nước chúng thời thiêu chột
Như nghe con bồng bột thơ ngây
Thiếu chăm sóc sẽ chết ngay
Năm trăm tu sĩ đến đây gặp ngài
Mới sơ tu cần thời yết kiến
Đức Thế Tôn phương tiện gia ân
Rộng tuyên giáo pháp trong lành
May ra họ mới trưởng thành lớn khôn"
Xin Thế Tôn khởi lòng bi mẫn
Xót thương cho nguyên toán năm trăm
Điều này chứng tỏ rõ ràng
Phật không bi mẫn độ sanh cứu đời
Bi mẫn thời Sa Ham Pa Tí
Và tăng đoàn hoan hỷ cầu xin
- Phật là thầy của chư thiên
Loài người thập loại hiện tiền chúng sanh
Lòng bi mẫn tâm lành họ có
Là học từ ở chỗ ai đây?
- Dĩ nhiên họ học Như Lai
- Thế sao bệ hạ nói lời như trên
- Đức Thế Tôn đã quên bi mẫn
Đợi van xin mới ráng nhớ chăng?
Na Tiên ví dụ lời rằng:
- Ví như có một người chồng chăm lo
Sắm đầy đủ các đồ trang sức
Cho vợ yêu mặc sức điểm trang
Lâu lâu để lấy lòng chàng
Vợ yêu trang điểm để nàng thêm xinh
Người chồng có thật tình hoan hỷ
Khi vợ yêu tri kỷ điểm trang?
- Dĩ nhiên rất đẹp lòng chàng

- Cũng như thế đó Đại Vương tấu trình
Tâm bi mẫn nghiêm minh dạy dỗ
Đức Thế Tôn tùy chỗ nhắc thêm
Lâu lâu tự lấy điểm trang
Khiến cho Đức Phật hỷ hoan vài phần
- Bạch Thánh Tăng thật là hay lắm
- Người cận thần thân tín đức vua
Vào kho châu báu se sua
Mang ra trang điểm cho vua vui liền
Đại Phạm Thiên Sa Ham Pa Tí
Và tăng đoàn hoan hỷ kệ ngôn
Lời lẽ ví dụ Thế Tôn
Thì đâu có khác cận thần kể trên
Có học trò ngày đêm hậu hạ
Vị Đại Sư thường đã đem ra
Lời hay ý đẹp khéo mà
Đại sư thường dạy khiến sư vui lòng
Đức Thế Tôn nghe lời giáo pháp
Từ Phạm Thiên lập lại lời ngài
Trong lòng cũng thấy khoan thai
Vừa lòng đẹp dạ quan hoài Đại Vương
Vua Lan Đà bần thần cười nhạt:
- Đại Đức bênh Đức Phật hùng hồn
Trẫm đây chưa thật hài lòng
Nhưng không đủ lý luận tranh với ngài
Đức Na Tiên mỉm cười ái ngại:
- Bậc minh quân đã dạy vậy thời
Không còn sai sót thật rồi
- Cám ơn Đại Đức ban lời ngợi khen



124. Phẩm mạo xuất gia cao siêu cỡ nào?

Vua Lan Đà bất thần lại hỏi:
- Hồi trước đây có nói với thầy
A Du Pa Lá tuyệt vời
Qua thầy mới biết chuyện này như sau
Quả cao thượng giống nhau y hệt
Cư sĩ, thầy khác biệt gì đâu
Điều này khiến trẫm đau đầu
- Đại Vương cứ nói mối nghi của mình
Người tại gia mặc tình ái dục
Ăn mặc bằng y phục thêu hoa
Quan hệ với vợ thiết tha
Mưu mô đủ cách để mà tồn sinh
Bậc xuất gia phân minh cạo tóc
Ăn mặc bằng vải vóc xấu thô
Thọ trì nghiệm ngặt pháp to
Đầu Đà khổ hạnh kiến cơ mọi bề
Đức Na Tiên ngần ngừ tiếp nói
- Tâu Đại Vương nghi lỗi chỗ nào?
- Thực hành giáo pháp thâm sâu
Đương nhiên sẽ đắc siêu cao tựu thành
Vậy dại gì tu hành cho khổ
Cứ ở nhà hưởng thọ ăn chơi
Hành lạc ngũ dục đã đời
Tham sân thiêu đốt sớm mai đạo thành
- Tâu Đại Vương tu hành nhập thế
Khó vô cùng không dễ vậy đâu
Thọ dụng ngũ dục thế nào
Tham sân thiêu đốt khó vào thiền na
Còn xuất gia khép mình điều học
Thọ mười ba thu thúc lục căn
Sống đời xa lánh ngũ trần
Tham sân ít có bao lần đốt thiêu
Cơ hội nhiều dễ dàng chứng ngộ
Dẫu xuất gia nếu họ buông lung
Thực hành không chịu quán không
Làm sao thấy được chân thường Đại Vương
Vậy rõ ràng thực hành quan trọng
- Vậy xuất gia cao thượng hơn là
Tại gia đến cỡ nào đa?
- Không gì sánh giá ngọc ngà hơn thua
Đức cao thượng thầy tu cũng thế
Hạnh chư tăng chẳng thể cân đo
Mênh mông như thể biển to

Cao siêu phẩm mạo khó dò độ sâu
- Vậy do đâu cao siêu có được?
- Chính bởi vì y đức ghép mình
Viễn ly tục đế tùy hình
Thiểu dục tri túc tịnh thanh lắng lòng
Không ưa đông kéo bè lập nhóm
Không tham lam chất đống luyến thương
Sống đời vô trú chân thường
Đầy đủ giới hạnh tu hành công phu
Lại siêng tu Đầu Đà lợi ích
Tâu Đại Vương do tích thực hành
Các điều nghiêm túc như trên
Thành tựu đạo quả dễ dàng thật nhanh
Như người dân xuống sông tắm mát
Mau lẹ kỳ thân sạch thơm tho
- Bây giờ hiểu rõ nguyên do
Khiến tăng cao thượng hơn là tại gia



125. Đời sống sa môn vô trú, như nai trong rừng, sao lại xây chùa tạo thất liêu?

- Bậc xuất gia sống đời vô trú
Cho nên không chỗ ở thường xuyên
Không nên luyến thất thêm phiền
Sống nơi thanh vắng vững bền thiền na
Đức Phật Đà thường xuyên răn giáo
Phải vậy chăng Phật bảo như vầy?
- Thưa vâng đúng thật như lời
- Tại sao chỗ khác Như Lai nói rằng:
"Hàng tín chủ tâm thành tạo dựng
Chùa thất liêu để cúng chư tăng
Có chỗ cư ngụ an nhàn
Họ là những bậc đa văn nhiều tài
Hay nâng đỡ Như Lai Tam Tạng
Khiến đạo ta hưng thịnh trường tồn"
Đạo Sư lưỡng nghĩa hai lòng
Biết đâu chính thức mà mong thuận lời
- Đức Như Lai chẳng bao giờ thuyết
Chuyện hai lời này thiệt hiểu lầm
Tôn sư cho phép chư tăng
Tùy duyên tùy nguyện chọn thường trú cư
Không nhất thiết là rừng nghĩa địa
Hoặc chùa chiền hoặc phía thất liêu
Vấn đề là chẳng luyến lưu
Thường xuyên thay đổi nơi cư trú mà
Không dính mắc khéo đà phải lẽ
Đời sa môn sống để nghiêm trang
Trú cư thích hợp an nhàn
Là nơi mong mỏi nên dành sa môn
Tâu Đại Vương hươu nai sống ở
Trong bìa rừng lắm chỗ đổi thay
Không nơi nhất định thường ngày
Tỳ kheo vô trú như bầy hươu nai
Đức Như Lai tán dường công đức
Việc xây chùa am thất tăng phường
Là vì lợi ích bốn phương
Tại gia cư sĩ dễ dàng học tu
Các chư tăng có nơi thường trú
Để chuyên tâm học đủ tổng trì
Phát tâm truyền đạo đền nghì
Xây chùa phước báu tức thì vô biên
Là nhân sanh cảnh đời phú quý
Còn là nhân cốt tủy Niết Bàn

Thoát già bệnh chết vô sanh
Nếu mà tăng sĩ ở rừng mà thôi
Thì ai người rộng tuyên đạo pháp
Thì lấy ai xác lập quy y
Lấy đâu bố thí thọ trì
Cúng dường tạo phước cho đời tương lai
Ai là người dưỡng căn tín giới
Ai là người theo dõi tuệ năng
Ai người dạy dỗ bảo ban
Đại thần vua chúa luận bàn nơi đâu
Có tâm cầu giáo điều tìm hiểu
Biết tìm đâu trao đổi học hành
Nơi đâu mà để tu hành
Làm sao lưu bố rộng tuyên Phật thừa
- Trẫm không dám nữa đâu tranh biện
Thật không ngờ một chuyện bình thường
Mà lối giải đáp phi thường
Khó khăn câu hỏi dễ dàng lời ban
Ôi Đại Đức đã làm sáng sủa
Làm phân minh những chỗ tối tăm
Đã khiến ngoại đạo ngậm tăm
Mang lại lợi ích ngàn năm cho đời



126. Tại sao Đức Thế Tôn không thu túc cái bụng?

Vua Lan Đà bỗng nhiên hỏi tiếp:
- Đức Thế Tôn có thuyết dạy rằng
"Các thầy khất sĩ du tăng
Trì bình khất thực siêng năng tu hành
Phải thu thúc việc ăn cái bụng
Chớ có nên thọ dụng quá nhiều"
Thu thúc cái bụng là điều
Rất là quan trọng giáo điều Như Lai?
- Phật ngôn ấy là lời phổ quát
Áp dụng cho thảy tất mọi tăng
Tỳ khưu hữu học mọi tầng
Thinh văn duyên giác các hàng thánh tăng
- Nó quan trọng hay chăng đến vậy
Tại vì sao lại phải nêu lên
- Nguyên nhân cái bụng ác duyên
Sinh ra phiền não triền miên mọi bề
Vì miếng ngon cam về giết hại
Sinh mạng nhau tìm cái để ăn
Cướp đoạt tài sản chúng sanh
Cũng từ cái bụng mà sinh ra nhiều
Điều tội lỗi kể nhiêu cho hết
Vì tham lam mà giết mẹ cha
Sát sanh trộm cắp dâm tà
Nói điêu nói dối uống đà rượu say
Gương Đề Bà vì mê lợi dưỡng
Mà cam tâm phá chúng tăng già
Đến nỗi quả đất nứt ra
Kéo xuống địa ngục thiêu đà kiếp hơn
Tâu Đại Vương nhờ kềm cái bụng
Mà xuất gia ngăn chặn khổ đau
Sống đời tri túc nhường nhau
Thấy rõ Tứ Đế nhiệm mầu dễ tu
Dễ chứng đắc chân như tám định
Sáu thần thông thanh tịnh tổng trì
Bốn tuệ phân tích tức thì
Thu thúc cái bụng thích nghi muôn loài
Như chú két Ta Kai kềm bụng
Làm mềm lòng cảm động thế gian
Khiến cho Đế Thích không yên
Phải hiện trần thế hộ lành cho chim
Vì như thế Phật liền giáo giới
Khởi tâm từ cởi trói chúng sanh
Thu thúc cái bụng khuyên răn

Thiểu dục tri túc an nhàn tâm thân
Vua Lan Đà hiển nhiên đồng ý:
- Quả thật là chí lý Thánh Tăng
Lợi ích của nó miễn bàn
Thế sao Đức Phật một lần như sau
U Đà Dí phân bua Phật nói:
"Đức Thế Tôn lặn lội từng ngày
Đôi khi độ thực chẳng đầy"
Thời nào bình bát to tày giống nhau
Đủ làm no tỳ kheo hai vị
Đức Thế Tôn tùy hỷ thọ dung
Như thế cái bụng đã căng
Chẳng biết thu thúc phúc căn mất rồi
Mà Đại Đức lại thời tuyên bố
Biết kềm ăn là chỗ giáo điều
Phổ thông áp dụng đồng đều
Dưới hàng hữu học trên thời thánh tăng
Tâu Đại Đức nên chăng bênh vực
Đức Bổn Sư thu thúc phúc căn
Hay là kết tập đoạn văn
Do bọn ngoại đạo cố tình phá ta
Đức Na Tiên khéo đà cười miết:
- Đức Thế Tôn có thuyết lời này
Với U Đà Dí đúng rồi
- Thế là Đại Đức đã thời xác minh
Đức Thế Tôn không kềm cái bụng
- Trước khi bàn sai đúng vấn đề
Bần tăng xin hỏi vài điều
- Thánh Tăng cứ hỏi ít nhiều tùy nghi
- Kềm cái bụng có gì ích lợi?
- Để ngăn ngừa tội lỗi khổ đau
Tiêu diệt phiền não tan mau
Tựu thành quả thánh nhiệm mầu thần thông
- Đức Thế Tôn não phiền tiêu diệt?
Ngài đã thành quán triệt thần thông?
- Dĩ nhiên thành tựu hoàn toàn
Trọn phần viên mãn Niết Bàn tâm không
- Nói cách khác Thế Tôn đã diệt
Mọi nguyên nhân gây thiệt cho thân
Không còn bệnh khổ trong tâm
Kiện toàn sức khoẻ phải không thưa Ngài?
- Thưa Thánh Tăng, đúng lời Ngài nói
- Người bệnh thời nghĩ tới thuốc thang
Hoàn toàn khang kiện có cần
Uống thêm thuốc bệnh để lành thêm không?

Uống làm gì nếu không còn bệnh
- Tâu Đại Vương, Ngài hiện biện minh
"Thế Tôn tiêu diệt vô minh
Buộc ràng phiền não niềm tin tròn đầy
Đức Như Lai tựu thành trọn vẹn
Các thần thông thù thắng tổng trì
Vậy ngài thu thúc làm gì
Vô bệnh uống thuốc làm chi chuốc phiền"
- Trẫm đã hiểu nguyên nhân thu thúc
- Về chuyện mà thần phục phúc căn
Mặc dù Đức Phật không cần
Tuy nhiên Đức Phật miếng ăn vẫn kềm
Ngài thường xuyên muộn phiền xa lánh
Tham sân si đã tránh từ lâu
Viên minh giải thoát nhiệm mầu
Ví như Ma Ní ngọc châu không tì
Luôn rực rỡ tức thì chói sáng
Ai công đâu mà ráng lau chùi
- Trẫm đà hoan hỷ với lời
Có không thu thúc ấy thời cần chi



127. Đức Phật muốn che dấu pháp?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có nói:
"Pháp Luật mà truyền dạy công khai
Khiến cho chánh pháp hòa hài
Hưng thịnh rực rỡ đủ đầy bốn phương
Nếu Pháp Luật lại thường che dấu
Không được truyền thấu đáo trên đời
Chánh pháp sẽ bị hoại tiêu"
Thánh Tăng Pháp Luật điều này đúng chăng?
- Tâu Đại Vương hoàn toàn chính xác
- Thế tại sao trong các giáo điều
Thế Tôn giáo giới rất nhiều:
"Các thầy khi tụng giáo điều chư tăng
Ngày phát lồ phải nên kín đáo
Trong rào ngăn hội thảo cấm vào
Sa di cận sự ồn ào
Phạm vi địa giới cấm cho lại gần?"
Tại sao lại cố tình che dấu
Không rộng truyền thấu đáo cùng nghe
Cúi xin Đại Đức giảng vì
Phân tích khúc mắc giải nghi tỏ tường
- Tâu Đại Vương phải đâu che dấu
Đức Như Lai pháp bảo rộng truyền
Bàn tay mở rộng mọi miền
Bao giờ khép lại truyền riêng vài người
Ngày phát lồ giáo điều tụng đọc
Phải chọn nơi có cọc ngăn rào
Không cho cận sự bước vào
Lý do là bởi như sau sự tình
Thứ nhất là bình minh Phật Giáo
Từ ngàn xưa đến thấu ngày nay
Giới bổn cụ túc các thầy
Chỉ được đọc tụng cho thầy mà thôi
Thứ hai là giới điều quan trọng
Cần tỏ ra theo đúng lễ nghi
Cận sự và chúng sa di
Không đủ phẩm hạnh nên chi không vào
Thứ ba là tỳ kheo tôn trọng
Bậc thánh tăng phẩm hạnh đoan trang
Thế nên phải có rào ngăn
Vì ba lý đó nguyên nhân rõ ràng
Như Đại Vương là dòng vương tử
Vua tương lai thái tử trong triều
Đại Vương giáo giới la rầy

Đại Vương sẽ dạy con Ngài tại đâu
Nơi kín đáo có rào ngăn cách
Hay công khai tai mắt bá quan
- Quân vương bảo vệ quân vương
Làm sao giáo giới lại mang ra đường
- Phép của Phật bình thường vẫn thế
Các chư tăng tụng để răn mình
Sửa sai sám hối phân minh
Kiện toàn học giới phẩm bình với nhau
Chuyện như vậy làm sao ra chỗ
Tai mắt đông xiên xỏ hàn huyên
Chư tăng bảo vệ chư tăng
Đức vua tỏ ý bằng lòng nói luôn:
- Có lý lắm Thánh Tăng nói đúng
- Người thợ vàng giữ ngón nghề riêng
Những tay đô vật nghiệp chuyên
Họ thường có món không truyền cho ai
Người có tài lắm nghề đặc biệt
Thường giữ riêng bí quyết của mình
Dấu nghề phổ biến linh tinh
Ngàn xưa đạo Phật tình hình như trên
- Bạch Thánh Tăng trẫm nay đã hiểu
Lý thứ hai kính giới trọng tăng
Cúi xin giải thích cho chăng?
- Giới điều cao thượng khiến tăng bất phàm
Giới bổn làm thọ trì thánh thiện
Được thanh cao hiển hiện thần thông
Thực hành giới bổn hết lòng
Dễ dàng thành tựu chân không Niết Bàn
Giữ giới bổn pháp hành căn bản
Giềng mối cho đức hạnh siêu phàm
Giống như cái lõi chiên đàn
Chỉ riêng y chỉ thực hành chúng tăng
Riêng dành các minh quân thánh chúa
Người dân thường mấy thuở biết đâu
Xem đó là gỗ nát nhầu
Xem như que củi có nào quý nhau
Các giới bổn nhiệm mầu quý báu
Như Chiên Đàn trân bảo uy nghi
Chư tăng mới biết thọ trì
Các hàng cư sĩ sa di xem thường
Vì tôn trọng chân phương giáo bổn
Cái thiêng liêng quý trọn dành riêng
Không cho dự thính cho nên
Là điều cần thiết thiện duyên phải làm

- Trẫm đã hiểu chuyện tăng ngăn cấm
Thứ ba là mạo phẩm tỳ khưu
Cúi xin giải thích cho nào
Tỳ khưu địa vị ra sao bất phàm
- Tâu Đại Vương các tăng phẩm mạo
Bậc xuất gia ảo diệu phi thường
Không gì so sánh ngang bằng
Ví như biển cả ai lường độ sâu
Ví như ngọc bảo châu Ma Ní
Ai dám so giá tỷ được chăng
Giới bổn cụ túc chúng tăng
Tạo nên phẩm mạo tu hành tỳ kheo
Cũng quý giá xiết bao vô lượng
Tài sản riêng quý tướng tăng đoàn
Sanh ra vì bởi chư tăng
Không ai khác được lung tung lạm dùng
Thảm trải giường các đồ ngự dụng
Vật thoa thơm voi trắng ngựa trời
Ngọc nữ đồ quý trên đời
Chuyển luân vua thánh mới thời hưởng thôi
Người ít phước thấp thời đâu xứng
Được dự phần thọ dụng đồ sang
- Thánh Tăng đúng thế rõ ràng
- Giới bổn cụ túc của hàng chư tăng
Cũng như thế vô vàn quý giá
Hàng tại gia chẳng há dự phần
Cho nên phải có rào ngăn
Không cho bàng thính thành phần chưa tu
Chỉ riêng dành tỳ khưu thọ giới
Là phước điền trong cõi nhân sanh
Thiên nhân cung kính cúng dường
Tôn trọng phẩm mạo chư tăng trên đời
Đó là cách bảo lưu chánh pháp
Khiến ngàn năm xác lập đạo mầu
- Quả thật thích đáng thâm sâu
Cám ơn Đại Đức khiến cho tỏ tường
Khiến lẽ chân nhìn xa thấy rộng
Nay trẫm đây hiểu trọn vấn đề
Na Tiên kết luận tức thì:
- Thế Tôn che dấu đạo mầu làm cho
Pháp hưng thịnh mây mù tiêu tán
- Trẫm dùng lời thật đáng trách phiền
- Nhờ cái tội của Đại Vương
Mai sau chấm dứt lẽ thường hoài nghi
Vua Lan Đà tức thì cười lớn:

- Bạch Thánh Tăng đã trọn giải nghi
Cám ơn mở sáng tức thì
Khiến cho mắt trẫm nhìn xa đạo mầu



128. Lý do nặng nhẹ của tội nói dối!

- Trẫm có đọc sơ về tạng Luật
Đức Thế Tôn có thuật lời rằng:
“Nói dối cố ý hiểu thông
Là tội bất cộng hết còn thứ tha”
Ở nơi khác Phật Đà chế định:
“Nói dối thì tội tính nhẹ thôi
Dù rằng cố ý thiệt rồi
Có hiểu có biết làm thời thẳng tay
Tội nói dối nên thời tha thứ
Không phải là lỗi dữ không tha”
Tại sao mâu thuẩn khác xa
Hai điều chế định khéo là ghét nhau
- Tâu Đại Vương có nhiều tội dối
Có tội thì nhẹ lỗi mà thôi
Thứ thì bất cộng thật rồi
- Trẫm nghe chưa lọt hiểu lời Thánh Tăng
- Bần tăng sẽ nói bằng ví dụ
Ví như người phạm cố giết vương
Người khác lại giết dân thường
Hai người phạm tội xét dường giống nhau?
Vua Lan Đà lắc đầu không thuận:
- Chẳng thế nào nói đáng giống nhau
Giết dân thường định án tù
Chung thân lao động hoặc như tử hình
Còn giết vua phạm hình đại tội
Luật nhà vua xử lỗi rất nghiêm
Sẽ bị chặt bỏ tay chân
Tịch thu gia sản giết dần xương phơi
Giết luôn cả bảy đời cha mẹ
Các thân bằng nặng nhẹ giết luôn
- Tại sao nặng nhẹ khác thường?
- Đức vua là đấng chí tôn trên đời
Còn thường dân là người thấp kém
Thế cho nên khinh trọng khác nhau
- Nói dối thì cũng cùng màu
Bên khinh bên trọng khác đâu vực trời
Nay bần tăng nêu vài ví dụ
Có tỳ khưu chưa đủ tổng trì
Nói dối đã đắc tức thì
Thánh nhơn đạo quả dối này nặng thay
Bị đuổi ngay khỏi hàng tăng chúng
Suốt đời không còn cộng trú rồi
Vô tình cố ý thế thôi

Phạm tăng thượng mạn lỗi thời khó thương
Dối "Tăng tàn" cáo gian người dám
Phạm tội to bất cộng trú tăng
Cáo gian người khác "tăng tàn"
Thì phạm "ưng đối" nhẹ hơn rất nhiều
Bất cộng trụ phạm điều rất nặng
Xả giới tăng gẫy gánh tỳ kheo
Tăng tàn luật định xử theo
Ưng đối tác ác nhẹ nhiều thứ tha
Tâu Đại Vương dối đà sai khác
Có trọng khinh tùy các nguyên nhân
- Cám ơn Đại Đức gia ân
Trình bày giải thích tỏ tường liễu tri



129. Phước báu của Đức Thế Tôn không ưu thắng tối thượng bằng đệ tử của mình?

- Rất nhiều lần Thế Tôn có thuyết:
"Đức Như Lai cao tuyệt thế nhân
Trời người đảnh lễ tay dâng
Cúng dường phẩm vật ân cần Thế Tôn
Bậc tối thượng trên đường tam giới
Kiếp cuối cùng trong cõi trần lao
Tôn quý vô thượng xiết bao"
Phật ngôn ấy có đúng đâu không mà?
- Tâu Đại Vương thật là chính xác
- Thì tại sao chỗ khác Phật rằng:
"Trong hàng đệ tử thinh văn
Tỳ khưu Ba Kú là tăng đứng đầu
Sư Ba Kú là người ít bệnh
Có phước duyên tuyệt đỉnh vô song
Đệ nhất ưu hạng hàng tăng
Là người cao quý ai bằng với ông"
Lời thuyết ngôn này là chính xác?
- Tâu Đại Vương chính xác vô cùng
- Thế Tôn bị bệnh bốn lần
Tỳ khưu Ba Kú một lần cũng không
Phước Ba Kú mênh mông tối thượng
Đức Thế Tôn cũng tưởng khó bằng
- Làm sao nói vậy Đại Vương
- Vậy thì Đại Đức giải tường thế nao?
- Dễ dàng thôi cớ sao cần giải
Để bần tăng lần trải nhân duyên
Đại Vương liền hiểu cách khen
Như Lai sử dụng hiện tiền chư tăng
Khi vị tăng làu thông chuyên chất
Phật thường khen đệ nhất việc kia
Ví như với Ứu Ba Ly
Tạng luật đệ nhất Phật thì ban khen
Còn Ca Diếp Phật liền xưng tán
Vi Diệu kinh ưu hạng đứng đầu
A Nan tối thắng cao sâu
Tạng Kinh đệ nhất chẳng sau người nào
Nói tóm lại ngọt ngào khen ngợi
Các chư tăng nổi trội hơn người
Thật không có nghĩa hơn ngài
Không là hơn cả Như Lai thật mà
- Đức Thế Tôn ngợi ca phước hiện
Của Ba Ku ít bệnh mà thôi?

- Đúng là về bệnh mà thôi
Vì ai có thể sánh tày Như Lai
Hàng thinh văn của ngài đệ nhất
Không có ai nổi bật hơn ngài
Chánh Đẳng Chánh Giác tuyệt vời
Ai mà có thể sánh tày Như Lai
Giới định tuệ không ai so sánh
Đã Niết Bàn xa lánh trần ai
Giải thoát tri kiến không hai
Mười sức tuệ giác vượt ngoài nhân sinh
Mười tám tuệ phân minh dũng mãnh
Chẳng có ai lại sánh với ngài
- Cho nghe ví dụ một vài?
- Ví như trong nước cho nhiều lớp dân
Nhiều giai cấp khả năng nghề nghiệp
Nhiều thiên tư hiểu biết khác nhau
Có người đệ nhất ngọc châu
Có người đệ nhất đất mầu ruộng nương
Có người lại nhất đường kiến thức
Có nhất về văn học thi ca
Đệ nhất bùa chú hàng ma
Đệ nhất chế tạo chiến xa biên phòng
Họ đều là làu thông đệ nhất
Nhưng tuy nhiên đều rất phục thuần
Ở trong quốc độ thần dân
Một lòng phục vụ Đại Vương cúi đầu
Đại Vương là đứng đầu trăm họ
Tối thượng tôn không chỗ sánh bằng
Ở trong quốc độ Đại Vương
Cao quý đệ nhất không nhường một ai
Đức Như Lai ở trong thánh chúng
Cũng tối cao thượng đẳng không nhường
Các hàng đệ tử thinh văn
Dẫu hàng thượng thủ sao bằng Thế Tôn
Vua Lan Đà mông lung chợt hỏi:
- Về bệnh căn nổi trội Ba Ku
Nguyên do kiếp trước khéo tu
Thế nào mà được quả thù thắng kia?
- Tâu Đại Vương nhân xưa thù thắng
Nên ngày nay xứng đáng quả lành
Kiếp xưa thầy thuốc cúng dường
Mấy đời Đức Phật chúng tăng trong chùa
Do duyên lành nhiều đời không bệnh
Đức Thế Tôn nhất hạng ban khen
Đại Vương đã hiểu ngọn ngành?

- Cám ơn Đại Đức gia ân giải bày



130. Thần thông của Đức Mục Kiền Liên không đương cự nổi thần lực của kẻ giết ngài?

- Trẫm có nghe Thế Tôn xưng tụng
Pháp thần thông tối thượng Kiền Liên
Trong hàng đệ tử Thanh Văn
Chẳng ai sánh nổi cho bằng thánh tăng
- Tâu Đại Vương thật là chính xác
- Vậy thì ra thần lực bọn người
Giết hại bầm xác của ngài
Cao thượng tối thắng gấp mười thần thông
Xin Thánh Tăng vui lòng giải thích
Cớ tại sao lợi ích thần thông
Không bằng thần lực bọn ngông
- Đại Vương năng lực thần thông bất nghì
Nhưng nghiệp quả vô bì năng lực
Lại phi thường có sức vô biên
Thần thông xuất thế man miên
Không bằng năng lực nghiệp duyên nợ đời
- Mục Kiền Liên đã thời tạo nghiệp
Như thế nào kinh khiếp thế sao?
- Ngài nuôi bà mẹ mù loà
Vợ ngài gánh nặng mẹ già không ưa
Bà tìm cách chanh chua đâm thọc
Khiến mẹ già thành ác trong lòng
Tin lời vợ quý yêu thương
Ngài bèn đem mẹ thả luôn bờ rừng
Lại giả làm tùy tùng kẻ cướp
Chận đón đường đánh đập rất hung
Mẹ già chẳng nghĩ bản thân
Sợ con bị giết la lên lớn rằng:
"Hãy chạy đi thoát thân con đã
Mẹ già rồi hãy bỏ mẹ thôi
Mẹ theo nghiệp quả hết thời
Chạy đi con hãy chạy đi cho rồi"
Ngài hối hận nghe lời mẹ dục
Đem mẹ về ân đức đền bù
Bởi vì nghiệp dữ không trừ
Phải trả quả báo liên tu ngàn đời
Năm trăm kiếp chịu thời bầm xác
Bởi ác duyên kẻ cướp truy lùng
Thần thông đệ nhất cuối cùng
Vẫn không chặn nổi nghiệp tùng thân lai
Vua Lan Đà thở dài nói lớn:
- Thật khiếp kinh nghiệp trọn theo đời

- Như vua tối thượng loài người
Bao trùm oai lực trong triều ngoài dân
Sức thần thông xuất thần cũng thế
Trong nhân gian chẳng thể sánh bằng
Khi vua hết phước nghiệp liền
Vô phương chống cự tử thần rước đi
Cũng như thế tức thì nghiệp lực
Có công năng phá bức thần thông
Cũng như sức mạnh tử thần
Công năng phá bức phúc phần nhà vua
Khi nghiệp trổ không chừa ai cả
Sức thần thông bị phá nát tan
Giống như lưỡi hái tử thần
Không chừa ai cả minh quân hiền tài
- Thưa Thánh Tăng trẫm nay đã rõ



131. Kiếp áp chót tại cung trời Đẩu Suất, Đức Bồ Tát quán xét thế gian để làm gì?

- Bậc Toàn Giác sắp khi viên mãn
Kiếp áp sau giáng xuống thế gian
Ngài đã biết chắc rõ ràng
Cha mẹ nhiều kiếp sẵn sàng chờ mong?
- Tâu Đại Vương thật là chính xác
- Các thinh văn duyên giác giống nhau
- Thưa vâng cũng thế đồng màu
- Các hàng vua chúa công hầu đại gia
Được nhân duyên khéo đà sắp đặt?
- Tâu Đại Vượng cũng thật như trên
- Bồ Tát biết được nhân duyên
Nhiều đời nhiều kiếp gắn liền với nhau
Nhưng trong kinh cớ sao lại chép:
"Bồ Tát trong kiếp áp chót sau
Trên cung Đâu Suất nhiệm mầu
Trước khi giáng thế quán sâu tám điều
Một là xem kiếp đời thích hợp
Hai là xem châu khớp giáng sanh
Ba là quốc độ thần dân
Bốn xem dòng dõi nổi danh trên đời
Năm là xem mẹ đây đại nguyện
Sáu là xem thọ mạng chúng sanh
Bảy xem ngày tháng năm sanh
Tám xem rừng núi tu hành mai sau
Đại Bồ Tát cớ sao quán xét
Chuyện ngày sau đã biết hết rồi
Việc làm ấy ắt thừa thôi
Na Tiên Đại Đức mỉm cười đáp nhanh*:*
- Tâu Đại Vương mặc dầu đã biết
Nhưng vẫn luôn quán xét như thường
Như người dự định bán hàng
Phải xem xét kỹ dù rằng đã thông
Như loài voi con đường đã tỏ
Trước khi đi vẫn cố dò vòi
Thuyền trưởng vượt biển ra khơi
Mặc dù kinh nghiệm vẫn thời xét trông
Người lái buôn bến sông nắm vững
Nhưng khởi hành nào khứng buông lơi
Lương y định bệnh xong rồi
Trước khi bốc thuốc phải thời mạch đo
Con rắn từ hang bò trốn lẫn

Rõ miệng hang nhưng vẫn quán nhìn
Tỳ khưu sử dụng hiện tiền
Tứ sự vật thực phải liền tụng kinh
Tâu Đại Vương bình thường quán xét
Là việc làm cần thiết vô cùng
- Thưa vâng đúng vậy Thánh Tăng
Trí huệ quảng bác tri ân giải bày



132. Rơi đi bằng phi pháp? Rơi đi bằng pháp? Cắt đứt sự rơi?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có thuyết:
"Này các thầy nên biết có rơi
Hãy rơi bằng pháp thảnh thơi
Chớ rơi phi pháp chịu đời khổ đau"
Lời tuyên bố là sao có đúng?
- Tâu Đại Vương rất đúng như lời
Câu này pháp ngữ thật rồi
Rơi đi có nghĩa chuyển đời tái sanh
Rơi đúng pháp lục căn thu thúc
Giữ giới điều ngăn sức buông lung
Làm cho thân ý sạch trong
Tương lai kiếp mới đầy lòng an vui
Rơi phi pháp không trì giới bổn
Thả lục căn hỗn độn buông lung
Hậu lai sẽ gặp quả hung
Chịu nhiều đau khổ ở trong cuộc đời
- Giới quan trọng tuyệt vời như vậy?
- Tâu Đại Vương giới tẩy khổ đau
Công năng trừ diệt nhiệm mầu
Chúng sanh phiền não muôn màu dẹp tan
Khắp trong kinh Thế Tôn có nói
Diệt não phiền có giới thuốc tiên
Công năng trị bệnh khỏi liền
Giới là nước mát chân nguyên tuyệt vời
Rửa mồ hôi đồ dơ bụi đất
Của não phiền rửa sạch hoàn nguyên
Ví như Ma Ní có tên
Gọi là như ý mọi duyên tựu thành
Giới ví như chiếc thuyền to lớn
Để vượt qua khỏi trọn bốn dòng
Sanh già bệnh chết long đong
Giới là cơn gió thổi xong tham tàn
Giới ví như mưa lành thỏa mãn
Cho nông dân hạn hán được nhờ
Giới là sáng suốt minh sư
Luôn dạy học trò điều thiện việc lành
Giới ví như chỉ đường hướng dẫn
Đủ lương năng lại sẵn ái từ
Luôn luôn vui vẻ chỉn chu
Chỉ cho họ bỏ đường mê trở về
Với nẻo sáng sum suê đường chánh
Giới công năng vô hạn tư nghì
Khiến cho thoát sợ tức thì

Sanh già bệnh chết liễu tri lý thường
Tâu Đại Vương rơi đi bằng pháp
Nghĩa như trên xác lập Đại Vương
- Trẫm nay đã hiểu tỏ tường
Có rơi đúng pháp đúng đường chân tăng
Phải siêng năng hộ trì giới bổn
Đừng để cho giới hỏng hoại tiêu
Đúng như Ca Diếp đã kêu:
"Sa môn giữ giới là điều lợi nhân
Có hạnh kiểm sống hằng tốt đẹp
Trong thế gian nề nếp cho mình
Là gương tốt của thế nhân
Lợi mình lợi thế lưu danh ngàn đời"
- Đại Vương đã hiểu lời đúng đắn
- Cớ tại sao Phật vẫn nói rằng:
"Sự rơi cắt đứt cho nhanh"
Dù rơi đúng pháp lợi nhân lợi mình
- Đức Thế Tôn chuyển luân thứ lớp
Lúc đầu tiên nói rớt sai lầm
Xong rồi nói rớt trọn lành
Sa-môn cứu cánh không dừng ở đây
Rơi đúng pháp còn dây đau khổ
Muốn an vui phải nhổ sự rơi
Không còn sanh tử chuyển đời
Không còn tái thế làm người trần gian
- Xin Thánh Tăng giải bày điều ấy
- Còn rơi thì sanh lại khổ đau
Não phiền gánh chịu rất mau
Khổ sanh xin kể như sau vài điều:
Sự khổ do thân suy già khọm
Sự khổ do bệnh hoạn ốm đau
Khổ do thân thể tan mau
Khổ do thương nhớ sầu đau chẳng gần
Khổ khóc than yêu thương ly biệt
Khổ tại vì trái hết nghịch lòng
Khổ do người ghét sống gần
Khổ do xa cách bao ngần người thương
Khổ tai ương xảy nơi quyến thuộc
Khổ tiền tài mất trước mất sau
Khổ nhiều sợ hãi đâu đâu
Giới trì hư hoại sanh đầu kiếp trâu
Sợ hãi vì luật vua phép chúa
Sợ hãi vì cướp của giết người
Sợ vì lửa đốt tiêu đời
Sợ vì ngập lụt ruộng tiêu hoa màu

Sợ hãi sóng đánh nhầu hàng hoá
Sợ sấu to nổi đóa tấn công
Sợ con nước xoáy nổi khùng
Cá đao cá mập dài răng cắn nhầm
Sợ lỡ lời nói xằng nói bậy
Sợ hiểm nguy mạng thảy không còn
Sợ đau khổ chịu bốn đường
Sợ do bị cắt tay chân nhục hình
Không biết bao tái sanh thống khổ
Như sông Hằng nhiều chỗ cuốn theo
Đất đá cát sỏi rác rêu
Rễ cây gỗ mục xác thiêu lềnh bềnh
Dòng sinh tử theo duyên chảy xiết
Những khổ đau đếm biết bao nhiêu
Vì lòng sợ hãi rất nhiều
Tạo ra quả báo luân hồi không ra
Tâu Đại Vương sanh già đau chết
Do tái sanh quán triệt nghĩa này
Hạnh phúc siêu thế giải bày
Niết Bàn cắt đứt tức thời tái sanh
Đức Thế Tôn chư tăng dạy bảo
Hay vượt qua thấu đáo tái sanh
Sanh già đau chết nguyên nhân
Đại Vương đã hiểu tỏ tường sự rơi?
- Thưa rất rõ xa rời chuyển thế
Lý vô sanh cốt để Niết Bàn
Viễn ly phiền khổ an nhàn
Cám ơn Đại Đức bảo ban lý mầu



133. Tâm từ vô lượng không tiêu trừ được các sự họa hại?

- Thưa Đại Đức tâm từ vô lượng
Có oai thần tối thắng vô biên?
- Tâu vâng đúng thế Đại Vương
- Thế Tôn có thuyết lời rằng phải chăng?
"Các chúng tăng tâm từ vô lượng
Sẽ khởi sanh mười tướng sau đây:
Thứ nhất ngủ được an vui
Thứ hai thức được suốt đời tâm an
Thứ ba lại không lâm ác mộng
Thứ tư thời người trọng mến thương
Thứ năm quý mến phi nhân
Thứ sáu thường được chư thiên hộ trì
Thứ bảy thì lửa không làm hại
Thứ tám thiền nhập thảy rất nhanh
Thứ chín sắc mặt sáng thanh
Thứ mười bình tĩnh an nhàn lâm chung
Thứ mười một chưa thành quả thánh
Thì Phạm Thiên ắt đặng đản sanh
Điều này chắc thật Thánh Tăng?
- Đại Vương đúng thật lý chân thường hằng
- Thế tại sao một lần Bồ Tát
Su Van Na tu tập từ tâm
Rất là tinh tấn chuyên cần
Một hôm múc nước thình lình trúng tên
Mũi tên độc bỗng nhiên bắn trúng
Khiến bi thương đau đớn vô biên
Ngã ra bất tỉnh ngay liền
Tâm từ vô lượng mua phiền mà thôi
Chẳng ngăn ngừa mọi điều tai hại
Không ích gì hết thảy vô năng
Không thể bảo vệ an toàn
Tâm từ vô lượng tu hành ích chi
- Xin Đại Vương chút thì kham nhẫn
Bần tăng liền trích dẫn tận tường
Trước đây danh tướng Đại Vương
Nhiều lần trận mạc mặc thường giáp khiên?
- Lẽ tất nhiên mũi tên hòn đạn
Bảo vệ mình cố ráng mặc vào
- Thường xuyên mặc áo giáp sao?
- Chỉ khi ra trận mặc vào mà thôi
Còn ngủ nghỉ trẫm thời không mặc
- Đến nửa đêm có giặc vào cung
Rắp tâm bắn lén Đại Vương

Tánh mạng chắc sẽ vô cùng hiểm nguy
- Vâng chắc chắn sẽ nguy hiểm lắm
Đức Na Tiên đằng hắng nối lời:
- Tâm từ áo giáp sánh thời
An toàn khi mặc buông rời lâm nguy
Su Van Na từ tuy vô lượng
Có tâm từ cao thượng mãn sung
Nhưng khi lấy nước mỏi lưng
Lơ là thất niệm buông lung tâm thiền
Đúng lúc đó ngay liền tên bắn
Nên dĩ nhiên bị trúng Đại Vương
- Âu là cũng hợp lẽ thường
- Tương truyền rằng ở viễn phương cõi trời
Có một loại rễ cây kỳ lạ
Ai cầm vào thì sẽ tàng hình
Không ai thấy được bóng mình
Khi không có rễ hết linh ngay liền
Như cái hang trú phiền mưa nắng
Khi lìa hang sao tránh nắng mưa
Thường xuyên tu tập tâm từ
Công năng thù thắng từ từ triển khai
Những hiểm tai sẽ đều ngăn chặn
Như rễ cây hang động giáp ngăn
- Trẫm nay đã hiểu Thánh Tăng
Cám ơn Đại Đức gia ân giải bày



134. Quả của thiện và ác nghiệp rất lạ lùng

- Thưa Đại Đức hai người thiện ác
Khi lâm chung sai khác thế nào
Quả báo của họ ra sao?
Chung đường hay khác, vì đâu khác đường?
Xin Thánh Tăng tỏ tường chỉ giáo
- Người nghiệp lành chết đáo cõi trời
Nghiệp dữ thì phải chịu rơi
Bốn đường đau khổ sống đời trầm luân
Quả khác nhau rõ ràng lên xuống
Chẳng chung đường tình huống khác sai
- Đọc kinh trẫm thấy có ghi
Lạ lùng sai khác với lời Thánh Tăng
- Xin Đại Vương hãy cho dẫn chứng
- Đức Như Lai chịu nạn Đề Bà
Hai bên thiện ác cách xa
Bên là thanh khiết bên là uế dơ
- Theo nhân quả bên dơ đi xuống
Còn bên thanh ắt luống đi lên
Thế mà số kiếp hiển nhiên
Đề Bà lại có thiện duyên sang giàu
Hơn Đức Phật khác nhau rất rõ
- Xin Đại Vương chỉ chỗ khác nhau
- Trẫm nêu ví dụ kiếp xưa
Đề Bà làm chức quân sư trong triều
Còn Bồ Tát sanh đời hạ tiện
Sống tầm thường chuyên chuyện trồng cây
Tại sao nghiệp quả trái đời
Khiến cho Bồ Tát sinh nơi thấp hèn
- Vâng quả thật kiếp tiền như vậy
- Đến kiếp sau lại thấy Đề Bà
Làm vua xứ Ba Ra Na
Như Lai chuyển thế thành là loài voi
Giống bạch tượng tên thời "Hạnh Phúc"
Để Đề Bà mặc sức cỡi lên
- Tâu vâng sự thật vậy liền
- Tiếp theo nhiều kiếp nhân duyên buộc ràng
Nơi thế gian Như Lai giáng thế
Thì Đề Bà cũng thể sinh ra
Chức phận địa vị Đề Bà
Luôn hơn đức Phật mới là lạ thay
Đề Bà lại đêm ngày hại Phật
Nhưng tại sao quả thật cao sang
Đức Phật thì sống trong lành

Kiếp nào cũng bị quả dành khổ đau
Xin Đại Đức giải mau cho trẫm
- Nếu Đại Vương cầm lẫn trong tay
Vài chục hạt cát vàng ngay
Làm sao so với cát nơi sông Hằng
- Chẳng thể nào so bằng cho được
Cát sông Hằng tính ước vô biên
- Vài chục kiếp sống kể trên
Nếu so với chuỗi thiện duyên đã làm
Ông Đề Bà tuy làm chuyện ác
Với Như Lai các kiếp kể trên
Nhưng mà chuỗi các thiện duyên
Trong đời quá khứ vô biên rất nhiều
Có nhiều kiếp sống đều thánh thiện
Giúp đỡ người phương tiện làm ăn
Nhiều kiếp xây ấp làm đường
Làm nhà nghỉ tạm thập phương tiện dùng
Lập bệnh xá xài chung công cộng
Đào hồ sâu nước đọng cho dân
Lại thêm đào giếng đầu làng
Cúng dường tăng chúng cơ bần thí cơm
Các kiếp mà Đại Vương ví dụ
Chính thật là hy hữu gặp nhau
Đề Bà và Phật trước sau
Tạo ra oan trái rất hầu hiếm hoi
Con rùa mù biển khơi trôi dạt
Cứ ngàn đời mới gặp khúc cây
Đề Bà gặp Phật cũng thời
Ngàn năm hy hữu như loài rùa kia
Đức Như Lai gặp vài chục kiếp
Với Đề Bà liên tiếp trái oan
Bồ Tát cũng gặp chúng tăng
Như Xá Lợi Phất hàng ngàn kiếp qua
Khi làm cha anh em ông cháu
Khi bạn bè giao hảo thân thương
Thật không thể đếm vô lường
Nói chung cả hội tăng phường tỳ kheo
Ở đây gồm kẻ yêu người ghét
Bậc thiện hiền nhiều nét đan thanh
Hạng người độc ác tinh ranh
Bao gồm đủ cả tốt lành xấu sao
Như dòng nước non cao chảy xuống
Gặp củi rều gỗ đuống trầm hương
Chùm hoa càng lá bình thường
Đủ thứ đủ loại trôi buông theo dòng

Làm thiện được quả lành sung sướng
Làm ác thời bị vướng quả hung
Ấy là định luật thủy chung
Quả thời tất yếu theo nhân không rời
Vì không thấy nên thời nghi hối
Mắt không nhìn nên mới nghi ngờ
Đức vua im lặng chần chờ:
- Thế đức Bồ Tát chuyên lo việc lành
Mà sao vẫn bị hành quả dữ?
- Chẳng phải đâu vì có vô minh
Phiền não ắt phải phát sinh
Cho nên hành động vô tình trái sai
Do sai lầm nên thời chịu quả
Luật nhân duyên chẳng há sai đâu
- Trẫm đây đã hiểu đuôi đầu
Cám ơn Đại Đức lý mầu biện phân



135. Sự tà hạnh của người nữ?

- Thưa Đại Đức Thế Tôn có thuyết
"Trên thế gian nữ thiệt đê hèn
Tà hạnh thấp thỏi tham tàn
Nếu như họ đủ an nhàn thời gian
Nơi kín đáo đàn ông dụ dỗ
Đừng nói là trai có thân hình
Khỏe mạnh vạm vỡ đẹp xinh
Cho dù trai xấu thật tình như ma
Người nữ vẫn khéo đà quyến rũ"
Khi thuyết về ví dụ bổn sanh
Bà A Ma Rá chung thành
Nói về người vợ thánh tăng Sa Thà
Tâm không tà ngay trong phòng kín
Không ngã lòng thành tín với chồng
Xem thế tuyên bố Thế Tôn
Có hơi quá đáng về lòng tà dâm
Có hạ giá thành tâm người nữ
Có vơ tay nắm đũa hay chăng
Có nghiêng lệch hẳn một bên
Kính mong Đại Đức giải liền một khi
- Tâu Đại Vương một thời Đức Phật
Có nói về chuyện thật xấu xa
Người nữ hành động dâm tà
Nếu có điều kiện đủ ba trên đời
Có thời gian ở nơi kín đáo
Có đàn ông xông xáo rủ rê
Tuy nhiên phải hiểu trọn bề
Kẻo không ngộ nhận sai lời Đạo Sư
- Xin Đại Đức bi từ giải thích
- Ví như điều thứ nhất "thời gian"
Đại Vương xin hãy luận bàn
- Đó là lúc rảnh dễ dàng lý do
Đó là lúc không lo ai thấy
Đó là khi chẳng mấy ai nghi
Lúc mà chồng đã vắng đi
Nghĩa là vào lúc tiện nghi thuận thời
- Rất chính xác nếu người nữ đó
Không kính chồng không sợ chê bai
Không lo địa ngục sau này
Không lòng tàm quý có thời như trên
- Đối với hạng nữ nhân như thế
Thì lúc nào cũng thể dâm tà
- Vậy thời gian có thể nghĩa là

Lúc nào cũng được hay là đôi khi
Thời gian đầu tức thì áp dụng
Cho nữ nhân lắm bụng dâm tà
Thời gian sau đó khéo đà
Áp dụng cho nữ tâm tà ít hơn
- Thế thì còn "ở nơi kín đáo"
Có nghĩa là chỗ dấu khó tìm
Khuất tai khuất mắt khuất tim
Không ai thấy biết mắt nhìn phải chăng?
- Tâu Đại Vương cũng không đơn giản
Như Đại Vương đã giảng như trên
Mọi người không thấy nhỡn tiền
Quỷ thần hay biết chư thiên tỏ tường
Và các bậc thần thông trí thắng
Tha tâm thông nên đặng liễu tri
Bà A Ma Ra đền nghì
Tuy trong phòng kín tâm kia không tà
Hơn thế nữa chồng bà người tốt
Trên thế gian cùng tột đứng đầu
Khiến bà tà hạnh màng đâu
- Kính xin Đại Đức kể cho rõ ràng
- Ngài Sa-tha oai thần tối thắng
Đủ hai mươi tám tướng tốt lành
Một là dũng cảm nhiệt thành
Hai là tàm quý việc làm ác nhân
Ba là sợ sai lầm nhen nhúm
Bốn lại là có nhóm thân bằng
Năm là đầy đủ tình thân
Sáu là nhẫn nhục tâm hằng bình an
Bảy lại là siêng năng giới hạnh
Tám là thành thật đáng kính tin
Chín là bảo hộ tâm lành
Mười là sân hận đã năng diệt trừ
Mười một là không hề khinh bỉ
Mười hai thời vô tỷ tranh hơn
Mười ba tinh tấn luôn luôn
Mười bốn trí độ siêng năng tu trì
Mười lăm thì nghĩ về đại chúng
Mười sáu là của khứng cho người
Mười bảy hòa hợp lựa lời
Mười tám êm ái cười tươi dịu dàng
Mười chín là ân cần dịu ngọt
Hai mươi thời tránh bọt kiêu căng
Hai mốt không dối gạt lường
Hăm hai tiến hóa biết đường luật đi

Hăm ba thì liễu tri nhiều nghiệp
Hăm bốn là sự nghiệp thanh danh
Hăm lăm ban phước thế nhân
Hăm sáu đại chúng chịu ân tin dùng
Hăm bảy là người khôn giàu thịnh
Hăm tám là chức phận thành danh
Là người tuyệt hảo vai chồng
Là người bậc nhất ở trong thôn làng
Đúng là bậc lang quân lý tưởng
Khiến người ta khó tưởng dâm tà
Huống chi bà A Ma Ra
Là người đức hạnh tâm tà diệt vong
Lại có chồng mười phần cao quý
Thì "thời gian" chẳng thể xen vào
"Chỗ kín" hội đủ làm sao
Không sao dụ dỗ thế nào được đây
- Đúng như lời Thánh Tăng vừa nói



136. Các vị A La Hán còn sợ hãi?

- Trẫm có nghe nhiều lần kể lại
La Hán không sợ hãi trên đời
Nguyên nhân khủng bố tiêu rồi
Kể luôn cái chết cũng thời không lo
- Tâu Đại Vương đúng là như thế
- Trẫm đọc kinh đại thể kể rằng:
Thế Tôn cùng với chúng tăng
Năm trăm La Hán vào thành hóa duyên
Cùng A Nan theo liền khất thực
Vương Xá thành lần lượt bước chân
Đề Bà sân hận ác tâm
Bèn xua voi dữ xuống thành tấn công
Nhóm La Hán vừa trông thấy vậy
Voi điên cuồng sợ hãi bỏ đi
A Nan chẳng rúng động gì
Đứng chắn trước Phật chịu vì Thế Tôn
- Tâu Đại Vương đúng là như thế
- Thưa Thánh Tăng có thể thế sao
La Hán vô lậu đã vào
Tham sống sợ chết vượt rào bỏ đi
Còn A Nan vẫn thì hữu học
Tâm não phiền khó nhọc còn nguyên
Thế mà chẳng sợ voi điên
Hi sinh thân mạng chắn liền Thế Tôn
Trẫm cầu mong Thánh Tăng lý giải
- Ngọn Tu Di có hãi sợ không?
Dù cho bão nổi cơn giông
Dù cho trái đất động rung nhiều lần
Tâm La Hán trạm nhiên bất động
Dù nhiều người nổi nóng vây quanh
Thái độ hung dữ đằng đằng
Quyết tâm giết chết thánh tăng ngay liền
Không vì vậy mà bèn khiếp sợ
Trước số đông thái độ hung tàn
Không hề dao động thân tâm
Đại Vương nên hiểu thánh tăng như vầy
- Không thể hiểu các thầy La Hán
Mặc Đạo sư đứng nán một mình
Voi điên tập kích thình lình
Sợ chết bỏ trốn thật tình hèn ghê
- Tâu Đại Vương nói lời quá nặng
Đại Vương nên hối sám là vừa
Đại Vương có hiểu hay chưa

La Hán suy nghĩ những gì hay không?
- Dạ thưa không biết gì suy nghĩ
- Đại Vương đừng tự ý luận suy
Chỉ nhìn võ đoán rồi thì
Vội vàng kết luận là vì sợ ngay
Tâm các ngài đã đều lậu tận
Mọi nguyên ngân sân hận ương hèn
Đã thời chấm dứt hoàn toàn
Thấy voi điên dữ xông lên tức thời
Ý tưởng thông tâm rồi đồng khởi:
"Đức A Nan lắm nỗi thương yêu
Thế Tôn hầu hạ rất nhiều
Trong hàng đệ tử một điều thành tâm
Chẳng ai sánh A Nan đạo hạnh
Chịu hy sinh sinh mạng của mình
Bảo vệ cho Đức Thế Tôn
Không hề sợ hãi trong lòng tí nao
Vậy chúng ta nên vào lánh mặt
Để nêu cao tình thật A Nan
Cho hàng tứ chúng thánh tăng
Mọi người được thấy A Nan thâm tình
Việc đối trị sự tình voi dữ
Trò trẻ con Phật thử ra tay
Tôn Sư đã biết rõ ngài
Cần nên xử trí hòa hài ra sao"
Vua Lan Đà xiết bao kinh sợ
- Quả các ngài nghĩ rõ thế sao?
- Đúng là thật thế chứ đâu
- Vậy là trẫm có xiết bao tội rồi
Làm sao hối những lời võ đoán
Những loạn ngôn không đáng nói ra
Na Tiên bỗng lại cười xòa:
- Đại Vương không tội chỉ là nêu lên
Những thắc mắc hiện tiền phản diện
Nhờ loạn ngôn nên khiến rõ ràng
- Thông tuệ Đại Đức tỏ tường
Dụng tâm sâu kín phi thường trẫm đây



137. Đức Phật dạy cắt đứt sợ hãi?

(Tương tự câu hỏi 125)

- Với chư tăng Thế Tôn có dạy
Chấm dứt nhân sợ hãi khổ đau
Với hàng cận sự dạy sau
Mang nhân sợ hãi đến hầu chúng tăng
Bạch Thánh Tăng tại sao như vậy?
- Tâu Đại Vương chẳng thể hiểu lời
- Câu này trẫm đã hỏi rồi
Nhưng nay lý giải hỏi thời nghĩa sau
- Đại Vương cứ thuận lời tiếp hỏi
Có một lần Phật nói như sau:
"Hỡi này các vị tỳ kheo
Các thầy sợ hãi vì theo tăng phường
Còn tham luyến nơi ăn chốn ở
Còn lo toan trú xứ của mình
Chấm dứt sợ hãi tùy hình
Các thầy phải sống thực tình tự do
Như hươu nai không lo cư trú
Đi lại trong rừng rú đồng quê"
- Đúng là Phật nói nẻo về
- Nhưng khi Phật dạy các thầy tại gia
Đức Như Lai khéo đà lại thuyết:
"Các ngươi nên khéo biết cúng dường
Tạo chùa am miếu tăng phường
Được nhiều phước báu vô lường mai sau
Bởi chư tăng nhiệm mầu quảng kiến
Bậc đa văn mắt sáng thế gian
Là người thông suốt tam tàng
Là người lợi ích thường hằng nhân thiên"
- Đức Như Lai quả nhiên có nói
- Như vậy thời là lỗi Thế Tôn
Một bên chỗ ở hãy quên
Một bên thì dạy làm thêm tăng phường
Đức Na Tiên bất thường im lặng
Rồi bỗng nhiên đằng hắng mà rằng:
- Chư tăng vô trú lợi chăng?
- Tất nhiên có lợi khi tăng du hành
- Hàng cư sĩ cúng dường tâm phát
Tôn tạo chùa xây thất cho tăng
Hỏi rằng có lợi ích chăng?
- Dĩ nhiên cho lợi cho tăng muôn phần

Thứ nhất là giúp tăng hành đạo
Thứ hai là dễ đáo nghe kinh
Thọ trì quy giới phân minh
Thứ ba nơi để chư tăng học hành
Thứ tư là nhân dân lui tới
Để tu hành học hỏi đạo sư
- Vậy là lợi ích thật như
Nhân quần xã hội được tu trong chùa
- Tuy nhiên đó lại là động thái
Khiến hàng tăng sợ hãi phát sinh
Bởi vì tham luyến chùa mình
- Vấn đề là sự tham luyến thật tình có không
- Trẫm đã sai trong lòng chưa rõ
Tham luyến kia là chỗ phát sinh
Cái tâm sợ hãi thình lình
Cám ơn Đại Đức tận tình bảo ban



138. Cái gì nơi Đức Thế Tôn là cao quý không ai sánh bằng?

- Thưa Đại Đức trẫm còn thắc mắc
Về một câu hỏi đặt trước đây
Thế Tôn khen ngợi rằng thầy
Ba Ku cao quý không ai sánh tày
Xin Đại Đức giải bày cho trẫm
- Xin Đại Vương nêu dẫn vấn đề
- Thế Tôn là vị lương y
Chữa trị tất cả bệnh vì chúng sanh
Nhưng bản thân lại luôn đau ốm
Đã bốn lần gặp khổn bệnh vây
Trị bệnh thì thật là tài
Chính mình bị bệnh là điều nhạc nhiên?
- Đại Vương lầm ngay liền câu hỏi
Bệnh khổ đau hành tội chúng sanh
Tham sân phiền não tử sanh
Chứ không bệnh tật thông thường Đại Vương
Ngài thuyết pháp chỉ đường giải thoát
Đến Niết Bàn tận đoạt khổ đau
Nên tôn là bậc lương y
Tỳ kheo Ba Kú không ai sánh bằng
Do vị ấy thinh văn thiểu bệnh
- Đức Tôn Sư ra lệnh gọi mời:
"Như Lai tối thượng trời người
Xứng cho kẻ khác chắp tay cúng dường
Không ai có sánh được bằng"
Nói về vô bệnh không bằng Ba Ku
Phước vật thực thì thua Va Lý
Hạnh Đầu Đà không tỷ Ma Ha
Ca Diếp. Thọ thực khéo đà
Một hai ba bận cũng là thường xuyên
Vậy thì trẫm e rằng phẩm hạnh
Đức Thế Tôn không sánh ngang bằng
Đệ tử cao quý thánh tăng
- Như bần tăng đã nói rằng hôm qua
Đức Thế Tôn thật là cao quý
Chẳng một ai sánh tỷ với ngài
Tâm tuệ giải thoát không hai
Các pháp chứng đạt mà ngài liễu tri
Cụ thể là ngài thời tối thượng
Pháp sau đây năm tướng tuyệt vời:
Thứ nhất giải thoát chuyện đời
Thứ hai thập lực sáng ngời tuệ năng
Cộng bốn tuệ tâm hằng dũng cảm

Thứ ba là mười tám pháp chân
Thứ tư sáu tuệ phi thường
Thứ năm tất cả pháp phương Phật Đà
Cho nên là có hay không bệnh
Thọ thực ba hay chẳng bát nào
Đầu Đà không có chẳng sao
Không chúng sanh nào cao thượng như ngài
- Trẫm từ nay hết nghi điều ấy
Cám ơn Ngài phải trái phân minh
Giải bày nghĩa lý tận tình
Khiến trẫm tâm sáng biện minh hết đường



139. Đức Thế Tôn là người sáng Đạo hay Đạo có sẵn từ ngàn xưa?

- Tự ngàn xưa Đạo thường vốn có?
- Vâng Đại Vương sẵn đó ngàn đời
Chư Phật quá khứ tìm tòi
- Tại sao Đức Phật có nơi rộng đàm
"Như Lai là người làm cho Đạo
Chưa phát sanh thấu đáo phát sanh"
Điều này có phải nghịch ngôn?
- Hai lời chẳng phải hai đường trái nhau
- Nói Đạo xưa tức là Bát chánh
Đường tám chi đi đến Niết Bàn
Chấm dứt sinh tử trầm luân
Phật xưa giác ngộ tán dương tuyên truyền
Khi nhập diệt thời gian khuất lấp
Con đường đi tu tập còn ai
Đến đời Phật Tổ Như Lai
Siêng năng công hạnh sâu dày phát sanh
Ngài vén mở con đường xưa cũ
Lại phát quang đầy đủ con đường
Siêng năng tu tập tỏ tường
Cho nên mới nói con đường phát sanh
- Thưa Đại Đức phát sanh chưa có
Mà bây giờ lại trổ sanh ra
Còn Đạo có sẵn rồi mà
Lập ngôn như thế có là được đâu
- Đại Vương nói một câu chí lý
Nhưng Đại Vương thử nghĩ thế nào
Viên ngọc Ma Ni tướng hào
Chuyển luân vua thánh nơi nao hiện về
Do phước dày chuyển luân thánh đế
Ngọc Ma Ni chuyển thế hiện đời
Đến khi thánh đế mãn thời
Ngọc Ma Ni ấy lại dời mất đi
Nhiều đời sau thánh vương xuất hiện
Ngọc Ma Ni lại biến ra đời
Đi tìm thánh chúa tức thời
Phát sanh vì chúa dùng lời được chăng?
- Có thể dùng được bằng nghĩa đó
- Ngọc Ma Ni vốn có trước đây
Không do thánh chúa tạo bày
- Phát sanh có thể dùng ngay nghĩa này
- Đức Như Lai phát sanh giềng Đạo
Cũng nằm trong thấu đáo nghĩa này
- Trẫm nay đã hiểu nghĩa hay

- Ngọc Ma Ni ẩn không ai có tài
Làm nó hiện trừ ngài thánh đế
Có công năng ngọc thể phát sanh
Bát chánh mầu nhiệm con đường
Khó tìm khó thấy vô lường thâm sâu
Chỉ trí huệ nhiệm mầu của Phật
Mới tìm ra lý thật tám chi
Làm cho Bát chánh uy nghi
- Trẫm nay đã hiểu nghĩa mầu phát sanh
- Người nữ sanh thai nhi trong bụng
Vì có con mới đúng có sanh
Không con không thể nào thành
Đại Vương đồng ý nghĩa lành này chăng?
- Trẫm đồng ý hoàn toàn nghĩa đó
- Đức Như Lai giác ngộ đạo xưa
Vì tâm có Đạo nói lời
Như người nữ có con rồi mới sanh
- Bạch Thánh Tăng giải bày hay lắm
- Ví như người giàu khẩm bạc tiền
Chiến tranh loạn lạc liên miên
Bạc tiền chôn dấu chưa liền tìm ra
Rồi dần già bỗng nhiên nhớ lại
Nên nói là tiền ấy phát sanh
Dùng theo nghĩa đó được chăng?
- Nghĩa này đúng với cảnh văn thường dùng
- Có một người vào rừng tìm chỗ
Nhắm Đông Tây chặt bỏ bụi bờ
Đường xưa phát hiện tình cờ
Thế Tôn cũng thế hiện giờ phát quang
Chợt tìm ra con đường Bát chánh
Phật xưa kia vốn đánh mất rồi
Phát sanh đường cũ tuyệt vời
- Trẫm nay đã hết rối bời Thánh Tăng



140. Đức Phật từ bỏ sự tinh tấn lại khuyên đệ tử nên tinh tấn?

- Đức Thế Tôn thực hành tinh tấn
Hạnh Đầu Đà diệt gánh não phiền
Ma quân hủy diệt ngay liền
Không ai tinh tấn cho bằng Như Lai?
- Đúng vậy rồi Thế Tôn không sánh
Do thực hành khổ hạnh ấy mà
Thân thể suy nhược quá đà
Nên ngài cương quyết trở ra bình thường
Nhờ vậy nên chân thường đắc quả
Tuệ Bồ Đề thấy ngõ Niết Bàn
Cớ sao thuyết giáo chúng tăng
Thế Tôn lại bảo siêng năng tu hành
Hạnh Đầu Đà con đường sai lạc
Mà trước khi chứng đắc bỏ xong
- Có thể minh chứng gì không?
- Thế Tôn có thuyết một hôm như vầy
"Này chư tôn hãy thời tinh tấn
Đừng ở trong phe nhóm luận bàn
Sống đời tri túc nhẹ nhàng
Vào rừng thọ hạnh siêng năng Đầu Đà
Hay tìm đến cây đa nào đó
Hãy định tâm vào chỗ quán minh
Dứt bỏ diêm chúa quân binh
Hãy như voi chúa dậy tình phá ma
Từng Sát Na thực hành tinh tấn
Cho đến khi chứng đặng Niết Bàn"
- Đúng là có dạy chư tăng
- Đại nguyện tinh tấn siêng năng chuyên cần
Hạnh Đầu Đà tu hành đại khổ
Đức Thế Tôn thấy rõ không hay
Vậy mà lại dạy các thầy
Con đường sai lạc ngày xưa đã từng
- Tâu Đại Vương coi chừng lầm đó
Tu siêng năng ở chỗ quán minh
Hoàn toàn khác biệt thật tình
Với tu khổ hạnh ép mình khổ đau
Cùng tinh tấn giống nhau về tướng
Hạ công phu đối tượng khác nhau
- Trẫm chưa hiểu rõ nghĩa mầu
- Tinh tấn khổ hạnh thâm sâu Đầu Đà
Trong sáu năm thật là lầm lạc
Đức Thế Tôn mới chợt thấy rằng
"Thực hành khổ hạnh gian nan

Thế gian chẳng có thế nhân nào bằng
Ta phát nguyện phi thường hơn nữa
Bằng cách ăn mỗi bữa ít dần
Giảm đi cho đến không cần
Giảm luôn uống nước những lần đi tiêu
Cả hơi thở cũng đều giảm thiểu"
Và chính do quá thiếu uống ăn
Cho nên tiều tụy bản thân
Cho đến mạng sống cũng gần lâm nguy
Sự hành thân chỉ duy chặt đứt
Mạng thân thôi không dứt não phiền
Không mang giải thoát Niết Bàn
Sau khi từ bỏ ép thân Đầu Đà
Đức Phật Đà thọ ngày một bữa
Rồi ngồi thiền tự sửa quán minh
Nhờ vậy chứng đắc thông linh
Nhờ vậy chứng đắc tịch tinh Bồ Đề
Ngài từ bỏ hạnh về ép xác
Chứ không hề bỏ các tấn tu
Thực hành tinh tấn từ từ
Vật thực nuôi mạng bốn bề chúng sinh
Thì tinh tấn tựu thành tuệ giác
Khắp ba đời đều các Như Lai
Không phải tinh tấn là sai
Tội là ép xác thân này Đại Vương
Đức Bồ Tát muốn thành Chánh Đẳng
Mà ép thân cũng sánh đi đường
Muốn nhanh đến đích công thành
Cố gắng chạy ráng nên đành đứt hơi
Muốn nhanh thời trở thành chậm lụt
Bởi vì rằng cạn tuốt sức rồi
Bước còn không nổi ôi thôi
Làm sao đi được đến nơi hả trời
Trái lại có một người chạy chậm
Thật bình thường đều đặn liên hồi
Duy trì miệng thở giìn hơi
Tuy rằng thấy chậm lại thời đến nhanh
Lỗi do tâm muốn mau đến đích
Lại không lo tích sức gìn hơi
Chính vì ép xác mà thôi
Không do tinh tấn phải rồi Đại Vương
Ví như người áo quần dơ bẩn
Lại chẳng hề giặt sẵn tẩy xong
Có nên đổ lỗi nước trong?
- Nước không có lỗi dù không trong mà

Tinh tấn đà cũng không sái quấy
- Người nấu cơm bị cháy bị khê
Lại không tự trách tự chê
Mà đi đổ lỗi lửa thì đúng không?
- Không thể do lửa trong bếp nóng
- Cũng lại là tinh tấn nếu dùng
Quán minh chỉ tịnh thong dong
Phát sanh tuệ giác Niết Bàn vô dư
Nếu tinh tấn bây giờ ép xác
Khổ hạnh thì chồng chất si mê
- Trẫm nay lãnh hội mọi bề
Cám ơn Đại Đức giải bày phép tu



141. Tại sao có sự đắc quả nhanh chậm khác nhau?

- Đức Toàn Thắng Ma thường có dạy:
"Này các thầy nên hãi thế gian
Thoát ra khỏi sự buộc ràng
Cấu uế dơ bẩn triền miên não phiền
Trong pháp liền tránh xa cấu nhớp
Tìm lạc an trong pháp lánh dơ"
Pháp này ý nghĩa là gì?
Trẫm chưa hiểu rõ xin Ngài chỉ cho
- Pháp lánh dơ thoát ly nhơ bẩn
Của thân tâm đạt thánh quả thâm
Tu Đà Hườn, Tu Đà Hàm
A Na Hàm, A La Hán thâm sâu
- Đức Đạo Sư đạo mầu dạy bảo
Hàng chúng tăng thấu đáo ngôi lành
- Thưa vâng đúng thế Đại Vương
- Nhưng mà chỗ khác Thế Tôn lại thường
Dạy bố thí cúng dường kinh kệ
Học túc sanh truyện thế là sao?
- Chư tăng phải học thấp cao
Tuần tự lớp trước để vào lớp sau
Đích cuối cùng cũng đều đắc pháp
Mong thoát ly nhơ nhớp trần ai
Trong sạch chẳng phải đến ngay
Mà do huân tập sâu dày dài lâu
Trồng căn lành hạnh sâu cứu cánh
Nhiều kiếp xưa quả thánh đắc nhanh
Sát Na tâm nhập vào dòng
Tăng phàm tuần tự tu hành lâu hơn
Theo thứ lớp sớm hôm tinh tấn
Chậm nhưng mà quả thánh sẽ vào
- Xin Ngài ví dụ thấp cao
- Có người cần mẫn chăm lo cấy cày
Mấy năm trước ông này khai phá
Làm hàng rào chắn đá chắc bền
Ngoài ra nhổ cỏ siêng năng
Thêm phân thêm nước thường xuyên chuyên cần
Đến mùa gặt lúa dần thu hoạch
Được bội thu đúng cách đủ ăn
Nông phu hạt gạo có liền
Hay là phải trải triền miên lâu dài
- Thưa họ phải tốn nhiều công sức
Thời gian dài nặng nhọc chuyền cần
- Lại có một gã nông dân

Quanh năm nghèo đói ít siêng làm vườn
Than thở luôn là mình thiếu phước
Đến nhà giàu xin được gạo vay
Nằn nì thưa gởi như vầy:
"Gạo ăn tôi thiếu mấy ngày xin anh
Làm phước cho mượn nhanh ít gạo
- Chẳng có ai không gạo đâu anh
Do anh làm biếng không làm
Cấy cày không biết học hành chẳng lo
- Vậy anh hãy dạy cho tôi biết
- Anh cùng tôi cầm hết cuốc theo
Phát hoang đám ruộng một lèo
Xong rồi tuần tự xới đào đất lên
Làm như tôi anh liền có gạo
Thời gian sau chẳng thiếu miếng ăn"
Nghe lời bạn dạy tinh cần
Quyết tâm cầm cuốc siêng năng cấy cày
Thời gian sau anh nghèo có đủ
Gạo để ăn chí thú tinh cần
Anh nghèo ví dụ chậm thành
Anh giàu cho thấy tu hành đắc nhanh
Nhưng ai cũng thời gian tuần tự
Có quyết tâm chí thú chuyên cần
Cầy bừa gieo hạt dần dần
Công đoạn làm ruộng phải lần lượt qua
- Xin Đại Đức cho đà ví dụ
- Có hai người cùng rủ vào rừng
Một người chậm chạp lừng khừng
Một người nhanh mắt lại khôn hơn người
Người khôn ngoan một hồi xông xáo
Đã hái xong đống táo thơm ngon
Người ngu theo vết đường mòn
Thấy cây to quá hết còn đường leo
Nghĩ một hồi chặt cây làm bậc
Bắt thang lên cho chắc trèo lên
Hái được nhưng mất thời gian
Phàm việc đắc quả tu hành chậm nhanh
Cũng như thế nội tâm nhặm lẹ
Lại tinh thần có thể đắc nhanh
Yếu đuối mặc cảm ươn hèn
Tinh cần lại thiếu quả liền chậm hơn
Có hai người cùng làm một việc
Một người chăm lại biết nội dung
Một người chậm lụt lừng khừng
Người chăm sẽ chóng nửa chừng sẽ lâu

- Kính Đại Đức ân sâu chỉ bảo



142. Về cư sĩ A La Hán

- Đại Đức trước dường như có nói
Khi người thường đạt tới Niết Bàn
Đắc quả La Hán xuất trần
Nếu trong ngày đó không liền xuất gia
Nhập Niết Bàn khéo đà bắt buộc
- Tâu Đại Vương đúng thật như vầy
- Họ cần phải có vị thầy
Tiếp dẫn tế độ an bài chứng minh
Hay có thể một mình tu lấy
Tự cạo đầu cạo tẩy bỏ râu?
- Không thể tự ý được đâu
Có thầy bắt buộc ngõ hầu chứng minh
Tu một mình thông linh sai phạm
Cách tu này trộm phẩm tướng tăng
Ở trong giáo pháp Thế Tôn
Không được chấp nhận viên tròn phép tu
- Thế có nghĩa là sau chứng ngộ
Các vị thầy tế độ thần thông
Hiện về làm lễ ngay không?
- Cũng có trường hợp làm công chuyện này
- Nếu đến muộn một ngày sao nhỉ?
- Dĩ nhiên không tùy ý được đâu
Nếu không tìm được thầy nào
Đến lúc trời lặn phải vào vô dư
- Đã đắc quả cớ sao nôn nóng
Vào Niết Bàn sinh mạng tiêu vong
Lý do bí ẩn nào chăng?
- Lý do chẳng phải nóng lòng tiêu vong
Cũng chẳng phải lòng vòng bí ẩn
Chính bởi vì mạo phẩm thấp hèn
Thật không xứng đáng cho nên
Phải thay phẩm mạo làm tăng xứng đời
- Trẫm tạm thời bằng lòng kiến giải
Nhưng rất mong được thấy chứng minh
- Có người nạn đói khổ hình
Hôm kia bá hộ thương tình cho ăn
Không tiết chế bụng căng bội thực
Bị lửa thiêu quá sức tiêu vong
Vật thực bắt tội nên chăng?
- Chẳng nên quy kết đồ ăn làm gì
Mạng tiêu vong bởi vì nhịn đói
Lâu ngày không chịu nổi thức ăn
- Phẩm mạo cư sĩ thấp hèn

Không đủ tiêu hóa món sang Niết Bàn
Nên bắt buộc làm tăng tức khắc
Không kịp thời chấm dứt bản thân
Niết Bàn hội nhập an nhàn
- Ví dụ hay lắm vô vàn cám ơn
- Lùm cỏ nhỏ khó lòng chịu nổi
Tảng đá to dằn trội lên mình
Một người bần tiện u minh
Cho lên ngôi báu sẽ sinh chuyện gì?
- Không khốn đốn cho y nguy hại
Thì thế gian cũng lại loạn ly
Kẻ ác cũng sẽ giết y
Thiếu tài thiếu đức chí nguy thân mình
Vương vị đó thiệt tình vô tội?
- Vương vị không có lỗi Đại Vương
Có tội là gã dựa nương
Vốn không xứng đáng ngôi vương cao vời
Quả La Hán đúng thời vô tội
Phẩm mạo hèn có lỗi mà thôi
Xuất gia phẩm mạo tuyệt vời
Có tài có đức xứng ngôi Niết Bàn
Có khả năng chở che quả vị
La Hán cao tôn quý thiên nhân
- Lành thay trí huệ Thánh Tăng
Trẫm nay hết chỗ nghi nan nữa rồi



143. Tại sao Bồ Tát Loma Kassapa giết hại chúng sanh để tế lễ?

- Đức Thế Tôn có lần đã thuyết:
"Các tỳ khưu! Cách biệt lâu xa
Vào thời quá khứ Phật Đà
Hành trì trí độ thật là siêng năng
Luôn bổ khuyết chuyên cần cứu cánh
Có một lần đang gánh kiếp trần
Mang tên Đa Ká nổi danh
Tuy rằng trí độ có phần chưa cao
Không đe hiếp ai nào sinh mạng"
- Tâu Đại Vương thật đúng như lời
- Đa Ká chẳng giết mạng người
Tuy rằng trí độ đang thời yếu non
Nhưng sau đó Thế Tôn sung mãn
Lại đang tâm giết mạng cúng dường
Kính xin Đại Đức giải tường
- Đại Vương nói rõ cúng dường ra sao?
- Trong kiếp đó Phật là đạo sĩ
Tên Lo Ma theo ý Xing Đa
Ra tay giết hại thật là
Rất nhiều sinh mạng xót xa cúng dường
Chứng tỏ rằng Thế Tôn bất nhất
Đã phơi bày sự thật hiển nhiên
Trí độ ít không sát sanh
Trí độ sung mãn sát sanh lại nhiều
Sự mâu thuẫn lắm điều phi lý
Khiến đời sau lạc ý mê lầm
Kính mong Đại Đức gia ân
Chỉ bày lối sáng tối tăm diệt trừ
Ngài Na Tiên gật đầu khẳng khái:
- Lời Đại Vương là cái thòng lòng
Nhúc nhích là lọt vào tròng
Thôi đành cố gắng xoay vòng xem sao
Chắc Đại Vương thế nào cũng biết
Ngài Lo Ma chưa thiệt tựu thành
Vẫn còn ái dục hoàng hành
Cho nên mù quáng sát sanh hại đời
Khi luyến ái đến hồi cường liệt
Thì che mờ hết biết thiện tâm
Làm nguội các pháp an nhàn
Vì mê say đắm nên làm sát nhân
- Trẫm nghe rằng sát nhân có tám
Thứ nguyên nhân sai khiến mà ra:
Sát sanh năng lực dâm tà

Sát sanh sân hận người ta hại mình
Sát sanh do u minh ám chướng
Sát sanh do bị vướng ngã tâm
Sát sanh vì quá tham lam
Sát sanh nuôi mạng khiến làm ác nhân
Lại sát sanh ngu si hình phạt
Lại sát sanh do luật tự nhiên
Lo Ma Bồ Tát sát sanh
Một trong những lý thông thường đó chăng?
- Cũng có trong và ngoài tám lý
Khi yêu ai luyến ái quá cường
Che mờ tâm trí bình thường
Như điên hành động hết đường nghĩ suy
Một người điên dẫm ngay than đỏ
Cũng không hề hãi sợ đắn đo
Trên tay rắn độc cho bò
Voi điên cũng cỡi qua đò biển sâu
Với cọp beo tê trâu hung dữ
Cũng đùa chơi không sợ hiểm nguy
Rừng gai chằng chịt cũng đi
Núi cao vực thẳm chẳng hề sợ đâu
Không hổ thẹn làm ngầu thảy tất
Dám trần truồng trước mắt mọi người
Người điên không biết nói cười
Lạnh nóng khôn dại đúng sai luân thường
Khi được thấy sắc thân Xinh Đá
Liền phát sanh lửa đã đốt thiêu
Tâm lành đã bị tổn nhiều
Thành điên nên chẳng biết điều trần gian
Tâu Đại Vương người điên phạm tội
Thì Đại Vương bắt lỗi thế nào?
- Người điên phạm tội ra sao
Cũng không giết được bắt vào xà lim
- Nhưng nếu mà người điên lai tỉnh
Thì Đại Vương mới tính sao đây
- Thả ra người ấy tức thời
Hoàn toàn tha bổng tội đời khi xưa
- Đức Lo Ma cũng y như thế
Tâu Đại Vương lửa ái đốt thiêu
Sai lầm càn quấy mất tiêu
Giết người xúi giục mất liều trí khôn
Nếu Đại Vương tha luôn mất trí
Cớ làm sao đạo sĩ không tha
Người điên khi đã tỉnh ra
Bình thường trở lại nên tha va mà

Đức Lo Ma hết điên tỉnh táo
Siêng năng tu chứng đạo đắc thiền
Tái sanh chuyển thế Phạm Thiên
Hãy dùng tuệ giác mà nhìn Đại Vương
Dùng luân lý thế gian bình xét
Sẽ hiểu lầm xét nét cũng sai
Nếu dùng tuệ giác chiếu soi
Đại Vương sẽ tỏ khúc nhôi rõ ràng
- Thật đúng lý tri ân Đại Đức



144. Tượng vương Chaddanta thì cung kính y cà sa – mà Bồ Tát Jotipala thì nhiếc mắng sa môn trọc đầu?

- Đại Đức chắc nhớ về voi chúa
Là tiền thân xưa của Như Lai
Tên Cha Đan Thá tuyệt vời?
- Chủ đề cung kính y thời cà sa?
Xin Đại Vương kể ra chi tiết
Riêng bần tăng chỉ biết đại cương
- Cung kính tuân mệnh Thánh Tăng
Bồ Tát chuyển thế tượng vương một đời
Cha Đan Thá là voi chúa quản
Một đàn voi gặp nhóm sa môn
Đắp y thiền định luôn luôn
Kinh hành lui tới đường mòn rừng cây
Thấy các thầy cà sa vàng chói
Khiến tượng vương nhớ tới kiếp xưa
Biết đây là những thầy tu
Sinh lòng cung kính đón đưa mến vì
Cha Đan Thá đền nghì nghĩa cũ
Dạy đàn voi đầy đủ lễ nghi
Thấy tăng đảnh lễ gối quỳ
Có người săn bắn bám ghì đàn voi
Thấy voi chúa voi con kính báo
Các sa môn mặc áo cà sa
Thợ săn mưu kế nảy ra
Trùm y làm giả tăng già thiền na
Đàn voi kia từ xa trông thấy
Vị sa môn cả thảy đồng quỳ
Thụt lùi mấy bước rồi đi
Chỉ còn xót lại voi thì chậm chân
Người thợ săn nhanh tay đâm chết
Con voi non rồi giết lấy ngà
Ít sau voi chúa nghi ngờ:
"Dường như thiếu vắng đúng là voi con
Phải bắt đầu đường mòn quỳ xuống
Truy tìm ra tình huống voi con"
Hôm sau trở lại đường mòn
Đoàn voi đi trước sau cùng chúa voi
Thấy chúa voi sáu ngà to lớn
Gã thợ săn sung sướng mừng vui
Phen này ta chắc giàu rồi
Thợ săn phóng giáo đã thời độc bôi
Nhưng vòi voi lại nhanh hơn gã

Khi giáo ra vòi đã cuốn rồi
Hai tay buộc chắc không rời
Chúa voi định quật thân người thợ săn
Chiếc y vàng khiến voi chùn lại
Y là cờ cả thảy chúng tăng
Cao thượng quý báu vô ngần
Không nên xâm phạm y vàng linh thiêng
Ý nghĩ liền đi theo hành động
Bèn nhẹ nhàng đặt xuống thợ săn
Thò voi lấy giáo quăng nhanh
Thợ săn co rúm tái xanh mặt mày
Voi nghiêm khắc rống đầy uy vũ
Tiếng động vang khắp cả rừng già
Xong rồi nhanh nhẹ đi xa"
Chuyện voi cung kính cà sa tuyệt vời
Đức Na Tiên nghe lời cảm khái:
- Một bài thơ thân ái biết bao
- Thật là nghĩa cử thanh cao
- Từ câu chuyện ấy hãy vào nội dung
Vua Lan Đà ung dung cười mỉm:
- Vâng Thánh Tăng câu chuyện vừa rồi
Chúa voi hành xử tuyệt vời
Kính trọng phẩm mạo những người xuất gia
Nhưng kiếp khác thanh niên trưởng giả
Có tên là Pa Lá cao sang
Có lời xâm phạm Thế Tôn
Đức Phật Ca Diếp sa môn trọc đầu
Điều này thật là mâu thuẫn đó
Một đằng thì đúng rõ tôn vinh
Một thì phỉ báng ngạo khinh
Cúi xin Đại Đức giải minh tỏ tường
Đức Na Tiên khiêm nhường nói tiếp:
- Xin Đại Vương cho biết đầu đuôi
Nhân duyên bối cảnh chuyện này
- Thánh Tăng trẫm sẽ kể ngay ngọn ngành
Đức Ca Diếp khi còn tại thế
Ông có người thánh đệ tử làm
Nghề thợ gốm chăm tu hành
Thường hay mang lễ cúng dường Phật tăng
Ông cũng thường dẫn người nghe pháp
Trong số này thân nhất thanh niên
Có tài Pa Lá mang tên
Là người trí thức lớp trên cứng đầu
Rất nhiều lần khẩn cầu Pa Lá
Cùng đi chùa theo gã nghe kinh

Thanh niên từ chối nói rằng:
"Sa môn đầu trọc ta hằng khinh khi
Ta không đi làm gì vô dụng"
Một hôm kia rủ bạn tắm sông
Ngay cạnh tịnh xá chúng tăng
Thuận tay nắm tóc kéo phăng đến chùa
Chàng thanh niên miệng vừa chửi toáng
Vì bực mình phỉ báng sa môn
Và người thợ gốm cùng luôn
Nhưng sau chợt tỉnh nỗi buồn giận vơi
"Bạn ta vốn là người từ tốn
Chưa bao giờ hành động sỗ sàng
Đến ngay con nít trong làng
Mà sao thái độ lạ thường hôm nay
Chắc chuyện này lý do quan trọng
Khiến bạn ta nắm chỏm tóc ta
Cố tình vô lễ thật là
Tay nắm bức mạnh kéo và lôi đi"
Thưa Đại Đức đó là câu chuyện
Là lý do bối cảnh phát sanh
Những lời phỉ báng chúng tăng
Điều này chứng tỏ rõ ràng như sau:
Bồ Tát sinh kiếp nào cũng kính
Phật pháp tăng nhất định là sai
- Đại Vương sớm kết luận rồi
Thanh niên Pa Lá chuyện này chưa xong
- Chàng thanh niên lắng lòng nghe pháp
Trí huệ sanh hồi đáp bạn hiền:
"Cao siêu vi diệu pháp huyền
Cớ sao bạn chẳng ngay liền xuất gia"
Rồi sau đó khéo đà thí phát
Nguyện xuất gia theo Phật siêng năng
Cuối đời mãn thọ hóa sanh
Đắc thiền thắng trí Phạm Thiên cõi trời
Đức Na Tiên mỉm cười chợt nói:
- Chàng Pa La sẵn cội căn cơ
Đức tin kính trọng trông chờ
Đầu môi phỉ báng chỉ nhờ thói quen
Trong gia tộc thanh niên truyền thống
Bà La Môn quen sống nghi lầm
May ra mới đủ thẩm quyền
Xác định thái độ thanh niên coi thường
Vua Lan Đà nhẹ buông cảm thán:
- Ngài thật là xứng đáng thánh tăng
Mở rộng cho trẫm tầm nhìn

Tuy nhiên cô động trẫm nghiền không ra
Xin Đại Đức hải hà bi mẫn
Hãy mở khai cho trẫm tỏ tường
- Thật là hân hạnh Đại Vương
Được Ngài tán thưởng phi thường thế ni
Bần tăng sẽ tức thì đặt hỏi
Xin Đại Vương cứ nói trả lời
Gia đình trưởng giả trên đời
Có con thượng đẳng dạy thời ra sao?
- Thuộc chủng tộc quý cao thượng đẳng
Là người cầm muỗng thắng thanh cao
Họ là tôn quý xiết bao
Sinh ra từ gốc long bào Phạm Thiên
Là trí huệ thiêng liêng thần bí
Là suối nguồn tôn quý thần linh
Thanh niên Pa Lá thông minh
Sanh trong giai cấp gia đình đại gia
Nên coi thường thế gia tộc khác
Việc phát ngôn khinh bạc rất thường
Sa môn đầu trọc khinh nhường
Là do khẩu nghiệp của phường kiêu căng
Do thói quen giàu sang sanh chảnh
Nên coi khinh các đấng sa môn
- Đại Vương đã thấy nguyên nhân
Tại sao Pa Lá phát ngôn khinh nhờn
Ba-la-môn sống lâu lây nhiễm
Tốt lần hồi cũng biến chất đi
Vì gần bạn ác ngu si
Gia đình ngoại đạo nên chi coi thường
Ngài Pa Lá siêng năng tu tập
Đã nhiều đời nên pháp vừa nghe
Ngay liền đã bỏ tâm mê
Quay sang chánh pháp tìm về nẻo chân
Đến đây ta chắc rằng kết luận
Tự thâm sâu chàng vẫn kính tăng?
- Hoàn toàn đồng ý Thánh Tăng
Kết luận không vội không nông chút nào



145. Về cái nhà không mái của người thợ gốm

- Thánh cư sĩ Như Lai Ca Diếp
Chuyện của ông còn tiếp Thánh Tăng
- Đại Vương còn có nghi chăng
Xin Ngài hãy kể bần tăng lắng lòng
- Trẫm nhớ rằng có người thợ gốm
Tên Ga Ti đời sống thánh nhân
Giữ gìn giới luật chuyên cần
Không đào đất lấy sét vàng sét thâm
Bỏ thời gian tìm hang đồng trống
Những lỗ do chuột cống bới đào
Chỉ dùng đất sét đấy nhào
Nắn thành thau chậu đặt vào lò nung
Rồi đem bán đồ dùng cho khách
Không lấy tiền đổi chác đồ ăn
Ngũ cốc rau cải vải chăn
Sống làm như vậy nuôi thân ở nhà
Nuôi cha mẹ mù lòa tàn tật
Và cúng dường đức Phật hàng ngày
Một hôm tìm sét xa xôi
Phải đi từ sớm sao Mai vẫn còn
Thánh cư sĩ lo cơm cha mẹ
Lại lo phần bát để Thế Tôn
Dặn dò cha mẹ lời rằng:
"Sáng nay không thể cúng dường Như Lai
Nhưng thức ăn đã thời soạn sẵn
Xin mẹ cha chỉ dẫn Như Lai
Vật thực chuẩn bị sẵn rồi
Ở trong nhà bếp xin ngài thọ dung"
Đức Phật lấy cơm canh vào bát
Cha mẹ ông hỷ lạc vô cùng
Một hôm mưa đổ bập bùng
Tịnh thất Phật dột nước lan vào nhà
"Hãy đi tìm cỏ tranh lợp lại
Cốc Như Lai sửa mái chống mưa
Đến nhà Ga Tí xem sao"
Vâng lời Đức Phật tỳ kheo đến nhà
Ông Ga Ti tranh đà trên mái
Cha mẹ già nghe thấy hỏi ai
"Chúng tôi đệ tử Như Lai
Đến đây cung thỉnh một vài tấm tranh
Để lợp lại Thế Tôn mái cốc"
Cha mẹ mù hỷ lạc dâng tràn
"Các ngài cứ gỡ mái tranh

Đem về lợp mái cho nhanh ngay liền"
Người cư sĩ hiền lành xong việc
Khi trở về mới biết mái không
"Tại sao mái lại trống không
Mái tranh đâu mất mà trông thấy trời"
Cha mẹ mù trình bày câu chuyện
Khiến lòng ông mãn biến hỷ tâm
Kéo dài suốt cả một tuần
Bắt đầu hôm ấy mái trần nhà ông
Nắng và mưa cũng không lọt được
Ba tháng dài sau trước khô ran
Thánh Tăng trầm lại nghi nan
Nước mưa hoặc nắng không lan vào nhà
Suốt ba tháng thật là quá sức
Thật lạ lùng oai lực của ông
Người cư sĩ giới vẹn lòng
Bát quán trai giới tập dần nếp tu
Ngoài ra ông sâu dày hiếu thảo
Cha mẹ mù chu đáo chăm lo
Thường xuyên hộ độ tăng đồ
Đức tin Tam Bảo căn cơ vững bền
Người như thế phước duyên thù thắng
Nhân như vầy thì đáng quả kia
Nhà không lợp cỏ tranh kìa
Lợp giới đức huệ ai bì sánh đây
Đức Như Lai không oai được thế
Đó là điều nghi để trong lòng
Thánh Tăng giải thích cầu mong
- Đức Phật oai đức vô lường vô biên
Đức Thế Tôn nhân thiên tối thượng
Sức oai thần vô lượng không so
Cốc ngài bị dột ngài lo?
Hoàn toàn không phải chớ ngờ hiểu sai
Đức Như Lai nhất như bất động
Núi Tu Di bão lớn gió hung
Trăm chiều cuồng nộ nổi khùng
Ngàn cơn cộng lại cũng không chuyển dời
Như biển cả thẳm sâu rộng lớn
Con sông Hằng đổ trọn vào trong
Không làm cho biển đầy tràn
Tu Di biển cả như lòng Thế Tôn
Đức của Phật phi thường không sánh
Cư sĩ kia chẳng đáng kể gì
Mưa gió bão táp sá chi
- Tạm thời chấp nhận giải nghi của ngài

Đức Như Lai lâu đời nhập diệt
Cần đức tin mới biết oai thần
Ngôn ngữ lý sự luận bàn
Chỉ là hí luận nghi nàn mà thôi
Trẫm lại thời có hai nghi nữa
Việc Như Lai vô ngại hóa duyên
- Vì biết tác ý kính thành
Của người cư sĩ tịnh thanh trong lòng
Nên vô ngại vào trong nhà bếp
Khiến mẹ cha thảy hết hỷ hoan
Vì lòng bi mẫn hoàn toàn
Cho nên phước báu lớn hơn rất nhiều
Việc gỡ mái cũng đều như thế
Đức Thế Tôn muốn để gia đình
Khởi tâm hoan hỷ thật tình
Cho niềm hỷ lạc cả tuần dài lâu
Như Đại Vương tuần du trong nước
Đến nhà ai là phước bề tôi
Nếu mà hạ cố nhà ai
Bề tôi ấy hẳn rạng ngời vui tươi
- Còn có người hỏi sao Đức Phật
Dùng thần thông lợp thất của mình
Hoặc sai các vị thần linh
Thần mưa thần nắng thật tình tránh xa
Xin Đại Vương khéo đà giải thích
- Thưa không cần công ích việc trên
Thần thông là pháp thế gian
Thế Tôn không muốn lạm dung trái thời
Phật độ người là điều quan trọng
Chuyện thần thông không giống Phật tâm
- Cám ơn bệ hạ đả thông
Vấn đề nhặm lẹ hiểu lòng Như Lai



146. Tại sao có lúc Đức Phật xưng mình là Bà La Môn có lúc là vua?

- Bà La Môn là hàng ngoại đạo
Thờ thần linh dưỡng giáo kiến tà
Đạo Sư tối thượng chúng ta
Cớ sao lại nhận mình là đạo kia
Ví dụ như có thời ngài thuật:
"Như Lai là một Bà La Môn
Trì bình khất thức xin cơm
Sống nhờ bá tánh lòng lành hóa duyên"
Điều này có đúng chăng Đại Đức?
Có phải cần nhẫn nhục thế không
Thế gian có hiểu Thế Tôn?
- Thế Tôn xưng Bà La Môn chính là
Điều có thật không hề tự hạ
Chẳng đề cao giáo lạ bên ngoài
Chẳng qua thân mật mượn lời
Gần gủi hóa độ mọi người thế nhân
Khi chuyện với nông dân ngài nói:
"Này nông phu Phật cội nông dân
Cũng cầy cấy với bừa dần
Cày bừa tinh tấn căn lành mạ gieo"
Khi chuyện với thương gia ngài thuyết
"Này thương gia Phật biết đi buôn
Như Lai bạc vạn tiền muôn
Thế Tôn cưỡi ngựa đường mòn đi mua
Những món hàng còn chưa rao bán
Ngựa chính là tinh tấn chuyên cần
Tiền là tín giới căn lành"
Hóa độ cụ thể dễ dàng độ sanh
Tâu Đại Vương Như Lai tự nhận
Bà La Môn rất đáng luận bàn
Đại Vương nên hiểu biết rằng
Bà La Môn đã suy tàn hơn xưa
Kinh sách cổ có chua giới hạnh
Khuyến tập tu thiền định thực hành
Phạm Thiên cộng trú đường lành
Vốn là cảnh giới tịnh thanh sáng ngời
Ở cung trời thoát ly ô nhiễm
Đại Phạm Thiên miên viễn uy linh
Con đường phạm hạnh tùy hình
Bà La Môn chính của mình truy nguyên
Bà La Môn gốc thiền cao quý
Đức Như Lai hoan hỷ tự xưng
- Thánh Tăng xin kể hạnh lành

Của hàng khất sĩ du hành được chăng?
- Bà La Môn tu hành chân chính
Lấy xin ăn phương tiện nuôi thân
Thiên văn buôn bán bốc xăm
Tử vi bối toán đều không được làm
Không lấy tiền nhân dân thiên hạ
Khi đi xin tâm khá thanh bình
Giàu nghèo nhiều ít mặc tình
Phải luôn chánh niệm giữ mình khoan thai
Nuôi tâm từ vắn dài xả bỏ
Đi ăn xin khắp phố khắp phường
Nuôi thân cao thượng khác thường
Đức tin trong sáng dẫn đường độ nhân
Đủ kiến thức nghi nan giải quyết
Sống cuộc đời băng tuyết trắng ngần
Xuất gia phạm hạnh tu hành
Thế Tôn tam giới thiên nhân bậc thầy
Bà La Môn sống đời dứt bỏ
Xả ly điều uế ố cấu dơ
Cô đơn tê giác không nhờ
Thế Tôn cũng thế tuyệt vô cấu trần
Bà La Môn hiểu rành kinh điển
Quyết giữ gìn các chuyện lâu đời
Rồi truyền lại thế hậu lai
Thế Tôn cũng thế là thầy ngàn năm
Bà La Môn chuyên tâm thiền định
Đức Thế Tôn cũng tịnh trong lành
Phạm Thiên thường trú an thân
Thường hành chánh định Niết Bàn vô dư
Bà La Môn khéo tu cảnh giới
Đức Thế Tôn rành rõi cõi thiền
Mênh mông vô lượng thiện duyên
Vào sâu cảnh giới ở trên cõi trời
Bà La Môn khéo thời danh lớn
Tuy cao sang chỉ trọng Phạm Thiên
Đức Phật cao thượng vô biên
Phạm Thiên cảnh giới cũng liền nhỏ thôi
- Thưa Thánh Tăng hiểu rồi danh hiệu
Bà La Môn Phật khéo mượn dùng
Hiệu vua đôi lúc Phật dùng
Cúi xin Đại Đức hình dung giải bày
Đức Như Lai có lần đã nói:
"Phật là vua giữ lõi chân thường
Nâng đỡ mười pháp giúp vương"
Điều này Đại Đức gia ân chỉ bày

Thưa Đại Đức xưa nay truyền thống
Được ngôi vua do đúng nhân duyên
Cha con nghiệp cả ngôi truyền
Tài cao chí lớn xưng hùng lên ngôi
Do tài đức trời người tôn phục
Do giết cha dùng sức cướp ngôi
Đánh bại kẻ ác mà thời
Cầm quyền lãnh đạo thay trời trị dân
Dẫu kiểu nào minh quân cũng có
Quan tham mưu làm chỗ dựa nương
Đề ra chính sách trị dân
Đường lối giáo dục thân tâm an nhàn
Có chủ trương tuyên dương truyên bá
Chế độ mình đến bá tánh hay
Cũng y như thế Như Lai
Siêng năng tu tập làm thầy nhân thiên
Vua quốc độ triền miên lớn rộng
Vượt ra ngoài giới hạn ba đường
Cũng có chính sách tuyên dương
Quảng bá giáo dục chúng sanh trời người
Vua Đế Thích cõi trời đất Phạm
Hàng long vương nước chạm chân trời
Dạ xoa quỷ dữ ma trơi
Quay về chánh pháp sống đời thiện lương
Rất hùng hồn Đức Vua nói tiếp:
- Vì minh quân vương pháp biết dùng
Thấu tình đạt lý trị dân
Luật pháp mềm dẻo dễ dàng thuận theo
Không vinh hoa sống đời phù phiếm
Lá càng vàng trọn chiếm lòng dân
Phản nghịch nổi loạn có quân
Tinh binh uy dũng đánh tan ngay liền
Tuỳ theo tội phạt tiền phạt trượng
Phạt chung thân tội trọng tử hình
Giết người trộm cắp nặng khinh
Cũng đều có phạt tội hình phân minh
Người có công thực tình khen thưởng
Bậc hiền tài được hưởng chức cao
Thành danh trọng vọng trong trào
Đức vua ban thưởng dân vào cậy trông
Các ngành nghề thủ công lao động
Được đề cao giúp dựng vững bền
Dạy dân kinh chữ thánh hiền
Đức vua tối thượng trang nghiêm uy quyền
Luôn thương yêu vì dân vì nước

Dân sống hòa ấm áp tình người
Thượng Sư Tối Thượng trên đời
Cũng y như thế quan hoài chúng sanh
Vương pháp đó trở thành chính pháp
Còn hoàng gia chính thật chư tăng
Cũng được dạy giỗ nghiêm minh
Bố thí nghe pháp cúng dường độ sanh
Còn muôn dân chính là tứ chúng
Bá tánh là thật đúng chúng sanh
Ở trong ba cõi sáu đường
Thực hành sái quấy bị răn tội liền
Có giới luật dưới trên định tội
Tuỳ nặng khinh mà nói răn đe
Hoặc là trục xuất luôn về
Cả ba chặng trọn bề phú túc
Có vô lường đặng sức thần thông
Vô biên giải thoát vô thường
Vô vàn đạt ngộ công năng biện tài
Trời thênh thang an bài tất cả
Đức Tôn Sư điều ngự ba đường
Thường xuyên dạy bảo chân thường
Pháp mầu giải thoát tỏ tường lối đi
Đức vua được nể vì thương mến
Các chư thiên xưng tán Như Lai
Cúng dường lễ bái tôn ngài
Người hiền kẻ tốt nhân tài có công
Đều được vua ân rồng ban thưởng
Các lộc hàm tiền hưởng giàu sang
Cũng y như thế Phật ban
Cho từng quả vị chúng tăng chuyên cần
Tu Đà Hườn Đà Hàm La Hán
Các quả cao xứng đáng công phu
Những người giữ giới thường tu
Xả ly bố thí từ từ thưởng khen
Người xấu ác đức vua xử phạt
Thì tăng phường Đức Phật cũng y
Xử theo giới luật tùy nghi
Đã được chế định đồng thời quả nhân
Không bao giờ có phần thiên vị
Rất công minh tàm quý không tha
Đức vua mười pháp ban ra
Để cho dân chúng quốc gia trường tồn
Đức Thế Tôn cũng hằng giáo hóa
Khuyên làm lành pháp há bền lâu
Tương đồng vua- Phật rất sâu

Chỉ xin kể tạm vài điều mà thôi
Đức Na Tiên một hồi tán thán:
- Tâu Đại Vương xứng đáng phi thường
Luận bàn Đức Phật ngôi vương
Đại Vương đã hiểu ý chân tương đồng



147. Tại sao không có hai Đức Phật xuất hiện một lần?

- Trẫm nghe rằng Như Lai giác ngộ
Đều giống nhau thuyết chỗ y nhau
Ban hành giới luật một màu
- Tâu vâng đúng thế giống nhau hoàn toàn
- Thế tại sao hai Toàn Giác chẳng
Xuất hiện chung để đặng giúp nhau
Xiển dương chánh pháp đạo mầu
Cuộc đời này sẽ đẹp nhiều gấp đôi
Xán lạn tươi gấp hai hoàn thiện
Đạo huy hoàng phương tiện tràn lan
Cúi xin Đại Đức bảo ban
Cớ sao Phật hiện thế gian một mình
- Phật thuyết minh thế gian vạn cõi
Chỉ khả năng gánh nổi một thôi
Nếu hai vị Phật ra đời
Thế gian chấn động hủy tiêu mất rồi
Như thuyền nhỏ một người chuyên chở
Nếu hai người sẽ vỡ bị chìm
Chiếc thuyền vạn cõi thế gian
Còn người khách chính Thế Tôn đó mà
Có hai xe đường xa trọng tải
Vừa đủ cho quan ải đi qua
Bỗng nhiên hàng hóa dồn ra
Hai xe nhập một khéo là nguy thay
Bánh xe gãy trục lìa từng đoạn
Vạn cõi kia bị nạn tiêu vong
Biết bao tại hại giáp vòng
Phật đây Phật đó tạo thành chiến tranh
- Ví như trong triều đình của trẫm
Có hai quan xứng đáng như nhau
Đồng tài đồng đức công lao
Bằng nhau lại được trong trào đồng thương
Sẽ tạo ra chiến trường đại loạn
Khiến trong cung vấn nạn triền miên
Nếu có hai Phật hiện tiền
Sẽ sinh tác hại như trên tức thời
- Tâu Đại Vương, Ngài nay đã hiểu
Cớ tại sao chính yếu một thôi
Hồng ân tôn hiệu trên đời
Tạo ra phiền toái cho người thế gian
Bậc tối thượng không còn đúng nữa
Các vinh danh phải sửa hoàn toàn
Trên đời to lớn phi thường

Chỉ duy có một nào nhường thành hai
Đức Như Lai Đại Toàn Chánh Giác
Chẳng thể nào có khác một thôi
Tối thượng tôn quý trên đời
Mười ngàn thế giới trời người suy tôn



148. Không nên cho kẻ phàm tục xuất gia trong giáo hội thanh tịnh của Đức Bổn Sư?

- Trẫm nghe rằng tăng ni giáo hội
Rất sạch trong sáng chói phải chăng?
- Tâu vâng đúng thế Đại Vương
- Chúng tăng ni thảy trọn lành tịnh thanh?
- Giáo hội không hoàn toàn như thế
Có thánh tăng vượt bể trầm luân
Có người tập tễnh trên đường
Có người phàm tục còn tràn tham sân
- Các bậc thánh trang nghiêm giáo hội
Tôn quý thêm sáng trội miễn bàn
Tỳ kheo tinh tấn tu hành
Thực hành giáo pháp Niết Bàn vô dư
Số còn lại nhà sư phàm tính
Có khả năng thiền định hay chăng?
- Có người đắc có người không
Có người không đắc nhưng thành thiện căn
Được phước báu cõi tiên chuyển thế
Có phàm tăng tu để giao duyên
Căn lành vun sới làm quen
Cũng có những vị muỗng canh trong nồi
Suốt cả đời chưa từng nhấm nháp
Hương vị thơm giáo pháp Như Lai
Có người hoàn tục vào đời
Ngựa quen đường cũ thói thời như xưa
Sống gian ác lọc lừa hư dối
Như thế là giáo hội cũng còn
Thành phần tăng sĩ héo hon
Chứ không đẹp cả như lòng ước mong
- Những kẻ thế sao trong giáo hội
Là thành phần tội lỗi u mê
Không e miệng lưỡi cười chê
Phỉ báng giáo hội nhiều bề xấu xa?
- Kẻ xấu xa không làm nhơ uế
Giáo hội đâu có thể liên quan
- Tại sao chẳng có liên quan
Gần đèn thì sáng gần bùn thì đen
Rầu nồi canh con sâu dơ bẩn
Vậy Thánh Tăng minh giảng ra sao?
- Đại Vương suy nghĩ thế nào
Ví như có một cái ao trong lành
Một người trai mình trần bụi bặm
Muốn đến ao để tắm sạch dơ

Nhưng y vừa lội xuống hồ
Đã liền ra khỏi không chờ tẩy dơ
Thế là bụi uế nhơ không sạch
Có một người chê trách ao dơ
Lời chê trách ấy bây giờ
Có chăng đúng thật xin nhờ Đại Vương?
- Thưa Thánh Tăng ai chê ao bẩn
Chê thanh niên không tắm sạch thân
- Ai chê giáo hội được chăng
Có chê chê vị phàm tăng biếng lười
Không rửa sạch tâm ngay giới luật
Không Thiền Na giải thoát thăng hoa
Lỗi ai bệ hạ thấy mà
- Thưa vâng lỗi ấy chính là phàm tăng
- Giáo hội của Thế Tôn trong sạch
Nhưng thường tình ngõ ngách phàm phu
Không vì chân lý mà tu
Mục đích hạ liệt ví như cơm chùa
Thích thân cận quan vua quyền quý
Thích sưu tầm bố thí cúng dường
Tìm nơi nhàn hạ tăng phường
Lại thêm tham vọng nắm đường chúng tăng
Hạng người ấy đa phần lười biếng
Chỉ ngủ ăn giả tiếng tu hành
Ngắm nhìn nữ giới đăm đăm
Chẳng theo pháp học pháp hành đâu ta
Không chịu thọ Đầu Đà công hạnh
Không thọ trì học ráng giáo điều
Lang thang tà mạng thì nhiều
Góp gom tài sản làm điều dâm ô
Chúng ẩn mình mưu đồ bất chính
Mượn cà sa bất tịnh tâm tà
Tín tâm lợi dụng người ta
Không hề hổ thẹn Phật Đà chúng tăng
Tâu Đại Vương thiên nhiên hiện tượng
Đất sỏi nhiều vàng thượng hiếm hoi
Chân tu có ít trên đời
Ao trong không trách trách người biếng thôi
Việc ở đời phàm tăng giáo hội
Cũng thế thôi là lỗi phàm tăng
Đức Phật Toàn Giác Thường Hằng
Thế gian thấy rõ hiểu rành phàm phu
Ngàn kiếp sau khéo tu sẽ độ
Lòng mẫn từ dành chỗ tăng phường
Ví như có một bệnh nhân

Nhà gần một vị thánh nhân đại tài
Vị lương y đúng bài kê thuốc
Bốc thuốc rồi dặn trước bệnh nhân:
"Thuốc này chữa bệnh của anh
Mười thang cần uống sẽ liền khỏi ngay
Uống thuốc xong kiêng này kiêng nọ"
Bệnh nhân nghe chẳng có chịu làm
Thuốc thời không đúng liều thang
Lại không kiêng cữ không lành bệnh đâu
Trường hợp ấy người nào trách phạt?
- Nên trách ai trẫm thật hiểu rồi
- Bệnh nhân không khỏi cũng đồng
Phàm tăng trong chúng sống đời buông lung
Có người nghèo không cơm không cháo
Một đại gia xông xáo thiện tâm:
"Mỗi ngày hãy đến đầu làng
Cháo cơm tôi đã để dành mái hiên"
Nhưng người nghèo ngại phiền làm biếng
Vì đường xa nên khiến không đi
- Làm biếng thì bị đói vì
Cho dù có chết lười thì ai thương
Cũng như thế phàm tăng uế tạp
Không nếm hương của pháp Niết Bàn
Như Lai dành sẵn cơm canh
Không ăn thì mất hết phần thiện căn
Không thể trách hồng ân giáo hội
Mở kho tàng cốt lõi tu hành
Dành cho những kẻ siêng năng
Để nuôi tuệ mạng tựu thành giác chi
Vua Lan Đà thầm thì suy nghĩ:
- Vị ngọt ngon cao quý là chi?
Tuệ năng nuôi dưỡng những gì?
- Đại Vương xin hãy nghe đây rõ ràng
Đồ ăn ngon thường mang tham luyến
Không chỉ là nơi miệng mà thôi
Ngũ trần vật thực ở đời
Ngũ trần tham luyến sinh nhiều tà tâm
Thường dẫn đến tham sân tội lỗi
Người xuất gia giáo hội chỉ bày
Pháp môn tứ niệm đường ngay
Niệm thân thọ pháp đồng thời chân tâm
Một niệm thân thấy thân bất tịnh
Để tiêu trừ tham đắm mê si
Thân là bất tịnh bởi vì
Chỉ là tổng hợp những gì bẩn dơ

Ba mươi hai thứ đà ố trược
Lông móng răng da tóc dãi đàm
Ruột non bao tử phẩn ghèn
Ruột già nước mắt bèm nhèm vân vân
Người nào chuyên niệm thân uế trược
Sẽ nếm thường hưởng được vị ngon
Một là uống nước thiên cung
Thứ hai khi chết thoát đường súc sanh
Thứ ba là niệm thân được tốt
Ái dục phiền sau rốt lặng yên
Hành giả phát triển tuệ thiền
Quán thân đi đứng ngồi nằm duỗi co
Đấy được gọi nuôi cho tuệ mạng
Vì là đường tỏ rạng Niết Bàn
Tuệ giác liễu ngộ vô thường
- Cả ba lợi ích rõ ràng tối ưu
Từ niệm thân sang tu niệm quán
Để xuất ly xa lánh ba đường
Dục sắc vô sắc tìm phương
Chấm dứt sinh tử Niết Bàn an vui
Thật ngọt tươi thức ăn bổ dưỡng
Trẫm phát sanh chấp chưởng hoài nghi
- Bệ hạ hãy cứ nói đi
- Tại sao Đức Phật không thì dạy cho
Hàng cư sĩ thân là bất tịnh
Được nếm mùi thiền định an vui
Vậy thời giáo hội tuyệt vời
Tôn sư phát triển trên đời xiết bao?
- Như Đại Vương thương yêu bá tánh
Nên làm ra hồ tắm mát trong
Sợ hồ dơ bẩn xoay vòng
Cho nên cáo thị mấy dòng như sau:
"Ai đến đây tắm lâu cũng được
Nhưng trước khi muốn bước xuống hồ
Thân thể phải sạch bụi dơ
Hết còn bụi đất mới cho xuống hồ"
Dạy cư sĩ tại gia tu trước
Rồi mới cho thí phát xuất gia
Có khác cáo thị trên mà
Bắt phải tắm rửa mới cho xuống hồ
Nhóm cư sĩ sạch dơ bớt cấu
Đã đặt chân trên đạo Như Lai
Đã tu nhiều kiếp nhiều đời
Căn cơ mới được sâu dày hiểu chăng?
Quả thánh nhân đầu tiên khai mở

Bắt đầu đi vào chỗ nhập dòng
Đây là quả Tu Đà Hườn
Bàn chân đã đặt trên đường diệu vi
Những bậc ấy ắt thời đắc quả
Thánh vô sanh không quá bảy đời
Xuất gia hay chẳng thế thôi
Đã xong phận sự chờ thời nhập lưu
Người có bệnh mới cầu thầy thuốc
Đức Như Lai cho được xuất gia
Phàm tăng đức hạnh xấu xa
Cũng như thế đó để va tu dần
Đại Vương thấy xóm làng thiếu gạo
Bèn nấu cơm bố cáo chúng rằng:
"Ai đói cứ đến lấy cơm
Lấy theo mức độ cần ăn của mình"
Đức Thế Tôn chúng sinh tế độ
Như Đại Vương đã bố thí cơm
Có người xin được làm tăng
Có người không đến hoàn toàn tự do
Hàng xuất gia nhóm lo bổn phận
Chăm tu hành dòng thánh thuận suôi
Số này thường rất ít thôi
Đa phần thì lại hay lười chẳng tu
Quên bổn phận không từ phá hoại
- Chính họ làm giáo hội cấu nhơ
Na Tiên Đại Đức chần chờ:
- Giáo hội chẳng có bao giờ cấu nhơ
Xin Đại Vương chớ lo điều ấy
Chính bởi vì có mấy lý do
Một là hoàn tục ngay giờ
Trở về nếp sống hồi xưa của mình
Hai là họ bất an khoác áo
Mặc cà sa như cáo vào nhà
Trong lòng lửa đốt xót xa
Cho nên sớm muộn khéo đà bỏ tu
Ba là họ từ từ cảm hóa
Sống tốt hơn thành đóa hoa thơm
Tại sao như thế Đại Vương
Bởi vì đức tính phi thường xuất gia
Năm đức tính tăng già cao thượng
Nó khiến cho chuyển hướng đổi thay
Người xấu hoàn tục sớm ngay
Thấm nhuần kẻ xấu khéo thời tốt hơn
Năm đức tính sa môn cao thượng:
Trước tiên là phẩm tướng cao sang

Phước nhiều danh lớn chức năng
Thứ hai tăng chúng trong lành tịnh thanh
Thứ ba là không thân kẻ xấu
Thứ tư là hiểu thấu pháp siêu
Khó khăn cao thượng rất nhiều
Thứ năm luôn có vững đều tứ thanh
- Xin Thánh Tăng giảng cho từng vế
- Thứ nhất là như thể ngôi vua
Chỉ dành cho bậc thượng thừa
Tích trữ phước báu từ xưa sâu dày
Gồm cả hai chánh y phước báu
Ở trên đời tác tạo quả lành
Địa vị chức tước phẩm hàm
Vợ con tiền bạc công danh thân bằng
Trên thế gian phước vua đệ nhất
Nó thích nghi với bậc con trời
Một người ít phước lên ngôi
Sẽ sanh nguy hại ngay thời bản thân
Lại cảm thấy bất an lo sợ
Bị khinh chê đau khổ rút lui
Thường dân xin trở về đời
Nếu không bị giết giành ngôi cửu trùng
Cũng như thế kẻ không phước báu
Đần ngu si nương náu cửa thiền
Sẽ bị tăng lữ khinh liền
Cuối cùng xấu hổ mà xin về nhà
Điều thứ hai xuất gia thanh tịnh
Như giọt mưa chẳng dính lá sen
Lướt qua lướt lại trôi lăn
Nhưng không thể ngấm vào cành lá sen
Vì lá sen sạch trong trơn láng
Nó đẩy đi bám dính bợn gai
Giáo hội của Đức Như Lai
Cũng như thế đó lọc người xấu nhanh
Người tâm địa gian manh xảo trá
Sẽ tự mình chuốc lấy khổ đau
Ở trong giáo hội thêm sầu
Phải đành hoàn tục không sao ở gần
Điều thứ ba không thân người xấu
Như biển sâu không dấu đồ dơ
Xác chết lớn nhỏ dạt bờ
Biển luôn dọn sạch không chờ đợi ai
Tương tự thế những người bất tịnh
Kẻ xấu xa nhất định loại ra
Bên ngoài giáo hội Thích Ca

Bời vì phẩm mạo xuất gia không gần
Kẻ xấu ác bản thân bất tịnh
Như tử thi nhất định dạt bờ
Thứ tư phải có căn cơ
Ngu đần chậm lụt khó bề tu lâu
Do thiếu đức kiếp xưa tạo ác
Nên kiếp này chịu các si mê
Đần độn ngu xuẩn trăm bề
Làm sao tu học các điều cao siêu
Sẽ chán nản liêu xiêu hoàn tục
Vì xuẩn ngu không sức tu hành
Thứ năm có giới tứ thanh
Ví như một đám loạn quân rạc rời
Không dũng cảm bước vào chiến trận
Nhìn xung quanh địch lấn hàng hàng
Trong lòng khiếp sợ vội quăng
Đua nhau chạy trốn cho nhanh khỏi hàng
Các phàm tăng sống chung giáo hội
Có tâm tà sẽ vội sợ ngay
Năng lực thanh tịnh tức thời
Toát ra sức mạnh khiến người gian manh
Phải run sợ quăng nhanh y bát
Để về nhà vượt thoát cảnh chùa
Cuối cùng bọn xấu không thừa
Cũng đành cuốn gói giã từ sân tu
Bản chất của nhà chùa thanh tịnh
Kẻ xấu xa nhất định đẩy ra
Trong hồ đẹp nhất liên hoa
Hương thơm cao quý trăm hoa đứng đầu
Về sắc mầu nhã đàm tinh khiết
Ai cũng ưa cũng thích ngắm nhìn
Đại Vương trồng một hồ sen
Hôm kia rảnh rỗi ra xem thưởng nhàn
Các đóa sen hương thơm ngào ngạt
Nhưng nhiều hoa bị ngắt bị hư
Sâu ăn cắn nhụy từ từ
Bệ hạ tức giận bắt chừ tội ai?
Bình tĩnh lại bắt người trồng tỉa?
Bắt tội sâu chẳng thể được nào
Hoàn toàn nào có được đâu
Hồ sen vẫn có sắc màu tỏa hương
Dù bất toàn nhưng không vì vậy
Mà hồ sen lại thiếu hương hoa
Giáo hội của Đức Như Lai
Dẫu không hoàn hảo nhưng thời tỏa hương

Các sa môn biện tài vô ngại
Phép thần thông quảng đại vô biên
Đầu Đà thuyết pháp thiện duyên
Vẫn luôn tỏa sáng triền miên bầu trời
Ví như ngọc nhất đời Ma Ní
Làm tựu thành như ý ước mơ
Không tỳ hay có tỳ nhơ
Cũng thành như ý mong chờ ý nguyên
Các phàm tăng xấu xa giáo hội
Là vết nhơ trong hội chúng tăng
Cho dù tỳ vết hay không
Giáo hội thanh tịnh tỏa hương tuyệt vời
Vẫn thành tựu mọi người mơ ước
Khiến nhân thiên lại được lợi lành
Chiên Đàn toàn hảo ngát hương
Sâu ăn chưa bị mục còn vẫn không
Dẫu khiếm khuyết sâu ăn mục nát
Nhưng Chiên Đàn vẫn ngát mùi hương
Giáo hội Đức Phật chân thường
Không vì tăng xấu mất danh trên đời
Những phẩm mạo tuyệt vời giáo hội
Vẫn tỏa hương bốn cõi thiên vương
Ngu hèn kiến giải bần tăng
Kính mong bệ hạ chỉ thêm cho tường
- Tâu Thánh Tăng ai làm như thế
Đầu của va sẽ bể bảy lần
Tuệ năng Đại Đức vô vàn
Biện tài vô ngại thế gian phi thường



149. Thân thọ khổ, tâm có thọ khổ chăng?

- Khi thọ khổ phát sanh La Hán
Khổ nơi thân không bám vào tâm
Phàm phu thọ khổ tâm thân
Điều này có phải vậy chăng thưa thầy?
- Tâu Đại Vương chuyện này đúng thế
- La Hán đau tâm thể không đau?
Thân tâm không dính với nhau?
- Thân tâm quan hệ rất nhiều với nhau
Vua Lan Đà mày cau cười khẩy:
- Đại Đức không cảm thấy loạn ngôn?
Thân tâm nói có liên quan
Khi thân thọ khổ mà tâm không hề
Ngài Na Tiên hả hê cười nói:
- Vì Đại Vương chưa tới định tâm
Cho nên nhận định sai lầm
La Hán làm chủ bản tâm của mình
Nên khổ thọ của thân không thể
Chi phối lên tâm thể các ngài
- Thánh Tăng nói chẳng đúng rồi
Tâm đà làm chủ thân thời lại không?
Tại sao không vì thân làm chủ?
- Chẳng thể nào đầy đủ thế đâu
Thân đau lại bảo được sao
Thân già bệnh yếu thế nào chịu thôi
Thân nóng lạnh tùy thời đói khát
Tâm đi theo có nhắc được đâu
Tâm sao làm chủ được nào
Đức Vua đồng ý gật đầu nói thêm:
- Trẫm tạm thời nhận liền như vậy
Nhưng tại sao trẫm thấy chư tăng
Thường hay nhắc nhở kềm thân
Thân không làm chủ sao rành kềm đây
- Tấm thân này vô phương làm chủ
Nhưng kềm thân đầy đủ được mà
Kềm thân bó buộc khéo là
Không cho manh động tạo tà ác nhân
Như sát sanh tà dâm trộm cắp
Làm chủ, kềm rất khác biệt nhau
Tâm thân nương dựa thâm sâu
Nằm ngồi đi đứng tâm đều dựa thân
Như nhân dân nương nhờ quả đất
Mà làm nhà đường sắt quốc gia
Tuy nhiên chừng mực khéo đà

Vì thân tứ đại chịu mà luật riêng
Bị chi phối tự nhiên thế giới
Như con người cầy xới đất đai
Khơi dòng dẫn nước làm đê
Làm hồ đường sá biển sâu lấp đầy
Những không thể làm thầy thế giới
Chủ hoàn toàn các cõi thế gian
Bởi vì quả đất gắn liền
Chi phối bởi luật tự nhiên đất trời
- Đúng là người phàm phu như thế
Nhưng thánh tăng quán thế vượt trên
Hữu tình các pháp nhân duyên
Phải làm chủ được bản thân của mình!
- Tâm các ngài đắc minh huấn luyện
Thế cho nên không luyến thân đau
Thực ra làm chủ được đâu
- Phàm phu thì bị tâm đau tức thời
- Như con bò bị người ràng buộc
Ngăn không cho uống nước cỏ ăn
Lên cơn đói khát kêu vang
Lại càng siết chặt lại càng khổ đau
Đó chính là nỗi sầu nhân thế
Vì ngũ trần mà để khổ đau
Vẫy vùng kêu rống ào ào
Càng thêm thọ khổ có nào thoát sao
Tâm La Hán tu cao thuần thục
Cho nên thân thu thúc giữ kềm
Không lay không động yếu mềm
Buộc tâm kiên cố định thiền bớt đau
- Hiểu chưa sâu định thiền chưa biết
- Vậy hôm sau lại tiếp tục bàn
- Thưa vâng thành thật tri ân
Thánh Tăng cố gắng bảo ban đạo mầu



150. Giải thêm về tâm không động

- Tâm không động xin thầy giảng rõ
Thân động mà tâm đó lại không
Chuyện này quả thật phi thường
Xin Ngài ví dụ tỏ tường được chăng?
- Đại cổ thụ gốc hằng to lớn
Mười người ôm không trọn vòng tay
Cành nhánh của nó sum suê
Một vùng che phủ bốn bề sít sao
Các cơn gió ào ào thổi đến
Nhánh lá cành tới bến động lay
Nhưng mà gốc rễ ken dày
Đứng im bất động vẫn thời an nhiên
Thân được ví như cành nhánh lá
Tâm định kia là cả gốc dày
Nếu gốc chưa đủ vững ngay
Thì cơn bão lớn trốc bay gốc mà
Tâm bật gốc ví chưa kiên cố
Bị ngũ trần quyến rũ cuốn bay
Chỉ có tâm định các thầy
Chứng đà La Hán mới thời không lay
Thân có thể bị thời cảm thọ
Chịu đớn đau nhiều chỗ vết thương
Nhưng tâm luôn rỗng trạm nhiên
Niết Bàn giải thoát vẫn liền không lay
- Thật tri ân có lời chỉ bảo



151. Người đã phạm bất cộng trụ xin tu lại có được đạo quả không?

- Bất cộng trụ phạm rồi tu lại
Có thể nào gặt hái đạo siêu?
Không ai nhắc nhở lỗi nhiều
Bản thân không biết là điều tội to
- Vì lý do nào đi chăng nữa
Đã phạm rồi hết chữa cho ngay
Cho dù tinh tấn đêm ngày
Cũng không chứng quả cao siêu được rồi
- Xin chứng minh sao thời không được?
- Quả cao siêu pháp vượt thế gian
Phát sanh giới đức trong lành
Đã phạm bất cộng phẩm hành ố hoen
Xuất thế gian không sanh người ấy
- Trẫm đồng tình nhưng thấy khi mà
Người phạm không cố ý đà
Không thấy biết đó chính là khó tha
Là giới trọng tưởng ta thanh tịnh
Không ăn năn nhất định tu thôi
Cớ sao không đắc cao siêu
- Câu hỏi hay lắm xin mời nghe đây
Có nông phu lựa đầy giống tốt
Rồi lựa ngay ruộng tốt mà gieo
Chắc rằng năng suất sẽ cao?
- Thưa vâng chắc chắn sẽ cao đúng rồi
- Cũng giống ấy mà gieo ruộng xấu
Lẽ tất nhiên thóc đấu ít hơn
Gieo trên núi đá đường mòn
Nẩy mầm không được thóc còn có chăng?
Thửa ruộng tốt là tăng thanh tịnh
Quả cao siêu nhất định phát sanh
Ruộng vừa người chửa hoàn toàn
Có tu cũng đạt vài thành công phu
Còn núi đá phàm phu bất cộng
Chẳng nẩy mầm tội trọng khó tha
Cao siêu pháp quả quá xa
Đức Vua suy nghĩ ngâm nga lắc đầu:
- Nghe có lý nhưng chưa thích đáng
Ví dụ nào cho đúng hơn chăng?
- Đại Vương quăng vật lên không
Khúc cây cục đá rồi trông lên trời
Các vật kia sẽ rơi xuống đất
Chẳng thể nào gắn chặt hư không
Người phạm bất cộng chất chồng

Phải rơi cảnh giới thấp hèn mà thôi
Không lên trời bay lên cảnh giới
Rất cao siêu mà tới cõi cao
Bởi vì nhân quả không sao
Tương đương phù hợp cõi nào trên thiên
Ví như người muốn nhen đống lửa
Chọn đất khô và lựa củi khô
Tất nhiên lửa sẽ cháy to
Nếu nhen trong nước lửa cho được nào
Những kẻ muốn cao siêu đạo quả
Mà thân tâm nương gá bùn đen
Tham luyến dục ái thấp hèn
Việc làm ấy quả không thành thật ngu
Nhân đã diệt quả tu sao đạt
- Đồng ý là làm ác cố tình
Biết mình bất cộng đắm chìm
Khó lòng đắc quả đạt minh tuyệt vời
Nhưng những người vô tình bất cộng
Không biết rằng phạm trọng tội rồi
Hồn nhiên trong sáng thảnh thơi
Sao không chứng đạt cao siêu đạo thành
- Tâu Đại Vương người ăn thuốc độc
Không biết rằng ngộ độc thức ăn
Thì người ấy có chết chăng?
- Đã là thuốc độc chắc rằng chết ngay
Biết hay không cũng đều chết hết
- Phạm giáo điều dầu biết hay không
Trọng tội đã vướng vào vòng
Tất nhiên phải chịu thòng lòng xiết quanh
Pháp cao siêu hết sanh được nữa
Tâu Đại Vương nên hiểu như vầy
Chuyển Luân thánh đế đêm ngày
Có con bảo tượng biết bay trên trời
Một hôm kia vua ngài khởi ý
Đi chu du hoan hỷ trên voi
Đang bay bỗng khựng tức thời
Nhà vua xuống đất rời ngồi xuống xem
Thì thấy liền một cây đại thụ
Bồ Đề to là chỗ Như Lai
Ngồi thiền chứng đạo thiên thai
Chánh đẳng chánh giác trên đời không hai
Cây Bồ Đề thoát thai năng lượng
Quá siêu nhiên bảo tượng phải ngừng
Không sao vượt nổi trên không
Điều này chứng tỏ pháp thần thông thiên

- Các thiện xảo thánh tăng dạy bảo
Đã mở mang trí não của ta
Tri ân Đại Đức sâu xa
Tuệ năng giảng giải thật là siêu nhiên



152. Cư sĩ phá giới và sa môn phá giới hậu quả tội lỗi nặng nhẹ ra sao?

- Người cư sĩ sa môn phá giới
Hỏi Thánh Tăng ai tội hơn ai?
- Bệ hạ đoán thử xem ai
- Sa môn ắt sẽ tội thời nặng hơn
Vì sa môn ăn cơm thí chủ
Sàng tọa y đều nợ thập phương
Giữ gìn phẩm hạnh làm gương
Cho nên xác định phải mang tội nhiều
- Lời Đại Vương đúng sai đều nửa
Nửa đúng là phá giới tội mang
Nửa sai không hiểu sa môn
Phẩm mạo phước báu khác thường thế nao
Người cư sĩ phá thời mang tội
Nhưng chỉ mang điều hại cho mình
Chẳng được lợi ích chúng sinh
Sa môn phá giới hại mình độ nhân
Vua Lan Đà thở than không thích:
- Phá giới mà lợi ích thế gian
Điều này nghe chẳng dễ dàng
- Đại Vương nghe kỹ hiểu nhanh ngay mà
Phá giới đà nhưng còn phẩm mạo
Còn đức tin Tam Bảo uy nghi
Pháp học giá trị như y
Bởi mười đức tính hộ trì sa môn
Thứ nhất là kính luôn Đức Phật
Thứ hai là kính Pháp chân thường
Thứ ba cung kính chư tăng
Thứ tư cung kính các hàng siêng tu
Thứ năm dạy Pa Li chú giải
Thứ sáu là tin hiểu pháp môn
Thứ bảy phẩm hạnh thường hành
Thu thúc thân khẩu khó đường chê bai
Thứ tám là làm thầy hướng dẫn
Thứ chín là tăng tướng uy nghi
Thứ mười khuất lấp tức thì
Không cho hay biết phạm chi giới nào
Nhờ mười điều sa môn phá giới
Lại tốt hơn và lỗi ít hơn
Còn mang lợi ích thế nhơn
Làm cho thành tựu phước nhân cúng dường
Có mười việc phi thường lợi dưỡng:
Một là do tăng tướng phi phàm

Khiến cho thí chủ phát tâm
Hai là hướng dẫn thiện căn cúng dường
Ba lại là thực hành phận sự
Khiến cúng dường đầy đủ phước duyên
Bốn là y pháp tựa nương
Quy y Tam Bảo cúng dường diệu vi
Năm lại là thọ trì các pháp
Không ở lâu dính mắc định cư
Sáu là nghiên cứu siêng tu
Là ruộng đất tốt gieo chừ giống hay
Bảy là thay Như Lai thuyết pháp
Mang lợi nhiều xác lập tín tâm
Tám là khiến sự cúng dường
Mang lại phước báu tốt lành Đàn Na
Chín lại là đức tin tri kiến
Thấy Như Lai thị hiện tối cao
Nhất trong Tam Giới sánh nào
Mười là công đức phát lồ khiến cho
Việc cúng dường không lo mất phước
Ngài hãy quay lại ngược tầm nhìn
Thay đổi quan niệm của mình
Sa môn phá giới vẫn sinh phước điền
Nước không trong không liền uống được
Những vẫn còn rửa trược uế trong
Vật thực mất vị no lòng
Sa môn phá giới thành công cúng dường
Vua Lan Đà vô cùng tán thán:
- Thật phi thường xứng đáng tôn vinh
Đại Đức trí tuệ thật tình
Pháp vị sâu kín siêu sinh trọn lành
Thật xứng đáng tán dương học hỏi
Nội dung hay cách nói cũng hay
Khi trao món thịt người thầy
Bình thường nấu được một bài mà thôi
Người đầu bếp tuyệt vời thiện xảo
Sẽ kiếm thêm vị mới trộn vào
Nấu canh hấp nướng chiên xào
Tạo nên hàng chục ngọt ngào món ăn
Bạch Thánh Tăng, Ngài đang như thế
Chỉ một điều Ngài chế biết bao
Tạo ra hải vị sơn hào
Bữa ăn thịnh soạn ngọt ngào hết nghi



153. Nước có sanh mạng chăng?

- Đại Đức nước có chăng sinh mạng?
- Tâu Đại Vương nước chẳng có tâm
Không có thức không có sanh
Làm sao sinh mạng liên quan được nào
- Theo trẫm hiểu bên ngoài đạo Phật
Họ cho rằng nước thật có sanh
Nước lạnh còn sống rành rành
Nước nóng là chết nên dùng lạnh thôi
- Thật tà kiến thấy sai hiểu bậy
Nước không sanh chẳng phải chúng sanh
- Họ cho là nước có tâm
Khi đun nóng quá nên đành kêu lên
- Chẳng phải thế Đại Vương nước nóng
Bị sôi kêu theo đúng tự nhiên
- Họ bảo nước nóng kêu lên
Vì là cảm giác nơi thân nước mà
- Thế hạn hán nước đà khô cạn
Giếng sông hồ chẳng ráng kêu lên
Cũng là nóng cháy cạn liền
Sao sôi lại hát hạn bèn im hơi
Nước kêu bằng nhiều lời khác giọng
Biển thác sông kêu đúng rất to
Đâu vì sôi nóng mà lo
Thực ra lạnh mát vẫn kêu thành lời
Nước nóng sôi kêu lên do nóng
Suối thác là do đứng trên cao
Rớt xuống va đập ào ào
Biển kêu do gió sóng trào đập va
Nước không hề có đà tâm thức
Nước bốc hơi mượn sức bay cao
Tạo thành mây cuốn mưa rào
Mưa rơi xuống đất tụ vào thành sông
Ngấm xuống đất sau thành nước mạch
Nếu đào lên giếng sạch nước trong
Ao hồ nối lại thành sông
Rồi tuôn ra biển mênh mông đất trời
Nước trong chum không lời im lặng
Nước đun sôi vì nóng mà kêu
Sóng kêu va đập ào ào
Tự nhiên định luật chớ nào có tâm
Lấy da căng đánh lên tiếng trống
Đâu có hề mạng sống Đại Vương
Con voi hút nước kêu vang

Vì vòi dài rỗng khiến liền kêu vang
Thuyền chở hàng căng buồm vượt biển
Sóng vỗ về thuyền mạn kêu to
Cá voi phun nước giỡn nô
Tạo ra tiếng vọng tròn vo ầm ầm
Lời ngoại đạo sai lầm tà kiến
Nước động kêu biểu hiện tự nhiên
- Trẫm nay đã thấy hiện tiền
Cám ơn Đại Đức nhân duyên giải bày



154. Trùng với câu 141

155. Trên thế gian này cái gì không sanh?

- Trên thế gian kể từ thượng đẳng
Đức Như Lai là đấng trọn lành
Tuy rằng được gọi Vô Sanh
Nhưng mà thực tế đã sanh ra đời
- Vâng bần tăng nhất thời đồng ý
- Đức Chuyển Luân tôn quý cõi thiên
Cũng sanh như thế ngay liền
Giàu nghèo nam nữ cũng sanh thế mà
Các loại là noãn thai thấp hóa
Loài không chân hay có nhiều chân
Dạ xoa rồng biển đại bàng
Voi trâu dê ngựa cũng sanh thế thời
Các vật rồi pha lê đồng sắt
Ngọc Ma Ni gấm vóc bạc vàng
Cũng đều là vật được sanh
Hỏi rằng có thứ không sanh trên đời?
- Thứ không sanh có thời ba cái
Vật có sanh thì phải nằm trong
Sanh già biến hoại xoay vòng
Không sanh thì phải lọt tròng tử sanh
Cái không sanh thứ hai thắng nghĩa
Không thuộc về ngôn ngữ thông thường
Người voi gạo ngọc khế chanh
Theo như ngôn ngữ thế gian thường dùng
Cái không sanh thứ ba chân đế
Luôn vững bền bản thể chân thường
Không có mặt mà trường tồn
Đức vua tán thán vui mừng nói thêm:
- Bạch Thánh Tăng, Ngài đà hé mở
Cánh của thiêng chỉ chỗ cao siêu
Tri ân Đại Đức rất nhiều
Trí năng quán thế liệu điều bảo ban



156. Bậc A La Hán còn phạm giới?

- Bậc La Hán si mê còn chẳng?
- Thưa chẳng còn đã chứng Niết Bàn
- Các ngài phạm giới còn chăng?
- Đôi khi còn phạm vô tình Đại Vương
Lá-hán phạm giới thường vô ý
Do vô tâm không nghĩ tỏ tường
Tất cả có bốn việc thường
Thứ nhất vô ý vô tâm mà làm
Thứ hai lầm phi thời phạm xúc
Thứ ba là vật thực ngăn rồi
Tưởng chưa nên phạm mà thôi
Thứ tư không xả lại thời xả luôn
Vua Lan Đà ra tuồng không phải:
- Bốn lý do tóm lại thành hai
Vô tâm phạm giới niệm rơi
Phạm do không biết chính thời lầm mê
A La Hán lại thì thất niệm
Có thể nào có chuyện thế này
Na Tiên Đại Đức mỉm cười:
- Đại Vương nhận xét thật hay chí tình
Giới đặt ra phân minh hai loại
Giới chân thường trùm thảy thế gian
Nằm trong định luật quả nhân
Khen chê tội phước đến liền không thay
Giới thứ hai dành riêng tăng lữ
Chế định ra gìn giữ chúng tăng
Phi thời mà lại đi ăn
Nhổ cỏ đào đất phải dành đường sinh
Giới chế định vô tình mà phạm
Cũng thường thôi chớ đánh giá sai
Si mê thất niệm vào đây
Mà đem áp dụng là hơi vội vàng
Tội thế gian không làm tuyệt đối
Các Thánh Tăng mười tội tránh xa
- Xin Ngài giảng rộng cho nghe
Vô tâm vô ý nghĩa là làm sao?
- Có La Hán ngày xưa làm ruộng
Tu pháp hành rất chuộng siêng năng
Ngoài ra biết chuyện liên quan
Cày bừa gặt hái chuyên cần ruộng nương
Các chuyện khác thiên văn địa lý
Thì ngài thời biết tí mà thôi
Như vậy có thể nói ngài

Si mê bất trí nặng lời chê bai?
- Chẳng thể nào nói lời như thế
Vì chúng là tục đế thế gian
Si mê xuất thế khác đường
Cho nên chẳng thể buộc ràng lộn nhau
- Tham sân si lộn nhào hành động
Đắm ngũ trần mới đúng si mê
Không biết tục đế đâu mê
Ví như có vị tăng về hóa duyên
Bèn lựa tìm cội cây chánh niệm
Xong soạn y thọ miếng thức ăn
Chánh niệm tỉnh giác hoàn toàn
Không hay quá ngọ nên ăn như thường
Dùng phi thời thức ăn mà tưởng
Là đúng thời nên hưởng bình yên
Vô tâm vô ý là thường
Chớ đâu thất niệm lầm đường vô minh
Ngăn vật thực vô tình cũng thế
Không dư thừa mà để xả đi
Cũng do vô ý nhất thì
Vô tâm mà phạm không hề chủ trương
Khi thực hành nói sai phạm giới
Được chế ra ngăn lỗi chúng tăng
Sở học chứng đắc dần dần
Có nhiều trình độ không bằng ngang nhau
Biết đến đâu thì làm đến đó
Các Thánh Tăng đều có lỗi lầm
Các ngài chưa thật hoàn toàn
Chỉ có Đức Phật phi thường nhất như
- Xin Đại Đức mẫn từ tha lỗi
Cho trẫm đây vội nói hiểu lầm
Vô tình phạm đến thánh tăng
Từ nay xám hối ăn năn nói lành



157. Cái gì không do nhân nghiệp thời tiết sanh?

- Tất cả pháp được sanh thế giới
Đều do nhân nghiệp với tiết thời
Có gì sanh ở trên đời
Không do nhân nghiệp tiết thời được chăng?
- Tâu Đại Vương hoàn toàn có đấy
Là hư không với lại Niết Bàn
- Biết thì nói biết Thánh Tăng
Cớ sao nói ngược Thế Tôn thế này?
- Với bần tăng nặng lời rồi đấy
- Đức Như Lai có dạy lời rằng:
"Đạo là nhân tỏ Niết Bàn"
Niết Bàn là có nhân sanh rõ ràng
- Chuyện Niết Bàn nhân làm thấu rõ
Và nhân sanh hai chỗ khác nhau
Nhân sanh nào có thuyết đâu
Nhân làm thấu rõ nói lâu nhiều lần
Vua Lan Đà vẫn không đồng ý:
- Thưa Thánh Tăng giải lý lạ lùng
Thế gian là chỗ mê lầm
Niết Bàn giải thoát vượt hầm khổ đau
Nếu siêng tu mà không có thể
Tạo ra nhân từ chỗ si mê
Thoát ra chỗ sáng trọn bề
Tu hành như vậy ích chi ở đời
Thoát chỗ tối lại rơi chỗ tối
Lìa rừng gai lại lội rừng gai
Na Tiên cười mỉm khoan thai:
- Đại Vương phản bác chính lời Đại Vương
Nếu Niết Bàn được sanh nhân đó
Thì khác gì tìm chỗ tái sanh
Có nhân thì quả tựu thành
Phước hay là tội phải sanh ra đời
Thọ quả đó để thời chìm nổi
Vòng luân hồi lặn lội sáu đường
Vào ra ba cõi trầm luân
Bao giờ thoát khỏi an thân Niết Bàn
Cứ sinh mãi vô cùng vô tận
Một hột mầm lại ráng ra mầm
Muôn đời nhân quả tương sanh
Làm sao có được Niết Bàn vô sanh
Tâu Đại Vương, Ngài nên so sánh
Đạo là đường bát chánh tám cành
Như Lai lại có nói rằng:

"Đạo là nhân rõ Niết Bàn an vui
Lộ trình ấy tới nơi giải thoát
Đến Niết Bàn xuất phát từ tâm
Chứ không phải đạo là nhân
Để sanh ra quả Niết Bàn vô dư"
Bát chánh đạo siêng tu giải thoát
Nó không sanh hay đạt cái gì
Thực hành thực nghiệm kiên trì
Lên đường tinh tấn mới thì vô sanh
Bát chánh đạo con đường giải thoát
Quan trọng là xuất phát lên đường
Siêng năng tinh tấn thực hành
Bản đồ theo đúng ngại ngần vượt qua
- Trẫm chỉ hiểu lờ mờ chưa rõ
Mong Thánh Tăng chỉ chỗ cho tường
- Niết Bàn chẳng phải nhân sanh
Không do điều kiện hợp thành mà nên
Đó là nơi vững bền vắng lặng
Vượt ra ngoài lý luận ngôn từ
Ái dục chấp thủ tiêu trừ
Là pháp siêu thế nhất như miễn bàn
Như có người tìm đường đến núi
Ngọn Tuyết Sơn nhưng lối không tường
Đại Vương chỉ dẫn ân cần
Bản đồ trao tặng để dành mang theo
Nhưng người đó không theo chỉ dẫn
Có bản đồ mà vẫn không đi
Tuyết Sơn chẳng thấy bao giờ
Mặc dù nghiên cứu bản đồ siêng năng
Cõi Niết Bàn không sanh do Đạo
Nếu không đi chẳng đáo Niết Bàn
Người khác cũng thế tìm đường
Bản đồ đã có Đại Vương cho rồi
Bèn tức thời sẵn sàng hành lý
Rồi lên đường cốt ý siêng năng
Cuối cùng được thấy Tuyết Sơn
Con đường là đúng hay chăng nhân liền?
- Đường là đường không hơn không kém
Còn biết bao nhân khiến đến nơi
Hành lý vật thực gian lao
Thiếu tất cả chúng tới nào Tuyết Sơn
- Thế Đại Vương nhiều nhân đồng ý?
Có nhiều nhân rõ chỉ Niết Bàn
Niết Bàn không có nhân sanh
Cộng các nhân đó Niết Bàn không sanh

Như có người bơi thuyền tới bến
Lên bờ rồi thấy bến bên kia
Thuyền đâu sanh được bến bìa
Đạo là nhân rõ đường đi Niết Bàn
Chứ không phải nhân sanh cõi đó
Cõi Niết Bàn là chỗ vô vi
Không điều kiện chẳng nhân chi
Không có tạo tác không gì sinh ra
Niết Bàn là ở ngoài văn tự
Không thuộc về quá khứ vị lai
Cũng không hiện tại sinh thời
Không thấy thân ý mắt tai được nào
Không làm sao Niết Bàn thấy rõ
- Vậy đúng là không có Niết Bàn
- Khẳng định không đúng Đại Vương
Đại Vương nghiên cứu con đường Tuyết Sơn
Rồi lên đường quyết tâm đi tới
Khi trở về kể nói mọi người
Có làm cho họ thấy thời
Tuyết Sơn tỏ rõ như ngài đã đi
- Nói cách chi cũng không diễn tận
Chính bản thân phải ráng đến nơi
- Tuyết Sơn hiện hữu trên đời
Đến nơi mới thấy tuyệt vời thế nao
Huống Niết Bàn là nơi siêu thế
Làm sao mà có thể biết đây
Lục căn ngôn ngữ không tài
Diễn tả cho được thiên thai Niết Bàn
Cõi Niết Bàn bằng tâm chứng nghiệm
Phải trải qua suy niệm chuyên cần
Thực hành tinh tấn siêng năng
Xa lìa chướng ngại buộc ràng trần ai
Giới định tuệ tính bài thanh tịnh
Cho đến khi nhất định không còn
Nhiễm ô cấu uế tiêu tan
Thì ta sẽ thấy Niết Bàn Đại Vương
Trong thế gian gió không hình dáng
Không nhỏ to dài ngắn khoan thai
Không thể sờ đụng bằng tay
Vậy thì thử hỏi gió thời có không?
- Bạch Thánh Tăng gió là có chứ
Bởi trẫm đây đang thở nó mà
Rõ ràng gió có vào ra
Tiếc thay không thể nói như thế nào
- Niết Bàn cao cũng là như thế

Chẳng thể nào có thể nói ra
Ngũ căn vô dụng thật mà
Phải được chứng nghiệm tâm ta tu hành
- Tâu Thánh Tăng thật là quá rõ
Đã chỉ bầy các chỗ nghi lầm
Cám ơn Đại Đức gia ân
Cho nhiều ví dụ nẻo chân Niết Bàn



158. Trùng với câu 157

159. Sao không thấy tử thi của dạ xoa?

- Thưa Đại Đức dạ xoa là loại
Thứ chúng sanh sống tại thế gian
Sanh già bệnh chết bình thường
Sao sau khi chết không chường tử thi
Mọi chúng sanh như người trâu gà vịt
Khi chết đi thì thịt thối sình
Dạ xoa xác chết vô hình
Không ai nhận biết không phình thối tha?
- Tâu Đại Vương dạ xoa ba loại
Loại chư thiên thứ loại quỷ ma
Loại thiên nửa quỷ thứ ba
Cả ba chuyển thế khéo là hóa sanh
Biến hóa thân mà sanh ra đó
Có xác thân lắm chỗ tế vi
Mắt ta chẳng thể thấy gì
Cho nên khi chết tử thi vô hình
Không thối sình hoặc nghe hôi hám
Chết rồi thì cũng đặng chuyển sanh
Tùy theo nghiệp lực ác lành
Trời người châu chấu chim muông bọ giòi
- Có vài thời chúng ta cảm nhận
Một mùi thơm lạ phảng phất bay
Không từ hoa hoặc trái cây
Nhiều khi lại thấy những mùi rất hôi
Không từ người bốc hơi sình thối
Hay là phân chó đói chim trời
- Đôi khi tâm tịnh ta thời
Bắt mùi thơm thối từ trời thần tiên
Có xác thân tế vi tứ đại
Vậy mùi thơm gốc tại trời thần
Mùi thối ma quỷ chung quanh
- Thật là vi diệu lời bàn Thánh Tăng
- Rất vô vàn các điều vi diệu
Nhưng thân ta vì thiếu cảm quan
Tinh tế nhạy bén chuyên cần
Bít bùng uế trược mất dần hết đi
- Rất cám ơn những lời Đại Đức



160. Tại sao Đức Thế Tôn không cấm chế giới luật một lần?

- Theo lịch sử đến nay có bảy
Đại lương y tài giỏi trên đời
Đoán bệnh chữa bệnh thật hay
Chỉ nhìn xem bệnh biết ngay dữ lành
Đức Toàn Giác lại không biết rõ
Căn bệnh nào ở chỗ tăng đoàn
Không biết bệnh đã phát sanh
Lại càng không biết chữa lành hay không
Nói rõ hơn Như Lai chế tác
Các giáo điều khi ác xảy ra
Tỳ khưu làm việc xấu xa
Bấy giờ mới chế giới mà cản ngăn
Đức Như Lai bệnh căn không biết
Làm thế nào chữa hết được đây
Na Tiên Đại Đức mỉm cười:
- Thế Tôn quả thật là người thầy siêu
Ngàn lương y cũng đều không sánh
Với thâm sâu vô lượng Như Lai
Ngài là thầy thuốc đại tài
Khôn ngoan minh triết đến nay ai bằng
Biết bệnh căn cách riêng chữa trị
Chẳng hiểu ngài là trí phàm phu
- Nếu mà hiểu rõ tại sao
Không ra phương thuốc chữa bao một lần
Được như vậy chúng tăng tiện lợi
Mỗi bệnh căn đã vội ngăn ngừa
- Đại Vương nhẫn nại có thừa
Thế Tôn làm thế vì nhiều nguyên nhân
Tâu Đại Vương ví như có một
Người căn cơ ngu dốt xin tu
Hiểu nông biết cạn phàm phu
Đến xin thế phát vào chùa làm sư
A Xà Lê bèn đưa bộ luật
Mấy trăm điều giới rất chi ly
Nếu điều ấy xảy ra thì
Thái độ người ấy sẽ thời ra sao?
- Y chắc không dám đâu tu nữa
Nghe giới nhiều hết cửa muốn tu
- Đây là thứ nhất lý do
Giới nhiều quá độ khiến sư hoảng hồn
Hàng ngàn người cũng đâm ra ớn
Cái tăng phường quá trớn khắt khe
Vô tình mê lại thêm mê

Gây bao nguy hại bốn bề chúng sanh
Các người xin xuất gia không đặng
Sẽ trở về tham đắm trần gian
Không gieo được những căn lành
Tạo bao nghiệp dữ thân tâm khẩu hành
Cửa địa ngục súc sanh ngạ quỷ
Lại mở ra hoan hỷ đón vào
Chế định giới luật quá nhiều
Mở của đường ác khóa mau cửa trời
- Thật khủng khiếp Như Lai thấy rộng
- Mừng Đại Vương hết vọng chấp rồi
Dụng tâm sáng suốt Như Lai
Từ từ chế định giới điều ngừa ngăn
Khi chúng tăng làm sai phạm giới
Đức Như Lai sẽ nói chuyện riêng
Khiến cho xấu hổ hiểu liền
Một lòng sám hối lại siêng tu hành
- Đức Như Lai biết tôn nhân cách
Các chúng tăng không sạch phàm phu
- Những chưa phải lõi vấn đề
Chúng tăng thấy xấu sẽ trừ gốc tham
Sẽ tự nguyện không làm xấu nữa
Vì biết hư nên chữa từ nay
Thấy xấu hiểu xấu ngừng sai
Như Lai đã tạo các thầy tự tin
Biết tự giác không vin người khác
Biết tự tu chứng đắc Niết Bàn
- Cám ơn khai mở tối tăm
Như Lai Toàn giác hết còn lầm nghi



161. Mặt trời có bệnh chăng?

- Thưa Đại Đức mặt trời có bệnh?
- Cớ vì sao hỏi bệnh mặt trời?
- Mặt trời đôi lúc sáng ngời
Tỏ ra mạnh khỏe lúc thời mất hơi
Phải khi ấy mặt trời bị bệnh?
- Nếu Đại Vương gọi bệnh đấy là
Thì trời có bệnh thật mà
Mỗi khi chiếu yếu khéo đà do mây
Khói mưa nguyệt thực gây che ám
Vua Lan Đà tán thán không thôi:
- Mặt trời oai lực nhất đời
Mà còn bị bệnh huống thời chúng sinh
- Vâng chúng sanh bị tham che ám
Nên phát sanh cả đám bệnh căn
- Trẫm đà hiểu rõ Thánh Tăng
Nguyên nhân tật bệnh là tham trong lòng



162. Lại bệnh của mặt trời nữa!

- Bệnh mặt trời cúi xin giảng hết
Về mùa đông bệnh hết thân an?
Mùa hạ lắm bệnh gian nan?
- Tại sao bệ hạ lại bàn như trên?
- Vì mùa lạnh mặt trời rất gắt
Về mùa hanh tia nhạt không bằng
- Có hai nguyên lý Đại Vương
Khiến cho tia nắng mùa hanh dịu dần
Thứ nhất là nguyên nhân nắng nóng
Nước bay hơi lên tận hư không
Tia nắng bị cản giữa dòng
Nên giảm cường độ hết còn nóng hung
Thứ hai vì nóng nên không khí
Giãn nở ra thành gió lăn trôi
Thổi tan những cụm mây trời
Che bớt tia nắng khiến thời bớt hanh
- Thưa Thánh Tăng trình bày hay lắm
Còn mùa đông sao nắng lại hanh?
- Tâu cũng tương tự nguyên nhân
Vì lạnh nên nước không thường bốc hơi
Trong bầu trời nắng không bị cản
Nên gắt gay chiếu mạnh phải thôi
Đám mây do lạnh trên trời
Nên co cụm lại không rời lang thang
Không che ám nắng hanh vì thế
Đây chính là nguyên lý thứ hai
- Hơi nước và những đám mây
Chính là thủ phạm tạo gây bệnh trời
- Còn bệnh người ai là thủ phạm?
- Thưa Thánh Tăng thủ phạm chính là
Vô minh ái dục đâu xa
- Không sai bệ hạ chúng là bệnh căn



163. Về chuyện Bồ Tát Vessantara bố thí vợ con

- Thưa Đại Đức Như Lai thuở trước
Đều trải qua cái bước gian nan
Hoàn cảnh bố thí vợ con
Hay chỉ có mỗi Vê San thôi mà?
- Mọi Bồ Tát tu Ba La Mật
Đều phải qua cảnh rất giống nhau
Vợ con bố thí làm đầu
- Thế vợ con có chịu điều đấy không?
- Vợ thì chịu mà con không chịu
Con lớn hơn nếu hiểu nguyên nhân
Biết rõ tâm nguyện trọn lành
Của cha thì sẽ hỷ hoan việc này
Nếu quá nhỏ thì hay than khóc
Rất thương tâm khiến nhọc thân cha
Đức vua suy nghĩ sâu xa
Giây lâu rồi bỗng nói đà như sau:
- Chuyện thương đau Vê San bố thí
Cả vợ con trầm nghĩ rất nhiều
Thế gian chẳng có bao nhiêu
Nhẫn tâm bố thí quá liều như đây
- Tại vì sao mà ngài ghép tội
Xin Đại Vương cứ nói rõ ra
- Bảy điều vấn nạn thiết tha
Cúi xin Đại Đức thật thà thuyết minh
Điều thứ nhất đang tâm bố thí
Hai đứa con yêu quý của mình
Vốn là lá ngọc cành vàng
Đến làm tôi tớ gia đình tha nhân
Điều hai nhơn khi hai đứa trẻ
Thoát khỏi dây thân thể buộc ràng
Chạy đến Bồ Tát khóc than
Van xin giúp đỡ ngài liền dửng dưng
Điều ba lão già ràng cột trẻ
Lôi kéo đi hai bé dã man
Mà ngài chẳng động lòng nhân
Trơ trơ như đá là nguyên lý gì
Điều thứ tư khi hai trẻ khóc
"Cha ơi cha lão độc ác này
Dạ xoa là quỷ xấu thay
Xin con về để ăn ngay thịt mà
Vậy xin cha nhanh đà cứu thoát"
Nhưng người cha lạnh nhạt mà thôi
"Không đâu đừng sợ con ơi"

Thật là vô ích những lời vô tâm
Điều thứ năm bé trai lăn lộn
Ngã gần bên chân đụng vào ngài
Tâu xin nức nở vắn dài:
“Xin cho em gái thơ ngây ở nhà
Con thiết tha mong cha đồng ý
Con cam tâm hoan hỷ chịu thay
Để cho quỷ dữ ăn ngay
Ăn gan uống máu con nay chịu liền”
Nỗi thống thiết con hiền như thế
Mà người cha chẳng để tâm vào
Bồ Tát chẳng thấy nôn nao
Trơ trơ chẳng một lời nào lạ thay
Điều thứ sáu khi người đánh đập
Lại cột ràng rất chặt hai con
Kéo lê trên đất đường mòn
Như hai con lợn héo hon kêu gào
Mà Bồ Tát giả vờ quay mặt
Chẳng rầy người là thật vô tâm
Thứ bảy khi trẻ xa dần
Đụng cây vấp đá thân bầm rách tương
Tiếng khóc than bụi đường vọng lại
Làm mẹ cha phải thấy thương tâm
Trái tim ắt vỡ tan tành
Thế mà Bồ Tát cũng dường như không
Ngài Vê San phát nguyền trí độ
Để tựu thành vào chỗ vô sanh
Nhưng ngài phải có trái tim
Nỡ nào đành để con mình thế sao?
- Tâu Đại Vương việc Ngài lên án
Là vô tâm đã chấn động rồi
Mười ngàn thế giới trời người
Chúng sinh mười loại cũng đều tán dương
Tâu Đại Vương mọi người khen ngợi
Không hết lời vời vợi gần xa
Đại Vương luận tội ru mà
Tốt hay là xấu đúng là chủ quan
Tốt xấu tùy cách nhìn quan niệm
Góc riêng tư ái nhiễm lâu đời
Tuy nhiên bố thí có mười
Đức tính cao thượng xin mời nghe đây
Một là bố thí thời siêu việt
Hai lại là dứt tiệt thương yêu
Ba là dứt bỏ lắm điều
Bốn là hối hận hết đều ăn năn

Bố thí là thứ năm vi tế
Thứ sáu là bố thí tuyệt giao
Bảy là bố thí lớn lao
Tám là bố thí ai nào hiểu đây
Chín bố thí khó thay áp dụng
Mười chính là không sánh trên đời
Mười ngàn thế giới trời người
Bốn phương váng động bởi mười tính trên
Đức vua liền lắc đầu không chịu*:*
- Thưa bao nhiêu đức diệu vậy thôi
Bao nhiêu sức mạnh cũng rồi
Mười ngàn thế giới đồng thời tán dương
Trẫm vẫn còn như thường nghi hối
Bố thí không nghĩ tới khổ đau
Thế mà có phước được sao
Con đường cao thượng hay vào tối tăm
- Tâu Đại Vương, Ngài bàn đúng lắm
Nếu loại trừ chỉ thắm nhân duyên
Nếu mà nhân quả nối liền
Dụng tâm sâu kín sẽ bèn hiểu ngay
Sẽ hết nghi tuyệt vời bố thí
Ví dụ như đạo sĩ tu hành
Tâm từ vô lượng thường hằng
Toát ra năng lực cả vùng ngát hương
Các hươu nai đến gần đạo sĩ
Mà chúng không sợ hãi tí gì
Bỗng nhiên đạo sĩ nổi si
Cầm cây đánh đuổi hươu nai tới gần
Tâu Đại Vương đã làm như vậy
Đánh chúng sanh là bậy là sai?
- Đánh là sai thật thà rồi
- Đại Vương chính đánh mới thời là thương
Tâu Đại Vương nếu cho nai đến
Chúng tưởng rằng người hiện hiền lành
Tìm chơi vô hại an bình
Thợ săn có lúc sẽ rình giết ngay
Ngày hôm nay dường như đau khổ
Nhưng ngày mai là chỗ an toàn
Câu chuyện bố thí hai con
Phải nên suy xét mới tuồng hiểu ru
Ví như có ông sư tinh tấn
Té hố sâu bị đánh gãy chân
Có người săn bắn đi ngang
Khởi tâm muốn cứu vị tăng đó liền
Sư nói rằng triền miên cháy máu

Hãy để tôi chết tháo cho xong
Thợ sơn nhân ái giàu lòng
Quyết tâm cố cõng về làng cứu thương
Mặc cho sư trên đường la hét
Đau đớn rên chết sống mấy lần
Khi về xếp lại khớp xương
Đau đớn bất tỉnh vết thương xé lòng
Mấy hôm sau sa môn tỉnh lại
Nói cám ơn cả thảy tấm lòng
Thợ săn nói với sa môn:
"Ngài nên tĩnh dưỡng cho lành hẵng hay
Tôi nuôi ngài chân tay hồi phục
Hết bệnh rồi mặc sức mà tu"
Câu chuyện té xuống hố sâu
Chúng ta hiểu rõ khúc đầu khúc đuôi
Chắc Đại Vương không thời trách lẫn
Người thợ săn bất nhẫn mặc cho
Sa môn đau đớn rên la
- Dĩ nhiên không trách phiền hà gì đâu
Vì đớn đau sa môn được cứu
Người thợ săn phước báu rất cao
- Đớn đau hai trẻ xiết bao
Lạnh lùng bồ tát khác nào thợ săn
Cùng vị tăng rơi trong hố vắng
- Trẫm dường như hiểu đặng vài phần
- Đại Vương làm chủ quốc dân
Muốn xây dẫn thủy nhập điền khuyến nông
Có thể mang ấm no hạnh phúc
Cho muôn dân mặc sức trồng cây
Đại Vương thông cáo liền ngay
Muôn dân đóng thuế tiền tài gạo công
Nếu không nộp khó lòng tránh khỏi
Bị khảo tra liên đới cả nhà
Muôn dân ta thán kể sao
Đại Vương cương quyết gian lao công trình
Khi thủy lợi thành hình chiến thắng
Mọi người dân sung sướng từ nay
Ruộng đồng luôn đủ nước ngay
Đầy bồn lúc thóc vui vầy nông dân
Tâu Đại Vương khi làm việc ấy
Không trái tim không thấy khổ đau
Không lay động trước nỗi sầu
Những lời ta thán rầu rầu muôn dân
Vua Lan Đà thở than cười nói:
- Quả sau cùng biện giải cho ta

Na Tiên Đại Đức nói ra:
- Bồ Tát Vê Sán cũng là thế thôi
Quả sau cùng cũng thời biện giải
Cho Vê San có trái tim nồng
- Nhân dân đóng thuế mãn sung
Trẫm lấy tiền ấy cúng dường thập phương
Hàng sa môn người bần đạo sĩ
Mua vật dùng bố thí như trên
Hỏi rằng có được phước duyên
- Rất nhiều phước báu được liền Đại Vương
Thế Đại Vương còn nghi gì nữa
Chuyện Vê San cho đứa trẻ thơ
- Lòng trẫm vẫn có nghi ngờ
Việc làm của trẫm mới nghe tương đồng
Nhưng đem con mà cho người khác
Việc quá đà cân gác một bên
Một bên khối đá trơ bền
Một bên tim ấy nhẹ tênh hợt hời
Chuyện phước báu sau này ai biết
Nhưng thế gian thảy hết đều chê
Cái gì quá trớn đâm mê
Xe chở quá nặng trục lề gãy tan
Người ăn tham quá nhiều sẽ chết
Bổ quá liều sẽ hết công năng
Trở nên thuốc độc thật nhanh
Mưa nhiều lúa ngập ruồng thành bãi hoang
Người bố thí hằng tâm hằng sản
Nhưng phải xem tính toán chi tiêu
Nếu không khánh tận mất tiêu
Nắng nhiều đất nứt dục nhiều ắt điên
Tham của cải bạc tiền thành trộm
Hoặc giết người theo đóm ăn tàn
Ham nói dễ bị lỗi lầm
Vỡ bờ lũ lớn loạn tâm học nhiều
Người dũng cảm quá liều chết yểu
Thưa Thánh Tăng tất yếu luật này
Quá đà thì có hại thay
Bố thí hai trẻ rơi ngay luật này
- Có những điều quá nhiều quá lớn
Mà không nằm theo đúng luật kia
Có người thắng cuộc vật đua
Mọi người tán thưởng là vua trên đời
Quả đất to nhất thời vĩ đại
Nó là nơi nương trải muôn loài
Hư không vĩ đại không hai

Bao dung quả đất trăng sao vẫn thừa
Sư tử mạnh là vua muôn thú
Ngọc Ma Ni quý báu vô ngần
Đứng đầu thất bảo quý sang
Tựu thành ước muốn cầu mong con người
Ở trên đời đức vua cao quý
Nên đứng đầu tất cả muôn dân
Kim cương cứng rắn phi thường
Cho nên cứa được đá cương các loài
Đức tu hành các thầy cao thượng
A-tu-la phải nhượng uy quyền
Đức Phật tối thượng hiện tiền
Nên trong tam giới không thiên sánh bằng
Tâu Đại Vương đem cho hai trẻ
Việc khó làm không thể hình dung
Phước đức thù thắng vô cùng
Mười ngàn thế giới động rung trời người
Khắp muôn loài hết lời khen ngợi
Giác hữu tình vĩ đại diệu vi
Nhân duyên thành tựu quả vì
Chánh đẳng chánh giác Như Lai chân thường
Vua Lan Đà vô cùng thán phục:
- Trí huệ năng Đại Đức vô lường
Câu hỏi của trẫm dồn tường
Thế mà bật lại không đường thối lui
Trẫm đẹp lòng mừng vui khắp chốn
Đức Na Tiên khiêm tốn đáp rằng:
- Đại vương khen quá bần tăng
Càng thêm hổ thẹn Đại Vương giúp mình
Theo Đại Vương không nên bố thí
Quá trớn vì kết quả không hay
Bần tăng không nghĩ thế này
Tuy nhiên bố thí nếu sai ắt rằng
Kết quả lại bốn đường ác đấy
Có mười điều cả thảy không làm:
Một là cho nữ bán dâm
Hai cho bò nữ đến gần bò nam
Ba là cho chất men hoặc rượu
Bốn là cho hình chịu khiêu dâm
Năm cho khí giới giáo đâm
Sáu cho thuốc độc hại ngầm giết nhau
Bảy là cho sầu đau xiềng trói
Tám là cho gà mái hứng tình
Chín cho heo nái nhận tinh
Mười cho bàn tính sai lường gạt nhau

Bố thí trên thảy đều bất tịnh
Mà người khôn nhất định không làm
Vì nó mở khóa tà tâm
Đi vào ác đạo ba đường súc sinh
Nếu đã biết trú tâm vô lượng
Có quyền cho sanh mạng bản thân
Óc tim mắt mũi tay chân
Ruộng vườn gia sản vợ con tiếc gì
Như trăm cây trong rừng trổ trái
Rồi chín vàng cho hái tha hồ
Tâm đức Bồ Tát khi cho
Ba La Mật chẳng chần chờ đắn do
Trải vô lượng kiếp đời như đó
Từng xả ly dứt bỏ ngai vàng
Tài sản phú quý công danh
Ruộng vườn tôi tớ ngọc vàng ngoại thân
Hoặc bản thân chính ngay sanh mạng
Cũng chỉ vì chánh đẳng Bồ Đề
Ví như quan tốt mọi bề
Thanh liêm chánh trực tâm thề yêu dân
Trong triều đình có vua tàn bạo
Sống xa hoa vô đạo hoang tàn
Sưu cao thuế nặng vô vàn
Nhân dân đói khổ kho tàng chất cao
Vì mục đích thiết tha cứu khổ
Quan tốt kia bán cả gia tài
Chẩn bần cứu đói khắp nơi
Tiếng lành cả nước mọi người yêu thương
Dân lật đổ quốc vương ngu dốt
Và suy tôn quan tốt lên ngôi
Một khi đã ở ngôi trời
Tân quân phân phát lên đời người dân
Tâu Đại Vương việc làm quan tốt
Tương tự như Bồ Tát Vê San
Muốn cầu ngôi vị Giác Toàn
Để mà cứu khổ ba đường chúng sanh
Ngài không tiếc vợ con tài sản
Vì lý do chính đáng độ sanh
Không phải không quý vợ con
Sau khi giác ngộ Thế Tôn kệ rằng:
"Không phải Phật chẳng thương yêu vợ
Và con thơ mà bố thí đâu
Ruột Như Lai cũng đứt nhầu
Như Lai phải hướng nhiệm mầu cao xa
Cái rộng lớn đấy là ngôi vị

Phật Thế Tôn tôn quý trên đời
Là tình vô lượng trời người"
Đại Vương thấy rộng tuyệt vời nghĩa sâu
- Vâng vâng! Trẫm suy mầu nhiệm đấy
Bạch Thánh Tăng cứ nói lại thôi
- Đại Vương lên án sai rồi
Bồ Tát trước cảnh rụng rời ruột gan
Đã âm thầm không than chiến đấu
Với chính mình lửa thấu bên trong
Trào sôi dữ dội sóng lòng
Thảo am khép cửa là ngăn tiếng gào
Tiếng kêu khóc rừng sâu vọng lại
Ngài đã không chịu nổi bịt tai
Căm hờn gã ác độc thay
Toàn thân run rẩy máu cay dập dồn
Ngài thở miệng tuôn tràn nước mắt
Nay trở thành máu sạch thương con
Khởi nên khi ấy niệm sân
Kịp thời xả bỏ niệm tâm bi từ
Một hồi lâu từ từ trấn tỉnh
Việc cho con suy tính công năng
Bố thí chí nguyện tựu thành
Đồng thời hai trẻ sở hành sướng hơn
- Mang cho con để làm tôi tớ
Mà gọi là ở chỗ sướng hơn
- Đại Vương hai trẻ sống trong
Cành vàng lá ngọc trên nhung lụa là
Nay phải sống khéo đà khổ sở
Có mắt thân thấy rõ tương lai
Hai trẻ không phải hầu ai
Sẽ được gặp lại vua ngài trong kinh
Thoát khỏi cảnh ở rừng đói khổ
Ngài biết rằng ông tổ chuộc về
Vua cha sẽ thỉnh ngài về
Để lên kế vị sau này ngôi vương
Cơ hội tốt giúp dân giúp nước
Đồng thời tu bổ túc chuyên cần
Gã Bà La Môn gian manh
Không còn sống được bao lăm trên đời
Phận hèn hạ khó thời bắt trẻ
Làm người hầu dầu chỉ một ngày
Mặt trời vĩ đại lớn thay
Đố ai mang bỏ vào khay làm đèn
Ngọc Ma Ní đem màn che lại
Có thể làm như vậy được đâu

Voi chúa bạch tượng nhiệm mầu
Người nghèo muốn bắt có nào được sao
Con rồng chúa có oai lực lớn
Có thể nào bẫy trúng được nao
Đến xin hai trẻ ngu sao
Là điên cuồng vọng khi nào được đây
Núi Tuyết Sơn là thầy muôn núi
Đỉnh vươn cao lên tới tầng mây
Năm con sông lớn rót đầy
Trăm ngàn triệu ức cỏ cây nương tràn
Kể từ khi Vê San bố thí
Tiền bạc vàng tài khí voi thần
Tôi trai tớ gái người thân
Danh tiếng uy tín lan dần thế gian
Thảy trời người chúng sanh ba cõi
Đều một lòng theo dõi vợ con
Hai trẻ phước đức tựa non
Làm sao bắt trẻ có mong được nào
Người thiếu phước làm sao hưởng được
Ăn quá no bội thực chết tiêu
Tóm lại bố thí phước nhiều
Hai con và vợ là điều thành công
Việc cuối cùng làm thành công hạnh
Qua bờ kia xứng đáng dứt xong
Mười hai năm bị cách ngăn
Vợ con sau lại hoàn toàn đoàn viên
Bồ Tát liền tiếp dần sứ mạng
Trở thành vua cai quản trị vì
Hùng cường quốc độ diệu kỳ
Đại Vương còn mối nghi ngờ nào chăng?
- Hoàn toàn không, cám ơn Đại Đức
Đã giải nghi khúc mắc trẫm đây
Vì mình mà cũng vì người
- Bần tăng đã hiểu tâm Ngài tương lân



164. Chư Phật quá khứ có tu khổ hạnh không?

- Đức Thích Ca tu hành khổ hạnh
Trải sáu năm chịu đắng nuốt cay
Thế các vị Phật xưa nay
Có tu khổ hạnh như ngài Thích Ca?
- Có vị không có đà vị có
- Thật lạ thay Phật chỗ bất đồng
- Cái đồng dị ấy không
Như là bệ hạ trong lòng nghĩ đâu
- Xin cho biết những điều sai khác
- Tâu Đại Vương năm khác biệt là:
Một thời dòng họ Phật Đà
Ngài thì vua chúa ngài Bà La Môn
Hai thời gian hành Ba La Mật
Mười sáu vô lường kiếp có ngài
Có ngài bốn vô lượng đời
Ba là tuổi thọ các ngài khác nhau
Bốn lại là khác màu thân thể
Năm khác nhau vì thế khổ hành
Có vị có có vị không
Nhưng khi giác ngộ tương đồng giống nhau
Giới định huệ nhiệm mầu giác ngộ
Thiền chứng vào đến chỗ Niết Bàn
Giải thoát tri kiến hoàn toàn
Thập lực trí huệ thần thông đại tài
Mười tám bất cộng thời riêng Phật
- Tâu Thánh Tăng nói thật là hay
Nhưng không giải thích Như Lai
Tại sao lại phải tu ngay khổ hành
- Tâu Đại Vương có ngài già dặn
Trí độ sâu mới đặng xuất gia
Còn riêng đức Phật của ta
Ba La Mật yếu phải đà tu thêm
Hạnh Đầu Đà sáu năm tinh tấn
Mới đủ đầy công hạnh Bồ Đề
- Tại sao trí độ chưa đầy
Cúi mong Đại Đức trình bày cho minh
- Tâu Đại Vương nhớ rằng Bồ Tát
Lập gia đình vào lúc trăng tròn
Đến năm hăm chín lớn khôn
Gia đình lìa bỏ lên đường xuất gia
Suốt mười ba năm đà nhung lụa
Với thê nhi hát múa tiệc tùng
Món ngon vật lạ đều dùng

Khó lòng thoát khỏi trong lòng đắm say
Không đắm say thì đà thoát khỏi
Ra ngục vàng sớm tối lâu rồi
La Hầu La khi ra đời
Lại thêm chợt thấy rã rời cung nga
Các thể nữ nằm la ngang ngổn
Xiêm y bày hỗn độn xấu xa
Nước dãi nước miếng chảy ra
Người mớ người ngáy thật là uế dơ
Lúc bấy giờ tuệ nhàm phát khởi
Tuệ xuất ly cũng vội phát sanh
Thế là Bồ Tát quyết tâm
Phát nguyền từ bỏ gia đình xuất gia
Điều ấy chứng rằng Ba La Mật
Chưa viên dụng chưa thật đủ đầy
Bổ sung cần phải tu ngay
- Thật là rõ lắm xin Ngài nói thêm
Điều thứ hai ma vương cám dỗ
- Mười ba năm sống chỗ vàng son
Ngụp lặn ngũ dục ngọt ngon
Bồ Tát đã bị ma vương quyến rồi
Khi xuất gia đụng ngay ma khác
Đại ma vương giăng các bẫy thôi
Hiện thân lơ lửng trước người:
"Này ông sao dại bỏ ngay ngai vàng
Vợ đẹp khôn con ngoan còn nhỏ
Tại sao điên kiếm khổ xót xa
Xuất gia không cửa không nhà
Thiếu cơm thiếu áo ông đà biết không?
Chỉ bảy ngày danh ông vang vọng
Khắp bốn châu oai trọng lực toàn
Trở thành thánh đế chuyển luân
Xưa nay vĩ đại nhất trần nhân gian
Ông cai trị mênh mông vương quốc
Muôn ngàn châu sau trước nhỏ to
Con ông xinh đẹp không ngờ
Tướng mạo khôi vĩ tuyệt vời thông minh
Mọi phước báu quang vinh đang đợi
Đến với ông sao vội bỏ đi"
- Đúng là quyến rũ khó từ
Thế rồi Bồ Tát trả lời thế nao?
- Khi đó ngài đã vào trí huệ
Xuất ly rồi không thể chuyển lay
Quyến rũ nào lọt vào tai
Trái lại quyến rũ giống dùi vào tai

Thế là ngài càng thêm củng cố
Vua Lan Đà sau đó hỏi thêm:
- Bảy ngày thôi nữa tuy nhiên
Sao không chờ đợi thử xem thế nào?
- Tên khỏi cung không sao quay lại
Tuệ phát sanh không lối trở về
Như nước xuống biển một bề
Từ sông xuống biển không hề đổi thay
Bồ Tát tu công phu trí độ
Suốt vô lường nhiều chỗ nhiều đời
Viên dung chưa đủ nhưng thời
Vẫn mang sức mạnh bời bời tiềm năng
Khi mở tung tuệ năng khủng khiếp
Không có gì ngăn tiếp được đâu
Quả đất sụp đổ mặc dầu
Xuất ly trí huệ không nào động lay
Các buộc ràng đã thời cắt đứt
Mẹ cha và ngũ dục chức quyền
Thân bằng quyến thuộc bạc tiền
Tài sản lợi lộc vợ hiền con ngoan
Các buộc ràng thuộc về ái luyến
Hằng giữ giam các tuyến chúng sanh
Xuất ly trí huệ phát sanh
Cho nên nhất định phải liền xuất gia
Tu Đầu Đà là vì truyền thống
Chư Phật xem khổ hạnh là đường
Công phu tối thượng phi thường
Chưa tu khổ hạnh thì dường chưa tu
Nên Bồ Tát phải như tất yếu
Phải vượt qua không thiếu hạnh này
Hai mươi lăm pháp sau đây
Trầm luân cấu uế phải thời thắng luôn
Một nóng giận quyết tâm trừ diệt
Hai oán thù từ biệt từ đây
Ba là bạc nghĩa trừ ngay
Bốn là tự đại hết nơi nương nhờ
Năm ganh tị không cho phát khởi
Sáu là bần tiếc nuối làm ơn
Bảy là xảo trá gạt lường
Tám khoe điệu bộ khinh thường thế nhân
Chín cứng đầu bảo ban không chịu
Mười tranh tài không hiểu hơn thua
Mười một say đắm se sua
Mười hai khinh kẻ xấu nghèo hơn ta
Mười ba chính lại là ngã chấp

Mươi bốn thời liếm lấp dễ duôi
Mười lăm giãi đãi bệnh lười
Mười sáu uể oải trong người biếng chây
Mười bảy lười chảy thây nhác thối
Mười tám là yếu đuối nhát hèn
Mười chín bạn ác cận thân
Hai mươi háo sắc thích gần gái xinh
Hai mươi mốt âm thanh say đắm
Hai mươi hai thích lắm mùi hương
Hăm ba tham vị ngọt ngon
Hăm bốn đắm xúc mịn màng thích thơm
Hăm lăm là đói cơm khát nước
Các trầm luân không vượt băng qua
Không vào trú định được mà
Huống hồ thánh tuệ khó đa tựu thành
- Tại sao phải tu hành khổ hạnh?
- Tâu Đại Vương tinh tấn siêng năng
Sáu năm Thánh Tuệ không sanh
Mọi phát tu tập ân cần thử qua
Từ nhịn thở đến đà tuyệt thực
Nhưng chỉ làm mất sức mà thôi
Lấy đi mạng sống cuộc đời
Không sanh tuệ giác tuyệt vời Như Lai
Sau ngài nhớ lại thời thơ ấu
Được mẹ nuôi bồng đáo hạ điền
Cây trâm dưới cội ngồi thiền
Dễ dàng trú định nhập liền thâm sâu
Nhờ tất cả những điều trên đấy
Từng trải qua suốt thảy sáu năm
Phát sanh phàm tuệ sâu thâm
Dễ dàng chứng thánh Niết Bàn vô sanh
Vua Lan Đà hỷ hoan liền nói
- Thật làm phiền bắt lỗi quá nhiều
Cúi xin Đại Đức giáo điều
- Bần tăng chẳng có dám liều vậy đâu



165. Năng lực của thiện và ác nghiệp cái nào mạnh hơn?

- Lực thiện ác cái nào mạnh nhất?
- Tâu Đại Vương thiện nhất trong hai
- Trẫm không tin được như vầy
Trên đời cướp của giết người trộm heo
Kẻ tà dâm vợ người lường gạt
Gia sản người tước đoạt nhiều khi
Họ bị trả báo tức thì
Xử phạt theo đúng ngay thời luật vua
Tuỳ theo mức tội vừa tội nặng
Sẽ bị căng nọc đánh giam cầm
Chém đầu bị chắt tay chân
Rõ ràng ác nghiệp trổ nhanh quả rồi
Trả quả ngay tức thời nhanh chóng
Hoặc hôm sau hoặc đúng một tuần
Nửa tháng một hoặc hai năm
Trước sau cũng chịu quả luôn đời này
Còn việc thiện thì thời sao nhỉ
Làm trai tăng bố thí cúng dường
Ngày này ngày khác luôn thường
Tam quy ngũ giới thập hành thiện tâm
Mà không thấy ai đang thọ quả
Hàng tỳ kheo thì gá kiếp sau
Năng lực thiện nghiệp yếu sìu
Không sao trổ quả ngay đều kiếp nay
Ác nghiệp thời đời này trả quả
Thiệp nghiệp thôi đành gá kiếp sau
Thiện thua ác nghiệp rõ rồi
Thắng thua đã rõ xin Ngài nói đi
- Hãy nhẫn nại nghe lời phân giải
Không bao giờ thiện lại chịu thua
Đôi khi thiện quả ngay vừa
Người làm việc thiện hưởng ngay đời này
Người làm thiện được ngay quả báo
Có bốn người tính đáo đến nay:
Đức vua Sa Ka Măng này
Đức vua Nê Mi anh tài thế gian
Sa Đi Na đại vương tôn quý
Và cuối cùng Ti Má Pa La
Đại Vương có biết không à?
Đức vua không biết xót xa lắc đầu
- Thưa không biết xin tâu hãy kể
Tên những người có thể nhớ ra
Vào thời đức Phật Thích Ca

- Sáu người được quả tên là như sau:
Một người hầu tên là Pu Ná
Thứ hai là mẹ gã chăn bò
Thứ ba cận sự Pi Da
Bốn là hoàng hậu Li Ka nhân từ
Năm kết hoa tên là Ma Ná
Sáu lại là học giả Ta Ka
Sáu người hưởng quả ngay đà
Tài sản chức tước thật là giàu sang
Việc đầu tiên người hầu Pu Ná
Dâng đồ ăn tôn giả thánh tăng
Xá Lợi Phất bậc tài danh
Bèn được chức vị giàu sang trong ngày
Tiếp đến là mẹ người nghèo khó
Sống chăn bò cắt mớ tóc mình
Bán đi mua vật cúng dường
Đến ngài Đại Ca Chiên Diên ngay liền
Vua Đê Na mến thương kính trọng
Phong làm phi vào đúng trong ngày
Kế là cận sự Pi Da
Cắt lấy thịt bắp để mà nấu canh
Vì tỳ kheo đem dâng chữa bệnh
Sáng hôm sau mất dáng vết thương
Thứ tư Li Cá bình thường
Chỉ dâng bánh đậu Thế Tôn thọ dùng
Ngay hôm ấy đại vương Sa Lá
Rước vào triều phong cả ngôi cao
Thứ năm người thợ kết hoa
Tên là Ma Ná tung hoa cúng dường
Đức Thế Tôn được luôn quả báo
Được nhà vua tặng báu vật nhiều
Cuối cùng học giả rất nghèo
Tên là Ta Cá suốt đời một khăn
Bà La Môn bần hàn nghèo khó
Cả gia tài chí có mảnh khăn
Lấy tấm vải ấy cúng dường
Dâng lên Đức Phật quả liền đến ngay
Các đồ dùng từ rày tám món
Đó chính là thiện trúng quả ngay
- Thánh Tăng chỉ có bấy nhiêu?
Bần tăng chỉ nhớ sáu người đó thôi
Vua Lan Đà mỉm cười nói lớn:
- Thánh Tăng cho thiện mạnh mẽ hơn
Mà đưa sáu vụ cỏn con
Trẫm đây có thể dẫn ngàn vụ kia

Lại có khi ác duyên quả tới
Tức khắc ngay nhân mới xảy ra
Như khi đại tướng Ba Gà
Hô quân chiến đấu với vua Ca Đà
Quân vừa ra đầu bèn rụng xuống
Gươm giáo tung bỏ luống mạng thân
Rõ là trả quả ngay rằng
Thế là luận cứ Thánh Tăng sai rồi
- Tâu Đại Vương, xin Ngài kiên nhẫn
Ác nghiệp không chiến thắng thiện đâu
Sở dĩ ác nghiệp quả mau
Bởi vì quả ít thiện nhiều nên lâu
Có loài lúa ngoài đầu quốc độ
Lúa ấy mau hạt nhỏ chín ngay
Nhưng mà năng suất ít thay
Lúa Sà Lí chậm mà nhiều hạt thơm
- Tâu Thánh Tăng trẫm không đồng ý
Trổ quả nhanh vì bị sức nhiều
Trổ nhanh mới thực là điều
Rất là quan trọng vì sao thế mà
Như chiến sĩ khéo đà vào trận
Tìm bắt ngay thủ lãnh hành quân
Y đã hành động rất nhanh
Nên sớm quyết định chiến trường thắng thua
Ví như người bị vừa rắn cắn
Phải cần ngay được dẫn đến thầy
Chẳng chần chờ một phút giây
Tức khắc hút nọc nhanh tay trị liền
Nhờ nhanh lẹ cho nên thoát khỏi
Lưới tử thần trăm nỗi đớn đau
Hai người cùng đếm với nhau
Số lượng hàng hóa đếm mau lương nhiều
Ví như có hai tay đô vật
Ai nhanh hơn là thật thắng rồi
Na Tiên Đại Đức mỉm cười:
- Đại Vương ví dụ sai rồi Ngài ơi
Không tương hợp luật thời nhân quả
Đã là nhanh thì đã tốt mà
Cớ sao minh chứng ác tà
Quả nhanh bởi chính đúng là tốt nhân
Có người ăn uống nhanh bị nghẹn
Cạo đầu nhanh bị vẹn da đầu
Viết nhanh chữ xấu xiết bao
Nhanh ấy xấu ác có nào lành đâu
Tội cướp của giết người xử trị

Do Đại Vương chuẩn bị luật ra
Nghiêng về trừng trị ác tà
Còn người làm thiện vẫn chưa có à
Làm việc ác luật ra treo cổ
Còn chẩn bần cứu khổ thì sao
Đại Vương chẳng có luật nào
Đại Vương giải thích cớ sao như vầy?
Những câu hỏi khiến vua bối rối:
- Trẫm nhận sai thấy lỗi mình rồi
Tầm nhìn thiển cận quá thôi
Chỉ nhìn trước mắt thấy điều chủ quan
- Tâu Đại Vương thánh tăng La Hán
Mục Kiền Liên cũng chẳng khả năng
Vận hành thấy rõ quả nhân
Ngoại trừ Toàn Giác hiểu rành pháp chân
Quả chậm nhanh từ nhân thiện ác
Các thánh tăng đã đắc Niết Bàn
Cũng không thấy được rõ ràng
Ba đời nhân quả lắm đường rối tung
Chúng ta hiểu ước chừng thế đó
Nhưng thực ra không rõ quả nhân
Đầu đuôi duyên khởi trùng trùng
Cho nên tương đối hiểu trong luận bàn
Có đôi lúc nhãn tiền thọ địch
Như phạm vào ngũ nghịch tội danh
Sẽ bị quả báo ngay liền
Ví như tướng cướp nổi danh giết người
An Gu Li lẽ thời ác báo
Nhưng nhờ tu ngộ đạo cao siêu
Nhờ năng lực ấy đỡ nhiều
Cho nên trả quả cũng đều ít thôi
Điều này thời hùng hồn chứng tỏ
Năng lực lành mạnh ở thế gian
- Trẫm nay đã hiểu tỏ tường
Cám ơn Đại Đức xua tan nghi ngờ



166. Hồi hướng phước có hiệu quả không?

- Người cư sĩ trai tăng bố thí
Và cúng dường vật quý thành tâm
Hồi hướng phước báu ân nhân
Thân bằng quyến thuộc quy tiên nhiều đời
Cúng dường rồi phước lành hồi hướng
Kết quả chăng có đến người thân
- Có số được có số không?
Thân bằng quyến thuộc nếu sanh cõi trời
Hoặc chuyển đời sanh làm muông thú
Thì quả lành chẳng đủ tới nơi
A Tu La quỷ đói rồi
Cũng không được hưởng quả tươi phước nào
Chỉ ngạ quỷ sống vào bố thí
Mới được dùng vật quý cúng dường
- Nếu không làm quỷ ăn đường
Cúng dường hồi hướng tốn công uổng tiền?
- Phước không tiêu vẫn liền lợi ích
Chính Đàn Na sẽ tích phước lành
Ví như sửa soạn thức ăn
Rượu thịt cơm bánh đãi đằng bà con
Nếu người kia lộn đường không tới
Mâm cơm kia ở với chủ nhân
Phước báo gởi khắp nẻo đường
Không người thọ nhận thì luôn trở về
- Thưa Thánh Tăng trọn bề lý giải



167. Hồi hướng ác có được không?

- Trẫm hiểu rồi phước lành hồi hướng
Nhưng ác duyên hồi hướng được chăng
Phạm tội ngũ nghịch lăng loàn
Xong rồi hồi hướng người thân trong nhà
Hoặc những kẻ oan gia quá vãng
Người được hồi có nhận ác chăng?
Na Tiên Đại Đức ngạc nhiên:
- Thật là câu hỏi lạ lùng Đại Vương
Xin trả lời ác không hồi hướng
- Tại sao không bình đẳng pháp mà?
- Tại sao khó trả lời nha
Ví như ta hỏi chanh đà sao chua
Ớt sao cay hỏi đùa như vậy
Trả lời sao cũng thấy vô duyên
Có người lấy ống nước lên
Để mà đem thổi nước liền đi xa
Một hòn núi khéo đà có lỗ
Có thể nào từ chỗ thổi bay
Nước trong lỗ bọng thổi ngay
Người ta thường đốt dầu hôi làm đèn
Thay bằng nước chẳng bèn sáng tỏ
Người nông phu nước đổ từ hồ
Chảy vào đồng ruộng chạm bờ
Phát tài vụ lúa được nhờ nước vô
Lại có kẻ dẫn vào nước biển
Đưa vào đồng để khiến lúa lên
Nước phèn lúa chết ngay liền
Mỗi vật mỗi pháp thế gian này đều
Có đặc tính ít nhiều sai khác
Biết làm sao hiểu các tính này
Trời sinh như thế thẳng ngay
Không sao lý giải phải thời nhận thôi
Thiện và ác trên đời hai pháp
Có tính năng đối lập với nhau
Như chanh và khế thì chua
Như mít thì ngọt, như chùa thì tu
Làm điều ác tâm như lửa đốt
Làm việc lành lòng tốt bình yên
Phản ứng tất yếu ác lành
Như như không đổi tự nhiên mà thành
Dầu đốt được nước không đốt được
Vì tính năng dầu nước tự nhiên
Thiện nghiệp hồi hướng được liền

Ác không hồi hướng bản năng muôn đời
Bản chất thiện tức thời lan toả
Càng thắp lên càng chói sáng thêm
Hồi hướng lan rộng liền liền
Ác thời co rút về bên người làm
Ác quả ít việc lành quả lớn
Là tính năng thiên bẩm tự nhiên
Giọt nước chẳng thấm ruộng điền
Trận mưa to lớn thấm nhuần cả thôn
Làm đầy sông giếng khe đồng ruộng
Những việc lành hồi hướng nhiều người
Việc ác co lại một thôi
Không thể hồi hướng cho đời hưởng đâu
Làm việc lành tâm đầu hoan hỷ
Ý tươi nhuần tuôn chảy nhiều người
Làm ác tâm nóng bồi hồi
Ăn năn hối hận co vòi hết tuôn
Đấy là lý thiện luôn hồi hướng
Còn ác duyên lại luống không hồi
- Trẫm nay đã thấu hiểu rồi
Kiến giải thông tuệ của ngài diệu vi



168. Tại sao có chiêm bao?

- Thưa Đại Đức hôm nay ta nói
Về chiêm bao sao lại dữ hiền?
Sao mơ thấy chuyện xưa liền
Thấy người thấy cảnh chưa từng xảy ra
Thấy chuyện vui hay là chuyện hãi
Chuyện đã làm chưa trải đã qua
Lại mơ thấy chuyền gần xa
Hoặc là những chuyện lâu xưa ngàn đời
- Tất cả điều chiêm bao mơ thấy
Đều do từ các lý do này
Một là do gió động lay
Hai là do mật đổi thay trong người
Ba là do đàm tươi nẩy nở
Bốn lại là bệnh trổ nhiệt hàn
Năm do ma ám trời hành
Sáu do chủng tử trong tâm của mình
Nguyên nhân sáu thật tình chân thực
Các mơ kia không thực có đâu
Chiêm bao có thực từ lâu
Hiện tồn trong thức dòng sâu hữu phần
Không phải tâm phát sanh ra nó
Không phải là nó tự hiện ra
Như hình và bóng của ta
Bóng hình hai thứ khéo là tựa nhau
Làm việc gì cũng đều lưu bóng
Chiêm bao là thấy bóng trong tâm
- Trẫm nay đã thật hiểu rành
Chiêm bao mộng thấy tốt lành ra sao?
- Trong chiêm bao khó phân xấu tốt
Chỉ có thầy đoán biết mà thôi
Ngủ hay thức khó mơ rồi
Nửa mê nửa tỉnh mới thời chiêm bao
Khi ngủ say ngũ căn đóng cửa
Hoàn toàn không đếm xỉa ngũ trần
Chiêm bao không thể khởi sanh
Như gương trong tối không nhân bóng hình
Như phần đất dấu mình ẩn náu
Mặt trời không soi thấu được đâu
Những khi có giấc ngủ sâu
Chiêm bao chẳng thể bước vào ngủ mê
Nửa tỉnh mê chiêm bao xuất hiện
Hình xưa nay trộn nhuyễn sít sao
Mà làm nên giấc chiêm bao

Đa phần phản ảnh ước mơ kín thầm
Trong đời sống có ngầm ước muốn
Do buộc ràng cấm đoán thế gian
Không sao thực hiện dễ dàng
Trong mơ tái hiện ước thầm nguyện kia
Ví như một tỳ khưu phá giới
Lại đi chơi gần gủi bạn hư
Chuyên hành trược hạnh uế dơ
Rời xa tinh tấn chây nhơ biếng lười
Lại ham ăn tứ thời mê ngủ
Thì Bồ Đề pháp trợ không về
Người làm việc ác si mê
Lăng xăng tâm ý thì mơ mộng nhiều
Đêm khó ngủ chiêm điều mộng đố
Thật khó khăn để có ngủ ngon
Không sao đóng cửa sáu trần
Để cho ý thức hữu phần nhập tâm
Những giấc ngủ chia làm ba đoạn
Đoạn đầu tiên thân loạn mệt nhừ
Mệt mỏi tâm trạng lừ đừ
Muốn nằm xuống ngủ từ từ chìm sâu
Đoạn thứ hai ngủ dầu vẫn biết
Chuyện xung quanh hư thiệt xa gần
Vẫn chưa đóng cửa ngũ căn
Cuối cùng là lúc vào dòng ngủ ngon
Hữu phần tâm hoàn toàn chìm đắm
- Vậy chiêm bao nên tránh làm sao
Chân tu tinh tấn thế nào
Để mà đối trị chiêm bao được mà
- Muốn đối trị khéo đà trang bị
Cần có ba tiện khí sau đây:
Tỉnh thức chánh niệm đêm ngày
Kiên trú trong pháp bên ngoài không tâm
Từ an chỉ nhất hành đưa đến
Nhất hành là về bến hữu phần
Quán chiếu thấy rõ vô thường
Khổ não vô ngã Niết Bàn chân phương
Khi chánh niệm tâm thường tỉnh thức
Không phải là cái thức phàm nhân
Bị chi phối bởi xung quanh
An lạc vắng lặng dễ dàng ngủ sâu
- Bậc thánh nhân chiêm bao không có
Luôn ngủ ngon vào chỗ an bình
Chánh niệm tỉnh thức an lành
Thật là hạnh phúc thế gian tuyệt vời



169. Chết đúng thời và chết không đúng thời

- Sinh ra đời ai ai cũng chết
Nhưng có người chết trẻ chết già?
- Tâu vì chết đúng thời và
Chết không đúng đó trẻ già khác nhau
Ví như xoài ra hoa kết trái
Đúng lý ra chín tới mới rơi
Đôi khi xanh đã rụng rồi
Xoài rơi không đúng có nhiều lý do
Có trái do chim ăn sâu đục
Có trái do gió bứt động rơi
Con người sinh ở cõi đời
Cũng đều như thế đúng thời hoặc không
Sống bình thường bệnh già rồi chết
Ấy gọi là được chết đúng thời
Còn người chết chẳng đúng thời
Bất đắc kỳ tử bỏ đời mạng chung
Chết đúng thời nói chung chết thọ
Bảy tám mươi là chỗ bình thường
Chết yểu tai nạn bị thương
Cách này cách khác đều tên phi thời
Chết phi thời có nhiều vô kể
Có muôn hình vạn thể vô vàn
Quy về một chữ nghiệp nhân
Do nhân báo ứng mà nên phi thời
Chết phi thời nêu đây một số
Để tượng trưng làm chỗ nghĩ suy
Chết đói chết khát chết vì
Rắn cắn độc dược hoặc thì lửa thiêu
Hoặc nước lụt nhập nhiều chết đuối
Hoặc chết vì khí giới hung tàn
Nghiệp nặng nghiệp dữ đa phần
Bất đắc kỳ tử thế nhân gọi thường
- Xin Thánh Tăng trình bày đại lược
Chết phi thời tội phước nhân duyên
- Tâu vâng chết đói nguyên nhân
Là do quá khứ mùa màng hại tiêu
Hoặc đốt lương thiêu nhiều thực phẩm
Khiến chúng sanh túng quẩn chết non
Hoặc đi cướp giật đường mòn
Khiến người chết đói héo hon gầy còm
Tâu Đại Vương phi thời là vậy
Tựu trung là nghiệp trái đời xưa
- Có người trúng phải bệnh mùa

Lăn đùng ra chết do thừa nghiệp không?
- Có cái có, cái không do nghiệp
Do nghiệp là các kiếp xưa kia
Nhân xưa tạo quả bây giờ
Rất nhiều trường hợp không do nghiệp làm
Như có người không gìn thân thể
Khiến đổi thay làm bể cân bằng
Nóng lạnh gió nước lửa băng
Bên ngoài quá thịnh mà sinh bệnh liền
Đều do nhân hiện tiền không nghiệp
Hoặc có người làm việc không ngừng
Thức ngủ quá độ điên khùng
Lười biếng quá mức tâm không điều hòa
Nhân hiện tại không do nghiệp quả
Mà bệnh sinh chết đã phi thời
Đốt một đống củi đúng thời
Lửa tự động tắt hết đời củi khô
Cháy nửa chừng cơn mưa ập xuống
Khiến lửa kia tắt sớm phi thời
Đám ruộng phân nước đủ đầy
Chăm sóc chu đáo đúng thời hoạch thu
Nếu bị sâu bị rầy cắn nát
Hoặc bão to tàn sát tiêu đời
Đây là lúa chết phi thời
Tóm lại già bệnh đúng thời mệnh chung
Hết tuổi thọ mạng cùng mới chết
Khi mạng lìa chưa hết cuộc đời
Bất đắc kỳ tử phi thời
Đức vua mừng rỡ hết lời tán dương:
- Thật thiện xảo phi thường ví dụ
Của Thánh Tăng đầy đủ trình bày
Giải đáp nhiều mặt hay thay
Thế gian ai cũng hiểu ngay lời thầy



170. Tại sao nhập Niết Bàn lại có hiện tượng phi thường?

- Thưa Đại Đức các vì La Hán
Khi Niết Bàn hoả táng kim thân
Đều có hiện tượng tốt lành?
- Thần thông cái có cái không khéo là
Hiện tượng lạ có ba điều kiện
Thứ nhất là muốn hiện thần thông
Trước khi sắp nhập Niết Bàn
Muốn đem lợi ích chúng sanh tỏ tường
Nên chú nguyện phi thường hiện tượng
Thứ hai là ý tưởng chư thiên
Biết rằng lễ bái cúng dường
Trà tỳ La Hán phi thường phước duyên
Nên phát nguyền phép tiên hoả táng
Thứ ba là có đấng tài cao
Cúng dường vải vóc tràng hoa
Lễ đài phát nguyện xảy ra nhiệm mầu
Vì lợi ích trước sau đại chúng
Lời nguyện cầu sẽ ứng nghiệm ngay
Đức vua lại nói tiếp lời:
- Ngoài ba chú nguyện xảy thời ra không?
- Tâu Đại Vương nếu không chú nguyện
Thì thần thông không hiện ra đâu
- Thật là pháp Phật nhiệm mầu
Luôn vì lợi ích khiến mau tu hành



171. Chúng sanh nào có khả năng đắc đạo?

- Thưa Thánh Tăng chúng sanh tất cả
Ở cõi nào nếu đã tu hành
Thực hành chân chánh tinh cần
Thảy đều có thể đắc thành quả siêu?
- Có loài đắc có loài không đắc
Mười lăm loài khó chắc cao siêu
Một là súc vật phiêu diêu
Hai là phi điểu có đầu người ta
Ba lại là loài rồng uý kỵ
Bốn kể ra ngã quỷ tinh ma
Năm người tà kiến xấu xa
Sáu dưới bảy tuổi còn là trẻ thơ
Bảy tám người giết cha giết mẹ
Chín là người giết vị thánh tăng
Mười người chích máu Thế Tôn
Mười một chia rẽ chúng tăng hội đoàn
Mười hai phạm trộm tăng tướng mạo
Hoặc tỳ kheo theo đạo ngoài làn
Mười ba phạm tội tăng tàn
Mà không sám hối thọ hình phạt ngay
Hiếp sư cô tội này to lớn
Người bán nam khó trọn đường tu
Con người lưỡng tính dâm tà
Đắm say cực độ khó mà tinh chuyên
Mười lăm hạng chúng sanh vừa kể
Dù có tu không thể vào dòng
Thánh tăng thoát khổ vượt sông
Tiến tu chỉ tịnh quán không Niết Bàn
- Trẫm có điều nghi nan muốn hỏi
Cớ tại sao trẻ lỗi đường tu
Tâm hồn trong trắng ngây thơ
Thực hành chánh pháp không sao đến bờ?
- Dưới bảy tuổi còn thơ non yếu
Óc tư duy còn thiếu chưa tròn
Đức tin trí huệ quá non
Không đủ điều kiện thực hành đạo siêu
Một giọt nước không đều trải lấp
Quả đất to rộng khắp được chăng
Trẻ thơ bảy tuổi trí năng
Làm sao hiểu được thánh nhân lý thường
Ngọn đèn nhỏ soi luôn quốc độ
Thấy hết chăng có chỗ tối mù
Trí huệ non nớt trẻ thơ

Thế giới giác ngộ đem so nực cười
- Thật tri ân những lời giảng giải



172. Niết Bàn có xen lẫn khổ?

- Niết Bàn là chỉ duy an lạc
Hay có xen lẫn các khổ đau?
- Đại Vương hỏi lạ làm sao
Niết Bàn lại lẫn khổ đau bao giờ
- Không lạ lùng mà là sự thật
Đời tu hành chịu rất khổ đau
Đầu Đà gánh khổ thật nhiều
Nằm ngồi đi đứng phải đều oai nghiêm
Lúc nào cũng tu thiền tinh tấn
Thật khổ thân có đáng thế không
Ăn thời quán tưởng pháp không
Dám nào no bụng ấm lòng thỏa thuê
Ngủ cũng thế chỉ mê chút đỉnh
Cả ngũ căn cột dính không cho
Ngũ trần chẳng thể đụng sờ
Khổ thôi nào có bao giờ vui đâu
Rồi bỏ nhà mẹ cha thân quyến
Đi xin ăn dọc bến dọc làng
Ở trong nghĩa địa ngủ rừng
Sống đời cô quạnh một mình đày thân
Trên thế gian không ai chịu khổ
Họ sống vui tìm chỗ ăn chơi
Nhà cao cửa rộng đẹp tươi
Họ chọn vợ đẹp nàng hầu dễ thương
Sống khoái lạc muôn phương sắc tướng
Họ đắm chìm ca xướng âm thanh
Mê ly dìu dắt lạc hoan
Đưa hồn lạc cõi thiên đường ái ân
Họ ướp trầm xông hương trăm loại
Tỏa ngát thơm xướng khoái đêm ngày
Nồng nàn hương liệu đắm say
Áo quần da thịt chân tay nõn nà
Còn thụ hưởng sơn hào hải vị
Các thứ ngon của quý non sông
Béo bùi bổ dưỡng cay nồng
Chất say váng ngất trôi ngon vào lòng
Rồi xúc chạm vừa lòng êm ái
Từ thân người con gái ngọc ngà
Ngồi nằm gối nệm lụa là
Mịn màng mướt tợ láng như tơ tằm
Cả năm dục quyết tâm thỏa mãn
Khoái lạc no thật đáng sống đời
Ý dục suy nghĩ tuyệt vời

Chuyên môn tập chú sướng thôi đó mà
Sống như vậy mới là sống phải
Còn các ngài chỉ thấy luân thường
Niết Bàn đâu phải dễ dàng
Tu hành cao thượng nên đành cắn răng
Trong nội tâm các ngài lửa đốt
Lòng các ngài bứt rứt không thôi
Các ngài rào bít thân người
Tự làm khô héo cuộc đời tự nhiên
Ngoại đạo liền hết lời chê trách
Đức Đạo Sư xa cách thế gian:
"Đấy là tôn giáo lìa trần
Xa rời sự sống cắt dòng trổ hoa"
Lời phê phán không ngoa Đại Đức
Niết Bàn đây đi ngược dòng đời
Đâm đầu vào khổ bời bời
Xa rời dục lạc tuyệt vời trần gian
Sau câu hỏi chúng tăng im lặng
Đức Na Tiên bình thản nghĩ thầm
"Đức vua minh triết quyết tâm
Chỉ bày lợi ích chúng sanh mai này
Nên mới hỏi những lời ngớ ngẩn
Rất nặng mùi dơ bẩn trần gian
Nhà vua ngũ dục hiểu rành
Khổ nhiều vui ít chỉ dành người ngu
Cảm lòng vua ta âu phương tiện
Mà trình bày mọi chuyện tỏ tường"
Nghĩ rồi Đại Đức nói rằng:
- Những điều bệ hạ luận bàn bên trên
Như nói rằng đạo đời đi ngược
Sống tu hành thu thúc lục căn
Bước đi hơi thở trong lòng
Đều hành chánh niệm trên từng sát na
Bốn oai nghi khéo là chú ý
Đề mục thiền ít nghỉ ít ăn
Đầu Đà khất thực siêng năng
Nằm rừng ngủ bãi thường xuyên thực hành
Đều hoàn toàn đúng là sự thực
Nhưng Niết Bàn ngoài sức tư lương
Nói là an lạc Niết Bàn
Chỉ là lối nói hư đàm mà thôi
Sự thật thời nó đâu phải thế
Kiếm Niết Bàn phải để công phu
Hành trì tinh tấn siêng tu
Gian lao vất vả mới cầu được thay

Ngộ Niết Bàn lại thời khác hẳn
- Xin Thánh Tăng thuyết giảng tỏ tường
- Hiện tại bệ hạ ngôi vương
Hỏi rằng mang lại vui thường hay không?
- Phải nói là trong lòng hạnh phúc
Thật tuyệt vời đôi lúc khổ đau
Khi quân xâm lược đánh nhầu
Cướp bóc đốt phá hủy cầu hại dân
Thế là phải gom quân trai tráng
Bỏ vợ con chinh chiến lên đường
Chiến tranh thắng bại chuyện thường
Nhưng thắng hay bại máu xương phơi đầy
Khổ thì khổ nhưng thời an lạc
Khi hòa bình treo gác kiếm cung
- Con đường tìm kiếm Niết Bàn
Trải qua gian khổ đánh quân tham tàn
Vì cứu cánh Niết Bàn vô thượng
Nên tỳ khưu chấp nhận bần hàn
Sống đời vô sản tịnh thanh
Xa lìa ngũ dục tinh cần quán minh
Sự khổ ấy thường tình tất yếu
Như Đại Vương dành lấy ngai vàng
Một người muốn học thành danh
Lập tâm quyết chí học đêm học ngày
Phải vâng lời ngoan hiền dễ dạy
Phải tôn sư nghĩa thảy kính thầy
Vượt qua gian khó thành tài
Niết Bàn tối thượng cũng đòi hy sinh
Chuyện thường tình khổ rồi mới sướng
Quả cao siêu không hưởng được ngay
Chỉ dành cho bậc anh tài
Cố công gắng sức thì mài nên kim
Nói Niết Bàn khổ vui lẫn lộn
Tâu Đại Vương chẳng đúng lập ngôn
Đức vua cất tiếng cười dòn
- Đứng còn không vững hết còn nói năng
Đức Na Tiên nhẹ nhàng cười mỉm



173. Tại sao không diễn tả Niết Bàn một cách cụ thể?

Khi vừa gặp Na Tiên Đại Đức
Không biết tâm vua sực nghĩ gì
Mà ngài cứ mãi mỉm chi
Đức vua sau đó buông lời trống không:
- Thật thú vị phải không Đại Đức?
- Ý Đại Vương nói tức là gì?
- Như Lai giáo hội chứ chi
Sa môn cả thảy của thầy chứ ai
- Bần tăng vẫn thật rồi chưa hiểu
- Là thế này chuyện tếu Niết Bàn
Ai ai cũng nói rõ rằng
Niết Bàn vô thượng tịnh an vô vàn
Nhưng thuyết giảng Niết Bàn cho rõ
Thì ỡm ờ chỉ chỏ vòng quanh
Hãy nghe đối thoại lời rằng:
- Niết Bàn có sắc tướng không hả thầy?
- Không sắc tướng hợp đầy tứ đại
- Thế có chăng một cõi một nơi
- Hoàn toàn chẳng phải vậy đâu
- Cũng không bộ phận đuôi đầu gì chăng?
- Hoàn toàn không đầu đuôi hình tướng
- Có thể nào ước lượng được không?
- Không sao ước được mà mong
- Có thể ví dụ được chăng hả Ngài?
- Chẳng thể nào hình hài ví dụ
- Thế Niết Bàn có đủ nguyên nhân
- Niết Bàn nó chẳng có nhân
- Thế thì nó có trợ duyên buộc ràng
- Không gì buộc Niết Bàn cho được
Có cách nào chứng thực đủ đầy
- Không sao chứng thực tỏ bầy"
Đây là những cách trả lời phổ thông
Ngài trí huệ làu thông kinh điển
Trả lời sao về chuyện Niết Bàn?
- Bần tăng chẳng thể luận bàn
Trả lời cũng thế như trên thôi mà
- Thế không có cách nào cụ thể
Cho mọi người được dễ hiểu sao
- Trả lời cụ thể thế nào
Làm sao mô tả đúng đâu Niết Bàn
Từ ví dụ dễ dàng so sánh
Có thể khơi bóng dáng Niết Bàn
Mênh mông biển lớn vô vàn

Làm sao ước lượng nước dường bao nhiêu
Có bao nhiêu các loài thủy tộc
Mỗi một loài có được bao nhiêu
- Không ai nói được ít nhiều
Đây là câu hỏi chớ liều đặt ra
Trẫm chưa đủ sâu xa kiến thức
Về hải dương tính ước độ chừng
Trả lời nếu có cũng không
Làm sao chính xác số lường vô biên
- Biển cụ thể Đại Vương đã thấy
Thế mà không ước thảy bao nhiêu
Rộng sâu cá được ít nhiều
Làm sao ước lượng pháp siêu Niết Bàn
Như có người thông thần uyên bác
Có thể đo tính các chiều dài
Chiều sâu chiều rộng biển đây
Niết Bàn y cũng bó tay đầu hàng
Vì Niết Bàn ở ngoài ước lượng
Mọi nhân duyên hiện tượng trình bày
Đại Vương cố gắng nghe đây
Bóng hình thấp thoáng mây bay Niết Bàn
Một Niết Bàn hoa sen tương tợ
Hai Niết Bàn giống chỗ nước trong
Ba là thuốc rắn hằng mong
Bốn là biển lớn mênh mông đất trời
Năm là vật thực trên đời
Sáu là trống vắng như thời hư không
Bảy là Ma Ní ngọc lành
Tám là gỗ quý Chiên Đàn ngát thơm
Chín là sữa ngọt ngon Sa Pí
Mười lại là đỉnh núi chót cao
Vua nghe mừng rỡ xiết bao:
- Vậy xin Đại Đức từng câu trình bày
- Điều thứ nhất sen này có tính
Để hình dung bóng dáng Niết Bàn
Sen không dính nước thấm tràn
Niết Bàn cũng vậy xa làn phiền dơ
Khi nóng nước giúp cho mát mẻ
Và tẩy đi sạch sẽ bụi dơ
Niết Bàn tẩy sạch tâm nhơ
Lại làm mát mẻ hận thù sân tâm
Niết Bàn lại tương đồng thuốc rắn
Uống thuốc vào là đánh độc ra
Hết bệnh ngăn chết ngay mà
Niết Bàn phiền não khéo là diệt vong

Diệt tận khổ dứt tham trừ vọng
Ngăn chúng sanh khỏi họng tử thần
Biển lớn lại giống Niết Bàn
Giữ gìn trong sạch không cùng tử thi
Niết Bàn cũng thời thời tinh khiết
Không chứa dung chi tiết uế dơ
Mênh mông biển lớn vô bờ
Muôn sông đổ biển không đầy ngày đêm
Cũng như thế Niết Bàn không mé
Khắp chúng sinh lại ghé không đầy
Biển là nơi sống hàng bầy
Trăm triệu thủy tộc vui vầy thảnh thơi
Ở trên đời Niết Bàn cảnh giới
Của vô vàn vô lậu thánh nhân
Sống đời hạnh phúc an lành
Biển là nơi dấu sinh thành biết bao
Đồ quý báu ngọc ngà hương liệu
Niết Bàn là nơi triệu loài hương
Hoa thơm chiết tụ pháp lành
Biết bao trí đức vô vàn thần thông
Vật thực nuôi dưỡng sanh mạng chúng
Niết Bàn thời nuôi sống chúng sanh
Khiến thành bất tử vô sinh
Sanh lão bệnh tử diệt vong không còn
Vật thực cho chúng sanh thêm sức
Niết Bàn làm thần lực phát sanh
Vật thực đa sắc thấm nhuần
Niết Bàn tô đẹp bội phần giới tu
Vật thực dứt cơn đau do đói
Niết Bàn tiêu các nỗi muộn phiền
Vật thực giải quyết đói thèm
Niết Bàn tận diệt làm tham lặng thầm
Niết Bàn cùng hư không so sánh
Có được mười đức tính tương đồng
Một Hư không,Niết Bàn không chết
Hai chính là chúng thiệt không già
Ba không rời rớt lìa xa
Thứ tư hai pháp không là tái sanh
Thứ năm lại không đành áp chế
Thứ sáu là không thể chiếm vì
Thứ bảy dính mắc không gì
Thứ tám nơi đi lại của chư thiên
Người dạ xoa thần thông bay nhảy
Niết Bàn nơi đi lại thánh nhân
Thứ chín hai pháp không ngăn

Thứ mười vô tận không cùng vô biên
Ngọc Ma Ní Niết Bàn tương tự
Cả hai làm thành tựu sở nguyền
Làm cho hoan hỷ vẹn tuyền
Làm cho an lạc sống trên cõi trần
Chiên Đàn đỏ Niết Bàn không khác
Vì cả hai tuyệt tác khó cầu
Mùi thơm mát dịu sánh đâu
Hai pháp đứng đầu ưa thích thế nhân
Bơ lỏng và Niết Bàn tuyệt đẹp
Có vị ngon đặc biệt mang vui
Cả hai ngào ngạt thơm mùi
Đem nguồn an lạc trời người mọi nơi
Đỉnh núi thời điểm cao thứ nhất
Niết Bàn là cõi rất tối cao
Đỉnh núi lay động được nào
Niết Bàn cũng thế không sao chuyển dời
Đỉnh núi khiến con người khó tới
Niết Bàn là một cõi khó vào
Trên đỉnh núi đá không cây
Niết Bàn phiền não mọc đâu được tràn
Đỉnh núi và Niết Bàn xa lánh
Sự ghét thương sân hận ngu si
Đây là ví dụ tạm thời
Niết Bàn sánh với chuyện đời thế gian
Mong Đại Vương ân cần suy gẫm
Để hình dung bóng dáng Niết Bàn
- Cám ơn Đại Đức vô vàn
Dày công giáo hóa luận bàn gần xa



174. Làm cho rõ Niết Bàn

- Thưa Đại Đức hôm qua Đại Đức
Đã nêu ra hàng chục tính năng
Cao quý vô thượng Niết Bàn
Hiện tại trẫm đã hình dung Niết Bàn
Nhưng tuy nhiên trẫm thêm được biết
Là Niết Bàn ly biệt thời gian
Không trong quá khứ an nhàn
Vị lai hiện tại hai đường cũng không
Lại Niết Bàn cũng không sanh khởi
Trí phàm phu chẳng tới được gần
Thực hành chánh pháp tinh cần
Quán minh chỉ tịnh Niết Bàn lộ ra
Niết Bàn làm lộ ra tự lộ
Sau mới làm cho rõ ràng hơn?
- Thuận theo chánh pháp tu hành
Sẽ làm tỏ lộ, lộ thành tự nhiên
Rồi làm liền cho thêm rõ rệt
Cách nói nào cũng hệt như nhau
Chỉ đừng nên hiểu lộn nhầu
Niết Bàn phát triển từ đầu nhân sinh
Hiểu Niết Bàn phát ngôn chính xác
Người thực hành theo các pháp môn
Dùng trí quán xét phép hành
Thì sẽ tỏ lộ Niết Bàn diệu vi
Người học trò tìm thầy để học
Nhờ thực hành khó nhọc theo thầy
Nắm được bí quyết thành tài
Đức tin chỉ dạy sớm mai thực hành
Nên học trò được thành chuyên nghiệp
Niết Bàn nhờ mẫn tiệp hành trì
Khiến cho tỏ lộ tức thì
Thông qua chứng nghiệm đồng thời trong tâm
Những trạng thái tịnh thanh mát mẻ
Hòa bình an như thể xa lìa
Nhiễm ô thống khổ đầm đìa
- Sự xa lìa ấy là như thế nào?
- Có người ở căn nhà bị lửa
Cháy xung quanh nóng bủa bốn phương
Sợ hãi dao động kinh hoàng
Một hồi bình tĩnh tìm đường thoát thân
Đến một nơi an toàn mát mẻ
Đó là hình rõ thế nào thời
Xa lìa thống khổ tìm vui

Chúng sanh ở cõi đời này khác chi
Tham sân si là ba đống lửa
Luôn đốt thiêu nóng bủa khắp đều
Chúng sanh thống khổ thật nhiều
Thực hành chánh pháp sẽ thời thoát thôi
Chỗ mát mẻ an vui thanh khiết
Hòa bình dài là Niết Bàn đây
Lại thêm ví dụ có người
Sống nơi nghĩa địa bốc mùi xác hôi
Nào của người rắn mèo chó chuột
Muốn xóa tan sạch tuốt nhiễm ô
Vào rừng kiếm củi thành bồ
Chất lên xác chết đốt mồ tanh hôi
Đốt xong rồi thở dài khoan khoái
Không thấy hôi hết thấy uế dơ
Tu hành cũng thế thôi mà
Cũng như bậc thánh thăng hoa Niết Bàn
Lại có người sắm thuyền vượt biển
Sợ sóng to nổi giận nhận chìm
Sợ bão lớn sợ cá điên
Sợ lạc phương hướng trôi thuyền mất đi
Đến bến thì an vui thoát khổ
Chúng sanh trôi giữa chỗ biển đời
Bốn khổ thường trực bủa vây
Sanh già bệnh chết sơi dây kinh hoàng
Đến Niết Bàn an toàn thoát khổ
Kẻ bộ hành qua chỗ lội lầy
Trơn trọt té xuống bùn dầy
Đi khỏi vũng lội thảnh thơi an nhàn
Người tu hành vượt qua thế giới
Đầy bùn dơ lầy bởi ngũ trần
Lên đường tinh tấn quyết tâm
Có ngày đến được cõi lành an vui
- Trẫm hiểu rồi tìm vui lánh khổ
Chuyện Niết Bàn tỏ lộ chưa thông
- Bần tăng xin được hết lòng
Đại vương hầu chuyện tinh ròng thuyết minh
Người tu hành hết mình chơn chánh
Thường quán tâm chiếu tánh pháp hành
Hữu vi pháp ở trong tâm
Hiện ra tam tướng vô thường khổ không
Pháp hữu vi nằm trong định luật
Sanh bệnh già chết rất vô thường
Khổ và vô ngã thấy luôn
Thấy rõ ba pháp Niết Bàn hiện ra

Thấy cả ba Niết Bàn rõ rệt
Mới thực không bám riết cõi nào
Pháp hành quán chiếu thật sâu
Luân hồi sanh tử là đầu vô minh
Thấy rõ hành Niết Bàn tỏ lộ
Dứt vô minh diệt chỗ não phiền
Xa lìa ái dục triền miên
Vô sanh bất tử bơi thuyền vượt sông
Kẻ bộ hành lạc đường tìm hướng
Khi tìm ra tinh tấn kiên cường
Quyết tâm nỗ lực lên đường
Niết Bàn tỏ lộ ngày càng hiện ra
- Thế rõ là Niết Bàn tỏ lộ
Và làm cho thấy chỗ Niết Bàn
Là hai cách nói tương quan
Thực ra không khác nhau liền là bao
- Rất sít sao thật là đúng thế
- Trẫm còn nhiều nghi lễ Niết Bàn
Xin hẹn đại trí bảo ban
- Bần tăng đồng ý luận bàn ngày mai



175. Niết Bàn không ở đâu cả!

- Về Niết Bàn chúng ta trở lại
Nó ở đâu phải trái Đông, Tây?
- Đã là có chỗ ở này
Không phải chính thật đúng đây Niết Bàn
- Vậy hóa ra Niết Bàn không có
Niết Bàn là một chỗ hư vô
Đã không tồn tại bao giờ
Làm gì có chuyện ngộ ra Niết Bàn
Niết Bàn không lạm bàn an trú
Vì trú là phải có ngụ cư
Trú là có chỗ để về
Ruộng là nơi trú đề huề lúa thơm
Biển nơi trú vô lường thủy tộc
Đất là nơi trú độc muôn loài
Chim muông người vật cỏ cây
Niết Bàn không có ở ngay chỗ nào
Thì chữ trú không sao thành lập
Ngộ Niết Bàn có thật làm sao
Niết Bàn chứng đạt thế nào
Là không tất cả có đâu Niết Bàn
Ngài Na Tiên ân cần liền nói:
- Thật hùng hồn sôi nổi Đại Vương
Niết Bàn không trú khoảng không
Niết Bàn là pháp chân thường vô vi
Không hữu vi làm sao trú được
Ngọn lửa kia trú trước ở đâu
Đông, tây, nam, bắc chỗ nào?
- Không thể chỉ được nơi đầu lửa kia
Gỗ cọ xát lửa kia xuất hiện
- Tâu Đại Vương như huyễn Niết Bàn
Tuy không có chỗ liên quan
Nhưng khi quán sát pháp hành hiện ra
- Bạch Đại Đức thật là có lý
Nhưng vẫn không thật chỉ rõ ràng
Hữu vi lửa được duyên sanh
Niết Bàn diệu pháp vô sanh thực là
Đem lửa ra Niết Bàn so sánh
Là bị rơi vào luận thuyết tà
- Đại Vương không hiểu lại đà
Bắt bẻ bần sĩ khéo là rất hay
Ví dụ khác nay thời bàn thảo
Đức chuyển luân có báu bảy loài
Xe châu, voi quý, ngựa nòi

Ma Ni, người ngọc, chủ hầu, tướng quân
Bảy thứ báu vô vàn vi diệu
Tự đến do phước hiệu của vua
Cũng tương tự thế khi vừa
Pháp hành quán chiếu khổ đau vô thường
Là vô ngã pháp hành bất tịnh
Và sầu bi nhất định khổ phiền
Niết Bàn lúc ấy hiện tiền
Không nơi nào đó để liền đến đâu
- Nếu đi sâu vẫn còn dính mắc
Là Niết Bàn hiện đắc chỗ nào
- Câu hỏi bệ hạ cao siêu
Thâm sâu vi tế thật nhiều Đại Vương
Giới định tuệ chân thường là chỗ
Để Niết Bàn tỏ rõ hiện ra
Hành giả kiên trú xâu xa
Nơi giới định tuệ thấy ra Niết Bàn
Niết Bàn đó tương đồng không khác
Như hư không từ các nẻo đường
Cũng như hừng sáng phương đông
Nơi nào cũng thấy tương đồng như nhau
- Đại Đức đã nêu cao cờ pháp
Khiến trẫm đây cắt đứt nghi lầm
Vấn đề trú xứ Niết Bàn
Thật là hoan hỷ vô vàn Thánh Tăng



176. Có ai thấy Phật không?

Qua biết bao nhiêu là câu hỏi
Bao nhiêu ngày đã vội trôi qua
Đức vua tự khám phá ra
Kho tàng pháp bảo sâu xa vô bờ
Ngoài ra còn biết bao giản dị
Nhìn nghe sờ suy nghĩ dễ dàng
Như là mặc áo ăn cơm
Chi tiết mạch lạc khít trùng sít sao
"Ôi thật là thế nào thâm tạ
Vị thánh tăng sáng dạ tài năng
Khiến ta tìm thấy con đường
Lộ trình phá vỡ diệt lần vô minh
Con đường ấy lộ trình vi tế
Đầy lạch luồn nhiều kế hiểm nguy
Ngã chấp tri kiến nghĩ suy
Niết Bàn cần phải quyết đi tìm đường
Vị Cam Lồ Niết Bàn bất tử
Phải quyết tâm nếm thử kiếp này
Chẳng vì ta hỏi mà thôi
Còn vì đại chúng muôn đời mai sau
Ta phải hỏi cho dầu ngớ ngẩn
Hàng trăm câu như tưởng vô duyên
Dường như phạm thượng ngay liền
Rối ren phức tạp vẫn bèn đặt ra
Ta cứ hỏi khéo là nhờ vậy
Pháp Như Lai lớn dậy thêm lên
Khơi dòng tuôn chảy mọi miền
Tế bào ngõ ngách tối tăm u buồn"
Vua Lan Đà nghĩ luôn như vậy
Lòng hỷ hoan lại thấy phát sanh
Tươi vui phơi phới ân cần
Đặt thêm câu hỏi lời rằng như sau:
- *Thưa Đại Đức trăm câu trẫm hỏi*
Được trả lời rành rõi rất hay
Thành tâm ghi nhớ ơn này
Chẳng hay Ngài gặp Như Lai bao giờ?
- *Tâu Đại Vương chưa hề được gặp?*
Tuy bần tăng chưa gặp Như Lai
Nhưng có bằng cớ rất nhiều
Như là giáo hội giáo điều chư tăng
Vua Lan Đà băn khoăn tự nghĩ:
"Đáp thế là không thể hỏi thêm
Giả bộ ngớ ngẩn ta nên"

Một hồi suy nghĩ vua bèn hỏi ngay:
- Đại Đức còn lý hay nào khác?
- Đất nước này có các vị vua
Trị vì khai sáng khi xưa
Đại vương đã có thấy chưa vua này?
- Trẫm không thấy vua đời xưa cũ
Vì các vua đều đã băng hà
Tuy nhiên cung điện nguy nga
Cùng đồ ngự dụng ngọc ngà vẫn nguyên
Chúng chứng minh vua hiền tồn tại
Mặc dù ta không thấy các ngài
Na Tiên Đại Đức nghĩ ngay:
"Nhà vua cố ý muốn bày đặt ra
Cốt cho ta đưa nhiều ví dụ
Khiến lòng tin đầy đủ chúng sanh"
Nghĩ rồi hoan hỷ đáp rằng:
- Bần tăng không thấy thường hằng Thế Tôn
Các sư phụ cũng không thấy Phật
Nhưng Như Lai có thật trên đời
Bằng cớ Phật dụng có nhiều
Phật dụng ấy được người đời bảo lưu:
Tứ chánh cần đồng chư niệm xứ
Ngũ lực và đầy đủ ngũ căn
Tứ thần túc lại chuyên cần
Thất giác chi rất tịnh thanh sáng ngời
Bát chánh đạo an vui tinh tấn
Là kho tàng pháp dụng Như Lai
Do hàng tăng lữ sớm mai
Bảo lưu tu tập đến ngày hôm nay
Đã chứng minh Như Lai tồn tại
- Trẫm bằng lòng nhưng phải nói thêm
Na Tiên Đại Đức nghĩ thầm
"Đức vua này muốn nhân duyên tỏ tường
Để mọi người hiểu từng chi tiết
Trong kho tàng quán triệt pháp môn"
Ngài bèn hoan hỷ nói luôn:
- Đại Vương cho biết xây thành là ai
Phải là thầy tài ba kiến tạo
Mới làm ra thành thạo thế này
Nguy nga hùng vĩ đẹp thay
- Trước tiên phải xét chỗ nơi xây thành
Là thắng địa núi non giao tiếp
Nơi hổ long trùng điệp giao hoà
Hợp lưu dòng nước giao thoa
Vững vàng chỗ tựa cỏ hoa muôn mầu

Phải là đất phì nhiêu thạnh mậu
Cây tốt tươi chim đậu trên cành
Muôn thú sinh trưởng trong lành
Sau khi phần đất xây thành chọn xong
Trẫm cho vời ở trong đất nước
Một bậc thầy kiến trúc tài ba
Họa đồ phát thảo đâu là
Hoàng cung chỗ ngự cung nga phi tần
Hội trường lớn họp quân giải trí
Các kho tàng vũ khí quân lương
Rồi vườn thượng uyển công viên
Trong hồ hoa súng hoa sen chan hoà
Những ngã ba ngã tư đường lộ
Rồi nới nào bệnh xá nhà thương
Nơi nào chỗ ở bá quan
Cùng là gia quyến tôn nhân quyền thần
Chỗ nào là nhân dân trường học
Nơi nào là kho đúc đồng vàng
Bến nước nhà tắm nhân dân
Kể đâu sao xiết thành phần dựng xây
- Vậy cũng tạm đủ rồi bệ hạ
Kinh đô ngài đánh giá hùng cường
Bậc nhất trên khắp thế gian
Chưa đâu lại có tường thành vững hơn
Có hào sâu ngàn muôn chiến lũy
Quốc độ ngài ruộng quý tốt tươi
Gạo cơm dư dả thật nhiều
Đức vua cai trị nước giàu dân vui
Bằng chính sách hợp đời tình lý
Vừa cứng mềm hợp lẽ phân minh
Muôn dân sống cảnh hòa bình
Nước giàu quân mạnh dân tình ấm no
Nước có ít rủi ro họa hại
Trong nhân dân việc sái ít làm
Mọi người hòa thuận yên lành
Quí tộc học giả nông dân thợ thuyền
Đều chẳng có tị hiềm đấu đá
Các đội quân đâu há thua ai
Con dân hoàng tử anh tài
Học hành tinh tấn ra tay cứu đời
Hàng tướng lãnh hùng tài đảm lược
Quyết đầu quân giữ nước vững bền
Uy vũ huấn luyện vững vàng
Người dân cơ hội công bằng thăng quan
Nhiều tay thợ nghề lành phong phú

Như thợ vàng biết đủ ngón nghề
Thợ xây thợ mộc thợ nề
Thợ nồi thợ dệt đề huề thợ nhang
Khắp phố phường đông vui chợ búa
Quán xá nhiều nhà cửa khắp nơi
Thật là công đức tuyệt vời
Thật là kiến thiết trên đời không hai
Đại Vương đã dựng xây thành phố
Thật nguy nga hết chỗ tán dương
Kinh đô Đức Phật chân thường
Huy hoàng không kém Đại Vương nên tường
Có giới là tường quanh hoàn hảo
Hổ thẹn là đài pháo hộ thành
Chánh niệm giữ của quân canh
Chánh trí cửa lớn để nhanh vào thành
Có tinh tấn bao quanh chiến lũy
Có đức tin chóp quý tháp vàng
Trí huệ bảo điện huy hoàng
Tạng kinh là nẻo bộ hành lại qua
Vi diệu pháp ngã ba đường cái
Tạng luật là phải trái nghiêm minh
Có tứ niệm xứ rất linh
Bần tăng phác họa hoàng thành Như Lai
Hoa của ngài gọi là hoa tưởng
Tưởng vô thường khổ tưởng tử thần
Vô ngã bất tịnh tưởng dần
Tội lỗi dứt bỏ diệt tàn luyến thương
Tưởng tịch diệt thế gian lìa bỏ
Tưởng vô thường mọi chỗ pháp hành
Tưởng tử thi chỉ còn xương
Tưởng khi dòi bọ đục thân hao mòn
Tưởng tử thi máu hồng mủ trắng
Tưởng tử thi bị cắn từng phần
Sình lên rời rạc tay chân
Tử thi bết máu chặt bầm nhỏ to
Đến ngay đây sợ co vua nói:
- Quả là hoa quá đỗi lạ kỳ
Nhưng mà kinh khiếp quá đi
- Bần tăng nếu thế sẽ bày thêm hoa
Những loài hoa hương thơm bát ngát:
Một tưởng từ lòng quyết mang vui
Hai bi chia khổ với đời
Hỷ là chung sướng xả thời bỏ buông
Chợ bán hoa gồm luôn xấu tốt
Bậc thánh hiền chọn rốt mang về

Đem về nhìn ngắm trầm tư
Lần hồi giải thoát si mê Niết Bàn
Là quốc độ tịnh thanh thường lạc
Quí báu hơn mọi nước thế gian
Chấm dứt khổ não vô sanh
Sanh già bệnh chết không còn
Cảnh trường xuân sống luôn mãi mãi
Diệu thắng hoa có phải Đại Vương?
- Thật là lợi lạc vô cùng
Trẫm vừa vinh hạnh chiêm quan đất lành
Chợ bán hoa tịnh thanh chánh pháp
Thành tâm mua hoa pháp mang về
Thử xem chiêm nghiệm thoát mê
Thính chúng cũng thế nên mua một vài
Chợ hương thời muốn xem cho biết
- Tâu Đại Vương kể hết như sau:
Đây là hương giới nhiệm mầu
Đây là định tuệ hương đầu tối cao
Hương giải thoát vượt ngoài thế giới
Đưa chúng ta vào cõi Niết Bàn
Giải thoát tri kiến mùi hương
Xa lìa cái thấy sai lầm có ta
Tất cả chỉ có đà năm món
- Đủ ngất ngây khắp trọn nhân gian
Chỉ cần nói tới giới hương
Tối thắng hơn mọi mùi thơm cộng dồn
Hương của hoa chẳng luồn ngược gió
Còn giới hương thì có thể bay
Mọi phương hướng khắp trời người
Xông ngát bốn cõi tận trời thiên vương
- Thưa Đại Vương thọ trì ngũ giới
Được hương thơm lan tới mười phương
Thế Tôn đã thuyết lời rằng:
"Hương thơm quý nhất Chiên Đàn trầm hương
Hai loài hương không thơm ngược gió
Chỉ giới hương lan tỏa mười phương
Giới hương thơm lấn thiên hương
Tuệ hương giải thoát chi hương miễn bàn"
Đây gian hàng bán vài thứ quả:
Tư Đà Hoàn và quả Tư Hàm
Thứ ba là A Na Hàm
Thứ tư La Hán Niết Bàn vô dư
Thứ năm là không tư thanh tịnh
Thứ sau là nhập định không lay
Thứ bảy vô tướng thiền hay

Thứ tám xả quả nhập thời định lâu
Cây thế gian ngọt ngào thơm mát
Nhưng chỉ no chốc lát mà thôi
Quả cây bất tử ngàn đời
No nhiều mãi mãi không lời sánh đâu
Chợ giải độc mời vào thăm viếng
Giải tham sân si giếng độc sau
Giải sanh già bệnh chết đâu
Giải luân hồi mãi giải sầu khổ bi
Giải phiền não nghịch chi trái ý
Giải quên ơn ganh tị ghét ghen
Giải bạc nghĩa giải ương hèn
Cứng đầu ương ngạch lại liền tự cao
Vua Lan Đà bỗng đâu nói tiếp:
- Đã quá nhiều xin phép chậm thôi
Mắt hoa đầu váng mất rồi
Một chút nọc độc cũng rồi mạng thân
May mắn thay gian hành chánh pháp
Có đủ đầy thuốc hạp giải ngay
Thật là hữu ích cho đời
Mỗi độc mỗi giải ta thời cứ mua
- Không cần mua Thế Tôn bố thí
Liều lượng thì tùy ý theo mình
Ân cần chiêm nghiệm cho tinh
Bây giờ bệ hạ muốn tìm gì thêm
- Hàng bán thuốc chữa liền bách bệnh
Chứng nan y bản mệnh tiêu trừ
Sẽ lành tất cả nhất như
- Hãy xem nhãn hiệu từ từ suy ra
Tứ niệm xứ khéo đà chữa bệnh
Bệnh thọ thân và bệnh pháp tâm
Dễ duôi có tứ chánh cần
Tứ thần túc chữa bệnh cần quyết tâm
Thiếu tập trung thiếu luôn ý chí
Ngũ lực căn điều trị đức tin
Thiếu tinh tấn thiếu định thiền
Thiếu niệm thiếu tuệ không liền hanh thông
Thất giác chi thuốc thần bá bệnh
Uống vào là lành hẳn khỏi liền
Bát chánh đạo thật thuốc tiên
Chữa bệnh tà kiến ác duyên niệm tà
Tâu Đại Vương đấy là nói ngắn
Các thuốc này dứt hẳn tám muôn
Bốn ngàn căn bệnh đau buồn
Đức vua hoan hỷ tán dương không ngừng:

- Thế còn chợ trường sanh bất tử
- Chợ bán duy một thứ trên đời
Khỏi cần lựa chọn lôi thôi
Cam Lồ bất tử thảnh thơi Niết Bàn
Dầu Niết Bàn gian nan chưa tới
Cũng tiêu tan cốt lõi ưu phiền
Không sanh ác lộ tà miền
Cảnh thú địa ngục lọt nền súc sanh
- Pháp niệm thân thuốc thần công hiệu
Lợi dọc ngang trăm triệu ức ngàn
Lần hồi bất tử vô sanh
Bây giờ Đại Đức tường trình chợ châu
- Chợ ngọc châu có nhiều món báu
Đây chính là giới bảo châu thần
Đây là định bảo trắng ngần
Đây là giải thoát bảo trân ngọc ngà
Giải thoát tri kiến là buông bỏ
Đừng thấy mê thấy chỗ thật thôi
Giới bảo ngọc có rất nhiều
Ngũ giới bát giới lợi người lợi nhân
Thu thức giới lục căn thúc giới
Giới tịnh thanh đạo lõi sáng ngời
Quả giới thành tựu trên đời
- Vâng ngọc ấy quý sáng tươi thế nào?
- Ngọc thế gian dùng vào trang điểm
Quí nhất là của chuyển luân vương
Ngọc Ma Ní giá phi thường
Nhưng so ngọc thánh không bằng một phân
Có ngọc thần thân tâm trang điểm
Sẽ bước vào quý hiếm Niết Bàn
Chính là cửa xuất thế gian
Đến nơi gặp mặt các hàng thánh nhân
Nên ngọc này nhân thiên tán thán
Trang điểm thân ánh sáng huy hoàng
Mười phương toả sắc hào quang
Đến trời dục giới Phạm Thiên sáng ngời
Đúng như lời Thế Tôn đã thuyết
"Dù các hàng quán triệt đa văn
Nghe nhiều học rộng không bằng
Người thọ trì giới thực hành siêng năng
Giới phòng hộ thân tâm trang điểm
Diệt khổ đau chánh niệm tâm an
Bước vào cõi thánh tịnh thanh"
Đấy là tính chất công năng ngọc thần
Định bảo ngọc công năng diệu dụng

Ngăn tư duy không đúng tịnh thanh
Tham dục luyến ái si sân
Đồng thời hủy diệt các tâm nghi lười
Đúng như lời Như Lai có thuyết:
"Như lá sen không biết nước qua
Công năng của định chính là
Làm cho phiền não xa lìa khỏi tâm
Định chính là bảo trân cao quý
Làm cho tâm không bị tà xâm
Tư duy xấu ác không xen
Không bị lay động vững bền trơ trơ"
- Xin Đại Đức cho nghe tuệ bảo?
- Tuệ bảo nhiều thứ báu khác nhau
Tuệ phá chấp thật nhiệm mầu
Tuệ viễn ly tuệ giảm trừ thâm sâu
- Xin trình bày tuệ nào diệu dụng
Có công năng thích ứng nhiều người
- Vậy xin giải thích tuệ này
Đó là tuệ thấy sáng ngời điểm trang
Tuệ này dùng trang hoàng hai cõi
Thánh và phàm rành rõi khác nhau
Thánh nhân trang điểm mọi thời
Từ đi đứng đến nằm ngồi sáng luôn
Còn phàm phu gắn lên đỉnh trán
Có thể nhìn thấy sáng trắng đen
Tội phước quý tiện sang hèn
Việc làm nên có không nên thi hành
Cái thấy sáng dần dần cao thượng
Có thể nhìn thấy tướng Niết Bàn
Pháp mầu tứ đế chân thường
Cấp này người ấy trở thành thánh nhân
Tự rong chơi an nhàn ba cõi
Mà an vui vượt trội cao sang
Quí hơn ngọc của luân vương
Bần tăng kể nốt các hàng bảo châu
Giải thoát châu chính là trang sức
Đồ bình thường các bực thánh nhân
Nhất phần châu báu trang hoàng
Thánh nhân đắc quả Đà Hườn nhập lưu
Tư Đà Hàm thích đeo nhị báu
A Na Hàm châu bảo loại ba
A La Hán bậc cao siêu
Thường dùng loại bốn mà đeo trên người
Châu sáng ngời phi thường chiếu rọi
- Xin thánh tăng tiếp nói bảo châu

- Giải thoát tri kiến bảo châu
Viễn ly soi chiếu rõ điều thực thi
Đây lại thời Niết Bàn rốt ráo
Giải thoát không còn đáo dư tàn
Hòa quang tỏa sáng vô vàn
Công năng tính chất vô lường vô biên
Các thánh nhân hàng đầu con Phật
Thường điểm trang đệ nhất ngọc này
Tự tại vô ngại giữa đời
Chúng sanh giáo hóa không hai biện tài
Ngoài ra có tuệ tài phân tích
Phân tích về ý nghĩa sâu thâm
Phân tích pháp phân tích văn
Biện tài phân tích luận bàn kinh luân
Bậc thinh văn nào mà trang điểm
Loại ngọc này thì đến nơi đâu
Đoàn thể chợ búa hoàng triều
Ngồi không cúi xuống gục đầu lo âu
Không rung động không hề sợ hãi
Không chau mày không phải trấn an
Hoàn toàn làm chủ hội trường
Điềm nhiên tọa thị thân tâm vững bền
Như một viên tướng tài vô địch
Xông xáo vào đột kích quân thù
Hai tay múa giáo vù vù
Không hề sợ hãi địch từ từ tan
Bậc thánh nhân tuệ châu trang điểm
Cũng biến thành vô niệm tướng quân
Vào trận giết giặc tan tành
Hiểu rành các pháp tỏ tường mọi môn
Dùng bốn tuệ luận bàn cặn kẽ
Phân giải bày khéo nhẽ giải tan
Khiến nơi chánh pháp vững bền
Đức tin kiên cố thiên căn gieo trồng
- Trẫm nghe đồn lâu đài chánh pháp
Còn bảo châu thất giác tuyệt vời
Không nghe Đại Đức nhắc thời
- Quá nhiều đầu óc rối bời Đại Vương
Có bảy châu chân thường trân quý
Đó chính là các thứ tịnh thanh:
Niệm, trạch, tinh tấn, hỷ an
Và định xả hào quang chư thánh
Bảy bảo châu không sánh trần gian
Đức vua vui vẻ hỏi rằng:
- Cái chợ tổng hợp luận bàn được chăng?

Bán đủ thứ thượng vàng hạ cám
Từ ngọc ngà muối mắm nồi soong
Voi cọp rắn rít thuồng luồng
Chuột chim ếch nhái cao lương đồ sành
Giới quý tộc bá quan hạ tiện
Có thể vào chợ đến mua hàng
Thật là tiện lợi đủ đường
- Gian hàng tổng hợp Thế Tôn cũng đồng
Chợ dành mọi thành phần xã hội
Từ căn cơ vượt trội đến đần
Người nào cũng thảy có phần
Ít nhiều chia sẻ kho tàng Như Lai
Bậc xuất gia có lời cao diệu
Người tại gia đủ điệu tu hành
Cầu phước trường thọ làm lành
Cầu khoẻ cầu sắc cầu an cầu nhàn
Mua món hàng thọ trì ngũ giới
Để kiếp sau về cõi giàu sang
Khôn hơn bố thí tham thiền
Chuyển sinh hạnh phúc cõi thiên cao vời
Nhất trên đời món hàng đắt giá
Bày bán trong quán xá loại sang
Vào đây đầy đủ ba tàng
Tạng kinh tạng luật tàng bàn diệu vi
Ai ưa tạng nào thì mua nấy
Ngoài ra còn có thấy ngăn riêng
Nào túc sanh truyện kệ ngôn
Tiểu bộ trường bộ vân vân thật nhiều
Người thích luật thì mua giới bổn
Người ưa chiêm căn bản lý chân
Tâm vương tâm sở Niết Bàn
Thì đà có tạng luận bàn diệu vi
Có vị thích quán minh chỉ tịnh
Có người ưa khổ hạnh Đầu Đà
Cội cây nghĩa địa rừng già
Kẻ thích thiền định người là giảng sư
Ai muốn mua thứ gì đều có
Hằng hà sa các số thánh nhân
Mua hàng tinh tấn tu hành
Thần thông đắc pháp tựu thành cao siêu
Có những kẻ hết điều luyến ái
Hết hận sân đắc giải thoát thiền
Đầu Đà tu hạnh vững bền
Trong rừng ngủ đất nằm trên mộ phần
Đã hết dần lợi danh tri túc

Có những người đã đắc thần thông
Có người đắc quả Đà Hườn
Hoặc là La Hán Niết Bàn vô dư
Có vị thông thiên thư thần túc
Có người hành tùy sức chánh cần
Có người trí độ tuệ năng
Có người thu thúc thân tâm giữ gìn
Có người đắc tam minh trí huệ
Có thần thông sang bể bên kia
Thần dân trong nước thật là
Nhiều vô số kể nêu vài như trên
Trong quốc độ trăm ngàn pháp chủ
Có quốc sư đầy đủ thần thông
Có quan là các thánh tăng
Đầu Đà thiểu dục lục căn giữ gìn
Giàu đức tin lánh xa ngũ dục
Hàng ngày đi khất thực tùy nghi
Như ong hút mật khoai thai
Không làm tổn hại hình hài đóa hoa
Các vị không bợn nhơ phiền não
Có thần thông thấu đáo tổng trì
Di chuyển mau lẹ tức thì
Nơi này nơi khác để vì độ nhân
Đức Thế Tôn Niết Bàn để lại
Một quốc gia vững chãi huy hoàng
An toàn bất tử thời gian
Thầy tổ tiền bối tu hành cao siêu
Bần tăng đang có nhiều tinh tấn
Hoàn thiện mình để đặng bước vào
Vương quốc chánh pháp nguy nga
Hôm nay hỏi đáp rút ra từ lời
Đức Như Lai ngày xưa thuyết pháp
Các điều trên xác lập chắc rằng
Đức Phật có thật rành rành
Đại vương nay đã tỏ tường hay chưa?
Vua Lan Đà đăm chiêu suy nghĩ:
- Nói thật tình các lý đưa ra
Chứng minh diễn giả gần xa
Thật không kẽ hở khéo là đáng tin
Với niềm tin thông minh sáng suốt
Xác định rằng Phật thật trên đời
Tuy nhiên ngoại đạo lắm lời
Đưa ra luận thuyết người đời tạo ra
Ba tạng kinh hằng hà kinh kệ
Không phải do Thiện Thệ rộng truyền

Nghi không có Phật xuống trần
Mà do học giả soạn thành truyền ra
Thật khéo là ngàn cân trọng lượng
Là mối nghi rất đáng đắn đo
Hội trường im phắc buồn so
Na Tiên Đại Đức không lo mỉm cười:
- Tâu Đại Vương, lời Ngài hay lắm
Học Như Lai phải vấn tận cùng
Không nên tương nhượng ngại ngùng
Phong cách vấn đạo bần tăng vui mừng
Biển mênh mông quá chừng sâu rộng
Lượng nước trong đếm đúng khó lòng
Thủy tộc quần tụ vô lường
Loài rồng đi lại đại dương săn lùng
Trên biển luôn âm vang huyên náo
Hợp tấu cùng quỷ báo đùa say
Rầm rộ chấn động biển trời
Nhô lên hòn đảo tốt tươi tiên thần
Trên biển huyên náo thường như thế
Có hàng trăm ghe lẻ bán buôn
Đi lui đi tới giong buồm
Thủy triều lên xuống các đầm vực sâu
Khắp nơi nào chúng sanh nương gá
Là quần cư loài cá hữu tình
Thủy tộc cắn xé tồn sinh
Đại dương bình lặng diệt sinh các loài
Ở trên trời điểu vương ngự trị
Trên rừng kia quản lý tượng vương
Dưới biển cũng có ngư vương
Rùng mình đứng dậy sóng thần vươn cao
Trùng trùng nối đuổi nhau chạy dạt
Bốn phương trời đánh bạt gió to
Muôn loài sợ hãi cùng lo
Là ngày tận thế đến giờ cáo chung
Khắp mọi chốn thương vong tử nạn
Biển sóng nhồi xác trắng nổi lên
Chuyện gì khiến biển lên cơn
Đúng là xuất hiện ngư vương đây rồi
Hiện tượng này triệu năm mới có
Biển thế gian là chỗ mênh mông
Ái dục tham luyến vô lường
Tà kiến ngã chấp vô ơn cứng đầu
Bội nghĩa tình hận sâu gian xảo
Biển thế gian bát nháo cùng chung
Người nam người nữ ác lành

Chức quyền địa vị nổi danh đê hèn
Ngoài ra có các hàng vương giả
Quí tộc và học giả thương gia
Nông phu ngoại đạo tăng già
Người tu nằm đất kẻ đà bên vai
Lại có người bết bùn không tắm
Lại có thầy thân khắm lõa lồ
Sống đặc chen chúc từng giờ
Biết bao chủng loại chưa đà kể ra
Loại bốn chân lạc đà beo gấu
Loại hai chân két sáo bồ câu
Làm sao kể xiết được nào
Mười ngàn thế giới xiết bao Ta Bà
Muôn triệu năm mới đà xuất hiện
Đức Như Lai phương tiện giáng trần
Địa cầu sáu điệu động vang
Ngọn cờ chánh pháp cao giương tuyệt vời
Pháp long trời sấm vang lở đất
Cuồn cuộn tràn luồn lạch tối tăm
Hang sâu vực thẳm rừng xanh
Ai ai cũng được thấm nhuần pháp môn
Đức Thế Tôn chúng sanh bố thí
Nước trường sanh báu quý vô cùng
Dập tan lửa nóng não nùng
Làm cho hết bợn sạch trong lần hồi
Giúp chúng sanh suốt đời vững trụ
Trong pháp mầu an trú thân tâm
Đại Vương sóng pháp ầm ầm
Cõi trời rúng động đã làm ma vương
Tham sân si chấp thường chấp ngã
Bị sóng nhồi mà đã tiêu tan
Chết nằm la liệt điêu tàn
Biển sông trắng hếu thế gian đầy tràn
Tứ diệu đế Đại Vương sóng pháp
Khiến chúng sinh tỉnh bật mộng dài
Trôi sang bờ giác sông đoài
Chúng sanh vô lượng đến đồi dự lưu
Đảo an lạc chân tu nhất khứ
Nước thanh bình vô khứ bất lai
Bình nguyên La Hán thiên thai
Chúng sanh ít phước cõi người cõi tiên
Mở mắt trí xa liền đường dữ
Tâu Đại Vương mọi thứ đều qua
Sanh trụ dị diệt khéo là
Thế Tôn thuyết pháp cũng đà trải qua

Khổ tập diệt đạo là giai đoạn
Khi Thế Tôn thuyết soạn cung trời
Nói về khổ đế bời bời
Chư thiên phấn khởi tức thời huệ sanh
Vô lượng sạch cấu trần đắc pháp
Khi Đạo Sư thuyết tập đế ngời
Nguyên nhân khổ não trên đời
Đắc pháp cao thượng mừng vui không ngừng
Khi Thế Tôn thuyết chung diệt đế
Mọi hoài nghi nhất thể tiêu tan
Cảm nhận ra được pháp sanh
Pháp diệt trí huệ xuất trần hiện ra
Khi Như Lai thuyết đà đạo đế
Các chư thiên tập thể thấy đường
Diệt tận sân ái luyến thương
Thấu triệt ngõ ngách vô thường vô minh
Đắc lục thông tam minh tự tại
Nhập niết bài vô ngại thiên thu
Đắc quả La Hán khéo tu
Đại Vương sấm pháp ngay nơi điện này
Tứ diệu đế còn đầy vang dội
Các bậc thầy sáng chói bần tăng
Đắc quả La Hán vô vàn
Kẻ còn kẻ mất thế gian vô lường
Hàng chư tăng nhiều người tinh tấn
Rất tinh thông Tam Tạng Như Lai
Đầu Đà tu hạnh có người
Tu hành thiểu dục sống đời ăn xin
Nhiều vị trì nghiêm minh luật giới
Người đa văn học hỏi làu thông
Kinh nghĩa văn phạm thuộc lòng
Tứ tâm vô lượng siêng năng hành trì
Ngay tại đây Đại Vương lay tỉnh
Tiếng sấm xưa nhất định thấm lòng
Cho nên mới có tập trung
Tao phùng kỳ ngộ ở trong điện này
Mà Đại Vương lại thời dám bảo
Không Như Lai pháp bảo xuất trần
Ai kia sáng tác kinh luân
Chỉ duy một đấng chân thường mà thôi
Đức Như Lai Thế Tôn Chánh Đẳng
Là vị thầy tối thượng trên đời
Đức vua suy nghĩ một hồi:
- Tâm phục khẩu phục thật rồi Thánh Tăng
- Sao Đại Vương vẫn còn trầm mặc

- Trẫm không còn thắc mắc nghi nan
Nhưng chúng ngoại đạo lại bàn
Cùng nhau họ nói lời rằng như sau:
"Quý vị gọi chúng tôi ngoại đạo
Chúng tôi xem thấy sạo mà thôi
Giáo chủ chân chính chúng tôi
Ra đời rúng động gấp mười Thích Ca
Bằng chứng là chúng tôi đông đúc
Các đền đài rải rác khắp nơi
Hang cùng ngõ hẻm trên đời
Phệ Đà ba bộ sáng ngời phổ thông
Ảnh hưởng toàn trong lòng đời sống
Khắp nhân dân ở chốn Phù Đề
Nguy nga hoằng viễn hơn xa
Ba tạng kinh điển Thích Ca lưu truyền
Sóng động biển long trời lở đất
Của thầy tôi mới thật kinh người
Thích Ca chỉ đáng chọc cười
Nếu đem so sánh với thầy chúng tôi"
Trước những lời chê bai như vậy
Thì Thánh Tăng, Ngài thấy làm sao?
- Có quyền nói vậy không sao
Cái gì họ cũng xiết bao thật nhiều
Cũng đông hơn rất đều gấp bội
Nhưng vấn đề vượt trội là gì?
Điều này chứng tỏ cái chi
Bao giờ vàng ngọc cũng thì ít hơn
Trầm hương lại ít hơn tre gỗ
Những thói mê tín chỗ dị đoan
Cũng đều xuất phát hoàn toàn
Từ trong giáo pháp dễ dàng phát sanh
Thần mặt trời mặt trăng ống nhổ
Thần gốc đa thần chỗ sông hồ
Thần rùa bà mụ ngu ngơ
Cả hàng triệu vị thần như thế này
Rồi hàng trăm các thầy nhiều chỗ
Cách ăn lông ở lỗ man di
Lôi cuốn những kẻ ngu si
Tin cuồng tin bậy lại đi cúng dường
Để cầu cạnh luân thường tham dục
Để van xin mặc sức ăn chơi
Khác xa tiếng sấm sáng ngời
Xoá tan tăm tối cứu đời độ nhân
Các thánh nhân ở trong giáo hội
Đức Thế Tôn trồng cội trong lành

Sống đời thanh khiết tịnh thanh
Tu hành đức hạnh tinh cần từ tâm
Tâu Đại Vương, Ngài từng chứng kiến
Các tỳ kheo biểu hiện ra sao
Lại không biện hộ lẽ nào
Câu hỏi ngang ngược xiết bao điên cuồng
Tâu Đại Vương Tuyết Sơn cao ngất
Ngự giữa không trông rất uy nghi
Không sao so sánh núi nào
Đến gần ta thấy biết bao hằng hà
Đỉnh to nhỏ nhấp nhô thấp thoáng
Bọc chung quanh tướng dáng kiêu hùng
Đất trời mây nổi trùng trùng
Rừng trầm đại thọ trăm ngàn kỳ hoa
Lại có cả hằng hà hồ nhỏ
Nước mát trong mát tợ suối trời
Tuyết Sơn lại có muôn màu
Sắc trời sắc đất nhiệm mầu tháng năm
Đây là chốn thần tiên lui tới
Chỗ đàn ca hồ hởi chư thiên
Quần cư thịnh mãn chúng sanh
Hàng ngàn đỉnh núi sánh nhường quốc gia
Mà Thế Tôn khéo đà kiến tạo
Núi pháp vương thấu đáo chân như
Trên chóp Tam Tạng thánh thư
Ba pháp giải thoát vô dư Niết Bàn
Có hàng ngàn liên hoàn ngọn núi
Được ví là tôn quý thánh tăng
Trưởng lão La Hán chân thường
Cùng hàng đệ tử tinh cần nhập lưu
Các pháp sư đỡ nâng kinh tạng
Bậc Đầu Đà tinh tấn siêng năng
Thiểu dục tri túc đắc minh
Đắc tuệ phân tích tựu thành thần thông
Ba La Mật siêng năng tinh tấn
Đắc bồ đề đáo ngạn thoát mê
Làm cho muôn loại chở che
Pháp môn vô lượng hết chê đường nào
Tuỳ canh tánh bước theo trình độ
Mà đến đây vào chỗ của mình
Ví như mưa gió rập rình
Đám mây quần tụ dây chuyền lượn quanh
Có khoảng sáng chói chang mầu sắc
Từ hư không gió mát thổi tràn
Âm thanh trời đổ dội vang

Voi gầm ngựa hí cọp gần chao đao
Khắp không gian biết bao lần điện
Xé bầu trời biến hiện dọc ngang
Chim bay trăm thứ tứ tung
Nhạc trời tấu khúc tưng bừng vui tươi
Mưa rơi khắp từng hồi từng trận
Chảy ào ào đầy rãnh đầy mương
Suối khe giếng nước hồ sông
Cỏ cây đượm thấm biển mông mênh tràn
Tất cả đều tươi xanh nẩy lộc
Tất cả đều mưa móc no vui
Trận mưa pháp vũ Như Lai
Trần gian rơi xuống cứu đời độ nhân
Hàng triệu năm pháp luân đã thấm
Vào chúng sanh nhuần đượm mưa trời
Đâm chồi nẩy lộc tuyệt vời
No vui hỷ lạc thắm ngời đức tin
Tẩy sạch bụi não phiền cấu uế
Dập tham sân trí huệ phát sanh
Diệu dụng quả thật rõ ràng
Từ bi nước thánh chảy tràn qua đâu
Thì nơi đó buông đao oan trái
Hết hận thù tương ái tương thân
Thuận hòa mát mẻ trái tim
Làm lòng phơi phới trần gian con người
Vậy do đâu Cam Lồ có mặt
- Quả là từ Đức Phật năm xưa
- Té ra Đức Phật thật rồi
Làm sao phủ nhận Như Lai ra đời
Có con voi tên là Cha Đán
Cao thượng hơn voi giống bình thường
Thân hình cao lớn phi thường
Toàn thân màu trắng đẹp dường ánh trăng
Voi trắng ấy sơn lâm lãnh tụ
Có sức thần đầy đủ kinh người
Nó đi đơn độc vượt đồi
Dẫm nát cây cối bật chồi gốc cây
Nó lấy vòi quân thân cây xuống
Nhổ lên ăn đạp vướng lối đi
Dấu chân to lớn không bì
Hằn sâu trên đất thành tì vết sâu
Chỉ nhìn nơi dấu cây ngã đổ
Liền hình dung những chỗ voi qua
Lộ trình lịch sử Phật Đà
Tượng đài kinh sách Thích Ca lưu truyền

Dấu phi thường huy hoàng ấn tích
Lưu gia tài lợi ích vô ngần:
Một là lánh ác vô vàn
Hai là toàn thiện thế gian không bì
Ba lục căn tức thì huấn luyện
Bốn lại là đại nguyện vững bền
Năm là đệ nhất chuyên cần
Sáu là trí huệ vạn năng siêu phàm
Bảy lại là thần thông siêu đẳng
Tám thời là danh vọng dội vang
Chín là oại lực vô ngần
Mười là vô úy thế gian vẹn toàn
Mười một là thánh nhân thành tựu
Ước nguyện cho đầy đủ chúng sanh
Như Lai công đức vô vàn
Thế gian bậc nhất vô lường pháp môn
Với dấu chân Tôn Sư tối thắng
Khó có ai so sánh được bằng
Thuộc dòng lá ngọc cành vàng
Rời bỏ cung cấm vào rừng đi tu
Đời đạo sĩ sống như khất thực
Kiếp nghèo nàn khổ cực tu hành
Lộ trình mẫu mực thế gian
Bắt đầu từ ấy dấu chân địa đàng
Thứ nhất là tìm đường giải thoát
Thứ hai là dứt khoát gia đình
Thứ ba thiền định nghiêm minh
Diệt trừ phóng dật hôn trầm hoài nghi
Thứ tư thì dùng minh sát tuệ
Để tiêu trừ ngã thể kiến tà
Thứ năm ái dục đoạn lìa
Vô minh cắt đứt khéo đà về chân
Thông con đường Niết Bàn bất tử
Dứt khổ đau sinh tử luân hồi
Bát chánh đạo thật đúng rồi
Con đường bảy nhánh đẹp tươi sáng ngời
Ai nhìn xem cũng thời no mắt
Cũng vui mừng và rất bình an
Làm cho hết sợ trần gian
Trở nên bình lặng an khang thanh nhàn
Đêm ngủ không giật mình mộng mị
Lòng no đầy tùy hỷ khoan thai
Vững chắc kiên định hòa hài
Dấu chân tiến hóa lên đài cao sang
Đem sức mạnh sắc thân tài sản

Thành tựu như ý nguyện sở cầu
Dấu chân đức Phật phủ đầu
Chủ thuyết tà kiến giáo điều ngoại lai
Dấu chân Phật trên đời tối thượng
Chẳng thể nào so sánh với ai
Dấu chân còn mãi sớm mai
Ngàn năm chẳng thể nhạt phai lu hình
Sư tử chúa thân hình khôi vĩ
Tướng dáng đi cao quý thật sang
Cao to đẹp tợ vầng trăng
Chùm lông dày mịn vòng khăn quanh đầu
Lông màu nâu quang mình bao phủ
Như lớp mây xoắn đủ tuyệt vời
Vững chắc như cột chống trời
Khí thế hừng hực như mồi lửa đây
Chẳng sợ ai mà ai cũng sợ
Có sức thần mạnh tợ mười người
Nhanh nhẹn như mũi tên rơi
Hàng trăm loại thú rụng rời khi nghe
Khi gặp mặt bánh chè bị sụm
Sợ nằm im chẳng dám ngo ngoe
Dâng thân cho nó hả hê
Thò móng xé xác ăn chê tạm xài
Rồi buổi sớm vươn vai đứng dậy
Rống tiếng lên oai thảy vạn loài
Mặt đất rung động quan hoài
Chim bay khiết vía hươu bầy chạy xa
Đức Như Lai khéo đà quý phái
Có thân hình vững chãi sáng ngời
Băm hai tướng quý trên đời
Tám mươi vẻ đẹp tốt tươi tùy hình
Đức Thế Tôn tỏa mình vững chắc
Bước khoan thai chừng mực nhu hòa
Tinh thân thể chất anh hoa
Bốn loài ba giới đều là sợ oai
Khi trú định ẩn sâu trái đất
Chẳng thể tìm dấu vết cho ra
Thần thông vô dụng thiệt mà
Khi ngài trải rộng sâu xa tâm từ
Sóng mát mẻ nơi từ ngài tỏa
Khắp mười phương bao phủ vô biên
Khắp cùng các cõi liền liền
Dịu hòa thơ thới nhãn tiền thanh lương
Tâu Đại Vương gọi là oai lực
Đức Thế Tôn cũng được hoặc là

Sư tử hống cũng thế mà
Uy lực vô thượng ai đà không thua
Như sông Hằng vào mùa nước lũ
Từ đỉnh cao cuồng nộ ào ào
Lao qua ghềnh suối khe sâu
Cuốn theo mình nó biết bao lá cành
Hoặc gốc cây tre xanh lau sậy
Khi lũ tan tìm thấy dấu ghi
Lần mò tìm hiểu tức thì
Lũ cao bao lớn nước thì mấy gang
Tâu Đại Vương tương đồng như thế
Nhìn bao nhiêu cấu uế trôi đi
Bao nhiêu tà kiến ngu si
Là suy ra biết tức thì pháp luân
Cơn lũ pháp Niết Bàn cuốn chảy
Các uế dơ trôi thảy đại dương
Còn lại trong sạch nước nguồn
Tha hồ bơi lội nước ròng sạch trong
- Tâu Đại Đức nay lòng đã hiểu
Trẫm tiếp thu từ buổi hôm nay
Mười năm thắng luận tuyệt vời
Không cần nói nữa quá đầy hôm nay



177. Hạnh Đầu Đà có lợi ích gì?

Đêm trở về đức vua mất ngủ
Những nghĩ suy vần vũ trong đầu:
“Kinh đô chánh pháp nhiệm mầu
Phố phường phong phú xiết bao huy hoàng
Các vị quan trị vì vương quốc
Chẳng khác gì một nước phồn vinh
Ai đến quốc độ cũng tìm
Cái hay cái lạ cái nhìn dễ thương
Mà tội gì mua hàng đắt quá
Kiếm mua về thấp giá mà thôi
Lâu sau giá trị ngang rồi
Tam quy ngũ giới thảnh thơi kiếp người
A La Hán quả thời cũng được
Vậy cần gì cất bước tu xa
Ích chi khổ hạnh Đầu Đà
Hành thân khốn khổ quả là ngang nhau”
Nghi hối sanh đức vua bứt rứt
Cứ mong chờ bực tức trong lòng
Như bò khát nước vô cùng
Hối hả bước xuống khe dòng thỏa thuê
Như người đói mong về lót dạ
Như đi đường tìm quá giang nhờ
Bệnh nhân nằm liệt mong chờ
Lương y đến cứu sao cho thoát nàn
Như nhà nghèo mơ thầm bạc đụn
Như đợi đò trông ngóng qua sông
Tình si người mộng chờ mong
Thổi kèn cầu khẩn trong lòng người khen
Người sợ ma dọc đường muốn đến
Chóng về nhà tới bến bình an
Trời chưa rạng sáng đại vương
Bảo quân hối hả lên đường rời kinh
Đến ngay chỗ Na Tiên Đại Đức
Nghiêng mình chào thông tục xã giao
Tức thời suy nghĩ trong đầu
Tư duy mười điểm nhanh sao trong lòng:
“Khi ta hỏi đáp xong cắt đứt
Mối nghi ngờ bức rứt trong lòng
Thứ hai tâm sẽ sạch trong
Thứ ba ta sẽ không còn loay hoay
Câu hỏi này suy tư nghĩa lý
Thứ tư từ sai bí thành thông
Thứ năm ta sẽ bơi trong

Dòng sông chánh pháp thần thông tổng trì
Thứ sáu là đền nghì ân sáng
Sẽ thấy ta xứng đáng học thiền
Thứ bảy thường trú thiện duyên
Thứ tám ta sẽ dễ dàng tu thân
Thứ chín ta sẽ không sợ hãi
Đoạ ba đường oan trái nợ vay
Thứ mười ta sẽ nhập ngay
Vào trong thánh chúng tu hay chuyên cần"
Nghĩ thế xong Đức Vua liền hỏi:
- Thưa Thánh Tăng câu nói sau đây
Trước đây đã hỏi xong rồi
Nhưng nay hỏi lại ý thời khác nhau
Xin Đại Đức bi từ nhẫn nại
- Thưa Đại Vương thoải mái không sao
Cho dù câu hỏi thế nào
Là cũ là mới xin mời tự nhiên
- Người tại gia đắm nghiền ngũ dục
Chuyện ái ân chen chúc gia đình
Trang phục gấm vóc đẹp xinh
Tràng hoa trang điểm thân mình đẹp tươi
Ăn uống thời cao sang mỹ vị
Ngủ nghỉ thì chăn quý nệm nhung
Nếu tu bát chánh chuyên cần
Hỏi rằng họ có tựu thành thánh nhân
Đức Na Tiên ân cần cười nhẹ:
- Sống đắm say tiện thể tu hành
Mong cầu đạo quả tựu thành
Làm sao có được trăm ngàn lần không
Muốn thành đạo chớ mong say đắm
Lìa đắm say tinh tấn tu hành
Tuần tự tu tập là nhân
Để mà đạt đạo trở thành thánh nhân
Tu thứ lớp dần dần chánh pháp
Mà Như Lai thường lặp rộng truyền
Đức tin trì giới tu thiền
Bố thí nghe pháp cấy duyên căn lành
Cộng tất cả là nhân thành đạo
Phải thực hành thấu đáo sẽ thành
Chứng đắc đạo quả thánh nhân
Nước mưa rơi xuống chảy tràn hồ sông
Khe suối ruộng xuôi dòng về biển
Nhân tu hành phát triển đầy tràn
Sẽ tuôn về biển Niết Bàn
Tu hành thứ lớp là nhân tựu thành

Như nông phu chuyên cần cầy cấy
Gieo mạ rồi gặt hái lúa thơm
Lần lần tu tập tương đồng
Đức tin tăng trưởng tâm lành tốt hơn
- Hưởng ngũ dục nhưng đừng say đắm
Đừng làm tà trược hạnh mà thôi
Đừng gian trá độc hại người
Vọng ngôn loạn ngữ lừa đời hại nhân
Thế là có tu thành chánh quả
Còn hơn là nương gá Đầu Đà
Mười ba pháp thật khổ đa
Ăn xin ngủ bãi tha ma hãi hùng
- Đúng thật là hùng hồn luận cứ
Lời Đại Vương đầy đủ không ngoan
Tuy nhiên nếu thấy hoàn toàn
Công năng diệu dụng siêng năng Đầu Đà
Đại Vương sẽ khéo là đổi ý
Hạnh Đầu Đà tôn quý trên đời
Niết Bàn kề cận bên rồi
Lại còn lợi ích trời người xiết bao
Vì cứu đời thanh cao đạo quả
Nên thường nhân không há sánh bằng
Đầu Đà đắc quả thánh nhân
Đại Vương cố gắng nghe dần hạnh tu
Của Đầu Đà tối ưu siêu việt
Thứ nhất nuôi mạng thiệt sạch trong
Hai là an lạc trong lòng
Ba là vô tội thong dong sống đời
Thứ tư là không người gánh nặng
Thứ năm là xứng đáng vô ưu
Sáu không tổn hại một ai
Bảy là tiến hóa an bài đường đi
Tám lại là xa lìa hợm hĩnh
Thứ chín là luôn tỉnh thoát mê
Mười là tự biết hộ trì
Mười một thương tưởng nể vì chúng tăng
Mười hai là tự mình giáo hoá
Mười ba là buông bỏ trượng dao
Mười bốn thu thúc gắt gao
Mười lăm mục đích sít sao thực hành
Mười sáu khiến cho mình vắng lặng
Mười bảy làm cho tránh não phiền
Mười tám luyến ái dứt liền
Mười chín sân hận thuyện duyên giải trừ
Hai mươi là đui mù tháo gỡ

Hai mốt là chấp ngã diệt tan
Hăm hai nghĩ xấu không còn
Hăm ba cắt đứt nghi nàn
Hăm bốn trừ diệt tiêu tan bệnh lười
Hai lăm tương tư không thời tựa nương
Hăm sáu là hành thường nhẫn nại
Hăm bảy là thoải mái với nhau
Hăm tám diệt tận khổ đau
Ngoài ra còn có như sau tính lành
Tâu Đại Vương thực hành khổ hạnh
Họ phải cần đức tánh sau đây:
Một là tín đức sâu dầy
Hai là tàm quý trước người trước ta
Thứ ba là trong người mạnh khoẻ
Thứ tư là đúng nhẽ kiếm tìm
Thứ năm chính chắn nhiệt tình
Thứ sau trí huệ thông minh biện tài
Thứ bảy là ham đòi kiến thức
Thứ tám là dồn sức thọ trì
Thứ chín tìm lỗi ít vì
Thứ mười từ mẫn giúp đời độ nhân
Người có đủ mười phần đức tính
Mới khả năng xứng đáng Đầu Đà
Thọ pháp khổ hạnh mười ba
Tu hành tinh tấn Phật Đà cao siêu
Kẻ tại gia dính nhiều ngũ dục
Khó lòng mà chứng đắc Niết Bàn
Những người cư sĩ nhập làn
Do nhờ kiếp trước siêng năng Đầu Đà
Chính nhờ có tu qua khổ hạnh
Nên tựu thành tâm sáng thanh cao
Kiếp này chẳng phải tu bao
Không cần khổ hạnh miễn sao tinh cần
Ví như người bắn cung thiện xảo
Do trải qua thấu đáo ngón nghề
Nhiều năm khổ luyện đam mê
Thì người cư sĩ cũng y thế mà
Nhiều kiếp trước khéo đà tu luyện
Nên kiếp này thành chuyện dễ dàng
Đại vương cần rõ nguồn căn
Tỏ tường thấu đáo luận bàn quả nhân
Vị thầy thuốc nổi danh y đức
Được mọi người hết sức yêu tài
Không phải tự đó có ngay
Mà do từ trước học thầy siêng năng

Như Đại Vương vào vườn thượng uyển
Hái trái cây quý tuyển để ăn
Cây kia chẳng phải tự sanh
Mà do công khó làm vườn chăm nom
Pháp Đầu Đà sớm hôm diệu dụng
Chỗ tựa nương sanh trưởng thiện lương
Ví như nước sạch thượng nguồn
Công năng rửa sạch bụi trần uế dơ
Nó được ví như là lửa đốt
Pháp Đầu Đà thiêu rốt não phiền
Ví như gió thổi mùi tan
Đầu Đà cũng thế quét tàn tham sân
Ví như nước trường sanh bất tử
Pháp Đầu Đà cho thử Cam Lồ
Ví như ruộng đất sinh ngô
Đầu Đà ruộng phước dành cho trời người
Ngọc như ý sáng ngời ý nguyện
Pháp Đầu Đà mọi chuyện đều xong
Thuyền to vượt biển qua sông
Đầu Đà quá cảnh đại dương ái hà
Như mặt trăng sáng lòa mát dịu
Pháp Đầu Đà vi diệu lòng người
Mây mù xuyên thủng mặt trời
Đầu Đà xuyên phá rụng rời vô minh
Pháp Đầu Đà công năng diệu dụng
Nên hạng người hèn vụng khó hành
Một là người có tâm ganh
Hai là giả dối nói quanh lừa đời
Ba là người thấp hèn tham muốn
Bốn nghĩ thường miệng bụng mà thôi
Năm người ham lợi muốn lời
Sáu người chỉ độc suốt đời cầu danh
Bảy lại là người ham vinh dự
Bảy hạng người không đủ thiện căn
Đầu Đà không thể tu hành
Thọ trì hư hỏng chúng sanh diễu cười
Đời vị lai chịu nhiều quả khổ
Bị lửa thiêu lắm chỗ trên thân
Đọa đời ngạ quỷ súc sanh
Thân hình thô kệch sắc thần thối hôi
Người thiếu phước lại thời nghiệp nặng
Không thể nào tu hạnh Đầu Đà
Tỳ khưu tri túc nguyện sâu
Siêng năng tinh tấn tu Đầu Đà mau
Pháp Đầu Đà như hoa thơm ngát

Như ngai vàng cao ngất đức vua
Đầu Đà tu hạnh sớm trưa
Sau này sẽ đắc an vui Niết Bàn
- Trẫm cảm thấy chói chan choáng ngợp
Các công năng tích hợp Đầu Đà
Thật là kỳ vĩ sâu xa
Đấy là sở thích Phật Đà thánh nhân
- Đức Thế Tôn cũng thường tán thán
Những tỳ kheo tu hạnh Đầu Đà
Tựu thành đức tính sâu xa
Pháp Chủ Xá Lợi trí đa điển hình
- Thưa Thánh Tăng thật tình vi diệu



NHỮNG CÂU HỎI VỀ VÍ DỤ

- Thưa Đại Đức muốn thành La Hán
Phải vượt qua điều kiện thế nào?
- Niết Bàn tỏ ngộ muốn vào
Tỳ khưu cần phải tập theo dần dà
Tính con lừa con gà con sóc
Tính con rùa cọp gái cọp trai
Cây kèn con khỉ ba gai
Con quạ hay mổ súng dài bắn chim



178. Về con lừa

- Học con lừa đi tìm tập tính
Là thế nào mà đáng tu hành?
- Con lừa không chọn chỗ nằm
Đầu đường đống rác pháp trường đâu đâu
Không nằm lâu chốc thôi đứng dậy
Vị tỳ kheo luôn thấy đủ rồi
Thường hành tri túc trên đời
Ở đâu cũng thế không lâu nơi nào
Nằm trên cỏ không sao trên ghế
Miễn đừng lâu bất kể ở đâu
Thường thức thiền tọa định sâu kinh hành
Thế Tôn có dạy hàng tăng lời rằng:
“Các thầy hãy coi thân như củi
Để ở đâu cũng chịu nằm im
Phải thường tu tập tịnh minh
Đấy là chỗ nghĩ thật tình thầy tu”
Xá Lợi Phất bao giờ cũng dạy
Các tỳ kheo luôn phải tọa thiền
Xa lìa hời hợt cảnh duyên
Niết Bàn tối thượng nên quên thân này



179. Về con gà

- Như con gà là sao Đại Đức?
- Con gà luôn tỉnh thức biết ngay
Trời còn mờ sáng không rời
Tỳ khưu tỉnh thức mọi thời như nhau
Không ra chùa khi trời còn sáng
Vì phải lo cáng đáng quét vườn
Quét liêu dọn thất thiền đường
Vệ sinh múc nước lại thường thỉnh sư
Điểm thứ hai trời từ sáng tỏ
Gà mới đi ra ngõ kiếm ăn
Chỗ này chỗ khác lang thang
Các tăng làm việc cho xong từ đường
Rồi lên đường trì bình khất thực
Cũng lang thanh thứ bực viếng nhà
Miếng ăn tuy kiếm nhưng gà
Đề phòng kẻ ác như là diều hâu
Vị tỳ khưu cũng y như vậy
Luôn đề phòng tâm bậy nổi lên
Thu thúc khẩu ý liền liền
Thường hành chánh niệm phước điền chúng sanh
Điểm thứ ba khi ăn vật thực
Gà rất chăm cảnh giác mà ăn
Tỳ khưu cũng thế thường hành
Chánh niệm thu thúc tâm thần khi ăn
Trong khi ăn phải thường quán tưởng
"Vật thực này là tướng vô thường
Ăn để mà sống tu hành
Không nên ăn để dưỡng thân nô đùa
Ăn chỉ vừa đủ no khỏi đói
Để tu hành để khỏi bệnh đau"
Thế Tôn còn nói như sau:
"Các thầy nên quán niệm đầu bữa ăn
Ăn thịt con trên đường sa mạc
Đau đớn thay lại nhắc đến hoài
Xót thương đổ lệ không thôi
Miếng ăn tương tự tra dầu trục xe
Giúp cho xe lên đường có trớn
Các thầy nên nghĩ tưởng như vầy"
Mắt gà rất sáng ban ngày
Ban đêm mắt quáng như đui như mù
Các tỳ khưu ban ngày mắt sáng
Khi về đêm thì quáng như gà
Trì bình khất thực mọi nhà

Tâm tỉnh mắt thấy nhưng mà như đui
Với ngũ trần giả đui giao tiếp
Ca-chiên-diên nhắn thiệt lời rằng:
"Hành giả tu tập giả câm
Giả đui giả điếc giả làm hèn ngu
Tâm nhà sư ngủ im yên lặng
Như trẻ thơ êm ấm mẹ ru"
Cuối cùng lấy gậy đuổi xua
Thì gà không bỏ chuồng lùa mà đi
Vị tỳ khưu mỗi khi làm việc
Phải nhất tâm bám chặt việc này
Dù cho vọng niệm nổi trôi
Dù cho quyến rũ cũng thời chẳng đi
Đức Như Lai có thời giảng dậy:
"Này các thầy cả thảy lộ hành
Tỳ khưu cảnh giới tinh cần
Là tứ niệm xứ chúng tăng trụ vào
Dù người nào đuổi xua ném đá
Thì các thầy chớ há bỏ đi
Kiên định bám trụ hộ trì
Của mình trú xứ đều vì hạnh tu
Đức Pháp Chủ thường ngày nhắn nhủ:
"Con gà hằng biết rõ đáng ăn
Cho dù hoàn cảnh gian nan
Cũng không từ bỏ chuồng đơn của mình
Phàm những người tu hành theo Phật
Cũng phải làm như thật gà kia
Tu theo giáo huấn Như Lai
Bám tứ niệm xứ một hai không từ"
Vua Lan Đà hết lời tán thán:
- Quý hóa thay đức tánh con gà
Bậc thầy thông tuệ sâu xa
Tập tành theo tính khéo đà thánh nhân



180. Về con sóc

- Con sóc có một điều cần học
Đó chính là đuôi sóc ngo ngoe
Khi thấy kẻ địch hăm he
Phồng đuôi chống cự răn đe quân thù
Các tỳ khưu gặp phường hung dữ
Cũng cong đuôi chống cự đến cùng
Tứ niệm xứ hay vô cùng
Đúng như lời dạy Thánh Tăng Tha Kà
"Khi nào phiền não đà xâm lấn
Đến thật gần chiếm đóng thiền môn
Phải dùng Tứ niệm xứ đồng
Mang ra chống cự cùng quân giặc thù"



181. Về con cọp cái

Đức Na Tiên từ từ cười mỉm:
- Bây giờ ta nói chuyện tiếp theo
Đến phiên cọp cái hiểm nghèo
Cọp thường thai nghén một lèo mà thôi
Không lần hai thai bào nào nữa
Vị sa môn tương tự như trên
Tái sanh không muốn não phiền
Luân hồi thống khổ cấu sanh không cầu
Đức Đạo Sư lần đầu có thuyết:
"Bò chúa vùng bứt đứt dây thừng
Cố tình trốn thoát không ngừng
Các người cởi trói nên dừng tái sanh"



182. Về con cọp đực

- Con cọp đực có hai tập tính
Thứ nhất là trốn tịnh hang sâu
Hành giả tu đạo nhiệm mầu
Phải tìm chỗ vắng mà tu một mình
Các thánh tăng phân minh kết tập:
"Cọp đực thường tìm thực ở nơi
Vắng lặng kín đáo xa xôi
Phật tử cũng vậy phải thời lánh xa
Chỗ thị thành ồn ào huyên náo
Tìm chỗ yên tu đạo định thiền
Quán minh sát tuệ thiện duyên"
Thứ hai cọp đực chụp liền một hơi
Thú ngã trái không xơi từ chối
Các thầy tu phải đối như trên
Tứ sự trái lẽ hóa duyên
Phát sanh tà mạng không nên lấy dùng
Đức trưởng tử Thế Tôn đã thuyết:
"Bát cơm kia ngon tuyệt thơm lành
Nhưng tôi không thể thọ ăn
Bởi vì cơm ấy từ nguồn ác sanh
Hết trong lành chỉ toàn tà mạng
Tôi thà hy sinh ráng không ăn
U Pa Sê Ná dặn rằng:
Chẳng thà bể ruột không ăn đồ tà"



183. Về con rùa nước

- Con rùa nước bao điều phải học
Có năm điều phải nhọc công theo
Một là rùa ở những nơi
Nước trong mát mẻ xanh tươi an lành
Bậc tu hành cũng nên như thế
Nên ở nơi mát mẻ an lành
Tâm từ rải khắp chúng sanh
Không thù không hại không sân hận người
Thứ hai rùa ở sâu lòng nước
Thỉnh thoảng thời lội ngược lên trên
Có gì nguy hiểm lặn liền
Tỳ khưu tu tập cũng nên như vầy
Khi phiền não lặn ngay thiền cảnh
Thứ ba rùa phơi nắng an toàn
Khi không có thú vây quanh
Tỳ khưu chánh niệm tu hành chỗ yên
Khi cảm thấy an toàn không ngại
Thì đem tâm thoải mái nghi dung
Rùa thường đào lỗ trong bùn
Là vì chỗ ấy người không nhiễu phiền
Bậc sa môn tu chuyên tứ niệm
Phải lánh xa cấu nhiễm trần gian
Trốn khỏi lợi lộc lời khen
Ẩn trong hang động trốn phiền não theo
U Pa Nê Sa đà có thuyết
"Bậc xuất gia phải biết xa lìa
Ồn ào huyên náo tìm về
Ẩn cư cô quạnh bốn bề rừng sâu"
Rùa thu đầu nằm im trong vỏ
Giữ an toàn khi có hiểm nguy
Hành giả tu tập cũng thời
Lục căn thu rút khi đời rủi ra
Đúng như lời Phật Đà đã dạy
Tỳ khưu là bậc thấy chân thường
Tiến tu thoát khổ vô thường
Khởi tâm đừng để dục sân hại lần
Đừng để rơi vào lằn tà kiến
Nổi hứng lên châm biếm tha nhân
Như rùa thu rút lục căn
Cái đầu nằm trốn bốn chân rút vào



184. Về cái kèn

Vua Lan Đà ngọt ngào hỏi lại:
- Tính của kèn gì vậy Thánh Tăng?
- Cái kèn sở dĩ phát thanh
Bổng trầm tùy thuộc tao nhân thổi vào
Cái kèn không tách rời gió thổi
Mà luồng hơi không khỏi cái kèn
Sa môn giải thoát tu hành
Cũng y như thế pháp lành không buông
Vị sa môn pháp lành chẳng khác
Pháp lành thời dính chặt sa môn
La Hầu Đại Đức nói rằng:
"Tỳ khưu phải lấy pháp hành làm thân
Ngày lẫn đêm pháp hành dính quyện
Phải siêng năng hoàn thiện pháp hành
Một lòng quyết chí tinh cần
Tìm cầu pháp bảo tựu thành chân như"



185. Về cây súng

- Thế tính năng ra sao cây súng?
- Cây súng hay có đúng nòng ngay
Đầu kia thông suốt đầu này
Tỳ khưu trong chúng cũng vầy thẳng ngay
Theo thứ tự các thầy hạ lạp
Tôn trọng nhau từ thấp đến cao
Thông thuận không vướng mắc vào
Mới đem lợi ích cho đời cho ta
Đức Như Lai khéo đà có thuyết:
"Các sa môn phải biết trọng thầy
Cung kính hạ lạp cao dầy
Như nòng cây súng thẳng ngay một đường"



186. Về con quạ

- Về con quạ làm gương hai tính
Thứ nhất là nhận định chung quanh
Đề cao cảnh giác ác nhân
Tỳ khưu cũng thế nên luôn giữ mình
Luôn chánh niệm lục căn thu thúc
Đối ngoại trần chính trực sa môn
Thứ hai quạ lại ăn đồng
Thường kêu đồng loại đến cùng ăn chung
Các tỳ khưu sống trong giáo hội
Đầy nghĩa tình sáng chói đệ huynh
Theo gương con quạ tính tình
Thọ dụng tứ sự chia phần đồng môn
Xá Lợi Phất đã từng tuyên đức:
"Nếu Đàn Na vật thực cúng dường
Tôi nguyền chia sớt đồng phần
Đến cho tất cả chúng tăng trong chùa"



187. Về con khỉ

- Bây giờ ta học về con khỉ
- Con khỉ thì biết chỉ leo trèo
Cành này cành khác nó đeo
Lăng xăng tâm ý có điều gì hay?
- Điều ấy thời chúng ta không học
Mà chúng ta chọn lọc hai điều
Một là khỉ lựa cành nhiều
Cây xanh chắc tốt dựng lều che thân
Các chư tăng cũng nên như thế
Phải tìm thầy tài để nhờ nương
Nhánh cành vững chắc tươi xanh
Đó là giới đức pháp lành đa văn
Người đỡ nâng ngôn từ hòa ái
Tu chuyên cần hăng hái giúp người
Hai là vào lúc tối trời
Khỉ tìm về chỗ nghỉ ngơi qua ngày
Các vị thầy trong hàng tăng chúng
Khi hoàng hôn phải đúng trở về
Tại nơi trú xứ ngủ nghê
Khỉ không rời bỏ nhà quê của mình
Thì tỳ khưu luôn hành tứ niệm
Bốn oai nghi trách nhiệm không quên
Chánh niệm tỉnh giác suốt đêm
Đúng như trưởng tử Thế Tôn có bàn:
"Người tu hành nên yêu mến đủ
Nơi gốc cây chỗ ngủ của mình
Không được rời bỏ pháp hành
Toạ thiền ngủ nghỉ kinh hành chuyên tâm"
- Các ví dụ tu hành nhớ dễ
Còn dụ nào như thế nữa chăng?
- Ví dụ chẳng phải bần tăng
Mà là chư thánh luận bàn trong kinh
Phạm hạnh tăng còn thường được sánh
Như bầu leo đâm nhánh trên giàn
Hoa sen đượm ngát hương thơm
Thuyền bè hạt giống người cầm lái ghe



188. Về dây bầu leo

- Xin Đại Đức bầu leo giải thích
- Dây bầu leo có ích như sau
Nó bò trên đất ban đầu
Sau rồi lên chóp giàn bầu trổ hoa
Phàm người tu cũng đều như thế
Lúc ban đầu pháp dễ chuyên tu
Lần hồi lên đỉnh từ từ
Tỏa cành xanh tốt đơm hoa quả thành
Xá Lợi Phất cũng hằng tuyên bố:
"Dây bầu leo vịn chỗ nhánh khô
Rồi bò lên chóp trên cao
Xanh tươi tốt đẹp trổ hoa trên cành
Vị tỳ kheo muốn thành La Hán
Cũng phải vin vào hạng ban đầu
Từng phần quả thấp đến cao
Để rồi tiến triển quả mầu vô sanh"



189. Về hoa sen

- Về hoa sen có ba đức tính
Ở trong bùn không dính mùi bùn
Nở hoa lên khỏi nước cùng
Và khi gió thổi lay trông nhẹ nhàng
Bùn hàm chỉ thế gian các pháp
Như gia đình giai cấp thanh danh
Tất cả những chuyện phát sanh
Đắm say sắc đẹp âm thanh ngọt ngào
Những xúc chạm xiết bao êm ái
Những hương thơm thoải mái vị ngon
Thế gian trần lụy sống trong
Không cho cấu uế lọt lòng lấm nhơ
Thứ hai sen nở hoa trên nước
Không bao giờ lọt bước xuống bùn
Tỳ khưu đã sống pháp lành
Không rơi trở lại thế gian não phiền
Thứ ba là hoa sen động nhẹ
Bậc tu hành gió thế gian lay
Phải biết tỉnh thức liền ngay
Đúng như Đức Phật dạy lời như sau:
"Các tỳ kheo thọ trì các giới
Nếu giới điều phạm tới ít thôi
Cũng nên phải sợ rất nhiều"
Đấy là ba tính học điều hoa sen



190. Về hạt giống

- Về *hạt giống hai điều phải học*
Thứ nhất là hạt gốc bé tiêu
Nhưng mà kết quả lớn nhiều
Tương tự như thế tỳ khưu thọ trì
Những điều học đừng vì nhân nhỏ
Mà coi thường vì nó quả to
Nhờ ngăn điều học bây giờ
Kết quả viên mãn sẽ cho sau này
Thứ hai là nếu gieo hạt xuống
Một cánh đồng đã luống sẵn sàng
Lại thêm đầy đủ nước phân
Thì hạt giống ấy lớn nhanh phi thường
Tương tự thế chân tâm chuẩn bị
Có đức tin tôn quý tịnh thanh
Ở nơi yên tĩnh trong lành
Thì tứ niệm xứ dễ dàng xanh tươi
Hoa kết quả sớm mai thành đạo
A Nậu Đa tuyên cáo lời rằng:
"Gieo hạt xuống đám ruộng lành
Phân nước đầy đủ thóc nhanh đầy đồng
Gieo vào lòng hạt mầm tứ niệm
Người tu hành trách nhiệm chuyên cần
Thánh nhân đạo quả sẽ thành
Đơm hoa kết quả rất nhanh như nguyền"



191. Cây Sa La xanh tốt

- Thế nào cây sa la xanh tốt?
- La Hầu La có thốt lời rằng:
"Sa La phát triển phi thường
Là vì rễ nó sâu vươn đất nền
Bậc tu hành cũng nên như vậy
Muốn cao siêu thì phải đâm sâu
Vươn dài lòng đất nhiệm mầu
Là nơi thanh vắng xiết bao trong lành"
- Thưa Thánh Tăng trẫm nay đã hiểu



192. Về chiếc thuyền

Đức Na Tiên miên man nói mạnh:
- Về chiếc thuyền ba tánh theo cùng
Một là gỗ tốt phải dùng
Nói chung vật liệu phụ tùng tối ưu
Vị tỳ khưu cũng y như thế
Phải một lòng chẩn bị cho mình
Hạnh kiểm pháp học pháp hành
Bồi dưỡng trí huệ hầu năng độ người
Và độ mình thoát đời sinh tử
Thứ hai thuyền sẵn đủ đương đầu
Phong ba bão táp dãi dầu
Đá ngầm nước xoáy làm câu nằm lòng
Vị tỳ khưu sẵn sàng chịu đựng
Mọi não phiền các chứng phát sanh
Lợi lộc danh vọng lời khen
Cung kính lễ bái cúng dường vật y
Điều thứ ba thuyền đi qua vực
Nước sâu đầy cá mực thuồng luồng
Cá sấu cá mập tấn công
Cũng không sợ hãi một lòng bình tâm
Vị tỳ khưu nhập thâm tứ đế
Rõ ba luân chứng thể ra sao
Thành mười hai chuyển thế nào
Huân tập trí độ rộng trao các hành
Khéo tinh cần nên không sợ sệt
Đây là ba tính nết chiếc thuyền
Mà người tu sĩ tùy duyên
- Cám ơn Đại Đức trao truyền nghĩa sâu



193. Về ghe thuyền dính đá ngầm

- Khi ghe thuyền đá ngầm bị dính
Không tới lui nhất định đứng im
Khi tâm hành giả lặng yên
Phá tan tất cả nào phiền tà tâm
Đã phá vỡ hận sân luyến ái
Thì tâm không phải trái lăng xăng
Trạm nhiên bất động trong lành
Từ từ chìm lắng vào dòng chân như
Xá Lợi Phất có thời đã thuyết:
"Thuyền đã chìm biền biệt biển sâu
Thì không lay động được đâu
Tỳ khưu khi đã chìm vào chân như
Biển pháp sâu thì không giao động
Bởi bạc tiền danh vọng ngợi khen"
- Cám ơn Đại Đức dạy truyền
Thâm sâu ví dụ chìm thuyền biển sâu



194. Về cột buồm

- Cây cột buồm có gì liên hệ
Đến sa môn cụ thể ra sao?
- Cột buồm gánh được buồm to
Bản thân kiến cố và nhờ dây neo
Các trụ phụ cùng nhau giằng kéo
Các tỳ khưu cũng khéo nâng cao
Pháp hành pháp học sít sao
Tâm tuệ vững chắc vào sâu định thiền
Bốn oai nghi tâm bền chánh định
Đức Như Lai thức tỉnh nhắc thường:
"Các thầy chánh niệm luôn luôn
Chánh niệm tỉnh giác tinh cần thường xuyên"



195. Về người cầm lái thuyền

- Người cầm lái ba điều học tập
Thứ nhất là phải tập trung nhiều
Cẩn thận tỉnh thức hướng đều
Lái con thuyền đúng về nơi an toàn
Các tỳ khưu phải cần thận trọng
Tỉnh thức và hướng đúng thân tâm
Về nơi hạnh phúc Niết Bàn
Thế Tôn có dạy chư tăng lời rằng:
"Các thầy chớ coi thường giải đãi
Hãy tinh cần để giải thoát tâm
Ra khỏi phiền não dưới trần
Như voi bị đắm trong bùn cố ra"
Điều thứ hai lái đà rành rẽ
Nơi đá ngầm nơi sẽ nghịch lưu
Biết cách tránh né đổi chiều
Tỳ khưu cũng thế biết điều hiểm nguy
Chuyện đúng sai tội hay không tội
Kẻ nên gần kẻ vội rời xa
Pháp hạ liệt pháp nguy nga
Để mà tránh đúng để mà viễn ly
Điều thứ ba lái thì điều khiển
Tự tay mình điều chỉnh các kim
Không dám tùy tiện giao liền
Sa môn cũng thế tự mình điều tâm
Phải thu thúc lục căn niệm tưởng
Để khỏi rơi vào tướng tà sai
Chớ không phó thác cho ai
Thế Tôn cũng có dạy lời như sau:
"Này các thầy tỳ khưu chớ nghĩ
Chớ tư duy các thứ không lành
Tư duy bất thiện ác sanh
Đó là ái dục tham sân hại người"
- Thật rất tõ các lời giảng giải



196. Về người làm công

- Người làm công phải chăm công việc
Muốn nhận tiền đừng tiếc nhọc nhằn
Muốn được khen thưởng siêng năng
Chăm lo công việc ngoài trong ân cần
Vị tỳ khưu tựu thành xứng đáng
Muốn được phần cao thượng Niết Bàn
Sa môn bổn phận tinh cần
Quán thân bất tịnh thực hành quán minh
Vị tỳ khưu phải hành cho tốt
Để thoát vòng ngục chốt sanh già
Bệnh chết ưu não xót xa
Như ngài Xá Lợi khéo đà bảo ban:
"Các thầy phải thường xuyên quán tưởng
Để hiểu sâu thật tướng về thân
Thấy rõ thân bẩn vô thường
Các thầy sẽ diệt trên trần khổ đau"
- Trẫm đã hiểu nhiệm mầu giáo pháp



197. Về biển cả

- Biển có năm điều cần học tập
Đẩy tử thi thật gấp lên bờ
Chứa trong lòng biển ngọc ngà
Là nơi cư trú biết bao giống loài
Biển luôn luôn còn hoài đầy nước
Không bao giờ biển được tràn bờ
- Đại vương xác định bây giờ
Tương quan liên hệ biển và sa môn
- Thứ nhất tâm tỳ khưu luôn đẩy
Những tham lam và tẩy hận sân
Si mê ngã chấp quên ơn
Bỏn xẻn ganh tị khoe khoang ra ngoài
Thứ hai tâm các ngài cư trú
Các pháp lành đầy đủ như sau:
Tri túc thiểu dục thâm sâu
Tàm quý nhẫn nại pháp mầu sạch trong
Có đức tin một lòng hướng thượng
Bốn tấm lòng vô lượng từ bi
Thứ tư học giới những gì
Cho dù mất mạng cũng thì không buông
Thứ năm là tâm không tự mãn
Không cho mình siêu thắng hơn người
Vẫn chăm học hỏi không lười
Năm điều so sánh tuyệt vời biển sâu
- Tâu Đại Vương xiết bao chính xác
- Xin thánh tăng kể các tiêu đề
Ví dụ so sánh mọi bề
Sa môn đạo hạnh đề huề dụ ngôn
- Hạnh sa môn năm điều quả đất
Năm điều là đúng thật nước kia
Năm điều của lửa xa lìa
Bốn điều của gió khéo là động lay
Năm điều của núi này cao ngất
Năm điều là chân thật hư không
Năm điều là của mặt trăng
Sáu điều mặt nhật chói chan bầu trời
Nghe đến đây đức vua bèn nói:
- Đã quá nhiều xin lỗi Thánh Tăng
Mặc dù có kể vài lần
Vẫn xin kể lại lợi sanh độ người



198. Về quả đất

- Quả đất có năm điều cần học
Nó tương đồng tính đức chư tăng
Thứ nhất đất dù ai quăng
Những đồ bất tịnh nước phân dãi đàm
Quả đất không khởi tâm thương ghét
Nhà sư nên quán triệt tính này
Khen chê tán thưởng gió bay
Lợi danh nguyền rủa không lay tâm bình
Thứ hai đất chưa từng trang điểm
Nhưng đủ đầy kiều diễm ngọc ngà
Hương thơm tất cả nước hoa
Sa môn không nghĩ có ta trang hoàng
Nhưng sa môn lại luôn trang sức
Bằng hương thơm giới đức phẩm hành
Thứ ba quả đất hằng nâng
Núi sông châu quận xóm làng cỏ cây
Cũng như vầy sa môn phạm hạnh
Hằng siêng năng nâng gánh chúng sanh
Giáo huấn nhắc nhở tu hành
Chúng sanh tinh tấn pháp lành tiệm tu
Điều thứ tư đất dầy một khối
Không rã rời liền nối một khuôn
Tương đồng học giới sa môn
Đúc thành một khối nguyên thuần liên thông
Điều thứ năm đất luôn bình đẳng
Không luyến thương đối kháng một ai
Như Su Ba Đá có lời:
"Trước đây tôi có hại nhiều chúng sanh
Bằng dùi gậy hay bằng giáo mác
Tôi đeo tràng thoa các vật thơm
Cảm thấy thế đó là thường
Bây giờ tu Phật hết còn ngu si

Không sân hận không vì ngã chấp
Hết luyến thương dính chặt say mê
Tâm tôi giống quả đất dầy
Trơ như tâm của các thầy sa môn"



199. Về nước

- Nước có năm điều cần học hỏi
Thứ nhất là cốt lõi vốn trong
Do bẩn mà trong hết còn
Sa môn sống giữa cõi trần giữ tâm
Đừng động lòng vì lời tâng bốc
Đừng vì lời ác độc mếch lòng
Thứ hai nước dịu mát trong
Sa môn hòa dịu chúng sanh ái từ
Thứ ba nước tẩy trừ dơ bẩn
Như sa môn rửa cặn trong lòng
Thứ tư nước dưỡng chúng sanh
Sa môn là chỗ tựa nương trời người
Thứ năm thời nước đem lợi thật
An vui cho người vật chim muông
Ăn uống giặt rửa làm vườn
Sa môn phải biết ban luôn pháp lành
Cho chúng sanh sống đời tri túc
Sống an nhàn mọi lúc tịnh an
Đúng như Bồ Tát nguyện rằng:
"Ngài là trời có quyền năng tuyệt vời
Nếu Ngài muốn cho tôi xin nguyện
Không phải là thiện nguyện cho mình
Cầu cho tất cả chúng sinh
Thương nhau chớ có vô tình hại nhau"
Đây là cả năm điều về nước



200. Về lửa

- Tâu Đại Vương năm điều về lửa
Thứ nhất là lửa chứa tính năng
Thiêu hủy đốt cháy không phân
Sạch dơ khô ướt hoàn toàn tiêu tan
Vị sa môn cũng cần dùng tuệ
Để đốt tiêu phiền lụy trong ngoài
Vừa lòng nghịch ý quan hoài
Thứ hai lửa chẳng muôn loài đoái thương
Dù gỗ mục hoa hương xinh đẹp
Cũng đốt tiêu xoá dẹp như thường
Sa môn chớ tưởng xót thương
Các loài phiền não thô nhường tế vi
Phải đốt hết không vì một loại
Thứ ba là đối đãi với hàn
Trị hàn ngăn lạnh thật nhanh
Sa môn dùng lửa tinh cần để ngăn
Lạnh phiền não xâm lăng tâm thức
Thứ tư là toả sức nóng lan
Đem nhiều lợi ích chúng sinh
Sa môn lấy lửa nhiệt tình lợi sanh
Thứ năm là lửa hằng chiếu sáng
Soi rọi vào xuyên thẳng tối tăm
Sa môn trí huệ soi tâm
Ái dục tà kiến vô minh tham tàn
La Hầu La Phật ban huấn dụ:
"Con hãy thường về lửa tham thiền
Quán tưởng về lửa liền liền
Tâm con giống lửa đốt phiền não tan"



201. Về gió

- Về gió cũng bốn điều phải học
Gió mạnh làm bật gốc gẫy cây
Sa môn tu tập thành tài
Tạo nên gió mạnh đánh bay não phiền
Thứ hai gió thường liền đi khắp
Thích ngao du cao thấp hư không
Sa môn tinh tấn một lòng
Phải đi khắp các cõi trong nhân loài
Thứ ba gió mang mùi thơm ngát
Đến muôn phương bát ngát trần gian
Sa môn mang pháp trong lành
Toả đi khắp cõi thiên nhân thơm lừng
Thứ tư gió không dừng trú xứ
Không luyến lưu chỗ ở thanh cao
Tỳ khưu cũng chẳng buộc vào
Không hề dính mắc nơi nào một ai
Đúng như lời Thế Tôn đã thuyết:
"Không ngụ cư không biết luyến lưu
Trần cấu phiền não vô ưu
Đấy là cảnh giới nhiệm mầu Mâu Ni"



202. Về núi

- Về núi cũng năm điều phải học
Thứ nhất thường chẳng nhọc chuyển dời
Gió to bão lớn mặc đời
Sa môn cũng phải học nơi tính này
Phải biết trụ không lay không động
Không đổi dời sai trúng ác lành
Tham sân ái ố lợi danh
Đúng như Đức Phật dạy rằng như sau:
"Núi dầy đặc không sâu ở giữa
Không hề lay lần lữa chuyển dời
Bậc trí huệ cũng phải thời
An nhiên tự tại mặc đời khen chê"
Thứ hai núi mọi bề thuần nhất
Không thể dời dồn chất quần cư
Sa môn không để tâm tư
Chí nguyện phẩm hạnh tạp du với đời
Thứ ba đỉnh núi cây không mọc
Vị sa môn khó nhọc giữ tâm
Cao như đỉnh núi trong lành
Không cho phiền chủng nẩy mầm mọc lên
Thứ tư đỉnh là miền cao nhất
Người tu hành phải đạt đỉnh cao
Đúng như Đức Phật truyền rao
"Tu hành tinh tấn phải vào tuệ năng
Đến đỉnh cao tu hành khắc phục
Sự dễ duôi mặc sức buông lung"
Thứ năm ngọn núi không cùng
Tự mình biến thể trở thành bình nguyên
Cũng như vậy tăng nhân xuất thế
Không bao giờ trở lại thế gian



Su Ba Da đã nói rằng:
“Ở đời được lợi thì thường tự kiêu
Nếu mất lợi ưu sầu than thở
Là sa môn phải nhớ kỹ rằng
Không vì lợi lộc tán dương
Để tâm trôi nổi thế gian thường tình”



203. Về hư không

- Về hư không Đại Vương còn nhớ?
- Thưa Thánh Tăng nó có năm điều:
Thứ nhất chẳng ai nắm đều
Thứ hai là chỗ dạo chơi trời người
Thứ ba là không nơi cư trú
Thứ bốn là chẳng chỗ tận cùng
Thứ năm trống rỗng không ngăn
Na Tiên Đại Đức đáp rằng như sau:
- Đúng như vậy tỳ khưu môn hạnh
Không cho phiền não nắm bắt đâu
Dạo chơi ở chỗ nhiệm mầu
Không ràng buộc bởi khổ đau vô thường
Lìa tất cả con đường danh lợi
Phải có tâm tiến tới vô lường
Giới vô lượng tuệ vô ngằn
Thứ năm tâm rỗng hoàn toàn không ngăn
Không phe nhóm quyến thân lộc lợi
Đủ năm điều Phật dạy La Hầu:
"Con nên tinh tấn tiến tu
Khiến tâm trống rỗng như hư không này"



204. Về mặt trăng

- Về mặt trăng cúi xin giảng lược
- Tâu Đại Vương trăng được năm điều
Thứ nhất đầu tháng trăng xiêu
Toả sáng rất yếu nhưng nhiều dần ra
Tu cũng thế dần dà phát triển
Pháp giới hành xuất hiện từ từ
Thứ hai mặt nguyệt lớn to
Sa môn chí lớn phải lo trau mình
Thứ ba trăng vào đêm mới mọc
Di chuyển lần sáng độc về đêm
Tỳ khưu phải trụ vắng tanh
Thực hành tinh tấn tuệ năng lớn dần
Thứ tư trăng cho mình tự sáng
Vị tỳ kheo là đấng tu hành
Tự thắp ánh sáng cho mình
Tự thanh tự dựng phân minh ngọn cờ
Thứ năm trăng không cầu vẫn sáng
Vị tỳ khưu truyền giảng thế gian
Không cần phải đợi lạy van
Đúng như Đức Phật nói rằng như sau:
"Này các thầy hãy mau đi đến
Mọi gia đình mang ánh mặt trăng
Gìn giữ thu thúc thân tâm
Đừng buông phẩm hạnh khoe khoang cậy tài"



205. Về mặt trời

- Về mặt trời sáu điều thấu đáo:
Thứ nhất làm khô ráo muôn loài
Tỳ khưu cũng phải quan hoài
Làm cho khô ráo những điều bợn nhơ
Nước ái dục thiêu khô khánh tiệt
Thứ hai là trừ diệt tối tăm
Đốt tiêu sân hận tham lam
Si mê tà kiến trược hành tối đen
Thứ ba là tự mình kỷ luật
Vị tỳ khưu sống thật giới điều
Xoay quanh phận sự cho đều
Giữ gìn giới luật có nhiều quyết tâm
Thứ tư là tính năng toả nhiệt
Làm nóng lên trái đất chúng sinh
Tỳ khưu nung nóng nhiệt tình
Làm gương trong sáng độ nhân cứu đời
Thứ năm là sợ thời trăng ám
Vị tỳ khưu kinh cảm chúng sanh
Lặn hụp nghiệp ác bốn đường
Đầy dẫy chấp thủ vô thường lầm sai
Thứ sáu là mọi thời soi chiếu
Vị tỳ khưu phải hiểu tâm mình
Pháp hành pháp học pháp thành
Ngài Văn-gi-sá thuyết rằng như sau:
"Mặt trời mọc soi vào thấy rõ
Khắp muôn loài các chỗ sạch dơ
Tỳ khưu phải vén mây mù
Vô minh ái dục bợn nhơ tỏ tường"



206. Về trời Đế Thích

- Trời Đế Thích ba điều tôi luyện
Thứ nhất là mãn nguyện phước lành
Thứ hai vua lớn chư thiên
Khi gặp chánh pháp thì liền tán dương
Phước an lành càng thêm tăng trưởng
Thứ ba không chán nản phước duyên
Yên vui an lạc của mình
Tỳ khưu cũng phải thực tình an tâm
Trong vắng lặng sơn lâm trú xứ
Thứ hai là khắp chỗ tán dương
Xem pháp cao quý phi thường
Giải trừ lười biếng tâm luôn an lành
Thứ ba là cõi an không chán
Thường trú nơi thanh vắng không nhàm
Hàng ngày tinh tấn siêng năng
Thọ hưởng an lạc sơn lâm sâu dầy



207. Về Chuẩn Luân Thánh Vương

- Chuyển Luân Vương bốn điều học tập
Thứ nhất là bốn pháp trị dân
Bố thí ái ngữ lợi hành
Đồng sự bình đẳng tinh thần với nhau
Vị tỳ khưu chan hòa bốn pháp
Với đồng tu chân chất yêu thương
Thứ hai trộm cắp không sanh
Tỳ khưu cũng phải khiến lòng yên vui
Không để tà tư duy tác hại
Dục hại sân đánh bại tiêu tan
Thứ ba giáo huấn hiền lương
Mỗi ngày nhắc nhở muôn dân sống hiền
Vị tỳ khưu liền liền giáo dục
Nhắc nhở thân ráng sức siêng tu
Đúng như lời Đức Tôn Sư:
"Xuất gia luôn nghĩ thời giờ trôi nhanh
Phải tựu thành sa môn phẩm hạnh"
Thứ tư là phải tránh phát sanh
Hiện tượng xấu ác trong dân
Tỳ khưu cũng phải tinh cần giữ canh
Khiến phiền não khó lòng quấy phá
Như Thế Tôn thường đã thuyết rằng:
"Hỡi này các vị thinh văn
Thường ngăn niệm ác thường hành niệm thanh"



208. Về con mối

- Con mối thường lấy bùn làm tổ
Ở bên trong có lỗ vách ngăn
Mỗi khi mối phải kiếm ăn
Làm đường đất rỗng bên trong mà bò
Vị tỳ khưu nên lo như vậy
Bất kỳ đâu lấy giới che mình
Khi đi vào xóm hóa duyên
Cũng ẩn giới pháp để liền che thân
U Pa Sê thánh tăng có thuyết:
"Người tu hành phải quyết che thân
Dùng thu thúc giới phòng tâm
Khiến tâm thoát khỏi não phiền lo âu"



209. Về con mèo

- Về con mèo hai điều học tập
Thứ nhất mèo bất chấp ở đâu
Dễ dàng bắt chuột thật mau
Tỳ khưu tương tự chỗ nào cũng luôn
Hằng tinh tấn niệm thân quán tưởng
Thứ hai mèo chỉ muốn ăn gần
Tỳ khưu quán tại thân tâm
Suy niệm ngũ uẩn diệt sanh vô thường
Đức Thế Tôn vẫn hằng rộng thuyết:
"Đừng kiếm tìm đâu biệt nơi xa
Chỉ nên tu tập ngay ta
Quán tưởng ngũ uẩn thấy ra vô thường"



210. Về con chuột

- Con chuột chỉ rời hang duy nhất
Là để đi kiếm vật thực thôi
Tỳ khưu sống ở trên đời
Như lý tác ý mọi thời siêng năng
U Pa Sê thánh tăng có nói:
“Khi tiến tu quán lõi vô minh
Tỳ khưu tâm tịch yên bình
Thường hành chánh niệm biết mình đang tu”



211. Về con bò cạp

- Con bò cạp có đuôi tự vệ
Lúc đi đâu nó để đuôi lên
Tỳ khưu có tuệ gắn liền
Đi đâu hằng lấy để nhìn ngắm xem
U Pa Nê Sa thường có thuyết:
"Tu quán minh bám riết cây gươm
Đi đâu cũng nhớ mang luôn
Thoát khỏi sợ hãi tâm thường bình an"



212. Về con chồn

- Con chồn hoang có mùi đuổi rắn
Tiết mồ hôi khiến rắn lánh xa
Tỳ khưu ở cõi người ta
Xoa lên một lớp tâm từ bình yên
Đức Thế Tôn bình thường vẫn thuyết:
“Vị tỳ khưu quán triệt tâm từ
Rải tâm vô lượng chân như
Bình an đối địch số dư hàng ngàn”



213. Về chó rừng

- Về chó rừng có bao nhiêu điểm?
- Thưa có hai biểu hiện đáng theo
Một là không có mè nheo
Hễ gặp vật thực là nhào ăn ngay
Tỳ khưu không chê bai vật thực
Chỉ ăn cho đủ sức tu hành
Ngài Ca Diếp có kể rằng:
“Tôi đi vào xóm xin ăn một ngày
Gặp người cùi đang ngay thọ dụng
Thấy tôi ông cung kính chia phần
Đặt vào bình bát phần ăn
Ngón tay cùi cũng rơi lăn vào bình
Lấy ngón tay rồi mình thọ dụng
Chẳng sợ ghê nhờm tởm tí nào”
Thọ vật thực chẳng có sao
Miễn là đủ sức để tu an lòng
Thứ hai chó khi ăn không biết
Rất tự nhiên chẳng thiết dở ngon
Tu hành hoan hỷ ăn cơm
U Pa Nê Sá vẫn luôn nói rằng:
“Vị tỳ khưu tâm mình tiết chế
Với thức ăn dùng để nuôi thân
Hoan hỷ vật thực tầm thường
Thích thú cao lương khó tiến trong thiền”



214. Về con nai

- Con nai có ba điều học tập
- Thứ nhất nai tập kết trong rừng
Đêm về nai đến khoảng không
Tỳ khưu cũng thế ở rừng sớm hôm
Đến tối tìm khoảng không trống vắng
Để hành thiền cho đúng định minh
Như lời Đức Phật thuyết trình:
"Nghe đây Xá Lợi tình hình mùa đông
Tuyết rơi đêm ở trong mùa lạnh
Nên Như Lai phải lánh khoảng không
Ban ngày thì ở trong rừng
Mùa nóng tháng chót thì thường đổi thay
Vào ban ngày Như Lai nơi trống
Vào ban đêm lại sống trong rừng"
Thứ hai nếu bị trúng tên
Nai không trở lại chỗ liền bị săn
Vị tỳ khưu tu hành thánh hạnh
Đã thoát ra rất ngán chui vào
Thứ ba gặp nạn trốn sâu
Tỳ khưu tu tập chỗ nào cãi nhau
Thì vị ấy tránh mau nơi khác
Đúng như ngài Lợi Phất thuyết rằng:
"Tham dục lười biếng xem thường
Không có tinh tấn tu hành không siêng
Lại chỉ thích huyên thuyên náo nhiệt
Và không ưa tịch diệt Niết Bàn
Những người như thế xin đừng
Đến gần tôi ở hoặc nhìn chuyện tôi"



215. Về con bò

- Con bò có ba điều đáng học
Thứ nhất bò chuồng gốc không rời
Cho dù dột nát tơi bời
Tu hành cũng thế phải thời quyết tâm
Phải đi hết đoạn đường phạm hạnh
Dù khổ vui cay đắng không nhàm
Thứ hai cái ách chịu mang
Cày bừa kham khổ không màng thở than
Bậc tu hành tinh cần phạm hạnh
Nguyện suốt đời kham nhẫn hy sinh
Giữ mình trong sạch viên minh
Không hề nghĩ đến hiện tình khổ đau
Thứ ba bò trước sau ăn cỏ
Không nhìn xem là chỗ sang hèn
Tu hành cũng phải sẵn sàng
Nhận lời giáo huấn không màng từ ai
Đấy là ngài cao tăng thượng tọa
Hay sơ tu đắc quả không cao
Tại gia cư sĩ có sao
Sẵn lòng cung kính nghe lời bảo ban
Đúng như lời Thế Tôn thường dặn
"Có sa di giới hạnh trong lành
Cho dù bảy tuổi tu hành
Rạng ngời trí huệ bảo ban thọ trì
Tôi sẵn sàng tâm ghi cốt khắc
Lời ngọc vàng khéo nhắc nhở tôi
Khởi tâm quý mến như thầy
Sẵn sàng đảnh lễ kính ngài tri ân"



216. Về con heo

- Con heo có hai điều cần học
Thứ nhất là nắng nhọc tắm sình
Hành giả tu tập thông minh
Mỗi khi tức giận chìm mình từ tâm
Thứ hai heo không bùn dùng mũi
Ủi đất bằng thành bãi bùn sình
Rồi trong vũng ấy đắm mình
Hành giả khi gặp dục tham bên ngoài
Bèn niệm thân ngăn rào phiền não
Đức Và Da cũng bảo ban rằng:
"Hành giả minh sát niệm thân
Một mình tinh tấn chẳng xen niệm tà"



217. Về con voi

- Con voi có năm điều thứ lớp
Mong Đại Vương tích hợp nghe dần
Thứ nhất voi thích dùng chân
Đạp nghiền đất đá trên đường đang đi
Vị hành giả tiến tu chỉ tịnh
Cũng đạp tan phiền dính trên đường
Thứ hai nhìn thẳng một phương
Không nhìn ngang ngửa thôn phường người ta
Bậc hành giả khéo đà như thế
Phải siêng năng quán đế niệm thân
Mắt luôn thẳng trước con đường
Đầu hơi cúi xuống đừng luôn ngó làng
Thứ ba voi không thường nhất định
Không ở hoài toan tính dài lâu
Hành giả bất cứ ở đâu
Chòi hoang hốc núi hầm cầu đồng không
Chẳng nên lựa vừa lòng thích ý
Thứ tư voi tìm kỹ hồ to
Nước trong thơm ngát có hoa
Voi đùa voi tắm ăn đà hoa sen
Bậc hành giả cũng nên niệm xứ
Có nước trong đầy đủ hoa sen
Nhởn nhơ bơi lội trong làn
Ăn luôn hỷ lạc Niết Bàn vô dư
Thứ năm voi từ từ di chuyển
Khi dơ chân biết chuyện dơ chân
Hanh giả cũng phải thường hành
Chánh niệm tỉnh giác trong từng oai nghi
Không bỏ sót bất kỳ động tác
Mà lại không ghi các ý hành
Sát Na trong mỗi thân hành
Ý hành hành khẩu phải cần thấy ngay

Đức Như Lai vẫn thường tuyên thuyết:
“Thu thúc thân quán triệt tốt rồi
Thu thúc tất cả tuyệt vời
Bậc trí phòng hộ mọi thời thân tâm”
- Tâu Thánh Tăng voi này quá tốt
- Vâng còn nhiều hay tột Đại Vương



218. Về sư tử

- Về sư tử sáu điều cần học
Thứ nhất là lông mọc màu vàng
Như tơ bền chắc mịn màng
Thích ưa sạch sẽ tránh đường bẩn dơ
Bậc hành giả tránh nhơ cầu sạch
Hằng tránh xa ngõ ngách uế dơ
Mịn màng tâm sạch như tơ
Thứ hai sư tử được nhờ bốn chân
Rất uy mãnh sức thần mạnh khỏe
Chạy thật nhanh có thể khắp rừng
Hành giả tu đặng chân thần
Nhanh hơn sư tử pháp hành diệu vi
Điều thứ ba ăn ngay kiếm được
Không thói quen sau trước để dành
Hành giả khất thực trì bình
Có gì ăn nấy không màng thức ăn
Luôn tinh tấn thực hành tri túc
Hằng quán rằng vật thực nuôi thân
Duy trì mạng sống tu hành
Thứ tư sư tử có thân huy hoàng
Thật phương phi có bờm lông cổ
Sáng sủa và rực rỡ mịn màn
Hành giả uy đức thân hành
Giới hành rực rỡ quang minh đáng nhìn
Thứ năm không phục hàng mãnh thú
Dù hy sinh tâm trí không sờn
Hành giả không chịu cúi luồn
Để kiếm y phục thuốc men bạc tiền
Thứ sáu đi kiếm ăn không sợ
Không say mê chịu khổ vì ăn
Tu hành giữ hạnh trì bình
Quán tưởng vật thực vô thường không mê
Không nô lệ khen chê móc nhiếc

Đúng như lời Ca Diếp nói rằng
“Là người trì giới tu hành
Tôi hằng tri túc thực hành giới tăng
Có không cũng bằng lòng chấp nhận
Có hay không vắng lặng an nhiên
Thấy rõ tội lúc thọ liền
Khi dùng tứ sự chớ phiền âu lo”



219. Về vịt nước

- Về vịt nước ba điều cần biết
Thứ nhất là vịt thiệt thủy chung
Đi đâu có vợ đi cùng
Bậc hành giả cũng luôn tùng tuệ năng
Bao giờ cũng chú tâm đúng hướng
Không rời xa tâm tưởng tuệ năng
Đến khi ngũ uẩn rời thân
Thứ hai vịt nước thường dùng rong rêu
Hoặc lá cây suốt đời như thế
Nhưng thân tâm không dễ nhạt phai
Hành giả tri túc đủ đầy
Không hề giảm sút tuệ dầy trí sâu
Thứ ba vịt không bao giờ giết
Bậc tu hành cũng hệt như y
Bỏ đao bỏ gậy mà đi
Ngoài ra lại khởi tâm từ chúng sanh
Như Thế Tôn nhiều lần đã thuyết
"Người nào không bức hiếp chúng sanh
Không gây đau khổ nhân quần
Thì kẻ ấy thật có lòng từ bi
Không kết oán gây thù nào nữa"
Đó chính là lần lữa ba điều
Mà ta cần tập thật nhiều
- Thưa vâng trẫm đã hiểu lời Thánh Tăng



220. Về chim Venahika mái

- Chim Vê Na hai điều nhận biết
Thứ nhất là mái ghét chim chồng
Bắt trống ở tổ trông con
Xong rồi bít miệng tổ bằng vật dơ
Mái hằng ngày kiếm đầy vật thực
Nuôi chồng con bằng sức của mình
Hành giả biết khéo tu hành
Bắt nhốt phiền não niệm thân canh chừng
Thứ hai chim kiếm ăn về muộn
Gặp trời chiều nhập bọn mà bay
Lý do tránh hiểm ở đời
Hành giả cũng thế ở nơi núi rừng
Để tu tập trú trong pháp lạc
Gặp hiểm nguy nên nhập tăng đoàn
Để được bảo vệ bản thân
Cho mình thoát khỏi nguy nàn bất an
Như Phạm Thiên Sa Ham có nói:
"Bậc tu hành thoát khỏi phược triền
Nên tìm nơi vắng tu thiền
Thỉnh thoảng trở lại tựa duyên tăng đoàn"



221. Về chim sẻ

- Về chim sẻ một điều nhận định
Khi nó làm tổ dính nhà người
Kín đáo một góc mà thôi
Không làm tác hại hư hao bất kỳ
Bậc hành giả cũng thời như thế
Khi có công việc để đến nhà
Thiện nam tín nữ Đàn Na
Luôn luôn tâm niệm mình là sa môn
Đừng bao giờ khởi tâm đụng đến
Chỗ nằm ngồi trang điểm nhà người
Như Đức Thiện Thệ có lời:
"Tỳ khưu tri túc vật thời không ham
Người tu hành đến nhà thí chủ
Do thỉnh mời biết đủ thọ dung
Vật thực dâng cúng nói chung
Không nên tham luyến biết dừng không theo"



222. Về chim cu

- Chim cu có hai điều hay quá
Thứ nhất là con quạ là thù
Về đêm gặp quạ không từ
Cắn xé rất dữ đánh ngầu không tha
Bậc hành giả khéo đà tu tập
Có kẻ thù truyền kiếp vô minh
Hủy trừ tuyệt diệt thiệt tình
Đoạn trừ gốc ngọn sạch mình mới thôi
Thứ hai chim ẩn nơi kín đáo
Trong lùm cây ẩn náu trên cao
Tu hành cũng phải ẩn sâu
Trong rừng thanh vắng không người viếng thăm
Kinh Tương Ưng Như Lai có thuyết:
"Này các thầy nên biết tu thiền
Chọn nơi thanh vắng thiện duyên
Sẽ thấy tứ đế não phiền nguyên nhân"



223. Về con rít

- Về con rít một điều thấu đáo
Nó chỉ kêu khi báo chủ nhân
Chuyện tai hại sự tốt lành
Hành giả cũng phải báo tin dữ lành
Phải dẫn dắt chúng sanh nghiệp báo
Đường khổ đau đường đáo trời người
Đại Đức Bà Rá có lời:
“Hành giả nên thuyết cho người báo duyên
Tội và phước quả lành quả dữ
Và rốt sau đầy đủ Niết Bàn
Con đường cao thượng chúng sanh
Đấy là hai việc chúng tăng cần làm”



224. Về con dơi

- Về con dơi hai điều cần biết
Đến nhà ai cũng thiệt thong dong
Không lưu luyến chẳng đợi mong
Thứ hai dơi chẳng phiền lòng nhà ai
Không xâm phạm mang tai họa đến
Với tỳ khưu biểu hiện như sau
Trì bình khất thực ra vào
An nhiên vắng lặng không lưu luyến gì
Đừng làm phiền điều chi một mực
Giữ tác phong đạo đức của mình
Đúng như Phật nói phân minh:
"Tỳ khưu phạm hạnh giao tình chúng sinh
Đừng để cho đức tin bị mất
Phải làm cho thắt chặt đức tin
Đa văn bố thí pháp lành
Thí chủ cầu phước thuận thành nguyện cho"



225. Về con đỉa

- Về con đỉa một điều duy nhất
Dính vào ai bám chặt không rời
Tham thiền đề mục không lơi
Hành giả gần pháp suốt đời như y
A Nậu Đa một thời có thuyết:
"Người tu hành phải quyết nắm tâm
Sinh ra cảnh giới trong lành
Sẽ được thân cận hương thơm Niết Bàn"



226. Về con rắn

- Về con rắn ba điều học tập
Thứ nhất là bụng giáp để trườn
Hành giả dùng trí lên đường
Phải bám vào đất chân thường tuệ năng
Tam tướng tuệ vô thường khổ não
Và nhất là vô ngã không rời
Thứ hai gặp độc trốn ngay
Tu hành gặp ác nên thời tránh xa
Thứ ba là cắn rồi trốn tránh
Bậc tu hành cũng ráng học theo
Dứt trừ tư tưởng quấy rồi
Tránh đừng nên gặp suốt đời quyết tâm



227. Về con trăn

- Về con trăn có duy một điểm
Bụng quá to nên hiếm khi no
Tu hành nên phải đắn đo
Trì bình tri túc đừng cho quá đầy
Đức Như Lai có thời đã thuyết
"Người tu hành phải biết có chừng
Chánh niệm tỉnh giác nên ngưng
Thọ dụng như thế nhẹ nhàng thân tâm"



228. Về nhện giăng lưới

- Về nhện giăng lưới thì một điểm
Hằng kéo tơ mồi đến rồi ăn
Tu hành đóng chặt sáu căn
Giăng lưới tứ niệm bắt phiền mà ăn
Ngài Ru Đa vẫn thường hay thuyết:
"Là tỳ khưu quán triệt thiền minh
Đóng căn giăng lưới thiệt tình
Thấy phiền não dính thì liền giết ngay"



229. Về hài nhi

- Về hài nhi đói thì đòi bú
Vì sữa là đầy đủ thức ăn
Cơ thể sinh trưởng mạng căn
Tu hành cần sữa tinh cần siêng năng
Nơi thanh vắng bạn lành thân cận
Với thức ăn tri túc nuôi thân
Chỗ ở bên cạnh chúng tăng
Học về chú giải tam tàng phạm kinh
Như Thế Tôn phân minh có nói:
"Này A Nan tìm lợi cho mình
Đừng nên phóng dật linh tinh
Phải luôn tinh tấn thiền minh Niết Bàn"



230. Về rùa vàng

- Về rùa vàng một điều sợ nước
Sống dài lâu tránh được nước thôi
Hành giả phải tránh dễ duôi
Tăng trưởng tuệ mạng sống đời vô sanh



231. Về rừng

- Về rừng thì năm điều thấu đáo
Thứ nhất là rừng dấu tội đồ
Hành giả cần phải nương cho
Không nên quá khích người hư xấu rồi
Điều hai không là nơi qua lại
Bậc tu hành phải thấy tâm mình
Si mê tham luyến hận sân
Không cho qua lại nơi tâm rộn ràng
Điều ba rừng trong thanh vắng lặng
Bậc tỳ khưu phải chặn ác tâm
Xa lìa tâm địa phàm nhơn
Thứ tư thanh tịnh vẫn còn trinh nguyên
Vị tỳ khưu giữ tâm trong sáng
Đừng để lòng kiêu hãnh bào mòn
Thứ năm rừng trữ hương thơm
Tu hành hương giới tuệ năng rạng ngời



232. Về cây đại thọ

- Cây đại thọ ba điều từng trải
Thứ nhất hằng kết trái ra hoa
Tỳ khưu cũng thế đó mà
Kết trái giải thoát nở hoa Phật Đà
Thứ hai là người và muông thú
Đều nương nhờ bóng rũ của cây
Tu hành phải có tâm tươi
Từ hòa mát mẻ cho người hưởng chung
Thứ ba cây không lòng phân biệt
Thú hay chim cũng hệt giống nhau
Hành giả phải rải tâm từ
Khắp đều tứ chúng bạn thù ghét thương
Kinh Từ Bi vẫn thường nói đó:
"Cầu nguyện cho tất cả chúng sanh
Đừng có oan trái ghét ganh
Vô khổ vô bệnh thọ trường an vui"
Xá Lợi Phất có thời đã thuyết:
"Vô thượng sư nhất tuyệt đại bi
Đồng đẳng vạn loại yêu vì
Đề Bà Ma Lá La Hầu giống nhau"



233. Về mưa

- Mưa có tính năng trôi tất cả
Sạch hay dơ biển cả đều về
Hành giả dùng tuệ Bồ Đề
Cuốn trôi tham ái si mê não phiền
Thứ hai mưa mát nhuần trái đất
Bậc tỳ khưu trừ dứt ác tâm
Khiến cho an trú công năng
Khiến làm dịu mát phát sanh tâm từ
Thứ ba mưa cho mầm lên tược
Đâm lộc chồi sau trước mướt xanh
Hành giả cũng phải chuyên cần
Tu luyện hạt giống Niết Bàn vô dư
Điều thứ tư mưa nuôi cội rễ
Các dây leo các thứ cây rừng
Hành giả phải biết hướng tâm
Như lý tác lý pháp lành sa môn
Thứ năm là mưa tuôn khe suối
Và sông hồ được tưới đầy tràn
Hành giả phải khiến cho kinh
Được truyền rộng khắp thế gian trời người
Xá Lợi Phất có thời đã nói
"Đức Thế Tôn trú lõi từ bi
Quán sét đáng độ tức thì
Ngài bèn tìm đến để thời độ cho"



234. Về ngọc Ma Ni

- Ngọc Ma Ni có ba tính chất
Thứ nhất là thuần khiết sạch trong
Hành giả giới hạnh tịnh thanh
Nuôi mạng trong sạch tinh thuần bảo châu
Thứ hai ngọc không vào vật bẩn
Tỳ khưu không thân cận hư đần
Thứ ba ngọc quý vô ngần
Giữ gìn phẩm chất vô song của mình
Bậc hành giả theo hình ngọc quý
Biết bảo trì giữ kỹ siêng năng
Tỳ khưu giống ngọc cao thanh
Bảo trì phẩm hạnh tốt lành thánh tăng
Dòng thánh nhân nhập lưu La Hán
Đắc tam minh hoặc đặng lục thông
Lời rằng có thuyết Thế Tôn:
"Các thầy chánh niệm một lòng siêng năng
Thường thân cận với hàng trì giới
Nhờ vậy nên trí lõi già thêm
Nguyên nhân chấm dứt não phiền
Các quả đau khổ cũng liền dẹp mau"



235. Về người săn bắn

- Người săn bắn bốn điều so sánh
Thứ nhất là luôn cảnh giác nhanh
Hành giả cũng vậy tinh cần
Thức tỉnh cảnh giác tu hành siêng năng
Thứ hai tâm thợ săn buộc chặt
Mắt dòm chừng con vật bị săn
Hành giả dính chặt pháp hành
Chuyên tâm đề mục tựu thành pháp siêu
Thứ ba là biết nhiều công việc
Thời này nên chuyên biệt chỗ này
Hành giả biết việc thật hay
Thời kia nhập định thời nay xuất thiền
Thứ tư người thợ săn sung sướng
Khi thú kia bị bắn trúng rồi
Hành giả đắc pháp tuyệt vời
Lấy làm hỷ mãn vượt lời thế gian
Mục Kiền Liên một thời đã thuyết:
"Vị tỳ khưu quán triệt tinh cần
Tiến hành thiền định an lành
Đi vào cảnh giới hỷ hoan Niết Bàn"



236. Về người câu cá

- Người câu cá hai điều so sánh
Trước nhất là câu mạnh bằng cần
Tu hành sử dụng tuệ năng
Làm cần lấy sức tựu thành thần thông
Thứ nữa là chỉ dùng chút ít
Vật để mồi mà vít cá to
Hành giả vứt bỏ không lo
Thế gian vật chất mà câu Bồ Đề
La Hầu La nhiều thời có thuyết:
"Người tu hành bỏ hết luyến lưu
Sẽ đắc vô tướng tối ưu
Bốn món đạo quả sáu điều thần thông"



237. Về thợ bào gỗ

- Về thợ bào hai điều cần học
Một là theo đường mực mà cưa
Hành giả cũng phải đúng vừa
Theo lời chuẩn mực Phật thừa tu siêng
Hai là gỗ lựa riêng phần lõi
Loại bỏ ra kém cỏi không dùng
Hành giả cũng phải một lòng
Đẽo bỏ tà kiến lấy ròng phần tinh
Giáo pháp chính thiệt tình tam ấn
Ấn đầu tiên thiệt đúng vô thường
Khổ não vô ngã là đường
Thế Tôn có thuyết pháp nhường như sau:
"Trừ si mê khổ đau tà kiến
Lại dẹp luôn rác rến não phiền
Sống đời thanh tịnh an bình
Chánh niệm phạm hạnh trụ thiền siêng năng"



238. Về người thợ gốm

- Người thợ gốm trong khi nhồi nặn
Đất sét thường nước ngậm phun ra
Ngậm nước chẳng nói được mà
Hành giả ngậm pháp chớ đà khoe khoang
Vì lợi lộc thế gian danh vọng
Đã tiêu trừ sạch bóng còn đâu
Như Lai có thuyết như sau:
"Người không ngậm nước giọng to nói nhiều
Người ngậm nước một điều im lặng
Người khoe khoang thật đúng là ngu
Im lặng bậc trí cao siêu
Trong miệng giáo pháp tròn đầy viên dung"



239. Về con quạ

- Con quạ có hai điều hay quá
Thứ nhất là con quạ mỗi lần
Uống nước dùng mỏ tu dần
Hành giả tu tập tinh cần như y
Hướng tâm ý đúng thời hút hạnh
Phẩm cao siêu xứng đáng tỳ khưu
Thứ hai quạ hút thật nhiều
Không bị sặc nước hút đều thật êm
Bậc hành giả hồng ân Phật hút
Được hộ trì nên vút lên cao
Phát triển minh sát thâm sâu
Thấy rõ ngũ uẩn nhập vào tuệ giang



240. Về cái dù

- Cái dù có ba điều đắc thế
Thứ nhất là dù để che đầu
Hành giả cũng phải siêng tu
Các pháp cao thượng làm dù che tâm
Thứ hai cái dù thường bảo vệ
Cho mái đầu mát mẻ nắng che
Hành giả trí huệ thoát mê
Đúng tâm đúng ý vững đi Bồ Đề
Thứ ba dù dùng che mưa nắng
Vị tỳ khưu phải tránh não phiền
Ngăn che tà kiến ác duyên
Đúng như Đức Phật vẫn thường bảo ban:
"Cái dù muốn che thân cho tốt
Phải là dù không dột vững bền
Phật tử có giới tuệ thiền
Che mưa phiền não ngăn liền tham sân"



241. Về đám ruộng

- Về đám ruộng ba điều hay nhất
Ruộng có mương để tát nước vào
Hành giả tu tập giống nhau
Cần có mương pháp để mau thực hành
Kế tiếp là ruộng cần bờ đất
Ngăn từng ô giữ chất nuôi cây
Hành giả có giới làm thầy
Làm bờ bảo vệ pháp tài sa môn
Sau cùng ruộng phải luôn chuẩn bị
Đủ nước phân chọn kỹ giống lành
Hành giả cũng phải chuyên cần
Phước điền chuẩn bị kỹ càng hóa duyên
Ưu Bà Li có lần nói trước:
"Người tu là ruộng phước Đàn Na
Để cho thí chủ khéo là
Gieo hạt giống tốt để mà trổ hoa"



242. Thuốc trị độc rắn

- Thuốc trị rắn có hai tính dụng
Một là không bị trúng giòi sanh
Hành giả tu tập siêng năng
Như thuốc trị rắn không sanh não phiền
Hai thoa thuốc độc liền biến mất
Hành giả tu minh sát chiếu soi
Tham sân si độc mất rồi
Đúng như Đức Phật một thời bảo ban:
"Muốn thấy thật các hành sinh diệt
Cần trước tiên trừ tiệt não phiền
Sau đó tinh tấn nhập thiền
Chiếu soi minh sát thì liền tiêu tan"



243. Về vật thực

- Về vật thực ba điều xứng đáng
Thứ nhất là nuôi mạng chúng sinh
Hành giả tinh tấn chuyên cần
Cần nên trợ giúp thế gian muôn loài
Thứ hai vật thực hay bồi sức
Bậc tu hành thêm đức chúng sanh
Tăng trưởng cội phước căn lành
Thứ ba vật thực trần gian mong cầu
Bậc sa môn phải giàu giới đức
Để chúng sinh nhờ sức dựa nương
Như Ra Gia vẫn nói thường
"Vị tỳ khưu phải vui mừng ở trong
Phẩm mạo hàng sa môn cao thượng
Giới đức hằng chí hướng diệu vi
Pháp hành đầy đủ uy nghi
Làm nơi nương tựa quy y trời người"



244. Về người bắn cung

Vua Lan Đà cả cười lý thú:
- Thưa Thánh Tăng ví dụ quá nhiều
Thế gian có vật bao nhiêu
Thì đều làm dụ sánh điều sa môn
Sẵn làm luôn cho thêm đầy đủ
Xin Thánh Tăng ví dụ thật hay
- Tâu vâng xin được kể ngay
Bắn cung câu chuyện sau này rất hay:
Bắn cung bốn điều này so sánh
Thứ nhất là người bắn vững chân
Đầu gối không được động rung
Hai tay nắm chặt cây cung sẵn sàng
Bậc hành giả vững chân tinh tấn
Kiên định tâm chánh niệm sẵn sàng
Mục tiêu phiền não rõ ràng
Hướng tâm trí huệ Niết Bàn vô dư
Thứ hai là muốn cho bắn trúng
Phải uốn sao cho thẳng mũi tên
Tâm cong phải uốn thẳng liền
Trụ tứ niệm xứ não phiền tiêu tan
Thứ ba thợ bắn cung phải ngắm
Để tâm vào mới chạm mục tiêu
Hành giả chú ý một điều
Vô thường là bệnh chứa nhiều khổ đau
Vô ngã là không màu tự tính
Chẳng thể làm nơi đáng nương nhờ
Hành giả phải quán thế cho
Mục tiêu hướng đến thoát bờ si ngây
Thứ tư muốn thành thầy xạ thủ
Phải ngày đêm tranh thủ tập tành
Hành giả muốn quả tựu thành
Tinh cần luyện ý rèn tâm mỗi thời

Xá Lợi Phất có lời nhắn nhủ:
"Người bắn cung luyện đủ đêm ngày
Trở thành thiện xạ có tài
Các hàng Phật tử tính bài thoát ly
Muốn thoát khổ quả vì La Hán
Tính cao siêu phải ráng tu hành
Đêm ngày quán xét tâm thân
Tu hành tinh tấn tựu thành thần thông"



III. SAU CUỘC VẤN ĐÁP

Đúng lúc ấy ở trong thế giới
Phát sinh ra dữ dội phi thường
Địa cầu chấn động bốn phương
Lưng trời sấm chớp rần rần khắp nơi
Trên cõi trời rải hoa thơm ngát
Đại Phạm Thiên tâm phát hỷ hoan
Hết lời ca ngợi tán dương
Biển khơi không ngớt ì ầm sóng dâng
Vua Lan Đà bá quan mỹ nữ
Quân lính hầu đồng rủ chắp tay
Thành kính đảnh lễ bậc thầy
Thật là sự kiện rất hay cho ngài
Cuộc vấn đáp khiến ngài lãnh hội
Biết bao nhiêu cốt lõi giáo điều
Làm cho nghi hối triệt tiêu
Đức vua hoan hỷ rất nhiều thành tâm
Niềm đức tin thậm thâm củng cố
Trong thâm tâm ngưỡng mộ biện tài
Xuất gia phạm hạnh bậc thầy
Bao nhiêu ngã chấp đã thời tiêu tan
Tính ngạo mạn khoe khoang ngã chấp
Coi thường đời chấm dứt bỗng nhiên
Như rồng thần lực Phạm Thiên
Nhổ răng bẻ vuốt thành hiền uy nghiêm
Vua Lan Đà cung khiêm đảnh lễ:
- Bạch Thánh Tăng quán thế biện tài
Các câu rất khó hỏi Ngài
Thế mà Ngài đã trả lời rất hay
Rất minh bạch đủ đầy khúc chiết
Ngài đúng là trí thiệt vô song
Trong giáo hội của Thế Tôn
Ngoài Xá Lợi Phất không còn ai hơn
Trong thời gian vừa qua khi đặt
Nếu lỡ lời thành thật khéo đà
Rộng lòng sám hối sâu xa
Xin Ngài bi mẫn mà tha tội này
Kể từ nay quy y Tam Bảo
Xin nơi Ngài nương náu trọn đời
Na Tiên Đại Đức nhận lời
Trao truyền quy giới tức thời cho vua
Dạy nhà vua kính tin lời Phật
Sống thuần thành và thật chăm lo
Hạnh phúc bá tánh mong chờ

Trở thành con Phật từ giờ trở đi
Thời gian sau vua cho tạo dựng
Một ngôi chùa dâng cúng Na Tiên
Mi Lan Đà đó lấy tên
Chư tăng vân tập của thiền rất đông
Riêng đức vua hết lòng phục vụ
Rộng cúng dường đầy đủ tăng phường
Giáo pháp cao thượng thẳng đường
Thấm sâu đời sống phố phường nhân dân
Việc thế gian nhà vua chán nản
Hết thấy còn vui sướng vương quyền
Ngài bèn hoàng tử ngôi truyền
Thời gian dành trọn tu thiền trồng căn
Ngài thấy rõ thế gian hạ liệt
Thế nhân luôn mê mệt thú vui
Tầm thường ngũ dục mua cười
Vô thường vô ngã khổ đời không hay
Chẳng có gì suốt đời bền chắc
Chẳng có gì đáng thật đam mê
Ở đâu cũng khổ muôn bề
Đâu đâu quanh quẩn cũng về tử sinh
Nơi hạnh phúc Niết Bàn chân thật
Là con đường của bậc sa môn
Thế rồi lặng lẽ rời cung
Hoàng bào đổi lấy bần cùng tăng y
Vua ra đi sống đời khất sĩ
Tu pháp hành trang bị uyên thâm
Tinh cần chỉ tịnh quán minh
Không lâu tỏ ngộ Niết Bàn vô sanh
Thành La Hán tựu thành thánh quả
Nhờ tuệ năng mà đã phát huy
Duyên may vấn đạo nghĩ suy
Tựu thành phần thưởng không bì trần gian
Thế gian hằng tán dương ca ngợi

"Trí huệ năng vời vợi cao siêu
Thấu triệt chánh pháp mọi điều
Trí năng chấm đứt thảy đều hoài nghi
Để nếm thưởng hương vì chánh pháp
Chánh niệm đâu tuệ ắt phát sanh
Người có trí huệ phi thường
Xứng đáng thọ nhận cúng dường thế nhân"

